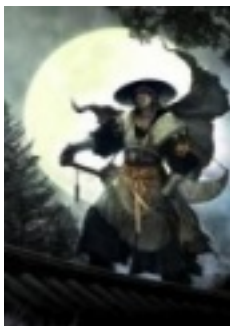


Giang Hồ Mộng Ký

Contents

Giang Hồ Mộng Ký	1
1. Hoàng Hà Nhất Nộ Lê Dân Khấp-du Tử Hồi Gia Bất Khả Ngôn	2
2. Đơn Nhai Nhất Đán Vô Sơn Chủ-lộng Giả Thành Chân Ái Mãn Sương	9
3. Thế Thượng Hữu Nhân Vô Khủng Quỷ-thương Tâm Phế Tử Khấp Ly Gia	19
4. Ngân Long Sóc Nhật Nan Thiên Thợ-á Tử Tam Canh Tảo Ác Thần	27
5. Ngân Long Sóc Nhật Nan Thiên Thợ-á Tử Tam Canh Tảo Ác Thần (2)	38
6. Trúc Viên Cầu Được Phùng Tiên Tử-đệ Tử Hồi Sơn Khiếp Bách Tà	51
7. Huyền Cơ Diệu Kế An Chân Võ-phó Thị Nan Xưng Xảo Quá Thiên	72
8. Đạo Sĩ Mệnh Chung Lưu Xả Lợi-anh Hùng Truy Án Diệt Song Ma	88
9. Hàng Long Độc Bức Kinh Thiên Hạ-nhật Mộ Lâm Biên Hữu Quỷ Thần	102
10. Linh Miêu Xuất Thế Nhân Tâm Hoặc-trung Nghĩa Khai Môn Lôi Hỏa Lâm	113
11. Họa Trung Đắc Phúc Uyên Ương Giản-tuần Cực Phong Đô Diện Bất Toàn	126
12. Song Độc Tương Phùng Hương Mãn Yên-động Phòng Bất Toại Lưỡng Nhân Ai	145
13. Xung Hư Ám Đảo An Dương Địa-huyết Ảnh Hồng Hoa Khiếp Vô Lâm	158
14. Âm Dương Linh Địa Chân Nhân Hóa-thái Hòa Sơn Thượng Phong Đô Vương	172
15. Tiên Tử Thất Cơ Mưu Soán Nghiệp-hồng Hoa Giản Thượng Khủng U Linh	183
16. Khai Sơn Phá Thạch Thủy Nhân Xuân-hoa Dạ Tân Lang Vãn U Linh	195

Giang Hồ Mộng Ký



Giới thiệu

Khai Phong xưa kia là cố đô của nhà Tống, gặp phải một trận lũ lụt, đã cuốn trôi hoa màu, nhà cửa,

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/giang-ho-mong-ky>

1. Hoàng Hà Nhất Nộ Lê Dân Khấp-du Tử Hồi Gia Bất Khả Ngôn

Lưu vực sông Hoàng Hà chính là cái nôi của dân tộc Trung Hoa. Dọc theo sông có rất nhiều thành quách lớn, dân cư đông đúc. Người ta bám lấy Hoàng Hà mà sinh sống dù con sông vĩ đại này luôn gây tai họa. Một trong những địa phương nổi tiếng cạnh Hoàng Hà là Khai Phong. Xưa kia từng là kinh đô của nhà Tống.

Khai Phong nằm ở phía nam Hoàng Hà, trên trục Bắc Nam và trên đường ra biển Đông của các tỉnh phía Tây. Do vậy mà kinh tế phồn vinh, dân cư sầm uất. Nhưng cũng như nhiều địa phương khác, đã và đang lấy bầu sữa của bà mẹ Hoàng Hà, Khai Phong thỉnh thoảng phải gánh chịu cơn cuồng nộ. Khi thượng nguồn mưa nhiều, cuốn trôi hoa màu, nhà cửa, gia súc, tài sản và cả người nữa.

Mười sáu năm trước, Khai Phong từng gặp thủy tai. Cảnh lầm than, tang tóc không bút nào kể xiết. Đê vỡ thì người giàu cũng phải khóc. Trừ phi nhà của họ ở trên đỉnh đồi. Nhưng trên đó thì chẳng đào đâu ra nước sinh hoạt.

Giàu nghèo khác nhau ở chỗ là sau trận thiên tai, các tay đại phú dễ dàng xây lại nhà cửa, sớm an cư lạc nghiệp. Còn bần dân thì lắm kẻ trở thành ăn mày.

Trong cơn hoạn nạn mới biết ai là kẻ có lòng. Thuần Vu gia trang cũng bị tàn phá nhưng ngay khi nước chưa rút khỏi đã bỏ phân nửa gia sản mua lương thực phát chẩn cho tai dân, cứu giúp được hàng vạn sinh linh qua cảnh điêu linh. Bách tính tôn xưng Trang chủ Thuần Vu Hồng là Trung Nguyên Sinh Phật, hết lời ca ngợi mà không để ý rằng gương mặt phương phi phúc hậu của ông phảng phất nỗi buồn. Sông Hoàng Hà đã cuốn đi đứa con trai bé bỏng của ông.

Mười sáu năm sau, Thuần Vu gia trang bề thế và đồ sộ hơn xưa vì nghề buôn châu ngọc có lợi nhuận cao. Cửa trang vẫn mở rộng để bố thí cho những người nghèo hèn hoặc kẻ lỡ độ đường mà túi rỗng. Ai cần giúp đỡ cứ việc mạnh dạn bước qua cổng chính, ghé tòa tiểu viện thanh nhã nằm cạnh con đường lát đá dẫn vào sân. Nơi đây luôn có người túc trực lắng nghe những yêu cầu và vui vẻ đáp ứng. Ngày sóc, ngày vọng, cửa trang tấp nập bọn khát cái vì Trang chủ phu nhân sẽ đích thân bố thí.

Trang chủ phu nhân có nữ danh là Tiết Như Xuân. Dáng người nhỏ nhắn, ngũ quan thanh tú đầy vẻ nhân từ. Năm nay bà mới bốn mươi nhưng không còn sinh đẻ được nữa sau khi đứa con trai bốn tuổi bị dòng nước lũ cuốn trôi đi mất biệt. Nỗi đau trong lòng người mẹ chẳng hề phai theo thời gian nên ánh mắt bà vẫn buồn vơi vơi.

Trang chủ Thuần Vu Hồng yêu vợ bằng trái tim nồng ấm và cao thượng của bậc đại nhân nên đã không nạp thiếp, chỉ nhận một bé gái làm dưỡng nữ, đặt tên là Thuần Vu Tiệp.

Tiếp nhi là con của một đôi vợ chồng ngư phủ. Năm sáu tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ bởi chiếc thuyền chài ọp ẹp đắm trong cơn mưa gió và sóng dữ Hoàng Hà. Nước sông Hoàng cuộn cuộn chảy về Đông với tốc độ của vó ngựa, sóng mùa mưa thật đáng sợ.

Họ hàng của Tiếp nhi đã dắt cô bé đến Thuần Vu gia trang để xin tiền mua quan tài chôn cha mẹ. Gương mặt xinh đẹp, linh mẫn của Tiếp nhi đã khiến vợ chồng Trang chủ nảy ra ý định bảo bọc cô bé và tìm chút niềm vui thay thế cho đứa con đã mất.

Giờ đây, Tiếp nhi đã mười tám, nhan sắc kiều diễm phi phàm, nổi tiếng đệ nhất mỹ nhân đất Khai Phong. Thuần Vu gia trang trồng rất nhiều lựu, mùa hè hoa đỏ rực vườn và Thuần Vu Tiếp lại ưa thích trang phục màu hồng nên người ta gọi nàng là Đan Nhược tiên tử.

Đan Nhược, Ốc Đan, Kim Anh, chính là những mỹ danh khác của loài lựu.

Nữ nhân mà thích màu đỏ thì tính tình hoạt bát, sinh động, vui vẻ, nồng nhiệt song kém phần nồng ấm, sâu sắc.

Nhưng dẫu cho Thuần Vu Tiếp có bao nhiêu khuyết điểm đi nữa thì đám thế gia công tử đất Khai Phong này cũng vẫn say mê như điên đảo. Phần vì cô nàng tính khí thất thường kia quá xinh đẹp, phần vì tài sản kếch xù của Thuần Vu gia trang.

Thế cho nên khách sành luôn náo nhiệt bởi sự lân la thăm viếng của những chàng trai danh giá trong thành. Chẳng ai có thể cấm cản họ vì tòa đại sảnh kia cũng chính là một cửa hàng bán lẻ ngọc ngà, châu báu, còn Đan Nhược tiên tử là người trông coi.

Giá trị của ngọc rất lớn, có viên trị giá hàng ngàn lượng bạc. Do vậy, khách được quyền xem xét tỉ mỉ, chọn lựa kỹ càng, lâu lắc. Thế là các chàng thợ săn cổ tình rề rà, uống cạn vài chục ấm trà rồi mới chịu ra về. Mua mãi thì sạt nghiệp nên họ thường đem ngọc cũ đổi lấy ngọc mới. Chẳng lẽ bao nhiêu mà lại được tiếng hào hoa.

Thời xưa, ngọc ngà châu báu thường được đính lên mũ, áo hoặc tóc của những kẻ lắm tiền.

Tuy nhiên, dầu tính toán cách nào thì sau một hai năm cũng có người chịu thua mà bỏ cuộc. Chỉ còn lại những tay trường vốn. Đám này cần rằng, cố bám trụ mong có ngày lọt vào mắt xanh của giai nhân. Nhưng than ôi, Đan Nhược tiên tử cứ nhờn như cánh bướm đùa giỡn với những trái tim si mê đầy tham vọng, chẳng chịu đón nhận ai cả.

Tóm lại, Thuần Vu Tiếp cứ việc cười khanh khách và mỗi tháng thu về vài ngàn lượng bạc.

Khung cảnh phía trước thì huyền ảo vì vui vẻ song khu cực hậu viện thì lại u tịch đến lạnh người. Dù san sát những kiến trúc vô cùng tráng lệ và nhân số đông đến hơn trăm. Gia đình, tỷ nữ chẳng dám cười lớn vì tôn trọng nỗi buồn của chủ nhân. Mười sáu năm nay, vợ chồng Thuần Vu Hồng chưa bao giờ tươi nét mặt, có cười cũng chỉ là gượng gạo.

Là bậc đại phú nên Thuần Vu gia trang phải nuôi cả trăm tráng đinh giỏi võ nghệ để bảo vệ tài sản của mình trong nhà cũng như trên đường vận chuyển. Dầu có mướn tiêu cực thì Thuần Vu Hồng cũng cử vài người gia nhân thân tín tháp tùng. Ông là người phân phối ngọc lớn nhất Trung Hoa, có nguồn hàng từ các mỏ Lam Bảo Ngọc ở Quảng Tây, Phúc Kiến, Vân Nam, Huy Châu. hoặc Mã Nãi ở Nam Kinh, Nghi Xương.

Dĩ nhiên thị trường tiêu thụ châu báu lớn nhất chính là Bắc Kinh, Nam Kinh.

Doanh số hàng năm của Thuần Vu gia trang lên đến hàng trăm vạn lượng hoàng kim. Nghĩa là cửa hàng của Thuần Vu Tiếp chỉ là nơi để nàng tập làm ăn và kén chồng.

Thuần Vu Hồng hơn vợ hai tuổi, tướng mạo hiền lành, tầm thường song lại thông minh tuyệt thế, cơ trí siêu phàm nên chỉ kinh doanh hai mươi năm đã trở thành người giàu nhất Khai Phong.

Không giống những nhà đại phú khác, Thuần Vu Hồng rất chung tình với vợ, dù Tiết Như Xuân thường khuyên ông nạp thiếp để có con nối dõi tông đường. Hôm nay cũng thế, khi người đàn bà tội nghiệp kia mở miệng thì ông cười bảo :

- Phu nhân chớ quá lo. Ta với nàng luôn ân ái mặn nồng, trước sau gì cũng có tin vui. Vả lại, họ Thuần Vu ở Sơn Đông và Dương Châu còn rất đông, sao có thể tuyệt tự được.

Trang chủ phu nhân then đỏ mặt, liếc chồng say đắm. Mười sáu năm qua, người đàn ông dũng mãnh, cường tráng kia đã hết lòng chăm sóc, nâng niu, vỗ về với niềm lạc quan rực rỡ. Chính vì thế mà Tiết Như Xuân không suy sụp vì cái chết của đứa con yêu dấu.

Đôi uyên ương tuổi thập tứ đang chuyện trò thì có Vệ tổng quản xin yết kiến.

Vệ Cửu tuổi gần sáu mươi, tóc đã hoa râm song thân thể tráng kiện, mắt sáng quắc, mặt vuông, râu bó chùm trông rất oai phong. Họ Vệ xuất thân từ chốn giang hồ, giỏi nghề múa kiếm, hiện phụ trách an ninh cho gia trang.

Lão vòng tay nói :

- Bẩm Trang chủ và phu nhân. Lão phu phát hiện có một kẻ lạ mặt khả nghi, bốn ngày nay cứ lẩn quẩn trước cửa trang, đã nhận bố thí rồi mà chẳng chịu đi. Tuổi y có lẽ chỉ độ quá đôi mươi, áo quần rách rưới, râu tóc bù xù, da dẻ đen đúa, dơ bẩn. Lúc đầu lão phu cho rằng y điên nhưng quan sát lâu dài thì lại đâm ra nghi hoặc vì ánh mắt y rất trong sáng. Lão phu hỏi han thì y chỉ cười mà không đáp.

Trang chủ phu nhân cau mày ngắt lời :

- Năm nay tuyết rơi nhiều, trời lạnh cắt da, sao Vệ lão không cho y chiếc áo bông cũ?

Vệ Cửu cười khổ :

- Lòng từ bi của phu nhân e rằng chỉ vô ích. Gã tiểu quỷ này chẳng hề biết sợ rét, nằm ngay trên tuyết mà ngủ ngon lành.

Thuần Vu Hồng biến sắc :

- Chẳng lẽ công lực của y lại thâm hậu đến mức ấy?

Vệ Cửu gật đầu ái ngại :

- Bẩm phải. Chính vì vậy mà lão phu nghi ngờ y là cao thủ của Tàn Y hội. Gã điên đến đây dò la rồi đánh cướp.

Thuần Vu Hồng tư lự :

- Tàn Y hội hùng cứ đất Quảng Tây, lẽ nào vượt mấy ngàn dặm mà hành sự? Thôi được, để ta ra xem thử.

Ông thành công rực rỡ trên thương trường cũng là nhờ vào đôi mắt sắc bén, chưa bao giờ lầm lẫn. Ngay Vệ Cửu là tay lão luyện giang hồ mà còn phải phục vị chủ nhân trả tuổi của mình.

Trang chủ phu nhân đứng lên, lấy áo bông cho chồng và cho mình. Bà hiếu kỳ muốn nhìn chàng trai quái dị kia.

Lát sau, ba người đội tuyết ra đến cổng. Quả nhiên là được chứng kiến cảnh tượng gã điên ngồi dựa gốc cây xuân già trước cửa trang mạc cho tuyết phủ đầy mặt mũi, thân thể. Mắt gã nhắm nghiền, có lẽ đang ngủ.

Nghe tiếng chân người bước đến gần, gã mở mắt nhìn và nở nụ cười rất tươi, hai hàm răng trắng đều. Không chỉ cười bằng miệng mà ánh mắt gã cũng biểu lộ niềm hân hoan rất trẻ con.

Thuần Vu Hồng nhận ra ngay đối phương rất thực thà và vô hại. Kể gian ác chẳng bao giờ có được nụ cười và ánh mắt trong vắt ấy.

Ông háng giọng rồi hỏi han tên tuổi, quê quán cũng như lý do mà gã lưu lại nơi này song chỉ nhận được nụ cười ngơ ngẩn. Gã vừa điên lại vừa câm.

Trang chủ phu nhân không nói gì, chỉ im lặng quan sát khuôn mặt đen đúa nhưng thanh tú của chàng trai đáng thương. Không hiểu sao lòng bà dâng lên niềm xót thương vô hạn. Nếu con trai bà còn sống thì chắc cũng đã lớn gần đây rồi.

Do cẩn trọng nên ba người đứng cách kẻ khả nghi hơn trượng. Giờ đây, Tiết Như Xuân bất giác bước lên vài bước, dịu dàng hỏi :

- Đây tiểu ca. Người có đói bụng hay không?

Gã điên hơn hở gật đầu lia lịa, đứng lên vỗ bụng bồm bộp, tay kia chỉ vào miệng mình.

Trang chủ phu nhân thoáng giật mình nhưng không hiểu sao. Bà gật gù, suy nghĩ một lúc rồi bảo :

- Cơm thì nhà ta lúc nào cũng có sẵn nhưng người định lưu lại nơi này bao lâu?

Chàng trai rách tước tạt nguyên kia liền chỉ vào ngực mình và chỉ vào cổng trang rồi ngồi xuống nhổ mấy cọng cỏ, ra hiệu rằng muốn được làm việc cho Thuần Vu gia trang. Té ra y chỉ câm chứ không điên.

Trang chủ phu nhân bối rối, quay lưng hỏi trưởng phu :

- Tướng công. Thiếp thấy y quả là đáng thương. Liệu chúng ta có thể cứu mang y được chăng?

Thuần Vu Hồng quá hiểu rõ tâm tình của ái thiếp nên điềm đạm đáp :

- Lòng nàng đã muốn, lẽ nào ta không chiều ý.

Tiết Như Xuân sung sướng nghiêng mình :

- Cảm tạ tướng công đã luôn vì thiếp.

Gã cảm hiểu rằng mình được chấp thuận, liền phục xuống lạy vợ chồng Trang chủ.

Kể từ hôm ấy, Thuần Vu gia trang không còn yên tĩnh như xưa do sự có mặt của tên gia nhân cổ quái. Vì gã cảm nên người ta gọi gã là Á Tử. Gã không điên nhưng có lẽ cũng tưng tưng, nhiều lúc y như trẻ con.

Sau khi tắm rửa sạch sẽ, thay y phục lành lặn và búi tóc thì trông Á Tử cũng khá tuấn tú, khôi ngô. Thân hình gã đầy những bắp thịt nhỏ nhưng vô cùng săn chắc khiến đám tỳ nữ trong trang phải xao xuyến.

Gã cảm có sức khỏe phi thường, làm việc bằng năm người khác. Vì vậy bọn gia nhân đã dồn hai việc nặng nhất cho Á Tử, đó là chẻ củi và gánh nước. Á Tử vui vẻ hoàn thành công việc chẳng chút khó khăn khiến mọi người phải lắc đầu thán phục.

Á Tử không biết rằng mình bị giám sát rất chặt chẽ bởi những người chugn quanh.

Tuy chiều ý vợ nhưng Thuần Vu Hồng không thể không đề phòng.

Sau một tháng theo dõi từng bước chân của gã cảm, Vệ tổng quản đến báo cáo :

- Bẩm Trang chủ, gã tiểu quỷ kia quả là bí ẩn khôn lường khiến lão phu không sao tìm ra chân tướng. Y làm việc rất siêng năng, tính tình vui vẻ hiền lành nhưng lại đi khắp nơi, không bỏ sót chỗ nào. Địa điểm mà y thường đến nhất chính là hoa viên phía sau khuê phòng của Trang chủ và phu nhân. Mỗi lần phu nhân đi dạo là y chạy đến chào hỏi rồi theo không rời.

Thuần Vu Hồng ngắt lời Vệ Cửu :

- Còn võ công của gã thì sao?

Vệ Cửu nhăn đôi mày chồm bạc, khổ sở đáp :

- Bẩm Trang chủ. Lão phu đã bày kế, sai ba cao thủ hạng nhất của bốn trang gây sự rồi đánh y. Khổ thay, gã chẳng hề chống cự, chịu mấy quyền rồi bỏ chạy. Chỉ biết được rằng gã chạy nhanh như sóc.

Thuần Vu Hồng lo sợ :

- Gã ta có biểu hiện gì xấu đối với Tiệp nhi hay bọn tỳ nữ chẳng?

Vệ Cửu lắc đầu :

- Bẩm không. Đặc biệt là Á Tử luôn tránh mặt tiểu thư, vừa gặp là quay đầu đi hướng khác. Còn bọn tỳ nữ thì cũng có nhiều ả lả lơi với Á Tử nhưng y chỉ cười.

Vệ Cửu áp úng định nói thêm thì Thuần Vu Hồng cười bảo :

- Ta biết Vệ lão cực khổ nhiều vì Á Tử nhưng xin hãy vì ta và phu nhân mà cố gắng thêm một thời gian nữa. Từ ngày có gã cảm, phu nhân ta vui vẻ hơn trước. Nàng thích những cuộc chuyện trò bằng dấu hiệu với Á Tử và dường như ngày càng yêu thương gã ấy hơn.

Ông thở dài nói tiếp :

- Á Tử gợi cho nàng nhớ đến Kỳ nhi.

Đứa con yếu mệnh của họ tên gọi Thuần Vu Kỳ.

Nghe chủ nhân nói thế, Vệ Cửu chẳng còn dám thở than, vội cúi đầu nhận nhiệm vụ.

Sáng rằm tháng chạp, sau khi bố thí xong như thường lệ, vợ chồng Thuần Vu Hồng lên kiệu đi lễ chùa. Ngày sóc, ngày vọng thì cửa hàng bán lễ châu báu đóng cửa nên đám vương tôn công tử không đến. Đây là lúc để Đan Nhược tiên tử Thuần Vu Tiệp trút nỗi hận trong lòng. Hơn tháng nay nàng cay cú vì gã cảm khôn kiếp kia tránh mặt mình, cứ như gặp ma vậy. Dù gã không biết nói thì cũng cúi đầu vái chào chứ sao lại lẩn đi. Cả trang này, không ai dám vô lễ với nàng.

Thuần Vu Tiệp không chỉ là một hoàng hoa khuê nữ chân yếu tay mềm. Nàng đã học võ tám năm với một đại cao thủ trong nghề đánh Nhuyễn tiên ở núi Từ Sơn, ngoại thành Khai Phong. Sư phụ nàng chính là Đại Lương Quái Tẩu.

Võ nghệ của Đan Nhược tiên tử cũng khá nhờ có một minh sư. Quái tẩu đã tặng nàng một cây roi tết bằng gân nai dài nửa trượng. Giờ đây Thuần Vu Tiệp xách vũ khí ấy để tìm Á Tử.

Nàng phát hiện gã cầm đang chẻ củi phía sau nhà bếp. Thân trên phơi trần dưới làn mưa tuyết, cuộn cuộn những múi thịt mạnh mẽ.

Thuần Vu Tiệp thoáng đỏ mặt và thầm khen đối phương có thân hình oai vũ nhưng cơn giận đã khiến nàng quát lên :

- Này gã cầm kia. Người mau dừng tay để bổn cô nương hỏi tội.

Á Tử buông búa quay lại, nhận ra cây roi và nét mặt dữ dằn của nàng thiên kim tiểu thư thì liền bối rối nhìn dáo dạt định tìm đường đào tẩu.

Sợ gã chạy mất, Thuần Vu Tiệp liền hăm dọa :

- Nếu người không đứng yên chịu đòn thì ta sẽ đuổi người ra khỏi trang.

Dường như Á Tử rất sợ điều ấy nên bỏ ý định trốn tránh, đứng nhìn nàng bằng ánh mắt buồn rầu.

Lúc này gia đình, tỳ nữ trong trang đã kéo đến rất đông, phần vì hiếu kỳ, phần vì muốn bảo vệ tiểu thư. Á Tử mạnh như hùm, lỗ nổi hung lên thì không chừng Đan Nhược tiên tử bị chẻ làm đôi.

May thay, gã cầm đã buông cây búa và có thái độ nhún nhục.

Để thị uy với mọi người, Thuần Vu Tiệp ung dung quát mạnh vào vai kẻ lão xược, vừa đánh vừa nhiếc móc :

- Ta đánh cho người chừa cái tật vô lễ. Từ nay mỗi lần gặp bổn cô nương là phải quỳ lạy nghe chưa?

Sau hơn tháng no đủ dưới mái nhà ấm cúng, da dẻ Á Tử đã bớt đen. Vì vậy những vết roi hiện lên rất rõ.

Lúc đầu, Thuần Vu Tiệp chỉ dùng sức cơ bắp, không dồn chân khí nhưng đánh mãi mà đối phương cứ trơ trơ chẳng chịu quỳ xuống van xin, nàng nổi điên vận công quát những đòn xé gió khiến thịt da Á Tử bầm máu tươi.

Vậy mà gã vẫn kiên cường chịu đựng, không hề rên rỉ. Ngay cả ánh mắt cũng chỉ có chút giận hờn. Hàng trăm vết roi ngang dọc nhuộm đỏ thân trên Á Tử. Có ả tỳ nữ bất nhẫn bật khóc xót thương cho chàng trai tật nguyên dễ mến. Những người còn lại cũng thở dài nhưng không dám lên tiếng can ngăn vị tiểu thư dữ tợn và ngang ngạnh.

Thực ra, Đan Nhược tiên tử chẳng phải là kẻ độc ác. Chính nàng cũng xốn xang trong dạ nhưng không biết cách nào để dừng tay cho phải phép. Nàng vừa giận vừa thầm mong cho Á Tử quỳ xuống khấu phục. Đường roi nhẹ dần và Đan Nhược tiên tử bật khóc thét lên :

- Sao người không quỳ xuống, bộ muốn chết hay sao?

Á Tử bỗng lắc đầu, nở nụ cười thê lương như muốn nói rằng gã không thể quỳ trước mặt nàng.

May thay Vệ tổng quản đã kịp thời xuất hiện, nhảy vào che chở cho Á Tử. Thuần Vu Tiệp ôm mặt nước mắt chảy về khuê phòng.

Vệ lão vội lấy thuốc kim sang băng bó cho chàng cầm. Gần trưa, phu thê Thuần Vu Hồng về đến, được Vệ lão báo lại. Dĩ nhiên Đan Nhược tiên tử bị gọi lên trách mắng.

Trang chủ nghiêm giọng :

- Tiệp nhi. Nhà ta tu nhân tích đức đã lâu, dẫu người ngoài cũng hết lòng giúp đỡ. Sao lại có cảnh hành hạ đánh đập gia nhân một cách tàn nhẫn như thế? Hơn nữa Á Tử lại là một kẻ tật nguyên.

Phu nhân thì ghen ngào :

- Tiệp nhi. Mẫu thân rất thất vọng về nhân cách của con.

Bà chỉ nói đơn giản như thế nhưng Thuần Vu Tiệp nghe đau xé lòng. Nàng phục xuống khóc lóc, bày tỏ niềm hối hận và hức sẽ chẳng bao giờ tái phạm.

Thuần Vu Tiệp đi rồi, Thuần Vu Hồng thở dài nói với vợ :

- Với tính khí như thế thì Tiệp nhi chẳng thể làm người thừa kế của họ Thuần Vu.

Sau trận đòn, Á Tử được miễn mọi công việc, dù chỉ hai ngày sau là gã đã đủ sức vác búa lăm le đòi chẻ củi. Bị từ chối, Á Tử cũng chẳng buồn, lần ra hoa viên rộng lớn và xinh đẹp mà chơi trò nắn tượng tuyết.

Đêm mười chín tháng chạp, tiếng mõ tre vang động Thuần Vu gia trang, đuốc thấp sáng rực vườn hoa. Tiếng thét lia đời thảm thiết của ai đó đã đánh động mọi người.

Vệ Cửu thống lĩnh đội gia đình tinh nhuệ bảo vệ gia quyến chủ nhân và vây chặt hoa viên. Ông kinh hãi đến ngẩn người khi phát hiện các chốt canh phía sau gia trang đều bị triệt hạ, cả bầy chó săn đất tiền cũng mê man.

Bọn cường đạo đã vào gần đến vách phòng Trang chủ và tiểu thơ nhưng lại bị giết.

Bốn cái xác nằm ngổn ngang trên hiên sau.

Khi lột khăn che mặt của bọn Hắc y, Vệ Cửu rung mình nhận ra dung mạo của Sơn Đông tứ quỷ, cao thủ khét tiếng trong giới Hắc Đạo. Bộ tứ đạo tặc này võ nghệ cao cường, hành sự cực kỳ độc ác và mau lẹ, chưa hề thất bại bao giờ. Vậy mà ai đó đã giết tứ quỷ một cách dễ dàng và êm thấm, chỉ có một tên kịp mở miệng rên la. Ba tên bị cắt đứt yết hầu nên ra đi lặng lẽ, tên thứ tư thủng ngực trái nên khá ồn ào. Vũ khí của vị ân nhân kia còn nằm lại trên ngực gã xấu số. Đó là một con dao hai gang, dụng cụ giết heo của bọn đầu bếp Thuần Vu gia trang. Chính gã Lâm béo đã lên tiếng xác nhận quyền sở hữu hung khí.

Thế là đã rõ, tay cao thủ bí ẩn kia là người trong trang. Khi phát hiện kẻ địch liền vào bếp xách dao ra tiêu diệt.

Cạnh các tử thi còn có hai chiếc Mê Hồn Kê. Đây là dụng cụ của giới đạo tặc dùng để thổi mê phấn vào phòng khổ chủ. Nó thường được làm bằng đồng, trông như ấm trà nhỏ, không quai và có đến hai vòi dài. Trong ấm chứa Mê Hồn phấn, đầu vòi nhọn chọc thủng lớp giấy lợp cửa, đầu kia để tên đạo chích kê miệng thổi.

Khi lục soát những tay nải của Tứ quỷ, Vệ tổng quản giật mình vì phát hiện những trái cầu màu đỏ và đen. Đây chính là bửu bối lừng danh của chúng, đạn lửa và đạn khói mù. Lúc bị vây, Tứ quỷ dễ dàng thoát đi nhờ hai thứ hỏa khí lợi hại này.

Vệ Cửu bồi hồi suy nghĩ, thâm biết ơn vị ân nhân giấu mặt. Nếu người ấy không ra tay kịp lúc thì chắc chắn vợ chồng Trang chủ và tiểu thơ đã gặp nạn. Ông không hề ngăn Tứ Quỷ nếu phải đối đầu nhưng chúng chẳng dại gì làm điều ấy.

Phu thê Thuần Vu Hồng không xuất hiện vì đang ẩn mình nơi mật thất, cả Thuần Vu Tiệp cũng thế. Khi nghe tiếng thét của gã thứ tư trong Tứ quỷ, họ đã kéo căn cơ quan ra và cả chiếc giường tuột xuống hầm. Song việc này chỉ có tác dụng khi họ sớm phát hiện kẻ địch, bằng như không biết thì cũng vô ích.

Sáng sớm hôm sau, Vệ tổng quản và Phó tổng quản Dương Hổ được mời dùng điểm tâm với gia đình chủ nhân. Bốn tử thi đã được bọn công sai thành Khai Phong mang đi.

Dương Hổ tuổi độ quá bốn mươi, người tầm thước, mặt xương xẩu, lưỡng quyền nhô cao, miệng rộng nhưng mũi hơi tẹt. Điểm đáng chú ý là đôi mắt họ Dương, chúng không to không nhỏ và hoàn toàn vô hồn. Nhân thần của gã chẳng hề biểu lộ cảm xúc và cứ như kẻ mộng du vậy.

Có thể Dương Hổ không phải là tên thật và chỉ mình Thuần Vu Hồng biết điều ấy.

Bảy năm trước, gã tìm đến Vệ Cửu và ở lại. Vệ lão đã hết lòng bảo lãnh nên Dương Hổ được trọng dụng.

Họ Dương lăm lỳ ít nói, sắc diện lạnh lùng song lại là kẻ có trái tim nóng bỏng.

Thanh trường kiếm của gã giết người còn nhanh hơn Vệ Cửu một bậc.

Hôm nay Dương Hổ đang nổi giận. Gã giận chính mình vì đã để đạo tặc vào đến tận khu cấm địa. Đêm qua, do ý lại vào đàn chó đồng đảo phía sau nên gã đã cùng Vệ Cửu nhâm nhi vài chén, quên cả việc tuần tra lúc chuyển canh ba.

Chờ mọi người ăn sáng xong, Thuần Vu Hồng mới nói :

- Nhị vị chẳng cần phải áy náy về việc Tứ quỷ xâm nhập thành công. Tài nghệ của họ thuộc loại thượng thừa. Họ đã từng viếng thăm quốc khố ở Bắc Kinh, phút chót mới bị lộ.

Vệ Cửu kinh ngạc :

- Thực thế ư? Sao lão phu chẳng hề được nghe?

Thuần Vu Hồng mỉm cười :

- Việc này là nỗi nhục cho mấy vạn cấm quân Bắc Kinh, đâu thể loan truyền. Ta nhờ nghe Tổng bộ đầu Hà Bắc kể lại nên mới biết.

Dương Hổ và Vệ Cửu đỡ bẻ mặt, ngấm ngấm cảm kích chủ nhân. Thuần Vu Hồng có quyền khiển trách họ nhưng ông đã không làm lại còn an ủi nữa.

Thuần Vu Tiệp nóng nảy lên tiếng :

- Vệ lão, vậy ông có xác định được ai là ân nhân của chúng ta không?

Vệ Cửu hắng giọng, chậm rãi đáp :

- Bẩm tiểu thư. Lão phu chẳng dám đoan chắc, chỉ có thể phỏng đoán rằng người ấy là Á Tử. Trong bốn trang, võ công của lão phu và Dương hiền đệ là khá nhất mà cũng không giết Tứ quỷ nhanh chóng như vậy được. Bọn thủ hạ lại càng không thể. Suy ra chỉ có gã câm bí ẩn kia mà thôi.

Thuần Vu Tiệp ngơ ngác, rùng mình :

- Thực thế sao? May mà hôm trước y không đánh lại ta.

Trang chủ phu nhân mỉm cười hiền hậu :

- Té ra là Á Tử đã cứu mạng nhà ta, phải gọi y lên để cảm tạ và ban thưởng mới được.

Thuần Vu Hồng thở dài, dịu giọng bảo vợ :

- Phu nhân. Sau việc này ta bắt đầu nghi ngờ cả nhân quang của mình vì không thể yên tâm trước sự có mặt đầy bí ẩn của một đại cao thủ như Á Tử. Hôm nay, ta sẽ cố điều tra cho rõ lai lịch của y, mong nàng chớ phiền lòng.

Tiết Như Xuân biến sắc, run giọng :

- Thiếp là phận đàn bà, lòng dạ mềm yếu, đa cảm nên hay lo việc bao đồng khiến tướng công phải ưu phiền. Thật là đáng tội. Xin tướng công cứ thẩm tra cho rõ ngay gian, thiếp quyết chẳng dám vì tư tâm mà gây họa cho nhà mình.

Thuần Vu Hồng gạt đầu, bảo Dương Hổ :

- Dương huynh đệ hãy đi gọi Á Tử lên đây.

Dương Hổ rời bàn, nửa khắc sau dẫn gã câm lên đến. Trước đó, Trang chủ đã dặn dò vợ những câu hỏi vì biết rằng Á Tử chỉ chịu trả lời bà.

Gã câm nở nụ cười hiền và rạng rỡ, cúi đầu chào. Nhận ra Thuần Vu Tiệp, kẻ đã đánh mình, gã bất ngờ bước đến quỳ trước mặt phu nhân, dập đầu lạy rồi dùng tay chỉ chỗ Đan Nhược tiên tử như muốn mách bà rằng ả kia đã đánh mình. Ánh mắt buồn rầu pha lẫn chút hờn giận kia khiến Á Tử khác nào một đứa bé bị kẻ lớn hơn ức hiếp nên mách mẹ.

Tiết Như Xuân rùng mình và bất giác sa lệ. Bà đưa tay vỗ vai Á Tử, buột miệng nói :

- Kỳ nhi yên tâm. Mẫu thân sẽ không để ai đánh đập con nữa đâu.

Cả nhà tái mặt, tưởng bà đã phát cuồng và lạ thay, Á Tử lết đến úp mặt vào gối bà mà khóc vui. Tiếng khóc của người câm bội phần thể lương khiến ai cũng tủi lòng.

Thuần Vu Tiếp chợt cảm thấy bị xúc phạm vì dường như gã Á Tử kia đã chiếm mất mẹ của mình. Nàng giận dữ nhắc nhở :

- Mẫu thân à, y đâu phải là Kỳ ca.

Tiết Như Xuân bình tĩnh, gạt lệ, đỡ đầu Á Tử lên, nhìn chăm chú gương mặt thanh tú rồi hỏi :

- Con tên là gì?

Á Tử mỉm cười, cầm tay bà viết vào lòng bàn tay một chữ Kỳ. Té ra y biết chữ.

Tiết Như Xuân thẳng thốt nói với chồng :

- Tướng công. Y viết rằng mình tên Kỳ. Lẽ nào Kỳ nhi còn sống và đã quay về. Nói xong, bà ôm đầu gã cảm và khóc ròng.

Việc một đứa bé bốn tuổi thoát chết trong cơn lũ cuồng nộ của Hoàng Hà là điều khó tin song chút hy vọng đã lóe lên. Thuần Vu Hồng bảo :

- Phu nhân hãy cố bình tâm lại, hỏi han thật kỹ xem sao.

Tiết Như Xuân nghe lời chồng và cả nhà cũng sờ trước những động tác của Á Tử.

Gã diễn tả cảnh mình bị nước cuốn, ôm chặt một thân cây, trôi rất xa thì được một lão nhân râu dài cứu mạng.

Thuần Vu Tiếp nhúc nhúc đầu hoa mắt trước màn kịch cảm, bực bội nói :

- Chẳng hiểu gì cả. Sao mẫu thân không bảo y viết ra giấy.

Á Tử ngượng nghịu xua tay, ra hiệu rằng mình chỉ biết có đúng một chữ Kỳ.

Thế là gã lại dùng tay. Đến gần trưa mọi người mới hiểu đại khái rằng thế này :

Sau khi cứu được Á Tử, lão nhân râu dài bạc trắng kia đã mang gã về một ngọn núi phương Nam, nuôi dưỡng và dạy võ công. Ông ta có kể lại chuyện cũ nên Á Tử quyết định ngược Bắc tìm lại cha mẹ. Y bỏ núi trốn đi nên chẳng có tiền bạc gì cả.

Dọc đường xin ăn hoặc hái quả dại trong rừng. Khi đến Khai Phong, đi ngang qua Thuần Vu gia trang, gã cảm thấy có chút quen thuộc nên dừng chân, dù không biết mình họ gì.

Còn việc gã bị cầm là do đầu bị va vào vật cứng trong lúc bị cuốn trôi theo dòng lũ.

Gã đã cúi đầu, vạch tóc để mọi người xem vết sẹo nhỏ.

Câu chuyện này có vẻ hợp lý và khả dĩ kiểm tra được. Song vẫn còn một vài chi tiết đáng ngờ. Đó là việc y biết viết chữ Kỳ. Đứa bé cảm không thể nói cho sư phụ biết tên mình, vì vậy làm sao học viết. Thứ hai là mặt Á Tử đầy râu, già dặn hơn số tuổi hai mươi, trong khi Thuần Vu Hồng lại chẳng thuộc dòng đa mao.

Thuần Vu Hồng là người sâu sắc, cơ cảnh, nhận ra ngay những điểm khả nghi song vì thương vợ mà không vội nói ra.

Khi hỏi đến việc hôm qua thì Á Tử bẽn lèn xác nhận rằng mình đã giết bốn gã cường đạo. Y còn tỏ vẻ ăn năn, rùng mình vì tay đã nhuốm máu.

2. Đơn Nhai Nhất Đán Vô Sơn Chủ-lộng Giả Thành Chân Ái Mãn Sương

Kể từ hôm ấy, Á Tử trở thành Thuần Vu Kỳ, đứa con thất lạc trở về. Tuy nhiên, một cuộc điều tra đã được âm thầm khởi động cả trong lẫn ngoài trang.

Một thầy đồ già được mời về dạy dỗ cho Á Tử. Đồng thời gã còn được khuyến khích rèn luyện võ nghệ.

Á Tử thông minh xuất chúng, học một nhớ mười, chỉ vài ba tháng đã thuộc lòng vài ngàn mặt chữ, cứ như gã tú tài mà giả vờ dốt vậy.

Còn võ nghệ của Á Tử thì khó mà biết rõ xuất xứ dù gã bảo rằng thầy mình là người phái Võ Đang. Chúng chẳng có nét gì tương đồng với hai pho Thái Cực kiếm và Thái Cực quyền nổi tiếng của Trương Tam Phong.

Vệ Cửu và Dương Hổ đã từng liên thủ giao đấu với Á Tử mà không địch lại.

Được chăm sóc nâng niu suốt mấy tháng, Á Tử trắng ra và mập lên. Lúc này trông dung mạo gã khá giống Trang chủ phu nhân. Mười sáu năm là một thời gian khá dài để có thể hồi tưởng lại hình bóng đứa bé bốn tuổi năm xưa cũng như so sánh với hiện tại.

Nhưng Tiết Như Xuân vẫn đoán chắc Á Tử là con trai mình. Bà lo cho gã từng miếng ăn giấc ngủ, mời cả danh y để xem xét á tật, quyết cứu con khỏi cảnh tật nguyền. Song không vị đại phu nào tìm ra phương pháp cả.

Á Tử đã biết chữ nên có thể bút đàm với mọi người. Thuần Vu Hồng càng ngao ngán hơn khi thấy gã khai rằng mình là đệ tử của Trương Tam Phong, tổ sư phái Võ Đang.

Năm nay đã là năm Mậu Tý, nhằm năm Vĩnh Lạc thứ sáu, nếu còn sống thì Trương chân nhân đã trên một trăm bốn chục tuổi.

Trương Tam Phong là nhân vật có thực nhưng lại được phủ đầy truyền thuyết thần thánh, dấu rằng phái Võ Đang vẫn còn tồn tại ở Hồ Bắc.

Về nguyên quán của Trương Tổ sư thì có người bảo ông quê đất Liêu Ninh, song người khác lại nói ông quê Sơn Tây hoặc Thiểm Tây. Theo lời đồn Trương chân nhân võ nghệ siêu quần, một mình có thể đánh bại mấy chục người, đi lại như bay. Ông thông minh tuyệt thế, đọc sách chỉ một lần là nhớ. Một bữa cơm ăn hàng đấu gạo, cũng có thể nhịn đói mấy ngày liền. Hơn nữa chân nhân còn có tài đoán được chuyện vị lai.

Khi tuổi đã trăm một, Trương Tam Phong bỏ núi Võ Đang đi đâu không rõ khiến cho đệ tử cho rằng ông đã thành tiên.

Ngay Minh Thành Tổ Chu Đệ, tức vua Vĩnh Lạc, cũng tin rằng ông còn sống nên cho người tìm kiếm khắp nơi mong học được thuật trường sinh.

Thuần Vu Hồng là đệ tử phát môn nên không tin việc Trương chân nhân thành tiên hoặc sống dai như thế. Có điều ông không hiểu vì sao Á Tử lại bịa ra chuyện hoang đường mà không tìm lời lẽ hợp lý hơn.

Tuy cảnh giác song lòng ông ngày càng yêu thương Á Tử hơn trước. Ông thăm van vái rằng đây chính là giọt máu của mình.

Thuần Vu Hồng không lo rằng tài sản rơi vào tay người ngoài mà chỉ lo rằng lời phát nguyện của vợ chồng mình chẳng trọn vẹn. Ông đã nguyện đem tài kinh doanh tạo nên gia sản kèch xù để có thể bố thí rộng rãi hoặc chẩn tế bách tính mọi lần gặp thiên tai.

Trong hai chục năm qua, Thuần Vu Hồng đã bỏ ra hàng trăm vạn lượng cho tai dân khắp nơi. Ông muốn con mình dù ruột thịt hay con nuôi cũng phải kế thừa công đức ấy. Do vậy ông thăm chê Thuần Vu Tiệp kém phần nhân hậu.

Lý do thứ hai để Thuần Vu Hồng lo lắng là vì ông cũng có kẻ thù. Đám lái buôn châu ngọc rất đố kỵ sự thành công cũng như tài buôn bán của ông.

Thứ ba là biết đâu gia sản khổng lồ này đã khiến một cao thủ võ lâm đa mưu túc trí nào đó động lòng, bày mưu chiếm đoạt.

Việc Thuần Vu Kỳ bị nước cuốn trôi thì ai cũng biết cả, vậy thì cho người giả mạo cũng không khó.

Cuối tháng hai, hương xuân chưa tan mà tin dữ đã bay về. Vệ tổng quản đến thư phòng với bộ mặt đưa đám :

- Bẩm Trang chủ. Dựa vào lời khai của Á Tử, rằng gã đã đi bộ gần tháng trời, lão phu đoán rằng ngọn núi kia không thể ở quá sông Hoài. Nhưng sau khi lục soát hết hàng trăm ngọn núi, bọn bộ đầu các địa phương đều không tìm ra Trương chân nhân lẫn cái am bằng gỗ. Vậy là Á Tử đã không nói thực.

Thuần Vu Hồng thế lực trùm đời, quen biết tất cả những quan tri phủ lân cận nên đã nhờ họ huy động công sai điều tra việc này.

Vệ Cửu dừng lời, nhấp hớp trà rồi rầu rĩ nói tiếp :

- Tin thứ hai còn tệ hơn. Đây là việc sư phụ của Sơn Đông tứ quý, tức Đơn Nhai chân quân ở huyện Bồng Lai tỉnh Sơn Đông đã thề sẽ báo thù cho đệ tử. Tin này do anh em Hắc Đạo Sơn Đông cung cấp.

Tuy không biết võ công nhưng định lực của Thuần Vu Hồng rất thâm hậu. Ông thần nhiên hỏi :

- Bản lãnh của Đơn Nhai chân quân so với Đại Lương Quái Tẩu thì thế nào?

Vệ Cửu cười khổ :

- Bẩm Trang chủ. Quả thực là Đơn Nhai chân quân Đồng Hoa Phát lợi hại hơn Quái tẩu đến vài bậc. Lão đạo sĩ chết tiết ấy từng ăn được kỳ trân, lại sở hữu pho Bồng Lai trường pháp quý dị khác thường nên được xem là cao thủ số một trong phe tà đạo.

Thuần Vu Hồng gật gù :

- Thôi được. Ta sẽ nhờ quân binh Khai Phong bảo vệ vậy. Vả lại cũng chưa chắc một kẻ có thân phận cao như Đơn Nhai chân quân lại đích thân ra tay báo thù. Có lẽ lão sẽ sai thủ hạ.

Nghe chủ nhân luận việc sâu sắc, Vệ Cửu cũng an tâm phần nào. Lão rút rè hỏi :

- Bẩm Trang chủ. Thế còn việc điều tra Á Tử thì sao?

Thuần Vu Hồng trầm ngâm :

- Không cần phải làm việc ấy nữa. Tuy nhiên trước khi rõ đen trắng phải dặn bọn gia nhân không được thổ lộ sự việc này ra ngoài.

Vệ Cửu vội hứa :

- Trang chủ yên tâm. Lão phu đã sớm ra lệnh và tuyệt đối chẳng ai dám hé môi.

Vệ lão đi rồi thì Thuần Vu Tiếp đến. Mặt hoa kém tươi vì ghen tức với gã câm. Á Tử đã chiếm trọn tình thương của Trang chủ phu nhân, biến nàng thành kẻ dư thừa. Đan Nhược tiên tử buồn đến nỗi đóng cửa luôn tòa nhà bán lẻ châu báu, suốt ngày quần quýt bên phu thê Thuần Vu Hồng để tranh giành tình cảm.

Lúc này, Đan Nhược tiên tử đang ngồi với dưỡng mẫu thì Á Tử bước vào rồi ngượng ngùng thoái lui. Gã cười với nàng nhưng lại tránh tiếp xúc. Thế là Tiết Như Xuân bảo nàng ra ngoài để cho Á Tử được tự nhiên. Thuần Vu Tiếp tức anh ách, giận dữ bỏ đi tìm cha. Nàng biết là ông chưa hoàn toàn tin Á Tử chính là Thuần Vu Kỳ nên luôn đánh vào nhược điểm ấy. Tuy nhiên Trang chủ cũng chỉ cười xòa.

Tối mùng sáu tháng ba, cường địch xâm nhập Thuần Vu gia trang. Quan quân không thể tiếp viện vì các nơi trọng yếu như kho lương thảo, công đường đều bị phóng hỏa. Dù Thuần Vu Hồng có thế lực cỡ nào đi chăng nữa thì quân binh cũng mặc kệ, rút người về chữa cháy.

Vả lại lúc ấy mới là cuối canh hai, gia đình Thuần Vu Hồng đang bày tiệc thưởng trăng.

Trăng xuân bội phần xinh đẹp khiến lòng người say đắm. Thế nên Thuần Vu gia trang hoàn toàn bất ngờ khi kẻ địch xuất hiện.

Tiếng gào thét, rên la của những gia đình trấn giữ tường sau đã khiến lòng người chấn động. Vệ Cửu và Dương Hồ chưa kịp điều người chặn lại thì phe đối phương đã đến được hoa viên.

Mấy chục tên Hắc y bịt mặt vây chặn bàn tiệc, phóng tay chém giết bọn gia đình, uy hiếp tính mạng gia đình Thuần Vu Hồng.

Dĩ nhiên Á Tử cũng có mặt. Gã lập tức múa quyền xông vào đám đạo tặc. Tiếng gào thét phẫn nộ của người câm vang vọng trong đêm trường và không kẻ địch nào được phép tiến đến gần phu thê Trang chủ.

Đan Nhược tiên tử dù là người học võ nhưng tay không vũ khí nên cũng chui xuống gầm bàn như cha mẹ và run như cây sậy. Nàng tròn mắt quan sát những đường quyền dũng mãnh của gã câm, kẻ mà nàng ghét nhất trên đời.

Á Tử không đi xa, chỉ liều chết bảo vệ chiếc bàn bát tiên, nơi có ba người yếu đuối đang ẩn nấp. Trong tay không vũ khí nhưng Á Tử vẫn kiên cường chống cự. Quyền cước tung ra như chớp giật. Gã có lối đánh rất liều lĩnh, chẳng nề hà chuyện sinh tử, máu trên mình vương hàng chục nhát đao vẫn chẳng sờn lòng.

Người gã đầy máu song đối phương chẳng thể vẹn toàn. Xác bọn Hắc y chồng chất quanh chiếc bàn tròn, máu chảy thành suối.

Á Tử thi triển một thứ quyền pháp lạ lùng, công nhiều hơn thủ và hoàn toàn chẳng có gì giống với Thái Cực quyền. Tuy nhiên tác dụng của pho quyền quả là đáng sợ. Tay không đối chọi với rừng đao mà Á Tử vẫn giành được tiên cơ. Thân hình gã ngã nghiêng như cành liễu trước gió song lại cực kỳ linh hoạt, dường như Á Tử thuận cả hai tay, chỉ nhấp nhoáng là thân hình đã nhập nội, chụp lấy cổ tay kẻ địch và vùng cước kết liễu.

Tất nhiên Á Tử không thể chiếu cố phía sau lưng và đôi lúc bị thương. Gã di chuyển như chong chóng, xoay quanh chiếc bàn mà chiến đấu.

Thuần Vu Hồng nhìn thấy tất cả và nhủ thầm rằng đã tìm lại giọt máu của mình.

Chỉ có tình ruột thịt mới khiến cho Á Tử liều mình như vậy. Kẻ gian xảo thừa sự chết và chẳng dại gì bỏ mạng vì người khác.

Trang chủ phu nhân thì khóc nức nở và luôn miệng gọi :

- Kỳ nhi. Con hãy chạy đi.

Vệ Cửu và Dương Hổ cũng chẳng an nhàn gì, kiếm và người tắm máu kẻ thù. Phe đối phương đông đến gần trăm và toàn là tay hảo thủ, khiến toán gia đình phải thiệt mạng khá nhiều.

Còn cảm giác của Đan Nhược tiên tử thì sao? Nàng khóc vì sợ và vì thương cảm trước những vết thương trên người Á Tử. Giờ đây, mọi cảm giác ganh ghét biến mất, nàng chỉ mong sao cho gã không bị giết chết. Là người học võ, nàng biết rằng không có vũ khí thì rất thiệt thòi. Mà nàng biết rõ Á Tử giỏi kiếm hơn quyền cước. Vì vậy, Thuần Vu Tiếp bất bình thét lên :

- Á Tử. Sao ngươi không nhặt kiếm mà sử dụng?

Giọng nữ nhân có âm lực rất cao nên Á Tử nghe rõ. Gã tung cước đá văng một tên Hắc y rồi cúi xuống nhặt thanh kiếm trên mặt cỏ.

Thuần Vu Tiếp có lý, với trường kiếm trong tay, Á Tử đã phát huy được võ học.

Kiếm quang loang loáng quanh thân đánh bật mọi mũi tiến công và đồng thời sát địch chẳng chút khó khăn.

Á Tử di chuyển như chong chóng quanh chiếc bàn, liên tiếp đâm thủng ngực hay chém đứt yết hầu kẻ địch. Càng lúc, thủ pháp giết người của gã càng linh diệu, dễ dàng. Tổng cộng cũng có đến bốn chục tử thi xếp quanh chiếc bàn bát tiên.

Người gã đầy máu song đối phương chẳng thể vẹn toàn. Xác bọn Hắc y chồng chất quanh chiếc bàn tròn, máu chảy thành suối.

Á Tử thi triển một thứ quyền pháp lạ lùng, công nhiều hơn thủ và hoàn toàn chẳng có gì giống với Thái Cực quyền. Tuy nhiên tác dụng của pho quyền quả là đáng sợ. Tay không đối chọi với rừng đao mà Á Tử vẫn giành được tiên cơ. Thân hình gã ngã nghiêng như cành liễu trước gió song lại cực kỳ linh hoạt, dường như Á Tử thuận cả hai tay, chỉ nhấp nhoáng là thân hình đã nhập nội, chụp lấy cổ tay kẻ địch và vùng cước kết liễu.

Tất nhiên Á Tử không thể chiếu cố phía sau lưng và đôi lúc bị thương. Gã di chuyển như chong chóng, xoay quanh chiếc bàn mà chiến đấu.

Thuần Vu Hồng nhìn thấy tất cả và nhủ thầm rằng đã tìm lại giọt máu của mình.

Chỉ có tình ruột thịt mới khiến cho Á Tử liều mình như vậy. Kẻ gian xảo thừa sợ chết và chẳng đại gì bỏ mạng vì người khác.

Trang chủ phu nhân thì khóc nức nở và luôn miệng gọi :

- Kỳ nhi. Con hãy chạy đi.

Vệ Cửu và Dương Hồ cũng chẳng an nhàn gì, kiếm và người tẩm máu kẻ thù. Phe đối phương đông đến gần trăm và toàn là tay hảo thủ, khiến toán gia đình phải thiệt mạng khá nhiều.

Còn cảm giác của Đan Nhược tiên tử thì sao? Nàng khóc vì sợ và vì thương cảm trước những vết thương trên người Á Tử. Giờ đây, mọi cảm giác ganh ghét biến mất, nàng chỉ mong sao cho gã không bị giết chết. Là người học võ, nàng biết rằng không có vũ khí thì rất thiệt thòi. Mà nàng biết rõ Á Tử giỏi kiếm hơn quyền cước. Vì vậy, Thuần Vu Tiếp bất bình thét lên :

- Á Tử. Sao ngươi không nhặt kiếm mà sử dụng?

Giọng nữ nhân có âm vực rất cao nên Á Tử nghe rõ. Gã tung cước đá văng một tên Hắc y rồi cúi xuống nhặt thanh kiếm trên mặt cỏ.

Thuần Vu Tiếp có lý, với trường kiếm trong tay, Á Tử đã phát huy được võ học.

Kiếm quang loang loáng quanh thân đánh bật mọi mũi tiến công và đồng thời sát địch chẳng chút khó khăn.

Á Tử di chuyển như chong chóng quanh chiếc vàn, liên tiếp đâm thủng ngực hay chém đứt yết hầu kẻ địch. Càng lúc, thủ pháp giết người của gã càng linh diệu, dễ dàng. Tổng cộng cũng có đến bốn chục tử thi xếp quanh chiếc bàn bát tiên.

Cũng chỉ mình Á Tử biết sự phụ của mình đích thị là Trương Tam Phong. Ba mươi năm trước, thanh danh phái Võ Đang bao trùm Trung Thổ, át hẳn chùa Thiếu Lâm. Đệ tử Võ Đang trở nên kiêu ngạo, chú tâm học võ mà xao lãng phần đạo học. Chẳng những thế trong nội bộ lại ngầm ngầm có sự tranh giành quyền lực, xem chức vụ quán chủ các đạo quán địa phương làm vật mua bán, thủ lợi. Trương chân nhân hiểu rõ đại đạo, biết rằng cái gì quá sáng sẽ bị mờ, thịnh quá tất suy, nên ông bỏ núi mà đi để bọn đệ tử không còn chỗ dựa mà xa rời chính đạo. Vả lại, ông cũng đã quá chán việc phải đóng vai một vị thanh tu đầy những hào quang huyền hoặc.

Với tài hoa xuất chúng, Trương chân nhân đã sáng tạo ra những pho tuyệt học khác, ảo diệu hơn hẳn Thái Cực kiếm và Thái Cực quyền, thành tựu của những năm ông mới tròn bách tuế.

Tinh thông dịch lý nên Trương chân nhân tiên đoán được kiếp nạn của phái Võ Đang nên đã giao trọng trách cứu vãn dòng môn cho Á Tử.

Tóm lại, giờ thì chúng ta sẽ trả lại thân phận thực cho Thuần Vu Kỳ.

Mình sư tất hữu cao đồ, mà Trương Tam Phong là vị thầy tốt nhất. Do vậy, tuy chưa hề giao chiến trận nào mà khả năng ứng biến của Thuần Vu Kỳ vẫn rất nhanh nhẹn, chẳng khác gì một kẻ lão luyện giang hồ. Không sách vở, không chữ nghĩa, Trương chân nhân đã dùng lối giáo hoá thực nghiệm để dạy học trò, dựa vào những biến hóa của tự nhiên.

Không biết chữ, không đọc sách nên tâm hồn Thuần Vu Kỳ hoàn toàn tinh luyện, hoang sơ, dễ dàng đi thẳng vào kiếm đạo. Dĩ nhiên là chàng cũng hấp thụ được phần nào đạo học của Trương chân nhân.

Trở lại với đấu trường, chúng ta sẽ thấy Thuần Vu Kỳ như ánh chớp lao vào màn kiếm quang của Đôn Nhai chân quân.

Trong lúc phần nộ, Đồng Hoa Phát đã xuất chiêu Phù Lâu Thiên Giáng, lực đạo mạnh như chẻ núi, kiếm quang rực rỡ dưới ánh trăng rằm. Lão chắc mẩm rằng sẽ phân thây gã tiểu tử kia dễ dàng. Nào ngờ, trong lúc hai thanh kiếm chạm nhau thì Đôn Nhai chân quân phát hiện luồng cương khí hộ thân bị dao động ở bảy vị trí, gồm các huyệt :

Ân Đường giữa hai chân mày, Khí Xá ở cổ họng, Ngọc Đường giữa lồng ngực, Bộ Lang và Lương Môn trên sườn phải, Cự Khuyết và Thạch Quan trên sườn trái.

Kinh hoàng trước chiêu kiếm kỳ tuyệt của đối phương, lão vội đảo bộ sang mé tả để tránh. Tuy nhiên phản ứng thần tốc này chỉ cứu được mạng lão chứ không cứu được thịt da và tẩm đạo bào bằng găm thượng hạng. Mũi kiếm của Thuần Vu Kỳ đã đâm trúng huyết Lương Môn trên sườn phải Đơn Nhai chân quân. Vết đâm không sâu nhưng do lão di chuyển nên bị mũi kiếm vạch dài một đường độ gần gang tay.

Lần đầu bị thương trong vòng ba mươi năm, Đơn Nhai chân quân vừa giận vừa thẹn, nghiêng rằng phản kích bằng một chiêu có đủ công và thủ chứ không dám sơ hở như chiêu chủ công lúc này. Với công lực thâm hậu, đường kiếm của lão cực kỳ dũng mãnh và nhanh như chớp giạt nhưng cũng chẳng chẳng kém phần kín đáo.

Thuần Vu Kỳ chẳng hề bối rối hay sợ hãi, loang kiếm chiết chiêu, tròn ra như bão táp mưa sa, không để đối phương chiếm chút thượng phong nào cả.

Khác với kiếm thuật Phù Tang, Cao Ly và Tây Dương, kiếm pháp của Trung Hoa còn bao gồm cả kiếm pháp và khinh công. Song phương di chuyển rất mau lẹ, lúc tả lúc hữu, lúc cao lúc thấp, xoay vòng quanh mà chiến đấu nên cảnh tượng vô cùng sinh động, đẹp mắt. Ngoài ra, các kiếm thủ còn sử dụng cả bàn tay rả và song cước. Nghĩa là phối hợp kiếm với quyền chưởng nhưng chỉ trong trường hợp chắc ăn hoặc bất khả kháng. Thường thì các đại hành gia trong nghề khoái kiếm chỉ tập trung tâm ý vào thanh thép lạnh trong tay. Vả lại, trường kiếm vươn dài hơn cả tầm sát thương của tay chân nên ít ai dám liều lĩnh, trừ phi người đó kiếm thông cả công phu Cách Không chưởng lực.

Đơn Nhai chân quân là một trong những cao thủ đủ công lực để thi triển kiếm chưởng hợp nhất, song lão chưa vội thi thố vì tự ái của người võ sĩ. Chẳng lẽ lão luyện kiếm năm sáu chục năm lại không hơn được gã tiểu quỷ kia sao. Do vậy, Đơn Nhai chân quân cần rằng thi thố công phu Bồng Lai kiếm pháp, đem tu vi cả đời ra tiêu diệt đối phương.

Nhưng lão không biết rằng pho Thuần Dương kiếm pháp của Thuần Vu Kỳ là đỉnh cao vọt vọt trong kiếm đạo, do con người bất tử Trương Tam Phong sáng tạo ra. Ông sống thọ đến một trăm bốn chục tuổi lễ mà tinh thần vẫn linh mãnh, đem cái tâm của bậc địa tiên thông hiểu vũ trụ làm ra bảy mươi hai chiêu tuyệt kiếm này. Phái Võ Đang thờ phượng Thuần Dương chân nhân Lã Đồng Tân nên Trương Tam Phong đã lấy danh hiệu của Lã Tổ mà đặt cho pho kiếm.

Bảy mươi hai chỉ là con số ảo vì thực ra Thuần Dương kiếm pháp không hề có chiêu thức hoặc lộ số. Thuần Vu Kỳ đã đạt đến mức “Chiêu tùy tâm nhi thành. Kiếm tùy cảnh nhi ứng”. Nghĩa là tự sáng tạo ra những chiêu kiếm thích hợp với mọi đối thủ.

Bởi vậy, Đơn Nhai chân quân tha hồ tung ra những chiêu thức hiểm ác tuyệt luân mà vẫn bị phá giải. Chỉ sau mấy lần chạm kiếm là lão đã phát hiện vài tử huyết bị uy hiếp, đành phải bỏ dở chiêu ấy, biến hóa hoặc lùi mau. Tất nhiên chẳng phải lần nào lão cũng xoay chuyển kịp nên thân trước vướng thêm vài mũi kiếm tóe máu.

Thương tích không sâu nhưng cũng đủ để Đơn Nhai chân quân nhụt chí khí và tự hiểu rằng mình chỉ là học trò trong nghề đánh kiếm còn gã tiểu quỷ kia chính thị là bậc tôn sư.

Thế là, sau hơn hai trăm chiêu kiếm bất lực, Đơn Nhai chân quân điên tiết giở đến tuyệt học lừng danh là Bồng Lai chưởng pháp. Lão bất ngờ phóng kiếm vào người đối phương rồi vung song thủ giáng liên hai đạo kinh phong sấm sét. Đòn chớp giạt, không chút hoa mỹ này đã giành được thắng lợi.

Thuần Vu Kỳ vừa vung kiếm đánh bật thanh trường kiếm đang bay tới thì phát hiện thân thể bị bao phủ bởi cơn bão chưởng. Chàng vội loang kiếm quanh người và thân hình quay tít như con cù gỗ. Màn lưới kiếm đã xé nát và đánh bật được phần lớn chưởng kinh nhưng vì công lực còn yếu kém nên chưa hoàn toàn vô hiệu hết ngoại lực.

Do vậy, một đạo dư kinh đã giáng vào ngực phải Thuần Vu Kỳ, đẩy chàng văng ngược về sau hơn trượng, máu trong phổi trào ra như suối.

Trang chủ phu nhân dù nấp dưới gầm bàn nhưng đôi mắt vẫn quan sát trận chiến, thấy con trai bị đánh học máu, bà kinh hãi rú lên rồi ngất lịm.

Đơn Nhai chân quân đắc ý xông lên, xuất chiêu Hải Thượng Phù Vân, song thủ dẹt nên mấy chục chưởng ảnh trông như những đám mây nổi dật dờ trên sóng biển.

Thực ra, trong số ảo ảnh đó chỉ có hai chưởng ảnh là có chứa chân khí, nhằm vào ngực trái và đùi phải của đối phương.

Thuần Vu Kỳ phản ứng rất bất ngờ, vung cước hất một xác chết dưới chân về phía kẻ thù để hững hờ, đồng thời lao theo mà phản công. Chàng đề khí bay đi một sai tay.

Hai đạo chưởng kinh của Đơn Nhai chân quân đánh trúng xác chết, đánh nó khựng lại rồi rơi xuống đất. Nhưng Thuần Vu Kỳ đã đến nơi, luồng kiếm quang lạnh lẽo trùn lấy thủ cấp và thân trên của Đơn Nhai chân quân. Lão thấy kinh hồn vía, rùn thấp người, sàng sang mé hữu và vung song chưởng vô liên.

Tiếng kiếm phong cắt nát chưởng phong xoèn xoẹt như xé lụa và Đơn Nhai chân quân khẽ rú lên vì những vết thương ở cánh tay. Đối phương trúng đòn nhưng vẫn thẳng tiến, vung kiếm vạch nát tay lão.

Đồng Hoa Phát vừa giận vừa ngao ngán trước gã tiểu tử lì lợm và lợi hại này. Lão vội múa tít song thủ tạo nên màn lưới chưởng để đối phó chiêu kiếm kế tiếp.

Giờ đây Thuần Vu Kỳ đã áp sát được kẻ thù, thân hình chấp chờn như oan hồn bám chặt lấy họ Đồng. Trong cự ly gần, lực đạo của chưởng phong chỉ còn một nửa vì chưa đạt đến tốc độ cần thiết. Mũi kiếm của chàng uy hiếp toàn bộ những tử huyết từ mặt đến gối đối thủ, kể cả hai bàn tay. Dầu họ Đồng có tạo ra bao nhiêu chưởng ảnh thì vẫn nghe lòng bàn tay lạnh toát bởi kiếm khí.

Bản lãnh kiếm thuật thượng thừa của kẻ địch trẻ măng kia đã khiến Đơn Nhai chân quân phải khiếp đảm. Lão võ trúng chàng một chưởng thì cơ thể cũng dính một kiếm đau thấu trời. Tuy nhiên lão biết rằng trước sau gì mình cũng thắng vì đối phương sẽ kiệt lực trước.

Nhưng tiếc thay xa xa đã vọng lại tiếng còi sắt lạnh lạnh, báo hiệu rằng quân binh Khai Phong đang tiến về hỗ trợ cho Thuần Vu gia trang vì những đám cháy đã bị dập tắt. Đơn Nhai chân quân đành hậm hực rút lui trong làn khói mù của những quả Yên Cầu.

Chẳng ai truy đuổi làm gì vì còn đang cuống cuồng lo lắng cho Thuần Vu Kỳ.

Chàng đã gục ngã ngay sau khi quân thù rút chạy.

Người trị thương cho chàng là phó tổng quản Dương Hồ. Gã là em của một danh y đất Hàng Châu nên đã tiếp thu được vài phần chân truyền trong nghề trị nội ngoại thương.

Sức lực đã cạn vì những phát chưởng của lão ác đạo nhưng bằng dũng khí và lòng hiếu thảo, chàng đã chiến đấu đến cùng. Khi áp lực biến mất thì chàng mới chịu ngã xuống.

Quan quân đến nơi chỉ là để thu lượm hơn bảy chục cái xác Hắc y. Phía gia đình của Thuần Vu gia trang cũng chết mười mấy người và thọ thương gần hết.

Tuy nhiên trong đám tử thi áo đen kia có vài kẻ chưa chịu chết. Chúng liền được cứu chữa để đủ sức viết bản cung khai. Thế là cái án tử hình đã tròng vào đầu Đơn Nhai chân quân Đồng Hoa Phát.

Thuần Vu Hồng tuy chỉ là một gã lái buôn ngọc song lại được Hoàng Hậu nương nấng sủng ái. Mỗi lần ông đến Bắc Kinh kiểm tra các cửa hàng là lại được triệu vào Tử Cấm Thành. Dĩ nhiên là trên người Hoàng Hậu lại có thêm vài viên ngọc tuyệt mỹ nữa.

Các đại thần trong triều cũng sẵn sàng o bế Thuần Vu Hồng vì vợ và con gái họ.

Cho nên Đơn Nhai chân quân đã sai lầm khi dám đụng đến Thuần Vu gia trang.

Thám mã phi suốt ngày đêm và chỉ gần một tháng sau thì núi Đơn Nhai bị năm ngàn quân tinh nhuệ phủ Sơn Đông vây chặt. Đồng Hoa Phát liều mình phá vòng vây, bị loạn tiễn bắn chết. Đệ tử lớp tử trận, lớp bị bắt, chẳng sót một ai.

Trong suốt gần tháng trời dương thương, Thuần Vu Kỳ được mẹ và em gái túc trực ngày đêm chăm sóc. Chàng bình phục dần và tình cảm với Đan Nhược tiên tử càng đậm đà hơn trước. Chàng vui vì được gần gũi cô em gái hoạt bát, xinh đẹp mà không ngờ rằng trong lòng Thuần Vu Tiệp đang nuôi mối ghen hờn ghê gớm.

Xuất thân từ cảnh bần hàn nên Thuần Vu Tiệp rất xem trọng cuộc sống phú quý tốt bụng hiện giờ. Từ lâu, nàng vẫn đinh ninh rằng mình sẽ là chủ nhân của cái gia sản kếch xù này. Nay Thuần Vu Kỳ xuất hiện, đã cướp đi viễn ảnh huy hoàng ấy. Là con gái nuôi, nàng sẽ chỉ được vài ngàn lượng vàng làm của hồi môn, còn tất cả là của gã câm kia. Nàng không thể nào chịu đựng nổi cảnh ngộ ấy.

Thực ra, đây chỉ là một ám ảnh tâm lý vì Thuần Vu Tiệp cũng chẳng biết làm thế nào để quản lý cơ nghiệp. Thứ hai, nếu nàng lấy chồng thì Thuần Vu gia trang cũng thuộc về người ấy.

Nóng nảy, ngang ngạnh và hay đổ kỵ nhưng lòng Đan Nhược tiên tử lại không hề độc ác. Tính tình nàng khá thẳng thắn nên ít mưu mô. Do vậy, Đan Nhược tiên tử đã vẫn kể hai ả tỳ nữ thân tín của mình.

Thời xưa các nàng tiểu thư luôn có một hai nô tỳ thân thiết và Tiểu Hồng, Tiểu Mai đã cùng lớn lên với Thuần Vu Tiệp.

Hai ả này cũng ngốc nghếch không kém chủ nhân song lại muốn chứng tỏ mình là Gia Cát Lượng. Tiểu Mai nghiêm giọng ra vẻ quan trọng rồi bàn :

- Theo thiện ý của nô tỳ thì có lẽ tiểu thư phải dùng đến mỹ nhân kế và khổ nhục kế để buộc đại công tử phải bỏ nhà ra đi.

Thuần Vu Tiệp mừng rỡ gật đầu :

- Diệu kế nào, người mau nói thử ta nghe.

Tiểu Hồng đắc ý giải thích :

- Trang chủ lão gia là người rất nghiêm khắc với chuyện sắc dục và rất xem trọng luân lý. Trưa mai, tiểu thư cứ mời đại công tử đến khuê phòng. Tiểu thư mà ăn mặc phong phanh để lộ thân hình khêu gợi của mình ra thì tất đại công tử sẽ động tình. Khi y vừa cởi quần áo xong là tiểu thư la lên và bọn nô tỳ sẽ xông vào bắt quả tang. Dĩ nhiên là đại công tử sẽ bị lão gia chửi mắng thậm tệ, chẳng còn mặt mũi nào mà ở lại đây cả, y bị cầm thì làm sao thanh minh được nỗi oan tày đình này.

Thuần Vu Tiệp đỏ mặt ngượng ngùng :

- Nhưng lỡ y không nổi tà tâm thì sao?

Tiểu Mai cười hì hì :

- Lúc ấy tiểu thư phải chịu khó lả lơi với y một chút. Dầu hơi thiệt thòi nhưng có thể mới mong thành công được.

Hai ả cứ đốc thúc mãi nên cuối cùng Thuần Vu Tiệp cũng xiêu lòng, chấp thuận tiến hành độc kế ngu xuẩn kia.

Trưa mười tám tháng tư, lúc giữa giờ Mùi, Thuần Vu Kỳ đang ở trong phòng riêng đọc sách và tập viết chữ thì Tiểu Mai đến. ả cung kính nói rằng nhị tiểu thư mời chàng đến phòng dùng món Toan Mai Thang cho mát.

Toan Mai Thang là loại thức uống của nhà giàu dù nguyên liệu chỉ là mơ chua nấu với đường cát, đổ nước vào là uống được. Tuy nhiên nó đắt ở chỗ những cục băng chở từ bán đảo Liêu Đông về. Ở Khai Phong giờ đã là đầu hạ nhưng vùng đất phía Bắc Bột Hải vẫn còn băng tuyết. Một thuyền buồm chở đầy băng, vượt biển và Đại Vận Hà, về đến không thì băng tan hết hai phần ba. Do vậy, một phần ba còn lại đắt như vàng.

Nghĩ đến những cục nước đá mát lạnh cuống họng, Thuần Vu Kỳ mừng rỡ khăn áo đi ngay.

Khu nhà hậu viện được cất theo lối tứ hợp thiên. Bốn dãy vây lấy sân gạch, có vườn hoa nhỏ ở giữa. Phụ thê Trang chủ chiếm nguyên nửa dãy phòng thông nhau mé Bắc. Chàng ở phần còn lại. Thuần Vu Tiệp thì ở dãy hướng tây tức Tây Sương.

Là thời gian nghỉ trưa nên hành lang hậu viện cực kỳ vắng vẻ. Bọn gia nhân tỳ nữ không dám lảng vảng sợ tiếng chân phá vỡ giấc ngủ trưa của chủ nhân. Bởi vậy Thuần Vu Kỳ sang đến khuê phòng em gái mà chẳng bị ai bắt gặp.

Hai ả tỳ nữ đứng chờ sẵn ở cửa, mời chàng vào rồi khép lại. Tuy gọi là phòng nhưng bên trong rất rộng rãi, gồm nhiều phần được ngăn bằng vách gỗ hoặc bình phong chạm trổ cầu kỳ.

Không thấy Thuần Vu Tiệp ngoài chỗ tiếp khách, chàng xăm xăm đi thẳng vào trong. Thì ra cô em gái chàng đang ngồi cạnh chiếc bàn nhỏ, cách chiếc giường loan không xa. Trước mặt nàng là hai tô sứ đựng Toan Mai Thang, bằng nổi đầy trông rất hấp dẫn.

Thuần Vu Kỳ bị món của chua kia quyến rũ nên không để ý rằng Đan Nhược tiên tử ăn mặc rất thoáng. Nàng chỉ khoác một chiếc áo ngủ bằng sa mỏng màu xanh nhạt và không mang yếm. Trong thời tiết nóng nực này thì mặc như thế cũng là hợp lý.

Thuần Vu Tiệp nở nụ cười rạng rỡ, ỏn ẻn nói :

- Mời đại ca an tọa, dùng với tiểu muội một chén Toan Mai Thang cho mát.

Chàng cười tươi rồi ngồi xuống húp xì xụp và giơ ngón cái khen ngợi. Tiên tử cũng ăn, nửa chừng nũng nịu hỏi :

- Đại ca. Sao trước đây đại ca cứ tránh mặt tiểu muội vậy?

Thuần Vu Tiệp mỉm cười, chấm ngón tay vào giọt nước vãi trên bàn, viết chữ để trả lời :

- Gia sư dạy ta phải đề phòng những nữ nhân xinh đẹp. Mà hiền muội thì quá đẹp nên ta không dám đến gần.

Thuần Vu Tiệp sung sướng đến lạng người, má đỏ hồng. Lời khen tặng của gã câm này chắc chắn là thành thực trăm phần chứ không như kẻ khác.

Nàng liếc yêu gã và hỏi lại :

- Đại ca cũng biết tiểu muội xinh đẹp nữa sao?

Thuần Vu Kỳ gật đầu, giơ ngón tay cái khen tiếp.

Đan Nhược tiên tử húp nhanh cho hết tô rồi kéo ghế ngồi sát bên, quàng tay qua vai con mồi. Mùi nước hoa và mùi da thịt bao phủ lấy Thuần Vu Kỳ thế mà chàng vẫn đứng đưng, chậm rãi húp từng muỗng canh với vẻ thích thú. Cạn tô, chàng nhai rau rầu những cục băng nhỏ, chẳng bỏ sót chút gì.

Dù đã cố tình áp sát gò ngực mềm vào cạnh lưng gã câm mà vẫn không thu được kết quả, Thuần Vu Tiệp cắn răng đánh nước liều. Nàng giả vờ vươn vai, bẻ người và than thở :

- Sao mấy hôm nay thân thể tiểu muội cứ đau nhức. Phải chi có ai tẩm quất cho thì hay quá. Đại ca giúp tiểu muội nhé.

Thuần Vu Kỳ chỉ được Trương chân nhân dạy cho những đạo lý cao siêu của Lão Trang chứ không hề học lễ nghĩa khác khe của Khổng giáo. Bởi thế chàng thản nhiên nhận lời, xem như đền ơn bát Toan Mai Thang. Thấy chàng gật đầu, Thuần Vu Tiệp mau mắn trèo lên giường nằm sắp xuống.

Là người học võ nên Thuần Vu Kỳ thuộc lòng những huyết đạo, những khớp xương.

Chàng nhẹ nhàng xoa bóp từ vai xuống đến bắp chân, mang lại cho nàng sự khoan khoái và dễ chịu vô cùng.

Thói đời thường có cảnh gậy ông đập lưng ông, Thuần Vu Kỳ chưa nổi tà dâm thì Thuần Vu Tiệp đã động tình. Nàng thích thú lắng nghe da thịt dãn ra dưới bàn tay dững mãnh mà dịu dàng của kẻ thù dù vẫn còn cách một làn sa mỏng.

Khi Thuần Vu Kỳ dừng tay thì Đan Nhược tiên tử nũng nịu nói :

- Đại ca. Còn phía trước nữa.

Lòng đồ kỵ đã thắng cảm giác xao xuyên, nàng quyết hạ gục đối phương. Thuần Vu Tiệp trở người nằm ngửa, cổ tình phanh rộng vạt áo ngủ, để lộ một phần đôi ngực kiêu hãnh, gợi tình.

Thuần Vu Kỳ hơi ngơ ngác vì thường thì Trương chân nhân chỉ yêu cầu chàng xoa bóp phía sau. Nhưng Đan Nhược tiên tử đã giận dữ hối thúc nên chàng đành phải nắn bóp đôi chân dài.

Thuần Vu Tiệp lim dim đôi mắt đẹp quan sát, nhận ra nhân thần đối phương vẫn trong veo, không chút bối rối thì lòng lại tự ái, cắn răng tháo giải thắt lưng, mở toang áo ngủ, phơi trơn thân trên mượt mà, nóng bỏng.

Đến nước này thì chàng trai trẻ khí huyết phương cương kia không còn đứng vững được nữa. Mặt Thuần Vu Kỳ đỏ bừng, tay chân run rẩy, không biết phải làm sao. Nhận được nụ cười và ánh mắt mời gọi, chàng ngồi hẳn xuống cạnh giường, mê đắm vuốt ve thân thể kỳ diệu kia mà không để ý rằng Đan Nhược tiên tử đang thò tay cởi áo của mình.

Nhưng khi áo của chàng rơi xuống đất thì Thuần Vu Tiệp cũng mê muội vì rạo rực.

Nàng muốn thét lên đúng như kế hoạch nhưng lại lần lữa vì sợ đánh mất cảm giác tuyệt vời này.

Cho đến lúc đôi môi Thuần Vu Kỳ ngậm lấy đầu vú nâu hồng, nhỏ xinh thì Đan Nhược tiên tử buông xuôi tất cả.

Hai thân xác thanh xuân hòa làm một, đang đưa bay bổng theo nhịp giao hoan.

Thuần Vu Kỳ dững mãnh và bền bỉ khác thường, hiệp sau khá hơn hiệp trước khiến Đan Nhược tiên tử mãn nguyện vô cùng.

Thời gian trôi đi sao chậm chạp, đã gần canh giờ mà không nghe tiếng la báo động, hai ả tỳ nữ nóng ruột như ngồi trên ổ kiến lửa, chẳng hiểu cái gì đang xảy ra.

Đến tận giữa giờ Thân, Đan Nhược tiên tử mới nhớ tới hai ả tỳ nữ, vội xô Thuần Vu Kỳ ra và nùng nịu dặn dò :

- Đại ca chớ để lộ việc này ra, tiểu muội xấu hổ lắm.

Thuần Vu Kỳ thản nhiên viết từng chữ trên lớp da bụng mịn màng, trắng trẻo, phơn phớt lông tơ của nàng :

- Mẫu thân bảo rằng sẽ gả nàng cho ta, có gì phải sợ.

Đan Nhược tiên tử choáng váng, bàng hoàng, thậm rửa mình là đại ngốc. Làm vợ Thuần Vu Kỳ chính là giải pháp tốt đẹp nhất, sao nàng không nghĩ ra.

Giờ thì nàng lại sợ Trang chủ Thuần Vu Hồng không tác hợp. Ông xem trọng luân thường đạo lý nên sẽ phản đối. Nàng rầu rĩ nói :

- Tiểu muội sợ phụ thân không cho phép.

Thuần Vu Kỳ gật đầu viết; - Mẫu thân cũng bảo thế nhưng để ta nhờ bà thuyết phục phụ thân.

Sau khi dọn dẹp phi tang, Đan Nhược tiên tử làm bộ thản nhiên tiễn khách ra cửa. Thuần Vu Kỳ đi rồi, hai ả tỳ nữ nhao nhao hỏi :

- Hai người làm gì mà lâu thế? Chẳng lẽ công tử không mắc mưu?

Thuần Vu Tiệp gượng cười đáp cho qua chuyện :

- Vì ta xấu hổ nên không dám quá lẳng lơ, chỉ cùng đại ca trò chuyện vớ vẩn thôi.

Tiểu Hồng thấy thần mưu của mình không được dùng liền giận dỗi nói :

- Vô độc bất trượng phu. Tiểu thư phải kiên quyết làm đến cùng mới được. Ngày mai chúng ta sẽ thử lần nữa. Nô tỳ cho rằng công tử chẳng thể nào thoát khỏi cái bẫy thần kỳ này.

Bén mùi ân ái nên Thuần Vu Tiệp then thùng tán thành ngay :

- Ủ, trưa mai sẽ thử lại.

Và kể từ đó, ngày nào Thuần Vu Kỳ cũng được mời sang phòng Đan Nhược tiên tử ăn uống. Đến lần thứ sáu thì Tiểu Hồng chịu hết nổi, lên vào dò thám. Á áp tai sát vách cửa phòng ngủ đóng chặt. Nghe được tiếng rên xiết khoái lạc của chủ nhân liền rụng rời tay chân mà bỏ chạy. Tiểu Mai nghe Tiểu Hồng kể lại liền cười khúc khích :

- Họ lấy nhau là tốt chứ sao. Thực ra ta cũng chẳng muốn hại công tử chút nào cả.

Tiểu Hồng gãi tai ngơ ngẩn :

- Ừ nhỉ.

3. Thế Thượng Hữu Nhân Vô Khủng Quỷ-thương Tâm Phế Tử Khấp Ly Gia

Cuộc tình vụng trộm dưới mái Tây Sương ngày càng thâm thiết, song chỉ được hơn tháng là phải chia lìa.

Trung tuần tháng năm, Đan Nhược tiên tử đi núi Từ Sơn thăm sư phụ vì Đại Lương Quái Tẩu thân thể bất an.

Quái Tẩu Vân Thế Duyệt là anh họ xa của Trang chủ phu nhân, tuy là đạo sĩ nhưng khoái uống rượu hơn tu tiên. Do vậy sức khỏe không được tốt lắm.

Tiết Như Xuân cũng đi cùng Đan Nhược tiên tử, được Dương Hồ và hai chục gia đình hộ tống. Ở nhà Trang chủ Thuần Vu Hồng tiếp được thiệp mời của Tri phủ Khai Phong. Thời ấy phủ đường đặt tại thành Khai Phong, dù phạm vi gồm cả mấy huyện lân cận. Là chỗ thâm giao nên Thuần Vu Hồng vui vẻ đến phủ đường dùng cơm trưa với Tri phủ Quảng Phúc Hán.

Họ Quảng trấn nhậm không đã hơn hai chục năm, được tiếng thanh liêm và có tài xử án công minh. Sau bữa cơm là đến tiệc trà, lúc này họ Quảng mới nói rõ mục đích :

- Nay Thuần Vu hiền đệ. Lão phu đã biết việc hiền đệ tìm lại được đứa con thất lạc trong trận lụt mười bảy năm trước. Tuy nhiên lão phu rất buồn khi phải báo cho hiền đệ biết rằng còn có một Thuần Vu Kỳ thứ hai nữa.

Thuần Vu Hồng kinh ngạc hỏi dồn :

- Thực thế ư? Sự tình thế nào mong đại nhân kể rõ cho tiểu đệ nghe.

Quảng tri phủ dăm chiêu vuốt râu :

- Số là mười bảy ngày trước, Huyện lệnh huyện Tân Hương có chuyển đến cho bổn phủ một vụ án liên quan đến trận lũ lụt năm xưa. Lão bá hộ tên Tề Khả Khách có nhà ở cạnh dòng sông Linh Giang đã đến huyện đường Tân Hương nhờ đem đứa con nuôi về đoàn tụ gia đình. Mười bảy năm trước, nghe nói đề Khai Phong bị vỡ, lão cấp tốc chèo thuyền lớn mang theo lương thực đến giúp đỡ tai dân. Lúc ấy, nước lũ đã tràn đến tận đoạn giữa sông Linh Giang nên lão có thể đi thẳng đến Khai Phong bằng thuyền. Lúc còn cách thành chục dặm, lão phát hiện một đứa bé trai áo đỏ đang vướng trên một thân cây còn lộ khỏi mặt nước lũ. Lão họ Tề đã ghé vào cứu được đứa bé kia mang về. Vì không có con nên lão giữ lại mà nuôi dưỡng. Nay tuổi đã cao, sắp châu trời, lão không muốn đứa con nuôi bị cô độc nên mới nói ra sự thật để chàng trai kia về với cha mẹ ruột.

Thuần Vu Hồng cẩn trọng hỏi :

- Thế họ Tề có chứng cứ gì không? Trong trận lụt năm xưa có đến hai mươi sáu đứa trẻ bị nước cuốn trôi.

Quảng tri phủ gật đầu :

- Có bằng cớ. Tề Khả Khách còn giữ được chiếc áo lụa của đứa bé, trên ấy có thêu ba chữ Thuần Vu Kỳ. Thứ hai là dung mạo của chàng trai kia giống lệnh phu nhân như đúc. Y lại thông minh xuất chúng, phong thái đường bệ, trầm tĩnh, chẳng khác gì hiền đệ cả. Tề Khả Khách đặt tên cho y là Tề Khôi Nguyên, mời thầy dạy dỗ tử tế nên y tinh thông lễ nhạc, thi phú, đáng mặt trạng nguyên sau này. Lão phu tiếp xúc có mấy ngày mà đã bị y chinh phục hoàn toàn.

Những lời tán dương về Tề Khôi Nguyên của Quảng tri phủ càng khiến Thuần Vu Hồng thêm bối rối. Ông đã thực lòng yêu thương chàng trai cảm thần dũng và hiếu nghĩa. Không ngờ Á Tử lại chẳng phải là con mình.

Là người cẩn trọng, Trang chủ tư lự hỏi :

- Việc này quả là rất lạ. Tiểu đệ muốn được gặp mặt Tề lão và Tề Khôi Nguyên để hỏi han thật kỹ.

Quảng Phúc Hán mỉm cười :

- Lão phu cũng nghi ngờ đây là kế thay mặt đổi đào hồng chiếm đoạt gia sản họ Thuần Vu. Khốn nỗi Tề Khả Khách đã từ trần ngay sau khi dâng sớ lên Tri huyện Tân Hương. Vậy thì ai sẽ hưởng lợi? Lão phu đã cho công sai triệu Tề Khôi Nguyên về phủ đường để điều tra. Hiện y đang ở hậu sảnh.

Thuần Vu Hồng hồi hộp đáp :

- Xin đại nhân cho tiểu đệ được gặp y.

Lát sau, tỳ nữ dẫn lên một chàng trai tuổi đôi mươi, mặt trắng như ngọc, không râu, ngũ quan thanh tú, xinh đẹp nhưng hơi yếu đuối vì giống mẹ. Á Tử chỉ có vài nét hao hao giống Tiết Như Xuân như mắt, mũi, song miệng quá rộng và vành tai đầy đặn giống Thuần Vu Hồng. Dĩ nhiên gã không đẹp bằng Tề Khôi Nguyên và lại còn bị câm nữa.

Nghe Quảng tri phủ giới thiệu, Tề Khôi Nguyên vén áo quỳ xuống lạy, mắt ướt lệ mừng, đầy vẻ thiết tha, giọng nói hơi run :

- Hải nhi bái kiến phụ thân.

Rồi gã phục xuống luôn và khóc nức nở. Thuần Vu Hồng cảm động rời ghế đỡ y lên thì thấy nước mắt đầm đìa. Tuy nhiên lòng ông lại nghĩ :

- Lạ thực. Sao gã này lại yếu đuối thế nhỉ? Kỳ nhi hiếu động và gan lì. Thuở bé chẳng bao giờ khóc lóc cả.

Song mười bảy năm có thể thay đổi tính tình của một đứa trẻ nên Trang chủ lại chẳng nghi ngờ gì.

Ông ở lại phủ đường đến tận chiều, trò chuyện hỏi han về Tề Khôi Nguyên đủ điều, phát hiện y đúng là một nhân tài hiếm có như lời Quảng tri phủ đã khen ngợi.

Ông cũng xem xét rất kỹ tấm áo ngắn bằng lụa đã cũ và rách vài chỗ, nhận ra hình thêu tinh vi của vợ mình. Tiết Như Xuân đã thêu một chữ “Phúc” khá lớn bằng chỉ vàng sau lưng tấm áo. Trên nền chữ Phúc ấy, bà lại kín đáo thêu thêm ba chữ Thuần Vu Kỳ thật nhỏ. Ông đã từng nhìn thấy nhiều lần nên không thể lầm được.

Bằng cố quan trọng thứ hai là Tề Khôi Nguyên có nhắc đến nốt ruồi son lồi lớn bằng hạt lạc trên ngực Tiết Như Xuân. Đây là bí mật mà chỉ có ông mới biết.

Tuy hơi áy náy về Á Tử song Thuần Vu Hồng lại vui vẻ khi Tề Khôi Nguyên không tật nguyên và có văn tài xuất chúng. Sau này sẽ làm rạng rỡ tông môn. Ông có một tật xấu được che giấu rất kỹ là ước muốn làm rạng danh dòng họ Thuần Vu. Và một kẻ vô biên tàn tật như Á Tử chẳng thể đáp ứng nguyện vọng ấy. Phần chàng trai câm tội nghiệp kia, ông sẽ nhận là nghĩa tử.

Biết chắc rằng sáng hăm bốn là vợ mình sẽ có mặt ở nhà, Thuần Vu Hồng bàn bạc với Quảng tri phủ rồi hồi trang, mang theo tấm áo trẻ con tìn vật.

Tối hôm ấy, Thuần Vu Hồng không ngủ được, cứ trăn trở mãi với câu chuyện ban chiều. Lời kể của Tề Khôi Nguyên hoàn toàn hợp lý và tài mạo của gã cũng làm hài lòng ông. Nhưng dường như vẫn còn một điều gì đó chưa làm ông yên tâm.

Do dự bất quyết nên Thuần Vu Hồng liền nghĩ đến Vệ Cửu. Lão Tổng quản già này tuy không sắc sảo bằng ông song lại giàu kinh nghiệm, từng lăn lộn giang hồ hai mươi năm.

Thuần Vu Hồng rời giường thay áo, ra cửa bảo gia đình đang đi tuần mời Vệ tổng quản đến.

Trời đã rất khuya song là phiên trực nên Vệ Cửu có mặt ngay. Nghe xong quái sự, lão trầm ngâm nói :

- Cơ trí của lão không dám sánh với Trang chủ nên cũng chỉ kết luận rằng Tề Khôi Nguyên mới là Thuần Vu Kỳ. Tuy nhiên chỉ có mình phu nhân mới có thể xác định việc này. Tình mẫu tử thiêng liêng sẽ giúp cho bà phân biệt được giả chân.

Lão ngập ngừng uống hớp trà rồi e dè tiếp :

- Lão phu chợt nghĩ lại rằng nếu đây là một mưu kế tinh vi và chu đáo của ai đó thì thực là đáng ngại. Trong võ lâm Trung Nguyên có một nhân vật cực kỳ lợi hại danh hiệu là Xảo Quá Thiên, tên gọi Phó Từ Trọng. Họ Phó đa mưu túc trí, có tài cải sửa dung mạo bậc nhất thế gian. Lão ta từng cải trang vào những nhà đại phú, lấy sạch của cải rồi chuồn mất. Những vụ án này đã làm điên đầu nhà môn các phủ phía nam Trường Giang. Lệnh truy nã Xảo Quá Thiên ban ra khắp nơi nhưng không làm sao bắt được vì lão ta có cả ngàn bộ mặt.

Thuần Vu Hồng chợt dạ cau mày suy nghĩ rất lâu. Cuối cùng ông nghiêm giọng :

- Ta cũng từng nghe Tổng bộ đầu Hà Nam nhắc qua việc này nhưng Xảo Quá Thiên đã biệt tăm mười năm, không gây ra thêm vụ án nào tương tự nữa. Vả lại không thể vì lão họ Phó ấy mà không dám nhận lại giọt máu của mình. Ta quyết định rước Tề Khôi Nguyên về trang và việc giám sát y là của Vệ lão đấy.

Vệ Cửu nghe cũng phải, vòng tay nhận mệnh và lui gót. Lão rất yêu mến Á Tử nên lòng xốn xang, tìm đến phòng Dương Hổ mà tâm sự.

Họ Dương thở dài sườn sượt :

- Quỷ quái thực, sao lại chui ra thêm một Thuần Vu Kỳ thế này. Tiểu đệ e rằng Á Tử là người chất phác, thẳng thắn, cương liệt, tất sẽ không chịu phạt con nuôi mà bỏ đi ngay thôi.

Thời gian qua, Dương Hổ rất thân thiết với Á Tử. Gã phục sát đất tài đánh kiếm của đại công tử, liền nhờ chàng chỉ điểm. Á Tử vui vẻ và tận tình chỉ bảo, bỏ khuyết những thiếu sót trong pho Tảo Vân kiếm pháp của gã. Chàng ta còn truyền cho Dương Hổ một chiêu kiếm cực kỳ lợi hại, khiến gã mừng khôn xiết.

Vệ Cửu rầu rĩ nói :

- Ta chợt có một linh cảm chẳng lành, cứ như con sói già ngửi thấy mùi bầy vậy.

Sáng mai, hiền đệ hãy đi triệu tập anh em về đây. Phải có thêm cao thủ thì chúng ta mới mong bảo vệ được Thuần Vu gia trang.

Do lời cảnh báo của Vệ Cửu mà Thuần Vu Hồng sinh lòng cảnh giác hơn. Hôm sau quay lại phủ đường để tiếp xúc với Tề Khôi Nguyên, ngày kế tiếp cũng vậy. Ông đi từ sớm và gần trưa mới về. Lúc này Dương Hổ đã gọi được bốn cao thủ từ Hàm Đan đến, cùng Vệ Cửu bảo lãnh cho họ về làm võ sư hộ viện ở Thuần Vu gia trang.

Phần vì tuyệt đối tin tưởng vào Vệ tổng quản, phần tự hào về nhân quang sắc bén của mình, Thuần Vu Hồng đã chấp nhận, mặc dù tướng mạo của bốn người này còn đáng sợ hơn cả Dương Hổ. Họ chính là em kết nghĩa sinh tử chi giao của Vệ Cửu và Dương Hổ.

Vệ Cửu là lão đại, Dương Hổ thứ hai. Người thứ ba là Hoàng Bư, ba mươi chín tuổi, người phốp pháp, mặt tròn nung núc thịt, miệng rộng, răng thưa, luôn nở nụ cười dễ dãi nhưng phía trên chiếc mũi to kia là đôi mắt hí, loang loáng những tia lạnh lẽo, tàn độc.

Tứ đệ của Vệ tổng quản là Đỗ Xung. Ba mươi tám tuổi, người cao lêu nghêu và ốm như quỷ đói, mặt ngựa đầy góc cạnh, đuôi mắt và khóe môi luôn sự xuống, trông buồn tựa kẻ thác cha.

Người đứng thứ năm tên là Ngô Phương, cũng ba mươi tám tuổi mà đầu đã hói nên trái cao vút, lằng bồng. Tóc ít nhưng lông mày và râu họ Ngô thì rậm rạp, che khuất cả chiếc miệng nhỏ.

Lão lục lại là một nữ nhân, tuổi hai mươi bảy, nhũ danh Sầm Tú Linh. Gương mặt nàng trẻ hơn nhiều so với tuổi tác, trông chỉ độ quá đôi mươi và đẹp một cách khủng khiếp. Mắt phượng mày ngài, mũi cao thanh tú, môi anh đào đỏ thắm, chẳng chỗ nào chê được. Tiếc rằng hàm răng trắng đều ngà ngọc kia lại cắn có đâm ra hai chiếc răng nanh dài như răng sói. Do vậy, đàn ông tốt trong thiên hạ chỉ dám đứng xa xa, lén ngắm ngía dung nhan và thân hình thon dài, nảy nở của Sầm Tú Linh chứ không dám cầu hôn. Nửa đêm biết đâu hai chiếc răng sắc nhọn ấy sẽ cắm vào cổ họ. Khách võ lâm gọi nàng là Lang Nha mỹ nhân. Họ còn đồn rằng nàng thích uống máu người.

Sau khi được tiếp nhận, bốn quái nhân kéo đến tiểu xá của Vệ Cửu để dự bữa tiệc đoàn viên. Tuy vẫn thường liên lạc như cơ hội đồng đủ sáu người thế này thì rất hiếm.

Vả lại, Vệ Cửu còn muốn thông báo cho các em một số việc.

Nghe xong câu chuyện về chàng trai cầm thần dũng Thuần Vu Kỳ, một mình một kiếm được cự với Đơn Nhai chân quân, Lang Nha mỹ nhân phục lãn, suýt xoa khen ngợi :

- Thế mới đáng mặt Thiết Đảm anh hùng. Tiểu muội nóng lòng muốn diện kiến chàng trai tuyệt diệu ấy.

Lão ngô Ngô Phương có tật hay bồn cợt liền cười khẩy :

- Dầu y có là Thiết Đảm anh hùng chính hiệu thì cũng té xỉu vì nụ cười của lục muội thôi.

Ý gã ám chỉ hai chiếc răng sói của Sầm Tú Linh. Cả bọn phì cười nhưng Lang Nha mỹ nhân thần nhiên đáp :

- Chưa chắc. Đại công tử thần oai lẫm lẫm, lẽ nào lại sợ ma?

Lão tứ Đỗ Xung cười hề hề :

- Thì cứ mời y đến là sẽ biết ngay thôi. Ta đánh cược với lục muội trăm lượng bạc.

Y mà rú lên bỏ chạy là người thua đấy.

Đỗ Xung là con ma cờ bạc, bất cứ trường hợp nào cũng gài độ ăn thua. Do vậy, giới hắc đại gọi gã là Sầu Diện Đỗ Quỷ.

Sầm Tú Linh nóng mũi cấp nhận ngay. Cả bọn bàn bạc một hồi rồi kéo sang chỗ ở của Dương Hổ cạnh đấy. Sau khi sai ả tỳ nữ đi mời Thuần Vu Kỳ, họ nấp kỹ vào sau vách ngăn giữa chỗ uống trà và ngọa thất. Lát nữa, khi chàng trai cầm đến thì sẽ chỉ mình Lang Nha mỹ nhân xuất hiện để làm tăng thêm tính khùng bố. Đỗ Xung bắt Sầm Tú Linh phải xoa tóc, mặc áo dài trắng. Đã cuối canh hai ngoài trời tối tăm, trong phòng chỉ có ánh đèn lờ mờ, xem ra Thuần Vu Kỳ khó mà giữ được bình tĩnh.

Lát sau, chàng cầm xuống đến, thấy cửa chỉ khép hờ, chàng thần nhiên bước vào, ú ớ lên tiếng gọi Dương Hổ. Đúng như kế hoạch, Sầm Tú Linh từ trong lù lù xuất hiện, nhe răng cười kinh khiếp.

Quả nhiên Thuần Vu Kỳ cũng giật bắn mình nhưng lạ thay, chàng không rú lên mà lại cười rất tươi, lướt đến ôm chặt lấy Sầm Tú Linh rồi hôn tới tấp lên mặt.

Cả Lang Nha mỹ nhân lẫn năm người đang ẩn nấp đều choáng váng trước diễn tiến bất ngờ này, đứng trơ ra như phỗng. Riêng Sầm Tú Linh hổ thẹn đến bủn rủn tay chân, không nói nên lời. Lần đầu được nam nhân âu yếm, nàng bàng hoàng ngây ngất như người say rượu.

Té ra, Thuần Vu Kỳ đang nhung nhớ Đan Nhược tiên tử mà trong ánh sáng lờ mờ này, trông Lang Nha mỹ nhân rất giống. Chàng tưởng Thuần Vu Tiệp đã về và bày trò để đùa giỡn. Là người chất phác, nồng nhiệt và không biết sợ, Thuần Vu Kỳ đã biểu lộ ngay tình cảm khát khao, chẳng thềm để ý đến việc đây là phòng của Dương Hổ.

Cuối cùng thì Vệ Cửu cũng trấn tĩnh được, hắng giọng rồi bước ra, cười như mếu :

- Xin công tử buông lục muội ra.

Thuần Vu Kỳ không hiểu gì nhưng cũng vì xấu hổ mà buông người đẹp, cười với Vệ lão. Sầm Tú Linh lập tức chạy vào trong, nhảy lên giường Dương Hổ, trùm chăn, chẳng biết nên khóc hay cười.

Bọn nam nhân biết tình hình rất gây cấn, mặt méo xẹo bước ra chào Thuần Vu Kỳ. Vệ Cửu giới thiệu các em rồi áp ứng giải thích. Đến lượt chàng cầm đỏ mặt và nhả nhỏ, ú ớ ra hiệu rằng mình xin lỗi Sầm Tú Linh.

Sầu Diện Đỗ Quỷ bị thua đau trăm lượng bạc nên tức tối hỏi :

- Chẳng lẽ công tử háo sắc đến mức gặp ma quỷ cũng chẳng tha hay sao?

Không thể thú nhận cuộc tình vụng trộm với người lạ mới đến nên chàng cầm chỉ còn cách gượng cười và gật đầu.

Thấy lỗi do bọn mình chứ không phải Thuần Vu Kỳ nên Dương Hổ liền quắc mắt nhìn tứ đệ rồi mời chàng cầm không sợ ma sang tiểu xá của Vệ Cửu nhâm nhi. Chàng cầm nhận lời nhưng chỉ ngồi hai khắc là cáo lui. Có lẽ Thuần Vu Kỳ áy náy vì chuyện lúc này.

Khách đi rồi, Vệ Cửu thở dài thường thuật :

- Lục muội tính tình trịnh liệch, không chừng sẽ vì chuyện này mà nghĩ quẩn. Ta phải sang khuyên bảo nó vài câu mới được.

Bốn người kia rầu rĩ nhìn nhau, hối hận vì đã tham gia trò đùa tai hại này. Vệ lão đi sang phòng Dương Hổ, thấy không có ai, biết Sầm Tú Linh đã về tiểu xá của nàng.

Bốn vị hộ viện võ sư đã được Thuần Vu Hồng cấp cho chỗ ở riêng yên tĩnh và khang trang.

Vệ Cửu gõ cửa và lên tiếng gọi. Sầm Tú Linh ra mở cửa, cúi gầm mặt vì xấu hổ.

Vệ lão vào ngồi xuống ghế, nghiêm giọng :

- Lục muội, người tự hào mình nhan sắc tuyệt luân, không chịu che giấu khuyết điểm, cố tìm một trượng phu anh hùng cái thế và biết chấp nhận, cho nên tình duyên lần nữa mãi đến bây giờ. Khiến ta phải hổ thẹn với sư phụ dưới xuôi vàng. Nay Thuần Vu Kỳ vô tình mạo phạm người, chắc cũng là do thiên duyên tiền định. Nếu lục muội không chê y tật nguyên thì ta hứa sẽ tác thành duyên nợ. Ta có ơn cứu mạng Trang chủ nên chắc chắn ông ta sẽ chấp thuận. Vả lại, khi người cắt đi hai chiếc răng nanh kia thì trong thiên hạ còn ai đẹp hơn. Có dấu như người thì Trang chủ và phu nhân sẽ rất vui lòng.

Trong sáu anh em thì Lang Nha mỹ nhân còn là ái nữ của sư phụ Vệ Cửu, do vậy ông rất yêu thương nàng.

Sầm Tú Linh ngước lên, ánh mắt đầy vẻ cương quyết :

- Đại sư huynh đừng sợ tiểu muội tự sát. Còn việc lương duyên với đại công tử thì cứ để tiểu muội suy nghĩ lại. Tiểu muội sẽ tìm cách gần gũi Thuần Vu Kỳ. Nếu được y thật lòng yêu thương thì tiểu muội sẽ nhờ đại sư huynh đứng ra tác hợp.

Vệ Cửu gật gù và cau mày :

- Thế cũng được. Nhưng xem tình hình thì có lẽ Thuần Vu Kỳ sẽ phải rời gia trang khi gã giả hiệu kia xuất hiện. Tính khí y ta biết rất rõ. Vậy thì sư muội hãy chuẩn bị hành trang, tiền bạc, bám theo y ngay. Bọn ta sẽ ở lại đây tìm cách điều tra sự tình. Ta linh cảm việc này là âm mưu quỷ quyệt của Xảo Quá Thiên.

Hai người bàn bạc kỹ lưỡng xong, Vệ Cửu mới ra về.

Giữa giờ Mùi ngày hai mươi bốn, Tri phủ Quảng Phúc Hán dẫn Tề Khôi Nguyên đến Thuần Vu gia trang. Khổ thay, Trang chủ phu nhân lại không về kịp trong buổi sáng nên Thuần Vu Hồng chẳng thể báo trước cho bà biết sự việc. Do vậy, lúc cuối giờ thìn, khi chủ khách đang uống trà, đàm đạo thì Tiết Như Xuân bước vào. Sau khi thi lễ với Quảng tri phủ, bà rất đổi kinh ngạc khi thấy chàng trai tuấn tú, áo vải xanh kia quỳ xuống, mắt nhòa lệ, giọng run run :

- Mẫu thân. Hai nhi mừng được gặp mặt người.

Phu nhân ngơ ngác nhìn chồng và Thuần Vu Hồng đành phải đi thẳng vào vấn đề.

Ông bảo bà an tọa rồi đưa ra tấm áo lụa đỏ :

- Phu nhân hãy xem thử vật này.

Tiết Như Xuân chẳng khó khăn gì để xác nhận một vật mà mình tự tay làm ra. Bà ngơ ngác nói :

- Đây chính là chiếc áo của Kỳ nhi mặc khi bị nước cuốn trôi. Nhưng sao chàng trai kia lại gọi thiếp là mẹ?

Thuần Vu Hồng liền kể lại nguồn cơn khiến Tiết Như Xuân bàng hoàng, sửng sốt.

Bà mơ màng nhìn kỹ gương mặt của chàng trai đang quỳ, và nhớ đến đứa con khác đang ở hậu viện, bồi hồi bật khóc :

- Tướng công. Sao lại có chuyện quái lạ này? Đứa nào mới chính thực là Kỳ nhi?

Thuần Vu Hồng vội vã về bà và phân tích mọi lẽ, khẳng định Tề Khôi Nguyên chính là con ruột. Ông hứa sẽ giữ Á Tử lại làm con nuôi.

Trước đó, Thuần Vu Hồng đã sai tỳ nữ mời đại công tử. Thuần Vu Kỳ lên đến phòng khách cúi đầu thi lễ và bước đến mừng từ mẫu. Thấy bà khóc, chàng ngạc nhiên ra dấu hỏi lý do. Trang chủ phu nhân càng tủi lòng khóc, gục xuống bàn mà nước mắt.

Thuần Vu Hồng liền bảo :

- Á Tử. Con hãy ngồi xuống ta có chuyện muốn bàn.

Rồi ông từ tốn thuật lại sự việc, kể cả chuyện sẽ nhận chàng làm nghĩa tử.

Thuần Vu Kỳ bị tật nguyên nên tính khí khá quyết liệt, không chịu đựng nổi sự oan khuất. Chàng đau lòng khôn xiết khi bị phụ thân từ chối. Niềm bi phẫn phủ mờ tâm trí, chàng đứng dậy, đấm ngực kêu lên những tiếng bi thương, ai oán. Rồi chàng quỳ xuống dập đầu lạy Trang chủ và phu nhân chín lạy, nước mắt tuôn như mưa.

Linh cảm sắp mất con khiến Tiết Như Xuân sợ hãi, run rẩy nài nỉ :

- Kỳ nhi đừng bỏ mẹ.

Nhưng chàng trai tội nghiệp kia đã đứng lên lao vút ra ngoài cửa nhanh như làn gió thoảng. Trang chủ phu nhân đau đớn rú lên :

- Kỳ nhi.

Rồi bà ngất xỉu, may mà được chồng nhanh tay đỡ lấy. Thuần Vu Hồng vội cáo lỗi với Quảng tri phủ rồi bồng ái thê về khuê phòng, gọi tỳ nữ chăm sóc.

Lát sau, phu nhân tỉnh lại, nhớ đến cảnh con trai ra đi tay trắng, không tiền bạc, không hành lý và sẽ trở lại kiếp ăn mày như trước, bà đau xé ruột gào khóc và trách móc chồng :

- Tướng công một đời sáng suốt mà nay lại hồ đồ từ bỏ con ruột, đẩy Kỳ nhi vào cảnh khốn cùng. Thiếp hận chàng.

Rồi bà lại ngất xỉu, nằm liệt giường, không ra khỏi phòng. Mỗi lần gặp mặt trượng phu là bật khóc và nói :

- Chàng đã giết con của chúng ta rồi. Thiếp không muốn thấy mặt chàng nữa.

Dù tin rằng mình có lý nhưng Thuần Vu Hồng cũng rầu rĩ ruột, sợ ái thê phát cuồng. Ông cho mời đại phu tới phục dược nhưng Tiết Như Xuân hất đổ, không chịu uống.

Trưa đầu tháng sáu, Thuần Vu Tiệp hồi trang, nghe hai ả tỳ nữ kể lại sự tình, nàng bật khóc và cơ hồ té xỉu. Giờ đây, nàng chẳng cần của cải hay tài sản, chỉ cần được sống với người yêu. Thuần Vu Tiệp quyết định ra đi tìm kiếm Thuần Vu Kỳ.

Nhưng Vệ Cửu đã đến to nhỏ với nàng rất lâu. Sắc mặt Đan Nhược tiên tử tươi lại, thay áo sang thăm mẹ.

Thấy con gái, Trang chủ phu nhân ôm chầm lấy mà khóc, kể lể. Thuần Vu Tiệp liền thì thầm :

- Mẫu thân hãy an tâm. Vệ tổng quản đã cho người mang vàng bạc đuổi theo để chiếu cố cho đại ca. Mẫu thân phải gượng vui để cùng hài nhi điều tra cái gã giả mạo kia. Vệ lão đã sớm cử người đi Tân Hương dò thám, chỉ ít ngày nữa là có tin. Vệ lão đoán chắc là sẽ đưa đại ca về cho mẫu thân.

Những điều cụ thể ấy đã khiến Tiết Như Xuân yên lòng. Bà rất tin tưởng vào sự miễn cưỡng của Vệ Cửu.

Phu nhân vui vẻ tắm gội, thay áo rồi cùng Thuần Vu Tiệp bàn tính kế hoạch.

Thấy đã chu toàn, bà sai tỳ nữ mời Thuần Vu Hồng đến. Thấy ái thê đã tươi tỉnh trở lại, Trang chủ vui mừng khôn xiết, khen ngợi con gái :

- Tiệp nhi quả là có tài thuyết khách nên mới an ủi được mẫu thân. Nếu con không về chắc ta chết mất.

Đan Nhược tiên tử che miệng cười khúc khích :

- Phụ thân khoan mừng, hãy nghe mẫu thân hỏi tội đây.

Thuần Vu Hồng bẽn lẽn nhìn vợ yêu và nói :

- Ta biết nàng rất đau khổ nhưng hãy tin vào quyết định của ta.

Tiết Như Xuân cười mát :

- Chứng cứ của Tề Khôi Nguyên nào có vững chắc hơn những gì Kỳ nhi đã kể? Tướng công có nghi ngờ gì xin cứ nói ra. Lúc đầu, do quá bất ngờ nên thiếp bối rối, sau suy nghĩ lại thì hoàn toàn có thể khẳng định ai là con mình.

Thuần Vu Hồng bực bội kể ra những nghi vấn :

- Thứ nhất là việc Á Tử có quá nhiều râu trong khi mấy đời nhà Thuần Vu đều không phải dòng đa mao. Thứ hai vì sao Á Tử lại biết viết chữ Kỳ khi bị cầm trước lúc được cứu mạng. Thứ ba là Trương chân nhân chẳng thể sống đến một trăm bốn chục tuổi và chính Vệ tổng quản đã xác nhận rằng Á Tử không thi triển võ nghệ của núi Võ Đang. Phu nhân thử giải thích cho ta nghe xem?

Tiết Như Xuân thở dài, buồn bã :

- Sao tướng công không sớm hỏi thiếp mà nuôi dưỡng trong lòng để trở thành hồ đồ. Ba điều ấy thiếp đều biết rất rõ.

Thuần Vu Hồng chột dạ trước sự tự tin của vợ. Ông ấp úng hỏi :

- Thế sự thực ra sao?

Tiết Như Xuân tư lự :

- Chúng ra lấy nhau sau khi tiên phụ từ trần bốn năm. Do vậy, chàng đâu biết tiên phụ là người đa mao, râu rất rậm. Kỳ nhi giống thiếp thì tất phải thừa hưởng nét ấy của ông ngoại, có gì là lạ?

Thuần Vu Hồng bối rối :

- Nàng có lý nhưng còn việc thứ hai thì sao? Kỳ nhi của chúng ta đâu biết viết tên mình?

Tiết Như Xuân thở dài, ứa nước mắt :

- Chính thiếp đã dạy con đấy. Chàng không nhớ là đã mang về từ Bắc Kinh về một con mèo bằng ngọc bích hay sao? Dưới bụng con mèo có khắc một chữ Kỳ và thiếp đã chỉ vào đấy, bắt con dùng phấn viết theo ra mặt bàn. Kỳ nhi thông minh đỉnh ngộ nên chỉ vài lượt là nhớ ngay.

Thuần Vu Hồng toát mồ hôi, không tin vào chính mình nữa. Ông còn đau lòng hơn khi nghe Tiết Như Xuân kể :

- Năm ấy, Kỳ nhi nghe kể về đám tang Hồ phú hộ, liền bắt chước đem Bích Ngọc Miêu đi chôn trong một hốc đá kín đáo của hòn giả sơn phía Đông Bắc hoa viên. Hồi đầu năm vừa rồi, Kỳ nhi đã tìm lại được, đem khoe với thiếp. Nếu không phải y giấu thì làm sao tìm ra được? Còn việc Trương chân nhân thì chính sư phụ của Tiệp nhi đã xác nhận rằng mới gặp hồi hai tháng trước. Chân nhân có kể rằng mình đang đi tìm đứa học trò nhỏ bị cầm, nghe Quái tẩu bảo rằng Kỳ nhi đã về Thuần Vu gia trang, chân nhân mừng rỡ bỏ đi.

Thuần Vu Hồng nghe xong bủn rủn tay chân, hối hận đến mức chỉ muốn chết cho xong. Ông ứa nước mắt, cầm tay vợ :

- Ta thật đáng chết ngàn lần, mong nương tử tha lỗi cho kẻ hồ đồ, ngu ngốc này. Ta thề sẽ tìm ra Kỳ nhi trong thời gian sớm nhất.

Và ông nghiêng rằng :

- Để ta bảo Quảng tri phủ tra hỏi tên giả mạo kia xem ai là kẻ chủ mưu.

Đan Nhược tiên tử đang khóc rầm rức, chợt lên tiếng :

- Khoan đã phụ thân, hài nhi e rằng chính Quảng tri phủ cũng liên quan đến âm mưu này. Chúng ta phải bí mật thu thập chứng cứ đầy đủ rồi mới có thể đưa Tề Khôi Nguyên ra trước công đường. Tạm thời, phụ thân cứ bảo họ Tề sang dinh Tri phủ ở tạm, chờ mẫu thân lành bệnh. Sau đó, chúng ta cho người nghe ngóng những cuộc bàn bạc của họ. Hơn nữa, Vệ lão đã cử hai sư đệ đi Tân Hương điều tra Tề gia trang cũng như dinh huyện lệnh.

Thuần Vu Hồng tròn mắt kinh ngạc :

- Té ra mẹ con người đã có kế hoạch chu đáo từ trước rồi sao? Nha đầu này không ngờ lại có tài bày binh bố trận.

Đan Nhược tiên tử bên lên thú nhậ :

- Hài nhi nào có tài cán gì. Đây là ý của Vệ tổng quản đấy chứ.

Thuần Vu Hồng hổ thẹn than :

- Không ngờ Vệ Cửu lại sáng suốt hơn cả Hồng này.

Đan Nhược tiên tử cười khanh khách :

- Thực ra phụ thân còn kém cả mẫu thân bà hài nhi nữa đấy.

Thuần Vu Hồng gật đầu công nhận và lẩm nhẩm :

- Là thực. Nhưng sao Tề Khôi Nguyên lại có tấm áo và biết được vị trí nốt ruồi son trên ngực nàng nhỉ?

Tiết Như Xuân đỏ mặt đáp :

- Tấm áo kia có lẽ đã tuột khỏi người Kỳ nhi, vương trên tầng cây. Hôm ấy, Tề Khả Khách quả thực có cứu được một đứa bé, đồng thời nhặt được cả tấm áo. Chắc lúc ấy tấm áo còn tốt nên lão giữ lại cho đứa con nuôi mặc. Sau này, ai đó phát hiện ra nên mới bàn với lão việc thay mặc đồi đào. Và có thể người ấy chính là Tề Khôi Nguyên. Còn nốt ruồi kia thì mấy chục tỷ nữ của Tiết gia trang đều thấy lúc thiếp còn nhỏ, có gì là bí mật?

Cách lý giải thông suốt của Tiết Như Xuân khiến Thuần Vu Hồng thán phục :

- Ta thật đáng xấu hổ khi không hề biết vợ mình lại thông tuệ đến như thế.

Tiết Như Xuân ngượng chồng và nháy mắt ra hiệu, rồi hiền hòa bảo con gái :

- Tiếp nhi. Con là bậc thiên hương quốc sắc nên ta không nỡ bắt con làm vợ một kẻ tàn tật như Kỳ nhi. Để ta tìm người tài mạo song toàn mới xứng đáng với con.

Thuần Vu Tiếp giật thót mình, sợ hãi nói ngay :

- Mẫu thân chớ nói thế. Hài nhi nào dám chê bai Kỳ ca tàn phế. Hài nhi chẳng hề muốn xa rời Thuần Vu gia trang và phụ mẫu.

Hiếu ý vợ, Thuần Vu Hồng nghiêm sắc mặt :

- Không được. Dẫu sao cũng có danh nghĩa huynh muội, đâu thể lấy nhau được. Ta đã chọn nam tử của Quảng tri phủ cho Tiếp nhi rồi đấy. Khoảng tháng tám sẽ cử hành hôn lễ.

Thuần Vu Tiếp thất sắc, tụt khỏi ghế, quỳ xuống khóc lóc, van xin :

- Hài nhi quyết không lấy ai ngoài Kỳ ca. Mong song thân thành toàn cho, nếu không hài nhi sẽ tự sát.

Tiết Như Xuân mỉm cười :

- Thôi được. Con đã quyết tâm làm vợ Kỳ nhi thì ta cũng tác thành. Hãy đứng lên đi.

Đan Nhược tiên tử mừng rỡ và xấu hổ, đến gục đầu vào vai mẹ.

Thuần Vu Hồng cười khanh khách tỏ ý hài lòng rồi rời khỏi phòng. Ở đây, Tiết Như Xuân kéo con dâu ngồi xuống rồi nói nhỏ nhưng Đan Nhược tiên tử nghe chừng như sét đánh :

- Để ta thăm mạch thử xem con có thai chưa.

Té ra bà đã biết tất cả những gì xảy ra dưới mái Tây Sương?

4. Ngân Long Sóc Nhật Nan Thiên Thọ-á Tử Tam Canh Tảo Ác Thần

Chúng ta tạm gác cuộc phá án thể thân ở Thuần Vu gia trang mà quay lại với chàng cảm tội nghiệp.

Số là, Thuần Vu Kỳ đau đớn đến phát cuồng, chạy như bay ra khỏi nhà, lướt nhanh trên con đường trục Bắc Nam, khiến người trong thành nhìn nhau ngỡ ngàng. Họ tự hỏi chàng trai kia điên hay là ăn cướp đang bỏ chạy.

Đứa con bị từ chối ấy rời cửa Nam, tiếp tục phi thân cứ như đang chạy đua với người kỵ sĩ phía sau.

Nặng hạ chói chang đã làm Thuần Vu Kỳ sẩm mặt mày và khát nước, chàng dừng chân ở bìa một cánh rừng cách Khai Phong chín dặm.

Nhờ vậy, người nữ kỵ sĩ áo xanh, đội nón rộng vành, chung quanh có rèm bằng the mỏng màu đen, mới bắt kịp. Nàng ta dừng cương trước mặt Thuần Vu Kỳ, tháo túi da đựng nước ném cho chàng.

Dù ngạc nhiên nhưng vì đang khát nên chàng không từ chối, tu ngay một hơi dài.

Nữ kỵ sĩ kia xuống ngựa, lột nón, đứng nhìn chàng cười tủm tỉm. Nhận ra gương mặt đẹp tuyệt trần và hai chiếc răng sói quái dị của Sầm Tú Linh, Thuần Vu Kỳ hổ thẹn vì nhớ đến lúc mình ôm chặt nàng, hôn lên má, lên môi. Chàng lúng túng ra dấu :

- Sao cô nương lại đuổi theo ta?

Sầm Tú Linh cười đáp :

- Vệ đại ca đã tiên đoán trước nên sai nô tỳ mang hành lý và bảo kiếm đến cho công tử. Và nô tỳ có nhiệm vụ tháp tùng công tử đến núi Võ Đang.

Thuần Vu Kỳ buồn rầu xua tay, ý rằng không muốn nhận bất cứ vật gì của Thuần Vu gia trang, đồng thời chàng cũng chẳng cần nàng tháp tùng.

Lang Nha mỹ nhân nghiêm giọng :

- Vụ án thể thân ở Thuần Vu gia trang rất phức tạp và quan hệ đến cơ nghiệp cũng như tính mệnh của Trang chủ cùng phu nhân, mong công tử bình tâm, lắng nghe nô tỳ trình bày.

Nàng ngồi xuống bãi cỏ dưới bóng mát của tàn cây cổ thụ rồi đưa bàn tay ra dấu mời ngồi. Thủ pháp của nàng rất điêu luyện, nhanh nhẹn, cứ như một người cầm thực thụ vậy.

Thuần Vu Kỳ kinh ngạc hỏi :

- Sao cô nương lại biết thứ ngôn ngữ bằng tay này?

Lang Nha mỹ nhân đáp bằng lời :

- Tiên mẫu cũng là người bị á tật bẩm sinh nên từ nhỏ nô tỳ đã học Á Ngôn Thủ Hiện toàn thư để trò chuyện cùng mẫu thân.

Vào thời Bắc Tống, một bậc danh sĩ tài cao học rộng đất Trung Nguyên cũng bị câm. Ông bèn sáng tạo ra một hệ thống dấu hiệu gồm cử chỉ hai bàn tay, liên quan đến đầu, mặt, thân trên để giúp người câm diễn đạt ý mình. Sách Á Ngôn Thủ Hiện toàn thư được truyền bá rộng rãi và rất được người câm hoặc người điếc ưa chuộng.

Thuần Vu Kỳ cũng được Trương chân nhân dạy nói bằng tác phẩm trứ danh này.

Nay gặp được người thông hiểu mình, chàng vô cùng mừng rỡ, bất giác sinh lòng yêu mến Sầm Tú Linh.

Chàng ngồi xuống nghe nàng kể hết kế hoạch của Vệ Cửu, lòng bình thản trở lại, yên tâm lên đường đi Hồ Bắc. Chàng phải có mặt trên núi Võ Đang trước ngày rằm tháng tám. Sứ mạng này rất quan trọng nên chàng chẳng dám trễ nải.

Thấy chỉ có một con ngựa, chàng ra hiệu rằng mình sẽ đi bộ còn Sầm Tú Linh cỡi tuấn mã. Lang Nha mỹ nhân đỏ mặt cười thùy mị :

- Công tử ngồi chung với nô tỳ cũng được. Hôm trước chàng đã ôm hôn người ta, giờ còn ngạo ngừng gì nữa? Hơi hai chực dặm nữa mới đến trấn Long Oai để mua thêm ngựa, công tử đi bộ làm sao nổi.

Thuần Vu Kỳ nghe nhắc đến lỗi cũ, riu riu nghe lời nạn nhân. Vả lại, chàng vốn phóng khoáng, ít câu nệ tiểu tiết. Trên ngọn núi hoang vu kia làm gì có đàn bà con gái để Trương chân nhân nhắc nhở đến.

Lang Nha mỹ nhân tung mình lên trước, chàng nhảy lên sau. Chưa cỡi ngựa bao giờ nên Thuần Vu Kỳ cảm thấy bất an, liền ôm lấy vòng eo thon thả của nàng. Sầm Tú Linh rùng mình vì rất ngỡ ngàng nhưng không hề phản kháng. Từ ngày bị chàng ngổ kia ôm hôn, Sầm Tú Linh chẳng còn úy kỵ gì nữa, chỉ mong sao chàng xứng đáng để mình thờ phụng.

Phần Thuần Vu Kỳ cũng bắt đầu xao xuyến bởi da thịt mềm mại của mỹ nhân cũng như hương thơm từ tóc nàng. Chàng khoan khoái, ngất ngây, tưởng như đang được ôm Thuần Vu Tiệp. Chàng không nổi tà ý và cũng không áy náy, chỉ thản nhiên hưởng thụ với cái tâm trong sáng, tự nhiên nhi nhien.

Bất giác, Thuần Vu Kỳ mỉm cười cho rằng sự phụ đã sai khi bắt chàng phải tránh xa các mỹ nhân. Thuần Vu Tiệp và Sầm Tú Linh đều rất đẹp và rất tốt với chàng.

Lang Nha mỹ nhân biết một đường mòn vắng vẻ đi tắt đến trấn Long Oai nên không ra quan đạo cho thiên hạ cười, cứ lặng lẽ thúc ngựa đi chậm rãi để kéo dài những thời khắc ôn nhu, tuyệt diệu.

Chợ tuần mã vấp phải mô đất khiến Thuần Vu Kỳ sợ hãi ôm chặt hơn. Sầm Tú Linh phì cười, hiểu rằng chàng ngốc này không biết cỡi ngựa. Nàng liền dừng cương bảo :

- Đoạn đường này rất vắng, công tử hãy học thuật kỵ mã để mai sau sử dụng.

Thuần Vu Kỳ nghe nói có lý nên nhận lấy dây cương, làm theo sự chỉ dẫn của nàng.

Khi chàng đã nắm được cơ bản thì Sầm Tú Linh xuống ngựa để chàng cỡi thử một mình. Thuần Vu Kỳ giỏi khinh công nên học thuật cỡi ngựa rất nhanh, thực tập nửa canh giờ là thành thạo.

Chàng hứng thú ra hiệu gọi Sầm Tú Linh lên ngồi sau lưng để chàng chở đi.

Đến lượt Lang Nha mỹ nhân ngất ngây vì mùi đàn ông ngai ngái và quyến rũ.

Dục tính bao năm bị dồn nén, giờ bùng lên như nước vỡ bờ. Nàng khát khao được ôm lấy thân hình cường tráng, săn chắc của chàng.

Nhưng Lang Nha mỹ nhân lại là một nữ nhân cả thẹn và kiên quyết. Nàng không chiều theo cảm xúc của xác thân mà cố đè nén xuống. Nàng muốn biết chắc là Thuần Vu Kỳ có phải là người mình mơ ước hay không. Sau đó là việc chàng dành cho mình tình cảm chân thành, tha thiết đến đâu. Nếu không có một trong hai điều ấy thì nàng sẽ lặng lẽ ra đi. Do đã có chủ ý như thế nên Sầm Tú Linh vẫn ngồi xa, không chạm vào người Thuần Vu Kỳ.

Sáng hôm sau, hai người tới trấn Long Oai, có thêm một tuấn mã. Sầm Tú Linh đã mua cho Thuần Vu Kỳ vài bộ võ phục vì mớ quần áo mà nàng vợ trong phòng chàng chẳng hề thích hợp với cảnh pheo bạt giang hồ.

Tối qua, Sầm Tú Linh đã hỏi thử :

- Vì sao đêm ấy công tử không hề sợ hãi mà lại ôm lấy nô tỳ.

Thuần Vu Kỳ thật thà thú nhận mối tình của mình với Thuần Vu Tiệp và cả ý định tác hợp của mẹ mình. Lang Nha mỹ nhân nghe lòng chua xót, sợ cảnh lẽ mọn sau này.

Nàng trăn trọc cả đêm, quyết định gác lại chuyện tình duyên, chỉ theo Thuần Vu Kỳ như một thủ hạ. Sau khi đưa chàng đi Võ Đang sơn về trang an toàn, nàng sẽ trở lại Hàm Đan.

Thuần Vu Kỳ hoàn toàn không có chút kinh nghiệm giang hồ, chẳng thể một mình dong ruổi được. Nhưng chàng cảm lại không hiểu được tâm sự ấy, chàng vui vẻ chuyện trò, hỏi han Sầm Tú Linh về nếp sống của khách võ lâm. Khi được giải thích, chàng nhìn nàng với ánh mắt khâm phục và ngưỡng mộ. Có lần chàng còn ngắm nàng rất lâu và thán nhiên khen rằng nàng rất đẹp. Song điều này chẳng thể làm Sầm Tú Linh vui lên.

Thời gian còn dài nên hai người chẳng cần phải vội. Đến mỗi địa phương, họ đều nán lại vài ngày để Thuần Vu Kỳ được thưởng lãm các thắng cảnh hoặc ngon miệng với những món ăn đặc sản của mỗi vùng.

Rõ ràng chàng cảm thơ ngây như một đứa trẻ lên mười, kể cả việc xài tiền.

Chàng không biết giá trị của vàng bạc hay những tờ Đại Minh Thông Hành Bản Sao, không biết vì sao Sầm Tú Linh phải trả giá khi mua vật dụng. Nàng vừa bực bội vừa tội nghiệp, dạy bảo tỉ mỉ cho chàng trai sơn dã kia cách sống nơi đô hội. Sầm Tú Linh chợt thắc mắc :

- Thế suốt mười mấy năm qua, công tử và Trương chân nhân sống bằng cách nào? Tiền đâu mua thực phẩm và y phục?

Thuần Vu Kỳ vui vẻ đáp :

- Dưới chân núi mà ta và sư phụ cư trú có một bản lớn của người thiểu số. Họ thường mang nếp, kê, ngô, muối, thịt rừng. lên biểu sư phụ vì ông trị bệnh cho họ.

Sầm Tú Linh che miệng cười khúc khích :

- Té ra Trương chân nhân cũng ăn thịt.

Thuần Vu Kỳ gật đầu viết :

- Đạo giáo khác với Phật giáo, các đạo sĩ ăn chay để giới dục chứ không phải vì giới sát. Gia sư đã đạt mức Phản Phác Qui Chân, lòng trống không, thanh tĩnh, vô tri, chẳng chút dục vọng nên không cần phải chay tịnh nữa. Với ông, rượu thịt hay đậu hũ cũng giống nhau.

Lang Nha mỹ nhân hỏi đùa :

- Thế còn tông tử thì tu luyện đến trình độ nào rồi?

Thuần Vu Kỳ ngượng ngừng đáp :

- Nhờ ơn giáo dưỡng của ân sư, ta biết xem thường của cải, danh lợi song vẫn còn hơi háo sắc.

Trong lúc nói, ánh mắt chàng nhìn Sầm Tú Linh với vẻ đắm say khiến nàng rung mình hổ thẹn. Tuy vậy, trong suốt mấy trăm dặm đường, Thuần Vu Kỳ không hề suồng sã với Sầm Tú Linh. Mặc dù có những lần họ đứng sát bên nhau để trú mưa hoặc cùng nằm bên đống lửa hồng bìa rừng vì lạnh độ đường.

Gần trưa ngày cuối tháng sáu, hai người đến thành Nam Dương, vào Kỳ Lân đại tửu điểm dùng cơm. Không phải vì nơi đây bán thịt kỳ lân mà vì có một con kỳ lân bằng đá bạch thạch cao đến gần trượng, chiếm chế trấn giữ mảnh sân rộng trước quán.

Tửu điểm Kỳ Lân không có lầu nhưng rộng mênh mông, chung quanh là vườn hoa xinh đẹp, râm mát.

Khi bước vào trong, phát hiện ra thực khách toàn là người võ lâm, Lang Nha mỹ nhân thoáng cau mày, hiểu rằng Nam Dương đã phát sinh đại sự. Những cao thủ thành danh kia chẳng ở không mà vác mặt đến đây làm gì.

Nàng chọn một bàn sát cửa sổ, ngồi nhìn ra vườn để tránh mặt người quen. Cặp răng sói của Sầm Tú Linh chỉ lộ ra khi nàng nói cười, còn thường thì chúng bị cặp môi anh đào chín mọng che khuất. Do vậy, với tư thế này, người ngoài khó mà nhận ra nàng dù chiếc nón rộng vành đã được lột bỏ.

Chả cần phải hỏi han ai, Sầm Tú Linh cũng biết được lý do hiện diện của đám hào khách kia. Người võ lâm thường ăn to nói lớn, võ ngực xưng tên, cổ tỏ ra mình là kẻ cao kiêu. Mục tiêu của họ là Tiết gia trang ở ngoài cửa Nam Thành. Tiết trang chủ là bậc đại phú hào nhưng thời trai trẻ đã từng vác gươm phiêu bạt gang hồ, có danh hiệu là Kinh Thiên đại hiệp, tên gọi Tiết Cao Vân.

Mười lăm năm trước, Tiết đại hiệp lỡ tay đánh chết bằng hữu là Cửu Giang Thần Quyền Tạ Quốc Tân trong một cuộc tỷ võ. Tạ Quốc Tân bị trúng một đòn vào tâm thất, hộc máu. Họ Tạ giận dữ lên ngựa bỏ về nhưng về chưa đến nhà thì chết ở dọc đường.

Tiết Cao Vân nghe tin vô cùng hối hận, đến Cửu Giang chịu tội nhưng đã quá trễ. Sau khi chôn cất Tạ Quốc Tân, vợ con Cửu Giang Thần Quyền đã bán nhà bỏ đi đâu không rõ.

Giờ đây con trai Tạ Thần Quyền là Tạ Ngân Long đã trưởng thành và nhờ Công Lý hội đứng ra đòi họ Tiết trả nợ máu.

Thuần Vu Kỳ không điếc nên cũng nghe được những lời đàm đạo, bàn bạc của đám hào kiệt. Chàng cau mày, chăm rượu viết lên mặt bàn :

- Kinh Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân chính là bào huynh của gia mẫu. Năm xưa ông phản đối mối lương duyên của gia phụ và gia mẫu nên không hề liên lạc. Tuy nhiên ta không thể bỏ mặc cậu mình được.

Lang Nha mỹ nhân gật đầu :

- Công tử nói rất phải, ăn uống xong thì chúng ta sẽ theo đám cao thủ kia đến Tiết gia trang.

Thuần Vu Kỳ lại viết :

- Công Lý hội là tổ chức như thế nào?

Văn tự của Trung Hoa là loại chữ tượng hình chứ không phải tượng thanh. Do vậy, những dấu hiệu trong ngôn ngữ người cầm không thể diễn tả được những ý trừu tượng, nhất là các danh từ như tên người chẳng hạn. May mà Thuần Vu Kỳ biết viết chữ.

Sâm Tú Linh tư lự đáp :

- Công Lý hội là một bang phái rất thần bí, mới xuất hiện độ bảy tám năm nay. Không ai biết lai lịch cũng như căn cứ của Công Lý hội song dường như họ rất đông nhân thủ, có mặt khắp các địa phương thâm uất. Ai có mối thù cần phải báo phục là họ đến liên hệ và nhận trách nhiệm giúp đỡ. Bản lĩnh của các sứ giả Công Lý hội rất cao cường, thủ đoạn lại tàn nhẫn phi thường. Thường thì họ yêu cầu đối phương phải dùng vàng bạc để bồi thường, hoá giải mối oan cừu. Khi khổ chủ không đồng ý thì họ ra tay chém giết. Tổng cộng đã có ba bốn chục cao thủ võ lâm bị mất vàng hoặc mất mạng. Có điều lạ lùng là tất cả những người nhờ vả đến Công Lý hội đều đã biệt tăm, không hiểu bị thủ tiêu hay trở thành thủ hạ của tà hội kia.

Thuần Vu Kỳ cau mày :

- Tiết cửu phụ lỡ tay giết bạn thì chắc sẽ vui lòng bỏ vàng ra đền cho vợ con của bằng hữu. Chỉ sợ gã Tạ Ngân Long kia không đồng ý.

Sâm Tú Linh gật đầu :

- Đúng vậy. Lúc ấy thì sẽ không thương lượng gì hết. Chỉ còn đòi nợ máu mà thôi.

Có lẽ vì biết chắc như thế nên Tiết đại hiệp đã mời đồng đạo đến hỗ trợ. Ông ta có giao tình sâu đậm với hai phái Võ Đang và Thiếu Lâm cũng như nhiều đại nhân vật trên giang hồ.

Giữa giờ Ngọ, đám hào khách đã no say, ngắt ngưỡng rời Kỳ Lân đại tửu điểm, đi về hướng Nam để đến Tiết gia trang. Thuần Vu Kỳ và Sâm Tú Linh cũng bám theo họ, cách xa chừng một dặm để tránh những luồng bụi mịt mù của đoàn kỵ sĩ đông đảo.

Tiết gia trang ở cách cửa thành hơn chục dặm, tọa lạc trên một ngọn đồi thấp, chung quanh là rừng trà bạt ngàn. Nhưng trồng trà chẳng phải là nghề chính của họ Tiết, ba đời nay, Tiết gia kinh doanh tiền trang, cơ sở đều ở trong thành. Tổ phụ họ Tiết vốn là người Sơn Tây, đến Nam Dương lập nghiệp đã mấy chục năm.

Thuần Vu Kỳ ngỡ ngàng nhận ra rằng kiến trúc của Tiết gia trang hoàn toàn giống hệt Thuần Vu gia trang. Thì ra mẹ chàng tưởng nhớ cố hương nên đã cho xây dựng Thuần Vu gia trang y như nơi sinh trưởng.

Do sự phản đối của Kinh Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân nên sau đám cưới, cha mẹ chàng phải rời Nam Dương. Với mười vạn lượng vàng làm của hồi môn, đôi uyên ương đến Khai Phong xây tổ ấm. Và tài kinh doanh của Thuần Vu Hồng đã phát triển số vốn kia lên hàng trăm lần.

Thuần Vu Hồng quê đất Dương Châu, nơi có nghề chạm ngọc nổi tiếng nhất nước, chẳng thua gì Bắc Kinh. Ở quê không cạnh tranh lại những đồng nghiệp nhiều vốn liếng, Thuần Vu Hồng phần chỉ ra đi, đến Nam Dương mở một cửa hiệu nhỏ. Tiết Như Xuân là khách hàng thường xuyên lui tới và rồi họ yêu nhau.

Tiết lão thái cảm mến chàng thợ ngọc khéo tay, thông minh, giỏi thi phú nên đã tác thành. Lão thái cũng là con nhà bần dân về làm dâu họ Tiết nên rất thông cảm, bỏ qua việc môn đăng hộ đối.

Tiết Cao Vân cho Thuần Vu Hồng là gã đào mỏ nên rất chán ghét. Ông không dám cãi lời Tiết lão thái nhưng ra điều kiện rằng em gái và em rể không được ở đất Nam Dương. Thỉnh thoảng Tiết lão thái cũng đi Khai Phong thăm con cháu nhưng bà đã cỗi hạc qui tiên cách đây bốn năm. Sau đó, mối liên lạc hoàn toàn bị cắt đứt. Vì vậy, Tiết gia không biết việc Tiết Như Xuân đã tìm được đứa con bị mất tích.

Giờ đây, Thuần Vu Kỳ bồi hồi bước vào nhà cậu ruột mình, lòng ngổn ngang trăm mối tơ vò. Sầm Tú Linh mới được nghe chàng kể chuyện xưa, hiểu ngay tâm trạng liền nói nhỏ :

- Công tử hãy khoan nhận họ hàng, cứ dùng tên giả mà ra mắt, chờ xong việc rồi hẵng hay. Nô tỳ sẽ giới thiệu tên công tử là Trương Tiểu Kỳ.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười tán thành, thích thú vì cái tên kia mang họ của ân sư.

Ngay sau cổng trang, cạnh đường vào, cũng có một tòa tiểu đình. Và trước hiên là bàn ghi danh tính khách đến.

Lễ tân gồm hai người, một già, một trẻ. Người trẻ tuổi đôi mươi, phụ trách việc ghi chép. Người già là một lão nhân mày thanh, mắt sáng, râu năm chòm đen nhánh, mặc trường bào thư sinh. Ông ta chỉ có trách nhiệm quan sát và mỉm cười.

Sầm Tú Linh nhận ra Huyền Cơ thư sinh Lư Thiếu Kỳ, người thông minh, uyên bác nhất võ lâm và cũng là bằng hữu của cha nàng. Tú Linh vội lộ nón, tươi cười :

- Lư đại thúc. Sao người lại có mặt ở đây?

Lư Thiếu Kỳ hoan hỉ đáp :

- Ái chà. Không ngờ tiểu nha đầu vẫn xinh đẹp như ngày nào và trẻ như gái đôi mươi vậy.

Ông chợt nhận ra chàng trai tuấn tú mặc võ phục lam đứng cạnh nàng, liền nheo mắt nói đùa :

- Ai đấy? Phải chăng Linh nhi đã tìm được một gã không biết sợ ma làm chồng?

Sầm Tú Linh đỏ mặt, chối đây đẩy :

- Đại thúc chớ hiểu lầm. Đây là Trương công tử, chủ nhân của tiểu nữ.

Huyền Cơ thư sinh biến sắc, cười nhạt :

- Ái nữ của Hàm Đan Thần Kiếm mà cũng phải đi hầu hạ người ta ư? Lão phu không thể nào hiểu nổi.

Sầm Tú Linh bối rối xua tay và nháy mắt với lão. Huyền Cơ thư sinh hiểu ngay cười khảnh khách :

- Té ra là thế. Lão phu hiểu rồi.

Ông quay sang hỏi Thuần Vu Kỳ :

- Chẳng hay phương danh của Trương công tử là chi?

Chàng cười mỉm không nói, để mặc Sầm Tú Linh khai báo :

- Bẩm đại thúc. Tên của chàng là Trương Tiểu Kỳ.

Là người thông tuệ tuyệt luân, Lư Thiếu Kỳ phát hiện ngay ẩn tình, buột miệng nói :

- Chẳng lẽ y bị câm?

Thuần Vu Kỳ gật đầu ngay chẳng chút mặc cảm, miệng vẫn nở nụ cười hồn nhiên.

Đôi nam nữ quái dị kia đi rồi, Lư lão vuốt râu lẩm bẩm :

- Linh nhi đã thề chỉ lấy bậc anh hùng cái thế. Vậy chẳng lẽ gã câm này lại là một đại cao thủ. Nếu quả đúng thế thì phen này Tiết gia có cơ thoát nạn. Nhưng liệu y có chịu liều mạng ra tay giúp đỡ hay không?

Trong lúc ấy, Thuần Vu Kỳ và Sầm Tú Linh đã vào đến tòa khách sảnh đồ sộ giữa sân gạch. Vị trí và kiểu cách cũng giống như tòa đại sảnh ở Thuần Vu gia trang song nơi này không phải là nơi mua bán châu ngọc.

Cửa chung quanh đều được mở toang để gần trăm vị khách quý hứng lấy ngọn gió hạ hiem hơi. Hoa lựu đỏ rực khắp nơi càng khiến vầu không khí thêm nóng nực.

Đã quá bữa trưa nên đa số khách dùng trà, song ai muốn uống rượu thì chủ nhà cũng sẵn sàng phục vụ. Mùi khô nai nướng thơm phưng phức làm cho sáu nhà sư Thiếu Lâm phải nhăn mặt vì động lòng trần tục. Kể tu hành luôn phải giữ cho lục căn thanh tịnh song khứu giác lại là thứ bản năng mạnh mẽ và khó làm chủ nhất. Thấy gái đẹp thì có thể nhắm mắt quay đi nhưng mùi thịt nướng thì bắt ngát khắp sảnh, chẳng thể nào tránh nổi. Xem ra, họ chỉ còn cách bịt mũi lại.

Cạnh bàn của sáu nhà sư trung niên kia là bàn của năm đạo sĩ, có lẽ thuộc phái Võ Đang. Năm người này tuổi chỉ độ ba mươi trở xuống, dung mạo đầy vẻ cao ngạo, chỉ trừ những lúc họ nói chuyện với các nhà sư.

Sau khi Trương Tam Phong bỏ núi ra đi, đám đồ tử đồ tôn của ông mất chỗ dựa, đã khiêm tốn lại đôi chút. Trước đây họ cho rằng các trưởng lão Thiếu Lâm thua xa sư tổ mình nên rất xem thường. Nay Trương Tam Phong không còn trong lúc chùa Thiếu Lâm vẫn còn tồn tại bốn năm nhà sư trăm tuổi, võ nghệ thông thần, khiến núi Võ Đang thấy thua thiệt. Cũng nhờ vậy mà mối giao hữu giữa hai đại phái đã mật thiết hơn xưa, cùng nhau giữ gìn chính khí võ lâm.

Sầm Tú Linh tùm tùm nói nhỏ :

- Công tử. Năm gã đạo sĩ kia là nhân tài trẻ tuổi của phái Võ Đang. Họ là đệ tử chân truyền của đương kim Chuởng môn, nổi tiếng giang hồ với cái danh Võ Đang ngũ tú.

Thuần Vu Kỳ tự hào, chấm trà viết :

- Họ phải gọi ta là sư thúc tổ đấy.

Ngoài Võ Đang ngũ tú, số người trẻ tuổi trong sảnh cũng khá đông. Tất cả đều công khai hoặc lén lút nhìn về phía Lang Nha mỹ nhân. Lúc đầu, họ còn chú ý đến hai chiếc răng sói đáng sợ nhưng dần dần đều bị nhan sắc thiên kiều bá mị của Sầm Tú Linh thu hút. Họ tự nhủ rằng nếu mỹ nhân bỏ tính ngoan cố, chịu cửa ngán bớt răng nanh thì họ sẵn sàng quỳ dưới chân nàng.

Nhìn cảnh thân mật, vui vẻ giữa Sầm Tú Linh và gã câm kia, đám thanh niên bỗng nổi cảm giác bực bội và ganh ghét. Trong số họ cũng có những người phóng khoáng, xem thường tiểu tiết, từng ngỏ lời tán tỉnh Sầm Tú Linh nhưng đều bị nàng phớt lờ. Vì họ không đáp ứng được điều kiện thứ hai của nàng. Đó là bản lĩnh võ công, chưa thắng nổi nàng chứ đừng nói đến việc xứng danh anh hùng. Mà võ nghệ của Lang Nha mỹ nhân thì lại khá cao siêu, đứng đầu trong giới hồng nhan.

Cuộc chiến giữa Thuần Vu Kỳ và Đơn Nhai chân quân hoàn toàn được giữ kín nên chàng vẫn chỉ là một kiếm thủ vô danh. Người ta chỉ nghe đồn là Đồng Hoa Phát bị đuổi chạy khỏi Thuần Vu gia trang đất Khai Phong nhưng không biết rõ nội tình.

Vài gã ngồi gần, loáng thoáng nghe được cách xưng hô của Sầm Tú Linh lại càng thêm kinh ngạc.

Cuối giờ Mùi, thầy trò Huyền Cơ thư sinh từ ngoài đi vào. Tất cả những ai được mời đều đã có mặt, Huyền Cơ thư sinh chẳng cần phải đón tiếp nữa. Lão tươi cười vòng tay nói với cửa tọa :

- Kính cáo đồng đạo. Lão phu xin thay mặt Tiết trang chủ cảm tạ chư vị đã vì đạo nghĩa mà đến đây tương trợ. Lát nữa, Tiết trang chủ và gia quyến sẽ ra đáp lễ. Sau đó Tiết trang chủ sẽ tường trình để chư vị được rõ ẩn tình sau cái chết của Cửu Giang Thần Quyền.

Mọi người xôn xao bàn bạc, phần vì vụ án năm xưa, phần vì sắp được diện kiến đại tiểu thư Tiết Mạn Thụy, được xưng tụng là Trại Ngu Cơ.

Ngu Cơ chính là ái thiếp của Hạng Võ, nhan sắc kiều mị, hình dung yếu điệu.

Song ánh mắt và gương mặt luôn phẳng phất nổi buồn sâu kín. Lời đồn từ xưa là thế, nay Tiết Mạn Thụy cũng có nét tương đồng cổ nhân nên mới có danh hiệu nàng.

Kết cục cuộc đời Ngu Cơ chẳng mấy vui nên Kinh Thiên đại hiệp không hài lòng, thường nguyên rửa kẻ nào đã đặt danh hiệu ấy cho con gái mình.

Chính bản thân Lang Nha mỹ nhân cũng hiếu kỳ, nóng lòng muốn biết mặt Tiết Mạn Thụy. Nàng vẫn hậm hực khi đến Thuần Vu gia trang mà chưa được gặp Đan Nhược Tiên tử. Họ được tôn làm Vô lâm Tam đại mỹ nhân nhưng chưa gặp mặt nhau bao giờ để có thể so sánh hơn thua.

Gần khắc sau, Tiết Cao Vân và vợ con ra đến khách sảnh. Thuần Vu Kỳ chăm chú nhìn gương mặt của Kinh Thiên đại hiệp, nhận ra những nét quen thuộc của mẫu thân, lòng dạt dào tình ruột thịt. Tiết phu nhân với dung mạo phúc hậu, hòa ái cũng khiến chàng cảm mến. Sau đó chàng mới quan sát Tiết Mạn Thụy, người chị họ của mình, thầm khen nàng xinh đẹp chẳng kém Thuần Vu Tiệp hay Lang Nha mỹ nhân.

Sầm Tú Linh cũng phải choáng váng trước cái đẹp ảo não, cao quý như cung phi của đối phương, tự hiểu rằng mỗi người một vẻ khó mà hơn được.

Trại Ngu Cơ là người học võ nên không quá e lệ như bề ngoài. Nàng kín đáo liếc nhìn cử tọa, phát hiện dung nhan chim sa cá lặn của Lang Nha mỹ nhân, sinh lòng mến mộ, khẽ gật đầu chào và mỉm cười. Nàng biết cô ả có nét đẹp trang nghiêm, thanh thoát kia đang chiếu tướng mình. Đương nhiên là Lang Nha mỹ nhân phải cười đáp lễ.

Lúc này Kinh Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân đã vòng tay thi lễ với khách, mời họ an tọa vì mọi người đều đã đứng lên đón chào chủ nhà.

Tiết phu nhân cùng ái nữ đã ngồi xuống chiếc bàn sát vách chính Bắc. Riêng Tiết trang chủ và Huyền Cơ thư sinh vẫn đứng, chưa chịu ngồi. Gương mặt trắng trẻo, không râu của họ Tiết lộ vẻ thê lương và giọng nói cũng trầm ngâm khi phải nhắc đến sự cố thương tâm khi xưa.

"Kính cáo chư vị? Mười lăm năm trước. Bằng hữu chí thân của tại hạ là Cửu Giang Thần Quyền Tà Quốc Tân đã đến chơi chốn này nửa tháng. Tà huynh dự định sáng rằm tháng năm sẽ khởi hành, quay lại Cửu Giang, nên chiều mười bốn đã cùng tại hạ uống say túy lúy. Tàn tiệc, Tà huynh rủ tại hạ so quyền cho vui. Ông ta khoe rằng mình mới học được vài chiêu rất lợi hại muốn nhờ tại hạ ấn chứng.

Quả đứng như thế, sau hơn trăm chiêu bắt phân thắng bại, Tà Quốc Tân tung ra một loạt chiêu liên hoàn mãnh liệt như núi đổ, quyền phong xé gió vu vu đẩy tại hạ lùi sát hàng cây Mộc Cẩn ngoài vườn.

Nhận ra Tà hiền huynh đã mất lý trí, mất đồ ngẫu sát khí, đường quyền hiểm ác như đấu với kẻ thù. Tại hạ đành phải xuất chiêu La Hán Hàng Yêu để tự cứu mạng.

Song phương đều trúng đòn nhưng tại hạ bị thương nhẹ hơn. Tà huynh học máu, cất tiếng trách móc rồi bỏ đi ngay chiều hôm ấy. Tại hạ nghĩ rằng mình không có lỗi nên chẳng lưu lại.

Nào ngờ nửa tháng sau, tại hạ nghe tin Cửu Giang Thần Quyền chết trong một quán trọ gần bờ nam sông Hán Thủy, được Tri huyện Chương Phàn cho lệnh đưa xác về nhà. Tại hạ đau lòng khôn xiết, vội đi ngay Cửu Giang, nhưng tang lễ đã xong từ lâu, còn thê tử của Tà Quốc Tân cũng bán nhà đi mất.

Tại hạ vô cùng nghi hoặc vì biết chiêu quyền kia không thể gây ra thương tích trầm trọng đến mức làm hại được một cao thủ như họ Tà. Tại hạ liền đến huyện đường Chương Phàn xem xét văn bản khám nghiệm tử thi thì được biết nạn nhân chết vì dập cả bại lá phổi.

Tại hạ chỉ đăm Tà Quốc Tân có một quyền vào ngực trái và không nặng lắm, vì họ Tà còn có thể lên ngựa phóng đi vượt mấy trăm dặm để đến Chương Phàn. Do vậy, tại hạ tin chắc rằng bạn mình đã bị người khác hạ độc thủ.

Bao năm nay, tại hạ đã bỏ ra hàng ngàn lượng vàng, mướn người điều tra thủ phạm, cũng như tung tích vợ con họ Tà, mà không có kết quả.

Không ngờ giờ đây nam tử của Tà Quốc Tân là Tà Ngân Long lại nhờ đến Công Lý hội đòi nợ máu. Trong thư Công Lý hội bắt tại hạ phải bồi thường cho Tà Ngân Long hai ngàn lượng vàng. Việc này thì tại hạ

không hề tiếc. Nhưng điều kiện thứ hai thì rất bá đạo, không thể chấp nhận được. Đó là việc gả Tiết Mạn Thụy cho Ngân Long”.

Đám hào kiệt trẻ tuổi phần nộ ồ lên, chửi rửa Công Lý hội cũng như gã họ Tạ.

Nãy giờ, ai nấy đều ngất ngây trước dung nhan sâu muện và quyến rũ của Trại Ngu Cơ nên sẵn sàng chết vì nàng.

Tiết Mạn Thụy chẳng đẹp hơn Lang Nha mỹ nhân nhưng không có răng nanh mà lại giàu nứt đố đổ vách. Nàng ta trông hiền lành, thùy mị, dễ thân hơn Sầm Tú Linh.

Nhà sư Thiếu Lâm cao tuổi nhất bộn lên tiếng :

- A di đà Phật. Nếu Tiết thí chủ không đáp ứng điều kiện ấy thì đối phương sẽ tính sao?

Giọng nói trầm hùng của ông đã át được tiếng la hét, chửi bới của đám trai trẻ si tình. Tuy tuổi mới năm mươi lăm nhưng Định Sơn đại sư lại là thủ tòa La Hán đường của phái Thiếu Lâm, bản lĩnh chỉ thua Phương trượng sư huynh Định Tâm.

Tiết trang chủ vội vòng tay đáp :

- Bẩm đại sư. Trong thư kia còn có điều kiện thứ ba là cho người tỷ đấu với Tạ Ngân Long hai trăm chiêu. Không hiểu bản lĩnh họ Tạ cao diệu đến mức nào mà gã dám chấp Tiết gia dùng phép xa luân chiến. Ba người nối nhau xuất trận, hết hai trăm chiêu mà người cuối cùng vẫn đứng vững thì thắng. Nhưng ba người tham chiến đều phải là con cháu họ Tiết. Dù đấu rě gì cũng được. Nếu thua thì tại hạ phải thực thi hai điều kiện kia.

Định Sơn đại sư là người thông tuệ khác hẳn dáng vóc vạm vỡ, võ biên của mình.

Ông trầm ngâm bảo :

- Lạ thực? Xem ra vị Tạ thí chủ quyết tâm làm rě Tiết gia chứ không muốn đòi nợ máu. Nếu y không phải là đệ tử của một nhân vật tà ác như Công Lý hội chủ thì làm rě họ Tiết cũng không sao.

Tiết Cao Vân đang nhấp hớp trà thẩm giọng nên Huyền Cơ thư sinh đỡ lời :

- Đại sư không biết đấy thôi, đây chính là một âm mưu sâu độc của Công Lý hội, dùng Tạ Ngân Long để chiếm đoạt gia sản họ Tiết, cũng như tuyệt học Nhất Dương chỉ của Vương Trùng Dương, sư tổ phái Toàn Chân. Khi đòi cưới Tiết Mạn Thụy, Tạ Ngân Long đã bắt buộc Tiết gia phải dùng viên Tỳ Tà thần châu làm của hồi môn. Viên ngọc này có tác dụng trừ tà, trị độc, lại sáng rực dưới làn nước đen ngòm của Hắc Thủy đàm, nơi được cho rằng Vương tổ sư đã giấu chân kinh. Khổ thay, sau khi Tiết lão thái từ trần ít lâu, Tiết trang chủ mới phát hiện ra viên Thần châu đã biến mất.

Nghe đến đây, Thuần Vu Kỳ hiểu rằng viên ngọc màu vàng mình đang đeo trên ngực chính là Tỳ Tà thần châu. Như Xuân cho rằng viên ngọc quý này có ích cho sức khỏe con trai nên đã bắt Thuần Vu Kỳ phải đeo vào người.

Lang Nha mỹ nhân cũng từng được nhìn thấy viên Hoàng Ngọc lúc chàng thay áo nên mỉm cười nói nhỏ :

- Công tử? Sau khi xong việc ở Võ Đang sơn thì chúng ta đi Hắc Thủy Đàm một chuyến xem sao.

Thuần Vu Kỳ cười mát :

- Đây chỉ là chuyện hoang đường. Gia sư từng bảo rằng nếu Vương Trùng Dương biết công phu Nhất Dương chỉ thì sao không truyền lại cho đệ tử? Phái Toàn Chân vẫn còn đấy mà có ai biết chưởng chỉ gì đâu?

Tú Linh gật đầu, công nhận chàng có lý.

Tiết trang chủ đã lên tiếng :

- Lời đồn đãi về Hắc Thủy đàm chỉ mới xuất hiện vài năm nay và rất hoang đường, chẳng mấy ai tin. Còn đặc tính phát sáng trong nước đen của Thần châu thì tại hạ cũng mới nghe Lư lão huynh đây nói chứ chưa kiểm chứng. Vậy thì tại sao Công Lý hội và Tạ Ngân Long cứ nằng nặc đòi cho được viên ngọc ấy? Thực là khó hiểu. Nay Thần Châu không còn, Tiết Gia đâu có muốn cũng chẳng thể đáp ứng điều kiện của đối

phương, chỉ còn cách tỷ võ hoặc tử chiến. Nhưng nếu tỷ võ thì Tiết gia không có người. Ngoài tại hạ và Thụy nhi thì chẳng ai có võ công kha khá cả.

Môn quy của phái Võ Đang rất phóng khoáng, ai muốn hoàn tục cưới vợ cũng được. Do vậy Tam Tú Từ Nguyên Hạo biểu lộ ngay tham vọng của mình. Gã ngắt lời chủ nhà :

- Vãn bối cho rằng Trang chủ cứ kén ngay một chàng rể võ công xuất chúng là có người đối phó với Tạ Ngân Long. Chẳng cần phiền đến Trang chủ phải ra tay. Dẫu y có luyện võ từ năm bốn tuổi thì vãn bối cũng không sợ.

Kể cao ngạo thường bị người chung quanh chán ghét nên ai đó buột miệng xỏ xiên Tam Tú :

- Phải rồi? Tạ Ngân Long thì nhằm nhỏ gì. Võ Đang ngũ tú học võ lúc còn ở trường cơ mà.

Giọng nói hoạt kê, khôi hài kia đã khiến nhiều người phá lên cười. Từ Nguyên Hạo then quá hóa giận, đứng lên tìm kẻ độc mồm kia. Nhưng Định Sơn đại sư đã lên tiếng :

- Bản lãnh của Tiết thí chủ cao siêu như thế mà còn nghĩ đến kế hoạch xa luân chiến thì chắc đã biết rõ sự lợi hại của chàng trai họ Tạ.

Từ Nguyên Hạo đành ngồi xuống lắng nghe câu trả lời của Tiết Cao Vân. Tiết trang chủ rầu rĩ gật đầu :

- Đại sư quả là tinh ý. Tạ Ngân Long đã đích thân đến đây ra điều kiện và y đã biểu diễn một chiêu Kiếm thần sầu quý khóc khiến tại hạ phải kinh hoàng. Chỉ trong vài cái chớp mắt Tạ Ngân Long đã đâm thủng và chém rách bảy mươi hai chỗ trên bức tranh thủy mặc.

Quần hào ồ lên khâm phục phép khoái kiếm thượng thừa của Tạ Ngân Long.

Lang Nha mỹ nhân tùm tùm hỏi Thuần Vu Kỳ :

- Nếu là công tử thì có khá hơn không?

Chàng cảm vui vẻ ra dẫu :

- Ta chỉ có thể đâm chết mười tám con ruồi đang bay mà thôi.

Sầm Tú Linh phì cười trước cái cách tự đắc trẻ con của chàng trai sơn dã. Tranh trên tường là vật tĩnh, còn ruồi đang bay là vật sống, không có vị trí cố định. Bởi vậy, tuy số lượng ít hơn nhưng kiếm của Thuần Vu Kỳ vẫn nhanh và chuẩn xác gấp bội Tạ Ngân Long. Lúc này Tiết trang chủ đã lấy từ tủ gỗ ở góc sảnh ra một cuộn lụa. Ông mở bức tranh gở cao để cử tọa nhìn rõ những lỗ thủng trên ấy.

Chứng cứ rành rành đã khiến mọi người nhụt chí. Chẳng ai dám nghĩ đến chuyện đưa thân ra làm bia cho chiêu kiếm khủng khiếp nọ. Kinh Thiên đại hiệp còn sợ thì họ làm sao sống sót để hưởng cảnh giàu sang bên cạnh Trại Ngu Cơ Không khí trong sảnh chùng hẫng xuống, cứ như ai nấy đều nín thở vậy. Huyền Cơ thư sinh cười nửa miệng hỏi bằng quơ :

- Vị nào có cao kiến gì xin chỉ giáo cho Tiết gia.

Và cái giọng đều đặn lúc nãy lại vang lên :

- Bốn mươi năm trước, sư phụ của Công Lý hội chủ là Huyết Hồn Tôn Giả từng bị Trương chân nhân chặt tay. Điều này chứng tỏ Huyết Hồn kiếm pháp kém xa Thái Cực kiếm pháp. Nay chúng ta chỉ cần mời đệ tử phái Võ Đang xuất thủ là xong ngay.

Võ Đang ngũ tú giận tái mặt nhưng những người khác thì giật mình, nhìn về hướng phát ra tiếng nói.

Kể ấy đã nói ra lai lịch sư thừa của Công Lý hội chủ, điều bí mật quan trọng nhất võ lâm.

Người kia không hề trốn tránh, đứng lên cười khà khà :

- Lão phu vắng mặt mới vài năm mà không còn ai nhận ra cả. Thực là chán cho nhân tình thế thái.

Dung mạo ông ta chỉ độ bốn mươi, tóc đen nhánh mà lại xưng là lão phu thì quá nực cười. Nhưng cái giọng ồm ồm, già nua kia bỗng trở thành trong trẻo, eo éo như thiếu nữ và có gì đó rất ma quái, khiến mọi người rùng mình nhần mặt :

- Trương lang ôi. Sao chàng lại cứ gãi mông của thiếp?

Câu hát véo von này đã lừng danh khắp giang hồ nên cứ tọat mừng rỡ rú lên :

- Ngạo Thế Thần Ông.

Và họ ôm bụng cười sặc sụa khi giọng nữ nhân biến thành nam mà hát rằng :

- Cha chả? Trời tối quá, ta chẳng thấy đường, mông nàng mà ta ngỡ mông ta.

Lão nhăn nhó lắc đầu, xuống giọng bí lụy :

- Than ôi. Té ra mông nàng cũng chỉ toàn xương xẩu và đầy ghẻ, chẳng khác gì mông của ta.

Bọn nam nhân cười vang như sấm còn Lang Nha mỹ nhân và Trại Ngu Cơ đỏ mặt tía tai, gục xuống bàn để giấu nụ cười. Nét mặt và lối diễn xuất của Thần Ông cực kỳ sinh động, bị hài đã gây cười chứ chẳng phải nội dung câu hát.

Ngạo Thế Thần Ông xuất thân là một diễn viên kinh kịch. Ngày xưa không có nữ diễn viên do đó các vai nữ đều do người nam trẻ, giọng cao thủ diễn.

Đoạn trên là cảnh hẹn hò lần đầu tiên của Thôi Oanh Oanh và Trương Quân Thụy, trong vở tuồng Tây Sương Ký.

Thần Ông đã sửa lời để chế giễu cái quan điểm thẩm mỹ đương thời. Cho rằng đàn bà phải gầy gò, mình hạc xương mai mới là đẹp.

Ngạo Thế Thần Ông tên thật là Tần Minh Khước, năm nay đã chín mươi. Tần lão tinh thông Tam giáo, tính tình vui vẻ nhiệt tình, là bạn của tất cả các Chưởng môn Bạch Đạo.

Thần Ông gọi Trương Tam Phong là sư thúc nên vai vế thuộc hàng thúc tổ của Võ Đang ngũ tú. Tần Minh Khước có hành tung vô định, hạc nội mây ngàn, song mỗi lần xuất hiện lại cống hiến cho võ lâm những tin tức quý giá, hoặc góp phần vãn hồi tai kiếp.

Sau khi trận bão cười lắng xuống, đám hào khách xôn xao thi lễ ra mắt Thần Ông.

Định Sân đại sư đi trước, nghiêm trang chấp tay vái chào :

- Đệ tử Định Sân bái kiến Tần lão thí chủ.

Thần Ông nheo mắt nhìn, tòm tòm hỏi :

- Phải chăng ngươi là gã đệ tử thứ tư của hòa thượng Viên Chiếu, năm xưa từng bị phạt vì tội lén xuống núi ăn thịt chó?

Lỗi lầm cũ của bậc cao tăng bị khai ra khiến nhiều người thích thú bật cười.

Nhưng Định Sân vẫn không giận, không xấu hổ, vui vẻ gật đầu :

-A di đà Phật. Chính là đệ tử đấy ạ.

Thần Ông mỉm cười, xoa đầu Định Sân khen ngợi :

- Giỏi lắm? Ngươi đã thắng được lòng sâu hận, không uống công dạy dỗ của Viên Chiếu.

Thì ra, trước đây Định Sân có tính nóng như lửa, thường bị sư phụ quở trách và đặt cho pháp danh Định Sân để nhắc nhở.

Năm nhà sư còn lại thuộc bối phận thấp nên Thần Ông không biết, chỉ gật đầu nhận lễ.

Sau phái Thiếu Lâm là Võ Đang ngũ tú, họ quì cả xuống đất mà lạy :

- Đệ tử Võ Đang khấu kiến lão tổ.

Thần Ông cười cợt :

- Lạ thực? Đạo sĩ mà mặc toàn đạo bào bằng lụa thượng hạng, bánh bao như Vương Tôn Công Tử. Trương chân nhân mà biết bọn đồ tôn giàu sang, vinh hiển thế này chắc sẽ rất hài lòng.

Ngũ tú tái mặt vì hổ thẹn, chẳng dám mở miệng. Ngạo Thế Thần Ông bỗng thở dài, đổi giọng nghiêm khắc :

- Đạo gia chủ trương sống đạm bạc, khiêm tốn. Nay bọn người ăn mặc diêm dúa, vênh váo khinh người là đã xa rời Đại Đạo. Từ giờ trở đi phải sửa mình, nếu không sẽ bị lão phu lột truồng ra đây.

Ngũ tú sợ hãi vâng dạ, tiu nghỉu trở về bàn, nét mặt ngượng ngùng, chẳng còn dám cao ngạo nữa.

Huyền Cơ thư sinh lên tiếng :

- Kính thỉnh Tàn sư bá lên đây để tiểu diệt và Tiết trang chủ hầu rượu.

Thần Ông cười khà khà :

- Rượu thì tốt. Nãy giờ lão phu chỉ được uống trà.

Thần Ông quay lại nháy mắt với Thuần Vu Kỳ rồi đi lại bàn chủ vị.

Sầm Tú Linh ngạc nhiên hỏi chàng câm :

- Chẳng lẽ công tử quen biết với Thần Ông?

Thuần Vu Kỳ mỉm cười, viết rằng :

- Tàn lão thường lui tới núi Hòa Sơn thăm gia sư, có khi ở lại hàng tháng, ta gọi lão bằng sư huynh.

Trên kia, Tiết Cao Vân và vợ con đã quỳ cả xuống để ra mắt bậc kỳ nhân lão thành. Thần Ông xua tay miễn lễ, ngắm nghía Trại Ngu Cơ Tiết Mạn Thụy rồi tấm tắc khen :

- Con bé này dễ thương thực.

Chủ khách an tọa cùng cạ chén đầu. Huyền Cơ thư sinh hỏi ngay :

- Đã có sư bá ở đây thì tiểu diệt rất an tâm. Nhưng xin người chỉ giáo cho phương sách đối phó với Tạ Ngân Long và Công Lý hội. Loạn chiến thì Tiết gia mang tiếng với đời còn tỷ vô thì không địch lại.

Thần Ông cười khanh khách :

- Lão phu có mang theo tên sư đệ bản lãnh rất cao siêu. Một chiêu đâm chết mười tám con rồi đang bay, thừa sức thắng được Tạ Ngân Long. Lát nữa, lão phu cho hắn xuất trận với danh nghĩa rể của nhà họ Tiết.

Cả sảnh giật mình ngó dào dác, tìm xem ai là sư đệ của Thần Ông. Phần Tiết phu nhân thì biến sắc, run giọng hỏi :

- Bẩm Thần Ông. Đã nhận là rể thì không thể canh cải duyên phận được. Nhưng Thụy nhi mới mười chín tuổi đâu thể sánh duyên với một lão nhân.

Thì ra bà cho rằng sư đệ của một lão chín chục tuổi chẳng thể nào trẻ được. Cử tọa đều nghe rõ nên có chàng trẻ tuổi ầm ục lên tiếng :

- Nếu phải làm vợ một lão già thì chẳng thà Tiết tiểu thư lấy quách Tạ Ngân Long còn hơn.

Đám thanh niên đồng thanh khen phải. Riêng Lang Nha mỹ nhân thì biến sắc, mặt hoa buồn rười rượi, gượng cười bảo chàng câm :

- Công tử quả là tốt số. Sắp lấy được cô chị họ đẹp như tiên.

Thuần Vu Kỳ nghiêm nghị lắc đầu, chấm trà viết :

- Ta là kẻ tật nguyên, chẳng thể để Tiết Mạn Thụy phải chịu thiệt thòi. Ta làm khổ Thuần Vu Tiệp là quá lắm rồi, mặt mũi nào mà đa mang thêm nữa.

Sầm Tú Linh chột bàng hoàng, hiểu rằng chàng ta cũng không hề có ý định lấy mình. Nàng đã tự nhủ là không để ý đến Thuần Vu Kỳ nữa, nhưng khi phát hiện đối phương chẳng lưu luyến gì mình thì lòng lại càng cay đắng, giận hờn.

Tú Linh chưa kịp nói gì thì nghe Thần Ông trả lời Tiết phu nhân :

- Không. Không. Tiểu sư đệ của lão phu còn rất trẻ, mặt mũi anh tuấn, tính tình thuần hậu, hiền lành. Chỉ ngại một điều là y ít nói và đã có hai vợ thì phải Tiết Cao Vân thận trọng phát biểu :

- Nếu lệnh sư đệ trẻ trung, anh tuấn thì rất tốt, còn việc đa thê cũng chẳng sao.

Người võ lâm thường không phân biệt chính thứ, quý hồ Thụy nhi được xem trọng ngang với hai người kia là được.

Thần Ông gật gù hỏi Trại Ngu Cơ :

-Tiểu nha đầu tính sao?

5. Ngân Long Sóc Nhật Nan Thiên Thọ-á Tử Tam Canh Tảo Ác Thần (2)

Tiết Mạn Thụy đã ẩn nấp lén nghe ngóng cuộc thương lượng đòi nợ của cha mình và Tạ Ngân Long nên thấy rõ phong thái lạnh lùng tàn nhẫn, ác độc của họ Tạ. Nàng lại thích những nam nhân hiền hậu, ít nói nên quyết định lấy sư đệ của Thần Ông để giải trừ tai họa cho Tiết gia. Bởi thế Trại Ngu Cơ then thùng đáp :

- Phận nữ nhi chỉ mong được nương tựa bậc anh hùng, dầu thiệt thòi đôi chút tiểu nữ cũng vui lòng.

Huyền Cơ thư sinh không hổ danh là kẻ thông minh tuyệt thế, đoán ngay ra ẩn tình. Ông gắng hỏi :

- Sư bá. Vị sư thúc kia vì sao lại ít nói?

Thần Ông thần nhiên đáp :

- Y bị câm thì làm sao nhiều lời được?

Cử tọa giật bắn người, có kẻ bật cười rũ rượi, lên tiếng chế giễu :

- Té ra Thần Ông đang cố tìm vợ đẹp cho đứa sư đệ tật nguyền.

Và họ chợt thức tỉnh, đứng cả lên nhìn về phía Thuần Vu Kỳ. Ở đây chỉ có mình chàng là người câm.

Trại Ngu Cơ cũng vậy, chăm chú quan sát chàng trai đang ngồi cạnh Lang Nha mỹ nhân, đoán rằng Sầm Tú Linh là một trong hai người vợ của chàng câm.

Tú Linh nổi tiếng võ lâm vì sự khó tính kén cá chọn canh, chưa bao giờ đi chung với một nam nhân nào. Nay nàng ta thân mật với chàng trai tật nguyền kia thì chắc hẳn chàng phải có điểm hơn người, cả về võ công lẫn nhân phẩm.

Hơn nữa, quả thực là dung mạo chàng câm rất đôn hậu, ôn nhu, dễ mến, đúng với lòng mơ ước của Trại Ngu Cơ. Ngoài ra, mặt chàng còn có những nét rất quen thuộc với Tiết Mạn Thụy. Đường như chàng ta khá giống Tiết Cao Vân, người mà Trại Ngu Cơ yêu thương, tôn kính nhất trên đời.

Nguyên nhân thầm kín khác chính là sự đổ kỵ. Cùng đứng chung hàng ngũ Võ lâm Tam đại mỹ nhân, các nàng ghen nhau về nhan sắc và tính cách. Biết võ công mình không bằng Lang Nha mỹ nhân, Trại Ngu Cơ muốn chứng tỏ sự ưu việt trong nghề cầm, kỳ, thi, họa. Và muốn so sánh hơn thua thì chỉ có cách lấy chung chồng.

Vì những lý do rắc rối kiểu đàn bà kia, Trại Ngu Cơ cắn răng lên tiếng :

- Dầu người ấy có bị á tật thì tiểu nữ cũng vinh hạnh được nâng khăn sửa túi.

Cử tọa hết hồn còn Thần Ông thì khoái trá cười dài :

- Hảo nhi nữ. Con quả có mắt tinh đời. Sư đệ của lão phu chính thực là thiên hạ đệ nhất kỳ nam tử, không ai hơn được.

Phu thê Thiết Cao Vân hơi ngán ngẩm vì có vẻ bị câm, nhưng Trại Ngu Cơ đã tuyên bố trước mặt quan khách, chẳng thể nào sửa đổi được nữa.

Dưới này, lòng Lang Nha mỹ nhân cũng rối bởi trước sự chọn lựa kiên quyết, chóng vánh của Trại Ngu Cơ. Chỉ mới gặp vài khắc mà Tiết Mạn Thụy đã nằng nặc đòi lấy Thuần Vu Kỳ, trong khi nàng cứ phân vân mãi. Không lẽ con bé có đôi mắt buồn rầu, ủ rũ kia lại sáng suốt hơn nàng?

Cử tọa cũng xôn xao xì xầm, tự hỏi gã câm kia tán gái bằng cách nào mà được cả hai tuyệt đại mỹ nhân một lúc.

Ngạo Thế Thần Ông đã hớn hở đứng lên vẫy Thuần Vu Kỳ :

- Tiểu sư đệ. Người mau lên đây cho đàn gái xem mặt.

Chàng câm ngượng ngập rời bàn. Thấy Sầm Tú Linh rầu rĩ không đi theo, chàng nắm tay nàng lôi kéo và ra hiệu :

- Nàng hãy làm thông ngôn cho ta.

Tú Linh đành phải đứng lên, mặt đỏ bừng vì chàng câm không chịu buông tay mình ra, cứ nắm chặt lấy.

Nàng bối rối hỏi :

- Công tử có lấy Tiết Mạn Thụy không?

Thuần Vu Kỳ lắc đầu, ra dấu rằng mình sẽ khai ra thân phận thực, dùng danh nghĩa cháu ruột mà đại diện Tiết gia.

Lang Nha mỹ nhân cảm thấy vui nhưng càng thối thía rằng mình cũng chẳng có phần.

Lên đến bàn chủ vị, Thuần Vu Kỳ vái Thần Ông và Huyền Cơ thư sinh nhưng lại khấn đầu quỳ lạy vợ chồng họ Tiết.

Lang Nha mỹ nhân nghiêng mình thi lễ xong, lên tiếng thay cho chàng câm :

- Bẩm Trang chủ và phu nhân. Tiệp nữ là Sầm Tú Linh quê đất Hàm Đan, phụ trách việc thông ngôn cho công tử đây. Chàng ta tên thực là Thuần Vu Kỳ, cháu ruột của Tiết trang chủ.

Tiết Cao Vân sững sốt trợn mắt :

- Thực thế ư? Chẳng phải mười bảy năm trước Kỳ nhi bị nước lũ cuốn mất hay sao?

Thần Ông cười nhạt :

- Y đúng là đứa bé ấy đấy. Tại người hẹp hòi, từ bỏ em gái nên đâu biết việc cháu ruột đã tìm về Thuần Vu gia trang.

Nghe bậc kỳ nhân xác nhận, Tiết Cao Vân đã tin tưởng đến chín phần, nghẹn ngào bước đến đỡ cháu lên. Trên gương mặt chàng, lão nhận ra những nét đẹp của dòng họ Tiết.

Kinh Thiên đại hiệp sa lệ nói :

- Kỳ nhi, Cửu phụ quả là một kẻ tiểu nhân đáng khinh. Hai năm gần đây, ta vô cùng hối hận vì chuyện cũ và nhớ thương em gái hiền lành, thùy mị nhưng chẳng còn mặt mũi nào đến Khai Phong. Kỳ nhi hãy gởi đến song thân của con lời tạ lỗi của ta.

Tiết phu nhân cũng nói vào :

- Đúng đấy, Kỳ nhi. Gần đây Cửu phụ người cứ bàn mãi việc đi Khai Phong song chưa đủ dũng khí.

Thuần Vu Kỳ nở nụ cười độ lượng, khoa tay ra dấu. Sầm Tú Linh liền dịch :

- Công tử nói rằng phụ mẫu y không hề giận hờn, định sẽ đến Nam Dương để dự đám giỗ Tiết lão Trang chủ vào tháng mười một sắp tới.

Tiết Cao Vân nghe lòng nhẹ nhõm, hớn hở kéo Thuần Vu Kỳ ngồi xuống cạnh mình. Chàng gật đầu cười với Trại Ngu Cơ rồi mới an tọa. Tiết Mạn Thụy cũng đơn đả mời Sầm Tú Linh ngồi với mình.

Diễn biến bất ngờ này khiến cử tọa kinh ngạc, nhất là khi nghe Huyền Cơ thư sinh hỏi chàng câm :

- Vậy phải chăng công tử chính là người đã đuổi Đôn Nhai chân quân chạy khỏi Thuần Vu gia trang hồi mấy tháng trước?

Chàng cảm vừa gật đầu thì Lang Nha mỹ nhân đã ứng tiếng :

- Bẩm phải. Trận ấy công tử trở tài thần oai đậm Đổng lão ma mười bốn kiếm, tuy nhẹ nhưng cũng đủ để lão ta khiếp vía.

Quan khách ồ lên thán phục chàng cảm vì bản lĩnh Chân quân cao siêu nhất nhì giới võ lâm Sơn Đông và cả Hoa Bắc.

Song Thuần Vu Kỳ lại nhăn mặt, ra thêm nhiều dấu hiệu nữa. Sầm Tú Linh đỏ mặt ngượng ngùng giải thích :

- Công tử trách tiểu nữ đã không nói rõ sự tình. Thực ra công tử còn kém lão họ Đổng, trúng mười mấy phát chưởng Bồng Lai suýt chết.

Cử tọa không hề giảm sút lòng ngưỡng mộ mà còn thêm yêu mến vì tính trung thực, khiêm tốn của chàng trai tật nguyền.

Định Sân đại sư cao giọng tán dương :

- Thiện tai. Thiện tai. Võ công đáng thán phục song nhân phẩm kia lại càng khiến bản tăng phải cúi đầu. Người trẻ tuổi thường kiêu ngạo, hiếm có ai khiêm tốn như Thuần Vu thí chủ.

Vô Đang ngũ tú chạnh lòng nên hổ thẹn đến mức mặt mày xám ngoét lại.

Mới là gần cuối giờ thân, vàng dương còn đỏ rực đằng Tây nhưng Tiết trang chủ vì cao hứng mà thét gia nhân bày ngay đại yến để mừng cháu.

Chỉ hơn khắc sau, rượu thịt đã được dọn ra, nóng hổi và thơm nức mũi. Các nhà sư cũng có mâm cơm chay thượng hạng, ngồi khá xa đám người trần tục.

Tiết Cao Vân áy náy vì đã khắc nghiệt với em gái nên muốn đến bù cho cháu trai.

Tục lệ Trung Hoa không cấm anh em họ lấy nhau nên ông định gả Tiết Mạn Thụy cho Thuần Vu Kỳ.

Hơn nữa, ông đã nhận ra ánh mắt nàng ngày càng nồng thắm đối với chàng cảm.

Tiết trang chủ cười khà khà dọa hỏi :

- Tần lão tiên bối. Lúc nãy người bảo rằng Kỳ nhi đã có hai vợ. Một là con bé răng só? này. Vậy đứa thứ hai là ai?

Ngạo Thế Thần Ông cười đáp :

- Chính là dưỡng nữ của lệnh nội tên gọi Thuần Vu Tiệp nổi danh Đan Nhược Tiên tử.

Thuần Vu Kỳ vô cùng kinh ngạc, không hiểu sao lão ta lại biết được mối tình bí mật của mình. Chàng không muốn người ngoài hiểu lầm, hại đến danh tiết của Sầm Tú Linh nên định cải chính nhưng Lang Nha mỹ nhân đã lên tiếng trước :

- Bẩm Trang chủ. Tiểu nữ chỉ theo giúp đỡ công tử đây thôi chứ chẳng có tình ý hay danh phận gì cả.

Thuần Vu Kỳ cũng ra dấu rằng mình không thích đa thê. Nghe Tú Linh dịch lại như thế, Tiết Cao Vân cũng không tiện nói ra ý định gả con.

Tiệc tan, khách khứa được bọn tỳ nữ hướng dẫn về chỗ nghỉ ngơi. Khi cường địch đến họ mới phải ra tay, còn việc canh gác đã có đám gia đình nhà họ Tiết.

Thuần Vu Kỳ và Sầm Tú Linh thì vào khu hậu viện, ở chung dãy với chủ nhà. Họ quây quần trò chuyện đến tận giữa canh hai mới về phòng.

Song Thuần Vu Kỳ lại có khách, đó là Ngạo Thế Thần Ông và Huyền Cơ thư sinh Tần lão nghiêm giọng trách móc :

- Sao người dám nhân lúc Trương sư bá vắng nhà mà bỏ núi ra đi?

Thuần Vu Kỳ hổ thẹn, gượng cười ra dấu :

- Tiểu đệ từng xin phép hạ sơn tìm phụ mẫu. Gia sư bảo rằng khi nào luyện xong chiêu Hạc Tiểu Trùng Thiên thì mới được phép. Nhưng khi hoàn thành chiêu kiếm thì ân sư lại vắng mặt, tiểu đệ đành phải dấn dò trường bản rồi đi Khai Phong.

Thần Ông giật mình :

- Người đã luyện xong chiêu tuyệt kiếm ấy rồi ư? Vậy sao người lại để cho suýt chết dưới tay Đơn Nhai chân quân?

Thuần Vu Kỳ vui vẻ viết :

- Lần đầu xuất trận mà lại đụng ngay đại cao thủ, tiểu đệ hơi bối rối, trúng ngay một chiêu, bế tắc kinh Thủ Thái Ấm Phế nên không thể thi triển được tuyệt chiêu. Nhưng nếu Đổng chân quân còn sống để tái đấu thì tiểu đệ quyết chẳng chịu thua.

Thần Ông hài lòng :

- Giỏi lắm. Ta chỉ lo lắng cho người đẩy thôi. Thực ra, ngay lão phu mà đụng phải Bồng Lai chưởng pháp thì cũng không chắc sẽ thắng nổi.

Đến lượt Huyền Cơ thư sinh dẫn dò Thuần Vu Kỳ sách lược đối phó với Tạ Ngân Long. Ông muốn chàng đã thương và bắt sống họ Tạ để khai thác tin tức về Công Lý hội. Đêm ấy trôi qua rất yên lành vì đối phương không tập kích mà đến giờ dậu chiều hôm sau. Khách có mười bảy người kể cả Tạ Ngân Long.

Cao thủ Công Lý hội đều mang loại mặt nạ thô sơ, da tái mét như người chết, chủ yếu để che dấu chân mục. Y phục của họ cũng không cùng màu, nhưng vũ khí đều là trường kiếm.

Riêng Tạ Ngân Long oai vệ trong bộ võ phục bằng gấm trắng, áo choàng đen. Gã lại rất anh tuấn chẳng khác gì Cửu Giang Thần Quyền lúc còn trẻ. Tuy nhiên, vẻ cao ngạo hiện rõ qua ánh mắt lạnh lùng, tàn khốc.

Khách để ngựa ngoài cổng, tiến vào đến sân gạch rộng phía trước khách sảnh thì gặp phe chủ nhà.

Thấy có cả sự hiện diện của gần hai trăm hào kiệt, lão già cầm lá cờ tam giác nhỏ thêu bốn chữ Công Lý lệnh kỳ, cười nhạt hỏi :

- Phải chăng Trang chủ định y thế hiếp cô, giết Tạ thiếu chủ để không còn ai đòi nợ?

Tiết Cao Vân đã được Huyền Cơ thư sinh dẫn dò nên thần nhiên đáp :

- Lão phu không giết Cửu Giang Thần Quyền thì hà tất phải nhổ cỏ tận gốc? Lão phu mời chư vị anh hùng đến đây để làm chứng cho kết quả hòa giải mà thôi.

Tạ Ngân Long quát mất hỏi :

- Thế Trang chủ chọn điều kiện nào?

Tiết Cao Vân cười mát :

- Lão phu sẽ cho đứa cháu gọi mình là cậu ruột ra tỷ đấu với người. Nếu thắng người sẽ có tất cả, bằng như thua người phải ly khai Công Lý hội về làm gia nhân nhà họ Tiết.

Tạ Ngân Long bật cười cuồng ngạo :

- Lão làm gì có đứa cháu nào. Nhưng bốn thiếu gia chẳng thêm để ý đến tiểu tiết sẵn sàng bỏ qua. Chỉ mong rằng sau khi y chết lão đừng nuốt lời là được rồi. Bảo y bước ra đi.

Tiết Cao Vân quay lại ra hiệu cho Thuần Vu Kỳ. Chàng cầm chậm rãi xuất hiện, đứng đối diện Tạ Ngân Long và mỉm cười.

Họ Tạ tự xem mình là cao thủ số một trong giới trẻ cũng như trung niên nên rất xem thường đối thủ. Gã không thèm rút kiếm, ngạo nghễ nói :

- Chắc là tuổi người nhỏ hơn ta, hãy xuất thủ trước đi.

Thuần Vu Kỳ vui vẻ gật đầu đặt tay vào chuôi kiếm rồi chậm rãi từng bước ngấn, tiến về phía đối thủ.

Song phương mỗi lúc một gần khiến Tạ Ngân Long chợt dạ. Chẳng lẽ gã tiểu tử kia định đến sát rồi mới ra tay? Gã đã hứa không đánh trước, chẳng lẽ lại nuốt lời?

Họ Tạ bắt đầu khẩn trương, bàn tay hữu xiết chuôi kiếm, sẵn sàng đối phó.

Người chung quanh cũng nín thở đợi chờ giây phút chạm mặt của hai đại kiếm thủ. Họ nhận ra sự tương phản giữa hai dung mạo, một thư thái tươi tắn và một căng thẳng, u ám. Về định lực và dũng khí thì Thuần Vu Kỳ hơn hẳn, song kiếm của ai nhanh hơn thì chưa rõ.

Có người lại lo sợ theo hướng khác đó là Trại Ngu Cơ Tiết Mạn Thụy. Nàng hồi hộp lên tiếng cảnh báo :

- Kỳ đệ coi chừng y tấn công trước?

Bằng linh cảm diệu kỳ, nàng đã nhìn thấy tâm tư Tạ Ngân Long. Gã đã bị đởm lược của Thuần Vu Kỳ dọa khiếp, lòng tự tin bắt đầu lung lay. Kẻ ham tài háo danh, háo sắc như họ Tạ thì thường sợ chết. Gã lại chủ trương thà mình phụ người chứ chẳng để người phụ mình.

Thế nên Trại Ngu Cơ vừa dứt câu thì Thuần Vu Kỳ cũng bước vào tầm sát thương của trường kiếm, và Tạ Ngân Long lập tức xuất thủ ngay.

Quần hào kinh hãi, chưa kịp than trời thì nghe tiếng thép chạm nhau vang dội, kiếm quang lóe sáng, sau đó là tiếng rú đau đớn. Chẳng cần nhìn cũng biết ai thọ thương vì người cầm không thể la hét hay đến thế được.

Quả đúng vậy. Tạ Ngân Long đã nhảy lùi xa hơn trượng. Trên thân trước lấm tấm những vết đo đỏ, mới đầu chỉ nhỏ như đồng xu, song ngày càng lớn dần vì máu loang ra, nhuộm hồng áo gấm trắng.

Mọi người phấn khởi reo hò vang dội, hoan hô tài khoái kiếm của Thuần Vu Kỳ.

Chàng rút kiếm sau mà vẫn nhanh hơn đối phương một bậc.

Nhưng chàng cầm đã lại xông vào, không để Tạ Ngân Long mở miệng bãi chiến.

Họ Tạ đang đau thấu trời và sợ chết khiếp nhưng cũng phải chống đỡ những đường gươm vũ bão của đối thủ. Lão già đầu lĩnh Công Lý hội biết thế đã cùng vội quát vang :

- Dừng tay. Bọn ta nhận bại.

Tiết Cao Vân sang sảng đáp :

- Chưa đủ hai trăm chiêu mà.

Đồng thời lão phát tay ra hiệu cho quần hào vây đánh mười sáu cao thủ Công Lý hội.

Đã dám làm nghề đòi nợ mướn thì phải là những tay sừng sỏ, bởi thế phe Công Lý hội bình thản tiếp chiến. Họ lập thành một kiếm trận hoàn hảo, vững chắc, hiên ngang chống đỡ với lực lượng đông đảo của đối phương.

Huyết Hồn kiếm pháp cực kỳ ảo diệu và hiểm ác, thủ thì kín như bưng, công thì nhanh tựa độc xà. Kết quả là sau hai khắc quát tháo, đe dọa, quần hào không phá nổi kiếm trận, mà còn bị thương bảy tám người. Quần hào giận dữ chửi bới ồm tỏi, tiếp tục công nhưng chỉ hoài công.

Ngạo Thế Thần ông đứng ngoài quan sát, lắc đầu khâm phục kẻ đã sáng tạo ra kiếm trận kia. Ông hiểu rằng cần có một vị tướng tiên phong phá trận. Và người đó chính là sư đệ của mình.

Lúc này, Thuần Vu Kỳ đã hoàn toàn áp đảo được đối phương nhưng không kết liễu. Thứ nhất là do chàng được lệnh bắt sống. Thứ hai là chàng rất thích thú với pho Huyết Hồn kiếm pháp.

Đây là cơ hội hiếm có để chàng tìm hiểu đường lối võ công của địch, để sau này đối phó với Công Lý hội.

Tạ Ngân Long cũng biết vậy nhưng không có cách nào từ chối cuộc độ kiếm không cân sức này. Bộ võ phục diêm dúa của họ Tạ đã bị đối phương chém nát, nhưng thân thể không bị thêm vết thương nào khác.

Gã cần rằng đem hết sở học ra chống đỡ, thấp thỏm lo sợ giây phút là đời. Nếu là kẻ không sợ chết, nhất tâm giao đấu thì chắc là gã đã thu hoạch được nhiều lợi ích về kiếm thuật, khi được so kiếm với một bậc thầy trong nghề Ngạo Thế Thần Ông nóng ruột quá lớn :

- Sư đệ mau kết liễu họ Tạ rồi sang đây phá kiếm trận.

Tạ Ngân Long kinh hoàng, tưởng lão già kia ra lệnh giết mình. Niềm tuyệt vọng đã biến thành cơn giận dữ, gã nghiêng rằng xuất chiêu Huyết Hồn Cửu Chuyển, một chiêu đổi mạng chỉ công mà không có thủ.

Thuần Vu Kỳ thấy chín đạo kiếm quang bay đến, mỉm cười vùng kiếm đánh liền một trăm lẻ tám thế, dẹt nên màn lưới mềm mại đón lấy chín kiếm ánh sáng rực kia.

Tiếng thép ngân dài và Tạ Ngân Long phát hiện thanh kiếm của y nặng trĩu, đường kiếm chậm lại cứ như vướng nứ hàng ngàn sợi tơ vô hình. Rồi gã nghe ngực và cổ họng lạnh toát bởi hơi thép. Gã khiếp vía rút lên, chẳng còn chút sức lực nào nữa.

Nhưng Thuần Vu Kỳ đã trở bản gỗ nhẹ và hai huyết Kiên Tĩnh trên vai họ Tạ, rồi lướt đến vươn tay tả điểm thêm vài huyết đạo nữa.

Thấy Thần Ông hơn hử lướt đến, chàng bỏ mặc thân thể bất động của Tạ Ngân Long cho lão rồi phi thân về phía kiếm trận.

Chàng bật cười khi thấy Lang Nha mỹ nhân và Trại Ngu Cơ đang sát cánh tấn công vào phương vị Đông Bắc của Huyết Hồn kiếm trận. Theo Tiên Thiên Bát Quái đồ của vua Phục Hy thì hướng Đông Bắc thuộc cung Tốn. Nhưng trong Hậu Thiên Bát Quái của vua Văn Vương nhà Chu thì đây lại là cung Khôn.

Thuần Vu Kỳ đến sau lưng hai nữ hiệp ú ớ lên tiếng gọi. Họ mừng rỡ nhảy lùi nhường trận địa cho chàng cầm.

Thuần Vu Kỳ lao lên, vùng kiếm tấn công cả hai tên kiếm thủ kia cùng một lúc.

Màn kiếm ảnh của chàng mở rất rộng, mờ mờ và mịt mù tựa sương thu. Màn sương ấy như bị thổi mạnh về phía mục tiêu và bao trùm lấy.

Đây là một chiêu gốc trong pho Thuần Dương kiếm pháp, có tên là Động Tâm Phún Tửu.

Hai gã kia quật cường liên thủ, dùng hai chiêu tương hợp trong Huyết Hồn kiếm pháp mà chống đỡ. Hai thanh kiếm không hề vướng víu, cản trở nhau mà lại hòa làm một, tạo nên bức màn thép kiên cố và kín đáo.

Nhưng tiếc rằng, lúc này Tạ Ngân Long đã từng thi triển hai chiêu ấy với Thuần Vu Kỳ. Cho nên, từ trong màn kiếm ảnh mờ mờ kia, co hai giọt rượu long lanh bay vút vào ngực và bụng của hai gã sứ giả.

Thuần Vu Kỳ đã điểm nhanh hai nhát kiếm xuyên qua chỗ sơ hở đâm thủng người kẻ địch. Hai nạn nhân rú lên rồi ngã quỵ, báo hiệu sự suy tàn, sụp đổ của kiếm trận.

Huyết Hồn kiếm Trận ảo diệu ở chỗ hợp bích, không vị trí nào bị đơn độc cả.

Nhưng kiếm của Thuần Vu Kỳ nhanh đến mức có thể hạ thủ cả hai người cùng một lúc.

Chàng cầm không dừng lại mà vút qua xác hai nạn nhân, lọt vào trung cung.

Không thể tiếp tục chiến đấu khi có kẻ địch sau lưng nên bọn kiếm thủ đành phải giải tán kiếm trận biến thành bảy cặp đấu lưng.

Đấu pháp này tuy hợp lý nhưng hiệu quả không cao vì phe đối phương quá đông.

Cho nên, bọn sứ giả Công Lý Hội thương vong gần hết. Đáng sợ thay, bất cứ tên nào ngã xuống vì thương tích, không còn chiến đấu được nữa thì đều nhai nát thuốc độc giấu sẵn trong miệng mà tự sát. Mọi người đã hiểu vì sao Công Lý hội luôn giữ được bí mật của mình.

Kẻ cuối cùng còn đứng vững là một hán tử tóc đen, y phục đen, người tầm thước, to ngang, dáng vóc vạm vỡ, rắn chắc. Bản lĩnh gã khá nhất, hơn cả lão già cầm lệnh kỳ.

Lão ta cũng đã chết dưới tay Kinh Thiên đại hiệp và Định Sơn đại sư.

Đối thủ của gã áo đen chính là Thuần Vu Kỳ. Chàng cảm sớm nhận ra võ công cao siêu của gã ta nên chặn đánh từ ngay khi kiếm trận tan vỡ. Thuần Vu Kỳ ngạc nhiên trước mạnh của cánh tay đối thủ. Biểu hiện một công lực thâm hậu, hoặc thần lực bẩm sinh nếu gã còn trẻ.

Đường kiếm của y mãnh liệt, chỉ kém Đơn Nhai chân quân một bậc.

Tuy nhiên Thuần Dương kiếm pháp của chàng thuộc loại chí nhu, mềm mại nhưng bền chắc. Đúng với tinh thần của Đạo giáo. Do vậy, Thuần Vu Kỳ không hề bối rối, chỉ sau hai chục chiêu đã đâm thủng bắp tay hữu đối thủ. Và sau đó chàng tấn công liên miên bất tuyệt, vây kín gã áo đen bằng chiếc kén dẹt bằng thép.

Hán tử áo đen điên cuồng phát chiêu nhưng không sao thoát khỏi màn lướt kiếm ma quái. Gã giận dữ hét lên rồi thay đổi đấu pháp, thi triển một loại kiếm pháp khác vì biết bằng Huyết Hồn kiếm pháp hoàn toàn vô dụng trước chàng trai áo gấm xanh kia.

Tiếng hét phẫn nộ của người cầm rất khác lạ nên Thuần Vu Kỳ thức ngộ rằng đối phương cũng tật nguyên như mình. Đồng bệnh tương lân, chàng mất hẳn sát khí, không còn muốn giết hoặc đả thương gã áo đen nữa. Thực ra, này giờ chàng cũng nường tay vì mẩn tài.

Pho kiếm pháp mới của gã Hắc y hoàn toàn khác với tuyệt học Huyết Hồn. Gồm những chiêu thức cương mãnh đường chính, ảo diệu nhưng không độc, rõ ràng là sở học của người quân tử. Đường như gã áo đen đã khổ luyện rất nhiều năm pho kiếm này.

Đường gươm điêu luyện, nhẹ nhàng, bộ pháp uyển chuyển đẹp mắt. Tuy thế, hiệu quả sát địch đương nhiên không bằng Huyết Hồn kiếm pháp, có lẽ gã ta muốn được chết như một đệ tử danh môn chính phái.

Quần hào đã rảnh tay, vây quanh để quan chiến, đồng thời đề phòng gã Hắc y đào tẩu. Huyền Cơ thư sinh cau mày hỏi Ngạo Thế Thần Ông :

- Sư bá có nhận ra lai lịch của pho kiếm kia không?

Thần Ông cau mày tư lự :

- Nếu ta không lầm thì đây là Càn Dương kiếm pháp của Vô Ngôn Kỳ Hiệp Thân Diên Huân. Lão ta một đời chính trực, không ngờ hậu duệ lại sa vào tà đạo.

Lúc này, Trại Ngu Cơ Tiết Mạn Thụy xem đấu đã chán mát, muốn vào trong tắm gội vì mồ hôi đã ướt áo, mặt mũi lấm lem vì bụi. Người đẹp thì chẳng thể ở dơ được.

Bởi vậy, nàng nũng nịu cất giọng oanh vàng :

- Kỳ đệ hãy mau kết thúc trận đấu đi, ta mỏi chân lắm rồi.

Thuần Vu Kỳ cũng đã tìm ra chủ ý, liền xuất tuyệt chiêu, trường kiếm trong tay bay lượn vun vút, chém liên một lúc tám mươi mốt thế. Thép chạm thép tinh tang và vũ khí của gã áo đen rơi xuống mặt sân gạch, còn mũi kiếm của Thuần Vu Kỳ đã đặt vào cổ họng đối phương.

Chàng đã gõ nhẹ vào huyệt Liệt Khuyết trên cổ tay khiến gã Hắc y phải buông kiếm. Nhưng chàng không giết gã mà mỉm cười dùng tay tả ra dấu bảo gã hãy đi đi.

Sau đó chàng thu kiếm về.

Hán tử áo đen giật mình ngơ ngác dùng tay bôi lại :

- Người cũng cảm ư?

Thuần Vu Kỳ gật đầu vui vẻ xác nhận.

Hành động thả hổ về rừng của Thuần Vu Kỳ đã sai với kế hoạch, nhưng không ai lên tiếng ngăn cản cả.

Chàng tật nguyên nên có quyền thương tiếc kẻ cùng chung cảnh ngộ.

Bỗng hán tử áo đen quì xuống chống tay khấu đầu, lạy theo kiểu các võ sĩ thường dùng, rồi gã lộ mặt nạ, để lộ dung mạo rắn rỏi, đầy khí phách. Đôi mắt gã chỉ có một mí nhưng không nhỏ. Gã nhìn Thuần Vu Kỳ với vẻ ai oán, trong lúc đôi môi đầy nở nụ cười thân thiện.

Song từ khoe miệng hán tử kia ứa ra dòng máu đen và gã gục ngã.

Toàn trường kinh ngạc ồ lên, riêng Thuần Vu Kỳ thì lại phản ứng khác.

Chàng thò tay lên cổ giật đứt dây tơ, lấy viên Tỳ Tà thần châu màu vàng nhạt bước đến nhét vào miệng nạn nhân. Kỳ diệu thay, chỉ lát sau hán tử mở mắt, ngỡ ngàng nhận ra rằng vẫn còn sống. Gã nhả cái vật trong miệng ra, trả cho ân nhân rồi liền xếp bằng vận khí trục độc.

Thấy thế, Thuần Vu Kỳ bèn giúp y, truyền công lực của mình qua huyết Mệnh Môn.

Nửa khắc trôi qua, hán tử áo đen xả công, quỳ lạy chín lạy và ra hiệu rằng mình xin làm thủ hạ của Thuần Vu Kỳ.

Mọi người hân hoan trước kết cuộc bất ngờ này, bật cười dòn dã.

Huyền Cơ thư sinh hỏi ngay :

- Túc hạ danh tính là gì? Có phải là truyền nhân của Vô Ngôn Kỳ Hiệp Thân Diên Huân hay không?

Gã áo đen gạt đầu rồi đưa ngón tay viết vào không khí mấy chữ để xưng tên tuổi: Hách Nham, ba mươi bảy tuổi.

Rồi gã nghiêm sắc mặt, dùng tay ra một loạt dấu hiệu, Lang Nha mỹ nhân giật mình giải thích :

- Y báo rằng lực lượng tiếp viện của Công Lý hội sẽ đến đây lúc giữa canh ba.

Chúng đông khoảng hơn trăm, có trang bị cả hỏa khí.

Tiết Cao Vân tái mặt bảo Huyền Cơ thư sinh Lư Thiếu Kỳ :

- Vậy thì phải phiên Lư Đại Ca về cầu viện một chuyến vậy.

Lư lão gạt đầu, quay lại bảo gã đệ tử trẻ tuổi :

- Người hãy kéo hết lực lượng về đây trước giữa canh hai.

Đệ tử của họ Lư tên gọi Dịch Hoài Giang. Tuổi độ đôi mươi mặt mũi xinh xẻo và có tật hay cười. Gã cười một cái rồi mới chịu rảo bước.

Ngạo Thế Thần Ông chợt nhảy dựng lên và than trời :

- Chết rồi. Lão phu không biết đối phương đều ngâm thuốc độc nên quên khóa xương hàm Tạ Ngân Long. Không chừng gã đã tự sát rồi.

Nói xong, lão chạy như bay vào tu viện. Ở đây, Huyền Cơ thư sinh mời tất cả vào đại sảnh để bàn kế hoạch đối phó với đại quân của Công Lý hội.

Quần hào vừa an tọa thì Ngạo Thế Thần Ông ra đến, nhăn nhó nói :

- Thật là tai họa. Tiểu tử họ Tạ đã cắn vỡ độc hoàn chết queo rồi.

Tiết Cao Vân tái mặt xót xa :

- Tội nghiệp cho Tạ hiền đệ. Ta còn mặt mũi nào mà gặp Tạ đại huynh ở chốn hoàng tuyền nữa đây?

Nhưng Hách Nham đã ra dấu với Lang Nha mỹ nhân và Tú Linh đứng lên nói :

- Hách Nham bảo rằng gã Tạ Ngân Long kia là giả mạo.

Tiết Cao Vân mừng rỡ :

- Nếu thế thì lão phu cũng đỡ áy náy lương tâm Huyền Cơ thư sinh bắt đầu hỏi Hách Nham rất kỹ về sức mạnh toán viện binh Công Lý hội, rồi ra kế sách cự địch.

Cơm tối mau chóng được dọn để mọi người có sức mà chiến đấu. Sau đó ai nấy về vị trí của mình.

Riêng Hách Nham thì đi theo Thuần Vu Kỳ và phe chủ nhà vào hậu viện để khai báo nội tình Công Lý hội cũng như lai lịch của gã.

Những tiết lộ ấy xin để hồi sau, chúng ta tập trung vào trận đánh sắp tới Huyền Cơ thư sinh Lư Thiếu Kỳ là người đa mưu túc trí, giỏi nghề bày binh bố trận nên đã có kế sách cự địch. Để đề phòng hỏa công, ông cho đặt những lu nước ở khắp nơi, và sai tưới ướt toàn bộ cây cỏ trong Tiết gia trang. Nhà cửa trong trang đều được xây bằng gạch đá rất khó bắt lửa. Ngay cả rèm cửa sổ cũng bị tháo xuống.

Chưa đến giữa canh hai thì Dịch Hoài Giang đã đưa viện quân về đến. Đây là những chàng dũng sĩ áo nâu, đầu quấn khăn cùng màu, hông mang đao, vai khoác cung tên.

Đứng đầu toán quân trăm người này là một lão nhân tuổi sáu mươi, võ phục lam đậm, vóc dáng thâm thấp và to béo. Môi dày, mũi tẹt, mắt hí, là những nét đặc trưng của người Mông Cổ, dù cho lão ta mặc Hán phục.

Người này quả đúng là có mang nửa dòng máu Mông Cổ trong huyết quản vì mẹ là người Hán. Tên của ông ta do vậy mang họ Oa thô kệch nhưng tên Ngọc Giao rất đẹp.

Cha của Oa Ngọc Giao xưa kia là một sắc mục Mông Cổ cuối đời nhà Nguyên.

Nhưng do tác động của bà vợ người Hán, vị sắc mục này đã che chở và cung cấp vàng bạc cho quân khởi nghĩa của Chu Nguyên Chương. Nhờ đó khi Minh Thái Tổ lên ngôi đã để cho lão già Mông Cổ này giữ lại tài sản và ruộng đất của mình. Khu vực rộng hai ngàn mẫu ruộng kia giờ đây thuộc sở hữu của Oa Ngọc Giao.

Là người hiếu võ, giỏi đao pháp và thuật xạ tiễn, Oa Ngọc Giao liền thu nhận đồ đệ, thành lập Thần Xạ bang. Thực ra, Oa lão chẳng hề có tham vọng dương danh thiên hạ mà chỉ khoái làm Bang thủ, thế thôi.

Thủ hạ của lão chính là những tá điền trẻ tuổi cày cấy trên ruộng đất nhà họ Oa.

Nhưng đã xây thóc thì không thể bỏ em nên nhà họ Oa phải nai lưng nuôi đám bang chúng kia suốt mấy năm nay. Rốt cuộc thì Oa lão sạt nghiệp, phải cầm cố ruộng đất cho Tiết Cao Vân.

Huyền Cơ thư sinh có óc nhìn xa trông rộng đã xúi Kinh Thiên đại hiệp kết giao với họ Oa. Hàng tháng Tiết gia trang đều gửi bạc nuôi dưỡng trăm quân của Thần Xạ bang, cũng như biếu xén ngài Bang chủ nghèo đói. Do vậy vừa nhận được lời kêu gọi là Thần Xạ bang lên ngựa đi ngay.

Sau khi ôm ấp, chào hỏi chủ nhà một cách thắm thiết. Oa Ngọc Giao cười híp cả mắt lại và sang sảng nói :

- Tiết lão đệ cứ yên tâm. Thủ hạ của lão phu đều là những tay thần tiễn, bách bộ xuyên dương, dẫu là ban đêm cũng không hề trật.

Tuy lúc đầu có ý lợi dụng nhưng về sau Tiết Cao Vân càng thực tâm yêu mến lão già Mông Cổ thô lỗ, trung thực này. Ông cảm động đáp :

- Oa lão ca quả là người chí tình chí nghĩa.

Còn dư dả thời gian nên toàn thể Thần Xạ bang được mời vào sảnh ăn uống.

Không ai đụng đến rượu, chứng tỏ họ đã được huấn luyện chu đáo.

Sau đó, trăm tay thiện xạ được bố trí theo kế hoạch của Huyền Cơ thư sinh.

Trong chiến tranh, người ta dựa vào địa hình địa vật của chiến trường mà có chiến thuật thích hợp. Vì thế chúng ta nên biết sơ qua cách kiến trúc của Tiết gia trang.

Là một cơ ngơi ở ngoại thành, đất đai rộng rãi nên cách xây dựng khác hẳn trong thành. Nghĩa là lớn hơn Thuần Vu gia trang về diện tích.

Tiết gia trang có hình chữ nhật ngang bốn chục trượng, dài năm chục, được vây quanh bởi bức tường đá núi cao trượng rưỡi, được tô vữa nhẵn nhụi. Nhà cửa trong trang đều thay mặt về hướng chính Nam, còn cổng lớn thì mở ở góc Đông Nam.

Một dải đất trống chiều ngang chín trượng chạy dọc theo chân tường vây, trồng cỏ ngắn và có những bồn hoa bụi. Ngoài tác dụng thẩm mỹ, khoảng trống này còn mang mục đích phòng thủ nữa vì những cây lựu thấp, thưa lá kia chẳng phải là nơi đạo tặc có thể ẩn nấp. Đêm đêm, đàn chó mấy chục con được thả ra, phát hiện ngay những kẻ vượt tường.

Tiết gia trang được chia làm hai phần rõ rệt. Phần tiền trang gồm tòa đại sảnh lớn và những căn biệt xá dành cho khách khứa. Phần hậu trang được ngăn cách với phần trước bởi một bức tường cao hơn đầu người, trở những vòm cửa tròn để qua lại.

Bức tường này còn bao bọc trọn vẹn khu hậu trang, gồm nhà cửa, hoa viên. Đêm nay, tiền trang chỉ được bố trí chục tay cung trên nóc đại sảnh, kỳ dư đều dồn hết về phía sau. Chắc chắn phe đối phương sẽ tập trung quân vào khu vực này.

Quả đúng như tiên liệu của Huyền Cơ thư sinh, khoảng giữa canh ba, đội quân Công Lý hội vượt tường ở ba hướng Bắc, Đông, Tây.

Trên dải cỏ phòng vệ kia trồng một hàng cây thông lá kim cao vút để lấy bóng mát và để treo đèn. Người giàu có thường phải lo ngay ngáy, sợ trộm cướp nên hàng tháng Tiết gia trang phải tốn kém chi phí cho hàng trăm cây đèn lồng, bóng pha lê, đốt bằng dầu mỡ kia. Suốt bao năm tỏa sáng vô ích, giờ đây lũ đèn ăn hại ấy mới phát huy tác dụng, soi rõ những kẻ xâm nhập.

Bầy chó đã lên tiếng trước, sủa inh ỏi, nên phe Công Lý hội phải mau chóng tiếp cận mục tiêu. Khung cảnh yên tĩnh tối tăm của khu hậu trang chứng tỏ chủ nhà đã ngủ say, khiến khách dạ hành yên tâm, tin rằng họ sẽ trở tay không kịp. Cuộc tập kích bất ngờ này chỉ có một người biết đó là Hách Nham. Nhưng gã là người cương liệt, không trở về tức là đã chết chứ chẳng bao giờ đầu hàng.

Công Lý hội chỉ sai ở một điểm là Thuần Vu Kỳ đã dùng Tỵ Tà thần châu cứu mạng Hách Nham. Giải cả chất độc mãn tính trong người họ Hách, giúp gã thoát khỏi sự khống chế của tà ma.

Kết quả của sai lầm ấy là loạt tên cực kỳ chính xác của Thần Xạ bang cắm vào cơ thể những vị khách quý. Cả ba mặt đều vang lên tiếng kêu gào rùng rợn. Tổng cộng có đến gần năm chục gã kiếm thủ Hắc y của Công Lý hội bị thương vong. Số còn lại cố trấn tĩnh xông lên, ném những trái cầu đen sì về phía khu nhà hậu viện Lửa bùng lên trên mái ngói, trên sân cỏ dọc hành lang nhưng chẳng cháy được lâu. Khắp nơi đều ướt nhẹp và lực lượng chữa cháy đã thủ sẵn bao đay, chăn mềm nhúng nước.

Công Lý hội thiệt hại mới chỉ một phần ba nhân số và còn gần trăm tên hung hãn tràn lên, chạy theo hình chữ chi để tránh tên. Không để đối phương đến quá gần, phe chủ nhà lao ra chặn đánh ngay dưới hàng thông. Khu vực này sáng sủa, thuận lợi cho các cung thủ Thần Xạ bang buông tên hỗ trợ phe nhà Tiếng quát tháo, tiếng rên, tiếng vũ khí chạm nhau đã làm náo loạn màn đêm u tịch của vùng đồi chè.

Bách tính trong những nhà gần đấy đều thức giấc, gõ mõ tre và chiêng để báo động. Họ là công nhân hái chè của Tiết gia trang nên lo lắng cho chủ. Một số trai tráng khỏe mạnh vác gậy và giáo mác kéo nhau đi về hướng ngọn đồi.

Lúc này, cuộc chiến bên trong Tiết gia trang đang cực kỳ khốc liệt. Bởi Công Lý hội đã điều đến đây toàn những cao thủ kiệt xuất. Gã Hách Nham chỉ biết sơ kế hoạch và quân số chứ không rõ nội tình.

Trong toán hắc y bị mất hung hãn kia có ba người võ công lợi hại. Không những họ giỏi kiếm pháp mà còn tinh thông cả Phách Không chuồng Lực. Từng đạo chuồng kinh mãnh liệt giáng vào cơ thể nạn nhân khiến máu tươi phun ra và tiếng rú là đời ghê rợn.

Các cung thủ Thần Xạ bang vội tập trung bắn vào ba cường địch. Song đối phương dễ dàng chống đỡ bằng những đường gươm nhanh nhẹn và chuẩn xác. Ba hảo thủ đáng sợ kia cùng tấn công mạn Tây chứ không phân tán, có lẽ hướng này là mũi chủ công. Đã có gần mười hào kiệt bỏ mạng dưới tay bọn họ.

Huyền Cơ thư sinh cùng các cao thủ chủ chốt đang đứng trên mái ngói để bao quát trận chiến. Huyền Cơ thư sinh thấy ba kẻ địch kia quá lợi hại, liền phân công Ngạo Thế Thần Ông, Định Sơn đại sư và Thuần Vu Kỳ chặn đánh.

Thần Ông nhăn mặt bảo :

- Kỳ đệ. Cái gã chính giữa khó chơi nhất, nhường cho người đấy. Lão phu già cả, lười biếng rèn luyện nên chẳng thể địch lại y.

Đây chẳng phải là lời tự khiêm mà chính là sự thực. Thân thể con người tàn tạ, suy kiệt dần theo tuổi tác, chỉ có những kẻ siêng năng, cần mẫn luyện tập thì bản lãnh mới tăng tiến, bằng như lười nhác thì võ công,

sức lực đều sa sút vì năm tháng.

Nói xong, Ngạo Thế Thần Ông lao vút xuống đất chặn đầu gã Hắc y mé tả. Trước đó, Định Sơn đại sư cũng đã đối diện với gã bên phải. Thuần Vu Kỳ vội nổi gót họ, nhận phần của mình.

Gã này đang phóng tay tàn sát, cổ tiến về phía Kinh Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân. Gã mà bắt được họ Tiết thì xem như thành công. Tiết Cao Vân cùng ái nữ Trại Ngu Cơ đang sát cánh đương đầu với ba gã Hắc y lực lưỡng. Ông hơi nhỉnh hơn hai đối thủ một chút song Tiết Mạn Thụy lại kém kẻ thù. Do vậy, thỉnh thoảng Kinh Thiên đại hiệp phải đỡ đòn họ con gái.

Tiết Cao Vân phẫn nộ vì cái thế dằng co này, gầm vang như sấm. Ông nổi danh lại hiệp mà bị cầm chân bởi ba gã vô danh, bảo sao không tức giận?

Mặt trận xung quanh cũng không kém phần khốc liệt, số thương vong của hai bên xấp xỉ nhau. Ấy là nhờ phe Tiết gia trang biết trước được, bố trí các cung thủ trên mái ngói hỗ trợ quần hào, nếu không thì phòng tuyến đã vỡ lâu rồi Mạn Bắc giao cho Võ Đang ngũ tú chỉ huy phòng vệ. Năm gã này tuy kiêu ngạo, đáng ghét nhưng đều có thực tài và dũng khí không nhỏ. Họ tả xung hữu đột chiến đấu, giết được nhiều kẻ địch nhưng thân thể cũng đầm máu vì thương tích. Bản lãnh của bọn Hắc y đều rất cao cường khiến Ngũ tú phải lao đao và thức ngộ được rằng võ nghệ của mình còn chưa đủ để ngạo thì võ lâm.

Mạn Đông do Lang Nha mỹ nhân, Bang chủ Thần Xạ bang và các cao tăng Thiếu Lâm tự trấn giữ. Năm nhà sư này đều là sư đệ của Định Sơn nên võ công siêu quần, nghề đánh thiền trượng đã đạt đến độ cao thâm. Song bị ràng buộc bởi ngũ giới nên họ chỉ cố gắng đỡ thương địch chứ không sát hại. Như thế cũng quá đủ vì lực đạo của những cây thiền trượng bằng thép nặng bốn chục cân này rất đáng sợ, dẫu chỉ chạm vào tứ chi cũng dư khiến xương cốt đối phương gãy lìa, không thể tái chiến.

Thần Xạ bang chủ Oa Ngọc Giao tuy có thân hình phục phịch, nặng nề nhưng đao pháp thì lại nhanh đến bất ngờ. Lão vũ lộng thanh đao thép rờn một cách nhẹ nhàng, khinh khoái nhờ sức lực của cánh tay như cột đình.

Huyết Hồn kiếm pháp của Công Lý hội chủ thiên về sự quỷ dị, hiểm độc nhưng không sao địch lại đường đao vững chắc và nặng tựa ngàn cân của họ Oa.

Lão già gốc Mông Cổ này có đầu pháp vô cùng cương mãnh, liều lĩnh, sẵn sàng nhận lấy vài vết thương nho nhỏ, quí hồ đoạt mạng đối phương. Mũi kiếm chưa kịp đâm xuyên lớp thịt mỡ dày trên người lão thì kẻ địch đã mạng vong vì lưỡi đao. Thương thế do đao gây ra trầm trọng gấp bội trường kiếm. Rốt cuộc, tuy Thần Xạ bang chủ trông thê thảm bởi máu me nhưng lão vẫn ung dung nở nụ cười khoái trá vì giết được khá nhiều địch nhân. Lão thích thú được thi thố sở học bao năm chăm chỉ rèn luyện, quyết nhân dịp này dương danh Thần Xạ bang.

Lang Nha mỹ nhân thì khác hẳn họ Oa. Nàng là nữ nhân nên chẳng thể hùng hục lao vào, đưa tấm thân ngàn ngọc cho bọn Hắc y tàn phá.

Do vậy, Sầm Tú Linh dựa vào thân pháp ảo diệu và pho kiếm pháp gia truyền mà chiến đấu. Nàng vốn đã là người có bản lãnh cao siêu, trên đường đi lại được Thuần Vu Kỳ chỉ dạy thêm nên giờ đây càng bội phần lợi hại. Sát cánh với Tú Linh là gã cầm Hách Nham, họ Hách luôn chú tâm bảo vệ phía sau lưng để mỹ nhân yên tâm sát địch.

Nguyên tắc bảo mật của Công Lý hội là phân tán mỏng, chỉ mình tổ trưởng biết mặt các tổ viên. Kể đến là Phân đàn chủ từng địa phương quản lý các tổ trưởng. Còn Tổng đàn thì nắm các Phân đàn chủ. Tóm lại là các hội viên không rõ mặt nhau, cấp dưới không biết lai lịch cấp trên. Hách Nham nằm trong lực lượng Thiên Cương Kiếm Sứ, gồm ba mươi sáu người, trực thuộc Tổng đàn.

Lần này, họ Hách được lệnh hộ tống Tạ Ngân Long đến Tiết gia trang. Tuy chỉ một mình Thiên Cương hộ pháp biết mặt thực của Hách Nham nhưng gã vẫn cẩn thận bôi đen mặt mũi, da cổ và lưng bàn tay.

Trong bộ dạng xấu xí này, Hách ham thoải mái thi triển Càn Dương kiếm pháp và dễ dàng lấy mạng những gã đồng đẳng cũ. Họ Hách thông thạo Huyết Hồn kiếm pháp, biết trước từng thức kiếm, từng sơ hở nên bọn Hắc y chết rất nhanh chóng.

Vậy là mặt trận hai mạn Bắc và Đông vững vàng, chẳng có gì đáng lo ngại.

Chúng ta sẽ quay lại trận địa phía Tây để xem thử.

Lúc này, gã Hắc y tinh thông kiếm chưởng kia chỉ còn cách đầu trường của cha con họ Tiết hai trượng.

Có lẽ gã cho rằng bắt sống Trại Ngu Cơ dễ dàng hơn và có tác dụng hơn nên đã chọn nòng làm mục tiêu. Kinh Thiên đại hiệp thương con tất phải mau bóng qui hàng, chấp nhận mọi điều kiện.

Do vậy, Hắc y nhân đề khí tung mình về phía con mồi. Gã định sẽ giáng cho Tiết Cao Vân một chưởng để ngăn chặn, còn trường kiếm thì khóa chặt sĩ khí của Tiết Mạn Thụy rồi khống chế. Nhưng gã chỉ vừa vung tả thủ thì chợt phát hiện từ mé hữu có đạo kiếm quang rực rỡ bay đến, mang theo những âm thanh kỳ lạ. Đây là do trường kiếm của đối phương bay lượn với tốc độ sao băng, xé nát không gian mà tạo thành.

Hắc y nhân kinh hoàng trước chiêu kiếm kỳ tuyệt ấy, vội sà nhanh xuống đất, cử kiếm chống chọi. Nếu cứ lơ lửng trên không, gã sẽ bị thiệt thòi.

Luồng kiếm quang kia chụp xuống đầu Hắc y nhân, thép chạm thép chát tai. Dù đã dồn hết công lực vào chiêu Ma Vân Tế Thủ, dệt màn lưới thép che kín đầu, Hắc y nhân vẫn không giải phá được chiêu kiếm của kẻ mới đến. Gã rú lên đau đớn vì những vết thương ở cánh tay cầm kiếm và trên mặt. Thương tích không nặng nhưng cũng đủ để nạn nhân thất kinh.

Chiếc khăn che mặt đã bị chém rách rơi xuống đất, để lộ dung mạo của một lão nhân tuổi lục tuần khá anh tuấn. Tiếc rằng bốn vết kiếm đã hủy hoại dung nhan của ông ta. Nhận ra đối thủ chỉ là một chàng trai trẻ tuổi, mặt mũi hiền lành. Lão vừa thẹn vừa giận xông vào đòi nợ.

Chàng trai áo lam kia chính là Thuần Vu Kỳ của chúng ta. Tuy đắc thủ ngay chiêu đầu nhưng chàng chẳng hề dám đắc ý vì biết rằng mình chỉ nhờ thế bất ngờ. Lúc còn đứng trên mái ngói quan sát, chàng đã nhận ra rằng bản lãnh của lão nhân này chẳng kém Đôn Nhai chân quân Đồng Hoa Phát.

Thuần Vu Kỳ không e ngại Huyết Hồn kiếm pháp mà chỉ ngán Phách Không chưởng lực của lão ta. Số người luyện công phu Phách Không chưởng trên giang hồ khá hiếm vì nó đòi hỏi một nguồn chân khí thật thâm hậu, dồi dào. Hai là môn công phu ấy đi ngược với đạo luyện khí dưỡng sinh.

Căn bản của nền khí công Trung Hoa là thu thập linh khí trong vũ trụ bằng phương thức Thổ Nạp, dồn về Đan Điền, tạo thành dòng chảy tuần hoàn trong cơ thể.

Do vậy, việc đưa luồng chân khí ra ngoài qua hình thức chưởng phong hoặc chỉ lực, đều có hại. Sau mỗi trận đấu người ta phải điều tức, ra công rất vất vả mới phục hồi được. Hậu quả là tim bị suy yếu dần, không thể thọ nổi. Vì thế, dẫu có hơn trăm năm tu vi mà Trương tổ sư chẳng bao giờ luyện Phách Không chưởng.

Nhắc lại, Thuần Vu Kỳ nhờ từng đối phó với Đôn Nhai chân quân nên có kinh nghiệm, lập tức xông lên nhập nội, thi triển phép khoái kiếm, tấn công như vũ bão để vô hiệu hóa sở trường của đối phương.

Pho Huyết Hồn kiếm pháp lợi hại hơn Bồng Lai kiếm pháp một bậc, chiêu thức linh hoạt, hiểm ác khôn lường. May mà Thuần Vu Kỳ đã cố công tìm hiểu khi đấu với Tạ Ngân Long giả, nên giờ đây không còn ngỡ ngàng.

Tuy nhiên, do công lực thâm hậu, nên đường kiếm của lão nhân này nhanh nhẹn hơn hẳn họ Tạ và lão ta còn có nhiều chiêu mà Ngân Long hay Hách Nham không biết.

Bởi thế, Thuần Vu Kỳ phải dựa vào thực tài để thủ thắng chứ không thể chiếm thượng phong ngay được. Hơn nữa, chàng còn phải đề phòng những đạo chưởng kinh độc địa từ tả thủ đối phương.

Ngạo Thế Thần Ông đã dặn dò chàng phải cẩn trọng vì Huyết Hồn chưởng pháp ở trình độ cao sẽ tỏa màu hồng nhạt và mang theo chất tuyết độc. Trong ba đại cao thủ Công Lý hội thì chỉ mình lão này đạt đến mức ấy. Cả kiếm quang của lão cũng thế. Bởi vậy, Thuần Vu Kỳ luôn chú ý né tránh các đạo chưởng kinh, hoặc dùng mũi kiếm khống chế không để đối phương xuất thủ. Chàng kiên cường bám sát kẻ thù, di chuyển bằng một thân pháp cực kỳ ảo diệu và mau lẹ, vừa rời xa đã lại lao vào ngay, trường kiếm bay lượn tựa rồng thiêng, nhe nanh múa vuốt uy hiếp kẻ thù.

Lão nhân Hắc y càng lúc càng điên tiết vì đánh hụt vài chục chưởng, chỉ tổ khiến mọi người sợ hãi cách xa trận địa. Đã thế lão lại còn bị thêm vài vết thương nhẹ nơi ngực và đùi làm cho y phục rách toang, trông rất thảm hại.

Thuần Vu Kỳ đã tận dụng được những hiểu biết của mình về sở học của đối phương, nhận ra chiêu thức quen thuộc là hạ thủ qua sơ hở. Nhưng phải là bậc kỳ tài trong kiếm đạo mới làm được điều ấy.

Sau vài trăm chiêu, lão nhân Hắc y rơi vào tâm trạng của Đơn Nhai chân quân lúc trước, cay đắng công nhận gã tiểu tử chết bầm kia giỏi kiếm hơn mình. Thanh kiếm trong tay đã trở thành vô dụng, lão điên cuồng chém nhanh chín nhát vũ bão, đẩy lùi đối thủ, rồi phóng kiếm đi trong thức thứ mười Hữu thủ đã rảnh rang, lão nhân hung hãn thi triển pho Huyết Hồn chưởng pháp, vẽ nên ngàn bóng chưởng thoáng sắc hồng.

Điểm lợi hại của Phách Không chưởng là tầm sát thương xa gấp đôi trường kiếm.

Lão có thể chạm cơ thể đối phương trước khi mũi kiếm vươn đến người của lão. Hàng loạt đạo chưởng kinh xạ ra, dồn ép không khí tạo thành tiếng ầm đáng sợ, bủa vây lấy Thuần Vu Kỳ.

Chàng trai tật nguyền dễ thương của chúng ta lập tức bị hạ phong vì chưa đủ công lực đối phó trực tiếp với những đạo kinh phong nặng như búa tạ kia, trừ phi chàng chấp nhận thọ thương thì mới tiếp cận đối thủ được.

Mười mấy năm rèn luyện tâm pháp Đạo gia là Lương Nghi chân khí, tâm tính Thuần Vu Kỳ rất nhu hòa, định lực thâm sâu, ít khi loạn động. Chàng bình thần thi triển pho Bộ pháp Chính Phản Cửu Cung mà né tránh, thỉnh thoảng mới phản kích một chiêu. Thân hình chàng thoát ẩn, thoát hiện, lúc ở cung Ly, lúc về cung Tốn, chẳng dừng lại lâu ở vị trí nào, làm cho lão Hắc y hoa cả mắt. Và khi lão ta lỡ tay đánh hụt một chiêu thì chàng cảm tức khắc nhảy xổ vào, kiếm quang loang loáng đầy uy lực.

Thế là lão Hắc y nhân lại phải thoái bộ hoặc lách sang tả hữu.

Lần trước, vì an nguy của song thân và Thuần Vu Tiệp nên Thuần Vu Kỳ mới liều mạng với Đồng chân quân. Nay tình hình không nguy ngập đến thế nên chàng chẳng cần phải đổi đòn làm gì, chỉ cốt cầm chân đối thủ, trận đấu càng kéo dài thì chàng càng có lợi vì Phách Không chưởng sẽ làm cho lão Hắc y kiệt lực trước.

Hơn nữa, Định Sơn đại sư và Ngạo Thế Thần Ông đang chiếm ưu thế trước hai đối thủ kia. Họ tiêu diệt xong kẻ địch tất sẽ đến hỗ trợ chàng.

Mặt trận chung đang khá có lợi cho phe nhà. Dựa vào tiếng quát tháo, điều động đầy phấn khởi của Huyền Cơ thư sinh, Thuần Vu Kỳ biết rằng đối phương đang kém thế.

Nhưng bất ngờ, Lư Thư Sinh hốt hoảng thét vang :

- Đối phương lại có thêm viện binh. Kỳ nhi mau kết thúc cuộc chiến, lão ấy chính là Công Lý hội chủ đây.

Thì ra lực lượng thứ hai của Công Lý hội đã vượt tường vào đến, tập trung toàn bộ ở mạn Tây, quyết bắt cho được cha con họ Tiết.

Phần lớn các cung thủ Thần Xạ bang đã xông dắt để tham chiến vì cuộc loạn đấu đã khiến họ dễ bắn làm phe nhà. Trên mái ngói chỉ còn vài cung thủ giỏi nhất, thỉnh thoảng buông tên với độ chính xác tuyệt đối.

Những tay thần tiễn này lập tức bắn chặn bọn Hắc y mới đến song chỉ hạ được vài tên. Chúng múa tít trường kiếm che thân và chạy đến trận địa làm thay đổi cán cân thắng bại.

Huyền Cơ thư sinh vội gọi năm vị cao tăng La Hán đường từ mạn Đông sang hỗ trợ, nhưng vẫn không thấm thía gì. Toán viện quân thứ hai này gồm khoảng bảy chục tên, bản lĩnh cao cường hơn hẳn tập đến trước. Có lẽ chúng là bọn Địa Sát Kiếm Sứ, đội sát thủ tinh nhuệ nhất của Công Lý hội, theo như lời khai của Hách Nham.

Định Sơn đại sư và Ngạo Thế Thần Ông cũng gặp nguy vì bị bọn Địa Sát đánh vào lưng. Ngạo Thế Thần Ông cũng thi triển Thuần Dương kiếm pháp, tuy mãnh liệt nhưng lại không nhanh và biến hóa bằng Thuần Vu Kỳ. Tần Minh Khước tinh thông Tam Giáo, Cửu Lưu, Bách Gia Chư Tử nên tâm bị hỗn loạn, mờ đục, không thể đạt đến tinh túy tối cao của pho thần kiếm.

Thuần Dương kiếm pháp là biểu hiện của Đại Đạo vô vi thanh tĩnh, trong sáng tuyệt đối, nên chỉ có bậc chân nhân đạt đạo, hoặc trẻ thơ mới học được. Đây là lý do vì sao Trương tổ sư không dạy chữ, dạy lễ nghĩa

cho Thuần Vu Kỳ. Với cái tâm vô nhiễm tinh truyền ấy, chàng mới có thể hòa nhập với tự nhiên, luyện thành tuyệt học của tiên gia.

Nhưng hiện tại, Thuần Vu Kỳ chưa đủ công lực để phát huy tính ưu việt của pho Thuần Dương kiếm pháp. Đành chịu thiệt thòi trước bọn ma đầu lão thành, tu vi thâm hậu.

Tiếng rên đau đớn của Ngạo Thế Thần Ông đã khiến Thuần Vu Kỳ hiểu rằng tình thế cực kỳ nguy ngập. Chàng bắt đầu buộc phải liều thân tiêu diệt lão Hội chủ này thì mới mong cứu vãn được cục diện. Lão ta mà chết thì Công Lý hội sẽ là rắn không đầu, tan vỡ ngay.

Lòng đã quyết, Thuần Vu Kỳ đề bốc lên cao hai trượng, xuất chiêu Hạc Tiểu Trùng Thiên. Thanh bảo kiếm trong tay chàng loang nhanh và rung động mãnh liệt tạo nên âm thanh lãnh lốt như tiếng hạc trong mây và màn kiếm quang rực rỡ.

Lão Hắc y mừng rỡ vì đối hươg đang lơ lửng trên không trung, chẳng thể tránh né được chiêu phong, liền dồn toàn lực vào chiêu Huyết Hồn Thôn Nguyệt (Hồn máu nuốt trăng). Chín chưởng ảnh cuồng nộ kia bay lên, trùm kín đạo kiếm quang, va chạm kiếm kinh, bị xé nát thành những âm thanh sắc bén đến rợn người. Còn có cả những tiếng khô đục như vỗ vào da trâu vì Thuần Vu Kỳ đã trúng đòn. Song chàng không bị chặn lại mà tiếp tục lao xuống, khiến lão Hắc y thất kinh hồn vía. Lão ta vội nhoài người sang tả, lướt trên mặt cỏ mà tránh chiêu.

Tuy đã chịu nhục đến mức ấy, Hắc y lão nhân vẫn không bảo toàn được cơ thể.

Hông, mông và phải đùi phải của lão bị mũi kiếm đâm thủng hàng chục lỗ. Đến nước này thì lão ta chẳng còn chút dũng khí nào nữa, chồm dậy lao vút đi như bị ma đuổi.

Qua được bên kia tường lão mới hoàn hồn ra lệnh rút quân.

Thuần Vu Kỳ không đuổi theo, đưa tay chùi máu nơi miệng, chống kiếm đứng yên, trông rất hiên ngang. Khi tiếng reo hò mừng chiến thắng vang lên thì cũng là lúc chàng quy ngựa.

6. Trúc Viên Cầu Được Phùng Tiên Tử-đệ Tử Hồi Sơn Khiếp Bách Tà

Năm ngày sau, cảnh vật trong Tiết gia trang nhuộm một màu u buồn, tang tóc đến rợn người. Các hào khách đã ra về cả sau khi nhận một phần quả trọng hậu. Người chết thì cũng đã được tẩm liệm, gởi về cố quận kèm theo vài ngàn lượng bạc cho gia quyến nạn nhân. Người sống thì hơn hở kể lẽ khắp nơi về cuộc chiến khốc liệt và chiến thắng vinh quang ở Tiết gia trang, khiến thanh danh Thuần Vu Kỳ vang dội khắp sông hồ.

Nhưng khổ thay, chàng trai thần dũng kia lại đang chờ chết trong một căn phòng ở dãy Tây Sương. Tỵ Tà thần châu đã không thắng được chất kỳ độc của Huyết Hồn chiêu pháp, chỉ giúp nạn nhân kéo dài cơn hấp hối. Các bậc danh y đất Nam Dương cũng đều bó tay, thuốc nào lắc đầu.

Ngạo Thế Thần Ông đã đi ngay Hòa Sơn tìm Trương tổ sư nhưng không có hy vọng vì Chân nhân đã nói rằng sẽ đi Nam Hải ngoạn cảnh Hạ Long của đất Giao Châu.

Lang Nha mỹ nhân và Trại Ngu Cơ túc trực ngày đêm chăm sóc Thuần Vu Kỳ.

Mặt hoa hốc hác, mắt thâm quầng. Họ chẳng còn ỷ kỵ câu nam nữ hữu biệt, tự ý thay y phục và tắm rửa cho bệnh nhân. Thuần Vu Kỳ hoàn toàn mê man, không làm chủ được việc tiêu tiểu.

Tiết trang chủ biết cháu mình khó qua khỏi nên đã cho người mang thư hỏa tốc đến Thuần Vu gia trang báo hung tin.

Mấy hôm nay trời lại đổ mưa dữ dội khiến lòng người thêm buồn bã lạnh lùng.

Đêm mừng chín tháng sáu, đông gió kéo đến cùng với mưa to, làm cho toán gia đình tuần tra phải ẩn mình dưới mái hiên và chó cũng bị nhốt chặt. Vả lại Công Lý hội chủ bị trọng thương, chẳng thể nào sớm quay lại tấn công lần nữa được.

Quả thực là đêm ấy không hề xảy ra sự cố gì, nhưng mờ sáng đã nghe tiếng thét thất thanh và tiếng khóc lóc của hai ả giai nhân. Tiết Cao Vân, Huyền Cơ thư sinh vội chạy đến xem thử. Thì ra, đêm qua có người vào đây điểm huyết hai nàng rồi mang Thuần Vu Kỳ đi mất.

Huyền Cơ thư sinh cau mày :

- Lại thực. Kỳ nhi chỉ còn thoi thóp, hung thủ bắt đi thì có ích gì nhỉ?

Thường thì Hách Nham vẫn thường lẫn quần quanh phòng bệnh nhân để canh giữ và chờ sai bảo. Thế mà giờ đây chẳng thấy gã đâu, Lư Thiều Kỳ sinh nghi, ra lệnh tìm họ Hách. Bọn gia đình sớm quay lại, hết hoảng báo cáo :

- Bẩm Tiết trang chủ và Lư lão gia. Hách Nham đã biến mất cùng với hành lý. Gã có để lại một phong thư trên gối Tiết Cao Vân tái mặt, nhận thư mở ra xem :

”Tiết trang chủ nhĩ giám. Hách mỗ không thể khoan tay đứng nhìn công tử chết dần mòn, đành liều mình một chuyến. Hách mỗ sẽ đưa công tử đi tìm một vị đại thần y ẩn dật. Ông ta tính tình cổ quái nên tại hạ không thể tiết lộ địa điểm. Nếu may mà công tử thoát chết tất sẽ sớm quay về.

Hách Nham bái bút”

Huyền Cơ thư sinh cũng cùng xem, thở dài bảo :

- Nếu quả đúng là Hách Nham đưa Kỳ nhi đi tìm Tử Bất Y lão quái, sư đệ của Vô Ngôn Kỳ Hiệp, thì hay lắm. Lão già cổ quái ấy có tài khởi tử hồi sinh, y thuật bậc nhất thiên hạ.

Cả nhà nghe vậy cũng yên tâm không tính đến chuyện đuổi theo Hách Nham nữa.

Trại Ngu Cơ thút thít :

- Nhưng chúng ta sẽ giải thích với Nhị Cô và Nhị Cô Trưởng thế nào đây?

Tiết trang chủ bối rối đáp :

- Chết thực. Kỳ nhi đã vì Tiết gia mà thọ thương, này lại mất tích thì ta còn mặt mũi nào gặp họ đây?

Huyền Cơ thư sinh động tâm bầm độn, tư lự nói :

- Tượng quả rất quái dị, hư thực khó phân, nhưng tựu trung là trong vòng một tháng không có khách thương xa nào đến đây.

Nam Dương và Khai Phong cách nhau chưa đến ngàn dặm, đi về chỉ độ hai mươi sáu ngày, vậy sao vợ chồng Thuần Vu Hồng lại chậm trễ?

Lang Nha mỹ nhân nghe thế thầm lo lắng cho cuộc điều tra thực giả ở Thuần Vu gia trang, liền đem vụ án kia kể cho mọi người nghe. Ai ấy đều kinh ngạc nhưng vẫn khẳng định được thực hư. Thứ nhất là vì kẻ giả mạo thì chẳng dại liều mình. Thứ hai là dung mạo chàng cầm rất giống với ông ngoại là Tiết Công.

Sau khi bàn bạc hồi lâu, Tiết Cao Vân quyết định dọn nhà vào thành Nam Dương cư trú. Họ Tiết có sẵn một cơ ngơi đồ sộ gần sát huyện đường, chẳng sợ Công Lý hội tìm đến. Còn nơi đây sẽ giao người trông coi và chờ đợi Thuần Vu Kỳ quay về. Chuyện nhà họ Tiết đã tạm ổn, chúng ta sẽ trở lại với Thuần Vu Kỳ.

Chàng trai tội nghiệp kia được Hách Nham công chạy về hướng Nam. Đi một quãng, họ Hách ghé tiểu trấn mua cỗ xe độc mã, chất đầy nệm để chủ nhân nằm cho êm ái. Gã tiếp tục xuôi Nam, dọc đường chỉ cho bệnh nhân uống nước và vài viên thuốc màu xanh nhạt. Gã chăm sóc Thuần Vu Kỳ rất chu đáo, chẳng kém gì hai ả Tổ Nga kia.

Ba ngày sau, cỗ xe độc mã đã đến địa phận phủ Hồ Bắc. Hách Nham rời quan đạo, rẽ phải, đến xế chiều thì dừng chân cạnh một khu rừng già âm u. Cánh rừng bạt ngàn này kéo dài đến tận bờ Bắc sông Hán Thủy. Nổi tiếng có nhiều ác thú như hổ báo, gấu, măng xà . Hách Nham gởi cỗ xe cho nhà lão tiên phu ở bìa rừng rồi bỗng Thuần Vu Kỳ tiến vào đường mòn. Đường trong rừng quanh co, nhiều lối rẽ dọc ngang. Song họ Hách đã thông thuộc nên chẳng sợ lạc, cước trình rất nhanh. Nửa canh giờ sau, gã đến một trảng trống rộng lớn, không có cỏ mà chỉ toàn những luống đất thẳng tắp trồng thảo dược, tỏa mùi thơm dễ chịu. Chính giữa khu vườn thảo dược ấy là một khoảnh râm mát gồm mấy chục gốc cổ thụ. Và dưới tàn cây có

một căn nhà gỗ năm gian, cất theo hình chữ Đinh nằm ngang. Khu nhà được bao quanh bằng rào trúc nhưng không đủ kín nên bấy giờ chui qua chui lại dễ dàng Hách Nham đẩy cửa rào bước vào và được chào đón bằng một tràng quát tháo chửi rủa :

- Thăng cam chết tiệt kia. Ba năm nay ngươi đi đâu mà giờ mới quay lại? Ngươi hại chết lão phu rồi.

Và người chửi bới từ trong nhà phóng ra như bay. Đó là một lão nhân thân thấp, mập mạp, tóc hoa râm, râu cằm dài đến tận rốn, da mặt trắng trẻo nhưng không đẹp lão vì mắt híp, mũi to, môi dày.

Lão ta mặc tấm đạo bào màu xanh bạc thếp, có vào mụn vá vụng về. Tuy là đạo sĩ nhưng lão chẳng hề có chết tiệt khí nào cả.

Đến nơi, nhận ra người mà Hách Nham đang bông rất xa lạ với mình, lão giận dữ nhảy đong đong :

- Lão phu bảo ngươi đi tìm tên tiểu tử Đào Tam Mộc, sao ngươi lại vác cái của nợ khác về đây?

Hách Nham chẳng nói chẳng rằng, xăm xăm bước vào nhà, đặt Thuần Vu Kỳ lên chông tre rồi vợ lấy bình trà trên bàn tu ừng ực Xong xuôi gã mỉm cười với lão đạo sĩ và bắt đầu ra dấu, y nói :

- Bẩm sư thúc. Đào sư đệ đã biến mất tăm, tiểu diệt chẳng thể nào tìm ra. Nay tiểu diệt đem người khác về thay thế.

Lão đạo sĩ béo lùn này chính thực là Tử Bất Y lão quái Vệ Túc Đạo, sư đệ của Vô Ngôn Kỳ Hiệp.

Lão nhăn mặt, trợn mắt quát :

- Ngươi biết quái gì mà nói. Chỉ có người không sợ độc mới làm chồng Cơ nhi được mà thôi. Vả lại gã kia non choẹt, thua sư muội ngươi cả chục tuổi, đâu xứng để sánh đôi.

Hách Nham xua tay, bước đến bên chông tre, rút viên Tỳ Tà thần châu ra khỏi miệng Thuần Vu Kỳ đưa cho Tử Bất Y xem. Lão nhận ra của quý mừng rỡ lắm bầm :

- Hay lắm. Xem ra có thể được đấy. Gã ấy mà nuốt viên ngọc này vào bụng thì có thể sánh duyên với Cơ nhi nhà ta.

Được voi đòi tiên, lão cao giọng tra hỏi lai lịch chàng rể tương lai :

- Nay Hách sư diệt. Thế gã này gia thế ra sao, bản lãnh võ công đến mức nào, hay chỉ là kẻ bất tài?

Hách Nham đắc ý ra dấu và chấm trà viết chữ trên mặt bàn khi đụng đến những danh từ riêng :

- Sư thúc chớ lo? Vị công tử đây tên gọi Thuần Vu Kỳ, con trai nhà đại phú đất Khai Phong, còn võ nghệ thì đáng xưng vô địch vì là đồ đệ của tổ sư phái Võ Đang.

Tử Bất Y giật bắn mình, há hốc miệng :

- Ngươi không nói khoác đấy chứ. Trương Tam Phong chết đã ba chục năm rồi mà?

Hách Nham liền đem tông môn, tổ tiên ra thề thốt, bảo đảm cho lời nói của mình.

Được rể quý như vậy, Tử Bất Y chẳng còn mong gì hơn, cuống quýt chạy đến xem xét thương thế của Thuần Vu Kỳ. Lão rút kim bạc trích máu đầu ngón tay bệnh nhân, đưa lên ngửi và nếm thử. Lão bối rối nói :

- Té ra y trúng phải chất kỳ độc của Huyết Hồn chương. Hèn gì Tỳ Tà thần châu cũng không cứu nổi. Việc này phải nhờ đến mụ La Sát xinh đẹp nhà ta mới xong.

Ông quay sang bảo họ Hách :

- Hách Nham. Ngươi mau bông gã này theo lão phu sang Trúc Viên.

Bổng lão đỏ mặt lắm bầm :

- Mẹ kiếp. Ba năm nay mụ ấy không cho lão sờ đến, thật tức chết đi được.

Hách Nham toét miệng cười, hiểu rằng sư thúc mình đã khổ sở vì thèm khát đến mức nào. Sư Thảm Nương của gã dữ dằn như cọp nhưng xinh đẹp, hấp dẫn tuyệt trần.

Tử Bất Y đi trước, Hách Nham bỗng Thuần Vu Kỳ theo sát, đi ra phía sau. Cách đây không xa có một khu vườn trúc um tùm, xanh biếc nhưng lại mù mịt sương khói, trông như ảo ảnh.

Tử Bất Y kết hôn với Độc Cơ Lạc Anh Châu, sinh được một nữ nhi kiều diễm xinh như tiên nga. Khổ thay, năm hai mươi hai tuổi, Vệ Tích Cơ vào rừng chơi, ăn nhầm một quả độc. Vợ chồng Tử Bất Y hết sức chữa trị, cứu được mạng ái nữ nhưng không sao trục được hết chất độc ra ngoài. Thế là Vệ Tích Cơ biến thành độc nhân, chẳng thể kết hôn được. Sau hơn năm suy nghĩ đến bạc cả tóc, Tử Bất Y mới tìm ra phương thức giải độc.

Lão đã dùng phép châm cứu và nội công dồn dư độc về kinh Túc Thiếu Âm Thận Khu ở các huyết Đại Hách, Hoàng Cốt. Khi giao hợp, chất độc sẽ theo âm nguyên thoát ra. Vì vậy Vệ Thần Y đã đi tìm một chàng trai tướng mạo anh tuấn căn cơ sáng láng, đem về làm đệ tử Đào Tam Mộc là một thư sinh nghèo, tuổi đã ba mươi mà chưa đỗ đạt, cơm ăn bữa đói bữa no, nên đã vui vẻ nhận lời. Trong suốt bảy năm, Tử Bất Y tận tâm truyền dạy võ nghệ, y học và đồng thời cho Đào Tam Mộc uống những loại thuốc quý, cố biến y thành người không sợ độc để làm rể của mình.

Nào ngờ, ba năm trước, họ Đào lấy trộm y kinh, độc kinh và một số vàng ngọc, bỏ trốn mất biệt. Vợ chồng Vệ Túc Đạo phát điên lên vì thất vọng, cãi nhau một trận long trời lở đất. Độc Cơ trách chồng là kẻ ngu xuẩn, đui mù, chọn giặc về làm rể. Bà tuyên bố cắt đứt duyên tình, bắt Tử Bất Y phải tìm cho được Đào Tam Mộc về mới nối lại ái ân.

Độc Cơ dù đã gần sáu mươi nhưng nhờ giỏi y thuật nên chẳng chịu già, nhan sắc luôn mặn mà, thân thể săn chắc, mịn màng, quyến rũ khiến lão họ Vệ chết mê. Phải xa vợ ba năm, Tử Bất Y cơ hồ phát điên lên được. Lão cũng là Thần Y nên sức lực dồi dào, dự tính còn rất vượng. Giờ đây lão hí hửng rảo bước về phía vườn trúc, mơ màng nghĩ đến lúc được ôm lấy thân bình tuyệt diệu của Độc Cơ, mặt nóng bừng bừng.

Trúc Viên là một trận kỳ môn hình tròn, đường kính rộng độ ba chục trượng vây lấy căn nhà gỗ ba gian nhưng được trang trí lực kỳ đẹp mắt, đầy đủ những vật dụng đắt tiền, tiện lợi. Độc Cơ Lạc Anh Châu và ái nữ Vệ Tích Cơ sống ở nơi này. Thỉnh thoảng bà dắt con gái ra thăm Tử Bất Y, chỉ tổ khiến họ Vệ trần trọc suốt đêm ấy. Đến bữa vườn trúc, Tử Bất Y hớn hờ cao giọng gọi :

- Bó phu nhân. Ta đã mang được rể quý về đây. Bà mau mở cửa trận cho lão phu vào.

Chẳng hiểu Độc Cơ làm thế nào mà làn sương mờ trong rừng trúc biến mất, lộ rõ đường đi vào. Độc Cơ không thèm ra đón, chễm chệ cùng ái nữ ngồi cạnh bàn bát tiên nơi gian giữa mà chờ đợi. Đây là phòng khách, có cả một chiếc tràng kỷ bằng gỗ quý, quang dầu bóng loáng, khác hẳn cổ chông tre rẻ tiền ở nhà Tử Bất Y. Hách Nham gật đầu chào Độc Cơ và mỉm cười với sư muội. Rồi đặt Thuần Vu Kỳ xuống tràng kỷ. Tích Cơ hiểu kỳ bước đến xem, thích thú vuốt ve gương mặt hốc hác, xanh xao nhưng hiền hậu của chàng trai.

Vệ Tích Cơ hoàn toàn giống mẹ chứ chẳng giống cha. Nàng xinh đẹp tuyệt trần và có nước da trắng như bông bưởi. Tuy đã ba mươi hai mà trông nàng trẻ trung lạ lùng.

Tính Cơ khá cao. Thân hình đầy đặn, nở nang không đúng với tiêu chuẩn người gầy như hoa cúc đương thời. Nhưng cũng vì thế mà nàng rất gợi cảm. Về tính tình thì Tích Cơ ngày thơ chẳng kém Thuần Vu Kỳ vì suốt đời chưa hề ra khỏi khu vườn rậm.

Sau khi bàn bạc kỹ lưỡng, vợ chồng Tử Bất Y tiến hành chữa trị cho Thuần Vu Kỳ.

Sáu hôm sau, chàng rể tương lai của nhà họ Vệ mở mắt, ngơ ngác trước cảnh vật xung quanh. Cô gái xinh đẹp, có sống mũi Thông Thiên Đình cao quý, đôi mắt to tròn đen láy và đôi môi anh đào đỏ thắm, nổi bật trên nước da trắng như ngọc kia là ai mà lại lau mặt cho chàng?

Tuy đã hồi tỉnh, thoát khỏi tử thần nhưng cơ thể Thuần Vu Kỳ mỗi một rã rời. Tứ chi rũ liệt, không thể ra dấu hồi han. Chàng đành mỉm cười để chào mỹ nhân và biểu lộ lòng biết ơn.

Mùi thức ăn thơm phức từ dưới bếp xông lên khiến bụng chàng sôi sùng sục.

Người đẹp cầm lạng kia hiểu ý xuống bưng lên một tô cháo sền sệt, chẳng hiểu nấu với thứ thịt gì, đút từng muỗng vào miệng người bệnh.

Nàng thản nhiên đỡ Thuần Vu Kỳ ngồi dựa lòng mình vì nằm thì không ăn được.

Sau đó, nàng cho Thuần Vu Kỳ uống thuốc và châm cứu toàn thân. Mặt hoa đỏ bừng vì e thẹn trước thân thể lỏa lồ của chàng nhưng nàng vẫn chẳng run tay, cầm từng mũi kim bạc một cách rất chuẩn xác.

Chiều đến, nàng bồng Thuần Vu Kỳ ra ao nước sau nhà kỳ cọ tắm rửa chu đáo như người mẹ chăm sóc hài nhi.

Sau mười ngày tĩnh dưỡng cơ thể bệnh nhân đã hồi phục, có thể đi lại được. Việc đầu tiên mà Thuần Vu Kỳ làm là vòng tay cảm tạ và ra dấu hỏi han. Lại thay, mỹ nhân hoàn toàn thông hiểu, dịu dàng đáp :

- Thiếp là Vệ Tích Cơ, sư muội của Hách Nham. Họ Hách đã đưa công tử đến đây nhờ thiếp chữa trị.

Thuần Vu Kỳ lộ vẻ áy náy :

- Đa tạ đại ân cứu mạng. Song việc này đã làm hại đến danh tiết của cô nương, khiến tại hạ chẳng yên lòng.

Vệ Tích Cơ bẽn lèn đáp :

- Thiếp chỉ là một cô gái bất hạnh, suốt đời phải sống trong cánh rừng hoang dã này, danh tiết mà làm gì? Công tử có thương thì ban cho thiếp vài ngày hạnh phúc là quá đủ rồi.

Thuần Vu Kỳ bối rối :

- Nhan sắc của cô nương kiều diễm như tiên nga, sao không xuất giá mà lại chịu chôn vùi trong cảnh tịch mịch, cô đơn?

Tích Cơ ai oán thổ lộ :

- Thiếp vô tình ăn nhầm một quả lạ, toàn thân đầy chất độc, chẳng thể lấy chồng được. Duy có công tử đã nuốt Tỳ Tà thần châu nên mới không bị hại.

Thuần Vu Kỳ trầm ngâm một lúc lâu, do dự chẳng biết tính sao. Tích Cơ thấy thế bỏ đi xuống bếp, bưng cơm và thức ăn lên, không hề nhắc lại yêu cầu.

Đêm ấy, cũng như những đêm trước. Tích Cơ thản nhiên trèo lên giường nằm cạnh Thuần Vu Kỳ. Chàng cảm nghe mùi da thịt thơm ngát mà chẳng động tâm nhưng lòng miên man suy nghĩ đến những gì mà người con gái đáng thương kia đã ban cho mình. Và cả cái cảnh cô đơn đáng sợ của một nữ nhân tuyệt đẹp mà không sao tìm được một người phối ngẫu.

Chàng là người học theo đạo của tự nhiên, không bị ràng buộc bởi lễ giáo Khổng Mạnh, nên xem nhu cầu dục tính, và sinh sản là tất yếu. Một con mái đến mùa động dục đều cần đến con trống. Vậy thì tại sao người con gái tốt bụng này lại phải chịu cảnh đơn chiếc lạnh lùng? Phải chăng đây là duyên nợ khi chỉ mình chàng đủ điều kiện ân ái với Tích cơ? Bạc Chân nhân không cưỡng cầu, thuận duyên mà hành động, sao chàng lại cố chấp làm gì? Chàng có thể từ chối Lang Nha mỹ nhân hay Trại Ngu Cơ nhưng không thể thờ ơ với người đẹp đáng thương này.

Cuối cùng, Thuần Vu Kỳ mỉm cười tự nhủ :

“Trời ban cho ta một cô vợ vừa đẹp vừa nhân hậu, vừa giỏi nghề thuốc thang, sao ta lại phải sợ”.

Lòng đã thông, chàng quay sang ôm lấy mỹ nhân, vẫy duyên cá nước.

Thân hình đầy đặn, nảy nở của Tích Cơ quyến rũ hơn Thuần Vu Tiệp bội phần, khiến Thuần Vu Kỳ say đắm, miệt mài ân ái. Lại thay, tuy công lực mất hết mà chàng vẫn dũng mãnh, chẳng hề nghe mỗi mệt.

Tuần trăng mật ngọt ngào kéo dài đến tận thượng tuần tháng tám và Tích Cơ thản nhiên nói :

- Đã đến lúc chàng phải lên đường đi núi Võ Đang, xin đừng vì thiếp mà lỗi hẹn với ân sư.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười viết :

- Nếu nàng còn bậc trưởng bối thì hãy cho ta bái kiến để ngỏ lời cầu hôn.

Tích Cơ buồn bã thổ lộ :

- Chàng có biết rằng năm nay thiếp đã ba mươi hai tuổi rồi hay không?

Thuần Vu Kỳ cười xòa :

- So với tuổi của trời đất thì ba mươi hai hoặc hai mươi ba cũng chẳng khác nhau. Huống hồ tâm tính nàng trong trắng, ngây thơ như trẻ nhỏ, sao có thể già được. Ta quyết chẳng chịu mất một cô vợ đẹp như nàng.

Rồi chàng ôm nàng vào lòng như biểu lộ quyết tâm chiếm hữu.

Tích Cơ sung sướng đưa tình lang ra khỏi Trúc Viên, đến căn nhà gỗ của Tử Bất Y.

Vợ chồng họ Vệ và Hách Nham mừng rỡ đón tiếp. Nghe ái nữ kể lại ý định cầu hôn của Thuần Vu Kỳ, Vệ Túc Đạo hoan hỉ phi hường, cười ha hả :

- Hay lắm. Hay lắm. Không ngờ tiểu tử này lại là người chí tình và có mắt tinh đời. Lão phu rất vui lòng nhận người làm rể.

Độc Cơ cũng vui vẻ tán thành cùng chồng nhận lễ ra mắt của rể quý. Bà nhìn chàng bằng ánh mắt yêu thương, ân cần bảo :

- Tích Cơ tuy khờ khạo chuyện đời nhưng rất thông tuệ, đã học hết nghề y và độc của vợ chồng ta. Có Cơ nhi sát cánh hành hiệp, hiền tể chẳng phải sợ bất cứ tên ác ma nào cả. Chuyện cưới xin tùy họ Thuần Vu quyết định ngày giờ.

Tử Bất Y cười hề hề :

- Nếu lỡ có mang trước ngày cưới thì cũng chẳng sao. Lão phu và mẹ của Cơ nhi ngày xưa cũng thế.

Độc Cơ then đỏ mặt, phát một chưởng đau điếng vào tấm lưng đầy đầy thịt mỡ của đức ông chồng lỗ mãng, chẳng biết giữ mồm giữ miệng. Và bà chữa then :

- Kỳ nhi chớ nghe nhạc phụ người nói càn. Hai người cứ yên tâm vì số của Tích Cơ phải đúng ruồi ba mươi lăm mới khai hoa nở nhụy.

Thuần Vu Kỳ phục lặn, không ngờ mẹ vợ lại tinh thông cả khoa Tử vi Đẩu số Đường như con số tuổi tác của Tích Cơ khiến Tử Bất Y áy náy cho con rể, liền an ủi :

- Nay hiền tể, tuy Cơ nhi hơi lớn tuổi nhưng được chúng ta cho thụ dụng kỳ trân nên trẻ rất lâu. Kỳ nhi cứ nhìn lão phu và mẹ la sát này đây là rõ. Lão phu đã già lụ khụ mà mẹ ta cứ hơ hớ xuân thì, khiến lão phu lo ngay ngáy vì sợ mất vợ.

Thuần Vu Kỳ phì cười, cảm thấy mến lão nhạc phụ thô莽 thực thà này.

Gần giữa tháng tám, một cỗ xe song mã sang trọng dừng bánh trước tòa Thái Hòa đại lữ điểm trong thành Quang Hóa, phủ Hồ Bắc. Đây là khách sạn đắt đỏ nhất thành nên vẫn còn phòng trống, mặc dù khắp nơi tràn ngập khách giang hồ. Hầu hết những kẻ mang danh đại hiệp, thiếu hiệp thường rỗng túi hoặc chỉ có vài lượng bạc phòng thân, chẳng dám bước qua cửa cái lữ điểm có giá cắt cổ này.

Thời nào cũng thế, câu “Phi thương bất phú” luôn đúng đắn. Kẻ học võ vác gươm dong ruổi giang hồ thì làm quái gì ra tiền?

Thái Hòa đại lữ điểm là nơi dành cho bậc đại phú, đại quan nghỉ chân mỗi lúc viếng cảnh Võ Đang sơn. Hai gã tiểu nhị sạch sẽ, sáng láng nở nụ cười tươi tắn, khom lưng chào đón thượng khách. Chỉ cần nhìn bộ áo gấm xanh đắt tiền của gã phu xe là cũng đủ biết chủ nhân giàu đến mức nào. Thường thì bọn gia nhân chỉ được mặc áo vải Hán tử đánh xe mở cửa hông, cung kính mời đôi người ngọc bước xuống. Tuổi họ chỉ độ ngoài đôi mươi, võ phục giản dị nhưng toàn bằng gấm và lụa thượng hạng đất Hàng Châu.

Trương Tam Phong chân nhân không muốn bọn đệ tử Võ Đang biết mình còn sống nên Thuần Vu Kỳ chẳng thể nhận là học trò của ông được. Vậy thì chàng sẽ lấy tư cách gì để đứng ra cứu vãn tai kiếp cho Võ Đang?

Chàng không biết thì Vệ Tích Cơ ngây thơ kia cũng thế thôi. Do vậy, hai người vẫn giữ nguyên dung mạo thực khiến hai gã tiểu nhị ngăn người trước nhan sắc chim sa cá lặn của Tích Cơ. Cái đẹp của nàng là sự pha trộn giữa vẻ hồn nhiên thơ dại và nét quyền rũ đậm đà.

Bộ võ phục màu xanh nhạt được cắt khéo léo ôm sát thân hình tuyệt diệu của Tích Cơ, làm nổi bật những nét đẹp rất đàn bà.

Mẹ nàng, Độc Cơ Lạc Anh Châu xuất thân từ một nhà đại phú đất Thực. Lạc Nương tung hoành mười năm ở dải phía Tây Trung Hoa, nổi tiếng kiêu kỳ và sành sỏi trong trang phục. Bà luôn biết phải ăn mặc thế nào để tôn vinh nhan sắc của mình.

Không ai bắt chước được vì bà tự cắt và khâu lấy quần áo.

Lạc Nương đã đem nghệ thuật ấy truyền cho con gái. Do vậy, tuy chưa ra khỏi nhà bao giờ mà Tích Cơ vẫn có phong thái của một tiểu thư cao quý, lịch lãm và sành điệu. Ba mươi hai tuổi mới xuất giá nên Tích Cơ có dư thời gian để học hỏi hết những nghề hay của song thân. Nàng còn có những tài hoa khác mà sau này võ lâm sẽ được thưởng thức.

Giờ đây Tích Cơ đang khoác tay tình quân đi vào khách sảnh của Thái Hòa đại lý điểm, tặng cho lão chương quỹ già một cái nhìn đầy mỉa mai, khiến lão ta bủn rủn tay chân quên cả việc hỏi tên thượng khách.

Lữ điểm này có ba tầng, hai tầng dưới bố trí phòng trọ, tầng chót là nơi khách ăn uống hoặc nhâm nhi trà rượu, ngắm cảnh núi Võ Đang sơn.

Thực ra núi Võ Đang cách huyện thành Quang Hóa trên hai chục dặm, về phía Tây Nam. Nhưng vùng chân núi thiếu những cơ sở tiện nghi nên khách hành hương khá giả đều dừng chân ở Quang Hóa, mở sáng đi ngoạn cảnh, chiều quay về thành.

Trước giờ, chúng ta quen với hai từ Võ Đang, chứ thực ra phải đọc là Võ Đang hoặc Võ Đàng mới chính xác. Đang là cái nổi có chân còn đương là gánh lấy việc, dịch lại. Cho nên, kể từ lúc này, tác giả sẽ trả lại tên thực cho ngọn danh sơn kia, vì hình dáng của nó chẳng giống cái nổi chút nào cả. Sau khi nhận phòng, Hách Nham tắm rửa qua quýt rồi đi tìm Ngạo Thế Thần Ông.

Tần lão chắc chắn phải có mặt vì cũng là người được Trương chân nhân giao phó trọng trách. Ngay hồi giữa tháng sáu, Hách Nham đã gửi thư về Tiết gia trang cho mọi người yên tâm và biết rằng Thuần Vu Kỳ sẽ đi thẳng đến Quang Hóa Họ Hách đi rồi, Thuần Vu Kỳ và Vệ Tích Cơ cũng tranh thủ tắm gội, sau đó chuyển trò. Gần hai tháng cận kề, ân ái mặn nồng đã khiến họ hiểu nhau và yêu nhau tha thiết. Thuần Vu Kỳ thức ngộ rằng họ sinh ra là để lấy nhau. Tích Cơ cũng ngây thơ chất phác chẳng khác gì chàng nên dễ dàng có sự tương thông giữa hai tâm hồn. Tuy nhiên, khả năng đọc được ý nghĩ của Tích Cơ hơn hẳn Thuần Vu Kỳ.

Nàng đã làm chàng kinh ngạc khi thỉnh thoảng nói ra những điều chàng sắp sửa nói. Thuần Vu Kỳ bị á tịt, diễn tả ý mình khó khăn nên rất mừng khi có được người vợ kỳ tài như vậy. Tích Cơ chỉ cần nắm chặt tay chàng là có thể hiểu được từng ý nghĩ.

Ngoài ra, nàng còn thông thạo ngôn ngữ của người cầm vĩ thuở nhỏ ở gần Hách Nham.

Trong hôn nhân hoặc tình yêu, sự cảm thông là yếu tố quan trọng nhất và Tích Cơ đã làm được hơn thế nữa. Thuần Vu Kỳ ngắm không chán mắt gương mặt kiều diễm của ái thiếp, liên tưởng đến nhạc mẫu. Lạc Nương cũng rất xinh đẹp sao lại lấy một lão già thô lỗ, xấu xí như Tử Bất Y nhỉ?

Chàng mỉm cười châm trà viết ra câu hỏi, Tích Cơ vui vẻ đáp :

- Gia mẫu học nghề Độc Dược của Cữu bà bà đất Vân Nam, năm mười tám tuổi sơ ý nuốt lầm trái mật của loài rắn lạp. Từ đó mồ hôi có mùi rất khó chịu, chẳng dám lấy chồng. Lúc gần tam thập gia mẫu tìm được gia phụ, nhờ chữa trị. Gia phụ đồng ý nhưng bắt bà phải lấy mình.

Thuần Vu Kỳ bật cười thích thú khi nghe Tích Cơ kể tiếp. Nàng đỏ mặt nói :

- Gia mẫu kể rằng lúc đầu bà chỉ hứa suông. Chờ lành bệnh sẽ trở mặt. Nhưng khổ nỗi gia phụ rất gian hoạt, khi châm cứu bắt gia mẫu phải thoát y. Thế là bà đành bó tay.

Xế chiều, Hách Nham đã đưa khách về đến. Không phải một mình Ngạo Thế Thần Ông mà còn có cả Huyền Cơ thư sinh Lưu Thiếu Kỳ.

Tần lão hoan hỉ ôm lấy Thuần Vu Kỳ cười khanh khách và xuýt xoa khen ngợi Tích Cơ :

- Quả là quý tướng. Cốt cách như loan, như phụng. Gã cầm này thật tốt phúc.

Có lẽ đã nghe Hách Nham kể sơ qua, lão cười hỏi Tích Cơ :

- Cha ngươi còn bết rượu nữa hay không?

Tích Cơ cười đáp :

- Bẩm lão sư huynh. Gia phụ bị gia mẫu cấm đoán gắt gao nên đã bỏ rượu.

Huyền Cơ thư sinh gật gù chen vào :

- Lão phu cũng đoán thế. Độc Cơ là một nữ nhân đầy bản lĩnh tất sẽ trị được lão quái họ Vệ kia.

Cơm canh được bưng lên tận phòng, chủ khách quây quần ăn uống. Xong bữa, họ dùng trà và đi vào chính đề. Thần Ông nghiêm giọng :

- Kỳ đệ. Tuy Trương chân nhân đã tiên đoán được tai họa, nhưng có lẽ chính ông cũng không ngờ rằng đây là kiếp vận của cả võ lâm chứ chẳng phải mình phái Võ Đang.

Ông nhấp hớp trà rồi giải thích với giọng lo lắng :

- Trong hai tháng qua, tà ma đã xuất hiện công khai dưới hình thức một giáo phái tên gọi Chân Võ giáo, tôn xưng Chân Võ Đế Quân làm Thượng Đẳng Thần. Tổng đàn là Huyền Vũ đạo cung đặt trên núi Linh Sơn phía Bắc Hoàng Hà, cách An Dương vài chục dặm về hướng Tây Nam.

Giáo chủ của Chân Võ giáo tự xưng là Huyền Vũ chân nhân, dưới lão ta còn ba vị Phó giáo chủ nữa trấn giữ các phương Đông, Tây, Nam. Đó là Thanh Long chân nhân ở núi Kính Định phủ Huy Châu, Bạch Hổ chân nhân ở núi Khuê Sơn, phủ Thiểm Tây và Chu Tước chân nhân ở núi Tử Cát thuộc dãy Hành Sơn phủ Hồ Nam.

Nghĩa là Chân Võ giáo dựa theo kinh sách Đạo Giáo, lạm dụng danh hiệu của tứ phương Hộ Vệ Thần.

Chân Võ giáo phát triển rất nhanh, thu được rất đông tín đồ nhờ những thủ đoạn thật phi thường.

Thứ nhất, họ cho xây dựng cùng một lúc mấy trăm đạo quán đơn giản. Chỉ toàn bằng gỗ, lá hoặc tre trúc, tên gọi Chân Võ Vạn Phúc mao xá.

Trong Mao xá chỉ có một bệ thờ tranh tượng Chân Võ Đế Quân, do hai hay ba đạo sĩ chủ trì. Điều đáng nói là các Mao xá này đều rất gần các chùa chiền, đạo quán của phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Hoa Sơn, Toàn Chân, Thiên Sư giáo. Và chẳng bao lâu Chân Võ giáo đã thu hút sạch tín đồ của các phái kia vì họ rộng rãi phát chẩn gạo thóc, thuốc men cho mọi người. Linh đan của Chân Võ giáo rất thần diệu, trị được nhiều thứ bệnh, hoặc ít nhất cũng giúp bệnh nhân sáng khoái bớt đau đớn.

Thấy Thần Ông đã khô cổ vì nói nhiều, Huyền Cơ thư sinh liền đỡ lời :

- Lão phu đã thử phân tích vài viên Chân Võ thần đan ấy. Phát hiện chúng được bào chế bằng những dược liệu quý như Sâm, Hà Thủ Ô, Đỗ Trọng, Tam Thất và vài vị lạ nữa.

Điều này chứng tỏ tài lực của Chân Võ giáo rất dồi dào, sung túc mới dám bỏ ra hàng vạn lạng vàng chế thuốc đắt tiền, mua gạo thóc để phát không.

Hai là, Chân Võ giáo còn sẵn sàng thu nhận các thanh niên khỏe mạnh đưa về Đạo quán chính truyền dạy võ nghệ. Ngay tại các Mao xá, những tín đồ già nua hoặc trung niên hoặc nữ giới cũng được dạy cho phương pháp Thổ Nạp, bước căn bản của khí công Đạo gia.

Tóm lại, với ngân quỹ hùng hậu và thủ đoạn mua chuộc lòng người tinh vi, chu đáo như vậy nên Chân Võ giáo đã thành công rực rỡ bành trướng nhanh như nước lũ.

Không chỉ dừng lại ở việc phát triển giáo phái, Chân Võ giáo còn khéo léo khiêu khích các phái khác bằng những lời châm biếm, chê bai.

Và khổ thay, vài gã đệ tử Võ Đang kiêu ngạo ở Đạo quán ngoại thành Chương Phàn đã trúng kế. Hai bên đang xô xát thì Mao xá của Chân Võ giáo bốc cháy ngùn ngụt. Lúc lửa tàn, người ta phát hiện ba xác người cháy.

Thế là Chu Tước chân nhân ở núi Hành Sơn, vị thần của phương Nam, khởi kiện Phái Võ Đang. Nhưng thay vì đòi bồi thường, Chu Tước chân nhân lại yêu cầu tri phủ Hồ Bắc làm chứng cho cuộc so tài giữa Chân Võ giáo và Võ Đang sơn, với điều kiện là phe nào thua thì phải đóng cửa tất cả đạo quán trong vòng ba năm.

Thuần Vu Kỳ nghe đến đây đã hiểu rõ âm mưu của Chân Võ giáo.

Chàng tư lự suy nghĩ, vô tình xiết chặt bàn tay mềm mại của Vệ Tích Cơ. Và cô bé ba mươi hai tuổi cất tiếng thay chàng :

- Tàn lão sư huynh, chuyết phu muốn biết võ công của Chu Tước chân nhân.

Thần Ông ngơ ngác :

- Lão phu có thấy Kỳ đệ ra dấu đâu?

Thuần Vu Kỳ mỉm cười giải thích bằng tay :

- Tích Cơ có khả năng đọc được ý nghĩ của tiểu đệ.

Thần Ông ngạc nhiên tột độ :

- Quả có việc quái lạ ấy sao?

Tích Cơ ngượng ngùng gật đầu, lòng ắt tự hào. Thần Ông giơ ngón cái khen nàng rồi trả lời Thuần Vu Kỳ :

- Hồi cuối tháng bảy, lão phu đã đột nhập Chu Tước đạo quán, thử so tài với lão yêu đạo kia để điều tra lai lịch. Sau hai trăm hiệp, lão phu đâm trúng đối phương một kiếm song lão ta mặc bảo y nên không bị thương. Chu Tước chân nhân nổi giận rút ra một chiếc chuông đồng nhỏ, âm thanh của nó khiến lòng lão phu hỗn loạn, phân tán, sợ sệt đành phải đào tẩu. Nhưng cũng nhờ thế mà lão phu biết y là truyền nhân của Hấp Huyết Âm Ma Lã Tử Mậu, kẻ đã bị các phái giáp công đẩy xuống vực thẳm Hoàng Sơn hơn ba mươi năm trước.

Thấy lão quá bi quan, Thuần Vu Kỳ vui vẻ ra hiệu :

- Sư huynh chớ lo. Tiểu đệ có cái tâm vô nhiễm của trẻ thơ, chẳng thể bị Ma âm làm hại được.

Thần Ông cầu nhàu, nghi hoặc :

- Trước kia thì như vậy nhưng bây giờ ngươi suốt ngày lẩn lóc với con bé mũm mĩm kia, làm sao giữ được tâm hồn vô dục nữa.

Vệ Tích Cơ then chín người nhưng Thuần Vu Kỳ lại rất thản nhiên, viết :

- Sư huynh sai rồi. Trong các loại dục vọng thì dục tính nam nữ là thuận với đạo của tự nhiên. Tuy tiểu đệ mẫn nông với chuyết thê song lòng vẫn thanh tịnh, chẳng chút vẩn dục.

Thần Ông phì cười xua tay :

- Thôi đừng thuyết giáo nữa. Cứ để độn trận rồi sẽ biết ngươi trong hay dục.

Chuyện trò thêm một lúc lâu, Thần Ông và Huyền Cơ thư sinh cáo từ, hẹn sáng mười lăm sẽ quay lại Thái Hòa đại lữ điểm, đưa vợ chồng Thuần Vu Kỳ đi núi Võ Đang.

Trung Hoa là nước có lãnh thổ rộng mênh mông, nhiều đới khí hậu khác nhau.

Người ta chỉ có thể miễn cưỡng chia ra ba vùng Bắc, Trung, Nam như sau :

- Hoa Bắc kéo dài từ rừng Yên Sơn, phía Bắc Bắc Kinh xuống đến sông Hoài và rừng Tần Lĩnh.

- Hoa Trung là từ sông Hoài đến rừng Nam Lĩnh và sông Châu Giang.

- Hoa Nam là từ Nam Lĩnh đến biên giới cực Nam, gồm cả hai đảo lớn Đài Loan và Hải Nam Về khí hậu, bốn mùa chỉ phân biệt được rõ rệt ở Hoa Trung, nhất là trong lưu vực sông Hoài.

Quang Hóa cũng ở Hoa Trung, gần Sông Hoài nên thu về đúng hên mang theo những cơn mưa nhẹ nhẹ.

Thuần Vu Kỳ và Tích Cơ chẳng hề bị chi phối bởi những lời nói của Thần Ông, vẫn đắm say ân ái, mặc cho hơi thu lạnh tràn qua song cửa. Tích Cơ cao gần bằng chồng, chân dài, ngực nở, eo thon, da thịt trắng ngần và săn chắc tuyệt vời khiến khách đa tình chẳng muốn rời Cũng như mọi lần khác, Thuần Vu Kỳ say sưa chiêm ngưỡng, vuốt ve mãi thân hình người ngọc rồi gây cuộc mây mưa. Chàng đắm chìm trong khoái lạc nhưng nghe lòng cực kỳ thanh thản, thư thái như kẻ đang thưởng thức hương sắc và chăm bón một bụi hoa đẹp. Họ yêu nhau, cho nhau cảm giác ngút ngàn, cho và nhận đều tự nhiên như cỏ cây hấp thụ ánh dương quang và mưa vậy.

Thuần Vu Kỳ trẻ trung, lại luyện tâm pháp Đạo Gia từ nhỏ nên định lực cao thâm, dễ dàng kiềm chế việc thoát dương, kéo dài cuộc ái ân.

Ngược lại, chàng có thể thả nhiên không hề động tâm trước mọi cám dỗ.

Tích Cơ có đủ tướng đa tình, tâm hồn lại ngây thơ mộc mạc, nên nồng nhiệt hiến dâng và đền đáp lại trượng phu bằng đôi môi cháy bỏng.

Tận cuối canh ba hai người mới đình chiến, nằm bên nhau tận hưởng dư vị của giấc vu sơn. Tích Cơ bỗng bật cười khúc khích :

- Tướng công. Giờ thì thiếp đã hiểu vì sao ba năm qua gia mẫu cứ trần trọc và thở dài thườn thượt. Té ra là nhớ gia phụ.

Thuần Vu Kỳ bật cười, liên tưởng đến ánh mắt khát khao của Tử Bất Y khi lão nhìn Độc Cơ Vệ Tích Cơ biểu lộ ham muốn tái đầu bằng cách đặt bàn tay trượng phu lên gò ngọc nhũ mơn mớn của mình. Thuần Vu Kỳ lập tức động tình và thoáng nghi ngờ rằng có lẽ Ngạo Thế Thần Ông đã nói đúng. Liệu tâm hồn chàng có còn tỉnh lặng, trống không như xưa nay hay đã tràn đầy dự vọng?

Sáng hôm sau nữa mới là ngày mười hai mà Thần ông và Huyền Cơ thư sinh đã quay lại tìm Thuần Vu Kỳ. Tàn lão không còn mang mặt nạ, để lộ chân diện mục già nua, nhăn nheo, chỉ râu tóc và lông mày là đen nhánh.

Thần Ông nhăn nhó kể :

- Kỳ đệ. Hôm qua, lão phu đã lên núi Võ Đang, được Bạch Dương Tử, đương kim chủ môn cho xem thư của Chu Tước chân nhân. Trong thư ấy có ghi rõ những phương thức so tài rất cổ quái gồm ba trận. Trận thứ nhất là định lực, phái Võ Đang phải đưa ra một đệ tử tuổi dưới năm mươi để đối phó với tiếng Sáo Ma và Vũ Khúc Mê Hồn của bốn ả vũ nữ. Nếu ứng viên kia động tình là phái Võ Đang thua trận đầu. Trận thứ hai là thi đấu pháp thuật, tiến hành vào giữa đêm rằm, hai phe sẽ cho đại diện ngồi trên đầy cọc gỗ cao hơn trượng, cách nhau hai trượng. Họ sẽ cho thi triển tà pháp hô phong hoán vũ, huy động âm binh hoặc làm sao cho đối phương rơi xuống trước là thắng, nhưng không được dùng ám khí.

Thuần Vu Kỳ cau mày ra dấu :

- Nhưng bốn phái đâu có luyện tà thuật?

Thần Ông cười khổ :

- Đúng thế. Nhưng khổ nỗi là chính phái Võ Đang đã khoe khoang khắp nơi rằng Trương tổ sư là thần tiên, pháp lực cao cường, giờ đâu thể nói là không biết.

Thần Ông bực bội kể tiếp :

- Trận thứ ba mới là tỷ thí võ công. Trong ba trận phe nào thua hai là bại.

Thuần Vu Kỳ vui vẻ viết :

- Tiểu đệ tự tin chống nổi Ma âm, Ma Vũ và sẽ cố sức đánh bại Chu Tước chân nhân. Còn trận đấu pháp thuật thì đành thức thủ.

Huyền Cơ thư sinh thở dài :

- Lão phu chỉ lo ngại rằng công tử sẽ phải chịu tổn thương mới mong đả bại được đối phương.

Thuần Vu Kỳ chính sắc viết :

- Vì cơ đồ của phái Võ Đang, tiểu đệ có thọ trọng thương cũng chẳng sao.

Vệ Tích Cơ nghe vậy vội nói :

- Thiếp chẳng đành lòng để tướng công chịu đau khổ xác thân. Chúng ta sẽ tìm cách thắng hai trận đầu để không còn đấu trận thứ ba.

Thần Ông trợn mắt hỏi :

- Chẳng lẽ ngươi cũng biết pháp thuật?

Tích Cơ lắc đầu, tinh nghịch đáp :

- Bẩm lão sư huynh. Tiểu muội không biết bùa chú song có mang theo bửu bối của gia mẫu là loài Hoàng Ma Phi Trùng (trùng bay hạt mè). Đối phương mà bị nó cắn thì sẽ ngứa đến phát điên, rơi ngay xuống đất.

Thần Ông mừng rỡ vỗ đùi cười ha hả :

- Tuyệt diệu thực. Lão phu quên bém việc ngươi là con của Độc Cơ.

Lư thư sinh vẫn còn băn khoăn.

- Nhưng Chân Võ giáo là khách có quyền ra tay trước, liệu Kỳ nhi chịu đựng nổi hay không?

Lão là báỉ huynh của Tiết Cao Vân nên có thể xem Thuần Vu Kỳ như con cháu.

Song chàng lại là sư đệ của Ngao Thế Thần Ông, vai vế cao hơn Lưu Thiệu Kỳ. Do vậy Thư sinh xưng hô bất nhất, lúc thì Kỳ nhi, lúc thì công tử.

Vệ Tích Cơ hớn hở đáp :

- Lư tiên bối chớ lo. Kỳ ca dân uốt viên Tỵ Tà thần châu, tà pháp nào hại nổi nữa? Chờ đối phương múa may xong, Kỳ ca sẽ giả vờ niệm chú và ở dưới này tiểu nữ sẽ thả Phi trùng.

Huyền Cơ thư sinh lộ vẻ mừng :

- Hay lắm. Thế thì cùng lắm là trận này sẽ hòa chứ không thể thua được.

Thần Ông hài lòng bàn sang chuyện khác :

- Để khỏi tiết lộ việc Chân nhân còn sống, Kỳ đệ sẽ phải hóa trang thành một hán tử tứ tuần, lão phu sẽ bảo rằng ba mươi mấy năm trước ngươi được Trương chân nhân nhận làm đệ tử ký danh, tặng cho bí kíp võ công, xem ra cũng là người của Võ Đang sơn.

Huyền Cơ thư sinh bàn rằng :

- Kỳ nhi không thể nói được tất sẽ bị Ngũ tú phát hiện lai lịch. Từ đó, phái Võ Đang sẽ biết Chân nhân còn sống, nuôi dạy Thuần Vu Kỳ suốt mười mấy năm qua.

Đây quả là vấn đề rắc rối, song Vệ Tích Cơ giải quyết chẳng hề khó khăn. Nàng chỉ khẽ máy môi là ngoài song cửa vọng vào tiếng quát ầm ầm của nam nhân :

- Bắt phản tặc cho ta.

Ai nấy giật bắn mình, chạy ra nhìn dào dác. Ở đây Tích Cơ ôm bụng cười vang Thần Ông quay lại bực tức mắng :

- Đang lúc rối ren mà con nha đầu này còn bày trò bốn cột nữa sao? Ai chẳng biết mẹ ngươi giỏi nghề Phúc ngữ.

Bỗng ông tỉnh ngộ hỏi :

- Phải chăng tức muội định nói thay cho Kỳ đệ?

Tích Cơ gật đầu tùm tùm :

- Thưa phải. Kỳ ca chỉ cần nhép miệng là đủ. Nếu tập dượt trước thì sẽ không ai phát hiện được.

Thần Ông thở phào khen ngợi :

- Không ngờ con bé này lại lắm tài hay như thế.

Họ bắt đầu bàn bạc kỹ những câu mà Thuần Vu Kỳ và Tích Cơ có thể phải đối đáp. Gần trưa, lão ra về để đối uyên ương diễn kịch người cầm biết nói.

Thì ra, do cuộc sống buồn tẻ nên Độc Cơ và ái nữ thường đùa nghịch bằng cách đóng kịch, mỗi người sắm đến hai, ba vai, giọng nói đều khác hẳn.

Năm ngoái, Tử Bất Y nhớ vợ, đến rình nơi bìa rừng trúc, nghe có tiếng nam nhân lả lơi với Lạc Nương. Lão nổi cơn ghen, la hét um xùm, khiến Tích Cơ phải chạy ra thanh minh.

Tật cam của Thuần Vu Kỳ xuất phát từ vết thương ở huyết Á Môn, thuộc mạch Đốc, nằm trong chỗ lõm dưới mõm gai đất sống cổ đầu tiên. Dù lưỡi chàng vẫn bình thường nhưng thanh quản bị liệt, không thể phát âm được. Giờ đây Thuần Vu Kỳ ngượng nghịu nhìn những cử động của môi Tích Cơ mà bất chước. Chàng có trí nhớ tuyệt vời nên học rất nhanh, đến chiều mười bốn đã có thể nghe mà máy môi không hề sai được khá nhiều từ.

Tối hôm ấy, Ngạo Thế Thần Ông và Huyền Cơ thư sinh lại đến. Họ vô cùng kinh ngạc trước cảnh phối diễn của đôi vợ chồng trẻ. Hai người ở lại ngủ chung với Hách Nham. Mới cuối canh tư, Thần Ông đã đánh thức Thuần Vu Kỳ, hóa trang cho chàng.

Tuy tài dịch dung của Tần lão không tinh vi, cao siêu bằng Xảo Quá Thiên nhưng cũng đủ qua mắt thiên hạ. Gia dĩ, gần đây Thuần Vu Kỳ nuôi bộ râu bó cằm rất rậm nên chỉ thêm vài nếp nhăn cũng đủ già đi. Lòng mày chàng được Thần Ông dán thêm cho rộng ra dài xếch về phía góc trán, trông rất oai phong.

Giữa canh năm họ lên đường đi Võ Đang sơn. Đến nơi thì mặt trời vừa ló dạng.

Lần đầu tiên được chiêm ngưỡng nơi tu luyện trăm năm của sư phụ, Thuần Vu Kỳ nghe lòng dạt dào xúc cảm.

Tuy không có tên trong Ngũ Nhạc hay Tứ Đại Phật Sơn nhưng núi Võ Đang cũng rất nổi tiếng. Đây là thánh địa của Đạo giáo, cũng là nơi phát sinh võ phái lớn thứ hai của Trung Hoa.

Nền võ thuật của người Hoa Hạ đã có từ hàng ngàn năm trước. Thời Xuân Thu Chiến Quốc đã lừng danh các hiệp khách như Kinh Kha, Chuyên Chư, Yeu Ly... chứ chẳng phải chờ đến Đạp Ma tổ sư xuất hiện. Có thể nói rằng quyền thuật nội công và kiếm pháp Võ Đang mới là văn hóa chính thống Trung Hoa, cũng như Đạo Giáo vậy.

Các đạo sĩ mơ được trường sinh, được thành tiên nên dốc sức luyện võ, luyện khí, luyện đan, góp phần rất lớn cho sự tiến bộ của người Hán.

Trước Trương Tam Phong có Vương Trùng Dương, Tổ sư phái Toàn Chân, cũng là đạo sĩ, ông rất giỏi võ, từng đậu hạng nhất trong một kỳ thi Võ cử thời Kim Khang Tông.

Theo truyền thuyết thì Vương Trùng Dương gặp được vị thần tiên là Lã Đồng Tân, học được phép thuật nên bỏ nhà lên núi Chung Nam tu luyện, lập giáo. Và Lã Đồng Tân là một nhân vật có thực. Ông tên Lã Nham, tuổi Mậu Dần, sinh năm Trinh Nguyên thứ mười bốn, đời vua Đường Thế Tông. Quá tuổi sáu mươi Lã Đồng Tân mới thi đỗ tiến sĩ nhưng không chịu làm quan. Sau đó, ông gặp Hán Chung Ly học được Đại Đạo Thiên Độn kiếm pháp, Long Hồ Kim Đan Bí Văn nên thành tiên, hiệu là Thuần Dương Tử. Ông sống thọ trăm tuổi, đi lại như bay.

Tác giả nói dài giòng như vậy chỉ để chứng minh rằng võ thuật Trung Hoa có từ rất xa xưa và phái Võ Đang đã kế thừa được. Truyền thuyết cho rằng Lã Đồng Tân cũng đã từng tu luyện ở Võ Đang sơn. Ngọn danh sơn này có nét đẹp kỳ ảo, gồm bảy mươi hai đỉnh núi với ba mươi sáu vách đá và mười một động, tám cung.

Núi Võ Đang có một lịch sử lâu đời. Vua Đường Thái Tông đã từng cho xây dựng đền Ngũ Long ở đỉnh Long Ung. Thời Tống, Nguyên kiến trúc không ngừng mở rộng.

Đời Minh thì có những công trình nổi tiếng và tồn tại mãi về sau như đình Kim ở ngọn Thiên Trù, quả chuông bằng vàng, kết cấu vững chắc, là viên ngọc quý về công nghệ đúc chuông và kiến trúc cổ đại Trung

Hoa. Thứ hai là cung Thái Hòa có quả chuông lớn nhất núi Võ Đang Minh Thành Tổ Chu Đệ cực kỳ sùng bái Trương Tam Phong. Tìm không được Chân nhân nên năm Vĩnh Lạc thứ mười (1412) nhà vua huy động ba mươi vạn thợ mộc, thợ nề đến núi Võ Đang xây dựng một loạt kiến trúc gồm tám cung, hai quan, ba mươi sáu đền miếu, ba mươi chín cây cầu và mười hai cái đình.

Nhưng đây là chuyện về sau, lúc này mới là năm Vĩnh Lạc thứ bảy nên Thuần Vu Kỳ của chúng ta chẳng được hân hạnh chiêm ngưỡng những công trình ấy. Chàng và bốn người kia gởi ngựa rồi theo đường sơn đạo đi lên sườn của ngọn Thiên Trù, đỉnh cao nhất. Thiên Trù có thể núi dốc đứng, có mười tám con đường quanh co nguy hiểm. Trương chân nhân đã đặt cho nó cái tên mới là Võ Đang sơn.

Không ngờ, cả quần thể núi cũng đổi tên theo, bởi trước đây nó có tên Thái Hòa sơn.

Do nhu cầu đi lại của hàng nghìn đệ tử nên đường sơn đạo đã được sửa sang thành những bậc thang. Tuy khúc khuỷu, quanh co nhưng không nguy hiểm như mười bảy con đường kia.

Lúc sắp đến bình đài, khách sẽ gặp một đoạn dốc hiểm trở. Trước dốc là tòa tiểu đình, nơi mọi người phải gởi vũ khí lại. Đoạn dốc đá này nổi danh với cái tên Giải Kiếm Nham.

Nhưng hai gã đạo sĩ trấn giữ Giải Kiếm Nham không dám thực hiện quy củ ấy với bọn Ngạo Thế Thần Ông, chỉ rón rít lại, gọi sư thúc tổ Ngay chưởng môn nhân Bạch Dương Tử còn phải sợ lão già khó chịu này thì huống hồ bọn đồ tử đồ tôn? Hai gã mơ màng nhìn ngắm thân sau khêu gợi của cô ả áo vàng nõn nà kia, tự hỏi vì sao đám nữ đạo sĩ Võ Đang lại đen đúa, xấu xí đến thế nhỉ?

Vệ Tích Cơ không thích mặc áo choàng lưng nên bờ mông tròn trịa và chiếc eo thon lẳn kia luôn làm xốn mắt kẻ phía sau.

Lên đến nơi, khách được mời ngay vào khách xá ở mé tả Thuần Dương đạo cung.

Ngoài Chưởng môn nhân Bạch Dương Tử và các sư đệ còn có đại diện các phái Thiếu Lâm, Hoa Sơn, Toàn Chân, Thiên Sư giáo. Những phái này hiểu rằng sau Võ Đang là tà ma sẽ viếng thăm mình nên họ đến đây hỗ trợ Bạch Dương Tử đồng thời xem thủ đoạn của Chân Võ giáo.

Ngạo Thế Thần Ông tuy chẳng phải là người của phái Võ Đang nhưng được Trương sư tổ yêu mến, bắt Bạch Dương Tử phải gọi là sư thúc. Do vậy, trưởng lão các phái kia cũng chịu phận thiệt thòi.

Thần Ông nghiêm nghị giới thiệu Thuần Vu Kỳ với mọi người :

- Gã này tên gọi Dịch Hán Siêu, bốn mươi bảy tuổi, tiểu sư đệ của phu. Hơn ba mươi năm trước, Trương tổ sư ghé chơi núi Ly Sơn đã nhận Hán Siêu làm đệ tử ký danh, tặng cho quyển Võ Đang bí phổ. Nay đã luyện đến mức đại thành nên lão phu đưa đến đây để góp sức giải trừ tai kiếp cho phái Võ Đang.

Không ai tin vào chuyện hoang đường này nhưng chẳng dám nói ra vì nể mặt Thần Ông. Bạch Phác Tử, Tam sư đệ của chưởng môn là người tinh quái, cười hề hề bảo :

- Quý hóa trực. Không ngờ bản đạo lại có được một sư thúc trẻ trung oai vệ như thế. Nhưng bản đạo mạo muội nghĩ rằng Dịch sư thúc đây mới luyện võ công bốn mươi ba năm chắc không thể hơn Chưởng môn sư huynh được.

Thần Ông chẳng thèm đối đáp, chỉ Vệ Tích Cơ và nói với lão ta :

- Còn đây là Vệ phu nhân, ái thê của Hán Siêu, người phải gọi bằng Sư Thảm Nương.

Bạch Phác Tử cười hết nấc, méo mặt châm biếm :

- Ái chà. Phải chăng bản đạo đang nằm mơ nên mới có một bà thím xinh đẹp đến đường này.

Tích Cơ che miệng cười khúc khích :

- Không ngờ sư diệt đã già mà miệng còn trơn như thoa mỡ, giỏi nghề nịnh hót khiến ta rất hài lòng.

Bạch Phác Tử ngượng chín người, đang định trả đũa vài câu thì nghe trong hạ thể ngựa ngáy khùng khiếp. Lão cố nhịn nhưng cuối cùng cũng phải thò tay gãi. Càng gãi càng ngứa thêm, lão mặt đỏ ửng, quên cả ý tứ, đứng lên thọc tay vào quần mà gãi sồn sột. Trước mặt khách quý các phái và nữ nhân nà làm thế thì thực là khó coi và thất lễ. Do vậy, Bạch Dương Tử sa sầm nét mặt quát :

- Sư đệ thật quá lảm. Mau rời khỏi nơi này ngay.

Bạch Phác Tử sợ hãi cúi đầu vâng dạ, tất tả chạy như bị ma đuổi, tay vẫn gãi liên hồi.

Tích Cơ cười khanh khách :

- Chắc Tam sư diệt ít khi tắm rửa nên bị ghẻ lác. Thật là đáng thương.

Mọi người đều thức ngộ rằng cơn ngứa bất ngờ này rất cổ quái song chẳng dám nghi ngờ cô gái có gương mặt thiên thần kia. Dù nàng đã che ngang mặt bằng mảnh sa đen nhưng ai cũng nhận ra rằng nàng đẹp tuyệt trần.

Bạch Dương Tử nghiêm nghị nói với Thần Ông :

- Bẩm sư thúc. Cuộc so tài sắp tới liên quan đến vận mệnh bốn phái nên chúng ta phải chọn ra người giỏi nhất. Tiểu đệ mạo muội muốn lãnh giáo Địch sư thúc vài chiêu để được yên tâm.

Bạch Thành Tử, nhị sư đệ của Chương môn lên tiếng tán thành :

- Chương môn sư huynh nói chí phải. Nhưng xin người cho phép tiểu đệ được thay thế.

Võ nghệ của lão đạo sĩ bảy mươi tuổi này chẳng kém gì Chương môn nên có phần cao ngạo.

Thần Ông cười mỉa :

- Muốn thử thì cứ việc. Nhưng ta báo trước rằng bản lãnh của Địch sư đệ còn cao cường hơn già này một bậc đấy.

Toàn trường kinh ngạc và bán tín bán nghi, đứng lên đi theo hai đầu thủ ra sân trước.

Chẳng lẽ cứ câm lặng mãi, Thuần Vu Kỳ háng giọng rồi máy môi. Kỳ diệu thay, từ vị trí chàng đứng có giọng nam nhân trầm ấm vang lên :

- Mời nhị sư đệ xuất thủ trước.

Bạch Thành Tử ôm kiếm chào rồi lướt đến đánh chiêu Thái Cực Sinh Huy uy hiếp hai huyệt Khí Hải, Nhũ Căn trên ngực trái và hai huyệt Thiên Khê, Phúc Ai trên ngực và sườn phải đối phương.

Nào ngờ Địch Hán Siêu cũng dùng đúng chiêu ấy nhưng với tốc độ nhanh gấp bội. Hơi thép lạnh làm rợn da Bạch Thành Tử. Lão kinh hãi lùi mau, đỡ đến những chiêu phức tạp hơn. Nhưng hơi ôi. Gã họ Địch kia chẳng hề bối rối và luôn luôn là người chạm mục tiêu trước.

Khổ luyện Thái Cực kiếm gần sáu mươi năm mà không hơn được kẻ trẻ hơn mình, Bạch Thành Tử hổ thẹn đến mức phát cuồng, thi triển ngay chiêu Nhật Nguyệt Tương Vong, chỉ công mà không có thủ, dùng trong trường hợp thí mạng Bạch Dương Tử kinh hãi quát :

- Sư đệ chó làm càn.

Nhưng chiêu xuất như lợi, chẳng thể dừng lại được, hai màn kiếm quang chạm nhau tóe lửa. Tiếng thép chất cả tai.

Lần này Địch Hán Siêu không bắt chước đối phương vì sợ lão đạo sĩ già nóng nảy kia mất mạng. Chàng xuất chiêu Lã Tổ Túy Vũ (Lã Tổ múa khi say) thân hình xoay tít trên đầu ngón chân, trường kiếm loang nhanh như tia chớp tạo thành trái cầu thép quanh thân, cảnh tượng cực kỳ đẹp mắt.

Kiểm của Bạch Thành Tử đâm vào đấy bị trượt đi, cứ như chạm phải một trái cầu thủy tinh trơn láng vậy. Và cả trái cầu ấy bốc lên khỏi mặt đất, bay chéo sang mé tả, để lại Bạch Thành Tử với nét mặt ngơ ngác, ngượng ngùng. Cảm giác khâm phục ngợp tràn tâm hồn của lão già hiểu võ. Bạch Thành Tử quỳ ngay xuống lạy :

- Tiểu đệ dập đầu mong sư thúc truyền dạy yếu quyết thượng thừa của tổ sư.

Địch Hán Siêu mỉm cười độ lượng :

- Chẳng có gì là bí mật cả. Sư đệ hãy đặt rèn một thanh kiếm nặng hai chục cân, ngày ngày luyện tập, chỉ sau một năm sẽ thấy đường kiếm nhanh gấp bội.

Bạch Thành Tử mừng rỡ cảm tạ rồi rít nhưng Bạch Dương Tử không được vui.

Lòng cay đắng nhận ra rằng Trương tổ sư đã đặc biệt ưu ái Dịch Hán Siêu, truyền cho gã những chiêu mới lạ, ví dụ như chiêu lúc này. Lão định bụng sau này sẽ tìm cách bắt họ Dịch phải trả lại cho phái Võ Đang. Mọi người quay lại khách xá dùng bữa điểm tâm. Bạch Phác Tứ đã hết ngựa, lúc này cũng có mặt xem trận đấu nên giờ chẳng còn dám mở miệng.

Đại diện thừa Thiếu Lâm là Định Si đại sư, thủ tòa Đạp Ma viện. Ông chăm chú nhìn Tích Cơ rồi nói :

- A di đà Phật? Bần tăng mạo muội hỏi nữ thí chủ đây có phải là ái nữ của vị nữ hào kiệt Độc Cơ Lạc Anh Châu hay không?

Tích Cơ vui vẻ đáp :

- Bẩm phải. Nhưng sao đại sư lại nhận ra?

Định Si vuốt râu mỉm cười :

- Hơn hai mươi năm trước, lệnh đường có ghé thăm tệt tự, bần tăng vẫn chưa quên tôn nhan.

Bạch Phác Tứ giận tím mặt, biết rằng mình đã bị con nha đầu kia thả độc vật làm hại. Lão định phát tác nhưng lại sợ rơi vào tầm cảnh lúc này, đành phải tằng lờ nuốt hận. Huyền Cơ thư sinh nhân lúc uống trà trình bày kế hoạch đối phó với Chu Tước chân nhân. Dĩ nhiên là ai cũng tán đồng.

Giữa giờ Thìn, khách và chủ cùng nhau hạ sơn vì đấu trường nằm trên khoảnh đất trống rộng rãi dưới chân núi Thiên Trù. Lúc này, quần hào đã tề tựu đông đủ, nhân số lên đến gần ngàn. Họ ồn ào lên tiếng chào Bạch Dương Tử và các phái kia.

Vệ Tích Cơ đã đội lên đầu chiếc nón rộng vành, có rèm the đen che đến ngực nên tránh được những cặp mắt trợn trừng của bọn nam nhân lỗ mãng. Còn Thuần Vu Kỳ, tức Dịch Hán Siêu thì mặc áo đạo sĩ xanh nhạt, đầu đội mũ đạo sĩ màu đen, cho đúng với thân phận đệ tử Võ Đang. Tuy nhiên, hàng râu rậm và đôi lông mày xé ngược kia chẳng tiên phong đạo cốt chút nào.

Đầu giờ Ty, đoàn xa mã của Tri phủ Hồ Bắc Chu Văn Khải và Chu Tước chân nhân đã xuất hiện. Quan Tri phủ mang theo trăm quân giáp kỵ, cờ lộng xênh xang. Chu Tước chân nhân cùng mười thủ hạ thì khiêm tốn hơn, mặc toàn đạo bào trắng, mũ cũng trắng. Vạt áo và mũ mào họ không thêu hình Thái Cực hay Bát Quái mà lại là một chòm sao bảy ngôi, tượng trưng cho chòm sao Huyền Vũ tức Chân Võ Đế Quân. Các sao ấy được thêu bằng chỉ vàng, trông rất sang trọng. Chu Tước chân nhân thì hơi khác bọn đệ tử vì mang đai lưng bạc, không đội mũ mà lại có Ngân Quan chạm nổi hình chim bao lấy búi tóc.

Phép đội mũ của người Hán cổ phân biệt rất rõ giữa mao và quan. Mao tức là mũ trùm cả đầu còn quan chỉ trùm hoặc bao lấy búi tóc. Kẻ bình dân thì chỉ được dùng mao. Người quyền quý mới đội quan. Nay Chu Tước chân nhân dám sử dụng Ngân Quan là hàm ý kiêu ngạo, tự tôn.

Ngoài Tri phủ được ưu đãi, cho ngồi trên cỗ đại ý dưới gốc cây râm mát cùng bọn Bạch Dương Tử và đại diện các phái. Chu tri phủ hắng giọng nói vài câu cho phải phép rồi mới chễm chệ ngồi. Lão ta đã nhận hối lộ của Chu Tước chân nhân nên chỉ mong cho gã nhà thắng cuộc. Biết đâu Chân Võ giáo sẽ mừng thắng lợi bằng cách dúi thêm cho lão vài trăm lượng nữa.

Thực ra, tệt nạn tham nhũng trong giới quan lại triều Minh có muột phần lỗi của Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương. Ông xuất thân nghèo khó nên lúc lên làm vua cũng rất cần kiệm, khắc khổ. Bởi vậy, ông qui định lương bổng của các quan rất thấp. Quan ông thì còn chút khí tiết đành cố chịu cảnh thanh bạch, song quan bà và các công tử, tiểu thư lại luôn đòi hỏi một cuộc sống xa hoa. Rốt cuộc quan ông phải nhúng nhiều để được yên thân. Chu Nguyên Chương ra lệnh chém đầu những ai ăn hối lộ từ sáu mươi lượng bạc trở lên khiến các quan lại sợ hãi mà giữ được đức thanh liêm. Nhưng đến thời Minh Thành Tổ họ bắt đầu ló mòi tham ô. Chu Đế cướp ngôi của cháu nên không dám mạnh tay với bá quan.

Mong chư vị độc giả lượng thứ cho cái tật rườm rà, hay nói lan man của tác giả vì bản chất của truyện võ hiệp là thực hư lẫn lộn nên tác giả chỉ mong mua vui cho chư vị và cung cấp vài nét sơ lược về xã hội Trung Hoa thời cổ. Giờ chúng tay hãy quay lại với trận so tài dưới chân núi Võ Đang sơn, để nghe Chu Tước chân nhân phát biểu. Ông ta tuổi độ lục tuần, râu tóc đen nhánh, da dẻ trắng hồng, ngũ quan đoan chính, trông

rất có tiêu khí. Nhưng có thể dung mạo kia là giả vì một kẻ có võ nghệ cao cường đến thế lẽ nào lại chịu vô danh cho tới tuổi này?

Chân nhân chấp một tay trước ngực nở nụ cười hòa ái với mọi người :

- Kính cáo chư vị đồng đạo. Bổng giáo ra đời là vì hạnh phúc của bách tính Trung Hoa, kiếp này và kiếp sau, chứ chẳng phải mưu đồ tranh lợi. Mấy tháng qua Chân Võ giáo như cơn mưa lành trên đất hạn, xoa dịu nỗi khổ đau của hàng vạn bần dân. Điều này thì ai cũng thấy rõ. Vậy mà phái Võ Đang đã vì đồ kỵ, ra tay phóng hỏa giết người mà quên đi rằng chúng ta đều là đệ tử Tam Thanh, cùng chung một tôn chỉ. Điều này khiến bần đạo đau lòng khôn xiết. Nhưng Giáo chủ bổng giáo chủ trương dĩ hòa vi quý nên đã lệnh cho bần đạo không được loạn động mà phải chứng minh được sự đúng đắn, ưu việt của Chân Võ giáo với lễ thứ Hồ Bắc.

Ngạo Thế Thần Ông ngửa cổ cười dài, lạnh lùng hỏi :

- Này lão kia. Bọn người từ đâu chui ra thế? Thường thì các đạo sĩ đều nghèo kiết xác, vậy Chân Võ giáo lấy đâu ra mấy vạn lượng vàng để mua chuộc lòng người? Giá của mấy viên Chân Võ thần đan kia hơn lượng bạc, xem ra bọn người còn rộng rãi hơn cả Thiên Tử nữa.

Quần hào xôn xao hẳn lên, bắt đầu nghi ngờ mục đích cao cả của Chân Võ giáo.

Nhưng cũng có những trang hiệp sĩ rộng túi khắp khởi mừng, định bụng sẽ đầu quân vào cái tổ chức giàu nứt đổ đổ vách này Chu Tước chân nhân thản nhiên từ tốn đáp :

- Chắc lão thí chủ là Ngạo Thế Thần Ông, bậc kỳ nhân của võ lâm? Bần đạo tuy mới hạ sơn nhưng cũng đã được nghe truyền tụng về lão thí chủ. Nay bậc trưởng thượng đã hỏi thì bần đạo cũng chẳng dám giấu. Số là bốn anh em bần đạo không màng danh lợi ẩn tu trên núi Linh Sơn, được Chân Võ Đế Quân hiển thánh, truyền dạy bí pháp của Đại Đạo. Ngày còn chỉ cho anh em bần đạo tìm đến một kho báu thượng cổ, dùng số tài sản ấy thành lập Chân Võ giáo, tế độ chúng sinh Toàn trường ồ lên thán phục hoặc bực bội trước câu chuyện hoang đường. Các đạo sĩ Võ Đang tức hộc máu nhưng không thể bảo đối phương láo toét. Chính họ cũng đã tương truyền rằng Trương tổ sư là tiên, thỉnh thoảng vẫn giáng hạ thăm đệ tử Thực ra, vào năm một trăm mười tuổi, Trương Tam Phong tuyên bố là mình đã hết tuổi thọ, ngồi tĩnh tọa trong đạo am rồi tuyệt khí. Bọn đồ tử đồ tôn khóc lóc thảm thiết chuẩn bị tang ma. Nào ngờ nửa đêm, xác của Chân nhân biến mất, phái Võ Đang nghi hoặc lung tung, rối rắm như tơ vò, đành phải giải thích rằng tổ sư đắc đạo thành tiên bay đi mất. Chính vua Vĩnh Lạc, tức Minh Thành Tổ cũng tin như thế nên cho người tìm suốt mấy năm ròng.

Ngạo Thế Thần Ông Tần Minh Khước ôm bụng cười lăn lóc và hỏi lớn :

- Thế lúc Đế Quân hiển thánh thì ngài có mặc quần không?

Cử tọa rú lên cười ngặt, riêng các đạo sĩ thì tái mặt khi nghe Tần lão đem thần thánh của họ ra chế giễu. Họ không biết rằng cuối đời Trương chân nhân chỉ nghiên cứu Đạo Đức kinh và Nam Hoa chân kinh, nguồn cội của tư tưởng lão Trang, chứ không tin vào thần thánh nào cả. Thần Ông được Chân nhân dạy dỗ nên cũng cùng một tư tưởng ấy.

Chu Tước chân nhân giật tím mặt, nạt liền :

- Lão đừng ý tuổi già mà ngông cuồng. Có giỏi thì bước ra, chỉ hai trăm chiêu là bần đạo sẽ cho lão xuống địa ngục ngay.

Mọi người chấn động trước lời khiêu chiến ngạo nghệ khinh người của Chu Tước chân nhân. Họ nhao nhao đốc thúc Thần Ông nhận lời. Nhưng Tần lão xua tay, lắc đầu lia lịa :

- Không được đâu. Chư vị đừng đẩy lão phu vào chỗ chết. Y là đệ tử của Hấp Huyết Âm Ma Lã Tử Mậu, làm sao lão phu địch lại.

Lời tố cáo khéo léo kia đã làm quần hùng chấn động, kinh hãi, nhìn Chu Tước chân nhân bằng ánh mắt ngờ vực. Toàn Chân trưởng lão Thanh Duyên Tử tuổi đã tám mươi, từng tham gia cuộc vây đánh Âm Ma hồi ba mươi mấy năm trước. Ông đặng ngược đôi lông mày bạc và dài, hỏi lại :

- Này Chu Tước chân nhân. Có thực người là đệ tử của lão ác ma ấy hay không?

Giờ thì Chu Tước chân nhân đã đoán ra kẻ đến Hành Sơn đêm ấy chính là Ngạo Thế Thần Ông, lòng vô cùng tức giận và sự hãi. Lão không ngờ Thần Ông lại nhân ra lai lịch của Chân Võ giáo. Lão cố tạo vẻ mặt bình thản, mỉm cười rất tươi :

- Đạo huynh chớ nghe lời xàm bậy. Bần đạo chính thực là đệ tử của Thần Tiêu nương nương. Tuy bà là sư muội của Âm Ma nhưng lại là người chính phái, việc này ai cũng rõ. Tiên sư mới tạ thế hồi tám năm trước.

Câu trả lời của lão cực kỳ khôn khéo vì cả Âm Ma lẫn Nương nương đều ngẫm từ lâu, không thể đứng ra nhận học trò. Sau này, Chu Tước chân nhân chỉ cần giấu biệt vũ khí thành danh của Âm Ma là chiếc chuông đồng Vong Mệnh Thần Chung kia đi thôi. Một mình Ngạo Thế Thần Ông nhìn thấy không đủ chứng cứ để tố cáo.

Biết mình đã thua kế, Thần Ông chẳng đại gì đầu đá nữa. Lão cười nhạt :

- Thực hư thế nào thì sau này sẽ rõ. Giờ chúng ta cứ tiến hành cuộc so tài này trước đã.

Quần hào đồng thanh khen phải, vì lẽ được thưởng thức màn vũ điệu thoát y cực kỳ hấp dẫn. Chu Tước chân nhân rút cây tiêu màu đen dài độ hai gang tay ra và vẩy bốn ả nữ đệ tử. Lão hòa nhã hỏi Bạch Dương Tử :

- Chẳng hay Đạo huynh cử ai ra đấu trận này?

Bạch Dương Tử chỉ gã đạo sĩ râu rìa đang đứng cạnh mình :

- Đây là sư thúc của bần đạo, danh tính là Địch Hán Siêu. Tệ sư thúc sẽ thay mặt phái Võ Đang trong cả ba trận.

Cả Chu Tước chân nhân lẫn quần hào đều giật mình, không ngờ Trương tổ sư lại có đồ đệ nhỏ tuổi như thế. Và quái lạ thay, trước giờ chẳng ai biết điều này Chu Tước chân nhân cười nhạt :

- Thật là hoang đường? Ai chẳng biết Trương tổ sư chỉ thu có bảy người đệ tử và họ đều đã quy tiên. Nhưng bần đạo chẳng thêm truy cứu thực hư, quý hồ vị cao nhân họ Địch kia sử dụng võ thuật của phái Võ Đang là được rồi.

Mọi người thầm khen Chu Tước chân nhân khéo rào đón, sớm đề phòng việc phái Võ Đang mượn cao thủ bên ngoài Địch Hán Siêu bước ra, đưa tay lên trước ngực cúi chào cử tọa rồi nghiêm trang nói :

- Bần đạo chính thực là đồ đệ thứ tám của Trương chân nhân. Việc này có Hoàng Thiên Hậu Thổ chứng giám.

Chu Tước chân nhân cười khẩy tỏ ý mỉa mai rồi nói :

- Phiền Địch đạo huynh cỡi y phục ra, chỉ để lại quần ngắn mà thôi. Có như thế mới biết được rằng định lực của Đạo huynh cao siêu đến đâu.

Cử tọa rống lên cười khoái trá :

- Đúng vậy? Lỡ gã họ Địch lấy vải quần chặt cái của quý kia lại thì sao?

Địch Hán Siêu chính là Thuần Vu Kỳ, một kẻ quen hòa mình với thiên nhiên, không lễ nghi nên không hổ thẹn. Chàng thân nhiên trút bỏ y phục, chiếc quần ngắn bằng tơ mỏngg cho phép nắng thu xuyên qua để chứng tỏ bên trong chẳng còn gì ngoài da thịt. Thân hình cường tráng, rắn chắc với những bắp thịt săn cứng, rõ từng múi đã khiến quần hùng hâm mộ, trầm trồ khen ngợi, nhất là những nàng nữ hiệp chưa chồng.

Nhưng một kẻ lấu lỉnh nào đó đã thét lên :

- Nếu gã họ Địch bị liệt dương thì Chân Võ giáo thua là cái chắc.

Cử tọa cười ồ nhưng cũng phải công nhận người kia nói có lý. Chu Tước chân nhân tùm tùm nói :

- Chư vị chớ lo. Tiếng tiêu và điệu múa của bốn giáo có thể làm cho kẻ bại liệt hoặc lão già chín mươi cũng phải động tình. Nếu đối phương không đủ sức dương cờ thì cũng chạy đến ôm lấy các nàng mỹ nữ.

Nói xong, lão đưa cây Hắc tiêu lên miệng thổi. Và bốn ả hồ ly kia cũng bắt đầu quay quanh Địch Hán Siêu, vừa nhảy múa vừa cỡi bỏ y phục. Phía trong đạo bào là tấm áo sa trắng mỏng tựa cánh chuồn và chỉ dài

quá hạ thế một chút. Sa và the đều được dệt bằng tơ, mặt thưa nhưng sa mỏng hơn the. Dĩ nhiên là không có yếm đào nên mọi nét gợi tình đều lộ lợ.

Đám hào khách thô lỗ liên tục kêu ối chà, nuốt nước miếng ừng ực và kín đáo đưa đao kiếm che chắn hoặc đề cái đang nổi loạn trong bụng quần mình.

Do Chu Tước chân nhân đưa tiếng tiêu ma quái tập trung vào Dịch Hán Siêu nên người chung quanh ít bị ảnh hưởng. Dầu vậy, họ cũng nghe tim đập loạn, mặt đỏ bừng vì dục vọng. Tiếng tiêu mỗi lúc một cấp bách, âm điệu đầy vẻ xuân tình khiến máu trong huyết quản người xem chạy nhanh như vó ngựa. Lại thêm những động tác điêu luyện, những tư thế phơi bày trống trải như mời gọi của bốn thân hình bốc lửa nên lửa dục bốc cao ngùn ngụt.

Nhưng đáng phục thay Dịch Hán Siêu chẳng hề nổi tà tâm mắt vẫn mở, tai vẫn nghe mà như không thấy, không hiểu. Tất nhiên là quần ngắn của chàng phẳng phiu, không bị đội lên.

Nếu ai tinh mắt sẽ nhận ra nơi mũi chàng có hai làn sương mờ nhạt thập thò, một phớt xanh, một phớt hồng. Đây chính là Lương Nghi chân khí, không ai nghĩ rằng chàng có thể đứng mà tĩnh tọa, rơi vào trạng thái tĩnh tâm, vô ngã từ lâu rồi. Nhưng trước khi đóng được lục căn, chàng cần có thời gian. Trong nửa khắc ấy, chàng phải đối diện với những hình ảnh, âm thanh đầy cám dỗ. Nhưng may thay, Thuần Vu Kỳ quả thật sở hữu một tâm hồn trong sáng như trẻ thơ. Hai là, chàng có vợ là một nàng tiên kiều diễm và vô cùng quyến rũ. Dung mạo cũng như thân xác của bốn ả vũ nữ kia chẳng thể bì với vợ Tịch Cơ. Chàng làm sao có thể nóng mặt trước họ khi đã quen với ngọn lửa hồng rừng rực như Tịch Cơ.

Tóm lại, trước khi Chu Tước chân nhân thi triển đến cường độ lợi hại nhất của Ma âm thì Thuần Vu Kỳ đã bước vào ngưỡng cửa hư vô tĩnh lặng. Chu Tước chân nhân thổi xong khúc tiêu, công lực bị hao tổn, biết có thổi tiếp cũng hoài công, đành hậm hực chịu thua. Lão cao giọng :

- Định lực của Dịch đạo hữu thật quả là đáng phục. Bần đạo xin nhận bại trận đầu.

Quần hùng reo hò như sấm dậy, hoan hô Hán Siêu hết lời. Chàng ta thần nhiên nhặt y phục dưới mặt cỏ lên mặc lại. Chợt có một nữ nhân áo vàng, đội nón rộng vành bước đến giúp chàng. Tuy không thể nhìn rõ mặt nhưng quần hào cũng nhận ra dáng vóc kỳ diệu của Tịch Cơ. Và ai đó nói ngay :

- Thảo nào họ Dịch cứ trơ như phỗng. Gã có vợ hấp dẫn thế kia thì còn sức lực đâu mà tơ tưởng đến người khác nữa chứ. Mẹ kiếp, nếu biết trước thế này lão phu đã chẳng thua năm chục lượng bạc.

Cử tọa cười ồ biết ngay đây là Mai Thân Nhi Đồ Thượng Tử Quỳnh, con sâu cờ bạc nổi tiếng nhất võ lâm. Lão đã từng đem bán chính mình để đánh bạc, may mà lần ấy không thua. Chắc họ Khương cay cú muốn gỡ lại nên lớn tiếng bàn :

- Thời gian còn nhiều. Lão phu đề nghị hai phái đấu luôn trận tỷ võ trước, đến nửa đêm sẽ so tài pháp thuật.

Xem thoát y thì cũng sướng mắt nhưng không phải là thị hiếu chính của con nhà võ. Do vậy, quần hào rất hoan nghênh ý kiến của lão Đồ Quỷ.

Ngạo Thế Thần Ông biết chắc Chu Tước chân nhân không dám sử dụng đến Vong Mạng Thần Chung, liền xúi Bạch Dương Tử đồng ý.

Chưởng môn phái Võ Đang hắng giọng lên tiếng :

- Nay chư vị anh hùng đều muốn thế thì phái Võ Đang xin chiều. Dám hỏi ý kiến của Chu Tước Đạo huynh?

Chu Tước chân nhân bắt đầu kinh sợ Dịch Hán Siêu. Trận vừa rồi đã chứng tỏ bản lãnh thượng thừa của họ Dịch. Hai làn sương âm dương nơi mũi Hán Siêu là biểu hiện của tám thành Lương Nghi chân khí. Với tu vi ấy, đối phương thừa sức phát huy hết uy lực của kiếm pháp Võ Đang. Hán Siêu phải giỏi hơn Bạch Dương Tử thì mới được cử làm đại diện. Nay lão lại không được phép sử dụng Vong Mạng Thần Chung, khó mà nắm chắc phần thắng được.

Chân nhân đang phân vân thì bị một hào kiệt khích bác :

- Này lão Chu Tước kia. Bộ lão sợ thua hay sao mà cứ đứng đực ra như thế? Bọn ta chẳng hơi đâu mà ở tại đây thêm một ngày nữa. Vả lại, cái màn ươn ẹo ngứa mắt lúc này đã làm bọn ta nhớ vợ lắm rồi đấy.

Chúng khẩu đồng từ, ai cũng tỏ ý nóng ruột khiến Chu Tước chân nhân không thể không đấu. Lão gượng cười phân bua :

- Bần đạo chẳng dám trái ý đồng đạo, nhưng xin phép được tọa công một lát để phục hồi số chân nguyên bị mất trong trận trước.

Yêu cầu hợp lý này được chấp thuận ngay. Chu Tước chân nhân lui bước, ngồi xuống giữa vòng vây của các đệ tử. Lão móc lọ sành, đếm đủ bảy viên linh đan đỏ như máu bỏ vào miệng nuốt và chiêu một ngụm nước từ túi da mà ả nữ đệ tử đưa cho.

Trưởng lão phái Hoa Sơn là Thiên Nhân Tử, nổi tiếng võ lâm về nhân lực phi thường, dường như nhìn thấy rõ những viên linh đan kia, liền nói nhỏ :

- Nếu Chu Tước chân nhân là học trò của Hấp Huyết Âm Ma thì những viên được hoàn hảo tươi ấy chính là Huyết thần đan có tác dụng làm tăng công lực lên tức khắc. Bần đạo mong Địch đạo huynh cẩn trọng cho.

Ngạo Thế Thần Ông giật mình lo sợ, vò đầu bứt tóc mà than rằng :

- Lão phu quả là lú lẫn nên mới không nghĩ đến Huyết thần đan. Nguy to rồi.

Tích Cơ đang đứng sát bên, nắm chặt bàn tay trượng phu nên hiểu ra ngay chàng đang muốn nói gì. Nàng thi triển công phu Phúc ngữ :

- Tàn lão sư huynh cứ yên tâm, tiểu đệ không thắng được thì cũng thủ hòa.

Thần ông bớt lo, gật gù bảo :

- Hòa cũng tốt. Phiền chương môn nhân lên tiếng giới hạn cuộc đấu trong vòng ba khắc, kẻ nào ngã xuống trước là thua.

Tuy đồ kỵ với Địch Hán Siêu nhưng Bạch Dương Tử cũng phải thăm biết ơn họ Địch. Nếu Hán Siêu không xuất hiện thì chính Bạch Dương Tử phải xuất trận và chắc chắn sẽ thảm bại, không chừng còn thọ thương hay bỏ mạng nữa. Ngạo Thế Thần Ông chẳng dám đương đầu thì hướng hồ gì là Bạch Dương Tử?

Do vậy, lão Chương môn già cả, hẹp hòi kia nhất nhất nghe theo lời Thần Ông.

Khi Chu Tước chân nhân điều tức xong và bước ra thì Bạch Dương Tử nói liền.

Vì vững tin vào tác dụng phi thường của thần đan nên Chu Tước chân nhân dễ dãi tán thành. Lão không tin rằng đối phương có thể trụ nổi ba trăm chiêu. Do tầm quan trọng của trận đấu nên lão đã liều lĩnh uống một lần bảy viên Huyết thần đan.

Sau trận này, lão sẽ phải nằm liệt giường cả tháng nhưng lão bắt buộc phải thắng.

Hai đấu thủ đều phải vạch áo để chứng tỏ mình không mặc giáp hộ thân. Sau đó, họ đứng đối diện cách nhau hai trượng.

Thuần Vu Kỳ đã lột bỏ chiếc mũ của đạo sĩ để khỏi bị phân tâm. Trong cuộc chiến sinh tử, chỉ một sơ xuất nhỏ cũng có thể dẫn đến thương vong. Lỡ như chiếc mũ kia bị gió thổi lệch đi che phủ một bên mắt cũng đủ nguy rồi. Nó khá rộng vì là của đi mượn.

Vàng dương đã lên cao, nắng thu không gay gắt như nắng hạ, chỉ nhàn nhạt hoe vàng, bởi vậy mùa thu mới tiêu điều ảm đạm. Tuy nhiên, nếu phải phơi nắng lâu thì cũng chẳng ai thích, cho nên quần hào rậm rạp khi thấy cặp gà kia cứ đứng yên như tượng gỗ.

Phía Tây đấu trường có vài hàng ngô đồng già nua đang gởi từng chiếc lá vàng theo gió heo may nhẹ nhẹ. Song bất chợt trời trở gió khiến hàng trăm chiếc lá ngô đồng nhất loạt lìa cành, bay xuống đầu hai kiếm thủ.

Chính trong khoảnh khắc này, cả hai đều nhận ra cơ hội xuất chiêu, cùng lao vút đến như ánh chớp, kiếm quang rực rỡ bởi nắng thu. Thuần Vu Kỳ biết đối phương có tu vi thâm hậu hơn mình, lại dùng linh đan để

tăng cường sức lực, và sự bền bỉ. Do vậy, chàng quyết định chiếm lợi thế ngay lần va chạm đầu tiên bằng chiêu Tiên Chu Quá Hải (thuyền tiên vượt biển).

Thuần Dương kiếm pháp chủ ở sự biến hóa, Tùy Ngô Nhi An, lúc còn lạ lẫm mới dùng chiêu gốc. Về hình thức bên ngoài thì chiêu này cũng giống chiêu Thanh Phong Thôi Lãng của Thái Cực kiếm, song kỳ thực nó ảo diệu và phức tạp hơn nhiều.

Song phương chạm mặt, thép chạm thép liên hồi và Chu Tước chân nhân phát hiện hơi lạnh đang uy hiếp chín đại huyết trên thân trước. Ngược lại lão cũng đang khổng chế năm điểm trên ngực và bụng đối phương. Vậy thì vấn đề là kiếm của ai sẽ đến mục tiêu trước.

Lão nghiêng răng đánh trọn chiêu kiếm, kinh hãi nhận ra rằng năm thức đâm nhanh như gió của mình đều bị ngăn lại, và mũi kiếm của Địch Hán Siêu chập chờn trước mắt. Trong khoảnh khắc hiểm nghèo ấy, tả thủ của lão yêu đạo bỗng xòe ra, vỗ một chưởng vào ngực Hán Siêu.

Dù lão thi triển công phu Phách Không chưởng một cách bất ngờ, ngoài dự liệu của tất cả mọi người nhưng vẫn không giết được đối thủ mà còn bị thiệt thòi. Trong chớp mắt, kiếm của họ Địch đã kịp xoay chuyển, đâm thủng huyết Lao Cung của bàn tay tả đối thủ. Song Hán Siêu cũng phải lùi lại để tránh những thức kiếm kế tiếp của kẻ thù.

Khách quan chiến reo hò nhiệt liệt trước tài ứng phó mau lẹ tuyệt luân của Hán Siêu. Không ai nghĩ rằng chàng có thể thoát nổi phát chưởng hiểm ác như độc xà cắn trộm kia.

Ngạo Thế Thần Ông sợ toát mồ hôi hột và càng khâm phục gã tiểu sư đệ tật nguyền. Nếu lão là chàng thì đã trúng thương trước khi đâm thủng người Chu Tước chân nhân.

Thực ra, Thuần Vu Kỳ cũng hoàn toàn không biết đối thủ tinh thông Phách Không chưởng. Nhưng sau trận đấu sống còn với Công Lý hội chủ, chàng đã suy nghĩ nhiều về yếu quyết đối phó với chưởng pháp. Nhờ vậy hôm nay chàng đã phản ứng kịp thời.

Và Thuần Vu Kỳ cũng nhận ra màu hồng nhạt đặc trưng của Huyết Hồn chưởng pháp.

Vậy là Chân Võ giáo và Công Lý hội có liên quan mật thiết với nhau.

Nhưng Thuần Vu Kỳ chẳng có thời gian để suy nghĩ thêm vì Chu Tước chân nhân đã hung hãn xông đến, mắt trợn trừng đầy vẻ oán hận, nét mặt rất hung ác. Vết thương nơi huyết Lao Cung tay tả chỉ khiến lão yêu đạo không còn thi triển được công phu Phách Không chưởng chứ không ảnh hưởng đến sức lực. Vì vậy, chiêu kiếm của lão ta mãnh liệt như chẻ núi, kiếm phong quạt vù vù làm rợn da thịt đối phương.

Đây chính là pho Âm Phong kiếm pháp của Hấp Huyết Âm Ma Lã Tử Mậu, lợi hại chẳng kém Huyết Hồn kiếm pháp của Huyết Hồn Tôn Giả Trang Nguyên Hiên.

Mấy chục năm trước giang hồ gọi hai lão ma đầu này là Võ Lâm Song Huyết, dù song phương chẳng hề đi chung hay giao thiệp với nhau. Chẳng qua là vì trong danh hiệu của họ đều có chữ Huyết thế thôi.

Âm Phong kiếm pháp có phần cương mãnh và kín đáo hơn tuyệt học Huyết Hồn một chút. Đây là vì Lã Tử Mậu ỷ vào những viên Huyết thần đan luyện bằng máu người, nên thích phô trương sức mạnh của đường gươm.

Giờ đây, Chu Tước chân nhân đem công lực thâm hậu và sức thuốc ra phổ vào chiêu kiếm, theo kiểu “cả vú lấp miệng em” cố đè bẹp đối thủ.

Nhưng Thuần Vu Kỳ vốn không sợ bắt tay kiếm nào trong thiên hạ, bình thần chống trả quyết liệt, đường gươm mạnh tựa sao băng. Chàng phối hợp phép khoái kiếm với thân pháp Chính Phản Cửu Cung, đảo lộn quanh địch thủ, nhanh mà phong thái ung dung, không chút rườm rà. Thanh trường kiếm trên tay chàng bay lượn mau lẹ đến mức người xem tưởng chừng như chàng cầm đến ba bốn thanh vậy. Và kỳ diệu thay, màn kiếm ảnh dây đặc và hung hãn của Chu Tước chân nhân cũng không thể nào ngăn cản những nhát đâm chớp nhoáng của chàng. Lão ta chỉ còn cách lùi lại nếu không muốn đổi mạng.

Quần hùng ngây ngất trước tài đánh kiếm tuyệt vời của Địch Hán Siêu, luôn miệng suýt xoa tán thưởng. Định Sĩ đại sư, thủ tòa Đạt Ma viện chùa Thiếu Lâm, cảm khái nói với Hộ pháp Thiên Sư giáo là Hải Hội chân nhân :

- Pho kiếm pháp mà Dịch đạo huynh đang thi triển chính là bậc thượng thừa của Thái Cực kiếm. Cho đến tận hôm nay bản tăng mới thực sự khâm phục tài hoa của Trương tổ sư.

Hải Hội chân nhân gật gù tán thành và tủm tỉm nói :

- Phái Võ Đang mà học được pho kiếm này tất sẽ càng đắc ý.

Định Si nghiêm trang lắc đầu :

- Không phải ai cũng có thể học. Bồn tự vốn có pho Đạt Ma tuệ kiếm, thế mà đã mấy trăm năm không ai luyện thành. Pho kiếm kia chỉ dành cho những ai đã giải thoát tri kiến, tâm hồn thư tịnh, trống không tuyệt đối.

Định Si đại sư vừa giỏi võ vừa là thiền sư số một của Thiếu Lâm tự nên đã nhận ra chân tướng của pho Thuần Dương kiếm pháp. Nếu ông muốn làm phương trượng chùa Thiếu Lâm thì không đến lượt Định Tâm đại sư, đương kim Chứng môn.

Lúc này cây hương thời gian đã cháy được hai khúc, thế mà trận đấu vẫn chưa phân thắng bại. Chu Tước chân nhân thì ỷ vào chân nguyên thâm hậu, cố cầm ự, chờ lúc đối phương kiệt sức. Ngược lại, Thuần Vu Kỳ tận dụng phép khoái kiếm tấn công tới tấp chỉ mong thủ hòa chứ không cần thắng.

Chàng có thể đã thương đối phương nhưng bản thân cũng chẳng thể vẹn toàn và chưa đến lúc chàng liều mạng.

Chu Tước chân nhân hơn chàng về tu vi song chàng lại hơn lão bằng tuổi thanh xuân sung mãn dẻo dai. Nhưng tự ái của người già không chấp nhận việc mình bị cầm chân bởi một đối thủ trẻ hơn. Do vậy Chu Tước chân nhân bắt đầu liều lĩnh, đánh chiêu đổi mạng. Lão không còn màng đến tử sinh, quyết giết cho được đối phương.

Máu hồng vương vãi theo ngọn thu phong, mù mịt đấu trường. Quần hùng tròn mắt không nói nên lời khi chứng kiến cuộc chiến ngày càng khốc liệt.

Tốc độ chiết chiêu cực kỳ mau lẹ và song phương cũng di chuyển không ngừng.

Tiếng thép chạm nhau vang rền nên người ngoài khó mà phán đoán ai hơn ai thua. Khi cây khắc hương cháy đến đoạn thứ ba, Ngạo Thế Thần Ông quát vang như sấm :

- Dừng tay.

Nhưng trước đó, song phương đã trao đổi một chiêu tối hậu. Hai luồng kiếm quang nhập lại rồi lập tức phân khai, song phương đứng đối diện nhau, thân thể ướt đẫm máu tươi.

Quần hùng nín thở chờ đợi phút giây một trong hai gục ngã. Thời gian dường như dài vô tận, song cuối cùng cũng có kết quả. Chu Tước chân nhân từ từ khụy xuống ngã người trên mặt cỏ úa vàng. Trong khi ấy, Dịch Hán Siêu vẫn hiên ngang đứng vững, dù máu trên người không ngừng nhỏ xuống.

Quần hào reo hò vang dội, hoan hô kẻ chiến thắng, duy chỉ một người thét lên vì lo sợ :

- Tướng công.

Và Vệ Tích Cơ lướt đến, nước mắt nhạt nhòa. Tay run rẩy xem xét thương thế của Dịch Hán Siêu. Trước tiên, nàng nhét vào miệng trượng phủ ba viên dược hoàn trắng tinh, sau đó, thoăn thoắt cởi bỏ tấm áo loang đầy máu và khóc vừa nhét nhẹ vào những vết thương dùm bột màu vàng. Nàng yên tâm hơn khi phát hiện chỉ toàn thương tích nhẹ. Trong khi ấy, Chu Tước chân nhân rơi vào trạng thái mê trầm bởi những vết thương nặng nề hơn.

Tri phủ Hồ Bắc đã có việc để làm. Lão đồng dặc tuyên bố :

- Phái Võ Đang thắng hai trận liền cho nên Chân Võ giáo hãy y ước đóng cửa các Mao xá trong phạm vi phủ Hồ Bắc. Bốn quan sẽ tích cực giám sát việc này.

Nói xong, lão lên xe cùng tùy tùng và phe Chân Võ giáo rút lui.

Chẳng còn gì để xem, quần hào cáo từ rời khỏi núi Võ Đang. Dịch Hán Siêu được đưa lên núi dường như thương trong sự ngưỡng mộ của toàn thể đệ tử phái Võ Đang.

Thương tích không nặng, lại lo lắng về cuộc phá án ở Thuần Vu gia trang nên sáng mười bảy Thuần Vu hồi thúc Ngạo Thế Thân Ông và Huyền Cơ thư sinh hạ sơn.

Nghe tin ấy, Bạch Dương Tử và các sư đệ lập tức đến dãy nhà dành cho khách.

Lão ngưng ngừng nói :

- Bần đạo kính mong Dịch sư thúc truyền cho pho kiếm pháp vô thượng của Tổ sư.

Ngạo Thế Thân Ông ngửa cổ cười dài :

- Lão phu còn luyện không thành thì sá gì bọn người. Đây là kiếm pháp của tiên nhân, lũ phàm phu tục tử, lòng đầy tham dục làm sao hiểu nổi Thuần Vu Kỳ không nói gì, lẳng lặng lấy văn phòng tứ bảo chép lại khẩu quyết của pho Thuần Dương kiếm pháp.

Đến xế trưa, năm người mới rời núi Võ Đang, quay lại Quang Hóa.

7. Huyền Cơ Diệu Kế An Chân Võ-phó Thị Nan Xưng Xảo Quá Thiên

Sáng ngày sau, bọn Thuần Vu Kỳ về đến Nam Dương. Lúc đi qua cửa Nam thành, Huyền Cơ thư sinh Lư Thiệu Kỳ phát hiện bách tính đang xúm xít xem cáo thị, liền thúc ngựa đến gần. Lão kinh ngạc nhận ra đây là cáo thị truy nã Thuần Vu Kỳ vì tội danh giả làm con trai họ Thuần Vu, cướp đoạt tài sản rồi trốn đi.

Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh là tông phạm. Trên cáo thị có vẽ gương mặt Thuần Vu Kỳ và Tú Linh, kèm theo những đặc điểm như cằm, răng nanh. Thư sinh quay lại thì thầm cho cả bọn biết, khiến lòng Thuần Vu Kỳ đau như cắt.

Ngạo Thế Thân Ông bàn rằng :

- Có thể quan quân đã mai phục ở Tiết gia trang. Do vậy, chúng ta không thể đến đấy được. Kỳ đệ hãy tạm lánh vào lữ điểm nào đấy để lão phu và Lư hiền đệ đi dò thám trước một bước.

Nói xong, lão chui vào xe hóa trang lại cho chàng câm. Là kẻ quen thay hình đổi dạng nên trong túi bửu bối của Thần Ông lúc nào cũng có sẵn chục tấm thẻ đĩnh. Đây là của thực do lão móc túi người khác và nhét trả lại nạn nhân một số bạc lớn gấp mấy lần. Thần Ông trao cho Thuần Vu Kỳ tấm thẻ Đĩnh của một gã trẻ, tuổi hai mươi sáu, quê ở Lạc Dương, có những đặc điểm giống như dụng mạo chàng hiện nay. Tên của gã là Nam Cung Uy. Họ chia làm hai cánh, một vào khách điểm, một đi thẳng đến Tiết gia trang ở gần huyện đường.

Tiểu nhị và chương quỹ của Hồng Xương đại lữ điểm chẳng chút nghi ngờ, vui mừng đón tiếp vợ chồng Nam Cung công tử. Khách sạn nào cũng nhận được một cáo thị in bằng bản khắc gỗ, và họ có trách nhiệm phải báo ngay với nha môn sở tại khi phát hiện kẻ bị truy nã. Nhưng dù cho nét mặt vị Nam Cung công tử kia có hơi giống Thuần Vu Kỳ thì cũng chẳng ai dám ngờ vực vì chàng không câm. Chính chàng ta đã mở miêng đặt hai phòng thượng hạng.

Công phu Phúc ngữ xuất phát từ những phường múa rối. Người điều khiển các con rối bằng gỗ hay bằng giấy bồi phải có khả năng nói nhiều giọng với âm sắc khác nhau bằng luồng hơi từ bụng. Môi họ chỉ hé mở và lay động rất ít. Độc Cơ Lạc Anh Châu rất thích nghệ thuật tạp kỹ và đã chú tâm học hỏi nghề Phúc ngữ.

Bởi vì người luyện nội công thì có thể đưa tiếng nói ra xa cả trượng khiến kẻ khác cứ ngỡ âm thanh xuất phát từ vị trí ấy. Mà Vệ Tích Cơ lại là người sở hữu một nguồn chân nguyên rất thâm hậu. Vì thương con, vợ chồng Tử Bất Y đã cho Tích Cơ uống rất nhiều thuốc quý. Chính họ cũng không ước lượng được hỏa hầu nội công của Tích Cơ.

Tắm rửa xong, ba người dùng bữa trưa. Ăn xong, Hách Nham ra dấu :

- Xem tình hình này thì tà ma đã khống chế được Thuần Vu gia trang. Thuộc hạ xin phép được đi gọi anh em, đưa đến Khai Phong hỗ trợ công tử.

Thuần Vu Kỳ điềm tĩnh hơn người nhưng không quen đối phó với những thủ đoạn xảo trá nên đôi lúc cảm thấy đơn độc. Chàng gật đầu tán thành và ra hiệu :

- Cứ chờ Thần Ông và Huyền Cơ thư sinh quay lại rồi sẽ tính.

Hách Nham tuân mệnh, về phòng kế bên nghỉ ngơi. Ở đây, đôi vợ chồng trẻ em quên nỗi lo bằng cách tập nói và tập đoán. Thuần Vu Kỳ tiếp tục học cách diễn tả các từ bằng đôi môi. Còn Tích Cơ thì tin rằng sau một thời gian nữa nàng chỉ cần nhìn miệng cũng hiểu được trượng phu muốn nói gì.

Cứ ngấm mãi đôi môi chín mọng kia, Thuần Vu Kỳ động tâm, bất ngờ ôm lấy Tích Cơ và cắn nhẹ vào đấy. Nàng cười khúc khích, xô chàng ra và nũng nịu nói :

- Tướng công quả là khách đa tình. Thế này thì còn học hành gì được nữa?

Chàng mỉm cười đặt nữ nhân nằm giữa trên giường, vén áo ngủ viết trên bụng nàng :

- Nương tử bất tất phải khổ công như thế. Tật cầm của ta có thể chữa khỏi nếu tìm được vị Thần Y có danh hiệu là Cửu Chuyển Đạo tên gọi Lam Thiên Ngưu. Lão ta có tài mổ xẻ khéo léo nhất thiên hạ. Gia sư đi Nam Hải lần này là cũng để tìm Lam lão.

Tích Cơ mừng rỡ :

- Thiếp cũng từng nghe gia phụ tỏ ý khâm phục tài dao kéo của Lam Thiên Ngưu. Hy vọng Trượng sư phu sẽ tìm được ông ta.

Ánh mắt nàng tràn ngập yêu thương, thở thẽ thếp :

- Dù tướng công có mãi mãi là kẻ vô ngôn thì thiếp vẫn yêu chàng và hoàn toàn hạnh phúc.

Thuần Vu Kỳ nghe lòng tràn dâng niềm cảm kích, cúi xuống hôn lên vàng trán thanh khiết của ái thê. Làm thân nam tử mà có được người vợ xinh đẹp, chân tình như thế này thì quả là diễm phúc. Tích Cơ đã xóa nhòa bóng dáng Thuần Vu Tiếp trong lòng chàng. Đan Nhược tiên tử có tính cách rắc rối, phức tạp, đến với chàng bằng những toan tính lợi lộc và hai bên không tạo được mối tương thông tâm linh.

Người đàn bà thứ hai thực lòng yêu thương và hiểu được chàng chính là Trang chủ phu nhân Tiết Như Xuân. Chàng nhớ mẹ biết bao, muốn được nghe giọng nói dịu dàng của từ mẫu. Chàng không yêu cha lắm vì Thuần Vu Hồng đa nghi, không thực sự tin tưởng và xem chàng như con ruột. Tất nhiên chàng vẫn tôn kính lão.

Cuối canh hai, Ngạo Thế Thần Ông và Huyền Cơ thư sinh mới xuất hiện, nét mặt vô cùng trầm trọng. Thần Ông ngồi phịch xuống ghế, cau mày kể lể :

- Lão phu và Lữ Thiếu Kỳ đã gặp được Tiết Cao Vân. Họ Tiết cho biết rằng cáo thị mới dán hồi mờ sáng, vào lúc đầu giờ Thìn. Công sai huyện Nam Dương đã đến Tiết gia trang tra hỏi. May mà con nha đầu Sâm Tú Linh đã về lại Khai Phong hai ngày trước. Phần người thì họ Tiết bảo rằng người đã bỏ đi hồi đầu tháng bảy, chẳng rõ phương hướng.

Vệ Tích Cơ đang hồi hộp nắm tay trượng phu nên tạo được mối tương thông, hỏi thay chàng :

- Kỳ ca muốn biết việc gì đã xảy ra ở Thuần Vu gia trang?

Huyền Cơ thư sinh lên tiếng :

- Tiết lão đệ có nhét cho gã sai nha mười lượng bạc và dò hỏi thì được biết rằng chính Thuần Vu trang chủ đã khởi kiện và Tri phủ Khai Phong phát lệnh truy nã.

Thuần Vu Kỳ choáng váng, rất lo lắng cho mẫu thân. Bà quyết chẳng bao giờ chấp nhận để cha chàng làm thư thế. Chàng nóng nảy ra dấu :

- Chúng ta sẽ đi Khai Phong ngay khi mờ sáng.

Ngạo Thế Thần Ông gật đầu :

- Lão phu cũng định thế. Nhưng trước tiên Kỳ đệ hãy cố bình tâm cho ta biết Chu Tước chân nhân đã đánh người bằng loại chưởng pháp nào vậy?

Thuần Vu Kỳ viết ngay :

- Huyết Hồn chưởng của bọn Công Lý hội.

Thần Ông cười khở :

- Lão phu cũng đoán thế. Giờ đây chúng ta có thể kết luận rằng Công Lý hội cùng Chân Võ giáo chỉ là một và cái lão bị người đuổi chạy Tiết gia trang chưa phải là nhân vật cao cấp nhất. Bản lãnh của lão ta chỉ tương đương với Chu Tước chân nhân mà thôi?

Huyền Cơ thư sinh đỡ lời :

- Vụ án thế thân ở Thuần Vu gia trang cho thấy thủ đoạn quen thuộc của lão quỷ Xảo Quá Thiên Phó Từ Trọng. Mà Khai Phong lại ở cách Linh Sơn, Tổng đàn của Chân Võ giáo không xa, phải chăng Huyền Vũ chân nhân chính là họ Phó? Gương mặt Chu Tước chân nhân dường như là kết quả của một nghệ thuật dịch dung mô xẻ rất tinh xảo, và chỉ mình Phó Từ Phong làm được.

Lập luận chí lý của Huyền Cơ thư sinh được cả nhà tán thành.

Thần Ông tư lự nói :

- Năm ngoái Trương chân nhân từng có lần bảo lão phu rằng thiên hạ sắp đại loạn vì phản thần xuất hiện. Nay vua Vĩnh Lạc soạn ngôi Huệ Đế, trong triều cũng như ngoài lê thứ có nhiều người không phục. Phải chăng Xảo Quá Thiên muốn lợi dụng cơ hội này để chiếm ngai vàng? Chân Võ giáo dùng thủ đoạn yêu mị mua chuộc lòng dân, chỉ vài năm sẽ đông đến hàng trăm vạn tín đồ, lúc ấy mà khởi sự thì lực lượng sẽ rất mạnh.

Huyền Cơ thư sinh gật đầu :

- Thần Ông thật là cao kiến. Phó Từ Phong dám tự hào mình khéo hơn trời thì nào ngăn việc phản nghịch. Mấy tháng trước tiễu diệt ghé thăm Trường An, nghe nói nơi ấy đã xảy ra những vụ cướp cực kỳ táo bạo, số vàng bị lấy đi lên đến hàng vạn lượng. Có lẽ đây là thủ đoạn của Bạch Hổ chân nhân và cao thủ Chân Võ giáo.

Đầu canh năm, vợ chồng Thuần Vu Kỳ trả phòng, rời khỏi thành Nam Dương.

Ngạo Thế Thần Ông và Huyền Cơ thư sinh đã chờ sẵn ở cổng thành phía Bắc với dung mạo xa lạ.

Đêm qua, Hách Nham đã kịp gửi thư cầu tiếp viện nên giờ vẫn có thể đánh xe cho chủ nhân. Vô Ngôn Kỳ Hiệp Thân Diên Huân thu tất cả mười học trò, họ Hách là lớn nhất. Khác với Hách Nham, chín người kia không bị câm.

Cước trình của đoàn người khá mau lẹ vì cỗ xe song mã này rất đắt giá, được đóng bởi hãng Vạn Lý Vân Xa nổi tiếng nhất miền tây Trung Hoa, có trụ sở ở Thành Đô, phủ Tứ Xuyên. Độc Cơ Lạc Anh Châu năm xưa là ả nữ hiệp duy nhất trên đời phiêu bạt giang hồ với vài vạn lượng vàng trong tay ả và ba tỷ nữ.

Bà sợ làn da ngà ngọc bị nắng mưa tàn phá nên đã đặt đóng cỗ xe đặc biệt bằng những vật liệu tốt nhất vừa nhẹ vừa bền vừa êm ái, tiện nghi. Giờ đây Độc Cơ tặng xe quý cho con gái yêu là Tích Cơ.

Bốn ngày sau, bọn Thuần Vu Kỳ qua đêm ở Hứa Xương, sáng ra vội khởi hành, đi được gần trăm dặm thì chiều buông, bắt buộc phải dừng chân ở tiểu trấn Vĩnh Xuyên.

Từ Hứa Xương đến sông Hiệt Hà có hai lối đi. Thần Ông đã chọn con đường tay trái, tuy nhỏ hơn song vắng người và bằng phẳng, ít đèo dốc. Thương hồ và bách tính thường tránh lối này vì hai bên đường là rừng rậm hoang vu.

Do vậy, trấn Vĩnh Xuyên không thể sầm uất được, chỉ gồm độ vài chục mái nhà.

Rừng già chẳng thiếu gỗ nên các cơ ngơi trong trấn khá khang trang, rộng rãi, sử dụng toàn gỗ quý bào nhẵn, đánh bóng, nổi vân rất đẹp. Phần lớn nhà cửa đều nằm dọc con đường lát đá phẳng phiu sạch sẽ

rộng ba bước chân. Hai bên trồng loài phong không rụng lá vào mùa thu. Giờ đây lá phong nhuộm màu đỏ vàng, điểm quyết cho màu xanh mênh mông của rừng già chung quanh trấn.

Vĩnh Xuyên có tất cả bốn quán trọ và lớn nhất là Trương Gia đại lữ điểm, một khách sạn nằm ở giữa trấn. Đã có lần ghé qua nơi ấy nên Huyền Cơ thư sinh đưa cả đoàn vào đây.

Đang ế ẩm nên chủ trương quỳ Trương Lục và gã tiểu nhị hoan hỉ cười toét khom lưng đón khách. Trong lúc ấy chủ nhân của quán trọ đối diện tức tối chửi lầm bầm.

Dù chỉ là một khách sạn dọc đường ở vùng hẻo lánh song Trương Gia đại lữ điểm vẫn giữ lối kiến trúc truyền thống: Các dãy phòng trọ nằm vuông vức, bao quanh sân rộng. Sân này là nơi khách để xe và hàng hóa, còn ngựa thì được tháo ra, đưa vào chuồng ở ngoài vườn.

Nửa đêm, tiếng vó ngựa gõ vang trên mặt đường đá, chứng tỏ có khá đông kỵ sĩ đang vội vã đi vào trấn. Và tiếng đập cửa, tiếng quát tháo vang lên khắp nơi :

- Mở cửa mau. Bọn ta là công sai của triều đình đây.

Cả Trương Gia đại lữ điểm cũng bị tra xét. Thuần Vu Kỳ nghe rõ giọng nói hách dịch của một gã công sai đang hỏi Trương chủ trương quỳ :

- Này lão già kia. Trong lữ điểm của lão có chứa nữ nhân nào giống như trong cáo thị này không? Ắ ta rất xinh đẹp nhưng lại có răng nanh dài như răng sói. Ắ bị thương nên trên y phục có thể dây máu.

Trương chủ trương quỳ run cầm cập, chưa kịp trả lời thì hướng Bắc vọng lại tiếng sắt thép va chạm. Và ai đó cao giọng gọi :

- Bẩm Tinh Sứ. Ắ đang ở đây.

Có tật giật mình nên khi vừa nghe tiếng ồn ào là bọn Thuần Vu Kỳ đã bật dậy khoác áo, vợ lấy tay nải và vũ khí cùng chạy ra hành lang tề tựu lại. Huyền Cơ thư sinh nói ngay :

- Tinh sứ là một chức vụ cao trong Chân Võ giáo. Xem ra, bọn công sai kia là giả đang truy đuổi theo con nha đầu Sầm Tú Linh. Đường về Khai Phong còn xa, chúng ta phải giết hết bọn này mới mong giữ kín được lộ trình. Nhớ là không để sót một tên nào.

Ngạo Thế Thần Ông tán thành :

- Lưu hiền điệt nói chí phải. Chúng ta hãy bịt mặt lại rồi đi cứu con bé họ Sầm Trong hành trang của khách giang hồ luôn có ít nhất một bộ y phục sẫm màu để hành động ban đêm. Lúc này cả năm người đều đã mặc vào, giờ chỉ buộc khăn đen là đủ. Họ bỏ tay nải trở lại vào phòng rồi kín đáo vượt tường vây tiến về hướng Bắc, nơi bọn công sai giả mạo đang vây bắt Lang Nha mỹ nhân.

Đấu trường chính là sân giữa của Hà Gia lữ điểm. Ba chục tên giáo đồ Chân Võ giáo đang vây chặt Sầm Tú Linh, đuốc thông sáng rực trời. Lang Nha mỹ nhân tóc tai rũ rượi, máu loang ướm vạt áo ngủ trắng tinh song vẫn kiên cường chống trả với bảy sói dữ chung quanh. Dù đã thọ thương từ trước nhưng nhờ được tinh tọa vài canh giờ nên sức lực hồi phục vài phần. Tú Linh không dễ gì bị khuất phục ngay. Nàng nghiêng rặng lạt đánh ra những đường gươm hiểm ác, đâm chết được vài kẻ địch. Tuy nhiên vết thương cũ nơi sườn trái đã vỡ ra khiến nàng vô cùng đau đớn, khó mà cầm cự được lâu.

Phía ngoài Hà Gia đại lữ điểm không có ai canh gác, bọn Thuần Vu Kỳ chia nhau bốn hướng, nhảy lên nóc nhà và tiến vào. Bộ dạng thê thảm của Lang Nha mỹ nhân đã khiến lòng Thuần Vu Kỳ vô cùng đau xót và bất nhẫn. Hạnh phúc với Vệ Tích Cơ đã khiến chàng quên đi những kỷ niệm đẹp trên đường thiên lý khi cùng Tú Linh dong ruổi. Chàng không định lấy Tú Linh nên cũng chẳng có gì đáng trách. Nhưng giờ đây, gặp lại cố nhân đang lâm cảnh hiểm nghèo, chàng mới thức ngộ được rằng trái tim mình không hoàn toàn thờ ơ.

Lúc này, chàng chỉ còn một ý niệm duy nhất là lướt đến đỡ lấy thân hình đang lao đao kia mà vỗ về an ủi. Thuần Vu Kỳ lập tức tung mình xuống giữa bọn Chân Võ giáo ở vòng ngoài, xuất chiêu Bát Phương Tinh Lạc (Sao rơi tám hướng). Thân hình chàng xoay đủ một vòng, mũi kiếm lia nhanh như chớp, giết liền sáu gã trong tầm với.

Sau đó, Thuần Vu Kỳ loang kiếm quanh thân, vừa lướt đi vừa triệt phá tất cả mọi chướng ngại vật trên đường. Tiếng gào thét rên la vang dội màn đêm tĩnh mịch của núi rừng vì ở hướng kia bọn Ngạo Thế Thần Ông cũng đã ra tay chém giết.

Chỉ trong khoảnh khắc, Thuần Vu Kỳ đã đến trước mặt Lang Nha mỹ nhân, xòe bàn tay tả, co duỗi các ngón tay ra dấu với Tú Linh. Nhận ra người mình thương nhớ ngày đêm, Lang Nha mỹ nhân vui mừng khôn xiết, nở nụ cười héo úa rồi ngã xuống Nàng đã hoàn toàn kiệt sức, đang định vung gươm tự sát để bảo toàn danh tiết, nào ngờ lại gặp được cứu tinh. Có chàng, nàng hoàn toàn yên tâm song chút nỗ lực cuối cùng cũng tiêu tan Thuần Vu Kỳ vừa kịp áp đến, vươn tay tả ôm lấy thân hình bạc nhược kia nhắc bổng lên và xoay chuyển để chống đỡ những đòn tập kích của đối phương. Tuy phải mang theo trong lòng một người nữa nhưng chàng vẫn thừa linh hoạt để chiến đấu.

Chàng liên tiếp đâm chết bảy tám tên, tiến nhanh về hướng dãy nhà phía Nam, nơi có Vệ Tích Cơ. Chàng giao Sầm Tú Linh cho ái thiếp bảo nàng chăm sóc rồi cùng ba người kia giết sạch phe Chân Võ giáo Nhưng Vệ Tích Cơ đã không chịu đứng yên chờ đợi mà lại tham chiến từ đầu.

Nàng luyện võ từ năm sáu tuổi, tinh thông cả hai pho Càn Dương kiếm pháp của cha lẫn Kim Yết kiếm pháp của mẹ. Hai yếu tố cương mãnh, hiểm độc hòa làm một nên kiếm thuật của Tích Cơ rất quái dị và lợi hại.

Chốn hoang vu chẳng có nhiều việc để làm nên Tích Cơ cần miễn luyện tập không ngừng, cả kiếm pháp lẫn nội công. Giờ đây mới có dịp trở tài, làm sao nàng có thể bỏ qua được?

Lúc giết gã đầu tiên, Tích Cơ còn run tay, áy náy nhưng thêm vài nạn nhân nữa thì cảm giác bất nhân đã biến mất. Giờ đây, nàng không nặng tay cũng không được vì phe đối phương cứ hung hăng tấn công và ỷ đông mà hiệp yếu.

Cuối cùng thì Tích Cơ giống hệt mẹ, giết người nhanh như chớp. Năm xưa, Lạc Anh Châu nổi tiếng Độc Cơ cũng vì thủ pháp sát nhân rất dứt khoát. Bà xinh đẹp, lại thường đi đây đó nên chạm mặt cường đạo hay dân tộc khá nhiều, và chẳng tên nào toàn mạng cả. Kiếm pháp không đủ thì bà dùng độc, dầu đối phương có đông vài chục cũng tiêu đời. Ba ả tỳ nữ của Độc Cơ cũng rất lợi hại.

Tóm lại, Vệ Tích Cơ đã kế thừa được tác phong hành hiệp của mẫu thân. Nàng nóng ruột vào hỗ trợ Thuần Vu Kỳ nên đã dùng đến chất độc. Tích Cơ rút ra một chiếc khăn tay màu hồng nhạt, cầm ở tay tả, thì thoảng phát mạnh về phía đối phương. Mùi hương thơm ngào ngạt đầy nữ tính kia không ngờ lại khiến ai hít phải lập tức choáng váng, bủn rủn và trở thành con mồi hiền lành dưới mũi kiếm của Tích Cơ.

Do vậy, nàng tiến lên rất nhanh, gặp được Thuần Vu Kỳ, hợp sức cùng chàng đưa Lang Nha mỹ nhân vào hành lang của dãy phòng phía Nam. Tích Cơ đập bung cánh cửa của một phòng trọ rồi đỡ lấy Tú Linh đem vào giường. Căn phòng này vốn có khách nhưng họ đã vì quá sợ hãi mà chui cửa sổ chạy mất tăm rồi. Nhờ thế mà trong phòng có đĩa đèn dầu lạc. Tích Cơ khêu cao bấc, bưng đến cạnh giường đặt trên bàn nhỏ, tiến hành việc sơ cứu. Thuần Vu Kỳ đứng trấn giữ cửa trước, thấy Huyền Cơ thư sinh chạy đến, liền giao cho lão rồi trở ra tham chiến.

Hà Gia lữ điểm có tường vây hai trượng, cổng chính bị Hách Nham khóa chặt lại và phe Chân Võ giáo biến thành ba ba trong rọ. Người duy nhất có thể vượt tường chính là lão Tịch sứ râu ngắn, song lão ta đã sớm bị Ngạo Thế Thần Ông Tần Mệnh Khước đoạt mạng.

Những tên còn sống sót bỏ chạy tán loạn trong phạm vi lữ điểm nhưng không thoát nổi những tay có khinh công cao cường như bọn Thuần Vu Kỳ. Chưởng quỹ, tiểu nhị, khách trọ đã sớm bỏ chạy ra ngoài ngay từ đầu, tụ tập phía trước nghe ngóng chứ chẳng dám vào, dù bên trong không còn tiếng rên la hay tiếng thép chạm. Đến sáng bạch thì lão chủ nhân kiêm chưởng quỹ Hà Thất mới dám sai một gã tiểu nhị dùng thang trèo tường vào dò thám. Lạ thay, bên trong chẳng còn gì cả, xác chết lẫn vũ khí cũng không. Nhưng máu me thì vương vãi khắp nơi.

Tài sản của chủ lẫn khách vẫn còn nguyên khiến mọi người vui mừng và lấy làm quái lạ. Dân cư trong trấn xúm lại bàn bạc rất lâu, cuối cùng quyết định xem như chưa hề có việc gì xảy ra. Vì họ sẽ chia đều lợi tức từ việc đem bán ba chục con tuần mã vô chủ kia. Ai cũng thế sẽ ngậm miệng khi bị tra hỏi. Cùng sống may

chục năm trong vùng rừng rậm hoang vu này, họ phải nương tựa nhau để tồn tại nên tình nghĩa rất gắn bó, đoàn kết.

Mấy ngày sau, mùi hôi thối khủng khiếp từ khu rừng sau lưng Hà Gia lữ điểm thoang thoảng khắp trấn Vĩnh Xuyên. Ngay đêm ấy, đám nam nhân trong trấn vội vác cuốc xẻng vào rừng, thấp đuốc đào lỗ chôn cất những thi thể thối rữa, chương sinh. Họ đã chia nhau mỗi nhà mười lượng bạc nên phải ngậm miệng hời hả phi tang.

Lúc này, bọn Thuần Vu Kỳ chỉ cách Khai Phong hai chục dặm, ghé một đạo quán dọc đường để qua đêm, đồng thời bàn kế hoạch vào thành. Đã ba đêm rồi họ không dám ghé lữ điểm vì sợ lộ. Càng về gần Khai Phong thì uy lực của cáo thị truy nã càng lớn. Các chủ điểm sợ liên lụy nên quan sát rất kỹ khách khứa, trước sau gì cũng khám phá ra đôi răng sói của Tú Linh. Nàng chẳng thể cứ ngậm miệng suốt ngày được.

Đạo quán này là của Thiên Sư giáo, do Kỳ Liên chân nhân, một đạo sĩ già nua lắm cầm trụ trì. Lão quen thân với Huyền Cơ thư sinh nên vui mừng đón tiếp. Đạo quán vắng vẻ tít tởm nên Chân nhân mù tịt, không nghe nói gì về lệnh truy nã. Nhờ linh đan diệu dược và tài y thuật của Tích Cơ nên thương thế của Tú Linh đã thuyên giảm được sáu phần. Nàng đã bị phát hiện ở bến đò sông Hiệt, thọ thương nên phá vây chạy ngược về trấn Vĩnh Xuyên tỉnh dưỡng, nào ngờ đối phương lại tìm ra.

Gặp được Thuần Vu Kỳ, Tú Linh vui mừng ngất đi nhưng khi tỉnh lại nhìn thấy người vợ xinh đẹp tuyệt trần của chàng, lòng nàng vô cùng chua xót. Trong những ngày Thuần Vu Kỳ nằm chờ chết ở Tiết gia trang, Tú Linh đã trút bỏ tất cả mặc cảm, cùng Trại Ngu Cơ Tiết Mạn Thụy kết nghĩa chị em, thề sẽ thờ chung một chồng. Hai nàng chẳng kể gì danh tiết, đích thân lau rửa tắm thân lỏa lồ, bạc nhược của chàng cảm. Tâm tình ấy Thuần Vu Kỳ nào hay biết, thần nhiên lấy người khác dù trước đây đã tuyên bố chẳng đa thê. Tú Linh hoàn toàn câm lặng, chỉ gói lòng vào ánh mắt ai oán thê lương. Tuy nhiên, nàng không hề đổ kỵ với Tích Cơ mà còn cảm kích trước sự chăm sóc tận tâm của tình địch. Tú Linh quyết định quay lại Hàm Đan và cố quên đi gã bạc tình họ Thuần Vu.

Do đó đêm nay, Lang Nha mỹ nhân từ chối cắt răng nanh xin phép được đổi lộ trình, một mình quay lại quê nhà. Nàng buồn bã nói với Huyền Cơ thư sinh :

- Lư đại thúc. Tiểu nữ đi theo chỉ vương chân chư vị, có lẽ nên về Hàm Đan thì tốt hơn Lư lão vuốt râu cười khà khà :

- Là thực? Nhà chồng đang gặp họa mà con dâu lại đòi về quê, chẳng thêm lý đến. Lão phu phải đánh đòn người mới được.

Lang Nha mỹ nhân bàng hoàng nửa mê nửa tỉnh, không hiểu Lư thư sinh đã nói gì. Nhưng Vệ Tích Cơ đã ghé tai nàng, cười khúc khích và thì thầm :

- Đây cô em họ Sầm. Người có bằng lòng gọi ta là chị hay không. Tướng công vốn là chàng ngốc đa tình, muốn ôm hết mỹ nhân trong thiên hạ, chẳng bỏ sót một ai cả.

Giờ thì Tú Linh đã hiểu, mặt đỏ bừng vì e thẹn và dòng lệ hạnh phúc trào qua khóe mắt. Nhất là khi Thuần Vu Kỳ đang ngồi bên cạnh, vươn tay quàng vai, kéo nàng dựa vào lòng Thần Ông, Thư sinh và Hách Nham ngồi đối diện bên kia bàn, toét miệng cười khanh khách khiến Tú Linh mắc cỡ đến nỗi chỉ biết giấu mặt vào vai Thuần Vu Kỳ. Khổ thay chàng câm lại còn chẳng biết xấu hổ, hôn ngay lên má nàng một cái nữa.

Ngay tối hôm ấy, Vệ Tích Cơ cho Tú Linh uống thuốc mê rồi tiến hành việc cưa bằng hai chiếc răng sói.

Thứ thuốc mê này chính là Ma Phí Tán của Hoa Đà thời Tam Quốc truyền lại.

Trước khi mổ xẻ ai, Hoa Đà cho bệnh nhân uống thuốc Ma Phí Tán hòa trong rượu trắng. Người ấy sẽ mất tri giác hoàn toàn, không còn nghe đau đớn nữa. Người đời sau đã nghiên cứu, tìm ra thành phần chủ yếu của Ma Phí Tán chính là hoa và rễ của loài cây Cà Độc Dược. Cà Độc Dược còn gọi là “Cà Giốn” cây thân thảo thuộc họ Cà, chỉ sống một năm và có chất độc. Nó vốn sinh trưởng ở vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới, giữa mùa hạ và mùa thu ra hoa màu trắng. Người Trung Quốc gọi là Dương Kim Hoa.

Trong truyện võ hiệp, chúng ta thường nghe nhắc đến Mộng Hãn Dược, một loại thuốc mê rất phổ biến. Mộng Hãn Dược của giới giang hồ chính là bào chế từ hoa của cây Cà Độc Dược, uống vào là mê ngay. Rượu cũng có tác dụng làm say nên được dùng để pha với Ma Phí Tán, tăng cường hiệu quả.

Do vậy, Sầm Tú Linh hoàn toàn bất tỉnh, mặc cho Vệ Tích Cơ cưa răng nanh bằng một dụng cụ rất tinh xảo, ấy là cây cung nhỏ vàng óng mà Tích Cơ cài lên áo như trang sức. Dây cung tuy cung vàng nhưng lại là một sợi thép đặc biệt, đầy những răng cưa nhuyễn đến mức mắt thường không thể nhìn thấy. Vật này là bảo bối đã thất truyền của ông vua đạo chích Vô Tỏa Bất Nhập Tả Linh Quan thời Bắc Tống. Cây cưa này cưa đứt cả thép nên cưa răng thì rất dễ.

Tú Linh hồi tỉnh, chỉ nghe hàm trên ê ẩm chứ không đau. Nàng soi gương, ngơ ngác vì cảm giác khác lạ. Vệ Tích Cơ liền an ủi :

- Hiền muội không thấy mình đẹp hơn trước bội phần hay sao?

Tú Linh đỏ mặt công nhận đối phương nói đúng Khai Phong thuở ấy rất sầm uất và phồn vinh hơn cả thành Tân Trịnh ở phía Tây.

Xe cộ, hàng hóa ngược xuôi Nam Bắc đều đi qua đây, nhất là thương lái ở vùng duyên hải phía Đông Nam. Qua Tân Trịnh (tức Trịnh Châu) họ sẽ phải phí thêm hai ngày đường nữa. Do vậy lượng người qua lại cửa thành Nam Bắc rất đông đúc, nườm nượp như mắc cửi. Bọn công sai túc trực ở cổng thành chỉ có thể dương mắt quan sát, cố tìm ra kẻ khả nghi chứ không thể nào chặn từng người, từng xe lại mà tra xét. Tuy nhiên, thủ hạ Chân Võ giáo có mặt khắp nơi, sẵn sàng bám theo những đối tượng đáng ngờ. Khi cáo thị truy nã được dán khắp đất Hà Nam, Chân Võ giáo biết rằng Thuần Vu Kỳ sẽ quay về Khai Phong để tìm hiểu cơ sự. Những những toán quân được gọi đi truy lùng chàng và Lang Nha mỹ nhân đã không có tin tức nào báo về. Vì thế, đối phương không ngờ bọn Thuần Vu Kỳ đông đến sáu người và có cả xe.

Sáng mừng hai tháng chín, Huyền Cơ thư sinh và Ngạo Thế Thần Ông đã vào thành trước. Thấy lữ điếm nào cũng lảng vảng vài gã mặt lăm lăm lét, Lư Thiếu Kỳ cảm thấy bất an liền bàn rằng :

- Tàn sư bá, muốn phá được vụ án này ngay trong lòng địch, chúng ta e phải tốn nhiều thời gian. Các khách sạn đều bị giám sát chặt chẽ, chúng ta ở lâu sẽ lộ. Nay con bé Vệ Tích Cơ đem theo đến mấy vạn lượng vàng làm của hồi môn, chi bằng chúng ta mua quách một cơ ngơi để ở. Phe đối phương dù là thánh cũng không thể ngờ đến việc này.

Ngạo Thế Thần Ông gật đầu khen ngợi :

- Người quả là kẻ đa mưu, không làm thẹn mặt ân sư.

Hai người rảo một vòng, phát hiện một tòa trang viện đồ sộ, tường cao vút, đang treo bảng rao bán. Tàn lão nhìn mặt :

- Nhà lớn thế này chắc đắt ra phết.

Lư thư sinh vội nói :

- Chính vì nó đắt mà đối phương tuyệt đối chẳng nghi ngờ. Chúng ta cứ lấy tên con nha đầu Vệ Tích Cơ mà mua. Không chừng sau này vợ chồng Tử Bất Y sẽ về đây ở cho gần con gái và rể quý.

Thần Ông khen phải, xem kỹ địa chỉ người rao bán, quay về phố chính tìm lương viên ngoại. Chủ nhà đưa khách trở lại tòa nhà kia, mở khóa cửa để giới thiệu kiến trúc bên trong. Thấy phòng ốc khang trang, hoa viên xinh đẹp, Thần Ông vừa ý, cùng Lương viên ngoại thương lượng giá cả. Cuối cùng, cái giá một ngàn bốn trăm lượng vàng làm vui lòng cả hai bên.

Trong lúc Lương viên ngoại thảo văn tự, Huyền Cơ thư sinh lên ngựa rời thành về Đạo quán Thiên Sư báo tin và lấy vàng. Đến trưa thì cả bọn đã có mặt trong nhà mới, ra sức quét dọn. Ngày xưa, vật dụng trong nhà quyền quý như tủ, giường, bình phong, bàn ghế là những yếu tố gắn liền với kiến trúc, hài hòa với cái đẹp của công trình. Do vậy, khi bán nhà người ta chỉ lấy đi những vật mà họ yêu thích, quý giá, còn thì để lại tất cả, muốn dùng hoặc vứt đi thì tùy. Thường thì người mua phải thay mấy món như bát đĩa, chăn nệm, màn chiếu để đảm bảo vệ sinh.

Trong lúc Vệ Tích Cơ và Sầm Tú Linh xếp đặt các phòng ngủ thì Hách Nham ra cửa thành phía Nam chờ đợi các sư đệ, sư muội. Và khi đủ đông, gã đưa chín đứa em đồng môn, gồm bốn nam, năm nữ về đến. Thế là đã có đủ người đóng vai gia đình, tỳ nữ.

Tuy đều ở vai trên Vệ Tích Cơ nhưng cả chín người đã noi gương Hách Nham mà xem nàng là Đại thiếu phu nhân. Tất nhiên Sầm Tú Linh là Nhị thiếu.

Chín người này đều có độ tuổi từ hai mươi bốn đến ba mươi lăm, nữ trẻ hơn nam, và tuyệt diệu thay, dường như họ có tình ý với nhau. Ngay hôm ấy, Thuần Vu Kỳ đã đòi đi do thám Thuần Vu gia trang nhưng bị mọi người ngăn cản. Tú Linh nói :

- Công tử hãy cố nhẫn nại, chờ thiếp dùng ám ký gọi các nghĩa ca đến, may ra còn có người chưa bị bắt. Chúng ta phải nắm rõ tình hình trước khi hành động.

Rồi nàng lấy phấn chỉ dẫn cho mọi người hình dạng của những ám ký. Họ chia nhau bủa ra, dùng phấn vẽ những dấu hiệu tường chừng vô nghĩa kia lên những thân cây, những góc tường nhà.

Quả nhiên Sầm Tú Linh hữu lý, ngay trưa hôm sau đã có người xuất hiện trước cửa Lương gia trang. Đó là một lão ăn mày già, y phục rách như tổ đĩa, đầu đội nón tre sứt vành, tay chống gậy trúc. Thấy cửa trang hé mở chứ không khép chặt, lão lén lút nhìn quanh, rồi nhanh như chớp lách qua và đóng cửa cài then cẩn thận.

Lão ta thở phào nhẹ nhõm, vươn thẳng tấm lưng còng giả hiệu, vắt cả gậy trúc lẫn nón tre, hiên ngang rảo bước về phía tòa nhà lớn giữa sân gạch. Người trong trang cũng đã phát hiện khách đến, bước ra nghênh tiếp. Chiếc trán hơi bóng, đôi mắt lộ và râu bù xù kia đã giúp Sầm Tú Linh nhận mặt người quen. Nàng mừng rỡ reo vang :

- Ngủ ca?

Khách đứng là gã Ngô Phương, anh thứ năm của nàng. Họ Ngô nghe giọng quen thuộc vội rảo bước. Song lúc đến gần lại ngỡ ngàng nhìn bộ cảnh giác vì không thấy hai chiếc răng sói và dung mạo của nữ nhân kia cũng khá xa lạ.

Tú Linh hiểu ý, chạy đến nũng nịu nói :

- Tiểu muội đây mà.

Rồi nàng rút khăn lau sạch những vết hóa trang, để lộ chân diện mục. Ngô Phương ngỡ ngác hỏi :

- Thế cặp răng sói của ngươi đâu?

Tú Linh đỏ mặt đáp :

- Tiểu muội đã lấy chồng, còn để lại làm gì?

Thuần Vu Kỳ đã bước đến vòng tay thi lễ và ra dấu. Dù mặt chàng đã khác đi nhưng dấu hiệu bằng tay của người cầm đã nói lên tất. Ngô Phương thẳng thốt gọi :

- Đại công tử Và từ khước mắt họ Ngô ứa ra hai dòng lệ thảm. Có lẽ gã đã mong đợi giây phút này quá lâu rồi.

Ngạo Thế Thần Ông cản nhand :

- Vào nhà rồi hãy khóc. Chẳng lẽ các ngươi định đứng đây phơi nắng mãi sao?

Ngô Phương hổ thẹn lau nước mắt, cùng mọi người nhập sảnh ngồi giữa lục muội và Thuần Vu Kỳ. Tú Linh liền giới thiệu phe mình cho họ Ngô. Nghe nói Vệ Tích Cơ là vợ cả của Thuần Vu Kỳ, Ngô Phương tấm tắc thán khen chàng cầm là người tốt số. Gã bắt đầu kể hết những gì đã xảy ra ở Thuần Vu gia trang :

- "Gần giữa tháng sáu, Hoàng tam ca và Đỗ tứ ca đi Tân Hương điều tra về đến.

Họ đã lên đào mộ lão bá hộ Tề Khả Khách lên khám nghiệm thì phát hiện họ Tề bị giết bởi một mũi độc châm đâm qua huyết Thiên Hội trên đầu. Còn Tri huyện Tân Hương Lâm Thế Hiển thì vừa mới mượn tên em vợ tậu một cơ ngơi lộng lẫy trị giá đến cả ngàn lượng vàng. Họ Lâm xuất thân nghèo khó, vợ lão cũng vậy cho nên họ chẳng thể nào có được số vàng lớn lao kia. Phu thê Thuần Vu trang chủ nghe báo cáo đã hiểu được nguồn cơn, song không thể trở mặt tố cáo lão Quảng tri phủ ngay được. Trang chủ định sẽ đem vụ án này trình bày với người đỡ đầu là Hình Bộ Thượng Thư Thạch Cổ Sinh ở Bắc Kinh. Nhưng ông chưa kịp thượng kinh thì ngày sáng mười sáu đã được Quảng tri phủ cho lính đến mời sang uống trà. Vệ đại ca

liền thắp từng Trang chủ để đề phòng bất trắc. Xế trưa chưa thấy họ về tại hạ nóng ruột rồi trang đi về hướng Phủ đường. Được một quãng, tại hạ mắc tiểu nên chui vào một bụi mộc chắn trước một căn nhà vắng chủ mà tiểu tiện.

Nghe tiếng vó ngựa dồn dập, tại hạ ló ra thì phát hiện Quảng tri phủ đang sánh đôi với Thuần Vu trang chủ, theo sau là mấy chục gã công sai. Không thấy Vệ đại ca, tại hạ chột dạ, kéo sụp nón xuống rồi bám theo, nấp bên ngoài Thuần Vu gia trang mà quan sát. Tại hạ nghe tiếng thét thát thanh của Trang chủ phu nhân cùng tiếng khóc nức nở của nhị tiểu thư.

Lát sau, Dương nhị ca, Hoàng tam ca, Đỗ tứ ca bị trói chặt giải đi. Tại hạ biết tình thế nguy ngập, liền cải dạng ăn mày lảng vảng quanh Thuần Vu gia trang để nghe ngóng. Khi cáo thị truy nã Đại công tử và Lục muội được dán khắp thành thì tại hạ biết rằng sớm muộn gì hai vị cũng hay tin và quay lại Khai Phong”.

Thuần Vu Kỳ nóng nảy ngắt lời họ Ngô, chằm trà viết :

- Thế các hạ có biết gì về tình trạng của mẫu thân ta hay không?

Ngô Phương gật đầu đáp :

- Tại hạ đã lén liên hệ với ả tỳ nữ Tiểu Mai, hầu cận Nhị tiểu thư. Được biết Trang chủ phu nhân gần như phát cuồng, bị giam chặt trong khuê phòng. Nhị tiểu thư thì cũng không được phép rời trang. Hiện nay, Thuần Vu gia trang được canh giữ nghiêm ngặt bởi một trăm gã công sai, giả làm gia nhân.

Huyền Cơ thư sinh cười mát :

- Vậy túc hạ làm thế nào liên lạc được với Tiểu Mai?

Ngô Phương ngượng ngùng đáp :

- Thú thực với chư vị là tại hạ và Tiểu Mai có tình ý với nhau, thường hẹn hò ở những lùm cây rậm rạp phía sau kho củi, ngay góc tường Tây Bắc. Mỗi lần Tiểu Mai xuống bếp lấy cơm canh cho Nhị tiểu thư là giả vờ ca hát, khi nghe tiếng ho của tại hạ thì lén ra để gặp gỡ. Do vậy, tại hạ đã phục sẵn ngoài tường mà chờ đợi, thủ sẵn một lá thư vo tròn quấn lấy hòn đá cuội. Khoảng cuối tháng bảy vừa rồi, khi nghe tiếng hát của Tiểu Mai, tại hạ liền ho để ra hiệu. Quả nhiên Tiểu Mai nghe thấy chạy ra, tại hạ liền quăng lá thư vào thăm hỏi tình hình. Kể từ đó, hai bên luôn giữ liên lạc.

Chẳng ai cười nổi trước mối tình vụng trộm của gã hói họ Ngô vì lòng tràn đầy lo lắng. Tú Linh ngơ ngẩn hỏi băng quơ :

- Tại sao Thuần Vu trang chủ lại đổi lập trường một cách bất ngờ, khó hiểu như vậy nhỉ?

Ngạo Thế Thần Ông cười nhạt :

- Theo ý của lão phu thì Thuần Vu trang chủ đã bị hại, còn kẻ hiện tại chỉ là giả mạo.

Thuần Vu Kỳ biến sắc, nghe lòng quặn thắt vì lo sợ cho sinh mạng của phụ thân.

Giờ đây chàng mới thức ngộ được giá trị thiêng liêng của tình phụ tử. Ông đã nhận chàng làm con và bị hại vì chính điều ấy Huyền Cơ thư sinh gật gù :

- Tiểu diệt cũng đoán như thế. Xảo Quá Thiên rất khao khát tài sản khổng lồ của họ Thuần Vu tất sẽ phải thi hành thủ đoạn liều lĩnh này sau khi thất bại trong việc đưa Thuần Vu Kỳ giả vào làm con Thuần Vu Hồng. Tuy nhiên, tiểu diệt vẫn thắc mắc là vì sao đối phương lại tung ra lệnh truy nã để dụ Kỳ nhi quay lại Khai Phong? Chẳng lẽ viên Ty Tà thần châu lại có tầm quan trọng lớn lao hơn chúng ta tưởng, và truyền thuyết về Hắc Thủy đàm trên đất Tứ Xuyên là có thực?

Ngạo Thế Thần Ông gật gù :

- Hắc Thủy đàm không thể có tuyệt học của Tổ sư phái Toàn Chân Vương Trùng Dương, song lại có thể chứa đựng một bí mật nào đó mà chỉ mình Xảo Quá Thiên biết được.

Vệ Tích Cơ ngây thơ hỏi :

- Tần lão sư humh. Vậy tại sao người ta không tát cạn đầm nước ấy đi mà tìm hiểu sự thực.

Thần Ông phì cười :

- Hắc Thủy Đàm rộng đến mấy dặm, tiếp nước của mấy chục con suối, dầu vạn người tát cũng không xong vì mưa hạ sẽ làm nó đầy như cũ.

Tú Linh lẩm bẩm :

- Đàm nước rộng lớn như vậy thì dầu có Tỵ Tà thần châu cũng vô ích. Chẳng lẽ người ta phải lặn khắp đáy hồ để tìm kiếm?

Huyền Cơ thư sinh giải thích :

- Không phải thế. Giữa đầm có tám tảng đá lớn nổi lên, cao hơn mặt nước ba bốn trượng, người ta cho rằng bí mật nằm ở vùng trung tâm của tám trụ đá ấy. Có người giỏi thủy tính, thử lặn xuống thám hiểm. Song chẳng tìm được gì vì nước đen như mực. Tỵ Tà thần châu là vật duy nhất có thể giúp người ta nhìn thấy cảnh vật dưới đáy đầm.

Thuần Vu Kỳ xua tay chấm dứt cuộc tranh luận, yêu cầu Huyền Cơ thư sinh bày phương sách giải cứu Thuần Vu gia trang. Lữ Thiếu Kỳ vượt câu trầm ngâm rất lâu, thỉnh thoảng hỏi han mỗi người một câu, hoặc quay sang bàn với Thần Ông. Sau nửa canh giờ lâu mới tìm ra một kế hoạch lưỡng toàn, trình bày cho cả nhà nghe và phân công cụ thể từng người.

Cũng giống những kinh đô thời trước như Trường An, Lạc Dương, Khai Phong cũng có một đường trục chính Bắc Nam rộng rãi, trải dài từ cửa Ngộ Môn của Hoàng cung nhà Tống đến cửa Nam Thành. Nhưng quân Mông Cổ đã hủy hoại phần lớn công trình của hoàng thành. Sau này, giang sơn được độc lập, các đời vua nhà Minh cũng chẳng thêm sửa sang lại làm gì mà còn san phẳng và xây phủ đường của quan Tri phủ trên nền phế cung Thành trì có bốn cửa nên ngoài đường trục Nam Bắc thì phải có đường Đông Tây.

Những con đường khác nhỏ hơn, cắt hai trục chính tạo thành những khu dân cư vuông vức hình bàn cờ. Thuần Vu gia trang nằm trên đường trục Bắc Nam, quay mặt về hướng Đông, phía sau và tả hữu đều là đường phố. Vị trí này được các ngài “cò nhà” đời sau gọi là “bốn mặt tiền”. Nhưng thời xưa, hướng nhà rất quan trọng, chẳng thể mở cửa lung tung vì mục đích kinh doanh, mà phải phù hợp với bốn mạng của chủ nhân.

Do đó, Thuần Vu Gia Trang chỉ có một cửa duy nhất nằm ở góc Đông Nam.

Sau trận thủy tai mười mấy năm trước, tường vây đã được xây lại rất lên cổ, dày và cao đến hai trượng đỉnh lợp ngói men xanh để trang trí. Trừ mặt trước, ba mặt tường còn lại là nơi nghỉ chân của đám ăn mày, tùy theo hướng nắng. Nghĩa là buổi chiều thì phía sau Thuần Vu gia trang rất vắng bởi vắng dương chói lọi đằng Tây.

Tuy nhiên mấy ngày nay, ở góc Tây Bắc luôn có mặt một hoặc hai gã khất cái lem luốc, rách rưới, nằm vật vã, ho sù sụ. Nhưng ban đêm họ đi đâu mất chẳng ai hay. Những toán quân binh, công sai tuần tra qua lối này chẳng thêm xét hỏi vì ban ngày thì làm gì có thằng ngu nào dám vượt tường vào Thuần Vu gia trang? Hơn nữa, bên trong tường rất nóng nực, đông đúc vì là khu nhà bếp. Và đến chiều ngày sáu tháng chín, khi nghe bên trong tường vọng ra tiếng hát véo von của một cô gái thì hai gã ăn mày kia ngồi bật dậy, đảo mắt nhìn dáo dác. Thấy chung quanh hoàn toàn vắng vẻ, một gã lập tức tung mình bay vút lên tường rơi xuống bên trong. Giả như có ai vô tình liếc thấy thì cũng tưởng mình hoa mắt chứ làm gì có con chim nào lớn đến thể. Cánh chim ấy chính là Thuần Vu Kỳ, kẻ đã mười mấy năm rèn luyện khinh công bằng cách chạy lên chạy xuống ngọn núi Hòa Sơn lưng đeo hàng trăm cân đá. Thuần Vu Kỳ đáp xuống bãi cỏ đủ những loại cây như ớt, húng, nhãn, lê, táo, đào.

Bọn nhà bếp đã trồng cho vui, bón bằng phân ngựa nên tất cả đều xanh tốt, làm phong phú bữa ăn của họ. Đây cũng là nơi hò hẹn lý tưởng của bọn gia nhân, tỳ nữ. Cùng là thân phận nô bộc nên họ yêu thương, che chở cho nhau và khu nhà bếp chính là chỗ để chia ngọt sẻ bùi.

Vị trí này do một gã công sai giả hiệu canh giữ cả ban ngày. Song giờ đây gã đã bị lão đầu bếp già họ Vương lôi vào một góc kín đáo, cùng nhâm nhi bầu rượu thượng hạng với món sườn cừu nướng ngon tuyệt vời. Vì thế Tiểu Mai mới dám ra hiệu cho Thuần Vu Kỳ nhảy vào. Ấu lúp xúp chạy đến, ứa nước mắt gọi :

- Đại công tử?

Thuần Vu Kỳ mỉm cười, gạt đầu chào lại. Tiểu Mai hồi hã nắm tay chàng lúi về phía kho củi, chỉ cho chàng chỗ ẩn nấp. Bọn gia nhân đã lên móc rỗng những hàng củi cao ngất thành một khoảng trống kín đáo. Dầu có ai vào kiểm tra cũng chẳng thể phát hiện ra Thuần Vu Kỳ đã từng làm việc ở nhà bếp nên được những người ở đây yêu mến.

Khi trở thành Đại công tử, chàng cũng vẫn la cà chốn này, chẳng hề ý thể khinh người.

Do vậy, mấy chục người trong bếp đều bắt bính khi chàng bị xem là giả mạo. Và họ tin ngay khi Tiểu Mai bảo rằng Trang chủ hiện nay là do kẻ thù hóa thân. Những người này liền hăng hái giúp Thuần Vu Kỳ tiềm nhập gia trang, tìm cách diệt trừ tai họa.

Chiều đến, một ả phụ bếp lên vào đưa cơm canh cho Đại công tử. Đêm đến, mặc dầu Chân Vô giáo tuần phòng nghiêm mật song Thuần Vu Kỳ vẫn dễ dàng vượt qua vườn hoa lớn, tiếp cận khuê phòng của mẫu thân. Không có con chó nào sủa cả vì chàng là cậu chủ nhỏ của chúng, trước đây thường vuốt ve, đùa giỡn. Phòng của Trang chủ phu nhân có cửa sau thông ra hoa viên. Đêm nay, cánh cửa ấy hé mở chứ không đóng chặt và Thuần Vu Tiệp đã chờ sẵn. Nàng luôn ngủ chung với mẹ từ lúc Tiết Như Xuân lâm bệnh.

Hành lang phía sau khuê phòng này được tuần tra liên tục. Song không có ai đứng trấn giữ vì là nơi ở của nữ nhân. Thuần Vu Tiệp đã cấm bọn công sai đến gần. Yêu cầu này rất hợp lý và Thuần Vu Hồng giá không thể bác bỏ. Rốt cuộc, bọn gác đêm chỉ được đi gần đến đoạn hành lang phía sau khuê phòng là phải quay lại.

Và trong khoảnh khắc ngắn ngủi khi chúng quay đi, Thuần Vu Kỳ từ sau bụi hoa chồm dậy, lướt đi trên mặt đất bằng đầu bàn chân bàn tay, lách qua cánh cửa đã mở sẵn.

Thận Vu Tiệp nhẹ nhàng khép cửa, cài then cẩn thận, quay lại ôm chầm lấy tình lang mà nức nở không thành tiếng. Thuần Vu Kỳ vỗ nhẹ lưng nàng, hôn lên má, rồi dịu dàng đi về hướng chỗ ngủ của mẫu thân. Ngọa thất nằm sâu bên trong, được vây quanh bởi vách tường lót gỗ quý để khi Đông về hơi nóng của lò than hồng không thất thoát ra ngoài.

Trong ngọa thất này còn có hầm bí mật, nơi lánh nạn và cất giấu tài sản khổng lồ của họ Thuần Vu. Trong thư phòng của Thuần Vu Hồng có một tủ gỗ lót đồng dày chứa đựng vàng ngọc và sổ sách, dù số lượng lên đến hàng mấy tỷ nhưng chỉ là phần nổi của gia sản. Cộng với số vốn đầu tư cho các cửa hàng ở Bắc Kinh, Lạc Dương, Trường An, Tô Châu, Hàng Châu... thì cũng lên đến vài chục vạn lượng, phù hợp với bề thế của một nhà buôn ngọc có tiếng. Chính vì thế nên gã Thuần Vu Hồng giả kia không ngờ đến việc còn một kho báu vĩ đại nằm dưới giường của Tiết Như Xuân.

Ngọa thất vuông vức mỗi bề trượng rưỡi, trần phòng cũng được lợp gỗ dày để cách nhiệt, chỉ chừa chỗ cho ống khói lò sưởi và ống thông gió vượt qua. Vì kín như vậy nên âm thanh cũng khó lọt ra ngoài. Mùa oi bức thì vợ chồng Thuần Vu Hồng ở phòng kế bên, sát vách hướng Nam có cửa sổ lớn nhìn ra sân giữa Trong căn phòng rất an toàn này, Thuần Vu Tiệp có thể lên tiếng trách móc nho nhỏ :

- Sao đại ca không sớm quay lại để cho mẫu thân và tiểu muội mỗi mòn trông ngóng, cơ hồ phát điên lên được.

Thuần Vu Kỳ không đáp, bước đến quì dưới giường bát bửu, ôm gối từ mẫu. Dưới ánh đèn tủa đặng vàng vọt, gương mặt hốc hác của Tiết Như Xuân đã khiến lòng chàng cảm vô cùng đau đớn.

Tiết Như Xuân là người thông tuệ, khi thấy Thuần Vu Hồng thay đổi lập trường liền đoán ngay chồng mình đã bị hại. Bà liền giả cuồng giả bệnh để giữ gìn danh tiết.

Bà còn bắt Thuần Vu Tiệp túc trực ngày đêm, cùng nhau bàn bạc kế sách đối phó. Gã Thuần Vu Hồng giả kia chỉ chú tâm điều tra tài sản qua chồng sổ sách dày cộm nên không để ý đến Tiết Như Xuân. Gã chỉ cho người canh gác cẩn thận, chờ Thuần Vu Kỳ quay lại.

Sau gần hai tháng thương chồng, nhớ con, Tiết Như Xuân đã lâm bệnh thực sự, cơ thể suy yếu đến mức đi lại phải có người đỡ dãn. Này giờ bà đã nhìn thấy ái tử nhưng không sao mở miệng gọi hay bước lại ôm ấp. Bà ngồi thông chân ở cạnh giường nhìn con trai mà lệ tuôn như suối, môi và vai run bần bật. Giờ đây, bà vuốt ve mái tóc Thuần Vu Kỳ, khẽ thì thào :

- Kỳ nhi. Con hãy mau cứu lấy phụ thân.

Thân Vu Kỳ gật đầu, đứng lên, rót nước rồi cho mẹ uống ba viên được hoàn trắng như sữa và thơm ngát. Đây là loại linh lan quý giá của Tử Bất Y có tên Thái Âm hoàn, rất tốt cho nữ giới. Sau đó, chàng đặt bà nằm sấp, xoa bóp các huyết đạo và truyền chân khí vào cơ thể giúp sức thuốc lan nhanh. Tiết Như Xuân nghe toàn thân sáng khoái, sức lực dồi dào như chưa hề bị bệnh, lòng rất hân hoan khi được đỡ ngồi dậy, bà ôm đứa con yêu dấu và khóc vui.

Bàn bạc, tâm sự với mẹ và người yêu đến giữa canh tư, Thuần Vu Kỳ mới quay lại kho củi. Và trưa hôm sau chàng vượt tường góc Tây Bắc ra ngoài, cùng Ngô Phương quay về Vệ gia trang. Tòa trang viện kia vẫn chưa trưng bằng nhưng do Vệ Tích Cơ đứng tên nên chúng ta cứ gọi thế cho tiện.

Cả nhà mừng rỡ xúm lại hỏi han Thuần Vu Kỳ. Nghe chàng kể lại qua lời của Vệ Tích Cơ, mọi người yên tâm, biết rằng bước đầu của kế hoạch đã thành công.

Bước thứ hai chính là giải thoát cho Thuần Vu trang chủ. Ngao Thế Thần Ông và Huyền Cơ thư sinh đã do thám phủ đường, phát hiện Thuần Vu Hồng bị giam trong một căn nhà kiên cố sau vườn. Điều này là bằng cứ rõ rệt chứng minh Quảng tri phủ tiếp tay với Chân Võ giáo. Vả lại, ngoài sổ quân sĩ có sẵn, trong phủ còn hiện diện mấy gã kiếm thủ mặc áo giai nhân, chắc là người của Chân Võ giáo. Việc giải cứu Thuần Vu trang chủ không khó nhưng sẽ đánh động đối phương đồng nghĩa với thất bại.

Do vậy, Huyền Cơ thư sinh đã phải bày ra một mưu chước vô cùng táo bạo.

Nhưng vì sao Thuần Vu Hồng không bị thủ tiêu ngay để phi tang? Lý do sống còn của ông chính là những điểm rắc rối, phức tạp trong quan hệ với triều đình. Khi kiểm tra sổ sách, phe đối phương đã phát hiện ra việc Thuần Vu Hồng là chủ nợ của rất nhiều vị quan lớn trong triều lẫn địa phương. Nếu Chân Võ giáo nắm được điều này rất có lợi cho việc bành trướng thế lực. Khổ thay, Thuần Vu Hồng đã không ghi rõ danh tính mà chỉ dùng ký hiệu để ghi tên con nợ. Ví dụ: Bạch Hải Đường đất Hàng Châu ba vạn lượng hoàng kim, Hắc Mẫu Đơn đất Hà Bắc một ngàn tám trăm lượng. Ngay cả số vốn mà Thuần Vu Hồng đầu tư cho các mỏ Ngọc, mỏ Thạch Anh, mỏ Mã Nảo ở phương Nam cũng được ghi chú với cùng một kiểu như thế.

Bởi vậy, tên Trang chủ giả hiệu thường phải lui tới dinh Tri phủ để hỏi cung.

Thuần Vu Huồng tuy không có võ công nhưng gan dạ có thừa, cần răng chịu đựng những đòn tra tấn chứ không khai. Cho đến khi đối phương hăm dọa rằng sẽ làm hại Tiết Như Xuân thì ông mới chịu hé răng nhưng chỉ tiết lộ từng chút một. Ông cố hoãn binh vì biết rằng nói ra càng nhanh thì càng mau chết. Bọn Huyền Cơ thư sinh từng phục trên mái ngói nhà kho để nghe ngóng biết được việc này và tương kế tựu kế mà phản công.

Sớm tối ngày mừng tám tháng chín, Thuần Vu trang chủ và hai gã gia đình xách đèn lồng xuất hiện trước cửa phủ đường. Là chỗ quen thân nên bọn lính gác cổng mau mắn cúi chào và mời vào. Ba vị khách giao ngựa cho lính hầu rồi tất tả đi về phía khách phòng của Quảng tri phủ. Nghe báo, Quảng Phúc Hán vội ra cửa đón vào. Lão vui vẻ hỏi :

- Sao hiền đệ lại đến vào giờ này. Trời còn sớm mà?

Thuần Vu Hồng nghiêm giọng :

- Tại hạ phát hiện một chi tiết rất quan trọng cần phải đối chất ngay với tù nhân. Phiền đại nhân vậy?

Quảng Phúc Hán tươi cười :

- Có gì mà phiền. Đây là việc chung của bốn giáo, lão phu đâu dám nề hà.

Nói xong, lão lúp xúp dẫn khách đi ra vườn hoa nhỏ phía sau. Nhà giam tù ở cuối vườn, được hai gã Chân Võ giáo mặc áo gia nhân canh giữ. Phía trước mặt căn nhà nhỏ ấy là thư phòng của Quảng tri phủ. Vì vậy, trên danh nghĩa thì hai gã gia nhân kia phụ trách quét dọn và canh chừng khách quý cho quan lớn chứ chẳng phải canh tù.

Tuy nhiên, khi Quảng Phúc Hán đưa khách vào đến nơi thì hai gã đã có mặt trên hiên sau thư phòng, giám sát cửa tù. Hai gã khom lưng chào Thuần Vu Hồng :

- Chúng thuộc hạ bái kiến Tỉnh sứ?

Té ra kẻ đóng vai Thuần Vu Hồng là một Tinh sứ của Chân Võ giáo. Thuần Vu Hồng giả chỉ gậy đầu đúng với cương vị thượng cấp. Quảng Phúc Hán lấy chìa khóa mở cửa mời vị Sứ và hai thủ hạ vào trong. Một tên gia đình mang kiếm quay lại cài chặt then cửa. Và đột nhiên Thuần Vu Hồng vươn tay điểm huyệt trên người lão cầu quan.

Lão ta lập tức bị mê man.

Dưới ánh sáng của hai chiếc đèn lồng và đĩa đèn dầu trên bàn, ba vị khách hành động cực kỳ mau lẹ. Trước hết một người lột y phục và cạo sạch bộ râu oai vệ của họ Quảng. Trong lúc ấy, Thuần Vu Hồng giả cùng người thứ hai bước đến bên chiếc giường gỗ ọp ẹp, lay gọi tù nhân :

- Thuần Vu trang chủ, ông đừng giả vờ ngủ nữa. Lão phu và con trai ông đến cứu ông đây.

Và gã gia đình thứ hai cất tiếng ú ớ bị ai của người câm. Những âm thanh quen thuộc kia khiến Thuần Vu Hồng bàng hoàng, ngồi bật dậy. Nhận ra gương mặt hiền lành của đứa con trai tật nguyền, ông mừng đến sa lầy, ôm lấy ngay Thuần Vu Hồng giả hiện diện nơi đây chính là Ngạo Thế Thần Ông hóa trang thành. Ông kể tai tù nhân thì thầm giải thích kế hoạch của mình. Mắt Thuần Vu Hồng sáng rực lên gậy gù lia lịa. Chỉ gần khắc sau, Quảng tri phủ bị biến thành tù nhân, nằm mê man trên giường và sẽ suốt đời mất trí. Còn Huyền Cơ thư sinh, tức gã gia đình đã cài then cửa, thì hóa trang thành Quảng tri phủ. Quảng Phúc Hán đã cho gia quyến về thăm quê nên Lưu Thiếu Kỳ rất an toàn thể chỗ.

Cửa nhà giam được mở ra và Quảng tri phủ giả vui vẻ đưa vị Tinh sứ giả cùng hai gia đình đi ra.

Vài khắc sau, Thuần Vu Hồng được ái tử và Ngạo Thế Thần Ông hộ tống về đến Vệ gia trang. Trước tiên, hai ả Tổ Nga là Sầm Tú Linh và Vệ Tích Cơ quì xuống ra mắt cha chồng. Thuần Vu Hồng ngạc nhiên song vô cùng khoan khoái vỗ vai con trai :

- Kỳ nhi quả là giỏi giang hơn ta, lấy một lúc ba vợ toàn những giai nhân.

Hai cô con dâu then thùng trước lời khen ngợi, rút xuống bếp.

Trừ bốn người canh gác, sư đệ của Hách Nham, kỳ dư đều tề tựu đến bái kiến Thuần Vu trang chủ. Gặp Ngô Phương, Thuần Vu Hồng hoan hỉ :

- Ta nghe lỏm được rằng Ngô túc hạ chưa bị bắt, lòng đầy hy vọng.

Ngô Phương hổ thẹn, buồn rầu đáp :

- Thuộc hạ bất tài không bảo vệ được Trang chủ thật chẳng xứng với chén cơm của họ Thuần Vu.

Ngạo Thế Thần Ông phì cười :

- Thôi đủ rồi. Người còn khối dịp trả nợ áo cơm, để Trang chủ đi tắm gội cái đã. Y hời quá.

Thuần Vu Hồng chợt nhớ ra thân phận tù nhân, vội theo Thuần Vu Kỳ xuống nhà sau. Hai nàng dâu đã chuẩn bị xong bồn tắm, nước nóng bốc hơi nghi ngút. Thuần Vu Kỳ lặng lẽ cởi y phục từ phụ, đặt ông vào bồn và ra sức kỳ cọ. Chàng không nói được nhưng môi luôn điểm nụ cười hạnh phúc và ánh mắt tràn ngập yêu thương. Thuần Vu Hồng ứa lệ, vuốt ve gương mặt đôn hậu của con trai, miệng thì thầm :

- Kỳ nhi. Cha gượng sống đến giờ này cũng chỉ vì tin rằng con sẽ quay lại. Hãy tha lỗi cho ta.

Thuần Vu Kỳ vui vẻ lắc đầu, dùng ngón trỏ viết trên ngực ông ba chữ :

- Con yêu cha.

Trưa hôm sau là Tiết Trùng Cửu mừng chín tháng chín. Nhà bếp Thuần Vu gia trang càng bội phần ồn ào tấp nập. Lúc này, ở góc tường Tây Bắc có đến ba gã ăn mày nằm ngủ, nón lá rách te tua che kín mặt.

Nhân Tiết Trùng Cửu nên nhà nhà cúng kiếng, ăn nhậu, đường phố căng tanh. Vì vậy, khi vừa nghe tiếng hát líu lo ở bên trong, ba gã khất cái đứng lên. Hai gã bên ngoài nắm chặt tay và hông của gã đứng giữa rồi cả ba bay vút lên đỉnh tường và rơi xuống đất.

Ba người này chính là Ngạo Thế Thần Ông và cha con Thuần Vu Hồng. Họ lại ẩn nấp trong vựa củ và tối hôm ấy thay áo gia nhân đột nhập khe phòng Trang chủ phu nhân. Mọi năm, Thuần Vu gia trang ăn

mừng Tiết Trùng Cửu vào buổi trưa nhưng năm nay Nhị tiểu thư Thuần Vu Tiệp lại cao hứng xuống bếp nấu hàng lô thức ăn. Có lẽ do nàng nấu quá dễ nên ế dài, dư thừa hàng đống. Thuần Vu Tiệp bực bội ra lệnh chiêu đãi tiếp vào buổi chiều, bắt bọn nô bộc phải ăn cho hết. Có ăn thì phải có uống nên bọn gia đình say bí tỉ, loạng choạng đi khắp hoa viên. Chính nhờ thế mà chẳng ai để ý đến ba gã đang lén đến cửa sau khuê phòng phu nhân Gặp mặt trưởng phu, Tiết Như Xuân mừng đến nỗi xém ngất đi, may mà Thuần Vu Kỳ đã kịp đỡ dần, trấn an.

Tiểu Hồng được lệnh đi dò xét, về báo rằng Trang chủ giả và Tề Khôi Nguyên đang ngồi với nhau xem sổ sách ở thư phòng.

Bước thứ ba của kế hoạch được phát động. Thuần Vu Tiệp làm ra vẻ hốt hoảng, đau thương, chạy đến thư phòng khóc lóc :

- Phụ thân, Kỳ ca. Mẫu thân đột nhiên trở bệnh nặng, người nóng như lửa, miệng cứ lảm nhảm nói về một kho báu nào đó ở ngoài vườn. Phụ thân và Kỳ ca mau đến ngay kẻo không kịp gặp mặt.

Gã Tinh sứ của Chân Võ giáo đã manh nha ngờ vực rằng tài sản nhà họ Thuần Vu không chỉ có thế. Nay nghe được tin này, mừng rỡ kéo Thuần Vu Kỳ giả đi ngay đến khuê phòng của Trang chủ phu nhân.

Trong ngọ thất đèn thấp sáng rực, không có gì đáng nghi, lại thêm Tiểu Mai, Tiểu Hồng ngồi ở trên giường giữ chặt Tiết Như Xuân, miệng khóc mếu máo. Do vậy, gã Tinh Sứ và đồng đảng yên tâm bước đến sát giường để xem xét, nghe ngóng. Quả thực là phụ nhân bệnh hoạn điên cuồng kia đang lảm nhảm nho nhố :

- Tướng công? Kho báu ngoài vườn bị ngập nước?

Hai kẻ kia phải khom lưng mới nghe rõ được. Và bất ngờ, từ dưới gầm giường hai thân người nhào ra, vươn tay điểm vào các huyệt Bế Quan, Phục Thổ trên đùi họ. Sau đó là những huyệt ở bụng, ngực và hàm.

Người thứ ba chui ra, lột lấy bộ y phục trên người Thuần Vu Hồng giả mà mặc vào. Gã Tinh sứ vẫn còn tỉnh táo, sững người nhận ra kẻ đáng lẽ đang bị giam ở Phủ đường. Gã biết cơ sự đã lộ nhưng không thể tự sát vì quai hàm đã bị khóa cứng.

Lát sau, hai tù binh kia được đưa xuống hầm bằng một lối đi ngầm trong đáy tử áo.

Ngạo Thế Thần Ông đặt hai nạn nhân vào giữa những hòm châu báu, rồi bắt đầu tra hỏi. Hai ngọn đèn toạ đăng lớn bằng đồng đã đốt sẵn nên mật thất rất sáng sủa.

Trước tiên, Thần Ông thọc tay vào hai cái miệng đang há hốc kia để tìm độc dược.

Quả nhiên, cả hai gã đều thiếu mất một răng hàm và nơi ấy được gắn một chiếc răng giả bằng bạc rất tinh xảo. Tàn lão mỉm cười thử bóp bẹp chiếc răng thì thấy bên trong chảy ra một dung dịch màu trắng sữa rất hôi hám.

Rồi ông gằn giọng hăm dọa :

- Lão phu sẽ cho hai người nếm thử thủ pháp tra tấn tàn nhẫn vô song của Bạch Liên giáo. Kẻ nào chịu nổi thì cứ việc chết đau đớn, kẻ nào muốn khai thì hãy gạt đầu ra hiệu.

Nói xong, ông nắm lấy tứ chi của gã Tinh sứ, bẻ trật từng khớp xương từ bàn chân đến vai. Nạn nhân chỉ còn quần ngắn nên các đầu xương lòi hẳn ra đội da thịt trông rất kỳ dị. Tứ chi bị bẻ quặt sang một bên như kẻ tật bẩm sinh, và thân hình đáng sợ ấy run rẩy lăn lộn, miệng phát ra những âm thanh thê lương, rợn gáy.

Tuy chưa bị tra tấn mà gã Tề Khôi Nguyên kia đã sợ khiếp vía, gạt đầu lia lịa tỏ ý xin khai. Thần Ông cười khà khà, điểm cho gã Tinh Sứ mê man hoàn toàn rồi hỏi cung gã nhất gan. Trước tiên ông mở hàm để tù nhân có thể nói được. Sau khi nghe hết những điều cần biết, Thần Ông giải huyệt cho gã Tinh sứ, trả các khớp xương về vị trí cũ. Theo lời khai của Tề Khôi Nguyên thì Thuần Vu Hồng giả kia chính là đệ tử của Huyền Vũ chân nhân, Giáo chủ Chân Võ giáo. Gã ta đứng hàng thứ tư, danh hiệu là Hư tinh sứ?

Theo kinh sách Đạo giáo thì Huyền Vũ ở phương Bắc gồm bảy chòm sao là Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư, Ngụy, Thất, Bích. Huyền Vũ chân nhân dựa vào đây mà đặt tên cho bảy đệ tử giỏi nhất. Tương tự như thế, vị thần phương Đông là Thanh Long chân nhân sẽ có bảy đệ tử là Tinh Sứ, mang tên các sao Giác, Càng, Đề,

Phòng, Tâm, Vĩ, Cơ. Bạch Hổ chân nhân ở phương Tây thì có các Tinh Sứ là : Khuê, Ấu, Vĩ, Mao, Tắt, Tuy, Sâm và cuối cùng là Chu Tước chân nhân vị thần phương Nam thống lĩnh bảy Tinh sứ là : Tinh, Quỷ, Liễu, Tinh, Trương, Dực, Chấn. Tổng cộng là hai mươi tám Tinh sứ, tức Nhị Thập Bát Tú.

Hư tinh sứ tỉnh lại, nghe Thần Ông gọi đích danh thì biết ngay Tề Khôi Nguyên đã khai hết. Gã bèn bắt Thần Ông thề độc là tha chết rồi mới nói ra những bí mật trọng đại của Chân Võ giáo. Khi không còn gì để hỏi, Ngạo Thế Thần Ông thần nhiên điểm vào tử huyệt, giết chết cả hai tù nhân. Thấy Thuần Vu Kỳ nhăn mặt, Tần lão thở dài :

- Chỗn giang hồ không có chỗ cho lòng nhân và tín nghĩa. Năm xưa lão phu đã mất hết vợ con vì tin vào lời hứa phục thiện của một gã cầu tặc.

Ánh mắt lão rất thê thiết khiến Thuần Vu Kỳ rung động ra dấu tạ lỗi.

Trong thành Khai Phong cũng có một Chân Võ Vạn Phúc mao xá trực thuộc Huyền Vũ cung, nằm ngay trên đường trục lớn Đông Tây. Hai bên con đường chính này là dinh thự, trang viện đồ sộ nên chỗ đâu mà cất nhà tranh. Thế cho nên Chân Võ giáo đã mua đứt một cơ ngơi rộng rãi, lập cỏ trên cổng rồi trưng chiêu bài Mao xá Do phải tiến hành kế hoạch chiếm đoạt tài sản họ Thuần Vu nên số lượng đệ tử Chân Võ giáo ở Khai Phong đông đến ba trăm. Ban ngày, bọn đạo sĩ mặc thường phục tỏa ra khắp nơi, cùng đám công sai nhận diện Thuần Vu Kỳ và Lang Nha mỹ nhân, ban đêm chúng trở về Mao xá nghỉ ngơi.

Theo lời khai của Hư tinh sứ thì Đạo sĩ trụ trì Mao xá Khai Phong là Nhị đệ tử của Giáo chủ. Ngưu tinh sứ võ nghệ rất cao cường, tục danh là Tào Dương, năm mươi sáu tuổi. Muốn tiêu diệt cơ sở này của Chân Võ giáo thì lực lượng mười mấy người của Thuần Vu Kỳ không thể làm được. Do đó, sau khi bàn bạc chu đáo với Thuần Vu Hồng, Huyền Cơ thư sinh quyết định dùng kế “Tá đao sát nhân” mượn quân triều đình ra tay.

Thế là chiều ngày mười một tháng chín, Quan Đô Chỉ Huy Sứ tỉnh Hà Nam, có doanh trại đóng ở cửa Đông thành Khai Phong nhận được thư của tri phủ Quảng Phúc Hán mời hội kiến ở phủ đường Khai Phong vì việc đại sự có liên quan đến Thuần Vu Hồng Đới nhà Minh, lãnh thổ Trung Hoa được chia thành mười ba tỉnh. Mỗi tỉnh gồm nhiều phủ mỗi phủ gồm nhiều huyện. Ví dụ như tỉnh Hà Nam có tất cả tám phủ, chín mươi sáu huyện. Đứng đầu tỉnh là ba cơ quan quyền lực: Thừa Tuyên Bố Chánh Sứ Ty, Đề Hình An Sát Sứ Ty và Đô Chỉ Huy Sứ Ty, hợp lại gọi là Tam Ty. Ba Ty này chia nhau quản lý ba lĩnh vực Dân Chính, Tư Pháp và Quân Sự. Tam Ty tồn tại theo thể chân vạc, không phụ thuộc lẫn nhau, mà chịu sự chỉ huy ngành dọc của các bộ là : Bộ Lại, Bộ Hình, Bộ Binh. Riêng tại Hà Nam thì Tam Ty lại đóng đô ngay ở Khai Phong, khiến Tri phủ Quảng Phúc Hán khó có mời tham nhùng và cần rằng nhận tiếng thanh liêm. Thanh liêm thì nghèo mạt nên họ Quảng đã nhắm mắt nghe theo lời đường mật của Chân Võ giáo mong kiếm vài ngàn lượng vàng đường già Thuần Vu Hồng tâm kế sâu xa, tính tình rộng rãi nên khi lập nghiệp ở Khai Phong đã sớm có quan hệ tốt đối với Tam Ty. Ông thường xuyên biếu xén họ rất trọng hậu. Do vậy, vừa nhận được thư là quan Đô Chỉ Huy Sứ Sở Thanh Xuyên lập tức đến ngay, chỉ thắc mắc vì sao địa điểm lại là phủ đường Khai Phong. Trong thư, Quảng tri phủ lại yêu cầu họ Sở phải đi một mình và mặc thường phục. Nhận ra nét chữ quen thuộc nên vị quan võ già quen vào sinh ra tử chẳng hề sợ hãi, cứ thế mà làm. Đến nơi, ngài Đô Chỉ Huy Sứ ngạc nhiên thấy có cả Quan Bố Chính Sứ Mạc Thành Thư và Quan An Sát Sứ Trần Huy Ẩn. Nghĩa là ba người đứng đầu Tam Ty đều được mời. Phẩm hàm của Tri phủ chỉ là Chánh Tứ Phẩm và chỉ là quan cấp dưới của Tam Ty, nên ba vị đại nhân ấy rất bức bối khi phải thân chinh đến đây. Đúng ra, Quảng tri phủ phải đến Tam Ty xin trình tấu mới đúng triều qui. Tuy nhiên, do trong thư nhắc đến vị đại tài thần Thuần Vu Hồng, kẻ luôn bốc mùi vàng nên tam vị đại quan mới chịu khó hạ mình. Giờ đây, chờ mãi chẳng thấy lão họ Quảng lão xước kia đâu, ngài Tả Bố Chánh Sứ động nộ, quát hỏi gã lính hầu đang rót trà :

- Sao Quảng tri phủ mời bọn ta đến mà không chịu ra nghênh tiếp?

Gã lính hầu run rẩy ấp úng đáp :

- Dạ bẩm đại nhân. Sau khi cử ba người mang thư đi thì Tri phủ đại nhân đóng chặt cửa ngọ phòng. Lúc này, tiểu nhân vào báo thì không nghe ngài lên tiếng.

Quan An Sát Sứ Trần Huy Ẩn vốn là người cơ cảnh, đa nghi. Ông cau mày nói :

- Lạ thực. Họ Quảng tuyệt đối chẳng dám thất lễ với thượng cấp. Hay là chúng ta vào trong xem thử.

Sử Thanh Xuyên nóng nảy đứng phắt lên bắt gã lính hầu dẫn đường. Họ Sử đập cửa phòng ngủ của Quảng Phúc Hán, miệng quát ầm ỹ. Thế mà chẳng nghe ai phúc đáp. Ba vị quan lớn nhìn nhau nghi ngại, đoán rằng đã xảy ra quái sự. Quan Tả Bô Chánh Sử đầu sao cũng là người đứng đầu Tam Tỳ, liền kết luận :

- Nguy rồi? Phải phá cửa thôi?

Thế là ngài võ quan họ Sử vung cước đập bung cánh cửa phòng và sững sốt kêu lên khi thấy Tri phủ Khai Phong nằm chết thẳng cẳng trên giường, miệng ứa máu đen trông rất ghê sợ.

Tuy nhiên, họ Quảng lại mặc quan phục hăn hoi, chỉnh tề. Hai bàn tay đặt trên ngực, ôm ấy túi ấn tín và một phong thư. Cảnh tượng này biểu hiện rằng Quảng Phúc Hán đã tự sát bằng độc dược và có điều muốn trình tấu.

Trần án sát thận trọng gỡ phong thư ra trao cho quan Tả Bô Chánh Sử. Họ Mục mở ra xem, ông sang sảng đọc cho hai đồng liêu nghe. Thư rất dài song nội dung đại khái gồm những điểm sau :

Tổ cáo âm mưu của Chân Võ giáo là phóng tài hóa thu phục nhân tâm. Khi thế lực đã mạnh thì mượn chiêu bài của Huệ Đế mà lật đổ vua Vĩnh Lạc tức đương kim Thiên Tử. Họ Quảng thú nhận mình đã bị Chân Võ giáo hối lộ vàng bạc đồng thời khống chế bằng độc dược. Do vậy, lão đã tiếp tay với kế hoạch thay mặt đối đảo để chiếm đoạt tài sản của họ Thuần Vu. Quảng tri phủ tố cáo đích danh Hư tinh sứ, kẻ đang giả làm Thuần Vu Hồng, cũng như Ngưu tinh sứ ở Chân Võ mao xá Khai Phong.

Quảng Phúc Hán cũng chỉ rõ nơi giam cầm Thuần Vu Hồng thật trong phủ đường.

Còn lý do tự sát là vì hối hận, muốn đem cái chết tạ tội với Thiên tử và triều đình. Lão bảo rằng mình đã không uống thuốc giải của Chân Võ giáo đúng định kỳ nên chất độc phát tác.

Đọc thư xong, ba vị quan lớn toát mồ hôi như tắm, vội chạy ra phía sau thư phòng ở vườn hoa. Quả nhiên, khi phá cửa, họ tìm thấy Thuần Vu Hồng.

Dĩ nhên là người bạn giàu có kia đã khóc lóc kể lể nỗi niềm oan ức của mình.

Thế là chứng cứ đã rành rành, quan Đô Chỉ Huy Sứ lập tức rời phủ đường Khai Phong huy động ba ngàn quân thiện chiến, chia làm hai cánh.

Cánh thứ nhất do người Phó tướng của Sử Thanh Xuyên gọi là quan Đô Chỉ Huy Đồng Tri, thống lãnh việc vây hãm Thuần Vu gia trang. Cánh thứ hai do Sử Đô Chỉ Huy Sứ thân chinh dẫn đầu, tiến về Chân Võ Vạn Phúc mao xá trên đường trục Đông Tây.

Thuần Vu Hồng đã cảnh cáo rằng Chân Võ giáo giỏi tà thuật và nghề phóng độc nên quân triều đình phải tấn công mạnh ngay từ đầu để tránh thương vong. Do vậy, Sử Thanh Xuyên ra lệnh đánh ngay, chẳng hề lên tiếng gọi hàng.

Lúc ấy đã là cuối canh một, toàn bộ lực lượng đệ tử Chân Võ giáo đều có mặt ở Mao xá. Kể cả trăm gã giả là công sai ở Thuần Vu gia trang cũng đã về đây từ xế chiều, theo lệnh của Hư tinh sứ Mao Tiến Kim. Họ mang đến Mao xá một hòm gỗ lớn, được khóa và niêm phong cẩn thận. Hư tinh sứ bảo rằng trong đây chứa năm vạn lượng vàng và ngọc ngà châu báu. Sáng mai, Ngưu tinh sứ sẽ phải cùng trăm gã đệ tử kia đưa về Linh Sơn cho Giáo chủ sử dụng. Hai ngàn quân tinh nhuệ như sói dữ tràn vào Mao xá, tiếng reo hò đủ làm khiếp vía kẻ địch. Bị tập kích, bọn đạo sĩ giả hiệu xuất thân cường đạo kia hốt hoảng vơ lấy vũ khí chống trả dù chẳng hiểu ắt giáp gì cả. Quan quân triều đình sợ tà thuật và chất độc nên thẳng tay tàn sát không cho phép đầu hàng.

Cho nên cuối cùng chỉ những kẻ bị thương, giả chết là được sống sót. Cả Ngưu tinh sứ cũng bỏ mạng giữa vòng vây đen kịt những giáo và đao.

Khi cuộc chiến đã tàn, quan Đô Chỉ Huy Sứ họ Sử hăng hái lục soát khắp nơi, phát hiện chiếc rương gỗ nặng nề, niêm phong cẩn thận. Ông sai lính phá ra và xem té ngựa khi nhìn thấy một lá đại kỳ thêu hai chữ lớn “Cần Vương” và bốn chữ nhỏ “Sát Đệ Phục Văn”. Đệ là tên tộc của vua Vĩnh Lạc còn Văn là tên tộc của Huệ Đế Chu Doan Văn, người đã bị vua Vĩnh Lạc oán ngời năm Nhâm Ngọ.

Phía dưới lá cờ là mấy chồng cáo thị in bằng bản khắc gỗ nội dung vạch tội đương kim Thánh Thượng cướp ngôi cháu, đồng thời hô hào bách tính trong cả nước gia nhập đội quân khởi nghĩa của Chân Võ giáo, khôi phục ngôi vua cho Huệ Đế.

Sứ Thanh Xuyên vội cho lính rước quan Tả Bô Chánh Sứ và quan Án Sát Sứ đến để chứng kiến. Hai lão quan văn kia thất kinh hồn vía nhưng mừng vì đã sớm phát hiện được đại họa. Nếu để những tờ cáo thị này phân phát ra ngoài thì Tam Ty phủ Hà Nam mất đầu là cái chắc. Có tật giat mình nên vua Vĩnh Lạc rất tàn nhẫn với những ai để cho vụ soạn ngôi được nhắc lại.

Cánh quân của vị Đô Chỉ Huy Đồng Tri cũng đã kéo đến vì chẳng có gì để làm ở Thuần Vu gia trang. Thuần Vu Hồng giả, tức Hư tinh sứ và Tề Khôi Nguyên đã biến mất tăm. Đệ tử Chân Võ giáo thì ở cả Mao xá.

8. Đạo Sĩ Mệnh Chung Lưu Xá Lợi-anh Hùng Truy Án Diệt Song Ma

Ngay sáng hôm sau, tấu chương của Tam Ty Hà Nam, cùng tang vật được gói gấp về Bắc Kinh. Đồng thời Sứ Thanh Xuyên đưa quân vượt Hoàng Hà, phối hợp với quan bản bộ phủ Nam Dương vây chặt núi Linh Sơn. Quân triều đình mang theo cả đại pháo nên Huyền Vũ cung sớm tan thành tro bụi. Tuy nhiên, do Linh Sơn có địa hình hiểm trở, rừng bạt ngàn nên đệ tử Chân Võ giáo tẩu thoát được một số Hai tháng sau, trên phạm vi cả nước chẳng còn ai dám nhận mình là người của Chân Võ giáo. Ba vị đứng đầu Tam Ty Hà Nam được Thiên Tử khen thưởng trọng hậu, thăng ngay một phẩm hàm. Còn Tri phủ Khai Phong mới chính là em vợ của Đô Chỉ Huy Sứ Sứ Thanh Xuyên. Thuần Vu Hồng đã lo lót Bộ Lại để đệ đệ Tri huyện Bộc Dương về nắm ghế Tri phủ. Tuy nhiên lực lượng còn lại của Chân Võ giáo rất hùng hậu vì Chu Tước chân nhân, Bạch Hổ chân nhân, Thanh Long chân nhân đã sớm dẫn quân trốn biệt, bảo toàn được thực lực. Vả lại Giáo chủ Chân Võ giáo là Huyền Vũ chân nhân cũng vẫn còn sống. Qua những vết mờ tính xảo trên mặt Tề Khôi Nguyên và Hư tinh sứ, bọn Ngạo Thế Thần Ông có thể khẳng định Huyền Vũ chân nhân chính là Xảo Quả Thiên Phó Từ Trọng.

Họ Phó là kẻ tài hoa tuyệt thế, hùng tâm vạn tượng tất sẽ chẳng vì thua keo này mà nhụt chí. Không sớm thì muộn, lão cũng lại ra tay khuyh đảo võ lâm.

Song đây là chuyện về sau. Giờ chúng ta hãy đến Thuần Vu gia trang vì cả nhà Thuần Vu Hồng đang điên đầu khổ sở với tính ghen tuông khủng khiếp của Thuần Vu Tiệp.

Khi phát hiện Thuần Vu Kỳ lấy thêm hai người vợ xinh đẹp là Sầm Tú Linh và Vệ Tích Cơ, Đan Nhược tiên tử nổi tam bành, lớn tiếng xua đuổi họ. Nàng viện cớ Thuần Vu Hồng suốt đời có một vợ, sao Thuần Vu Kỳ lại đa mang.

Vợ chồng Trang chủ hết lời khuyên bảo cũng không được, liền khiển trách con gái nuôi, kiên quyết sang xuân sẽ tổ chức hôn lễ cho cả ba nàng dâu.

Đan Nhược tiên tử giận dỗi bỏ nhà, xách quần áo về núi Từ Sơn sống với Đại Lương Quái Tẩu, sư phụ của nàng.

Khi vướng vào lưới tình và những rắc rối của cuộc sống hôn nhân thì dầu là tiên cũng phải khổ sở, bối rối, huống hồ gì là chàng cảm chất phác của chúng ta. Giờ thì chàng mới hiểu tại sao ân sư không lấy vợ Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh tính tình cương liệt, không chịu nổi những lời nhục mạ của Thuần Vu Tiệp nên đã khóc lạy cha mẹ chồng, xin phép quay về Hàm Đan. Khi nào Đan Nhược tiên tử hồi tâm, vui vẻ chấp thuận thì nàng mới dám về làm dâu cho Thuần Vu. Yêu cầu này rất hợp lý nên phu thê Thuần Vu Hồng đành phải đồng ý. Thế là bọn Ngô Phương, Hoàng Bư, Đỗ Xung cũng phải đi theo Lục muội về cố quán.

Lúc tiễn nhau, Vệ Tích Cơ thủ thủ với Tú Linh :

- Hiền muội yên tâm. Ta sẽ bắt con quỷ cái kia phải đích thân đến Hàm Đan tạ lỗi và cung kính rước hiền muội về.

Tuy mới gần gũi không lâu nhưng Tú Linh cũng hiểu Tích Cơ đa tài và lắm thủ đoạn phi thường nên an lòng ra đi. Nàng ngượng ngùng dặn :

- Tiểu muội tâm địa hẹp hòi nên không rộng lượng như Đại thư. Mong Đại thư cố nhẫn nhục ở lại hầu hạ tướng công.

Tích Cơ mỉm cười gật đầu :

- Thực ra ta cũng không còn chỗ để mà về. Gia mẫu tuyệt đối không chấp nhận ái nữ mình phải chịu thua một con nhãi ranh ngang ngạnh như Thuần Vu Tiệp.

Tú Linh đi rồi. Vệ Tích Cơ cứ thản nhiên ân cần phụng dưỡng cha mẹ chồng, quán xuyến trong ngoài. Chỉ một thời gian ngắn, nàng đã được cả gia trang yêu mến vì tính nhân hậu, dịu dàng. Tích Cơ đã đem tài y thuật gia truyền chữa bệnh cho bọn gia nhân, tỳ nữ, bảo sao không thu phục được nhân tâm? Mọi người công khai gọi nàng là Đại thiếu phu nhân mặc dù ngôi vị ấy đúng ra là của Thuần Vu Tiệp.

Phu thê Thuần Vu Hồng vô cùng cao hứng khi có được nàng dâu xinh đẹp đảm đang, nhân hậu và hiếu đễ, hết lòng thương mến Tích Cơ. Hơn nữa, những thang thuốc bí truyền của Tích Cơ đã khiến hai kẻ trung niên kia như trẻ lại. Ngày ngày, Tích Cơ dùng thuốc nước xoa bóp toàn thân Tiết Như Xuân khiến thịt bà săn chắc và da mịn màng hơn trước. Những sợi tóc bạc trên đầu bà cũng biến mất.

Phần Thuần Vu Hồng thì nghe sức lực sung mãn như tuổi ba mươi, tận hưởng hết khoái lạc với người vợ ngày càng trẻ đẹp. Phu thê Trang chủ hài lòng đến mức quyết định nhận Tích Cơ làm dâu trưởng, bất kể ý kiến của Thuần Vu Tiệp.

Cuối năm Tiết Như Xuân đích thân lên núi Từ Sơn thăm Đại Lương Quái Tẩu thì nghe nói Thuần Vu Tiệp đã đi đâu mất, mang theo Tiểu Hồng và Tiểu Mai. Việc này đã khiến họ buồn rầu hết mấy ngày, song rồi cũng qua được. Có thể đây là giải pháp tốt nhất vì với tính nết nóng nảy, hẹp hòi của Thuần Vu Tiệp thì Thuần Vu Kỳ khó có hạnh phúc. Như dầu sao cũng là con gái nuôi nên Thuần Vu Hồng gửi thư nhờ bạn bè ở các địa phương tìm kiếm hộ. Các vị quan này sẽ bắt bọn công sai lùng sục khắp nơi. Thuần Vu Tiệp mang theo đến mấy vạn lượng vàng, lại quen thói cao sang tất phải xuất hiện ở những nơi đô hội. Tết Nguyên Đán đầm ấm tươi vui đã trôi qua quá nhanh. Đến giữa tháng giêng thì Thuần Vu Kỳ nhận được thư của Huyền Cơ thư sinh. Hưng tin như sét đánh đã khiến chàng cảm biến sắc và lệ nhỏ rờn rờn. Thì ra Ngạo Thế Thần Ông Tàn Minh Khước đã bị một toán cao thủ lạ mặt vây đánh ở gần Lạc Dương. Tàn lão thọ trọng thương, chạy về đến Thiếu Lâm tự trời được vài câu thì tuyệt khí.

Thần Ông chỉ có Thuần Vu Kỳ là người thân duy nhất. Do vậy, lễ mai táng vẫn chưa cử hành, chờ chàng đến. Tàn lão chết hôm mười hai tháng giêng, tức là đã bốn ngày. Vì thế Thuần Vu Kỳ phải khởi hành ngay. Ngạo Thế Thần Ông là đại ân nhân của Thuần Vu gia trang, người đã góp phần quan trọng trong việc giải trừ tai họa Chân Võ giáo. Bởi thế, cả nhà đều sụt sùi thương tiếc. Suốt thời thơ ấu, Thuần Vu Kỳ chỉ có hai người thân là Trương chân nhân và Ngạo Thế Thần Ông nên chàng rất yêu thương lão. Dẫu biết rằng sinh tử hữu mệnh nhưng lòng chàng cũng đau đớn khôn cùng, định một mình một ngựa kiếm trình ngày đêm để đi Tung Sơn. Cái chết bất ngờ của Thần Ông khiến Thuần Vu Hồng lo lắng, đoán rằng Chân Võ giáo ra tay báo phục. Vậy là con trai ông cũng có thể là mục tiêu thứ nhì. Nghi thế nên ông đã sai Hách Nham, Dương Hồ đi theo để hỗ trợ Thuần Vu Kỳ.

Vệ Tích Cơ có muốn đi cũng không được vì phải ở lại lập trận kỳ môn bảo vệ Thuần Vu gia trang. Nhà bếp và những công trình gần chân tường đều bị dời đi, rồi cây cối được bứng từ các nơi đem về trồng thành một dải vây kín cả khu hậu viện. Khi chiều buông, trận thế được đóng lại và người ngoài chỉ thấy một rừng cây mù mịt khói sương.

Tuy rất tin tưởng vào trận pháp của con dâu kỳ tài song Thuần Vu Hồng cũng báo tin này cho ba vị quan lớn ở Tam Ty Hà Nam và Tri phủ Khai Phong. Trước hết là để họ giữ mình, sau là điều quân tuần tra liên tục quanh Thuần Vu gia trang. Đây là chuyện ở Khai Phong. Giờ chúng ta hãy đuổi theo nhân vật chính của mình là Thuần Vu Kỳ. Ba người rập mình phi nước đại. Dọc đường ghé dịch trạm, tung vàng ra đổi ngựa khỏe rồi lại khởi hành. Trái với sự lo lắng của Vệ đại ca, con trai ông chẳng hề vấp phải mai phục, chiều ngày mười bảy đã có mặt ở núi Thiếu Thất.

Thuần Vu Kỳ ôm chiếc quan tài đã đóng nắp mà khóc vui. Tiếng khóc của người cảm đặc biệt thê lương khiến các bậc cao tăng cũng phải cúi lòng. Chương môn các phái ở gần như Hoa Sơn, Võ Đang cũng đã có mặt vì Thần Ông có quan hệ với sư môn của họ, nhất là phái Võ Đang. Chương môn nhân Bạch Dương Tử cùng sư đệ là Bạch Thành Tử vừa đến hồi trưa.

Họ không thể ngờ chàng trai tật nguyền kia lại chính là vị sư thúc bá vơ Địch Hán Siêu bởi vì họ Địch không cam. Bạch Dương Tử mau mắn đến dự tang lễ Thần Ông còn vì mục đích gặp nặt Địch Hán Siêu. Ông và các sư đệ đã ra sức rèn luyện pho Thuần Dương kiếm pháp mà không thành công. Dù đã thuộc lòng từng thể thức nhưng chỉ có thể múa chậm chậm còn như đánh nhanh hơn thì tâm rối loạn ngay, không sao nhớ trọn vẹn một chiêu. Do vậy, họ nghi ngờ rằng Địch Hán Siêu đã man trá, không chép đúng nguyên văn của tuyệt học.

Chờ Thuần Vu Kỳ nguôi ngoai nỗi bi ai, Đỉnh Sơn đại sư, thủ tòa La Hán đường, mời chàng vào hậu tự để nghe lại những lời trần trối của Ngạo Thế Thần Ông. Huyền Cơ sư sinh cùng thủ lĩnh các phái Võ Đang, Hoa Sơn, Thiếu Lâm cũng có mặt vì di ngôn lúc lâm chung của Thần Ông có tầm quan trọng lớn lao đối với võ lâm.

Thì ra, sau khi rời Khai Phong, Tần Minh Khước đã ráo riết truy lùng tung tích của Chân Võ giáo. Trời không phụ lòng kẻ hữu tâm nên Tần lão đã phát hiện Huyền Vũ chân nhân, tức Xảo Quá Thiên và ba gã Chu Tước, Thanh Long, Bạch Hổ, trong một trang viện ở Lạc Dương. Thần Ông rình trên mái ngói nghe ngóng cuộc bàn luận của phe đối phương, thu thập được những tin rất đáng ngại. Đó là việc Xảo Quá Thiên đã tìm được nơi ẩn cư của Đại Ma Đầu Phong Đô Đại Sĩ Liêu Vô Chỉ ở núi Nhật Nguyệt nằm giữa hai nhánh thượng nguồn sông Kinh Hà, thuộc địa phận phủ Túc Châu.

Hơn bốn mươi năm trước, Phong Đô Đại Sĩ ỷ vào võ nghệ và tà thuật, tung hoành ở ba tỉnh Tây Bắc, giết người như góe. Nhưng lão ta lại có công giúp Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương đuổi quân Mông Cổ ra khỏi vùng cao nguyên Hoàng Thổ Hà Tây.

Liêu Vô Chỉ rất thâm ác và co thói quen ăn tim gan người ta nên Chu Nguyên Chương chán ghét và sợ hãi, phong cho họ Liêu tước Tảo Phiến Hầu, đất phong ở gần Diên An để đuổi khéo Phong Đô Đại Sĩ ra xa Kim Lăng.

Cậy thế công thần, Liêu Vô Chỉ càng mặc sức tác oai tác quái, giết hại cả đệ tử phái Võ Đang. Trương chân nhân liền xách kiếm đến Diên An đâm trọng thương họ Liêu nhưng không giết được vì lão tung khói độc rồi đào tẩu.

Liêu Vô Chỉ ẩn mặt suốt mấy chục năm khiến võ lâm tưởng lão đã chết vì thương tích. không ngờ lão ta vẫn còn sống dù tuổi đã một trăm lẻ năm. Thần Ông đã nghe Xảo Quá Thiên nói rằng Phong Đô Đại Sĩ giờ đây đã tu luyện thành công pho U Minh Huyền Phong chương và đào tạo được mười tám tên đệ tử khát máu, nửa người nửa quỷ, thân thể cứng như thép, cực kỳ lợi hại. Ngoài ra họ Liêu cũng luyện tà pháp đến mức rải đậu thành binh, hô phong hoán vũ Tuy nhiên, tâm cơ của Phong Đô Đại Sĩ không hiểm độc, thâm trầm bằng Xảo Quá Thiên. Phó Từ Phong chỉ giả vờ qui phục để lợi dụng Liêu Vô Chỉ, khi đại sự đã hình thì ám hại Nghe xong ai nấy thở dài não nuột, lo cho vận mệnh võ lâm. Đỉnh Si đại sư, thủ tòa Đạt Ma viện nghiêm trang nói :

- A di đà Phật. Theo thiên ý của lão nạp thì có lẽ Phong Đô Đại Sĩ sẽ tái xuất công khai dương cờ lập bang hội dựa vào lực lượng đông đảo của Chân Võ giáo. May mà Tần lão thí chủ còn đủ sức phá vây, chạy về đến đây để trời lại, nếu không chúng ta sẽ không thể biết được tai họa nằm ở đâu.

Đàm Hoa Tử, Chương môn phái Hoa Sơn, rầu rĩ lên tiếng :

- Nhưng chúng ta đâu có cao thủ nào khả dĩ địch lại Phong Đô Đại Sĩ và bốn lão Chân nhân kia?

Đỉnh Sơn đại sư gạt đầu, song lại kể tiếp :

- Thần Ông đã trời lại rằng các phái Bạch đạo phải đoàn kết một lòng mới mong tồn tại. Còn việc đối phó với Liêu Vô Chỉ thì đã có Thuần Vu thí chủ đây căng đáng. Quý hồ các phái tận lực hỗ trợ chàng ta là được.

Mọi người đều giật mình nhìn chàng trai tật nguyền với ánh mắt nghi hoặc. Lễ nào tiểu tử trẻ măng này lại có bản lĩnh cao cường đến mức dám đối địch với lão ma đầu ngoài trăm tuổi.

Đỉnh Si đại sư đã lấy ra một túi vải, rầu rĩ nói :

- Đây là những di vật mà Tần lão thí chủ để lại, dặn trao cho Thuần Vu công tử.

Ông trút hết lên mặt bàn cho mọi người cùng xem. Tài sản của người hiệp khách già suốt đời bôn ba vì chính nghĩa. Nó chỉ vồn vện có vài tờ tiền giấy Đại Minh Thông Hành Bảo Sao, mấy tấm mặt nạ da người, vài lọ thuốc mầu để dịch dung, một xấp thẻ Đinh. Vật đáng giá nhất chính là quyển Thuần Dương kiếm phổ do Trương tổ sư viết ra Trương Tam Phong nổi tiếng là người giỏi Thư pháp, bút tích của ông được treo đầy ở Thuần Dương cung. Bởi thế bọn Bạch Dương Tử lập tức nhận ra ngay. Lão áp úng nói :

- Quyển bí phổ kia chính là di bút của Tổ Sư bốn phái. Bần đạo tha thiết cầu mong công tử ban cho.

Thuần Vu Kỳ cũng chẳng giữ làm gì, gật đầu ưng thuận và trao kiếm phổ cho Chương môn phái Võ Đang. Bạch Dương Tử vui mừng khôn xiết hồi hải mở ra xem ngay tại chỗ.

Mặt lão dần dần xám ngoét lại vì phát hiện khẩu quyết giống hệt những gì mà Dịch Hán Siêu chép ra, chẳng sai một chữ chỉ khác ở chỗ pho kiếm kinh này có lời dẫn dò của Trương sư tổ ở trang đầu :

“Kẻ nào chưa hiểu được Đại Đạo, không có cái tâm vô nhiễm của trẻ thơ thì đừng luyện pho kiếm này”.

Quả nhiên, sau này Thuần Dương kiếm pháp thất truyền vì ngoài Thuần Vu Kỳ ra chẳng ai luyện thành Sáng hôm sau, lễ hỏa thiêu thi thể Ngạo Thế Thần Ông được cử hành. Thuần Vu Kỳ, Huyền Cơ thư sinh mặc tang phục, là hai người thân duy nhất. Tuyết rơi lất phất, cháy xèo xèo khi chạm phải ngọn lửa hồng của dàn hỏa. Khi sinh tiền, Tần Minh Khước là người của cả Tam giáo Khổng, Phật, Lão, nhưng khi chết lại được xây tháp chứa xá lợi ở ngôi chùa nổi tiếng nhất Trung Hoa Tối hôm ấy, một mình Định Sơn đại sư đến phòng của Thuần Vu Kỳ, nghiêm trang nói :

- Tần lão thí chủ còn dặn bần tăng nói riêng với công tử một việc.

Thuần Vu Kỳ vội mời Định Sơn ngồi và lắng nghe. Vị cao tăng hạ giọng nói nhỏ :

- Thần Ông bảo rằng công tử phải thám hiểm Hắc Thủy Đàm một chuyến thì mới mong dịch lại tà ma. Chính Xảo Quá Thiên đã tiết lộ trong đêm ấy rằng có thể Hắc Thủy đàm là địa điểm mà Vô Dịch Thần kiếm Ấu Dương Kiều thời Bắc Tống đã tự sát. Và nếu đúng thế thì thanh bảo kiếm Hàng Long sắc bén vô song của ông ta nằm ở đây. Có được thần kiếm thì công tử mới đủ sức tiêu diệt Phong Đô Đại Sĩ.

Thuần Vu Kỳ cau mày viết :

- Dầu là Thần kiếm thì cũng mục nát khi phải ngâm nước một trăm mấy chục năm.

Định Sơn gật đầu :

- Chính Xảo Quá Thiên cũng nghĩ vậy, nhưng Thần Ông lại cho rằng Ấu Dương Kiều có thể không nở hủy hoại thần vật nên chôn giấu ở một trong tám tảng đá khổng lồ giữa đầm. Bần tăng tán thành cao kiến ấy của Thần Ông.

Thuần Vu Kỳ không nở phụ lòng kỳ vọng của người đã chết nên quyết định đến Hắc Thủy đàm xem sao Định Sơn về rồi, Thuần Vu Kỳ sang phòng Huyền Cơ thư sinh kể lại câu chuyện.

Lư Thiếu Kỳ trầm ngâm suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Có thể Tần Sư bá đoán sai nhưng dầu sao chúng ta cũng nên đến đây kiểm tra thử. Hơn nữa, nếu không có bảo kiếm ấy thì Kỳ nhi tuyệt đối chẳng phải là địch thủ của Phong Đô Đại Sĩ.

Thuần Vu Kỳ thắc mắc :

- Cái danh hiệu của Liêu Vô Chỉ thật là kỳ dị. Xin Lư đại thúc giải thích cho tiểu đệ nghe thử.

Huyền Cơ thư sinh là bá huynh của cậu ruột nên chàng phải xưng hô như vậy.

Lư Thiếu Kỳ mau mắn giải thích :

- Thực ra Phong Đô Đại Sĩ chỉ là cách nói trại danh hiệu của một vị thần trong Đạo giáo. Phong Đô Đại Đế chính là Diêm La Vương, người quản lý Địa Phủ và ma quỷ. Nếu giữ nguyên chữ Đế thì mang tội phạm thượng. Do vậy, họ Liêu đổi thành chữ Sĩ. Liêu Vô Chỉ tinh thông tà thuật, giỏi nghề sai khiến âm binh nên đã tự xưng như thế.

Dương Hổ và Hách Nham ở phòng bên cạnh nên Huyền Cơ thư sinh chỉ cần lên tiếng gọi là họ sang ngay. Vách ngăn các tầng xá đều làm bằng gỗ cả. Lư thư sinh kể sơ mục đích rồi nghiêm nghị dặn dò :

- Hai người đều là kẻ lão luyện giang hồ, hãy cố đề cao cảnh giác, đưa công tử đi Hắc Thủy đàm và về thật an toàn. Phần lão phu sẽ đến Khai Phong bày binh bố trận bảo vệ Thuần Vu gia trang.

Dương Hổ là người thực tế, không thích làm chuyện viễn vông liền mỉm cười hỏi :

- Tiên sinh có tài bốc dịch sao không đoán thử xem chuyến đi này thành hay bại, nếu bại thì còn đi làm gì cho uổng công?

Lư Thiếu Kỳ ngượng ngùng đáp :

- Phép Dịch Bốc mầu nhiệm khó lường song chỉ những bậc Chân nhân tâm địa trong sáng, thấu hiểu Đại Đạo mới đạt đến mức biết được chuyện vị lai. Còn như lão phu thì chỉ có thể xem hung cát ngay trước mắt mà thôi.

Không muốn đồng hành với phái Võ Đang nên Thuần Vu Kỳ khởi hành trễ hơn một canh giờ. Hắc Thủy đàm tuy nằm trong lãnh thổ đất Thục, tức Tứ Xuyên song lại ở phần đất phía Nam Trường Giang, giáp ranh phía Bắc cửa Quý Châu.

Do vậy, thay vì vào Thục bằng lối ải Hàm Cốc, hoặc ải Đồng Quan ở hướng Tây Hà Nam, Dương Hổ lại dẫn chủ nhân xuôi Nam. Họ sẽ qua Nam Dương, Chương Phàn, Giang Lăng rồi vượt Trường Giang. Lối này dễ đi, ít núi đồi, dèo dốc.

Đã đến Nam Dương thì Thuần Vu Kỳ phải ghé thăm cậu ruột là Kinh Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân. Trước tháng mười một, Thuần Vu Hồng đã gửi thư thăm hỏi anh vợ, báo tin tai họa đã qua, và tạ lỗi đã không thể về Nam Dương dự đám giỗ Tiết Công.

Mối giao tình giữa hai nhà đã nối lại Ba người đến Nam Dương đúng giữa giờ Ngọ ngày hai mươi bốn, là thời điểm rất bất tiện cho việc thăm viếng. Do vậy, họ ghé vào Kỳ Lân Đại Tửu Điểm để dùng cơm, đồng thời hỏi thăm vị trí của Tiết gia trang. Từ khi Tiết Cao Vân dọn về nhà mới trong thành, Thuần Vu Kỳ chưa ghé lần nào. Con kỳ lân bằng bạch thạch và khung cảnh quen thuộc trong tửu quán này đã khiến chàng thương nhớ Lang Nha mỹ nhân vô vàn.

Chàng rất hổ thẹn vì không dàn xếp được gia sự, để Sầm Tú Linh phải gặt lệ ra đi.

Chàng cũng không giận Thuần Vu Tiệp vì biết mình có lỗi quá đa mang. Song nếu bắt chàng phải từ bỏ bất cứ ai trong ba nàng thì chàng không làm được Bọn tiểu nhị đơn giản đưa khách đến một bàn cạnh cửa sổ để họ có thể vừa nhâm nhi vừa thưởng thức cảnh tuyết rơi lất phất ngoài vườn. Năm nay rét đậm nên đã gần cuối tháng giêng mà vùng Hoa Trung vẫn còn những bông tuyết nhỏ như hoa ngâu. Dương Hổ tuy là người Quảng Đông nhưng đã từng vì mối thù sát thê mà phiêu bạt khắp Trung Hoa suốt mười mấy năm để tìm hung thủ, cho nên gã biết rất nhiều phương ngữ, thông thuộc lai lịch hào kiệt các lộ.

Nhờ vậy, Dương Hổ nhận ra một nhân vật nổi tiếng đang ngồi cách mình mấy bàn. Đó là một chàng thư sinh tuổi độ ba mươi sáu, dung mạo anh tuấn và lịch lãm với hàng ria mép xanh rậm.

Dương Hổ thì thầm với hai người kia :

- Nhị vị hãy liếc sang bên tả sẽ thấy một gã thư sinh áo cừ trắng. Hắn chính là Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mưu. Họ Đào nổi tiếng là người có tài truy án, nhiều lần tìm ra hung thủ, thu hồi tài sản cho khổ chủ. Gã có nhà ở gần ải Đồng Quan thường chỉ xuất trang khi được mời hoặc đánh hơi thấy có cơ hội kiếm tiền. Nay Tử Mưu đến đây thì chắc Nam Dương đã xảy ra chuyện lớn.

Dương Hổ nhận xét rất chính xác vì có một tửu khách đã đứng lên vòng tay hỏi Đồng Quan Thần Phiến :

- Phải chăng Đào đại hiệp được Tiết gia trang mời đến để truy tìm kẻ đã bắt cóc trại Ngu Cơ Tiết Mạn Thụy?

Thuần Vu Kỳ giật mình kinh hãi, không ngờ tai họa lại giáng xuống nhà của Đại cử phụ.

Bên kia, Đào Tử Mưu đã lên tiếng xác nhận. Gã mỉm cười gật :

- Đúng vậy. Tại hạ nhận được thư của Tiết trang chủ chiều hôm qua, sáng nay vội vã lên đường.

Nước xa không cứu được lửa gần nên Tiết Cao Vân chẳng cầu viện Thuần Vu Kỳ mà nghĩ ngay đến kẻ nổi danh là Đồng Quan Thần Phiến. Có lẽ giờ đây thư báo hung tin đang trên đường đến Khai Phong.

Số khách giang hồ trong tửu quán độ chừng mười người. Họ lên tiếng xin được làm đầu sai cho Đào Tử Mưu trong việc phá án. Họ Đào mà thành công thì họ cũng kiếm được vài chục lượng vì Tiết Cao Vân nổi tiếng là rộng rãi. Cuộc điều tra nào rồi cũng đòi hỏi nhân lực nên Đào Tử Mưu vui vẻ nhận lời vì chẳng mất mát gì. Mười người kia liền bước đến xưng danh tính với họ Đào.

Dương Hổ không cần hóa trang nhưng Thuần Vu Kỳ và Hách Nham đều mang mặt nạ để đề phòng bọn Chân Võ giáo tức Công Lý hội.

Hách Nham bỗng chấm rượu viết nhanh lên bàn :

- Đầu năm ngoái, lúc còn ở trong đội Thiên Cương Kiếm Thủ của Công Lý hội, tại hạ đã có lần được gặp một người có giọng nói giống hệt như Đào Tử Mưu. Lần ấy, Thiên Vương hộ pháp cùng một kẻ trùm kín mặt đến phòng trọ của tại hạ ở Hứa Xương để điều động tại hạ tham gia một vụ cướp. Nếu Đào Tử Mưu chính là người ấy thì nguy to.

Dương Hổ gật đầu :

- Có thể Đồng Quan Thần Phiến là người của Công Lý hội. Chính hung thủ đi phá án thì làm sao thất bại được. Đa số những vụ án lớn mà Đào Tử Mưu tham gia đều là bắt cóc con tin.

Gã nhấp hớp rượu rồi bàn rằng :

- Hay là chúng ta cứ dùng dụng mạo giả đi theo làm tay sai cho Đồng Quan Thần Phiến để giám sát gã?

Thuần Vu Kỳ vốn thông tuệ hơn người, khi đã chịu vất óc suy nghĩ thì luận việc rất sáng suốt. Chàng lắc đầu viết :

- Ta và Hách Nham bị á tật, không tiện tiếp xúc với Đào Tử Mưu. Nếu gã là người của Công Lý hội tất sẽ sinh nghi mà đề phòng. Tốt nhất là chúng ta sớm đến Tiết gia trang thông báo, sau đó âm thầm theo dõi Đào Tử Mưu. Dù gã ngay hay gian thì cũng để lộ ra thôi.

Dương Hổ ngượng ngùng dơ ngón tay cái khen ngợi :

- Công tử quả là sáng suốt, tại hạ mới là kẻ hồ đồ.

Gã quay ra gọi tiểu nhị tính tiền và hỏi địa chỉ Tiết gia trang. Nhà họ Tiết cũng gần đấy nên chỉ nửa khắc sau ba người đã đến nơi. Bọn gia đình gác cổng mừng rỡ khi nghe Dương Hổ nói :

- Bọn ta là người của Thuần Vu gia trang ở Khai Phong.

Một gã hớn hờ đưa ba vị khách lạ vào đại sảnh. Nghe báo, Tiết Cao Vân hồi hã ra ngay. Lão rú lên hân hoan khi Thuần Vu Kỳ và Hách Nham lộ mặt nạ. Họ Tiết ôm chặt đứa cháu thần dũng mà ghen ngào :

- Tạ ơn trời phạt đã xui khiến cho Kỳ nhi có mặt đúng lúc này. Ta mới gửi thư hôm qua, tưởng rằng phải khá lâu nữa hiền đệ mới đến được.

Dương Hổ lên tiếng tự giới thiệu và nói rõ rằng Thuần Vu Kỳ có việc phải xuống Phương Nam tình cờ ghé qua đây. Gã cũng kể sơ về những nghi vấn bao quanh Đồng Quan Thần Phiến và yêu cầu Tiết trang chủ giữ kín việc bọn họ có mặt trong trang.

Tiết Cao Vân sững sốt và giận dữ :

- Chó má thực. Té ra Đào Tử Mưu lại là kẻ mặt người lòng thú. Lần này để xem gã có thoát khỏi tay lão phu hay không?

Quá đầu giờ Mùi, Đồng Quan Thần Phiến và mười gã hào khách đến nơi. Lúc này, Thuần Vu Kỳ đã thay áo gia nhân, đứng hầu Tiết Cao Vân để nghe ngóng.

Kinh Thiên đại hiệp còn là một tay buôn hán giảo nên khéo che giấu tâm tình tươi cười đón tiếp Đào Tử Mưu. Họ Đào giới thiệu bọn thủ hạ tạm thời kia với gia chủ.

Song phương an tọa xong, Đồng Quan Thần Phiến đi ngay vào đề :

- Quy củ của tại hạ là xem xét kỹ khả năng thành bại rồi mới quyết định giá cả. Phiến Trang chủ nói rõ hoàn cảnh mất tích của lệnh ái.

Tiết Cao Vân buồn rầu kể :

- Sáng ngày hai mươi ba, tức hôm qua, bọn tỳ nữ đến báo rằng đã gọi cửa phòng Thụy nhi mà không nghe ai lên tiếng. Lão phu vội chạy đến xem thử thì thấy các cánh cửa lớn nhỏ, trước sau đều cài chặt từ bên trong. Lão phu vội phá cửa thì phát hiện Thụy nhi đã biến mất. Tổng Bộ đầu Nam Dương đã đến tận nơi xem xét, vô cùng bối rối vì trần nhà và rui mè trên nóc vẫn còn nguyên vẹn, vậy thì hung thủ mang Thụy Nhi ra bằng con đường nào khi các cửa đều cài then bên trong? Đối phương cũng không để lại thư đòi tiền chuộc nên chẳng có chút manh mối gì cả. Do vậy, lão phu mới cầu viện đến tài phá án kỳ tuyệt của túc hạ.

Đôi mắt Đào Tử Mưu sáng rực vẻ thích thú trước vụ án ly kỳ bí ẩn. Gã hăng hái đứng lên :

- Hay thực. Phiến Trang chủ đưa tại hạ đến hiện trường.

Tiết Cao Vân dẫn mọi người vào khu hậu viện, đến khuê phòng của Tiết Mạn Thụy, ở dãy hướng Tây.

Thuần Vu Kỳ và hai gã kia cũng đi theo. Đào Tử Mưu quan sát rất kỹ bên trong rồi phi thân lên nóc nhà lật ngói mà xem xét.

Tóm lại, trong suốt hơn canh giờ, Đào Tử Mưu tìm tòi, nghiên cứu chẳng sót một chi tiết nhỏ trong khuê phòng. Tuy ngoài trời tuyết rơi mà mồ hôi tuôn ướt trán họ Đào.

Gã cau đôi mày kiếm, suy nghĩ nát óc mà không sao tìm ra chút dấu vết nào. Cuối cùng, Đồng Quan Thần Phiến ngượng ngùng nói :

- Tại hạ đành bó tay. Tuy nhiên nếu đêm nay phát hiện được cốt lõi vấn đề thì sáng sớm mai tại hạ sẽ quay lại. Bằng như thất bại thì tại hạ chẳng mặt mũi nào mà gặp Trang chủ nữa.

Về mặt khổ sở, bề bần của họ Đào rất trung thực khiến Tiết Cao Vân ngỡ ngàng.

Chẳng thà gã là kẻ chủ mưu thì còn mong tìm được Trại Ngu Cơ, nay gã xin rút lui chứng tỏ hoàn toàn vô can. Song dấu sao cũng còn cái hẹn sáng mai nên Tiết trang chủ cố bấm bụng chờ đợi.

Đào Tử Mưu cùng bọn hào khách rời trang, không ngờ gã bị Dương Hổ bám theo sát nút ở đây, lòng nóng như lửa đốt vì lo lắng cho con gái yêu, Tiết Cao Vân rầu rĩ, sa lệ bảo Thuần Vu Kỳ :

- Đối với lão phu thì một đêm dài bằng thiên thu. Thụy nhi là phận gái, biết có bảo toàn được danh tiết hay không nữa?

Gương mặt đẹp nẻo nùng của Trại Ngu Cơ như hiện ra trước mặt Thuần Vu Kỳ.

Chàng vô cùng thương xót và đăm giậm mình là kẻ bất tài, chẳng giúp gì được cho nàng.

Chàng miên man suy nghĩ, không để ý rằng Tiết Cao Vân đã rời phòng, chỉ còn lại Hách Nham. Không dám nghe những lời khóc than của Tiết phu nhân nên Thuần Vu Kỳ cứ nấn ná mãi chốn này. Nghe lòng rối ren, chàng ngồi xuống sàn nhà tọa công để tâm hồn thanh tĩnh lại.

Hách Nham thấy thế bước ra ngoài khép chặt cửa rồi đứng canh. Nửa khắc sau, Thuần Vu Kỳ đạt đến trạng thái hư tĩnh, chân nguyên lưu chuyển cuộn cuộn trong kinh mạch, giác quan trở nên rất minh mẫn. Ngay lúc ấy, chàng nghe đâu đây có tiếng chuột rúc rất nhỏ, dường như từ dưới nền nhà vọng lên.

Nhưng phải chăng đó chỉ là ảo giác vì sàn nhà được lót bằng những phiến đá Đại Lý dày hơn gang, mài bóng loang và khít nhau đến mức khe nhỏ hơn sợi chỉ. Chính Đào Tử Mưu đã bò lê khắp phòng, quan sát tỉ mỉ và gõ mạnh từng phân vuông mà không tìm thấy chỗ nào khả nghi.

Hết ba vòng Chu Thiên, Thuần Vu Kỳ xả công, ngồi cân nhắc một lúc rồi bảo Hách Nham đi mời Tiết Cao vân đến. Họ Tiết không biết gì nhưng cũng mau mắn đến ngay.

Thuần Vu Kỳ mới lão ngồi xuống cạnh chiếc bàn bát tiên trong khuê phòng rồi viết lên bàn :

- Bấm Cữu phụ. Chẳng hay trong trang có chuột hay không?

Tiết Cao Vân cười khỏ trước câu hỏi vu vơ nhưng vẫn đáp :

- Lão phu nuôi đến mấy chục con mèo nên chẳng thể tìm đâu ra một con chuột nhép.

Thuần Vu Kỳ hỏi tiếp :

- Cơ ngơi này do Cửu phụ xây cất hay mua lại?

Tiết Cao Vân cau mày đáp :

- Hai năm trước, chủ cũ của nơi này là Trương viên ngoại bị phá sản, bán nhà. Thấy rẻ nên ta đã mua lại. Họ Trương đã về quê ở Hải Nam nương dựa trưởng tử.

Thuần Vu Kỳ ngượng ngừng tiết lộ :

- Tiểu diệt nghi ngờ rằng dưới nền phòng có mật thất. Xin phép Đại cử phụ cho tiểu diệt tìm hiểu thử?

Dù lòng không tin tưởng lắm nhưng họ Tiết vẫn chấp thuận :

- Hiền diệt cứ làm đi dầu có phải đào nát nơi này cùng chẳng sao.

Sợ mình phán đoán sai nên chàng không cho Tiết Cao Vân gọi gia nhân mà cùng Hách Nham tự làm lấy. Nhớ đến chiếc hầm dưới giường mẹ mình, Thuần Vu Kỳ tiến hành kiểm tra nơi ấy trước. Chàng cùng Hách Nham khiêng giường ra chỗ khác rồi vận công giáng những quyền như búa bổ xuống mặt nền. Không có viên nào suy suyễn và gắn chặt với nền đất nện phía dưới. Nỗ thất vọng khiến Thuần Vu Kỳ bi phẫn, chàng lết đi để trút hận vào những vị trí khác với cả sức lực của mình.

Kỳ diệu thay, một tảng đá Vân thạch dài ba gang rộng hai gang đã vỡ làm đôi và rơi xuống khoảng trống phía dưới. Nghĩa là chàng đã phá trúng cửa hầm.

Tiết Cao Vân đứng xem, mừng rỡ rú lên, chạy ra gọi gia nhân mang đèn đuốc đến.

Ở đây, chàng cảm may mắn đã cùng Hách Nham lật tung cửa thứ hai của nắp hầm để lộ một đường đi xuống, tuy hẹp nhưng có bậc thang đắp bằng đất.

Tiết trang chủ đã quay lại với cây đèn bão bằng đồng, bóng pha lê của người Hà Lan, và cả hai thanh kiếm nữa. Lão run rẩy dặn dò :

- Kỳ nhi hãy bảo trọng, đề phòng kẻ địch lợi dụng bóng tối mà ám toán.

Nhưng Hách Nham đã đành lấy đèn đi trước để đương đầu với nguy hiểm. Xuống hết những bậc thang đất, hai người phát hiện một khu hẹp chỉ vừa cho một người đi qua, trở về hướng Tây. Mùi ẩm thấp, hơi hám khiến họ cơ hồ ngạt thở, phải rảo bước đạp bừa lên lũ chuột mà đi.

Lát sau mật lộ rẽ trái đi về hướng Nam, nghĩa là cắt ngang đường trục Đông Tây trước cửa Tiết gia trang. Hai người có thể nghe được tiếng vó ngựa nện trên đầu.

Con đường hầm cứ thẳng tắp nên chẳng khó để đoán ra rằng nó dẫn đến tòa trang viện của họ Khương ở đối diện Tiết gia trang. Quan quân thành Nam Dương đã kiểm soát gắt gao bốn cổng thành, cũng như lục lợi khắp nơi, nhưng không thể ngờ rằng hung thủ lại ẩn ở quá gần hiện trường, trong nhà của một nhân sĩ đáng kính Khương Trung Liệt giàu có nhờ nghề buôn tơ lụa song lại nổi tiếng văn hay chữ tốt chứ chẳng phải phường trọc phú. Năm nay lão đã bảy mươi, góa vợ và con cái ở xa nên vui với thi họa chẳng buồn bán nữa.

Hách Nham và Thuần Vu Kỳ đã đi đến điểm cuối cùng của mật đạo, đó là một chiếc giếng cạn nằm giữa những bụi hoa mộc cần um tùm. Giếng này khô ráo, có thang tre dài hơn trượng đưa lên mặt đất. Nắp đáy miệng giếng đóng bằng gỗ dày chỉ khe đáy là rời vị trí.

Lúc này đã là gần cuối giờ Dậu, trời tối sẫm vì tuyết rơi nặng hạt hơn. Thuần Vu Kỳ ra hiệu cho Hách Nham quay lại Tiết gia trang báo tin. Tiết trang chủ sẽ huy động gia đình vây chặt nơi này, chờ tín hiệu của chàng là tiến vào. Hách Nham tụt xuống đáy giếng, theo đường hầm mà về nhà họ Tiết. Trong lúc ấy, Thuần Vu Kỳ nhẹ nhàng rời vườn hoa, nhảy lên mái ngói đi do thám khắp nơi.

Đang chất vọng vì chẳng thấy ma nào, chàng cảm mừng rỡ khi nghe tiếng ai ho khan ở cuối trang, chàng đứng thẳng người nhìn về hướng ấy thì thấy thấp thoáng ánh đèn.

Thuần Vu Kỳ nhảy xuống đất lướt nhanh. Thì ra phía sau hàng rào cây Đông Thanh rậm rạp kia là một căn nhà gạch rộng rãi. Mái ngói thấp hơn ngọn cây nên người ngoài phải chú ý lắm mới nhận ra Thuần Vu Kỳ nấp sau rặng cây nhìn thấy cửa chính được canh gác bởi hai gã hắc y mang kiếm, liền lườn sang hướng Tây. Không phải là hướng gió nên cửa sổ mé này vẫn rộng mở, ánh nến vàng vọt rọi sáng cảnh tượng bên trong.

Cạnh chiếc bàn là ba lão nhân đang uống trà và bàn bạc, hai trong số ấy là người quen của Thuần Vu Kỳ.

Chàng hơi lo ngại vì nơi đây hiện diện đến hai đại kinh địch là Chu Tước chân nhân và Hội chủ Công Lý hội. Người thứ ba có lẽ là Khương Trung Liệt, chủ nhân của cơ ngơi này. Chàng không dám vượt hàng rào vào sát vách để nghe vì có vài gã kiếm thủ đi tuần tra liên tục qua đây. Nhưng nhờ thánh lực tinh tường và đã quen nhìn môi Vệ Tích Cơ mà học cách phát âm nên Thuần Vu Kỳ dễ dàng đoán ra nội dung cuộc bàn bạc kia.

Khương trang chủ nhần vàng trán cao, bần khoản nói :

- Trưa nay Đồng Quan Thần Phiến đã đến Tiết gia trang điều tra. Tuy gã chưa phát hiện được cửa hầm, song trước sau cũng nghĩ đến. Nhị vị đã sai lầm khi không mở then cửa ra.

Chu Tước chân nhân mỉm cười :

- Lão chớ lo. Tuy Đào Từ Mưu không phải là người của hỗn giáo song hai bên cũng có quan hệ. Đêm nay bản đạo sẽ đến tìm, bảo y bỏ cuộc điều tra này.

Khương lão hơi yên tâm, nét mặt dần ra, và lão lại hỏi :

- Chư vị định chừng nào sẽ mang con tin ra khỏi nơi này? Để ở đây lâu, lão phu e rằng bất tiện.

Công Lý hội chủ quắc mắt đáp :

- Nay Xuyên Sơn Thử. Sinh mạng và danh dự của người đang nằm trong tay bọn ta chớ có lảm lời.

Té ra Khương Trung Liệt trước đây là người của Hắc đạo, nổi danh bởi nghề đào tường khoét vách. Lão cười :

- Lão phu đã già, có chết cũng chẳng sợ.

Công Lý hội chủ mỉm cười hiểm ác :

- Giết lão mà làm gì. Bọn ta chỉ cần tiết lộ cho thiên hạ biết quá khứ của lão, cũng như việc lão đào hầm để thông dâm với vợ của Trương bá hộ. Lúc ấy thì lão sẽ nhục nhã đến mức tự tìm đến cái chết.

Khương trang chủ cúi đầu nhần nhục không dám biện bác nữa. Lão chẳng sợ chết nhưng sợ con cháu mình không ngóc đầu lên nổi khi có cha ông là đạo chích, dâm tặc.

Chu Tước chân nhân hòa hoãn hơn, ôn tồn giải thích :

- Lúc đầu, Giáo chủ sư huynh của ta định mang con bé Trại Ngu Cơ này đến Khai Phong để bắt gã Thuần Vu Kỳ chuộc bằng viên Tỵ Độc thần châu. Nhưng sáng nay người lại đổi, bắt bản đạo và Bạch Hổ sư đệ đây đổi Tiết Mạn Thụy lấy số vàng hai mươi vạn lượng. Giáo chủ không còn cần đến Thần châu nữa.

Thuần Vu Kỳ nghe vậy hiểu rằng Công Lý hội chủ chính là Bạch Hổ chân nhân.

Và chàng còn đoán rằng Huyền Vũ chân nhân cũng đã suy nghĩ như Thần Ông, khẳng định bảo kiếm Hàng Long không nằm dưới nước.

Và chàng lạnh gáy khi nghe Công Lý hội chủ nguyền rủa nói :

- Tiểu đệ vô cùng cảm hận gã khốn kiếp Thuần Vu Kỳ lẫn họ hàng của hắn. Vì vậy, tiểu đệ sẽ chiếm đoạt con bé Trại Ngu Cơ kia trước khi trả lại.

Chu Tước chân nhân cau mày :

- Tùy sư đệ, nhưng tuyệt đối không được để ả tự sát mà hỏng việc.

Công Lý hội chủ cười dâm dăng :

- Sư huynh chớ quá lo xa. Tiểu đệ đâu dại gì mà đánh mất hai chục vạn lượng vàng?

Nói xong, lão hôn hờ đứng lên định đi ngay đến chỗ giam cầm người đẹp để thỏa mãn thú tính. Khương trang chủ e dè nhắc nhở :

- Mong túc hạ nhớ cho rõ cách phát động cơ quan, nếu không sẽ bị hại bởi ám khí. Túc hạ phải bẻ đầu của bức tượng Tiên ông trên sườn giả sơn sang trái hai lần rồi sang phải ba lần.

Công Lý hội chủ lẩm nhẩm lại rồi rời căn biệt xá, đi ra vườn hoa lớn. Thuần Vu Kỳ hồi hộp bám theo sát nút, rình cơ hội để hạ thủ. Chàng cần biết là hòn giả sơn nào vì nơi đây có đến hàng chục cái.

Mùi rượu nồng nặc từ người Công Lý hội chủ theo gió Đông Bắc xộc vào mũi Thuần Vu Kỳ khiến chàng thêm phần tự tin. Kể đã uống nhiều rượu thì phản ứng sẽ không linh hoạt, nhanh nhẹn như lúc tỉnh táo.

Đông phong rít mạnh mang theo những bông tuyết lạnh lùng nên Công Lý hội chủ phải rảo bước. Phần vì không ngờ đến, phần thì khinh công của chàng cảm quá linh diệu khiến lão ác ma chẳng hề phát hiện ra mình bị tử thần chực sẵn sau lưng.

Cuối cùng, lão dừng chân trước một hòn giả sơn ở trung tâm hoa viên, hăm hờ thò tay định nắm lấy đầu của bức tượng. Lão và Thuần Vu Kỳ đều là người có nội công thâm hậu nên nhìn trong đêm khá rõ, chẳng cần đèn dóm.

Chính trong khoảnh khắc ấy, Thuần Vu Kỳ từ khoảng cách hơn một trượng nhảy sỏ vào lưng lão. Chàng hoàn toàn chẳng có một chút kinh nghiệm nào trong nghệ thuật đánh lén nên đã mắc sai lầm ở chỗ không rút kiếm ra sẵn mà để nguyên trong bao.

Giờ đây, chính âm thanh do lưỡi kiếm miết vào bộ phận kẹp ở miệng vỏ đã đánh động kẻ thù. Công Lý hội chủ vươn tả thủ vỗ liền một chưởng Huyết Hồn vào cái bóng trắng toát đang lao đến.

Nhưng Thuần Vu Kỳ đã đứng khi đoán rằng lão ta sẽ phản ứng không tốt vì men rượu. Công Lý hội chủ chỉ dồn được có ba phần chân khí mà thôi. Lão đang hí hửng mơ tưởng đến cảnh phong lưu với một trong những người đẹp nhất võ lâm, cơ thể nóng bỏng rạo rực bởi sự kích thích của lượng rượu đã uống trong bữa ăn tối.

Thuần Vu Kỳ đã dồn toàn lực vào chiêu Triều Tảo Sầu Vân (Sáng quét mây buồn) kiếm kinh âm nhu, lặng lẽ nhưng mãnh liệt tựa những nhát chổi của Tiên nhân đang quét sạch mây mù trước cửa động.

Lần này thì chiêu kiếm hoàn toàn xé vụn và đánh bật được luồng chưởng phong và lưới thép nuốt chửng thân hình đối phương. Tả thủ bị chặt phăng, ngực thũng năm sáu lỗ nên cảm giác đau đớn cùng cực đã khiến lão ác ma gào lên nghe ghê rợn rồi gục ngã. Tiếng thét lia đời thê thảm ấy xé nát không gian tĩnh mịch và đánh động mọi người.

Không nghe tiếng hú của Thuần Vu Kỳ nên phe Tiết Cao Vân vẫn án binh bất động dù lòng phập phồng khôn nguôi. Họ biết chàng đã giết được một tên nhưng chưa cứu được Trại Ngu Cơ Cũng nhờ thế nên Chu Tước chân nhân không biết kẻ địch đã vào mà cứ ngỡ sư đệ sơ xuất nên bị độc châm ở hòn giả sơn bắn trúng. Lão hấp tấp vội lấy trường kiếm chạy ra vườn hoa. Khương trang chủ cũng rầu rĩ đi theo. Họ Khương biết tiếng gào thét kia chắc chắn đã đến tai bọn công sai trong huyện đường ở gần đấy, phải giấu kỹ xác của Bạch Hổ chân nhân trước khi Khương gia trang bị tra xét.

Chu Tước chân nhân giỏi khinh công hơn họ Phương nên đến hiện trường trước.

Khương Trung Liệt và bọn Hắc y thủ hạ chậm hơn một bước.

Nhận ra xác sư đệ đang nằm ngửa, đầu dựa vào chân giả sơn, Chu Tước chân nhân bỗng sinh lòng cảnh giác vì tư thế ấy cũng như mùi máu tanh nồng nặc. Độc châm không thể nào khiến nạn nhân chảy máu nhiều đến thế và lẽ ra xác phải nằm theo hướng ngược lại.

Lão đạo sĩ xảo quyệt kia lập tức dừng bước và rút kiếm. Song đã khá muộn màng vì Thuần Vu Kỳ đã từ một bụi hoa mé hữu ập đến, kiếm ảnh trùng trùng điệp điệp và lạnh thấu xương vì cuốn theo hàng ngàn bông tuyết nhỏ.

Đối phương có kiếm trong tay nên chàng thi triển chiêu Trạch Tinh Quang Động (hải sao thấp sáng động tiên) Nếu là ban ngày đối phương sẽ thấy mũi kiếm lấp lánh dưới ánh dương quang như ngàn sao rơi rụng. Chiêu này gồm đến hơn trăm thức kiếm, chuyên để đối phó với những kẻ cầm vũ khí ngắn như đao, kiếm.

Chu Tước chân nhân chẳng thể xoay người bỏ kiếm dùng chưởng nên vùng gươm chống đỡ. Lão ta đã sớm vận khí nên công lực đầy đủ, chiêu xuất như lời.

Khổ nỗi, Thuần Dương kiếm pháp lại chẳng dễ gì giải phá nhất là khi Chân nhân đã mất tiên cơ. Tiếng thép chạm nhau chan chát và vị thần phương Nam đau đớn rú lên thảm khóc vì cổ tay hữu bị tiện đứt và sườn phải thủng hai lỗ.

Khương trang chủ chết điếng người, đứng lặng như pho tượng nhưng tám gã Hắc y đã quát vang xông đến tấn công Thuần Vu Kỳ để bảo vệ thủ lĩnh. Tiếc thay, chàng cảm đã không để chúng có dịp biểu lộ lòng trung thành, dũng cảm với thượng cấp.

Chàng ập đến tựa cơn lốc, kết liễu cuộc đời Chu Tước chân nhân bằng những đường kiếm nhanh tựa chớp giật. Lão ta xui xẻo hơn Công Lý hội chủ vì chết chẳng toàn thây, đầu rời khỏi cổ.

Sau đó, Thuần Vu Kỳ ung dung chống đỡ với bọn Hắc y và hú vang để gọi phe nhà. Tiếng kêu của chàng cảm chỉ là một nguyên âm ngọng nghịu khiến lòng người xốn xang. Nhưng đối với Kinh Thiên đại hiệp thì âm thanh ấy du dương hơn bất cứ loại nhạc cụ nào trong thiên hạ. Lão phấn khởi quát vang :

- Tiến lên.

Thế là bọn gia đình và công sai, bộ đầu vượt tường xông vào tràn ngập Khương gia trang, đuốc đèn sáng rực đêm xuân. Khương Trung Liệt rút kiếm đâm thủng tim mình để tự sát.

Lão có chết thì mới bảo toàn được danh dự cho con cháu. Sẽ không ai tìm thấy Trại Ngu Cơ cả vì bọn Hắc y kia cũng không biết cách mở cửa hòn giả sơn. Xuyên Sơn Thử tức Khương trang chủ không biết rằng Thuần Vu Kỳ đã nghe lén cuộc đàm thoại.

Giờ đây chàng khởi động cơ quan, xách đèn đi xuống thăm hầm cứu người.

Mật thất dưới chân hòn giả sơn không lớn nhưng đầy đủ tiện nghi, có giường trải nệm tử y phục và cả gương trang điểm nữa. Có lẽ đây là nơi mà Xuyên Sơn Thử thường mang người vợ trẻ của Trương viên ngoại về ân ái.

Tiết Mạn Thụy đang ngồi co ro ở góc tường, mắt lạc thần đầy vẻ sợ hãi. Nàng yếu ớt nói :

- Người đi ra ngay nếu không ta sẽ cắn lưỡi tự sát.

Thuần Vu Kỳ chợt nhớ ra, lột mặt nạ xuống rồi mỉm cười. Trại Ngu Cơ mừng như chết đi sống lại, nhào đến ôm chặt người tình trong mộng mà khóc vui. Nàng mê muội hôn tới tấp trên mặt chàng cảm và nức nở nói :

- Thiếp biết rằng chỉ có chàng mới cứu được thiếp ra khỏi chốn đáng sợ này.

Thường thì nàng gọi chàng là Kỳ đệ và xưng là Ngu tỷ, nhưng giờ gọi chàng và xưng thiếp là để biểu lộ tình yêu từ lâu giấu kín trong lòng.

Thuần Vu Kỳ đã nghe Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh thổ lộ việc nàng và Mạn Thụy thề lấy chung chồng, nên không bị bất ngờ, chỉ cảm kích vì thân tật nguyên mà được nữ nhân hết dạ chung tình. Tuy hơi ngán Thuần Vu Tiệp nhưng Thuần Vu Kỳ vẫn cúi xuống hôn lên đôi môi nhợt nhạt của Trại Ngu Cơ để biểu lộ sự đồng tình.

Tiết Mạn Thụy sung sướng vì duyên nợ đã thành, liếc tình quân say đắm rồi nũng nịu bắt chàng phải bồng mình lên mặt đất.

Người bên trên mừng rỡ reo hò vì thấy Trại Ngu Cơ vẫn còn lành lặn. Và lạ thay, mặt nàng đỏ hồng lên và môi rạng rỡ nữ cười hạnh phúc. Sáng hôm sau, cả thành Nam Dương hoan hỉ vì cái tin Tiết tiểu thư đã được giải thoát. Trại Ngu Cơ xinh đẹp tuyệt trần, là niềm tự hào của đất Nam Dương. Nàng lại hiền lành nhân hậu nên được mọi người yêu mến.

Vì thương xót hoàn cảnh bị bức bách của Khương trang chủ nên Thuần Vu Kỳ đã yêu cầu Tiết Cao Vân giữ kín mọi việc, cứ xem như Khương Trung Liệt bị hung thủ khống chế, mượn nhà làm chỗ giam giữ con tin.

Đường hầm trong khuê phòng Tiết Mạn Thụy cũng được lấp kín, che giấu cuộc tình vụng trộm của tên đạo chích là Xuyên Sơn Thử với vợ của Trương viên ngoại Tri huyện Nam Dương là người hưởng lợi nhiều nhất vì đã có công tiêu diệt hai trọng phạm đang bị triều đình truy nã gắt gao là Chu Tước chân nhân và Bạch Hổ chân nhân.

Thuần Vu Kỳ không hề được biết đến và tất cả công lao thuộc về lực lượng công sai bộ đầu. Nhưng có người không tin vào điều ấy, đó là Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mưu. Gã vô cùng cay đắng vì thanh danh bị tổn hại khi phải bó tay trước vụ án, trong khi ngay sau đó hung thủ bị giết sạch và con tin an toàn trở về.

Đêm qua, Thần Phiến ngủ vùi trong một kỹ viện ở sát gần cửa Nam thành nên không hề biết cuộc chiến đã xảy ra. Thực ra, họ Đào cũng mừng thầm vì không phải đối đầu với hai người quen bản lãnh cao cường. Tuy nhiên gã ăm ức muốn biết ai là người đã tìm ra dấu vết trong hiện trường bí ẩn cũng như đã đủ sức giết cả hai đại ma đầu kia.

Do vậy, lúc cuối giờ Dậu, Đồng Quan Thần Phiến đến Tiết gia trang, xin vào bái kiến. Tiết Cao Vân vui vẻ tiếp khách, lắng nghe những thắc mắc. Kinh Thiên đại hiệp cười mát :

- Trước khi phúc đáp lão phu muốn biết rõ quan hệ của túc hạ với Chân Võ giáo?

Đào Tử Mưu biến sắc, ngượng ngùng đáp :

- Gia sư Quỷ Phiến Tử là bằng hữu với Huyết Hồn Tôn Giả, bởi thế nên tại hạ và Hội chủ Công Lý hội, tức Bạch Hổ chân nhân có quen biết. Tại hạ được rủ rê nhưng không gia nhập, chỉ vài lần mượn tay Công Lý hội để phá án. Họ thì cướp của còn tại hạ thì cứu con tin.

Thấy đối phương thành thực khai đúng như lời của Hách Nham, nên sắc mặt Tiết Cao Vân hòa hoãn trở lại. Ông nghiêm nghị nói :

- Thiện ác, chính tà chỉ cách nhau làn tơ kẽ tóc, túc hạ mà cứ tiếp tục đánh đu như vậy sẽ có ngày sa vào ma đạo. Quỷ Phiến Tử tiền bối tuy tính nết quái dị nhưng không lạm sát, được võ lâm tôn kính. Túc hạ chớ làm nhục ân sư. Hai là túc hạ phải nghĩ đến thanh danh của bên ngoại, tức Đường gia ở Tứ Xuyên?

Đúng là thân mẫu của Đào Tử Mưu là con gái Đường gia, bởi vậy lão mới giới nghề ám khí, cây quạt nan sắt dài hai gang rưỡi của họ Đào có thể bắn ra những mũi kim thép vô cùng độc địa.

Đồng Quan Thần Phiến vốn tự hào về võ nghệ cũng như cơ trí tuyệt luân của mình, tự cho phép đứng ngoài chính, tà. Nay bị Tiết Cao Vân giáo huấn gã chẳng được vui, cười nhạt đáp :

- Cảm tạ hảo ý của Trang chủ song tại hạ tự biết con đường của mình. Chỉ mong Trang chủ cho biết danh tính của những vị cao nhân đã phá án và giết được hai đại cao thủ Chân Võ giáo. Tại hạ thề sẽ không tiết lộ ra ngoài.

Người cao ngạo thường khăng khăng giữ chữ tín, Tiết Cao Vân biết thế nên thân nhiên đáp với vẻ tự hào :

- Chỉ có một người thôi, đó là Thuần Vu Kỳ, cháu ruột của lão phu.

Đào Tử Mưu cay đắng vì thua trí một kẻ tật nguyền. Gã hồ hững nói :

- Thế lệnh diệt đã tìm ra manh mối như thế nào?

Tiết Cao Vân đắc ý kể :

- Kỳ nhi ngồi tĩnh tọa, dùng thần công vô thượng nghe ngóng và phát hiện dưới sàn nhà có tiếng chuột kêu. Y liền vùng quyền đâm khắp nơi, cuối cùng đâm vỡ tảng vân thạch đầy cả gang tay trên miệng hầm.

Đồng Quan Thần Phiến tái mặt nói :

- Tại hạ cũng đã nghi ngờ như thế nhưng vì đá lót nền quá dày nên khi kiểm tra không phát hiện được sự khác biệt của âm thanh. Thuần Vu công tử nhờ nghe được tiếng chuột kêu nên đã mạnh tay vì thế mà thành công.

Họ Đào đứng lên lạnh lùng nói :

- Tại hạ xin gửi lời bái phục đến Thuần Vu Kỳ và hẹn có ngày lãnh giáo bậc anh hùng.

Tiết trang chủ sợ cháu mình có thêm kinh địch, liền hòa nhã bảo :

- Túc hạ cũng là bậc nhân tài kiệt xuất của võ lâm đương đại, sao không sát cánh với Kỳ nhi mà giảng ma vệ đạo, lưu danh muôn thuở?

Đào Tử Mưu cười khanh khách :

- Cao luận của Trang chủ nghe cũng lọt tai. Nhưng tại hạ chỉ chịu giúp đỡ Thuần Vu Kỳ nếu được trở thành rể của Tiết gia. Đào mỗ từ lâu đã thầm ái mộ Tiết tiểu thư.

Tiết Cao Vân bắt đầu nổi giận trước kẻ hậu sinh cao ngạo. Ông cười khinh miệt, gằn giọng :

- Lão phu vì luyện tài nên nói vậy chứ chẳng phải sợ cho Kỳ nhi. Bản lãnh của người so với hai lão yêu đạo kia thế nào? Còn việc làm rể Tiết gia thì người không đủ tư cách.

Và lão nham hiểm bảo :

- Ta đề nghị người hãy so tài với Kỳ nhi ngay bây giờ, nếu thắng thì lão phu gả con gái cho. Lúc này người nói rằng muốn lãnh giáo cơ mà. Hay người chỉ khoác lác cho sướng miệng? Thật nhục nhã cho vong linh của Quỷ Phiến Tử?

Đào Tử Mưu bị chặn hết đường rút lui nên mặt tái mét vì phần hận và sợ hãi. Gã biết rằng Thuần Vu Kỳ từng đuổi chạy Đơn Nhai chân quân, từng đả thương Công Lý hội chủ, vang danh tứ hải bởi tài khoải kiếm thượng thừa. Đấu với chàng, gã chẳng hề có chút hy vọng sống sót vì ánh mắt Tiết Cao Vân đang rừng rực sát khí.

Họ Đào hối hận vì lúc này đã lỡ miệng nói lời cuồng ngạo, đưa đến tai họa sát thân. Nhưng là người quyền biến, đa mưu túc trí, Đào Tử Mưu đã tìm được cách thoái thác :

- Tại hạ trẻ tuổi ngông cuồng nên đã thất ngôn, mong Trang chủ lượng thứ cho. Tại hạ còn mẹ già cần phụng dưỡng nên không thể an tâm chết dưới tay Thuần Vu công tử. Mưu này xin phép được về Đồng Quan khổ luyện thêm, khi nào gia mẫu cõi hạc qui tiên sẽ đến lĩnh giáo.

Quả thực là thân mẫu của họ Đào tuổi đã tám mươi và gã nổi danh hiếu tử. Nay Thần Phiến đã hạ mình nhận lỗi, Tiết Cao Vân cũng nguôi giận, dịu giọng đáp :

- Bậc trí giả luôn phải cẩn ngôn để tránh tai họa. Người có tài nên không chấp nhận kẻ khác hơn mình là chuyện thường tình, song đừng vì đồ kỳ mà biến thành kẻ tiểu nhân. Xưa nay, trăng luôn sáng hơn sao nhưng cả hai luôn cùng tồn tại, tô điểm cho trời đêm. Lưu Bang, Lưu Bị lên làm Thiên Tử nhưng Trương Lương, Gia Cát Lượng vang danh hậu thế. Võ công người tuy kém song cơ trí hơn hẳn Kỳ nhi, nếu cùng hợp tác thì là đại phúc cho võ lâm Trung thổ.

Đang quá hổ thẹn nhục nhã nên Đào Tử Mưu không thắm thía nổi những lời thuyết giáo kia. Gã vâng dạ qua loa rồi cáo từ.

Cuối tháng giêng, Thuần Vu Kỳ mới được phép rời Tiết gia trang, sau khi chính thức nhận cậu ruột làm cha vợ. Tiết Cao Vân đã phải cho khoải mã chạy bán sống bán chết về Khai Phong báo tin vui để em rể và em gái khỏi mất công đi Nam Dương. Dĩ nhiên, trong thư cũng nói rõ việc ông tha thiết muốn gả Tiết Mạn Thục cho Thuần Vu Kỳ.

Thực ra, Huyền Cơ thư sinh đã đến Khai Phong trước nên cả nhà đều biết Thuần Vu Kỳ sẽ ghé Nam Dương. Có chàng là quá đủ vì Lư lão cam đoan rằng số gã cam luôn gặp may mắn. Nhận thư, biết có thêm con dâu, vợ chồng Thuần Vu Kỳ ái ngại, ngổ lời an ủi Vệ Tích Cơ. Song nàng chẳng buồn mà vui vẻ nói :

- Hài nhi đã biết trước rằng Tiết tiểu thư sẽ trở thành dâu họ Thuần Vu. Hài nhi chỉ mừng chứ không buồn.

Thuần Vu Hồng hài lòng bật cười bảo :

- Con quá dễ dãi, không chừng Kỳ nhi lấy cả chục thê thiếp thì nguy to. Lúc ấy, các người suốt ngày cãi cò, ghen tuông thì bọn già chúng ta chịu sao nổi?

Tích Cơ mỉm cười bí ẩn :

- Lão gia chớ lo. Hải nhi biết cách dàn xếp ổn thỏa, quyết không để gia sự rối ren.

Nếu ai biết được ý nghĩ của nàng tất sẽ rùng mình rợn tóc gáy. Tích Cơ yêu thương chồng bằng trái tim độ lượng, yêu cả những người mà chồng thương mến.

Nhưng nếu bất cứ ai làm khổ chàng thì kẻ ấy sẽ chết mà không hiểu vì sao. Chẳng ai có thể phát biện được nguyên nhân tử vong. Thuần Vu Tiếp may mắn bỏ đi sớm, nếu không đã bị độc trùng hành hạ, bằng như còn ngoan cố thì khó sống.

Đây là chuyện đàn bà với nhau, chúng ta cứ mặc kệ họ mà theo dõi hành trình của Thuần Vu Kỳ. Cũng như đối với Tiết gia trang, chàng bắt buộc phải ghé thăm nhạc phụ, nhạc mẫu là vợ chồng Tử Bất Y. Thứ nhất là để họ an lòng khi được biết tin tức của Tích Cơ, thứ hai chàng muốn mời họ về Khai Phong sinh sống để tiện bề phụng dưỡng. Tòà gia trang mà Huyền Cơ thư sinh và Thần Ông đã mua của Lương viên ngoại vẫn còn bỏ trống, đợi chờ người đến ở.

Trưa mừng hai tháng ba, bọn Thuần Vu Kỳ đến nơi, thấy khu nhà gỗ năm gian vắng bóng người, lòng thầm lo ngại. Nhưng đoán rằng Tử Bất Y đã dọn vào Trúc Viên ở với Độc Cơ nên Hách Nham xăm xăm đi thẳng ra phía sau.

Làn sương vẫn tỏa mù mịt che phủ rừng trúc, chỉ tan đi khi Hách Nham lên tiếng gọi, gã lơ lên thật to và âm thanh bất toàn ấy rất quen thuộc với Tử Bất Y.

Hách Nham về nghĩa là có tin của Tích Cơ. Song sự xuất hiện của gã quý mới thực sự khiến đôi uyên ương già hoan hỉ phi thường. Tử Bất Y còn mừng vì một lý do khác, đó là nhân dịp này lão sẽ được phép uống vài chén rượu. Lão đã bỏ được tật nhậu li bì nhưng vẫn thòm thèm.

Hách Nham, Dương Hổ bị sai xuống bếp bắt gà làm thêm vài thứ nhắm. CƠM canh đã có sẵn nên lát sau tiệc tùng bày ra.

Nghe kể về sự liên kết giữa Xảo Quá Thiên và Phong Đô Đại Sĩ Liêu Vô Chỉ, Vệ Thần Y lo lắng, nhăn mặt lo :

- Hai kẻ đại ác ấy mà hợp sức khuynh đảo thì võ lâm nguy mất. Sức Kỳ nhi không chống lại thì đừng ra gánh vác chuyện thiên hạ làm gì? Người mà chết thì bỏ mấy con vợ đẹp cho ai?

Nói xong lão nhìn Độc Cơ với vẻ tự hào rằng lão là người khôn ngoan, biết sống yên thân với vợ đẹp con ngoan.

Nào ngờ Độc Cơ trừng mắt cười nhạt :

- Lão nói thế mà nghe được sao? Ngay kẻ thất phu chỉ biết cày sâu cuốc bẫm cũng có trách nhiệm trước sự hưng vong của nước nhà. Nay Xảo Quá Thiên mưu đồ soán nghịch, gây cảnh binh đao khói lửa, tàn hại lê dân, Kỳ nhi là bậc anh hùng cái thế lẽ nào lại khoanh tay đứng nhìn. Lão thân quyết đem tài dụng độc ra giúp Kỳ nhi diệt trừ tai kiếp, lưu danh sử sách.

Tử Bất Y tròn mắt kinh ngạc trước hùng tâm tráng khí của vợ mình. Lão đâu có ngờ người đàn bà nồng nhiệt trong ân ái này lại là kẻ có lòng với xã tắc, giang sơn.

Thuần Vu Kỳ và hai gã kia phục lăn, song hơi tức cười khi nghe Độc Cơ xưng là lão thân. Trông bà trẻ trung chỉ đáng làm chị Vệ Tích Cơ mà thôi Vệ Túc Đạo bên lên phân bua :

- Lão phu cũng đâu phải kẻ vô dụng. Bao năm qua lão phu khổ công nghiên cứu y học viết sách để lại cho hậu thế đấy chứ.

Độc Cơ cười mát :

- Lão thân cũng biết chí hướng của ông. Vậy thì lão thân sẽ một mình đến Khai Phong, trước là sum họp với Cơ nhi sau sẽ tùy cơ mà hỗ trợ Thuần Vu hiền tể.

Tứ Bất Y choáng váng, mặt mày tái mét, lòng thảm nghĩ :

- Không có được. Vợ mình xinh đẹp nồn nà thế này, biết đâu lão thông gia Thuần Vu Hồng nổi lòng hươu dạ vượn thì sao? Lão phu phải đi theo giữ gìn mới xong.

Nghĩ thế nên Vệ Túc Đạo cười hề hề :

- Bà đã quyết như thế thì lão phu xin thắp tùng để bà sai vật. Đánh nhau tất phải có kẻ thọ thương, việc điều trị là nghề của lão phu mà.

Thế là họ quyết định sẽ đến Khai Phong cư trú. Ngay sáng hôm sau Tứ Bất Y đuổi khéo rể quý vì sự có mặt của chàng cản trở hạnh phúc của lão. Đêm qua, Độc Cơ đã lạnh lùng đạp lão ra, viện cớ là có Thuần Vu Kỳ ngủ ở bên cạnh.

Vệ Túc Đạo là bậc kỳ tài trong nền y học song có cái tật rất lớn là mê bà vợ đẹp như điên cuồng. Không thể bảo rằng họ Vệ dâm dăng vì lão chỉ say đắm vợ nhà mà thôi.

Dù Độc Cơ hết lời lưu khách mà Thuần Vu Kỳ vẫn ra đi. Chàng kém phần mưu mẹo nhưng cái tâm trong sáng như gương đã giúp chàng cảm nhận được cốt lõi của sự việc. Chàng không giận mà còn thích thú trước tính cách thẳng thắn, thô lỗ của cha vợ.

Vệ Túc Đạo tốt hơn hàng vạn kẻ giả quân tử đạo mạo nghiêm trang nhan nhản trong xã hội đương thời.

9. Hàng Long Độc Bức Kinh Thiên Hạ-nhật Mộ Lâm Biên Hữu Quỷ Thần

Vài ngày sau, bọn Thuần Vu Kỳ đến Giang Lăng, tức đất Kinh Châu thời Tam Quốc và là kinh đô nước Sở thời Chiến Quốc. Tại đây, ba người được biết rằng đã phát sinh quái sự ở Hắc Thủy đầm. Số là hồi cuối năm ngoái, ở vùng đầm nước đen kia bỗng xuất hiện một đám người đông đến hơn trăm. Họ dùng thuyền lớn đi từ sông Dương Tử vào phường Đẩu Sơn theo dòng Đẩu Hà, neo thuyền rồi vác cuốc xẻng đi đến Hắc Thủy đầm.

Chiết đầm nước rộng lớn này nằm ở chân núi Phương Đẩu, và ở giữa hai nhánh sông Đẩu Hà. Tuy nước trong đầm đen kịt nhưng không độc và có rất nhiều tôm cá, vì vậy, dân cư quanh đầm đều sống nhờ vào nguồn lợi ấy, nhà nà cũng có thuyền câu.

Đám người lạ mặt kia đã mượn thuyền của bách tính, đi vào khu vực có tám tảng đá khổng lồ. Họ chia nhau đào bới các tảng đá và chỉ năm ngày sau đã reo hò ầm ĩ trở ra với vẻ mặt hớn hở. Họ đã tìm ra thanh bảo kiếm Hàng Long. Có người nhận ra lai lịch kẻ cầm đầu, đây là chủ nhân của Bán Nguyệt sơn trang, nằm dưới chân núi Bán Nguyệt, cách Giang Lăng mười mấy dặm về hướng Tây Bắc.

Tin đồn lan nhanh như gió nên giới Hắc đạo Hồ Bắc, Hồ Nam, Tứ Xuyên kéo róc đến Bán Nguyệt Sơn để đánh cướp. Những kẻ không có lòng tham cũng đến vì hiếu kỳ, đông đến hàng ngàn.

Tuy nhiên, Bán Nguyệt sơn trang có địa hình hiểm trở, dễ thủ khó công, tường cao vòi vọi nên vẫn an toàn. Có điều họ bị cô lập, chẳng thể cầu viện quan quân. Thực ra thì vùng Bán Nguyệt Sơn rất hoang vu, chẳng hiểu thuộc Nghi Xương hay Giang Lăng, cho nên không huyện nào chịu trách nhiệm cả.

Nghe xong, Thuần Vu Kỳ mỉm cười viết :

- Thần kiếm đã có chủ, chúng ta về Khai Phong thôi.

Dương Hổ bác ngay :

- Chưa chắc Bán Nguyệt Trang chủ đã giữ nổi báu vật. Có thể Huyền Vũ chân nhân và Thanh Long chân nhân cũng đang tìm cách chiếm đoạt hoặc không thì cuối cùng cũng lọt vào tay một đại ma đầu nào đó. Theo thiên ý của tại hạ thì chúng ta cứ đến đây tọa sơn quan hổ đấu có cơ hội thì thu lấy thần kiếm.

Hách Nham cũng tán thành vì sợ rằng nếu không lấy được Hàng Long kiếm thì chủ nhân của mình sẽ chết dưới tay Phong Đô Đại Sĩ.

Thấy hai thủ hạ quá nhiệt tình, chàng cảm không nổi từ chối, đồng ý đi Bán Nguyệt Sơn, nhưng tự nhủ sẽ không xuất thủ tranh giành.

Đêm ấy, ba người nghỉ tại Giang Lăng, sáng hôm sau khởi hành đi Bán Nguyệt Sơn, với đầy đủ lều bạt, thực phẩm. Dương Hổ đã dò la, hỏi thăm, biết nơi ấy cực kỳ vắng vẻ chẳng hề có dân cư nên sẽ khó tìm ra chỗ trú chân cũng như thực phẩm. Thị trấn gần nhất cũng cách xa vài dặm và phải qua sông, vì Bán Nguyệt Sơn nằm lọt giữa hai nhánh cửa sông Chương Thủy, chảy vào Trường Giang.

Xế trưa hôm sau bọn Thuần Vu Kỳ vượt dòng chính và nhánh tả của sông Chương để đến mạn Nam của núi Bán Nguyệt.

Bảo sao vùng sơn cước này không hoang vu khi chỉ toàn sỏi đá khô cằn chẳng thể trồng trọt được ngũ cốc. Ngay cây cối thì cũng chỉ lưa thưa, không mọc nổi thành rừng.

Duy chỉ có tòa gia trang kia là um tùm xanh biếc những lùm cây cổ thụ chứng tỏ họ đã cư trú lâu đời ở chốn này.

Dương Hổ đã điều tra ra danh tính của chủ nhân Bán Nguyệt sơn trang. Người này tên gọi Mộ Dung Thịnh, ba mươi tuổi, là Trang chủ đời thứ hai. Gã ít khi xuất hiện nhưng người Giang Lăng đồn rằng gã rất anh tuấn, thân thể cao lớn, tay dài quá gối mặt đẹp như Tử Đê song đôi mày kiếm xé ngược rất oai vệ. Không hiểu nhà Mộ Dung sinh sống bằng nghề gì mà nuôi đến cả trăm tráng đinh khỏe mạnh.

Thuần Vu Kỳ nhìn bức tường dày cao hai trượng được xây bằng đá quý cực kỳ kiên cố kia mà nghĩ thầm :

- Là thực. Vì sao nhà Mộ Dung lại đến chốn hẻo lánh này mà ở nhỉ? Phải chăng họ đang trốn tránh kẻ thù.

Có lẽ vì chiến thuật phòng vệ nên cây cối chung quanh Bán Nguyệt sơn trang bị đốt sạch, tạo ra một dải trống trải, bán kính xa hơn tầm tên. Nghĩa là bất cứ ai muốn xâm nhập cũng đều phơi mình lộ lộ, không nơi ẩn nấp.

Do vậy quần ma chiếm cứ những bụi tre, những khóm cây ở ngoài dải đất trống mà vây hãm Sơn trang. Những người muốn làm khán giả thì ở xa hơn nữa. Các nhóm Hắc đạo đều che mặt hoặc chỉ ít cũng đội nón sùm sụp để giấu lai lịch. Song trong mấy ngày qua họ chưa hề có hành động gì cứ như đang chờ sự xuất hiện của kẻ cầm đầu vậy.

Dương Hổ và Hách Nham đã tìm được chỗ dựng lều, trên một gò đất cao. Nơi đây không bóng cây nào nên chẳng ai thèm để ý đến.

Tứ Xuyên là một lòng chảo vĩ đại, chung quanh được che chở bằng núi non cao vút nên khí hậu nóng và khô hơn những địa phương cùng vĩ độ. Do vậy vào thời gian này, mặt trời xuân ở đây gay gắt, tiết trời nóng nực hơn nơi khác.

Hai gã mời chủ nhân vào lều ngồi rồi len lỏi khắp nơi để dò la. Họ đều mang mặt nạ nên không sợ bị người quen nhìn ra.

Cuối giờ Ngọ, hai gã quay về bày bữa trưa và báo cáo. Dĩ nhiên Dương Hổ là kẻ phát ngôn :

- Bẩm công tử, dường như Xảo Quá Thiên và Thanh Long chân nhân chưa đến.

Tại hạ không nhìn thấy người nào có hàm răng khấp khểnh và cụt ngón tay út bên tả cả.

Bí mật trọng đại này cũng do Ngạo Thế Thần Ông nhờ Định Sơn đại sư báo lại cho Thuần Vu Kỳ biết. Gương mặt mà Tần lão nhìn thấy đêm ấy có thể là giả nhưng hàm răng và ngón tay cụt thì rất thực. Dầu có tài ba cách mấy thì Phó Tử Phong cũng không cải sửa được hai đặc điểm trên.

Dương Hổ nói tiếp :

- Trong sổ khách hiệu kỳ ở vòng ngoài, tại hạ thấy có mặt Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mưu và Vô Đang ngũ tú.

Thuần Vu Kỳ đã nghe cậu ruột Tiết Cao Vân kể lại cuộc đối thoại giữa ông với họ Đào. Kinh Thiên đại hiệp còn cảnh báo chàng phải đề phòng Tử Mưu giở thói tiểu nhân song chàng lại thấy mến con người tại hoa này.

Gần cuối giờ Thân, thêm một nhóm người mới đến, xầm xầm phi ngựa vượt qua vòng vây, vào đến dải đất trống mới dừng cương. Đoàn kỵ sĩ này đông độ năm mươi, không che mặc mà lại dương đại kỳ hân hoi. Trên nền lụa vàng của lá cờ có thêu mấy chữ lớn bằng chỉ xanh: Hồ Nam Âu Dương Vô Trường.

Quân hào nhốn nháo chạy lên khi nghe lão già võ phục gấm đen, đứng dưới lá Đại kỳ, đồng dục gọi lớn :

- Lão phu là Âu Dương Khải, cháu ba đời của Vô Dịch Thần Kiếm, đến để thương lượng về thanh bảo kiếm Hàng Long. Kính mời Mộ Dung trang chủ ra cho.

Thì ra hậu duệ của Âu Dương Kiều nghe tin nên đến đòi lại, hoặc chuộc lại bảo vật tổ truyền. Võ lâm đều biết Âu Dương Khải mở trường dạy võ ở Trường Sa, chủ yếu là kiếm thuật. Và lão đúng là cháu ba đời của Vô Dịch Thần Kiếm. Danh chính thì ngôn thuận nên quần hào đồng thanh ủng hộ Âu Dương Khải, đòi Mộ Dung Thịnh phải xuất trang để bàn bạc.

Thấy cửa Bán Nguyệt sơn trang chậm mở, có kẻ còn ác miệng thóa mạ họ Mộ Dung. Nửa khắc sau, cánh cửa cổng bằng gỗ dày, đai sắt kia rộng mở và một đội quân áo vàng dắt tay thủ cung tên, hông mang kiếm, lũ lượt kéo ra. Toán cung thủ này lập trận cách cửa Trang mười trượng, hai hàng trước sau, cung tên chĩa về phía phe đối phương. Cước bộ khinh khoái và độ dày của cánh cung đã chứng tỏ bọn hoàng y được huấn luyện rất chu đáo, khổ luyện nhiều năm chứ chẳng phải mới tập tễnh vào nghề. Sau đó, một chàng kỵ sĩ võ phục trắng, áo choàng xanh mới chậm rãi xuất hiện, dừng cương trước hàng cung thủ. Người này cao giọng :

- Tại hạ là Mộ Dung Thịnh kính mời Âu Dương túc hạ tiến lên phía trước.

Trước sự đe dọa của hàng trăm cung thủ, quần hùng, quần ma đều ngán ngấm đứng yên tại chỗ, chỉ mình Âu Dương Khải và hai thủ hạ tuổi trung niên thúc ngựa đi lên. Lá đại kỳ đã được trao lại cho người khác để khỏi vướng tay. Song phương đứng cách nhau ba bốn trượng. Âu Dương Khải vòng tay sang sảng nói :

- Cả thiên hạ đều biết Hàng Long kiếm là của họ Âu Dương. Nay Trang chủ có công tìm được, lão phu xin dâng hậu lễ để chuộc lại. Ngưỡng mong công tử thành toàn cho.

Gương mặt đẹp rần rở của Mộ Dung Thịnh sa sầm lại và gã phá lên cười cuồng ngạo :

- Giang sơn còn đổi chủ, huống hồ gì bảo kiếm? Thần vật đã thất lạc hơn trăm năm, không còn là của họ Âu Dương nữa. Chẳng lẽ con cháu họ Triệu lại có thể dùng vàng bạc để đòi nhà Minh trả sơn hà cho nhà Tống hay sao?

Lập luận này vô cùng chí lý khiến quần hùng tâm tắc khen phải, còn Âu Dương Khải thì xanh mặt. Nhưng lão già có chiếc mũi ưng và đôi mắt Tam Bạch họ Âu Dương không phải kẻ liềm lành. Lão vuốt chòm râu cầm dài thượt, đen nhánh mà lạnh lùng đáp :

- Hồng phần tặng giai nhân, bảo kiếm tặng anh hùng. Trang chủ đã nói thế thì lão phu cũng không tiện thương lượng tiếp. Tuy nhiên, lão phu muốn lãnh giáo vài chiêu xem Trang chủ có xứng đáng làm chủ nhân của Hàng Long kiếm hay không. Nếu lão phu bại thì thề suốt đời không nhắc đến chuyện bảo kiếm nữa, ngược bằng Trang chủ thất bại thì xin hãy nhận ngàn lượng vàng và trả Thần binh cho họ Âu Dương.

Câu nói ấy được toàn trường tán thành nhiệt liệt, cả phe Hắc đạo cũng vậy. Thứ nhất là vì ai cũng muốn được xem đánh nhau và nhìn thấy bảo kiếm Hàng Long. Thứ hai, Âu Dương Khải nói rất hợp đạo lý, bởi Mộ Dung Thịnh đã tuyên bố bảo kiếm là vô chủ.

Mộ Dung Thịnh không hề sợ hãi, dựng ngược đôi mày kiếm đáp rằng :

- Xin đồng đạo giang hồ làm chứng cho. Nếu Âu Dương Khải bỏ mạng thì không phải do lỗi của bốn công tử.

Tất nhiên mọi người mau miệng đáp ứng ngay. Phần Âu Dương Khải thì cười ruồi :

- Lão phu là người khiêu chiến nên họ Âu Dương sẽ chẳng kiện cáo làm gì. Trang chủ cứ yên tâm. Tuy nhiên, phiền Trang chủ bảo đám thủ hạ buông cung tên xuống Mộ Dung Thịnh gật đầu quay lại phát tay ra hiệu. Bọn cung thủ liền lỏng tay cung, buông thông xuống, không còn chĩa thẳng nữa.

Quần hào Hắc Bạch thấy thế dần thêm một quãng để xem cho sướng mắt. Âu Dương Khải xuống ngựa, trước chậm rãi bước lên. Mộ Dung Thịnh chưa hạ mã ngay mà giơ cao thanh cổ kiếm có vỏ bằng đồng đen rồi rút ra. Quần hùng ồ lên thêm khát ngưỡng mộ khi thấy lưỡi kiếm sáng như gương, phản chiếu ánh dương tỏa hào quang rực rỡ.

Mộ Dung Thịnh đưa hai ngón trỏ và giữa của bàn tay tả vuốt dọc kiếm, ánh mắt đầy vẻ si mê, rồi gần từng tiếng :

- Kể từ hôm nay, Hàng Long kiếm khách bắt đầu xuất hiện trên chốn giang hồ.

Nói xong, Mộ Dung Thịnh tung mình rời yên ngựa, kiếm quang lấp loáng che kín thân, trông cực kỳ đẹp mắt. Trái cầu thép nhẹ nhàng rơi xuống đất trong sự hoan hô cổ vũ của mọi người. Chỉ qua màn biểu diễn ấy, Mộ Dung Thịnh đã chứng tỏ được công lực và trình độ kiếm thuật phi phàm.

Dương Hổ cũng phục lẫn, tấm tắc khen. Gã quay sang hỏi Thuần Vu Kỳ :

- Công tử nhận xét thế nào?

Chúng câm mỉm cười ra dấu :

- Y là một kiếm thủ bẩm sinh, căn cơ rất tốt nhưng do lòng còn cao ngạo, hiếu danh nên không thể tiến xa được. Ta lo rằng y sẽ thất bại vì Âu Dương Khải có thể là do Xảo Quá Thiên hóa trang.

Dương Hổ giật mình khâm phục :

- Xa như thế mà công tử vẫn nhận ra ư?

Thuần Vu Kỳ gật đầu dơ ngón út lên, ra hiệu rằng đã nhìn thấy khuyết điểm ấy của Âu Dương Khải.

Hai đấu thủ đã đứng đối diện cách nhau chừng rưỡi. Mộ Dung Thịnh hát hàm bảo :

- Bỏ công tử có thần binh trong tay nên lão cứ ra tay trước.

Âu Dương Khải cười nhạt :

- Thần kiếm mà ở trong tay kẻ bất tài thì không đáng sợ?

Mộ Dung Thịnh động nộ, trợn mắt định mắng lại thì lão hồ ly kia đã ập đến như vũ bão tấn công trước để chiếm tiên cơ. Rõ ràng là Trang chủ Bán Nguyệt sơn trang hoàn toàn thiếu kinh nghiệm chiến trường. Gã chỉ còn cách cắn răng múa tít thần kiếm mà chống đỡ, kiếm quang rực rỡ dưới ánh tà dương song kinh lực không đủ.

Tiếng thép chạm nhau rang rang rồi đột ngột tắt lịm vì thân hình của Mộ Dung Thịnh văng ngược về phía sau, còn kiếm của Âu Dương Khải thì gãy làm đôi.

Quần hùng ồ lên khi thấy cánh tay tả của Mộ Dung Thịnh bị thủng bấp, máu tuôn xối xả, và ngực áo bên phải của gã rách toang nhưng không có dấu máu. Phía dưới chỗ áo rách thấp thoáng hiện ra ánh thép xanh biếc của tấm áo giáp đan bằng những khoen thép. Thì ra Mộ Dung Thịnh thoát chết nhờ mặc bảo y. Có kiếm báu, có giáp sắt hộ thân, thảo nào gã ngông cuồng đến độ khinh người.

Âu Dương Khải tiếc hùi hụi, giận dữ gầm lên rồi múa chưởng xông đến tấn công tiếp. Bên kia, Mộ Dung Thịnh cũng nén đau mà tiếp chiêu. Vết thương nơi tay tả và ngực phải không nặng nên gã vẫn còn đủ chân nguyên để thi triển những chiêu thức ảo diệu và mãnh liệt. Âu Dương Khải ngần sợ thanh thần kiếm sắc bén vô song nên tránh đối đòn, di chuyển nhanh như gió thoảng, liên tiếp đẩy ra những đạo kinh phong vũ bão.

Thần kiếm loang nhanh, xé toang từng đạo chưởng phong nhưng không vô hiệu hóa được hoàn toàn, kinh lực tuy bị cắt nhỏ nhưng vẫn nặng như búa tạ, giáng vào người Mộ Dung Thịnh. Nếu không có bảo y thì gã đã bị trọng thương từ lâu rồi Khách quan chiến ngổ ngang, xì xầm bàn tán, hỏi nhau rằng vì sao Âu Dương Khải lại luyện thành công phu Phách Không chưởng lực.

Người duy nhất có thể khẳng định lai lịch Âu Dương Khải chính là Thuần Vu Kỳ.

Những chiêu Huyết Hồn cường pháp kia rất quen thuộc với chàng. Xảo Quá Thiên chưa dồn toàn lực nên cường phong không tỏa màu hồng nhạt đặc trưng. Chàng thầm lo cho Mộ Dung Thịnh song không thể can thiệp, chỉ còn cách chăm chú quan sát, tìm hiểu bản lãnh của kẻ đại thù Xảo Quá Thiên. Chính Phó Từ Phong đã hại chết người thân của chàng là Ngạo Thế Thần Ông. Lão ta còn là mầm tai họa cho xã tắc và võ lâm.

Mưa lâu thấm đất, máu trong phổi Mộ Dung Thịnh bắt đầu ứa ra, chảy ròng ròng.

Gã phần nộ ôm kiếm xông vào đối mạng nhưng không sao tiếp cận được kẻ địch, chỉ khổ thân thêm. Âu Dương Khải có thân pháp vô cùng linh hoạt và quỷ dị chấp chờ tựa bóng oan hồn, hoán vị nhanh như gió thoảng. Lão vừa chuyển vị vừa nói :

- Thắng bại đã phân? Mong Trang chủ nên thức thời?

Nhưng Mộ Dung Thịnh chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, ý sức trẻ và xương cốt cứng rắn, chẳng cam tâm nhận bại, cứ đánh mãi. Gã đã thay đổi đấu pháp, thủ thế và tránh né nhiều hơn trước.

Vàng dương đã tắt hẳn cuối trời Tây mà cuộc chiến vẫn chưa kết thúc. Âu Dương Khải nóng ruột, mặt đanh lại, định giở đến thiêu sát thủ thì nghe từ phía Bán Nguyệt sơn trang phát ra những âm thanh lú lú rất kỳ lạ.

Ngay lúc ấy, Mộ Dung Thịnh bất ngờ tung mình đào tẩu và quát vang :

- Bắn?

Thế là trăm gã áo vàng dương cung bắn liền, một số tập trung vào thân hình của Âu Dương Khải nhưng lão ta công lực thông thần, múa tít song thủ dệt lưới cường đánh bật những mũi tên đáng sợ, chân thì lùi mau.

Hậu quả là hàng người đầu tiên, sau lưng Âu Dương Khải bị lãnh đủ. Mấy chục người trúng tên gục ngã. Song chưa hết, đám mây đen ồ ồ ào lúc này đã từ Bán Nguyệt sơn trang bay đến, sa xuống đầu hàng ngũ chành tà. Đây là mấy ngàn con dơi nhỏ, thuộc loài dơi muỗi.

Thường thì loài dơi muỗi chỉ ăn muỗi hoặc cùng lắm là nhấm nháp trái cây chín mọng. Nhưng lạ thay, đàn dơi của Bán Nguyệt sơn trang lại hung hãn khác thường, bám chặt lấy người ta mà cắn xé, hút máu.

Do bị bất ngờ nên có mấy trăm người bị dơi cắn phải. Họ kinh hoàng la hét nhưng mê đi rất nhanh. Số còn lại đã kịp rút vũ khí che thân, vừa đánh vừa chạy. Hàng ngàn con dơi bị chém chết hoặc bị thương, rơi đầy mặt đất và máu hồng vương vãi không gian. Tuy nhiên, trong máu dơi cũng có độc nên những người giết chúng rồi cũng gục ngã.

Nhưng cũng có vài trăm người thoát nạn nhờ cẩn trọng đứng tít đằng sau và nhanh chân đào tẩu. Riêng Âu Dương Khải và hai gã trung niên hộ vệ thì vẫn an toàn thoát đi nhờ bản lãnh cao cường và khả năng kháng độc.

Dương Hổ và Hách Nham bị mê man bởi máu dơi nên Thuần Vu Kỳ không rảnh tay để chặn đường Âu Dương Khải. Chàng vận công bảo vệ toàn thân rồi cúi xuống nhét vào miệng hai thủ hạ những viên giải độc đan màu đen. Đây là quả của Độc Cơ tặng rể quý. Vài con dơi bám lấy lưng chàng mà cắn song chỉ làm rách áo. Lớp cương khí hộ thân của Thuần Vu Kỳ không chống nổi đao kiếm, hay cường kình, nhưng đủ sức đối phó với hàm răng của lũ dơi. Chàng mới đạt có ba thành hỏa hầu song cũng là chuyện hiếm có trong làng võ. Điều kỳ diệu này xuất phát từ sự ưu việt của pho nội công Lương Nghi chân khí và tính chất đặc thù của núi Hòa Sơn.

Trương Tam Phong chọn núi Hòa Sơn làm nơi ẩn cư và dạy dỗ học trò cũng vì đây là linh địa, nơi hội tụ mạnh mẽ nhất của hai khí âm dương. Bởi thế cho nên Thuần Vu Kỳ thu hoạch được rất nhiều lợi ích, tu vi thâm hậu gấp đôi bình thường.

Thuốc giải của Độc Cơ quả nhiên là thần hiệu. Dương Hổ và Hách Nham tỉnh lại ngay. Chàng bảo họ chạy đi trước rồi lướt nhanh đến vị trí mà Đồng Quan Thần Phiến đã gục ngã. Chàng nhét thuốc vào miệng gã nhét lấy quạt sắt, bỗng họ Đào rời khỏi trận địa đầy xác người và xác dơi. Những người còn sống sót đã tụ tập ở bên bờ của nhánh tả sông Chương Thủy, trong số đó có cả Vô Đang ngũ tú.

Thuần Vu Kỳ từng nhìn thấy Ngũ tú chuyện trò với Đào Tử Mư nên trao họ Đào cho họ. Từ Nguyên Hạo mừng rỡ hỏi tên ân nhân song gã hán tử mặt râu kia chỉ mỉm cười bỏ đi. Họ Từ nhận ra đây là người đã cang lều trên gò đất lúc trưa.

Đồng Quan Thần Phiến bị dơi cắn trúng nên nhiễm độc nặng hơn. Khi được đưa qua sông mới hồi tỉnh. Đào Tử Mư cảm kích vòng tay nói :

- Ôn cứu mạng của Ngũ vị hiền đệ, ngu huynh quyết chẳng dám quên.

Võ Đang Nhất Tú Thương Vinh Tế là người thắng thần nên vội xua tay cải chính :

- Đào huynh lầm rồi? Bọn tiểu đệ ở vòng ngoài cùng, sớm đã bỏ chạy nên không biết việc Đào huynh ngã xuống. Nhưng có một hán tử tuổi tứ tuần đã cứu được đại huynh mang đến bến đò giao cho bọn tiểu đệ.

Nhị Tú Trình Bích Thám là người tinh minh nên đã nhận ra quái sự. Gã cau mày nói :

- Là thực? Dường như người ấy chẳng xem lũ dơi độc kia ra gì cả.

Đồng Quan Thần Phiến chợt thấy miệng mình đắng đắng vị thuốc và hơi thở thì hăng hắc, biết rằng vị ân nhân kia đã ban cho thuốc giải?

Họ Đào vốn cao ngạo, chưa từng chịu thiệt thòi trước người nào. Nay gã phải chịu ơn lớn, lòng rất áy náy băn khoăn, liền hỏi dồn :

- Thế người ấy danh tính là gì?

Tứ Tú Đặng Hữu Thiết thở dài chán nản :

- Gã có chịu xưng tên đâu, chỉ cười rồi bỏ đi.

Ngũ Tú Tạ Tử Quyên hăng hái xen vào :

- Nếu gặp lại thì tiểu đệ sẽ chỉ hán cho Đào huynh biết. Lúc trưa hán ta và hai người nữa dựng lều vải trên gò đất cao đầy mà.

Đồng Quan Thần Phiến thở phào :

- Thế thì ngu huynh cũng biết?

Và gã nghiêng răng nói :

- Ngu huynh không thể nuốt nổi mối hận này. Đêm nay sẽ đột nhập Bán Nguyệt sơn trang để dò la và tìm cách trả thù.

Canh ba đêm ấy, Đồng Quan Thần Phiến mang dây chảo có móc sắt đến phục ở lùm cây phía Tây Bán Nguyệt sơn trang.

Trăng rằm tháng hai sáng vằng vặc nhưng không đáng ngại vì trên đầu tường chẳng có ai. Đào Tử Mư cho rằng thuốc giải độc mà mình đã uống còn có tác dụng khá lâu nên chẳng sợ lũ dơi. Tuy nhiên, khi thấy đàn dơi bay vùn vụt quanh Bán Nguyệt sơn trang gã cũng hơi chột dạ, phân vân, cứ nằm mãi trong một bụi cây.

Chợt gã nhận ra từ một lùm cây cách đây tám chín trượng, có một bóng đen lú ra lướt nhanh như bay đến chân bức tường đá. Kinh công người này đã khiến Đào Tử Mư phải lắc đầu khâm phục.

Hắc Y nhân vừa đến nơi thì bị vài con dơi sa xuống cắn. Nhưng lạ chúng lại bay đi ngay, cứ như là chê con mồi kia không hợp khẩu vị vậy.

Đào Tử Mư tỉnh ngộ, hiểu rằng gã áo đen có thể là người đã cứu mình, lập tức rời chỗ nấp lướt nhanh đến xô cây thiết phiến để tự giới thiệu. Người áo đen gật đầu tỏ vẻ đã nhận ra, đứng chờ họ Đào. Thần Phiến đã tiếp cận chân tường, hạ giọng nói :

- Tại hạ muốn theo ân công vào Bán Nguyệt sơn trang.

Hắc Y nhân bịt mặt kia lại gật đầu và đưa tay tháo vòng dây chảo trên vai Đào Tử Mư. Dơi lại bay đến tấn công Đồng Quan Thần Phiến nhưng Hắc Y nhân đã đứng che cho gã nên chúng bỏ đi. Đào Tử Mư không hiểu gã áo đen này có pháp thuật gì mà khiến lũ dơi sợ hãi đến thế.

Hắc Y nhân bỗng rút kiếm ló ra một gang, quẹt ngón út tay tả vào lưỡi kiếm rồi rắc máu lên khăn trùm đầu và y phục của bộ Đào. Té ra máu của người áo đen có chất gì đó mà bọn dơi rất sợ.

Xong xuôi, con người bí ẩn kia nắm một đầu dây chèo rồi tung mình nhảy vút lên, bám lấy đầu tường. Thuật đề tung siêu việt này đã khiến Đào Tử Mưu chạnh lòng, hiểu rằng mình còn kém xa.

Gã cố nén tiếng thở dài mặc cảm, bám dây giật mạnh để mượn sức mà phi thân lên. Móc sắt đã được người áo đen gài chặt vào đỉnh tường. Tử Mưu ló đầu lên quan sát thật nhanh, khẳng định phía dưới không có người, liền quay ngược móc quăng dây vào trong. Hai người tuột xuống vì nhảy thì sẽ gây tiếng động. Sợi dây chèo kia sẽ không bị phát hiện vì tình cờ nằm dưới bóng của một tàn cây rậm rạp.

Hắc y nhân thò tay đẩy lưng Tử Mưu ý bảo gã đi trước mở đường. Do lỗ chịu ơn sâu của đối phương nên họ Đào bậm bụng nghe lời, sẵn dịp trở tài dạ hành xuất quỷ nhập thần của một tay thần thám.

Càng tiến sâu vào trung tâm, hai người càng nghe rõ tiếng cười nói, tiếng bước chân rộn rã. Hầu như cả trang đang tất bật ở sân trước lo việc băng bó, chữa thương và giải độc cho các tù binh. Tổng cộng có đến bốn trăm cao thủ của hai phe chính tà bị bắt làm tù binh, được đặt nằm la liệt trên sân.

Giữa sân có một chiếc bàn tròn, cạnh đặt lu sành lớn. Một lão nhân tóc xõa dài, mặc đạo bào trắng đang ngồi ở đấy, múc từng gáo nước trong lu đổ vào chén cho bọn Hoàng y mang đi.

Đèn đuốc sáng choang nên gương mặt ngựa dài thườn thượt và những chi tiết như mắt lộ, mũi lân, răng hô của lão già được hai khách dạ hành nhìn rất rõ. Đào Tử Mưu giật mình ghé tai đồng bọn mà thì thầm :

- Ấn công. Lão quỷ ấy chính là Miêu Độc pháp sư Hưởng Đình Mạo ở miền Nam Quý Châu. Họ Hưởng giỏi nghề phóng độc và sai khiến độc vật, ít khi vào Trung Nguyên nhưng không ngờ giờ lại làm hậu thuẫn cho Bán Nguyệt sơn trang.

Hắc y nhân kia chính là Thuần Vu Kỳ nên chàng chẳng lạ gì Miêu Độc pháp sư.

Chàng từng nghe Vệ Tích Cơ kể về vị sư thúc tổ tính tình quái dị ác độc này.

Bỗng một gã áo vàng vấp chân làm đổ nước trong chén. Hưởng pháp sư giận dữ mắng :

- Tên bị thịt kia. Người có biết loại thuốc Vong Tâm đan này quý giá đến ngần nào không? Sự nghiệp của nhà Mộ Dung tùy thuộc cả vào đây đây. Bốn trăm tên cao thủ này uống xong nước pha Vong Tâm đan sẽ mãi mãi trung thành với Bán Nguyệt sơn trang. Người còn làm đổ lần nữa là lão phu giết ngay đấy.

Gã áo vàng sợ xanh mặt vâng dạ rồi rít.

Thuần Vu Kỳ thẫn thán ngán cho dã tâm của Mộ Dung Thịnh liền lặng lẽ bỏ đi tìm gã. Chàng phải giết gã hoặc chí ít cũng đoạt lấy Hàng Long kiếm để ngăn cản âm mưu tranh bá của gã.

Chàng xót thương những nạn nhân dưới sân kia nhưng tự lượng không đủ sức cứu họ thoát khỏi chốn này, đành phải bó tay. Thuần Vu Kỳ lẩn đi rất êm thấm nên Đào Tử Mưu không hề hay biết. Lúc gã phát hiện ra thì chàng đã biệt tăm. Gã cảm thấy đơn độc liền nhanh chân trở ra chỗ móc dây chèo chờ đợi. Tử Mưu cũng đoán ra mục đích của Hắc Y nhân là Hàng Long kiếm nhưng không dám đi theo vì sợ vạ lây.

Sự hiện diện của Miêu Độc pháp sư đã khiến Đào Tử Mưu lo ngại, vì bản lĩnh Hưởng Đình Mạo rất cao siêu nhất là tài phóng độc. Đối thủ của họ Hưởng thường đột ngột lăn ra chết mà không hiểu tại sao. Đạo kiếm còn có thể chống đỡ nhưng chất độc hay độc trùng thì gã chịu thua.

Nhắc lại, Thuần Vu Kỳ đoán rằng Mộ Dung Thịnh đang dưỡng thương nơi hậu viện nên quay lại phía sau mà tìm. Chàng kiên nhẫn rình mò từng mái ngói, vận công lắng nghe động tĩnh, cố nhận ra giọng nói của Mộ Dung Thịnh. Mới là gần cuối canh hai nên người trong trang còn thức khá đông, ở đây chủ yếu là bọn nữ nhân, không hiểu tỳ nữ hay người họ Mộ Dung.

Cuối cùng, khi đến dãy hướng Đông thì chàng phát hiện phòng của Trang chủ Bán Nguyệt sơn trang. Do ý lại vào bầy dơi độc nên không có ai tuần tra canh gác cả.

Vả lại, giờ này cũng còn sớm, người qua lại trên hành lang phía trước không thiếu. Tuy nhiên, do không có nhu cầu đi qua hướng vườn hoa nên mái hiên phía sau khá vắng vẻ.

Thuần Vu Kỳ mừng rỡ nhảy xuống đất, nấp kín giữa một bụi cây nhìn qua cửa sổ đang mở rộng. Chàng cau mày khi thấy Mộ Dung Thịnh đang bế một đứa bé gái độ bốn tuổi, vỗ về ru nó ngủ. Gã ngồi trên giường đối diện với một nữ nhân đang cho con bú. Thuần Vu Kỳ thở dài, biết mình chẳng thể ra tay được. Chàng sẵn sàng giết Mộ Dung Thịnh khi chạm trán ở đầu trường nhưng trước mặt vợ con gã thì không.

Thuần Vu Kỳ bỏ đi, nhưng do không muốn gặp lại Đồng Quan Thần Phiến nên chàng thẳng hướng Bắc định vượt tường sau. Khi còn cách chân tường chục trượng, chàng chợt phát hiện một ngôi mộ lớn, cao hơn đầu người, quét vôi trắng toát. Đặc biệt là khu vực này đầy rần rít, dường như để canh giữ ngôi mộ. Thuần Vu Kỳ tò mò tiến lên khiến lũ độc xà sợ hãi dạt ra. Chàng đến sát mộ nhận ra chẳng có bia đá mà thay vào đó là một cánh cửa dày rất kiên cố. May thay, cửa mộ chỉ gài song ngang chứ không có ổ khóa. Phải chăng vì có đàn rắn độc nên chẳng ai dám vào?

Đoán rằng nơi đây có liên quan đến Miêu Độc pháp sư, Thuần Vu Kỳ mạnh dạn mở cửa vào xem thử. Chàng cẩn thận khép kín lại ngay vì bên trong có ánh sáng lù mù của những cây hương trầm và ngọn đèn dầu trên bệ thờ. Thuần Vu Kỳ vận cao bác, mỉm cười khi nhìn thấy cỗ quan tài sơn đen ở cạnh mình.

Nhưng những sợi eỉ đỏ quấn chằng chịt quanh hòm và những lá bùa vàng dán đầy nắp làm cho chàng hiểu rằng người chết đang bị trấn yểm. Thuần Vu Kỳ thoảng nghe lòng bất nhẫn, thương cho kẻ đã qua đời mà chẳng được yên thân. Chàng liền xé bùa, giật đứt chỉ và mở nắp hòm ra.

Ánh đèn trên bàn thờ soi rõ tử thi còn nguyên vẹn của một nữ nhân áo trắng, tóc dài. Trên trán nàng còn một đạo bùa nữa, Thuần Vu Kỳ thờ tay lột và xé nát. Lúc này chàng mới nhận ra gương mặt người quá cố khá xinh đẹp.

Thuần Vu Kỳ ngượng ngùng vái ba vái, thầm khấn :

- Tại hạ Thần Vu Kỳ cầu mong cô nương sớm được siêu thoát.

Rồi chàng thổi tắt đèn rồi khỏi ngôi mộ cổ quái, vượt tường chạy về chỗ Dương Hổ và Hách Nham đang ẩn nấp. Hai gã đang thấp thỏm như kiến bò miệng chảo, thấy chủ nhân mới thở phào nhẹ nhõm. Dương Hổ cắn nhai :

- Sao công tử làm gì mà lâu thế. Gã Đào Tử Mưu rồi trang đã gần nửa canh giờ rồi.

Trưa hôm sau, bọn Thuần Vu Kỳ có mặt ở Giang Lăng nhưng cải trang dung mạo khác, bởi Đồng Quan Thần Phiến và Võ Đang ngũ tú cũng hiện diện trong thành này.

Số hào kiệt thoát nạn ở Bán Nguyệt sơn trang tụ tập ở Xương Phát đại tửu quán này khá đông. Họ oang oang kể về cuộc chiến với niềm tự hào song ánh mắt thoảng sợ hãi khi nhắc đến bảy dơi khủng khiếp.

Trong tửu quán còn có những người mới từ nơi khác đến, mang theo tin tức về vụ bắt cóc Trại Ngu Cơ ở Nam Dương. Cái chết của hai đại cao thủ là Chu Tước chân nhân và Bạch Hổ chân nhân khiến mọi người nghi hoặc. Một số cho rằng chính Đồng Quan Thần Phiến đã ra tay phá án, giúp đỡ Tiết gia trang và quan quân tiêu diệt hung thủ. Một số phỏng đoán rằng đây là kiệt tác của chàng cầm Thuần Vu Kỳ, kẻ đã một lần đuổi Bạch Hổ chân nhân tức Công Lý hội chủ chạy có cớ. Hai phe cãi nhau ỏm tỏi, chẳng ai chịu nhận ai. Chỉ có một tin khá xác thực của gã ở Trường An đến, đó là việc Âu Dương Khả, cháu ba đời của Vô Địch Thần Kiếm, đã từ trần bốn ngày trước, nghĩa là kẻ xuất hiện ở Bán Nguyệt sơn trang là giả mạo.

Ăn uống xong, bọn Thuần Vu Kỳ rời Giang Lăng, ra khỏi cửa thành thì gặp Đồng Quan Thần Phiến và Võ Đang ngũ tú. Sợ đồng hành thì sẽ lộ, ba người lỏng tay cương, nhường phe họ Đào đi trước cách xa hàng dặm.

Xế chiều ngày mười tám tháng hai, chín người không cùng bọn này còn cách sông Hán Thủy vài chục dặm thì bị chặn đường.

Phục binh đông độ hơn ba mươi, y phục không cùng màu và đều bịt khăn ngang mặt, được dẫn đầu bởi hai lão có râu cằm dài đến ngực. Mục tiêu của họ chính là Đồng Quan Thần Phiến. Lão già áo xanh cao gầy gần giọng :

- Đào Tử Mưu. Chắc người đã nhận ra chúng ta rồi chứ?

Nghe giọng quen thuộc, Thần Phiến giật mình vòng tay :

- Thì ra nhị vị lão huynh. Tiểu đệ xin bái kiến?

Lão già áo vàng người tầm thước cười nhạt bảo :

- Lão phu nghe nói chính ngươi đã giúp Tiết gia trang tìm ra con tin và giết hại sư đệ của bọn ta phải không?

Câu hỏi này chứng tỏ hai lão chính là Xảo Quá Thiên và Thanh Long chân nhân.

Bọn Thuần Vu Kỳ đã đến nơi, đứng cách xa bảy tám trượng để nghe ngóng. Chàng cảm nhận ra giọng nói của Xảo Quá Thiên, lòng thầm lo cho Đào Tử Mưu.

Họ Đào tái mặt biện bạch :

- Phó lão huynh lầm rồi? Tiểu đệ xin thề rằng không hề dính dáng đến việc của nhà họ Tiết. Hôm ấy tiểu đệ có đến xem hiện trường, không tìm được manh mối nên chịu thua.

Xảo Quá Thiên cười lạnh :

- Vậy tại sao sáng hôm sau ngươi quay lại Tiết gia trang, phải chăng là để lãnh thưởng? Người của lão phu đã nhìn thấy tất cả.

Đào Tử Mưu cười khổ :

- Chẳng qua tiểu đệ âm ức muốn biết ai là kẻ đã phá được vụ án bí ẩn nên mới đến hỏi Tiết Cao Vân.

Lão nhân áo xanh nóng nảy nạt :

- Thế lão họ Tiết nói sao? Nếu ngươi không thực thà khai báo, lão phu thề sẽ lột da mẹ ngươi ra đây.

Là người chí hiếu, Đào Tử Mưu sợ khiếp vía, cắn răng đáp :

- Xin Chử lão huynh chớ nóng giận. Tiểu đệ đã lỡ hứa nên không thể tiết lộ danh tính người ấy, song nhị vị hoàn toàn có thể đoán ra được.

Đào Tử Mưu vì chữ hiếu mà bầm bụng nuốt nửa lời thề. Gã không chỉ đích danh Thuần Vu Kỳ song nói như thế cũng là quá đủ.

Xảo Quá Thiên cơ trí siêu phàm, hiểu ngay vấn đề, lạnh lùng bảo :

- Té ra là gã câm chết tiết họ Thuần Vu. Có phải thế không?

Đào Tử Mưu im lặng không dám xác nhận hay phủ định. Xảo Quá Thiên cười hăng hắc :

- Dẫu ngươi không nói tên nhưng như thế cũng đủ là kẻ bội tín rồi. Việc này mà đồn đãi ra thì ngươi còn mặt mũi nào mà xưng là hiệp khách nữa. Tốt nhất là ngươi giết năm gã đạo sĩ kia và qui phục lão phu.

Võ Đang ngũ tú kinh hãi lùi ngựa, rút kiếm đề phòng. Nhưng Đào Tử Mưu đã xoè quạt sắt, đồng dục nói :

- Ta vì chữ hiếu mà bội tín chắc đồng đạo cũng lượng thứ cho. Còn việc qui phục tà ma thì Đào mỗ thà chết chứ không làm.

Dứt lời, gã phát Thiết Phiến xạ ngay năm mũi kim thép về phía Xảo Quá Thiên và Thanh Long chân nhân Chử Kỳ Luân. Hai lão hiểu quá rõ ngón nghề của của Đồng Quan Thần Phiến nên đã sớm đề phòng, rút gươm đánh bật độc châm rồi rời lưng ngựa tung mình đến tấn công.

Đào Tử Mưu vội hạ mã, cùng Võ Đang ngũ tú đầu lưng mà kháng cự. Nhưng ngoài hai gã ma đầu còn có gần chục gã thủ hạ lợi hại nữa nên tình hình của bọn Đào Tử Mưu rất bi đát.

Xảo Quá Thiên cười đắc ý :

- Muốn toàn mạng thì cả sáu đứa ngươi mau buông vũ khí đầu hàng. Lão phu đang cần nhân tài, hứa sẽ rất hậu đãi.

Ngũ Tú Tạ Tứ Quyên nóng nảy nhất bọn, ngoác miệng thóa mạ :

- Con bà mi? Đệ tử Võ Đang chẳng hề biết sợ chết.

Nói xong, gã lặn xả vào gã đối thủ trước mặt, chịu một kiếm nhẹ vào vai trái nhưng lại đâm thủng ngực kẻ thù.

Bốn gã đạo sĩ đàn anh thấy vậy cũng hứng chí tấn công quyết liệt, đã thương được bốn tên. Ngũ Tú thành danh là nhờ thực tài chứ không phải ngẫu nhiên. Sau trận Tiết gia trang hồi năm ngoái, họ đã tỉnh ngộ, bỏ thói khinh người, khổ công rèn luyện kiếm pháp nên tiến bộ thấy rõ. Với dũng khí và sức lực của tuổi thanh xuân, Võ Đang ngũ tú tả xung hữu đột, đường kiếm ảo diệu và thận mật, giữ vững trận địa.

Đồng Quan Thần Phiến còn lợi hại hơn, quạt sắt bay lượn nhanh như chớp, lúc xòe lúc cụp biến hóa thành đoản kiếm, sát địch bằng những thức đâm, lúc xòe thì che kín nửa thân và giết người bằng những thế chém. Cây quạt sắt này là vũ khí thành danh của Quỷ Phiến Tử ngày xưa. Nó được chế tạo rất tinh xảo gồm mười tám nan đẹp mỏng như lá lúa, bằng thép tinh luyện. Đầu nan có dạng mũi kiếm và sắc như dao cạo.

Sau này, Đào Tử Mưu còn ghép thêm ống phóng độc châm vào đuôi quạt khiến thiết phiến càng bội phần lợi hại. Nhờ vậy, họ Đào nổi danh rất sớm.

Quạt sắt chỉ dài độ hai gang, thua thiệt trước đao kiếm, song độc châm lại bắt đối thủ phải phân tâm đề phòng.

Trong nửa khắc, Đào Tử Mưu đã sát hại được bốn tên làm cho Xảo Quá Thiên và Thanh Long chân nhân tức giận. Phó Từ Phong nhảy vào tấn công Thần Phiến còn Chữ Kỳ Luân tìm đến Nhị Tú ở mạn Tây.

Xảo Quá Thiên dẫn mặt Đào Tử Mưu bằng một đạo chuông Phách Không ở tay tả, mãnh liệt như núi đổ. Họ Đào nghiêng răng múa quạt che thân, bị chuông kinh đẩy lùi, miệng rỉ máu tươi.

Bên kia, Thanh Long chân nhân Chữ Kỳ Luân cũng đã vạch một đường trên người Nhị Tú Trình Bích Thám. Bản lãnh cao siêu của hai lão ác ma khiến Thần Phiến và Ngũ Tú kinh hoàng. Nhưng từ những bụi lau rậm rạp hai bên đường đã có ba người nhảy ra tham chiến. Một người hướng Đông hai người hướng Tây.

Đấy chính là Thuần Vu Kỳ và hai gã thủ hạ. Họ giả đồ quay ngựa bỏ đi nhưng sau đó hạ mã, len lách mà tiếp cận chiến địa để tạo thế bất ngờ. Sức yếu thế cô, Thuần Vu Kỳ bắt buộc phải ám tập, loại cho được Xảo Quá Thiên trước đã.

Tiếc thay, Phó Từ Phong lại nhảy vào giữa trận để đấu với Đào Tử Mưu khiến chàng không thể nhảy một cái mà tiếp cận lão ta được.

Cũng như Dương Hổ và Hách Nham, chàng phải tiến vào bằng cách chém giết bọn thủ hạ của họ Phó. Chúng chỉ còn lênh lặn độ hai chục tên nhưng toàn là tay khá cả, bản lãnh mỗi tên xấp xỉ với một người trong Ngũ tú.

Thuần Vu Kỳ biết Đào Tử Mưu đang sắp mất mạng nên dồn toàn lực vào hữu thủ, phóng những nhát kiếm nhanh như tia chớp, giết liền hai gã trước mặt. Tiếng kêu nắc nghẹn của họ đã đánh động đồng bọn nên có vài gã quay lại vây lấy kẻ mới đến Thuần Vu Kỳ chẳng chút chần chừ, xuất chiêu Tuyết Bế Sài Môn (Tuyết che cửa gỗ xấu). Mũi kiếm của chàng hóa thành những bông tuyết mịn mù, thổi ập vào hai gã mé hữu. Chúng kinh hoàng múa kiếm hộ thân và lùi thật nhanh. Song đã bị trận mưa tuyết bắt kịp, đâm thủng ngực.

Thân hình Thuần Vu Kỳ tiếp tục lướt vào sâu, trường kiếm chập chờn bay lượn, giết thêm hai kẻ xấu số nữa. Song Xảo Quá Thiên đã phát hiện cường địch, bỏ Đào Tử Mưu mà tung mình đến chặn đường gã kiếm thủ lạ mặt.

Phó Từ Phong đã chứng kiến đường gươm kỳ tuyệt của gã kia giết thủ hạ mình, linh cảm rằng đối phương chính thị là Thuần Vu Kỳ, kẻ từng đã thương lão ở Tiết gia trang hồi năm ngoái. Theo lời Công Lý hội chủ thì kiếm thuật của Thuần Vu Kỳ đã đạt đến mức thâm huyền, chẳng ai hơn được và hán tử không râu này cũng đã chứng tỏ một trình độ tương tự.

Vả lại, Thuần Vu Kỳ đã có mặt ở Nam Dương để giết Chu Tước chân nhân và Bạch Hổ chân nhân thì hiện diện chốn này cũng là hợp lý. Nghi thế nên Xảo Quá Thiên rất thận trọng, đánh thăm dò bằng một chiêu trong pho Huyết Hồn kiếm pháp.

Lão thông minh hơn hẳn các sư đệ nên thành tựu có khác, kiếm chiêu hiểm ác nhưng kín đáo, công thủ đều có đủ.

Thuần Vu Kỳ cũng không dám khinh thường lão hồ ly khét tiếng, xuất chiêu Yên Tỏa Động Thiên (khói khóa đất tiên) kiếm ảnh mờ mờ bủa vây đối thủ. Thép chạm thép rất nhanh, nổi thành tiếng rít chói tai, và Xảo Quá Thiên phát hiện da thịt rờn rợn ở vài chỗ vì hơi thép lạnh. Lão hoảng hồn thoái bộ, đồng thời vung tả thủ đẩy đến một chưởng Huyết Hồn. Nhưng đối phương đã nghiêng người né tránh cực kỳ thần tốc và tiếp tục xấn tới đâm thủng sườn phải của lão ma.

Tuy vết thương không sâu đến phủ tạng nhưng cũng đủ khiến Xảo Quá Thiên khiếp vía trước tài nghệ sử dụng kiếm thần sầu quỷ khóc của đối thủ. Lão không biết rằng Thuần Vu Kỳ căn cơ thượng phẩm, càng dày dặn tử sinh thì bản lĩnh càng cao cường. Xảo Quá Thiên thẹn quá hóa giận, dồn toàn lực vào phép Kiếm Chưởng Hợp Bích, tấn công như vũ bão. Sau ba lần tỷ thí với Đơn Nhai chân quân, Công Lý hội chủ và Chu Tước chân nhân, Thuần Vu Kỳ đã có đấu pháp thích hợp để đối phó với Phách Không chưởng lực. Chàng hoá vị nhanh như gió để tránh chưởng, đồng thời bám sát kẻ thù mà uy hiếp bằng những chêu kiếm tinh kỳ.

Chàng không còn sợ chất độc của Huyết Hồn chưởng nhưng chẳng thể liều mạng vì còn phải đương cự với Phong Đô Đại Sĩ trong tương lai. Do vậy, những vết thương chàng gây cho đối phương thường không sâu để còn kịp tránh những đạo chưởng kinh nặng như búa tạ, đủ sức đập nát xương cốt của chàng. Mục đích hôm nay là giải vây cho Đồng Quan Thần Phiến và Võ Đang ngũ tú chứ chẳng phải để giết Xảo Quá Thiên.

Bên kia, Dương Hổ và Hách Nham đã phá được vòng vây, cố cầm chân Thanh Long chân nhân để những kẻ đang thọ thương kia đào tẩu vào cánh rừng hướng Tây Hai gã này được Thuần Vu Kỳ tận tình dạy dỗ, chỉ cho phương thức đối phó với Huyết Hồn kiếm pháp và chưởng pháp, nên trở thành đối thủ đáng gờm của Thanh Long chân nhân Chữ Kỳ Luân. Hai gã chia tả hữu, phối hợp nhịp nhàng giáp công họ Chữ, tuy không thắng nhưng chẳng thể thua ngay được.

Lợi hại nhất là Hách Nham, gã đã từng luyện qua Huyết Hồn kiếm pháp, và có sức khỏe phi thường nên đường kiếm mạnh như chẻ núi. Dương Hổ kém sức hơn song kiếm pháp rất độc địa, luôn uy hiếp hạ bàn Chữ Kỳ Luân.

Hai gã này lại được Độc Cơ cho uống thuốc giải chất kỳ độc trong Huyết Hồn chưởng, có trúng vài phát cũng chẳng đến nổi vong mạng. Độc Cơ thương rẻ quý nên bồi dưỡng cho hai gã thủ hạ của chàng để họ đắc lực hơn.

Thấy bọn Đồng Quan Thần Phiến đã khuất vào rừng, Dương Hổ và Hách Nham nhất tề xông vào. Họ Dương cố chặn đường kiếm của Chữ Kỳ Luân còn Hách Nham cẩn rằng chịu một chưởng vào vai tả để có thể thọc kiếm vào ngực của lão.

Nào ngờ Thanh Long chân nhân đoán ra ý đồ ấy, đề khí bốc lên cao, buông kiếm mà giáng song chưởng xuống đầu hai gã ngoan cố kia. Hai gã đành phải đảo bộ tránh chiêu và đã thoát vào đến rừng. Dương Hổ quát vang :

- Công tử chạy mau?

Xong xuôi, hai gã cầm đầu đào vong, lòng vững tin rằng phe đối phương tuyệt đối chẳng thể ngăn bước Thuần Vu Kỳ.

Có thể họ không sai nhưng cuộc đời này đầy bất trắc, chẳng ai nắm chắc được điều gì. Thuần Vu Kỳ đang dậm bỏ chạy thì một cái xác bất động phía sau lưng bỗng nhúc nhích và chồm dậy phóng một mũi tiểu đao vào đùi trái của chàng. Cơ đùi bị tổn thương nên bộ pháp Thuần Vu Kỳ chậm lại, không tránh được đạo chưởng kinh từ tay tả của kẻ thù, may mà chàng đã sớm nhảy lùi nên không chết vì dập phổi.

Thuần Vu Kỳ văng ngược ra xa hơn trượng, ngã ngồi xuống vệ đường, máu ông ộc trào qua khoe miệng. Xảo Quá Thiên mừng rỡ tra kiếm vào vỏ lướt đến giờ cao song thủ nhưng chưa giết ngay mà lột khăn và cười ghê rợn :

- Thuần Vu Kỳ. Đến lúc ngươi đền mạng cho hai em ta rồi đấy.

Lúc này Thanh Long chân nhân Chữ Kỳ Luân cũng đã đi gần đến nơi, chỉ còn cách Xảo Quá Thiên vài bước.

Hoàng hôn đã tắt lịm, trời nhá nhem, chẳng còn chút tia nắng nào ở đằng Tây cả.

Thuần Vu Kỳ cố nhìn cho rõ gương mặt của Xảo Quá Thiên lần cuối cùng. Chàng là kẻ đạt đao, xem sinh tử như nhau nên thản nhiên mỉm cười, ánh mắt chẳng chút hận thù.

Bỗng chàng nhận ra thân hình Phó Từ Phong run lấy bầy, mất đại đi như sợ hãi điều gì. Thuần Vu Kỳ xúc động linh cơ, lập tức phóng trường kiếm vào bụng Xảo Quá Thiên rồi tung mình lộn ngược một vòng, chạy biến vào rừng.

Tiếng rú đau đớn của họ Phó cho biết lão trúng đòn. Thanh Long chân nhân vội đỡ lấy đại sư huynh và quát thủ hạ đến phụ giúp, chẳng thèm truy đuổi Thuần Vu Kỳ Trường kiếm không xuyên thấu ra sau lưng nhưng cũng khiến dạ dày bị thủng.

Chữ Kỳ Luân xé áo họ Phó xem xét vết thương, miệng cầu nhàu :

- Sao sư huynh lại đứng im không né tránh?

Xảo Quá Thiên run rẩy đáp :

- Lão phu đang định xuất thủ thì nghe như có ai đứng sau lưng thổi vào gáy. Hơi thở ấy vô cùng lạnh giá, làm toàn thân ta tê tái, không sao cử động được nữa.

Chữ Kỳ luân cười nhạt :

- Tiểu đệ đứng sau lưng sư huynh mà nào có thấy gì đâu? Chẳng lẽ có ma?

10. Linh Miêu Xuất Thế Nhân Tâm Hoặc-trung Nghĩa Khai Môn Lôi Hỏa Lâm

Nhắc lại, Thuần Vu Kỳ cố nén đau, chạy vào rừng. Được một quãng, không nghe tiếng chân truy đuổi, chàng dừng lại rút thanh tiểu đao ra khỏi bắp đùi sau rồi băng bó lại. Hành lý còn trên yên ngựa nhưng những vật thiết thân thì chàng đều nhét trong thắt lưng cả. Thuốc trị thương của Tử Bất Y quả là công hiệu, lập tức cầm máu và còn làm dịu nỗi đau trên ngực.

Chàng dùng thanh tiểu đao chặt một đoạn cây non làm gậy chống rồi tiếp tục đi.

Đường rừng tối om nhưng nhờ nhãn lực tinh tường nên chàng vẫn thấy lối. Vừa đi chàng vừa suy nghĩ về hiện tượng quái dị lúc nãy, sao Xảo Quá Thiên lại đột nhiên đứng trơ ra như thế nhỉ?

Cuối cùng, Thuần Vu Kỳ bắt gặp một con đường mòn nhỏ, chàng theo đấy đi thêm vài chục trượng thì phát hiện ngôi miếu Lâm Thần hoang phế. Thuần Vu Kỳ mừng rỡ, tập tễnh bước vào miếu. Trước tiên, chàng nhặt nhanh những mảnh gỗ mục trên sàn miếu để nhóm lửa. Trong cảnh cô đơn, tịch mịch và yếu ớt vì thương tích thì ngọn lửa ấm áp là niềm an ủi rất cần thiết.

Chàng không sợ lộ vì biết rằng Xảo Quá Thiên bị thương thì Thanh Long chân nhân, và vài gã thủ hạ còn sót lại phải lo chăm sóc. Hơn nữa, lực lượng nhỏ bé ấy không đủ để càn quét khu rừng rậm này Bụng sôi lên vì đói và vì những viên linh đan trị nội thương, Thuần Vu Kỳ mỉm cười, xiết chặt thắt lưng lại. Chàng bắt đầu tĩnh tọa, vận khí điều thương, cả canh giờ sau mới xả công. Chàng thoáng giật mình khi nhìn thấy con mèo rừng rất lớn, lông vàng nhạt có những vằn đen song không đều như ở loài cạp.

Người Trung Hoa gọi mèo rừng là linh miêu. Đây là loài thú ăn thịt hung dữ và nhanh nhẹn nhất rừng. Nó không to lớn mạnh mẽ bằng loài báo nhưng cực kỳ linh hoạt, săn mồi rất giỏi.

Thuần Vu Kỳ không hề có bạn, từ nhỏ đến lớn chỉ sống với sư phụ. Vì thế chàng thường chơi đùa với những con thú trong khu rừng trên núi Hòa Sơn. Chàng cũng biết linh miêu hung dữ, đa nghi, khó gần gũi nhưng không bao giờ tấn công con người.

Chúng chỉ săn những loại thú nhỏ như chuột, thỏ, chồn, sóc, chim. Và giờ đây, con linh miêu kia đã tha đến miếu một chú thỏ xám, đặt cạnh đồng lửa. Thuần Vu Kỳ mỉm cười, đưa tay vẫy con mèo rừng. Lạ thay, con vật hoang dã kia meo meo vài tiếng rất hiền lành rồi cắn cổ con thỏ mang đến thả vào tay chàng Thuần Vu

Kỳ tròn mắt vì kinh ngạc và thích thú, đưa tay vuốt lưng con vật. Chàng đã đề phòng bị quào cẩu song việc đó đã không xảy ra. Linh miêu còn tỏ vẻ khoan khoái để im cho chàng mơn trớn. Có được một con vật thân thiết là ước mơ của tất cả những đứa trẻ con trên đời này, trừ vài đứa quá hung ác thích hành hạ súc vật. Mà Thuần Vu Kỳ lại là một gã to xác, mang tâm hồn thơ dại, nên chàng vô cùng cao hứng.

Nhưng phải ăn cái đã. Chàng xách con thỏ ra sau miếu tìm nước. May thau, chiếc lu sành vẫn nguyên vẹn và đầy tràn, còn có cả chiếc gáo bằng gỗ nữa. Bọn tiểu phu không có tiền sửa sang miếu nhưng chắc vẫn thường ghé vào thấp nhanh, nghỉ chân và uống nước.

Thuần Vu Kỳ có sẵn tiểu đao nên larn thịt thỏ rất nhanh. Chàng vặt lông, mổ bụng vắt bộ đồ lông rồi mang lên nướng trên đồng lửa. Tất nhiên chàng phải chia cho linh miêu một nửa. Thịt thỏ vốn mềm, nhão, không gia vị thì chẳng ngon lành gì nhưng đang đói nên Thuần Vu Kỳ nuốt sạch.

Đêm ấy, linh miêu thần nhiên nằm cạnh Thuần Vu Kỳ, rúc vào người chàng mà ngủ. Chàng khoái chí ôm lấy nó thì thấy thân thể linh miêu lạnh ngắt nên tội nghiệp, không buông ra nữa.

Sáng ra, Thuần Vu Kỳ chưa có ý là đi hướng nào thì linh miêu kêu vang rồi đi trước và ngoái lại thúc giục. Chàng bấm bụng chống gậy đi theo. Gần đến bìa rừng thì nghe tiếng gọi khàn đặc của Dương Hổ :

- Công tử.

Còn Hách Nham thì ú ớ rất bi ai. Thuần Vu Kỳ hân hoan hơ lên một tiếng thật lớn để phúc đáp. Hai gã vui mừng chạy đến, mắt nhòa lệ. Thấy con mèo rừng to tướng đứng cạnh chân chủ nhân, Dương Hổ ngơ ngác hỏi :

- Sao con vật khó chịu kia lại ngoan ngoãn đi theo công tử vậy Thuần Vu Kỳ đặc ý cúi xuống bông con linh miêu lên. Hách Nham thấy chủ đau chân nên liền đưa tay đòi bông hộ, nào ngờ linh miêu giương vuốt cào ngay. May mà gã cầm rút tay về kịp. Đêm qua, hai gã đã tìm được ngựa nên giờ đây ba người ung dung lên đường. Linh miêu nằm gọn trong lòng chủ nhân, chẳng chịu rời.

Lúc sắp khởi hành Thuần Vu Kỳ định mang mặt nạ thì linh miêu gầm gừ, tỏ ý không vui. Đêm qua chàng đã bỏ mặt nạ nên nó đã quen với dung mạo thực. Ba người rất sửng sốt trước sự thông minh vượt ngoài lẽ thường của con vật và Thuần Vu Kỳ đành chiều nó. Chàng không hóa trang thì hai gã kia còn mang mặt giả làm gì nữa. Rốt cuộc bỏ cả.

Bốn ngày sau họ về đến Nam Dương. Thuần Vu Kỳ ở lại dưỡng bệnh vài ngày, chờ chân lành hẳn mới dám lên đường. Chân đau là khả năng chiến đấu cũng như tẩu thoát đều giảm đáng kể Trong những ngày này, Trại Ngu Cơ luôn quần quít với Thuần Vu Kỳ và vuốt ve linh miêu. Lạ thay, nó không phản đối nàng. Phải chăng vì nó là giống đực?

Đêm đêm, linh miêu thường ngủ chung với Thuần Vu Kỳ và thân thể nó dần dần ấm lại.

Chiều cuối tháng hai, Tiết gia trang bày tiệc tổng hành vì sáng mai bọn Thuần Vu Kỳ sẽ đi sớm. Tuy ít được gần gũi nhau nhưng tình yêu giữa Thuần Vu Kỳ và Tiết Mạn Thụy đã đâm chồi nảy lộc. Chàng mang thân phận tạt nguyên không biết tán tỉnh ai bao giờ, chẳng qua duyên phận đẩy đưa được các mỹ nhân sủng ái, lòng vô cùng cảm kích, tri ân và đón nhận, thế thôi?

Tối hôm ấy, đôi tình nhân ngồi với nhau thủ thỉ hẹn hò ngày xum họp. Trại Ngu Cơ quyết tâm làm vợ chàng cảm nên mấy tháng qua đã ra sức học ngôn ngữ dấu hiệu của người bị á tật. Nhờ vậy, nàng hiểu hết ý của tình lang.

Sáng đầu tháng ba, bọn Thuần Vu Kỳ ra đi lúc giữa canh năm, Trại Ngu Cơ không chế ngự được nỗi buồn ly biệt ôm chàng khóc rưng rức.

Bỗng trên ngọn cây xuân già trước cổng trang vọng xuống tiếng kêu ảo não của loài chim cú. Linh miêu đang chễm chệ trên lưng ngựa của Thuần Vu Kỳ nhảy ngay xuống phát ra những tiếng gầm gừ đầy cấp bách và hoảng hốt, rồi nó chạy đến, lần lượt cắn vạt áo phu thê Tiết Cao Vân và Tiết Mạn Thụy mà lôi kéo, cứ như thúc giục họ hãy cùng đi với Thuần Vu Kỳ.

Tiết Mạn Thụy ngỡ ngàng ngồi xuống hỏi :

- Miêu nhi? Phải chàng sắp có tai họa nên người bảo chúng ta hãy đi Khai Phong?

Kỳ diệu thay, linh miêu gật đầu. Tiếng cú kêu là điềm rất xấu, lại thêm thái độ lạ kỳ của linh miêu nên Tiết Cao Vân quyết định đi Khai Phong. Dẫu sao, ông cũng muốn gặp mặt em gái và em rể, kiêm thông gia để ngỏ lời tạ lỗi.

Chỉ hai khắc, sau hành trang đã sẵn sàng, chất đầy xe song mã, ngựa cất vó lên đường. Gia đình họ Tiết không biết rằng mãi mấy năm sau họ mới có thể quay lại quê xưa. Bấy ngày sau, đoàn người đến Hứa Xương thì dịch tốt Nam Dương cũng bắt kịp, báo tin rằng Tiết gia trang và huyện đường ở gần đấy đều bị thiêu hủy. Một trận cuồng phong lạ mang theo mưa đá đã ập xuống khu vực ấy, nhà sập và lửa bốc lên ngàn ngút.

May mà Tiết Cao Vân đã bảo bọn gia nhân, tỳ nữ nửa đêm bí mật lánh sang nhà khác nên không ai bỏ mạng. Tài sản nhà họ Tiết nằm cả ở các tiền trang nên xem như vẫn nguyên vẹn.

Nhờ công trạng này mà linh miêu được mọi người yêu thương sùng bái, xem nó là thần vật. Ai cũng muốn được ẵm bồng nhưng Miêu nhi chỉ cho phép một mình Thuần Vu Kỳ và các nữ nhân ôm ấp mà thôi.

Giữa tháng ba, đoàn người an toàn về đến Khai Phong, anh em hội ngộ khóc như mưa. Tiết Cao Vân vái dài tạ lỗi với Thuần Vu Hồng. Nghe chuyện Tiết gia trang bị cháy sập, Tiết Như Xuân cương quyết bắt bào huynh cùng vợ con phải ở lại Thuần Vu gia trang.

Tiết Mạn Thụy then Lùng cúi lạy cha mẹ chồng và Vệ Tích Cơ. Tiệc đoàn viên được bày ra, nỗi vui không bút nào tả xiết. Đêm ấy, Thuần Vu Kỳ đuổi linh miêu sang với Trại Ngu Cơ còn mình thì ôm ấp mãi thân hình của Vệ Tích Cơ.

Vài ngày sau, vợ chồng Tử Bất Y xuất hiện khiến Thuần Vu Gia Trang thêm náo nhiệt. Lúc đầu, Vệ Túc Đạo sợ mất vợ nên định ở bên Lương gia trang. Nhưng khi diện kiến, phát hiện Thuần Vu Hồng đức độ có thừa, Vệ lão đồng ý ở luôn trong nhà thông gia để có bạn già đối ẩm.

Ba họ đang bàn đến việc đi Hàm Đan rước Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh về để cử hành hôn lễ vào tháng sáu sắp tới thì Thiếu Lâm tự cho sứ giả đến. Chẳng ai xa lạ mà chính là Định Sơn đại sư, thủ tòa La Hán đường, cùng hai nhà sư trẻ.

Đối với bậc cao tăng như Định Sơn thì Thuần Vu Kỳ phải ra đón tiếp bởi lão nói rõ là đến tìm chàng. Huyền Cơ thư sinh và Tiết Cao Vân cũng ra theo vì là chỗ thâm giao. Linh miêu thì lúc nào cũng quanh quẩn bên cạnh Thuần Vu Kỳ.

Khách từ ngoài bước vào, chủ từ trong đại sảnh đi ra gặp nhau ở sân gạch phía trước. Định Sơn tươi cười rào bước, lúc còn cách Thuần Vu Kỳ hơn nửa trượng thì chấp một tay lên ngực cúi chào :

- A di đà Phật?

Bất ngờ, linh miêu từ dưới đất phóng lên, dương vuốt chụp lấy mặt của Định Sơn, bậc cao tăng gào lên thảm thiết vì một mắt bị đâm mù và cổ họng cũng bị thủng rất sâu.

Bọn Thuần Vu Kỳ kinh hãi quát lên :

- Miêu nhi.

Nhưng con vật hung ác kia đã rơi xuống đất, trong móng vuốt còn dính một chiếc mắt nạ mỏng tựa cánh chuồn. Tất nhiên gương mặt của Định Sơn đã khác hẳn đi. Lão đưa tay ôm mặt ôm cổ và đánh rơi một ống đồng dài độ gần gang.

Hai gã sư trẻ thấy việc đã bại lộ tung mình bỏ chạy nhưng không thoát được lực lượng phòng vệ của Gia trang. Tuy nhiên, chúng đã cắn vỡ răng độc tự sát ngay. Lão Định Sơn giả kia cũng thế.

Huyền Cơ thư sinh cúi xuống nhặt ống đồng lên xem xét, rùng mình bảo :

- Loại ám khí tối độc này có tên là Hóa Huyết Châm Đồng, bắn ra một lần trăm mũi tên thép tẩm độc, phạm vi sát thương rộng đến hơn trượng. May mà linh miêu phát hiện ra không thì chúng ta bỏ mạng cả rồi. Có lẽ Xảo Quá Thiên cầm hạn Kỳ nhi đến thấu xương nên không từ một tấc đoạn nào.

Người trong trang nghe náo loạn đã kéo cả ra. Nghe Tiết Cao Vân kể lại ai cũng rùng mình và hết lời khen ngợi linh miêu. Ngay sau đấy, việc phòng thủ được tăng cường ráo riết. Trận kỳ môn quanh khu hậu viện

đã xanh tốt, phát huy diệu dụng song vẫn được thả thêm đàn độc vật mà Độc Cơ Lạc Anh Châu đã mang theo. Một mặt, Thuần Vu Hồng bí mật thông tri cho quan quân Khai Phong bủa lưới khắp nơi, tra hỏi tất cả những kẻ khả nghi.

Cuối tháng tư lại có hai nhà sư Thiếu Lâm và bốn đạo sĩ đến, song lần này là của thật. Hai nhà sư là Định Si, thủ tòa Đạt Ma viện cùng đệ tử Tuệ Vân. Bốn đạo sĩ gồm Bạch Thành Tử phái Võ Đang, Thiên Nhân Tử phái Hoa Sơn, Hải Hội chân nhân của Thiên Sư giáo và Thanh Hoa Tử phái Toàn Chân. Huyền Cơ thư sinh quen tất cả sáu người này nên sau khi hỏi han đã cho vào trang. Lư Thiếu Kỳ sợ khách phật ý nên mới kể rõ về Đinh Sơn giả.

Chủ khách an tọa, Hải Hội chân nhân, Hộ pháp Thiên Sư giáo, chăm chú nhìn gương mặt Thuần Vu Kỳ rồi cau mày nói :

- Bần đạo cả gan nói thẳng rằng ẩn đường của công tử rất u ám, nặng nề yêu khí. Dám hỏi, trong thời gian qua công tử có gặp việc lạ nào liên quan đến bùa phép hoặc mộ phần gì không?

Thuần Vu Kỳ định kể lại việc xé bùa ở Bán Nguyệt sơn trang nhưng linh miêu ở dưới chân chàng đã cào nhẹ, như bảo chàng đừng nói ra. Do vậy Thuần Vu Kỳ lắc đầu.

Thấy thế, Hải Hội chân nhân không tiện hỏi thêm.

Huyền Cơ thư sinh vốn không tin ma quỷ nên tăng lời, đi ngay vào đề :

- Chẳng hay lục vị giá lâm Khai Phong vì việc gì?

Thanh Hoa Tử tuổi đã bảy mươi lăm, râu tóc bạc phơ, cao niên nhất bọn nên đại diện lên tiếng :

- Nay tà ma dương cờ gióng trống khai tông lập phái, đe dọa thanh bình của võ lâm, nên các phái cử đại diện đến mời Lư thí chủ và Thuần Vu công tử về Tung Sơn lãnh đạo liên minh giáng ma. Vì chính khí giang hồ, bọn bần đạo tha thiết cầu mong nhị vị nhận lời.

Huyền Cơ thư sinh cười mát :

- Nhân tài ngũ phái nhiều như lá mùa thu, lão phu chỉ là kẻ tài sơ trí thiếu, đâu dám đảm đương trọng trách ấy? Còn Thuần Vu Kỳ thì nặng gánh gia đình, chẳng thể rời Khai Phong được.

Nhiều năm trước chính Huyền Cơ thư sinh đã đề nghị lập lực lượng liên minh để dập tắt ngay mọi mầm họa, cũng như chấn hưng chính khí võ lâm, song ngũ phái đã từ chối. Nay Phong Đô Đại Sĩ tái xuất họ mới chịu làm khiến Lư Thiếu Kỳ không vui.

Hải Hội chân nhân, Hộ pháp Thiên Sư giáo, là bằng hữu chí thân của Lư Thiếu Kỳ nên hiểu lòng bạn, nghiêm nghị nói :

- Nay Lư hiền đệ? Bọn ta đều là hòa thượng, đạo sĩ, nhặt mùi trần tục, không thể tích cực chém giết được, chỉ hành động theo nhân duyên đưa đẩy. Nay ngũ phái đã biết hiền đệ là người nhìn xa trông rộng nên đến nhận lỗi mong hiền đệ đừng làm khó nữa.

Huyền Cơ thư sinh tư lự bảo :

- Cuộc chiến sắp tới cực kỳ quyết liệt thương vong không phải ít, liệu ngũ phái có dám hy sinh không?

Định Si đại sư lên tiếng :

- Đệ tử của Ngũ phái chết trong cuộc kháng chiến chống Mông cũng khá nhiều, bọn lão nạp là hậu bối, lẽ nào không noi gương tiền nhân. Lư thí chủ cứ yên tâm bày binh bố trận, nhân lực và tài lực Ngũ phái sẽ cống dâng hết.

Tiết Cao Vân thì thầm với em rể rồi hồ hởi nói :

- Phần tài chính mong chư vị cho phép họ Tiết và họ Thuần Vu đóng góp.

Tất nhiên, đại biểu Ngũ phái hân hoan chấp thuận, cảm tạ rối rít. Huyền Cơ thư sinh mỉm cười :

- Cục diện hiện nay thế nào, mong chư vị chỉ giáo cho.

Thiên Nhân Tử khề khà kể :

- Phong Đô Đại Sĩ dùng danh nghĩa công thần của Minh Thái Tổ và tước hầu để thành lập Trung Nghĩa bang ở ngay sườn núi Tuần Cực, thuộc rừng Tung Sơn. Lễ khai đàn sẽ tổ chức vào ngày tết Đoan Ngọ sắp tới và thiệp mời đã gửi khắp các phái Trung Nguyên, lời lẽ hàm ý hăm dọa, không cho phép vắng mặt. Ngũ phái đoán rằng trong ngày trọng ngày lễ ấy, Phong Đô Đại Sĩ sẽ ép các phái tôn lão làm Minh chủ.

Lư Thiếu Kỳ không hề ngạc nhiên hỏi tiếp :

- Còn tình hình Bán Nguyệt sơn trang thì thế nào?

Bạch Thành Tử của phái Vũ Đường lên tiếng phúc đáp :

- Mộ Dung Thịnh đã rời bỏ Bán Nguyệt sơn trang, đi đâu không rõ. Gã mang theo cả bốn trăm tù binh đã bắt được hồi tháng hai.

Huyền Cơ thư sinh bình thần bảo :

- Mộ Dung Thịnh được sự đỡ đầu của một cao thủ Miêu Cương rất lợi hại là Miêu Độc pháp sư Hưởng Đình Mạo. Họ Hưởng đang dùng Vong Tâm đan và tà thuật để đào tạo đám tù binh thành những sát thủ không sợ chết. Trước sau gì Mộ Dung Thịnh cũng xuất hiện thôi. Không chừng gã sẽ đến dự lễ khai đàn của Trung Nghĩa bang đấy.

Đại biểu năm phái không biết việc này nên rất kính phục Lư Thiếu Kỳ. Họ đều hiểu rằng chính Thuần Vu công tử đã vào tận hổ huyệt để dò la. Sau khi bàn bạc kỹ lưỡng sáu vị tăng đạo hơn hờ ra về.

Khách đi rồi, Thuần Vu Kỳ cứ suy nghĩ mãi về lời nhận xét của Hải Hội chân nhân. Đối với vấn đề ma quỷ thì chàng vẫn tin là có nhưng không sợ hãi. “Đức trọng quỷ thần kinh” là điều mà chàng tâm niệm. Có thể là vong hồn của nữ lang kia đã nhập vào linh miêu để báo ơn chàng. Và cũng có thể đúng như lời giải thích của Huyền Cơ thư sinh rằng linh miêu là vật nuôi của một bậc kỳ nhân nào đó nên mới thông linh như thế. Ông cho rằng loài vật có những linh tính rất phi thường, ví dụ như loài kiến dời tổ vì sắp mưa to hoặc loài chuột dời hang khi sắp động đất.

Hơn nữa trong võ lâm, có một dị nhân tên gọi Linh Miêu Tẩu Kha Nhất Tuyền, từng xuất hiện với một đàn mèo rừng tinh nhuệ và lợi hại. Ông ta biệt tăm đã hơn hai chục năm song chưa chắc đã chết vì tuổi tác mới ngoài tám mươi.

Thuần Vu Kỳ đã không kể cho ai nghe việc mình đã vào ngôi mộ ở Bán Nguyệt sơn trang. Chàng bị á tạt nên không thể thổ lộ nhiều được, vả lại, nói ra có khác gì kể công. Chàng đặt linh miêu lên bàn, ra dấu hỏi han nhưng chẳng được tích sự gì. Chàng lấy bút viết ra giấy :

- Phải chăng nàng là mỹ nhân nằm trong cổ quan tài ở Bán Nguyệt sơn trang?

Linh miêu meo meo vài tiếng, nhìn chàng với vẻ ngơ ngác. Thuần Vu Kỳ phì cười vì sự ngớ ngẩn của chính mình, ôm linh miêu vào lòng, chẳng thèm suy nghĩ nữa.

Sáng ngày tết Đoan Ngọ, Huyền Cơ thư sinh và Thuần Vu Kỳ có mặt ở Tổng đàn Trung Nghĩa bang trên sườn Tuần Cực. Đây là ngọn núi cao nhất rừng Tung Sơn, nằm ở khoảng giữa.

Nơi này vốn có sẵn một tòa gia trang đồ sộ, rộng rãi của một tay phú hộ họ Hoàng. Có lẽ Phong Đô Đại Sĩ đã mua lại và sửa sang chút đỉnh, biến nó thành căn cứ.

Hoàng Thị sơn trang nằm trên một bình đài cách chân núi khoảng hai chục trượng. Sơn trang quay mặt về hướng Nam, sườn chung quanh khá dốc nên đường đi lên phải đục đẽo từng bậc thang, hai bên trồng cây hòe. Mùa hạ đã đến nên cành lá um tùm râm mát, hoa nở rộ và vàng rực, hương thơm ngào ngạt.

Do địa hình như thế nên khách phải gởi ngựa, gởi xe ở chân núi rồi cuốc bộ mà lên. Lễ lạc của võ lâm khác với bách tính vì gia chủ phái đón tiếp cả những vị khách không được mời. Về tính chất thì lễ khai đàn giống đám ma hơn đám cưới, bởi ai cũng có thể đến. Thay vì thấp nhang ai điếu thì những vị khách mặt dày ấy chễm chệ ngồi vào bàn, có gì ăn nấy, không hề đòi hỏi. Họ đến vì hiếu kỳ chứ chẳng phải phưởng ắn chức.

Tất nhiên, khi qua cổng họ phải báo danh để chú nhà nghỉ vào sổ, toàn là những danh hiệu hoa mỹ kêu vang hơn thùng thiếc do họ tự đặt cho mình. Lãnh thổ Trung Hoa rộng mênh mông, dân cư đông đúc, chẳng ai

dám tự hào mình biết tất cả hào kiệt trong thiên hạ, nên gia chủ chỉ có cười trừ nghi hoặc. Song mục đích của lễ khai bang là ra mắt võ lâm nên càng đông người càng tốt, tốn thêm vài đấu rượu cũng chẳng sao.

Sau khi leo hết mấy trăm bậc thang phủ đầy hoa hòe, khách sẽ lên đến bình đài, bước vào cổng chính, chui qua phía dưới tấm chiếu bài Trung Nghĩa bang Tổng đàn đắp nổi bằng vữa và thiếp vàng rực rỡ. Mé hữu cổng là chiếc bàn dài của lễ tân, do ba người trung niên phụ trách, một người thì ngồi ghi chép, một người luôn phải đứng tươi cười chào hỏi và xướng danh còn người thứ ba canh dùi trống.

Có dùi tất phải có trống. Đây là cổ đại cổ đường kính rộng gần sải tay, dùng để báo hiệu sự giá lâm của những đại nhân vật hoặc chương môn, long đầu các bang hội.

Lần này, hán tử lực lưỡng kia đã dồn toàn lực giáng vào mặt trống chín tiếng vang như sấm khi nghe xướng :

- Huyền Cơ thư sinh và Thuần Vu công tử?

Thuần Vu Kỳ là cao thủ trẻ tuổi số một đương đại nhưng lại chưa có danh hiệu thích hợp. Trong võ lâm đã có hai người cầm mang tên Vô Ngôn Kỳ Hiệp và Á Hiệp, người ta chẳng thể tìm ra cái tên tương tự.

Vả lại ngoài trận đấu với Tạ Ngân Long và Công Lý hội chủ hồi năm ngoái thì chàng thường cải trang khi xuất thủ nên chưa được giới giang hồ quan tâm lắm. Nhưng phe tà ma thì biết rất rõ bản lĩnh của chàng, xem là kinh địch đáng sợ, cần đặc biệt lưu ý.

Báo danh xong, Huyền Cơ thư sinh và Thuần Vu Kỳ đứng đỉnh tiền vào khu đại hội trên sân cỏ rộng lớn trước mặt Tổng đàn. Dưới bóng mát của bóng cây bách già nua, Trung Nghĩa bang đã bày biện mấy trăm chiếc bàn bát tiên, trên đặt sẵn một bộ ấm tách chứa đầy trà thơm. Loại ấm này khá lớn chứ không nhỏ như các cụ nghiện trà thường dùng.

Bọn lễ tân bên trong cung kính hướng dẫn hai vị thượng khách đi lên dãy bàn trên cùng, gần lễ đài nhất, ngồi chung với các chương môn. Thực ra là ba chứ không phải hai vì trên tay Thuần Vu Kỳ là con linh miêu lông vàng nhạt.

Ngũ phái Bạch đạo đều đã có mặt, mỗi phái một bàn. Đây là nghi thức mà thôi vì số người từng phái đều le hoe vài ba mạng, chẳng đầy tám ghế. Thấy bàn của phái Toàn Chân có mình Thanh Hoa Tử trưởng lão nên Huyền Cơ thư sinh và Thuần Vu Kỳ liền đến ngồi chung.

Tại sao Thuần Vu Kỳ lại ngang nhiên xuất hiện trong sào huyệt của kẻ thù? Bởi chàng cũng nhận được thiệp mời của Phong Đô Đại Sĩ.

Dẫu cải trang hay không thì Thuần Vu Kỳ cũng phải có mặt để tùy cơ hỗ trợ ngũ phái, chí ít là mở đường máu, phá vây đưa các chương môn rời khỏi núi Tuấn Cực. Do vậy, chàng đường đường đến dự lễ. Thuần Vu Kỳ lơ đãng quan sát một dải trước mặt, nhận ra nó lớn gấp đôi bình thường, khả dĩ dùng làm lối đi tỵ võ.

Chưa đến giờ khai mạc mà các bàn đã đầy ắp người, tổng số lên đến gần ngàn.

Rượu và vài món nhắm khô đã được dọn ra nên không khí náo nhiệt hẳn lên.

Bỗng từ ngoài cổng Tổng đàn vọng vào tiếng cãi cọ giữa ban tiếp tân và một vị khách. Người này có giọng nói oang oang, chát chúa, cứ như đóng đinh vào tai người nghe vậy. Lão đang chửi rủa :

- Mả cha các người. Ngày lão phu ngang dọc giang hồ thì mẹ của các người cũng còn ở trường. Oai danh Linh Miêu Tẩu ta lấy lòng vũ nội, sao các người dám xem thường. Hãy mau nổi chín hồi đại cổ, cung nghinh ngọc giá của lão phu.

Gã tiếp tân bị thóa mạ bực bội đáp :

- Lão chó mở miệng mắng người mà mang họa vào thân. Linh Miêu Tẩu tuổi đã ngoài tám mươi và đi đâu cũng mang theo một bầy mèo rừng. Còn lão tuổi chưa tròn sáu chục sao dám mạo xưng là bậc kỳ nhân. Chẳng thà lão vất bộ y phục rách như tổ đĩa kia, ăn mặc cho đàng hoàng, thực thà khai báo danh tính, thì ta cũng cho lão vào.

Một số hào kiệt hiểu sự đã rời bàn tiệc, ùn ùn kéo ra cổng xem cãi nhau. Họ bật cười khi thấy một người tuổi năm mươi mấy, râu tóc đen nhánh, thân thể thấp nhỏ, mặc đạo bào cũ mềm rách rưới, gương mặt thô

kệch, xấu xí, lão liên đây vẻ tinh quái. Lão ta lại không mang theo một con mèo rừng nào cả mà dám xưng là Linh Miêu Tẩu thì quả là nực cười Có kẻ lên tiếng giễu cợt :

- Này Linh Miêu Tẩu? Thế mấy con mèo rừng của lão đâu cả rồi?

Lão nhân vênh mặt đắc ý :

- Bần đạo sắp thành tiên nên không muốn nuôi thú làm gì cho thêm vướng víu nợ trần. Tuy nhiên, bần đạo vẫn còn một con, bị cái gã tiểu tử Thuần Vu Kỳ ăn trộm mất rồi.

Lão ta ăn nói lộn xộn, lúc thì xưng lão phu, lúc thì bần đạo chẳng hề nhất quán.

Mọi người đều thấy Thuần Vu Kỳ công tử đất Khai Phong ôm một con linh miêu lông vàng. Nhưng con vật ấy có phải là của lão già rách như xơ mướp này hay không thì rất đáng ngờ. Bởi vì linh vật thì không thể dễ dàng chấp nhận chủ mới, nhất là loài thú khó chịu như linh miêu Trong số người đứng quanh có cả Võ Đang Đệ Tam Tú Từ Nguyên Hạo. Gã đã từng cùng Thuần Vu Kỳ tham gia trận chiến với Công Lý hội ở Tiết gia trang năm ngoái nên rất ngưỡng mộ chàng cầm. Nay nghe lão nhân kết tội Thuần Vu Kỳ là kẻ trộm, gã nóng mũi nạt :

- Này lão già chết tiệt kia, lão bảo ai ăn trộm linh miêu?

Lão nhân có vẻ sợ hãi, ngượng ngùng đáp :

- Bần đạo lỡ lời? Thực ra thì tiểu tử Thuần Vu Kỳ không trộm cắp mà chỉ quyến rũ Miêu nhi của lão phu mà thôi.

Cung cách lão nói cứ như một người cha tội nghiệp bị gã sở khanh nào đó cuỗm mất cô con gái xinh đẹp vậy. Quần hào bật cười vang :

- Con bà nó. Mèo mà lão cứ làm như thiếu nữ vậy.

Từ Nguyên Hạo nói kháy :

- Hay là lão đối xử tệ nên vật nuôi bỏ đi tìm chủ khác?

Lão nhân khổ sở gãi đầu :

- Làm gì có việc ấy. Lão phu cương nó còn hơn con ruot, không hiểu sao nó lại phải lòng cái gã cầm kia chứ nhỉ?

Khách đến càng đông thì số người quen biết Thuần Vu Kỳ càng tăng, nay nghe lão già hạ tiện này nhắc đến khuyết tật của chàng, họ giận dữ quát :

- Cầm thì đã sao? Lão còn nhắc đến một lần nữa thì đừng hòng sống đấy.

Lão nhân sợ quá cao giọng gọi :

- Bớ Thuần Vu Kỳ? Người mau ra đây cứu lão phu.

Nãy giờ Thuần Vu Kỳ đã nghe hết cuộc cãi vã song cứ thản nhiên. Giờ bị gọi đích danh, chàng liền cùng Huyền Cơ thư sinh bước ra ngoài. Thế là thêm một số quan khách đi theo. Vòng vây dần ra, nhường chỗ cho chàng đi gặp lão nhân. Thấy con linh miêu trên tay chàng, lão ta hớn hờ gọi :

- Miêu nhi. Sao con lại bỏ ta? Mau sang đây.

Con vật meo lên vài tiếng rồi nhắm mắt, tiếp tục dựa đầu vào ngực chàng cầm mà ngủ.

Quần hùng cười rộ :

- Trắng đen đã rõ, lão còn chưa chịu rút đi hay sao?

Lão nhân thẹn đỏ mặt và tức tối hạ giọng khẩn cầu con vật :

- Miêu nhi? Dẫu người có phải lòng gã thì cũng để sau đại hội này. Người hãy tạm sang đây để bần đạo còn chút thể diện mà sống chứ.

Kỳ lạ thay, con mèo rừng tựa mình nhảy xuống đất, uể oải bước đến cọ lưng vào chân lão.

Và Huyền Cơ thư sinh cũng vòng tay thi lễ, tủm tủm cười :

- Hai mươi năm không gặp, chẳng ngờ Kha tiền bối ngày càng trẻ ra.

Thì ra lão ta chính thật là Linh Miêu Tẩu Kha Nhất Tuyền. Họ Kha giận dữ mắng :

- Té ra ngươi là tên đồ đệ quỷ quái của lão Toàn Cơ Tử. Sao này giờ ngươi không ra để bản đạo phải chịu tiếng mạo danh?

Lư Hiếu Kỳ thần nhiên đáp.

- Tiền bối ngày càng trẻ lại, làm sao vẫn bối nhận ra ngay được.

Thế là đã rõ, quần hào vui vẻ trở lại khu bàn tiệc, xầm xì mãi về lão Linh Miêu Tẩu trẻ mãi không già.

Huyền Cơ thư sinh đưa Kha Nhất Tuyền về dãy bàn trước lễ đài, giới thiệu với các chưong môn. Tất nhiên, với số tuổi gần chín mươi, họ Kha được mọi người cung kính chào đón.

Linh Miêu Tẩu vênh váo khoát tay nói câu miễn lễ rồi khệnh khạng chiếm riêng một bàn, chẳng thèm ngồi chung với ai cả. Nếu không tính đến linh miêu trên ghế bên cạnh.

Thuần Vu Kỳ là người vô sở đắc chỉ thoáng buồn rồi lại vui ngay, mừng cho linh miêu tìm được chủ cũ. Huyền Cơ thư sinh cười bảo :

- Giờ thì Kỳ nhi còn tin vào chuyện ma quỷ nữa hay không?

Chàng cảm chưa kịp trả lời thì tiếng đàn sáo vang lừng và phe chủ nhà lần lượt xuất hiện trên lễ đài.

Tất cả đều xa lạ vì Phong Đô Đại Sĩ ẩn cư đã quá lâu còn những người kia thì chẳng có tên tuổi trong võ lâm. Dung mạo của Liêu Vô Chỉ không xú ác, quái dị mà lại phương phi, hồng hào và phúc hậu. Tuy tuổi lão đã hơn trăm mà tóc chỉ mới hoa râm trông trẻ như tuổi lục tuần, so với Linh Miêu Tẩu còn đáng kinh ngạc hơn.

Phong Đô Đại Sĩ mặc bộ trường bào gấm hồng, đầu đội ngân quan, ngực trái đeo tấm kim bài hầu tước trông rất cao quý, lão tươi cười vòng tay nói :

- Kính cáo chư vị chưong môn và chư vị hào kiệt. Lão phu vốn nhát mùi trần tục, ẩn cư đã mấy chục năm, không màng đến sự đời. Nhưng ba tháng trước, lão phu nằm mộng thấy Tiên hoàng Minh Thái Tổ giáng hạ. Người quở trách lão phu và giao cho nhiệm vụ thống nhất võ lâm chấn hưng nền võ học Trung Hoa, làm sao cho trai tráng Trung Nguyên được khỏe mạnh và tinh thông võ nghệ để sẵn sàng bảo vệ giang sơn xã tắc. Lão phu tuân theo ý chỉ ấy nên mới phế bỏ công lao tu luyện quay lại hồng trần, thành lập Trung Nghĩa bang này.

Thấy lão bịa chuyện Chu Nguyên Chương giáng mộng để biện minh cho dã tâm bá chủ, quân hùng tức anh ách nhưng không dám phản bác vì sợ tội khi quân. Ngay Thiên tử cũng tin vào mộng thiện, có cả một vị quan Thái Bốc để giải đoán những giấc mơ thì không ai có quyền nói rằng đấy là chuyện hoang đường được.

Tuy nhiên, có một con trâu già chẳng sợ dao phay đã lên tiếng. Giọng nói của lão rền như sấm, ai cũng nhận ra đấy là Linh Miêu Tẩu Kha Nhất Tuyền đứng bật dậy, gãi đầu gãi tai, ra về bối rồi :

- Này Liêu lão huynh. Bảy ngày trước lão phu cũng mộng y hệt như thế nên mới hạ sơn tìm đến Thiếu Lâm tự để quyền tiên khai tông lập phái, sẵn tiện ghé vào đây. Nay Liêu lão huynh cũng được Tiên hoàng giao trọng trách, lão phu biết làm thế nào bây giờ?

Linh Miêu Tẩu dùng chiêu gạt ông đập lưng ông khiến Phong Đô Đại Sĩ đau điếng, lão cổ trần tỉnh gượng cười :

- Kha lão đệ chớ đùa nữa. Lão phu là Khai Quốc Công Thần của Minh Triều nên mới được tiên hoàng tin cậy, còn lãc đệ nào có quen biết với Thái tổ Hoàng đế.

Tuy không biết mặt Linh Miêu Tẩu nhưng chắc chắn Phong Đô Đại Sĩ đã nghe thủ hạ báo lại sự hiện diện của lão già cổ quái họ Kha.

Linh Miêu Tẩu bật cười ha hả :

- Liều lão huynh lắm rồi. Năm xưa, khi Thái Tổ Hoàng Đế đánh nhau với quân Nguyên Mông ở Hồ Bắc, lão phu đã từng có công cứu giá, được phong làm Hộ Quốc Hầu.

Phong Đô Đại Sĩ và quần hùng kinh ngạc ồ lên khi Kha lão móc trong lưng ra một tấm kim bài vàng óng giống hệt như cái trên ngực họ Liều.

Huyền Cơ thư sinh liền bước đến nhận lấy, trao cho Tri huyện Đăng Phong ở bàn gần đấy. Lý tri huyện xem kỹ, thấy đúng là của thực vội bước đến trao lại cho Linh Miêu Tẩu và cung kính vái :

- Ty chức bái kiến Hầu gia.

Toàn trường xôn xao bàn tán, hí hửng chờ xem cuộc chạm trán nảy lửa giữa hai vị hầu tước.

Phong Đô Đại Sĩ không ngờ cục diện lại xoay chuyển hướng này, bực bội gằn giọng hỏi :

- Vậy chẳng hay Hộ Quốc Hầu định thế nào?

Linh Miêu Tẩu cười khanh khách đáp :

- Mạng người là trọng và mạng của bậc quân vương càng trọng hơn. Do vậy, cái công cứu giá của lão phu lớn hơn cái công đánh Đông dẹp Bắc của Liều lão huynh. Hơn nữa, nếu lão phu không cứu giá Thái Tổ thì người đâu còn sống mà đánh Hà Tây để lão huynh có dịp lập công. Xét ra thì chính lão phu đã để ra cái tước hầu của Liều huynh đấy. Thôi thì Liều huynh hãy nhường quách cái chức Bang chủ Trung Nghĩa bang cho lão phu là xong.

Quần hùng chẳng ưa gì lão ma đầu họ Liều nên nhất tề hô vang :

- Chí lý?

Phong Đô Đại Sĩ giận tím mặt, cười nhạt bảo :

- Làm gì có chuyện lão phu dọn sẵn cho người ăn như thế? Muốn lãnh đạo được võ lâm, thực hiện được ý chỉ của tiên hoàng thì phải là người có võ công vô địch. Ta và lão sẽ so tài, ai bại sẽ thoái xuất giang hồ.

Các Chưởng môn thì lo lắng nhưng đa số hào khách đã hoan hô nhiệt liệt, đốc thúc Linh Miêu Tẩu thượng đài.

Kha Nhất Tuyền ung dung đáp :

- Đánh một trận thì đồng đạo võ lâm xem không sướng mắt, lão phu học theo Tôn Tẫn đề nghị đấu ba trận. Phe lão phu mà thua thì Liều lão huynh sẽ là người duy nhất lãnh trách nhiệm chấn hưng võ học Trung Nguyên.

Tất nhiên Linh Miêu Tẩu được toàn trường ủng hộ. Liều Vô Chỉ bị xử thiệt song không có cách nào phản kháng, liền quay sang hỏi nhỏ người đứng bên cạnh. Lão nhân áo gấm xanh này nói gì đó khiến Phong Đô Đại Sĩ khoát trá mỉm cười. Lão quay xuống nói :

- Lão phu chấp thuận đề nghị của Kha lão đệ nhưng với điều kiện là được quyền chọn lựa đấu thủ. Lão đệ hãy đưa ra danh sách ba người của mình trước đi.

Tôn Tẫn nổi danh đa mưu túc trí, từng thắng trong một cuộc đua ngựa với chiến thuật Tam Mã. Sau này, chiến thuật đó luôn được hậu thế sử dụng để giành phần thắng dù mình hơi kém sức. Nội dung của kế sách ấy đơn giản song rất hiệu nghiệm. Tôn Tẫn đã đem con ngựa tốt nhất của mình ra đua với con hạng hai của đối phương còn con hạng hai thì đua với con hạng ba. Đấu con hạng ba của họ Tôn có thua con hạng nhất của kẻ địch thì ông vẫn thắng nhờ hai trận kia.

Nay Phong Đô Đại Sĩ giành quyền sắp xếp đấu thủ thì xem như thắng chắc.

Quần hào la ó phản đối song Linh Miêu Tẩu thản nhiên cười cợt :

- Liều lão huynh quả là kẻ gian xảo, luôn chiếm phần hơn nhưng lão phu cũng xin chiều ý. Ba người của phe bên này gồm lão phu, Định Sơn đại sư và tiểu tử Thuần Vu Kỳ.

Huyền Cơ thư sinh vì đại cục mà mất cả bình tĩnh, bước sang bàn của Linh Miêu Tẩu, rầu rĩ nói :

- Sao tiền bối lại hồ đồ như thế? Dưới trướng Phong Đô Đại Sĩ còn hai đại cao thủ tinh thông Huyết Hồn chưởng pháp là Xảo Quá Thiên và Thanh Long chân nhân Nếu Liêu Vô Chỉ áp dụng chiến thuật Tam Mã thì chúng ta làm sao thắng nổi?

Linh Miêu Tẩu mỉm cười nói :

- Hôm nay chúng ta chỉ cầu hòa chứ không mong thắng. Chắc chắn Liêu Vô Chỉ sẽ chọn Thuần Vu Kỳ, Xảo Quá Thiên thì chọn Định Sơn, còn lão phu đấu với gã Thanh Long. Lão phu sẽ thắng Thanh Long, Định Sơn thì thua Phó Từ Phong nhưng Thuần Vu Kỳ sẽ hòa với Phong Đô Đại Sĩ.

Huyền Cơ thư sinh cười mát :

- Làm sao tiền bối có thể đoán chắc rằng Thuần Vu Kỳ có thể thủ hòa trước một đại ma đầu trăm tuổi như Liêu Vô Chỉ? Tính mạng Kỳ nhi quan hệ đến cả vận mệnh võ lâm, đâu thể liều lĩnh được?

Linh Miêu Tẩu hững hờ đáp :

- Lão phu không cần biết. Chẳng qua Trương chân nhân bảo sao thì lão phu làm thế, vậy thôi?

Huyền Cơ thư sinh sững sốt :

- Té ra tiền bối đã nhận lệnh của Trương tổ sư mà đến đây ư?

Linh Miêu Tẩu cười khi :

- Cái lão Trương Tam Phong này suốt đời không nhúng tay vào chuyện giáng ma, chỉ chuyên bắt người khác làm thay thôi. Trương chân nhân mới ghé thăm lão phu hồi đầu tháng, nhờ đến đây dẫn mặt lão quỷ họ Liêu.

Huyền Cơ thư sinh mừng rỡ song vẫn còn nghi ngại :

- Kha tiền bối. Văn sinh chẳng thể yên tâm vì trong trận chiến sinh tử không giới hạn thời gian hay số chiêu, thì Kỳ nhi tuyệt đối chẳng thể thủ hòa được.

Linh miêu Tẩu nghiêm giọng :

- Thiên cơ bất khả lậu. Người cứ về dặn Định Sơn nên tự lượng sức mình, thấy nguy là hạ đài ngay, còn Thuần Vu Kỳ thì lão phu sẽ “Kiến Cơ Nhi Tác”, thấy thuận lợi mới gọi đến, bằng bất lợi thì chịu thua, không đấu nữa.

Huyền Cơ thư sinh yên lòng quay về bàn bạc với các chưởng môn. Họ đã kéo bàn sát nhau để dễ bề thương lượng. Thuần Vu Kỳ lắng lặng ngồi vuốt ve thanh trường kiếm trong lòng, tưởng nhớ đến nét mặt dịu hiền của từ mẫu. Trong lúc chàng vắng nhà, Tiết Như Xuân đã cho dân cáo thị khắp thành Khai Phong, tìm mua một thanh kiếm tốt.

Có vài chục người mang kiếm đến bán, song Huyền Cơ thư sinh chỉ chọn được thanh này.

Chủ nhân của nó là một lão thợ rèn, gốc gác Giang Tô. Lão nghiêm nghị nói :

- Mười tám năm trước, nhờ hạt gạo của Thuần Vu Gia Trang mà cả nhà lão phu mới sống sót qua cơn hồng thủy. Ôn đức ấy lão phu cứ canh cánh mãi trong lòng, không biết báo đáp bằng cách nào. Nay công tử cần bảo kiếm, lão phu xin dâng tặng thanh Tỏa Nhuệ thần kiếm tổ truyền của dòng họ Tôn.

Trang chủ phu nhân Tiết Như Xuân cũng có mặt, liền hiếu kỳ hỏi :

- Đây Tôn lão ca? Vì sao nó lại có tên là Tỏa Nhuệ?

Tôn lão vui vẻ đáp :

- Bẩm phu nhân. Thanh kiếm này tuy không sắc bén nhưng lại chẳng sợ bất cứ loại thần binh thượng cổ nào cả. Dấu Long Tuyền, Thái A mà chạm phải Tỏa Nhuệ thì cũng phải cùn đi chứ không sao chém gãy được nó.

Huyền Cơ thư sinh mừng rỡ nhận lấy thanh kiếm cũ kỹ có vỏ bằng đồng đen, rút ra xem thử. Lưỡi kiếm đen mờ xấu xí, bung vào thì thoát ra âm thanh khô đục chẳng chút du dương. Tuy nhiên, chuôi kiếm và bộ

phận che tay đều được làm bằng sừng tê giác đen bóng, chạm trổ hoa văn rất tinh xảo. Phần thép ở chuôi hoàn toàn bị lớp sừng tê bao bọc, nghĩa là người ta có thể thọc lưỡi kiếm vào lửa đỏ mà lòng bàn tay không hề nóng.

Tôn lão tự hào bảo :

- Tiên sinh hãy ra vườn, chém vào bất cứ hòn đá nào. Nếu kiếm bị mẻ hay bị gãy thì lão phu xin đổi họ.

Tiết Như Xuân phấn khởi nhờ Lư Thiếu Kỳ thử nghiệm ngay. Quả nhiên đá vỡ mà kiếm còn nguyên vẹn. Huyền Cơ thư sinh biết đây là thần vật, cao hứng bật thốt :

- Hảo Thần kiếm?

Tôn lão nhất quyết không nhận vàng bạc, dầu cho Tiết Như Xuân hết lời năn nỉ.

Lư Thiếu Kỳ liền nháy mắt với bà rồi bảo :

- Lão huynh đã kiên quyết như thế thì Thuần Vu Gia Trang chỉ còn cách cúi đầu cảm tạ mà thôi.

Họ Tôn hài lòng ra về. Ở đây Lư Thiếu Kỳ bàn với Tiết Như Xuân :

- Ngày mai, phu nhân cứ cho người đến dỡ bỏ căn nhà cũ, xây cho lão ta căn mới thật đẹp. Hàng tháng, phu nhân bảo Vệ Cửu đem gạo thóc và ít bạc đến đưa cho vợ họ Tôn. Đàn bà thường không cố chấp như đàn ông.

Thuần Vu Kỳ trở về, Tiết Như Xuân trao kiếm cho ái tử và nói :

- Mẹ tặng Kỳ nhi thanh Tỏa Nhuệ kiếm này, chỉ với ước muốn duy nhất là con luôn an toàn trở về nhà.

Chàng đã hứa nhưng không chắc thực hiện được vì kiếp nhân sinh đầy bất trắc, chẳng phải do mình muốn mà được.

Dòng suy tưởng bị cắt ngang vì Phong Đô Đại Sĩ đã lên tiếng :

- Phần Trung Nghĩa bang sẽ đưa ra ba cao thủ gồm Bang chủ, Phó bang chủ và Tổng hộ pháp.

Thanh Hoa Tử, trưởng lão phái Toàn Chân cười rộ :

- Sao Liêu thí chủ không giới thiệu luôn danh tính của hai người ấy? Chẳng lẽ họ là trọng phạm, sợ triều đình truy nã nên phải giấu lai lịch?

Nghe câu mỉa mai cực kỳ chính xác kia, Xảo Quá Thiên hiểu ngay rằng Ngạo Thế Thần Ông đã nghe ngóng được hết những tin quan trọng, về Thiếu Thất Sơn trấn trối lại.

Lão chốt dạ song thừa gian hoạt để ứng đối :

- Lão phu là Lương Bích cùng gia đệ Lương Toàn, quê quán đất Tây Hạ, trước giờ không màng danh lợi, song vì nghe theo lời hiệu triệu của Liêu Hầu Tước nên mới hạ sơn góp sức với võ lâm.

Biết đối phương đã chuẩn bị sẵn lý lịch giả, có truy cứu cũng vô ích, Thanh Hoa Tử chẳng buồn chất vấn nữa.

Phong Đô Đại Sĩ cao giọng :

- Nay Kha lão đệ? Trời có vẻ u ám, lão đệ mau đưa người ra đấu trận thứ nhất, hai trận kia để sang đầu giờ chiều cũng được.

Quả thực là lúc này mây đen vần vũ, từ hướng Nam ùn ùn kéo về, báo hiệu một trận mưa không nhỏ.

Linh Miêu Tẩu ngược lên nhìn trời, mỉm cười hài lòng rồi bước đến bảo Thuần Vu Kỳ :

- Trời đã giúp chúng ta, Kỳ nhi mau thượng đài, chủ yếu là cầm cự, chờ cơ hội hạ thủ. À? Người đưa kiếm cho lão phu xem thử.

Chàng cảm vui vẻ trao thanh Tỏa Nhuệ kiếm cho lão ta. Kha Nhất Tuyền xem kỹ yên tâm nói :

- Tốt rồi. Chẳng cần phải đổi lấy kiếm của lão phu nữa?

Huyền Cơ thư sinh dán ánh mắt nghi hoặc vào thanh kiếm có vỏ khâu bằng da trâu cán dẻo gỗ xấu xí tựa cán dao phay trên lưng Linh Miêu Tẩu. Lữ Thiếu Kỳ thông minh tuyệt thế mà cũng không đoán ra tại sao mà họ Kha lại muốn đổi kiếm. Phải chăng thanh trường kiếm của lão ta rất tốt.

Linh Miêu Tẩu hướng lên đài đồng dục nói :

- Trận đấu này lão phu cử Thuần Vu Kỳ xuất thủ. Thế Liêu lão huynh đưa ai ra vậy?

Phong Đô Đại Sĩ cười gian hoạt :

- Lão phu nghe đồn Thuần Vu công tử võ công cái thế, đáng gọi là đệ nhất cao thủ của võ lâm Trung Nguyên đương đại. Bởi vậy, lão phu khao khát được lĩnh giáo vài chiêu cho thỏa lòng ngưỡng mộ.

Quần hùng chán ngán thở dài lo lắng cho chàng trai tật nguyền. Chàng làm sao có thể địch lại lão quỷ già sắp thành tinh kia? Lúc đầu, họ tưởng rằng sẽ được xem Phong Đô Đại Sĩ và Linh Miêu Tẩu tỷ thí.

Trên mộc đài giờ chỉ còn mình Liêu Vô Chỉ đứng đợi, hai lão Lương Bích, Lương Toàn đã đi xuống ngồi ở bàn mé tây. Thuần Vu Kỳ chậm rãi leo thang gỗ mà thượng đài, sắt diện bình thần chẳng chút lo âu. Lên đến nơi, chàng ôm kiếm vái chào cử tọa, môi nở nụ cười ấm áp. Phong thái an nhiên, khảng khái của kẻ sắp dẫn thân vào trận đấu không cân sức khiến quần hào cảm phục vì mến mộ. Một hào kiệt trẻ xúc động rống lên :

- Chúc công tử đại thắng.

Toàn trường đồng thanh hô theo :

- Đại thắng?

Thuần Vu Kỳ đưa tay ra dấu rằng mình sẽ cố gắng rồi quay bước đến vị trí đối diện với Phong Đô Đại Sĩ cách chừng trượng rưỡi.

Liêu Vô Chỉ rút kiếm ra, ngạo nghễ bảo :

- Nghe nói kiếm thuật của ngươi đã đạt đến cảnh giới thượng thừa, lão phu rất cao hứng được thưởng lãm. Hãy xuất thủ trước đi?

Thuần Vu Kỳ gật đầu, đặt tay vào chuôi kiếm, nhưng không rút ra. Chàng áp dụng chiến thuật đã từng đối phó với Tạ Ngân Long giả, chậm rãi bước đến.

Phong Đô Đại Sĩ bảo nguyên thủ nhất, dựng kiếm trước ngực mà thủ thế. Lão bắt đầu rơi vào tâm trạng của Tạ Ngân Long lúc trước vì trong cự ly gần thì công lực không phải là yếu tố quan trọng mà là tốc độ của đường kiếm mới đáng kể.

Quần hùng nín thở theo dõi, chẳng dám chớp mắt vì sợ bỏ lỡ cơ hội nhìn thấy động tác rút kiếm của Thuần Vu Kỳ.

Cuối cùng thì song phương lọt vào đường kiếm của nhau và ánh thép lóe lên. Ai cũng nhận ra Phong Đô Đại Sĩ đã kém phần định lực, xuất thủ trước Thuần Vu Kỳ dù chỉ là trong chớp mắt.

Kiếm chạm kiếm liên hồi và lập tức có kết quả vì ai đó đã rú lên đau đớn và máu hồng vương vãi bởi kiếm phong.

Kẻ bị thương là Liêu Vô Chỉ vì bóng ảnh màu đỏ đỏ đã phải thoái lui, còn bóng xanh vẫn đứng im. Cử tọa reo hò như sấm dậy khi kịp nhìn rõ nhân dạng thâm não của Phong Đô Đại Sĩ. Búi tóc gọn ghẽ, được trang điểm bằng ngân quan hình chim ưng đã bị tiện đứt và những sợi còn lại lòa xòa rũ xuống gương mặt đầy máu.

Ngực áo họ Liêu cũng rách nát song không thấy máu, chỉ lộ ra lớp lông xoắn tít trên làn da xám xịt, sần sùi. Mọi người chột thức ngộ rằng thân thể Phong Đô Đại Sĩ không sợ đao kiếm, may mà rhuần Vu Kỳ tấn công vào mặt nên mới đạt chút thắng lợi.

Nhưng lúc này, chàng trai tật nguyền lại đang rơi vào thế hạ phong vì Liêu Vô Chỉ điên cuồng tung ra hàng loạt chiêu kinh sấm sét. Lão đã bỏ kiếm thi triển U Minh Huyền Phong chiêu, quyết giết cho được tên khốn kiếp họ Thuần Vu.

Thuần Vu Kỳ từ lâu đã âm thầm khổ luyện, quyết chẳng phụ lòng kỳ vọng của ân sư. Hơn nữa, chàng hiểu rằng sinh mạng của mình gắn liền với hạnh phúc của người thân, nhất là từ mẫu.

Do vậy, Thuần Vu Kỳ đã dồn hết lực vào chiêu Tiên Nương Đối Kính (nàng tiên soi gương), lợi dụng cơ hội ngàn vàng mà hạ thủ Phong Đô Đại Sĩ. Chiêu này uy hiếp từ ngực lên đến đỉnh đầu họ Liêu, chú trọng vào yết hầu và song nhãn. Quả đúng như chàng dự đoán, U Minh thần công ở mức đại thành đã biến cơ thể Liêu Vô Chỉ thành cứng rắn như cương thi và lão đã thận trọng bảo vệ nhược điểm chết người là đôi mắt nên chàng chỉ có thể cắt đứt một vành tai, đâm thủng da mặt ở một vài chỗ.

Cơ hội hiếm có đã không đem lại chiến thắng và chàng rơi vào hiểm cảnh. Với gần trăm năm công lực, U Minh Huyền Phong chương của Phong Đô Đại Sĩ cực kỳ đáng sợ, hơn hẳn Huyết Hồn chương pháp của Xảo Quá Thiên. Thuần Vu Kỳ nhờ nuốt viên Tỳ Tà thần châu nên không sợ khí âm hàn ma quái của chương phong song nếu để trúng đòn thì khó tránh khỏi trọng thương.

Chàng chỉ còn cách thi triển bộ pháp Chính Phản Cửu Cung, hoán vị liên tục để tránh những đạo chương kinh đáng sợ. Mộc đài rung chuyển dữ dội vì trúng những phát chương hạt mục tiêu của Phong Đô Đại Sĩ, vài mảnh ván dày lót sàn đã bị vỡ vụn.

Tuy nhiên, thỉnh thoảng Thuần Vu Kỳ cũng biểu lộ được bản lãnh cao siêu của mình. Ẩn trong màn kiếm quang lướt vào phản kích bằng một chiêu ảo diệu và nhanh như tia chớp. Liêu Vô Chỉ tựa chim sợ cành cong, lập tức thoái bộ hoặc tránh sang tả hữu, không dám để đối phương tiếp cận. Ở khoảng cách xa, Phách Không chương mới chiếm được ưu thế tuyệt đối.

Phong Đô Đại Sĩ là bậc nhân tài của tà đạo, tuy thâm ác nhưng rất kiên nhẫn rèn luyện võ nghệ, nhờ vậy lão sống rất thọ và công lực chỉ tăng chứ không lùi theo tuổi tác.

Dẫu biết rằng sau trận này chân nguyên hao tổn rất nặng nhưng Liêu Vô Chỉ vẫn không tiếc sức, giăng lưới chương chặn kín mọi đường rút lui của gã cầm đầu đáng ghét kia. Nghĩa là Thuần Vu Kỳ không hề có cơ hội để hạ đài nhận bại. Chàng mà tung mình đào tẩu là trúng đòn ngay. Hàng trăm đạo chương phong của Liêu Vô Chỉ tạo thành trận bão bủa vây mọi hướng, từ từ bóp chặt con mồi lại.

Chẳng phải Thuần Vu Kỳ có thể hoàn toàn lẩn tránh va chạm. Tốc độ xuất chiêu của Phong Đô Đại Sĩ đã đạt đến cực điểm, chương kinh lớp lớp nối nhau, chương ảnh xám xịt phủ mờ đầu trường. Tuy đã tận dụng yếu quyết Nhu Miên (bông mềm) để hóa giải bớt lực đạo hung hãn của U Minh Huyền Phong chương song chàng cũng đã thọ thương, máu trong phổi bị ép tràn ra khóe miệng. Tóm lại, nếu kéo dài thêm một hai khắc nữa chàng sẽ kiệt lực và lâm nguy. Nếu không có lời can dặn của Linh Miêu Tẩu thì Thuần Vu Kỳ đã đổi mạng với Phong Đô Đại Sĩ vì chẳng còn con đường nào khác.

Thấy Thuần Vu công tử như con thuyền bị dập vùi trong bão tố máu miệng ứa ra không ngớt, quần hùng vô cùng thương xót và cảm phục. Họ lo lắng đến mức quên cả việc mưa đã rơi nặng hạt, làm ướt đầu tóc, y phục. Và quần hùng vụt rú lên khi thân hình Thuần Vu Kỳ lao đảo vì trúng phát một chương. Bộ pháp của chàng chậm lại và tính mạng bị đe dọa.

Bỗng một tiếng sét kinh hồn nổ vang trên đỉnh núi làm cho ai nấy giật bắn mình.

Riêng linh miêu thì sợ đến mức co dúm lại và bất ngờ rời khỏi tay Linh Miêu Tẩu Kha Nhất Tuyền, phóng thẳng lên lôi đài như muốn nhờ Thuần Vu Kỳ che chở.

Muốn đến với chàng, nó phải vượt qua Phong Đô Đại Sĩ vì lão đang đứng chắn mặt trước mộc đài. Do đó, linh miêu nhảy tót sang tả để tránh chương ngại. Đúng lúc ấy, nhất búa thứ hai của Lôi Thần phá thủng tấm vải sơn lợp mái mộc đài, đánh trúng vào vị trí mà linh miêu vừa rời khỏi, nghĩa là sau lưng Phong Đô Đại Sĩ cách chừng hơn trượng, và cách Thuần Vu Kỳ hai trượng rưỡi.

May thay, cả hai đầu thủ đều đã rời mặt đài, kẻ thì hung hãn giáng chương, kẻ thì tung mình né tránh. Nhờ vậy mà không ai bị luồng điện hại mạng. Song Phong Đô Đại Sĩ ở gần hơn nên chịu ảnh hưởng lớn hơn.

Trước tiên, tiếng sét đình tai như óc đã làm cho họ Liêu thất kinh hồn vía, chân khí tản mát. Thứ hai, lão nằm lộn vào điện trường của lần sét nên chân lão bủn rủn, cơ thể bại hoại, rơi phịch xuống sàn đài bất tỉnh.

Thuần Vu Kỳ khá hơn một chút, chuỗi kiếm bọc sừng tê không dẫn điện. Sau cơn choáng váng, chàng cố gượng lao đến để giết kẻ thù nhưng Lương Bích và Lương Toàn đã kịp nhảy lên rút kiếm chặn đường.

Lương Bích tức Xảo Quá Thiên quát vang :

- Đình chiến. Liêu bang chủ bị sét đánh, không thể tiếp tục trận đấu được. Lão phu đề nghị xử hòa.

Quần hùng nghe cũng phải đạo, nhất tề rống lên :

- Hòa.

Tiếng la hét của hàng ngàn cao thủ đã bị tiếng sét thứ ba át đi, và sau đó là hàng chục tiếng nữa. Một đài cháy nghi ngút nhưng những công trình phía sau còn thê thảm hơn. Từ đại sảnh cho đến khu hậu viện, lửa ngùn ngụt bốc lên cao và có cả tiếng người rên la, kêu cứu.

Quần hùng đã vội rời khu bàn tiệc dưới những gốc cây cao, chạy tản ra chỗ khác để tránh cơn thịnh nộ của Lôi Thần. Trong đời họ chưa bao giờ được chứng kiến cảnh kinh hoàng như thế này.

Mưa gió đã tạnh dần, tiếng sét cũng chẳng còn, khách thì yên tâm nhưng chủ nhà lại lo sốt vó, tập trung chữa cháy. Một đại hán trung niên, đệ tử Trung Nghĩa bang, chạy đến báo cáo với Lương Bích :

- Bẩm Phó bang chủ? Bọn thuộc hạ thấy rõ ràng rằng con mèo vàng kia chạy đến đâu thì sét đánh xuống chỗ ấy. Khi nó vào đến cửa nhà kho ở cuối vườn thì bị trúng một búa cháy thành than.

Thuần Vu Kỳ nghe thấy, lòng buồn vơi vơi, xót thương cho con vật thông minh và dễ mến. Trong cảnh nhà tan cửa nát này Xảo Quá Thiên vô cùng chán nản tuyên bố bế mạc, bỏ luôn hai trận còn lại.

Quần hùng hớn hờ ra về, lớn tiếng nói rằng Trung Nghĩa bang hết thời nên mới khai trương đã bị trời đánh. Tất nhiên, họ không quên ca tụng chàng trai anh hùng cái thế họ Thuần Vu.

11. Họa Trung Đắc Phúc Uyên Ương Giản-tuần Cực Phong Đô Diện Bất Toàn

Linh Miêu Tẩu đã biến mất tăm nên Thân Vu Kỳ chẳng kịp hỏi thăm tin tức Trương chân nhân. Chàng tính dưỡng ở chùa Thiếu Lâm ba đêm, sáng mừng tám mới trở về Khai Phong. Huyền Cơ thư sinh đã ở lại Tung Sơn để làm quân sư cho các phái bạch đạo.

Một mình dong ruổi, dãi nắng dầm mưa, Thuần Vu Kỳ chợt nhớ nhưng đến những ngày cùng Lang Nha mỹ nhân đồng hành đi Hồ Bắc. Và bóng dáng yêu kiều của Thuần Vu Tiệp cũng hiện về đủ khiến lòng chàng như thất lại. Giờ thì chàng đã hiểu tại sao kẻ tu hành lại phải xuất gia, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm nhất là tình yêu nam nữ.

Trước đây chàng chẳng sở hữu điều gì nên lòng thanh thản như trời xanh lồng lộng, còn giờ đây chàng có quá nhiều điều khiến tâm nhiễu loạn.

Từ Tung Sơn về Khai Phong phải đi qua Tân Hương. Xế chiều hôm sau, tức mừng chín, Thuần Vu Kỳ còn cách thành Tân Hương mười mấy dặm. Chàng khát nước nên dừng cương ghé vào quán bên đường, gọi một bình trà thơm.

Do Thuần Vu Kỳ không chịu để các cao thủ Thiếu Lâm tự hộ tống nên Huyền Cơ thư sinh đã bắt chàng mang mặt nạ và bí mật rời núi Thiếu Thất lúc trời còn mờ sương.

Giờ đây, trong dung mạo một hán tử giang hồ tam tuần, chàng ung dung giải khát, chẳng sợ bị ai nhận ra. Lát sau, thêm một kỵ sĩ ghé vào quán, người này chính là Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mưu. Lạ thay, họ Đào bước thẳng đến bàn của Thuần Vu Kỳ, vòng tay thi lễ :

- Tại hạ là Đào Tử Mưu, được đồng đạo giang hồ yêu mến đặt cho cái tên Đồng Quan Thần Phiến. Tại hạ từ lâu đã ngưỡng mộ oai danh của Thuần Vu Kỳ công tử, nay gặp gỡ xin phép được kính công tử vài chung trà.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười đưa tay mời gã an tọa rồi ra dấu :

- Sao túc hạ lại nhận ra ta?

Đào Tử Mưu cười khà khà :

- Tại hạ đã cải trang tham dự lễ khai đàn của Trung Nghĩa bang nên nhìn thấy thanh bảo kiếm có chuôi bằng sừng đen của công tử.

Thuần Vu Kỳ gật gù, thăm nghĩ kẻ đại trí như Huyền Cơ thư sinh cũng có lúc sơ xuất. Chàng rót trà mời Đào Tử Mư và hỏi bằng tay :

- Chẳng hay Đào huynh đi đâu mà lại ghé qua đây?

Đào Tử Mư gượng cười :

- Thực ra là tại hạ đã cố ý đuổi theo để xin hầu hạ dưới trướng công tử. Chim khôn lựa cành mà đậu, người khôn lựa chúa mà thờ. Tại hạ đã thấu hiểu được lời dạy của Tiết Trang Chủ và quyết đem chút tài mọn ra phò tá công tử giáng ma vệ đạo.

Thuần Vu Kỳ rất mến mộ tài trí của Đồng Quan Thần Phiến, nên hoan hỉ viết trên bàn :

- Tại hạ chẳng dám nhận vai minh chúa, chỉ xin được cùng Đào huynh kết tình bằng hữu.

Rồi chàng dơ bàn tay hữu ra, Đào Tử Mư nắm lấy xiết chặt, ngựa cổ cười vang.

Phụ thân của Thần Phiến từng làm Tổng Bộ Đầu ở Tứ Xuyên nên gã thừa hưởng được tài truy án. Nhưng Tử Mư không phục vụ triều đình mà lại hoạt động bên ngoài.

Nghề thám tử đòi hỏi rất nhiều kiến thức, do vậy, Thần Phiến thông thạo cả tám phương ngữ lớn của Trung Nguyên, cũng như những dấu hiệu của người câm. Trong một vài vụ án, đôi khi nhân chứng là người á tật nên Tử Mư bắt buộc phải học cách nói chuyện với họ vì đa số họ đều không biết chữ. Ngày xưa, đi học là một việc rất khó khăn, người nghèo khổ thường bị đốt nát.

Nhờ vậy Đồng Quan Thần Phiến dễ dàng giao tiếp với Thuần Vu Kỳ, nhanh chóng tạo sự thông hiểu trong tình bạn. Bối phận của Thuần Vu Kỳ rất cao nên chàng không xưng là tiểu đệ dù nhỏ hơn Tử Mư mười mấy tuổi. Ngược lại họ Đào cũng không dám xưng anh mà gọi chàng là công tử.

Thuần Vu Kỳ tuyệt nhiên không nhắc đến việc mình hai lần cứu mạng Tử Mư ở Hồ Bắc và tự Thần Phiến cũng không biết chuyện ấy. Uống cạn bình trà, hai người định rời quán để lên đường thì đám hào khách trong quán cũng đứng lên.

Một gã hồ hởi nói :

- Chiều nay trời đẹp, cảnh vật ở Uyên Ương Giản sẽ cực kỳ diễm lệ, anh em chúng ta mau đến đây xem cho sướng mắt.

Đào Tử Mư nghe vậy liền bảo :

- Công tử. Uyên Ương Giản là thắng cảnh thiên nhiên kỳ ảo nổi tiếng khắp thiên hạ, hay là chúng ta cũng ghé qua một lần cho biết.

Thuần Vu Kỳ ra dấu hỏi :

- Nơi ấy thế nào?

Đào Tử Mư vui vẻ giải thích :

- Uyên Ương Giản còn có tên là Thái Vụ Giản, nằm ở phía tây đôi Uyên Ương.

Đây là một vực sâu không thấy đáy, quanh năm phủ đầy sương khói. Mỗi lúc hoàng hôn, sương mù bốc cao vài trượng, được ánh tịch dương chiếu vào hóa thành khối mây ngũ sắc rực rỡ, xinh đẹp phi thường. Tại hạ đã được thưởng lãm một lần mà còn muốn quay lại.

Thuần Vu Kỳ vốn là kẻ say đắm thiên nhiên nên phần khởi tán thành. Hai người lên ngựa đi theo đám hào khách kia, chừng nửa khắc là rẽ phải, thêm ba dặm thì đến đôi Uyên Ương. Vừa đi Đào Tử Mư vừa giải thích thêm :

- Cái tên Uyên Ương Giản mới có độ bốn chục năm nay, xuất phát từ một cuộc tình bi thảm của đôi tài tử giai nhân đất Tân Hương. Vì vấn đề môn đăng hộ đối mà họ không thể lấy nhau, liền nắm tay nhảy xuống

Thái Vụ Giản cho trọn chữ chung tình. Kể từ đây, Thái Vụ Giản đổi tên và cạnh mép vực có miếu thờ nhỏ. Những đôi trai gái đang yêu quanh vùng thường đến cúng tế để cầu cho duyên nợ được viên thành.

Đoàn kỵ sĩ thả ngựa dưới chân đồi hướng đông rồi trèo lên đỉnh. Đồi Uyên Ương chỉ cao chừng ba chục trượng, cây cối xanh tốt mọc lên từ khe của những tảng đá đủ mọi hình thù trông rất hữu tình. Lên đến đỉnh đồi, khách nhân du không còn bị tàn cây chắn ngang nhãn tuyến sẽ thấy được bức tường mây ngũ sắc kỳ diệu. Ngày mùa hạ dài nhất trong tháng năm nên dù đã bước sang giờ Dậu mà ánh tà dương vẫn còn sáng rực chiếu vào mặt sau của lớp sương chiều trên mặt Uyên Ương Giản phân giới thành những vệt màu tuyệt đẹp.

Bọn hào khách đã nhanh chân lên trước, đứng khá sát bờ vực, để thân hình mình được chìm trong làn sương ngũ sắc huyền ảo kia. Họ luôn miệng trầm trồ khen ngợi, cứ như là đứng ở vị trí ấy thì mới thấy hết được vẻ đẹp diệu kỳ. Đào Tử Mưu cười bảo :

- Ở xa nhìn đã đẹp, nhưng khi chui vào đám mây sắc sỡ ấy chúng ta sẽ có cảm giác như lạc cõi tiên, bởi chung quanh sáng rực sắc màu kỳ lạ.

Nói xong gã kéo tay Thuần Vu Kỳ tiến lên, đứng ngang hàng với những người kia.

Không thể đi sâu hơn nữa vì sương khói chỉ lan quá mép vực chừng gần trượng.

Thuần Vu Kỳ vui vẻ vì có bằng hữu sau nhiều năm cô độc, nhất nhất nghe theo lời Đồng Quan Thần Phiến. Chàng chưa kịp nhận ra cảnh có đẹp hay không thì Đào Tử Mưu đã lùi lại hai bước và vung song thủ đặt vào lưng chàng mà đẩy thật mạnh. Thân hình Thuần Vu Kỳ văng về phía trước, rơi xuống vực sâu thẳm và mù mịt khói sương Bọn hào khách chứng kiến tất cả phá lên cười đắc ý, bước đến với Đào Tử Mưu.

Một gã trung niên không râu vổ vai họ Đào mà khen ngợi :

- Người quả là có tài đóng kịch nên đã mê hoặc được tên cầm khốn kiếp, đưa gã vào tử địa. Công lao to này lão phu sẽ ban thưởng trọng hậu.

Đồng Quan Thần Phiến không hề vui vẻ mà râu rĩ đáp :

- Tại hạ không cần vàng bạc chỉ mong Phó lão huynh thả gia mẫu là được rồi. Sau việc làm dè tiện, tội lỗi này, tại hạ không còn mặt mũi nào mà làm người nữa. Đào mỗ sẽ thoái xuất giang hồ, lo phụng dưỡng từ mẫu cho đến lúc bà cõi hạc. Khi đã tròn đạo hiếu, tại hạ sẽ tự sát để đền tội.

Thế là quá rõ. Xảo Quá Thiên đã bắt cóc mẹ già của Thần Phiến, buộc họ Đào phải thi hành độc kế ám hại Thuần Vu Kỳ. Bản lãnh của chàng cam quá cao cường, dầu trăm người cũng không cầm chân nổi. Do vậy, Phó Từ Phong cho rằng xô chàng xuống vực thẳm là chắc ăn nhất.

Đào Tử Mưu không biết Thuần Vu Kỳ là ân nhân của mình nên đã vì chữ hiếu mà đành mất khí tiết, Xảo Quá Thiên biết nhưng không nói ra, vì rằng Đồng Quan Thần Phiến thà tự sát chứ không giết người ơn. Tử Mưu chết rồi thì Phó Từ Phong có giữ mẹ y cũng vô ích, chỉ tổ tốn cơm.

Bọn sát nhân hớn hờ rời đồi Uyên Ương lòng nhẹ nhõm vì đã loại xong một đại kinh địch. Riêng Đào Tử Mưu luôn cúi gầm mặt vì hổ thẹn, lòng vô cùng căm hận Xảo Quá Thiên. Chính họ Phó đã biến gã thành một kẻ tiểu nhân, dè hèn, không đáng sống. Mấy ngày sau, chẳng thấy ái tử quay về nhà, vợ chồng Thuần Vu Hồng nóng ruột sai Dương Hổ, Hách Nham lên Tung Sơn. Huyền Cơ thư sinh nghe Dương Hổ bẩm báo, mặt tái xanh như tàu lá vối bấm độn xem hung cát. Lão ứa nước mắt mếu máo nói :

- Nguy rồi Kỳ nhi đã gặp mai phục, mười phần chết đến chín. Y mà có mệnh hệ gì thì lão phu cũng không thiết sống nữa.

Dương Hổ và Hách Nham chết đuối, nhìn Lữ Thiểu Kỳ bằng ánh mắt trách móc.

Định Sĩ đại sư lên tiếng trấn an :

- Thuần Vu thí chủ là bậc cát nhân thiên tướng chẳng thể yếu mệnh được. Hơn nữa, với võ công tuyệt thế ấy thì dầu có gặp phục binh cũng thừa sức thoát trận. Có lẽ công tử họ thương nên đang tạm ẩn mật tính đường nên chưa về Khai Phong. Bản tăng sẽ huy động đệ tử Thiểu Lâm truy tìm ngay.

Lát sau, ba trăm tăng lữ rời núi Thiếu Thất, bủa ra dò hỏi dân cư hai bên đường dẫn về Khai Phong. Huyền Cơ thư sinh, Dương Hổ và Hách Nham cũng tham gia.

Nhưng khổ thay không ai nghe nói gì về một cuộc đánh nhau cả, trên đường cũng chẳng có dấu máu, cỏ vệ đường vẫn tươi tốt không gãy hay nhàu nát vì bị dẫm đạp.

Đoàn người thiếu nảo kéo về Thuần Vu gia trang báo hung tin và tiếng khóc thê lương của Tiết Như Xuân, Vệ Tích Cơ, Tiết Mạn Thụy vang lên như xé ruột. Độc Cơ Lạc Anh Châu không khóc, hỏi ngày sinh tháng đẻ của rể quý rồi lập ngay lá số tử vi. Bà xem kỹ và hớn hờ nói chắc như đinh đóng cột :

- Cả nhà cứ yên tâm. Kỳ nhi có sao tử vi thủ mệnh tại cung Ngọ, tức Đế Tinh ở chính cung lại chẳng gặp Địa Kiếp, Địa Không thì làm sao yếu mạng được. Y mà chết thì lão thân nguyện tự sát ngay.

Sự kiên quyết của bà đã khiến mọi người được trấn an, Vệ Tích Cơ sụt sùi hỏi :

- Mẫu thân. Vậy chừng nào thì tướng công sẽ quay về?

Lạc Anh Châu tính toán thêm rồi thở dài :

- Đại hạn này quá nặng, e rằng hơn nửa năm sau Kỳ nhi mới hồi gia.

Tiết Như Xuân ngờ ngàng hỏi :

- Nếu Kỳ nhi chỉ bị thương thì sao lại không về nhà sớm hơn?

Độc Cơ lúng túng đáp :

- Ngu tử cũng không thể giải thích được vì sao, chỉ biết rằng sang năm thì vận mạng của Kỳ nhi mới hết u ám.

Tiết Như Xuân buồn rầu bật khóc được Vệ Tích Cơ đưa về phòng. Ở đây, Thuần Vu Hồng nghiêm nghị nói :

- Trên đường không xảy ra cuộc chiến nào thì có thể là Kỳ nhi đã sa bẫy tại điểm dừng chân nào đó. Chúng ta sẽ kiểm tra kỹ từng lữ điểm, từng quán ăn, tất sẽ tìm ra manh mối.

Huyền Cơ thư sinh mang mặc cảm vì có trách nhiệm trong việc mất tích của Thuần Vu Kỳ nên đầu óc hoang mang, chẳng còn sáng suốt. Nay nghe Thuần Vu Hồng nói thế, ông tỉnh táo lại để suy nghĩ và đánh mặt nói :

- Trang chủ rất có lý. Xin cứ thế mà hành động. Phần lão phu phải về ngay Thiếu Lâm tự, tập trung lực lượng ngũ phái để tấn công Trung Nghĩa bang, giải thoát cho Kỳ nhi. Nếu Độc Cơ nói đúng thì chắc là Kỳ nhi hiện bị giam giữ ở núi Tuấn Cực.

Trời đã xế chiều nên sáng hôm sau hai lực lượng mới khởi hành. Lư Thiếu Kỳ và quần tăng phi mau thẳng về Tung Sơn còn Vệ Cửu, Dương Hổ, Hách Nham, cùng bọn công sai Khai Phong chậm rãi điều tra từng khách điểm, tửu quán dọc đường.

Ba ngày sau, bọn Vệ Cửu đến đúng quán nước mà Thuần Vu Kỳ đã gặp Đồng Quan Thần Phiến. Nhưng tiếc rằng quán đã đóng cửa, cả chủ quán cũng về quê. Tiểu nhị là con cái chủ quán nên cũng đi theo, khiến Vệ Cửu chẳng hỏi được gì.

Giờ tác giả sẽ quay lại với Thuần Vu Kỳ, xem chàng trai hiền lành của chúng ta sống chết thế nào. Tất nhiên chàng không thể vong mạng vì truyện võ hiệp luôn như thế.

Thuần Vu Kỳ bị Đào Tử Mưu đẩy văng vào làn sương rục rở, rơi thẳng xuống đáy vực mịt mù. Tuy chẳng nhìn thấy gì nhưng bản năng cầu sinh đã khiến chàng dang rộng đôi tay, sẵn sàng chụp lấy bất cứ điểm tựa nào. Trong những giây phút đối diện với cái chết, gương mặt diêu hiên của mẫu thân hiện lên rất rõ và nỗi sợ hãi xâm chiếm hồn chàng. Chàng hiểu rằng mình sẽ mãi mãi không gặp được mẹ hiền. Nỗ lực sinh tồn cuối cùng của Thuần Vu Kỳ là dón hết chân khí xuống hạ bản, chịu đựng cú va chạm dưới đáy vực.

Và quả thực là khoa tử vi đầu sổ của Trần Đoàn Lão Tổ đã có lần linh nghiệm nên Thuần Vu Kỳ rơi đúng vào một mảnh lưới rất rộng đan bằng dây leo. Mất lưới khít đến nỗi một quả trứng gà cũng không qua lọt. Mảnh lưới được căng trên bốn cây gỗ lớn bằng bắp đùi, có lẽ đã lâu năm nên gỗ bị mối mọt. Và một cây đã

không chịu nổi sức rơi của thân thể một trăm hai chục cân liền gãy đoạn, bị giật phẳng vào giữa, đập trúng đầu Thuần Vu Kỳ, khiến chàng mê man bất tỉnh.

Sáng hôm sau, chàng trai may mắn mở mắt ra, phát hiện mình đang nằm trong một hang đá, trần chỉ cao quá đầu người một chút. Và bên cạnh chàng là một quái nhân tóc bạc bờm xờm, râu trắng dài quá bụng, lông mày cũng chẳng còn sợi nào đen.

Da mặt lão nhân đầy sẹo lồi lõm, nham nhở như miếng da heo bị chuột gặm vậy. Còn y phục thì rách tả tơi may mà không hôi hám. Lão nhân hỏi Thuần Vu Kỳ bằng một giọng yếu ớt, thều thào hơi gió :

- Tiểu oa nhi tên gì? Sao lại rơi xuống chốn này?

Thuần Vu Kỳ định ngồi lên để thilễ thì phát hiện huyết đạo tứ chi đều bị phong tỏa. Chàng chỉ còn cách phát ra những âm thanh ngọng nghịu.

Lão nhân sững sốt hỏi :

- Chẳng lẽ ngươi bị câm?

Thuần Vu Kỳ gật đầu xác nhận. Lão nhân bực bội chửi đổng :

- Con bà nó? Lão phu tưởng có được người bầu bạn, nào ngờ vợ ngay phải thẳng câm. Thế có chán không cơ chứ.

Có lẽ lão bị tật ở cuống họng nên dù đang giận dữ mà cũng không thể nói lớn được. Lão ta gãi tai suy nghĩ rồi điểm nhanh lên người Thuần Vu Kỳ. Tứ chi của chàng đã có thể cử động được nhưng chân khí hoàn toàn bế tắc, thủ pháp chặn huyết điều luyện và cực kỳ chính xác kia chứng tỏ bản lãnh vô công của lão nhân rất cao.

Thuần Vu Kỳ mừng vì thoát chết nên không để ý đến tiểu tiết, đứng lên vái tạ.

Chàng là học trò của Trương Tam Phong, chỉ quỳ lạy cha mẹ, chú bác, còn trong võ lâm không ai xứng đáng được nhận lễ quỳ bái của chàng.

Vái xong chàng ngồi xuống, dùng ngón tay viết lên nền động :

- Tại hạ là Thuần Vu Kỳ, hai mươi tuổi, quê đất Khai Phong, bị kẻ xấu ám hại, đẩy rơi xuống đây. Dám hỏi phương danh, quý tánh của tôn giá.

Lão nhân có vẻ không vui trước thái độ cao ngạo khách sáo của chàng, đáng lẽ kẻ chịu ơn kia phải dập đầu lạy tạ và xưng là văn bối mới đúng lễ. Nhưng dung mạo và phong thái đôn hậu của Thuần Vu Kỳ lại trái ngược với lời viết khiến lão nhân phân vân, không phát tác ngay. Lão ta hắng giọng đáp :

- Lão phu họ Lam, tuổi đã gần tám chục. Mười năm trước, lão phu cũng bị một tên khốn kiếp xô xuống đây.

Lão bực dọc đối giọng khó chịu :

- Ngày ấy lão phu không may mắn được lành lặn như người, chỉ sống sót là nhờ vào lớp tuyết dày dưới vực. Lão phu bị trọng thương, hôn mê hết một ngày và trong lúc ấy cơ thể bị chuột bọ cắn nát, chẳng còn ra người nữa. Muốn sống còn, lão phu đã đem tấm lưới kia để hứng lễ vật của những người đến cúng tế miếu Uyên Ương. Chính tấm lưới ấy đã cứu mạng người đây.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười tự nhủ rằng mình quá may mắn khi đã đứng ngay sau chiếc miếu nhỏ, nơi người ta thường ném rượu thịt, hoa quả xuống. Lão họ Lam này sợ thực phẩm bị nát bét nên dựng dàn lưới ở chỗ ấy.

Chàng ra dấu hỏi :

- Sao tôn giá không tìm cách thoát khỏi chốn này?

Họ Lam thở dài vén bộ râu rậm và dài như mái tóc, để lộ đôi chân gầy khẳng khiu với khớp gối, khớp cổ chân sưng tấy vì phong thấp. Lão bùi ngùi nói :

- Quá trễ rồi. Lúc lão phu rơi xuống, yết hầu bị một cành cây đâm vào nên không thể hét lớn mà cầu cứu. Cuộc sống bữa đói bữa no, và không có lửa để sưởi ấm chốn ẩm thấp này đã hủy hoại cơ thể lão phu. Đáng

sợ nhất là những mùa đông giá, ít người đến cúng kiếng, lão phu phải ăn cả chuột bọ rần rít, thiếu muối trầm trọng. Trong vòng mười năm, do thiếu dụng cụ và sức khỏe nên lão phu chỉ đào khoét được một con đường dài hai chục trượng, đâm chéch ra chân đồi Uyên Ương. Có lẽ mới chỉ được một phần ba đường.

Thuần Vu Kỳ mừng rỡ viết :

- Thanh trường kiếm của tại hạ rất tốt, chặt đá không gãy, có thể giúp chúng ta đào tiếp con đường ấy. Lam lão cứ yên tâm, nếu mỗi ngày đào hai trượng thì chỉ hai tháng là xong.

Họ Lam cười khẩy :

- Đáy vực ít dưỡng khí nên đường hầm hầu như không thở được. Lão phu bỏ cuộc cũng là vì lẽ ấy. Người có giỏi thì cứ việc đào.

Chợt lão nghiêm giọng, ánh mắt đầy vẻ nghi hoặc :

- Lúc người bất tỉnh, lão phu đã truyền chân khí vào kinh mạch, phát hiện công lực của người rất thâm hậu. Vậy chẳng hay người là bọ cạp của vị cao nhân nào vậy?

Không ai tin rằng Trương tổ sư còn sống nên nếu nói ra thì mất công giải thích dài dòng, Thuần Vu Kỳ liền đáp khéo :

- Tại hạ là đệ tử tục gia phái Võ Đang Nây giờ, chàng ngấm ngấm tìm cách giải tỏa những chỗ bế tắc trong kinh mạch mà không thành công, chứng tỏ lão họ Lam đã thi thố một công phu tà đạo. Sư phụ chàng từng bảo rằng phép giải huyết của ông đứng đầu chính phái, chỉ chịu thua đường lối quỷ dị của vài lão ma đầu.

Lão nhân này lại chỉ xưng họ mà không xưng tên khiến Thuần Vu Kỳ liên tưởng đến một cao thủ hắc đạo có danh tính là Lam Thế Trạch, biệt hiệu Quỷ Ảnh Nhân Ma tuổi cũng gần bát thập, biệt tăm đã lâu.

Người thứ hai mang họ Lam là vị thần y Cửu Chuyển Đạo Lam Thiên Ngũ. Nhưng lão này đã đi Nam Hải tìm kỳ trân hơn mười năm trước. Do chàng phỏng đoán như thế nên đã không nói thực lai lịch chỉ nói rằng mình mới xuất đạo đến Uyên Ương Giản xem cảnh sương ngũ sắc thì bị người đứng gần bên xô xuống, không rõ nguyên do. Từ lúc bị Bào Tử Mưu ám toán, Thuần Vu Kỳ bắt đầu thận trọng, không cởi mở tâm lòng như trước nữa.

Tuy đề phòng song chàng vẫn một lòng tôn kính Lam lão, chăm sóc hầu hạ lão chu đáo. Dàn lưới đan bằng dây leo đã được Thuần Vu Kỳ sửa chữa lại và chàng luôn dành phần ăn ngon lành cho họ Lam.

Có lần, khi thấy đồ cúng tế rơi xuống, chàng đã hét thật to để cầu cứu nhưng chỉ hoài công. Thanh quần bị tê liệt nên âm thanh phát ra không đủ lớn và chẳng hề giống tiếng người. Hoặc giả ai đó có nghe thấy thì cũng tưởng rằng tiếng gió hay tiếng gầm của thú dữ.

Thạch động của lão nhân họ Lam ở tận vách vực hướng Nam vì nơi đây sương mỏng, sáng sủa hơn khu vực khác. Lúc lên đồi, Thuần Vu Kỳ có mang theo tay nải nên đã lấy y phục của mình tặng cho lão nhân. Với chiếc hỏa tập, chàng đã nhóm được ngọn lửa ấm áp, sưởi ấm tấm thân còm cõi của họ Lam. Nhờ lửa nên hai người mới dám ăn thịt lũ rắn rít, chuột bọ, cóc nhái cho đỡ đói vì chẳng phải ngày nào cũng có người đến cúng miếu Uyên Ương. Càng ở lâu chàng càng thương xót cảnh đọa đầy suốt mười năm qua mà Lam lão đã chịu đựng.

Thuần Vu Kỳ đã thăm dò chiếc hang hẹp mà lão nhân họ Lam đã đào dở dang.

Nó quá nhỏ nên hoàn toàn thiếu dưỡng khí. Chàng không hề nản chí, dùng Tỏa Nhuệ kiếm phá cửa hang lớn gấp ba để đón thêm gió. Bên trong hang cũng mở rộng thêm mỗi ngày một ít, chăm chỉ như loài kiến.

Thuần Vu Kỳ dùng toàn sức cơ bắp, không hề yêu cầu lão nhân khai tảo cấm chế.

Tuy thân thể gầy gò nhưng Lam lão còn nguyên vẹn công lực chẳng yếu chút nào cả.

Song lão không chịu làm, cứ đứng lặng quan sát chàng trai trẻ hành động.

Suốt ba tháng trời, Thuần Vu Kỳ cần mẫn đào bới, tối về vui vẻ chuyện trò với Lam lão, ánh mắt chẳng chút giận hờn.

Xế chiều ngày rằm tháng tám, ai đó ném xuống vực vài phong bánh trung thu và cả một bình rượu nhỏ. Đường như đã quen với việc này, Lam lão chực sẵn trên lưới để chụp lấy. May thay rượu trong bình vẫn còn hơn nửa.

Đêm ấy vàng trắng rằm tháng tám mờ mờ ẩn hiện trên trời cao, nhợt nhạt bởi sương mù. Lam lão rủ Thuần Vu Kỳ ra ngoài ăn bánh, uống rượu và thưởng trăng. Biết lão thêm rượu, chàng bảo rằng mình không biết uống. Họ Lam hơn hử nốc sạch và say vui.

Nửa đêm lão giật mình tỉnh giấc, thấy thanh trường kiếm nằm bên cạnh còn Thuần Vu Kỳ thì ngủ say. Dưới ánh lửa lung linh của đồng củi sắp tàn, gương mặt chàng cảm thấy lạnh, nhân hậu biết bao.

Lam lão thở dài lẩm bẩm :

- Nếu ta không tin được y thì còn sống thêm làm gì nữa.

Sáng hôm sau khi Thuần Vu Kỳ hỏi mượn trường kiếm để đi đào hang thì Lam lão gạt đi :

- Người không cần phải đào nữa. Ta đã có cách thoát khỏi nơi này. Tuy nhiên, trước khi người lên mặt đất lão phu muốn truyền thụ hết võ công.

Thuần Vu Kỳ chau mày viết :

- Chẳng lẽ tôn giá không lên sao?

Họ Lam cười thầm :

- Tuổi thọ của lão phu sắp hết, dung mạo thì như ma quỷ, còn về với thế nhân làm gì nữa?

Thuần Vu Kỳ đã có chủ ý nên không tranh cãi, lặng lẽ vâng lời. Lam lão liền giải tỏa kinh mạch, khôi phục tu vi cho chàng trai trẻ rồi tiến hành dạy võ. Ông ta nghiêm nghị nói :

- Lão phu ít khi xuất thủ nên trên giang hồ không ai biết bản lãnh thực sự của lão phu. Người là đệ tử Võ Đang, kiếm thuật chắc cũng khá nên lão phu chỉ dạy quyền trảo và thân pháp.

Với ánh mắt tự hào, Lam lão say sưa nói :

- Thế gian không có ma quỷ thì không ai thành phật cả. Chính tà tuy đối kháng nhưng cùng tồn tại, cần thiết cho nhau như âm và dương vậy. Thực ra thiện ác là do lòng người còn võ nghệ là phương tiện hành động. Người đời hẹp hòi nên xem công phu của các phái Tăng, Đạo là quang minh chính đại còn tuyệt học nào hơi hiểm độc, trí trá thì xếp vào Tà đạo. Họ quên rằng mục đích cuối cùng của võ nghệ là phòng thân và sát địch khi cần thiết, càng hiệu nghiệm càng tốt.

Lão dương đôi tay khẳng kheo lên ngấm nghĩa và mỉm cười :

- Trương tổ sư của phái Võ Đang lúc tròn bách tuổi mới sáng tạo ra hai pho Thái Cực kiếm và Thái Cực quyền, nhưng lão phu mới ngũ thập đã nghĩ ra hai tuyệt học Long Trảo Truy Hồn và U Ảnh Ngự Phong thân pháp, lòng rất cao hứng.

Thấy họ Lam dám so sánh với Trương chân nhân, ánh mắt Thuần Vu Kỳ liền lộ vẻ hoài nghi. Lam lão nhận ra, cười nhạt :

- Người cho rằng lão phu đại ngôn chứ gì. Hãy nghe cho rõ đây. Lão phu tinh thông y lý nên đã tìm ra bí quyết dẫn chân khí tập trung vào hai bàn tay, biến nó thành sắt thép, không hề sợ gươm đao. Bởi vậy pho Long Trảo Truy Hồn mới đáng gọi là tuyệt học hãn thế. Còn U Ảnh Ngự Phong thân pháp ảo diệu đến mức xem thường cả Phách Không chưởng lực.

Nghe đến đây, Thuần Vu Kỳ vô cùng phấn khởi vì đây là điều chàng rất cần để đối phó với Phong Đô Đại Sĩ. Thuần Vu Kỳ chính sắc vái ba vái để tỏ ý khâm phục.

Kể từ hôm ấy, chàng ra sức khổ luyện hai công phu quỷ dị và phức tạp kia. Pho Long Trảo chỉ có ba mươi sáu chiêu nhưng mỗi chiêu gồm hàng trăm thế thức, hư nhiều hơn thực và tấn công vào cả những vị trí cấm kỵ ở bụng dưới, điều không hề có trong võ công chính phái. Vì hiểm độc như thế nên pho quyền trảo này giết người hiệu nghiệm hơn Thái Cực Quyền.

Riêng pho khinh công U Ảnh Ngự Phong thì quả là một thành tựu ớn lao trong võ học, Lam lão đã phối hợp Bát Quái với Ngũ Hành, đặt Hành Thổ tại Trung Cung nên bước chân cực kỳ lắc léo, ảo diệu.

Lão tử bảo rằng: “rỗng thì chứa được nhiều”. Cho nên chàng trai có tâm hồn mộc mạc, trong sáng họ Thuần Vu kia đã mau chóng tiếp thu hết tuyệt nghệ của vị sư phụ bất đắc dĩ. Đến giữa tháng chạp thì Lam lão chẳng còn gì để dạy Thuần Vu Kỳ nữa.

Lão Vô cùng kinh ngạc, thở dài :

- Người học quá dễ dàng khiến lão phu đâm ra nghi ngờ sự sáng tạo của mình.

Phải chăng chúng đã không lợi hại như lão phu từng nghĩ?

Thuần Vu Kỳ mỉm cười ra dấu rằng hai công phu kia rất tuyệt diệu. Vài ngày sau, Lam lão đưa cho chàng một viên được hoàn màu xanh xám và bảo :

- Đây là Kháng Hàn Đan, người hãy uống vào để chống lại cái lạnh cắt da của mùa đông. Tuyết sắp rơi dày rồi đấy.

Thuần Vu Kỳ vui vẻ nuốt ngay và lập tức bị mê man. Khi chàng tỉnh dậy thì phát hiện Lam lão đang ngồi tĩnh tọa trên sàn hang. Tỏa Nhuệ kiểm tuốt trần nằm trước mặt.

Chàng nhận ra cổ mình quần đầy vải còn gáy thì hơi đau, rất khó cử động. Lòng chàng đầy nghi hoặc, nhưng không dám lay gọi Lam lão, ngồi chờ đợi. Chàng nhẹ nhàng bước đến để nhặt trường kiếm, tra vào vỏ, thì nhìn thấy trên nền đá bằng phẳng có rất nhiều chữ viết bằng mũi kiếm.

Một linh cảm xấu làm chàng xao xuyến liền lắng nghe và quan sát thì mới biết Lam lão đã tuyệt khí. Chàng cẩn thận thăm mạch của lão và ứa nước mắt. Thuần Vu Kỳ cố bình tâm đọc di thư :

- Kỳ nhi. Lão phu chính là Cửu Chuyển Đạo Lam Thiên Ngũ, trưởng phu của Hồng Hoa Tiên Cơ đất An Dương. Hoàng Xuân Phụng trẻ hơn lão phu hai mươi tuổi, nhan sắc tuyệt trần và tâm đấng phi thường. Lão phu đã già, tinh lực suy yếu không thỏa mãn được dục vọng của Xuân Phụng, nên nàng ta có tình nhân. Trưởng tử của phu là Lam Thiên Hoạch, con đời vợ trước, đã nhiều lần cảnh báo mà lão phu ngu muội không tin.

Mười hai năm trước, lão phu đưa Hoàng Xuân Phụng đi Nam Hải tìm một loại kỳ trân tên gọi Thiên Xuân Đào. Với linh quả này, lão phu sẽ trẻ lại, cường tráng như bọn thanh niên, và sẽ cùng Tiên Cơ giữ mãi tuổi xuân.

Sau hơn một năm khổ công tìm kiếm khắp các hoang đảo ở biển Nam, lão phu đã may mắn thành công. Trong lúc vui mừng, lão phu đã lỡ miệng tiết lộ rằng ai thụ dụng hết trái đào tiên này sẽ có thêm bốn chục năm công lực.

Không ngờ câu nói ấy đã khiến Hoàng Xuân Phụng nổi lòng tham. Trên đường về An Dương đã rủ lão phu ghé thăm Uyên Ương Giản rồi xô xuống. Lão phu không chết, cố gượng sống vì căm thù, miệt mài đào hang để thoát ra, nhưng bệnh thấp khớp đã khiến lão phu phải bỏ dở công trình. Trong lúc tuyệt vọng, không ngờ Kỳ nhi lại xuất hiện và chứng tỏ được nhân phẩm trung hậu, thiện lương. Thế cho nên, lão phu đã truyền dạy võ công và chữa lành á tật cho Kỳ nhi. Chỉ một tháng nữa là thanh quản của người sẽ hồi phục có thể rú thật lớn để cầu cứu người bên trên. Rằm tháng giêng nào cũng có rất nhiều người đến cúng tế, cầu xin ở miếu Uyên Ương.

Lão phu chẳng còn mặt mũi nào để trở về quê nên quyết định tự sát. Ước nguyện cuối cùng của lão phu là mong mỗi rằng Kỳ nhi sẽ thay ta giết chết con ác phụ Hoàng Xuân Phụng. Khi hạ thủ, Kỳ nhi nhớ mang chiếc mặt nạ mà năm xưa lão phu thường dùng mỗi lúc ra ngoài.

Lam Thiên Ngũ di bút.

Đọc xong di thư, Thuần Vu Kỳ cảm thương vô hạn, quì lạy di thể Cửu Chuyển Đạo và khóc vùi.

Sau đó, Thuần Vu Kỳ bắt đầu tập phát âm và chờ đợi ngày rằm tháng giêng.

Giọng nói ngày càng rõ ràng nhưng mùa đông cũng càng khắc nghiệt. Tuyết rơi dày đến nỗi chẳng ai dám mò đến Uyên Ương miếu.

Thuần Vu Kỳ quyết định trèo lên bằng đôi bàn tay thép và thanh trường kiếm dẻo dai. Lỡ có rớt xuống thì cũng không sao vì lớp tuyết dưới đáy vực đã dày hàng trượng, che lấp cả động đá và dàn lưới. Chàng bắt rắn, bắt chuột ăn thật no rồi hành động.

Nhờ công lực thâm hậu và đôi tay cứng rắn, mạnh mẽ, Thuần Vu Kỳ có thể bám chặt vào vách vực mà nhả nài tiến dần lên.

Khi mệt mỏi chàng cắm sâu Tỏa Nhuệ kiếm vào lớp đất đá rồi neo mình nghỉ ngơi. Nếu Cửu Chuyển Đào có được thanh kiếm tốt như chàng thì đã không phải giam mình dưới vực lâu như thế. Khi rơi xuống Uyên Ương Giản, lão chỉ có duy nhất một túi da đựng dao mổ và kim châm cứu.

Với nỗ lực phi thường, đến chiều thì Thuần Vu Kỳ vượt hết bức vách cao hơn bốn chục trượng, trở lại trần gian. Chàng vui mừng không xiết, cởi bỏ bộ y phục rách rưới, dơ bẩn, dùng tuyết tắm cho sạch rồi thay quần áo mới. Sau lần chết hụt, Thuần Vu Kỳ rất thận trọng, mang tấm mặt nạ mà Lam Thiên Ngủ để lại rồi mới xuống đồi.

Trong dung mạo một gã tứ tuần anh tuấn, tối hôm ấy, Thuần Vu Kỳ vào thành Tân Hương nghỉ trọ. Chàng còn giữ đầy đủ những vật thiết thân như tiền bạc, xấp thẻ Đình của Ngạo Thế Thần Ông nên có thể ung dung dùng tên giả là Vũ Khinh Hồng.

Sáng hôm sau, nhằm ngày mười sáu tháng giêng, Thuần Vu Kỳ trả phòng, ra ngoài mua tuần mã. Lúc đi ngang Trương Gia phạn điểm, nơi có bán những món điểm tâm, thấy khá nhiều khách giang hồ lưng mang đao kiếm đang nói chuyện râm ran, Thuần Vu Kỳ liền ghé vào để nghe ngóng. Chàng ở dưới vực tám tháng trời, có lẽ cục diện giang hồ đã có nhiều thay đổi.

Cửu Chuyển Đào Lam Thiên Ngủ là bậc đại thần y giỏi nghề giải phẫu nên chiếc mặt nạ của lão làm ra cực kỳ tinh xảo, rất khó bị phát hiện. Họ Lam mặc cảm già nua xấu xí hơn Hồng Hoa Tiên Cơ nên khi cùng người đẹp ra ngoài thường mang dung mạo giả rất tuấn tú.

Thuần Vu Kỳ vừa ăn sáng vừa lắng nghe, thu nhận được những thông tin bổ ích.

Đó là việc Thuần Vu gia trang treo giải thưởng năm ngàn lượng vàng cho bất cứ ai tìm được Thuần Vu công tử, dù sống hay chết.

Tin kế tiếp là sự xuất hiện của hai bang hội mới. Một là Thần Kiếm bang, Bang chủ là Mộ Dung Thịnh ở núi Vân Sơn cách Nam Dương hai chục dặm về hướng Bắc.

Phái thứ hai là Hồng Hoa cung ở chân núi Phụng Sơn, phía Nam thành An Dương, do Hồng Hoa Tiên Cơ làm Cung chủ.

Đáng ngại nhất là việc Trung Nghĩa bang đã không chế được ba phái Thiếu Lâm, Hoa Sơn, Võ Đang. Phong Đô Đại Sĩ dùng tà pháp huy động âm binh, nửa đêm làm cho cát bay đá chạy mịt mù. Rồi họ Liêu nhân lúc hỗn loạn ấy, vào tận trọng địa đối phương mà bắt sống chưởng môn, ép uống chất kỳ độc mạn tính. Liêu Vô Chỉ cũng đã trút một trận mưa đá khủng khiếp xuống Thuần Vu gia trang ở Khai Phong nhưng may mà Huyền Cơ thư sinh đoán trước được, sớm đưa cả nhà đào tẩu. Hiện họ ở đâu thì không ai rõ.

Thuần Vu Kỳ thở phào khi biết người thân đã thoát nạn. Chàng tin rằng gia đình mình sẽ bố trí người ở lại Khai Phong nên lên đường đi ngay. Trưa hôm sau, Thuần Vu Kỳ đã có mặt trong thành, vào lữ điếm gởi ngựa và hành lý rồi đi dạo qua nhà cũ xem sao.

Các bức tường vẫn đứng vững nhưng hầu hết mái ngói trong trang bị hư hại nặng nề, chứng tỏ trình độ pháp thuật cao cường của Phong Đô Đại Sĩ.

Trước cửa trang, trong tòa tiểu đình, có bốn gã quân binh đang đánh cờ. Thuần Vu Kỳ hiểu rằng có hỏi thăm cũng vô ích nên vòng ra phía sau, lựa lúc không ai chú ý, vượt tường mà vào.

Trận kỳ môn này đã mất tác dụng vì cây cối bị trận mưa đá hủy hoại, trông rất tang thương. Thuần Vu Kỳ vượt qua dải cây phòng vệ, tiến vào khu hậu viện, tìm đến phòng của cha mẹ.

Vật dụng trong nhà vẫn còn nguyên song những đồ quý giá đã biến mất. Chàng vung kiếm chặt đứt ổ khóa ngọ thất, vào lục soát rất kỹ nhưng chẳng thấy thư từ gì.

Sực nhớ đến mật thất dưới sàn phòng, Thuần Vu Kỳ mở tủ áo của mẹ khởi động cơ quan để mở cửa hầm mà đi xuống.

Chàng bật hỏa tập đốt liền hai cây đèn tọa đăng để dễ bề quan sát. Thì ra vàng ngọc châu báu đều được mang đi hết, chỉ còn trơ lại những rương gỗ trống không.

Nhưng trên tường có ghi lại bút tích của mẹ chàng. Tiết Như Xuân viết rằng :

- Kỳ nhi. Nếu có về thì hãy đi thăm mộ Bích Ngọc Miêu.

Thuần Vu Kỳ hiểu ngay rằng mẹ mình để lại thư trong hòn giả sơn, nơi chàng từng giấu con mèo bằng ngọc xanh. Vị trí này chỉ có chàng và thân mẫu biết mà thôi.

Thuần Vu Kỳ tức tốc trở lên mặt đất, ra hoa viên phía sau. Trong hốc đá kín đáo nọ, chàng tìm thấy một mảnh hoa tiên phía dưới con mèo, nội dung rất đơn giản :

“Con hãy tìm chủ cũ của thanh Tỏa Nhuệ kiếm”.

May mà Vệ Tích Cơ đã kể lại việc họ Tôn tặng kiếm và từng đưa chàng đi ngang qua căn nhà mới mà Thuần Vu gia trang đã xây cho lão.

Thuần Vu Kỳ phần khởi vượt tường, về lấy ngựa, đi lên phía cửa Bắc Khai Phong, tìm đến khu dân cư ở góc Đông Bắc. Đây là một xóm nghèo đông đúc, toàn thợ thủ công và người bán hàng rong. Chính vì vậy mà căn nhà gạch lợp ngói của lão thợ rèn họ Tôn trông có vẻ nổi bật hơn cả. Cạnh căn nhà ba gian khung trang ấy là một lò rèn ám khói, ngổn ngang sắt thép. Ngoài nghề rèn dao, búa, nông cụ, lão Tôn Hằng còn làm cả việc đóng móng ngựa nữa.

Mới quá giữa tháng giêng, đang là thời điểm nông nhàn nên lò rèn vắng khách.

Vả lại trước tết Nguyên Đán bách tính đã sắm sửa đầy đủ, sau tết không mua thêm. Và cũng có thể là họ đã tiêu sạch tiền bạc trong dịp tết.

Tuyết vẫn còn rơi nhiều, trời lạnh căm căm, đốt lò để không thì uống phí nên lão Tôn Hằng liền nghỉ cho khỏe thân già, cùng con trai lớn nhâm nhi vài chén rượu.

Nhà lão xoay về hướng Nam, không sợ tuyết bay vào, có thể mở cửa sổ để ngắm cảnh. Bàn rượu kê ngay cửa sổ nên Tôn lão nhận thấy người kỵ sĩ mặc áo lông cừu trắng. Lão cau mày bảo con trai :

- Lực nhi. Con mau ra nói với khách rằng chúng ta chưa khai trương, phiền ông ta đi chỗ khác mà đóng móng.

Tôn Lực tuổi độ hai mươi sáu, thân thể lực lưỡng nhờ chuyên quai búa tạ. Gã đứng lên mở hé cửa chính, lập lại lời cha nói với cái giọng ồm ồm. Song người kỵ sĩ kia vẫn thản nhiên buộc dây cương vào cột chống mái hiên rồi bước đến cửa sổ mỉm cười và ra dấu với Tôn Hằng.

Lão thợ rèn già giật bắn mình, trợn mắt ngơ ngác khi thấy hán tử tứ tuần kia vuốt mặt, biến thành một chàng trai trẻ trung. Song dường như đã được dặn dò cẩn thận nên Tôn lão hỏi :

- Phải chăng công tử muốn sửa kiếm?

Thuần Vu Kỳ hiểu ý, dứt thanh Tỏa Nhuệ qua song cửa. Tôn lão rút ra xem xét và mừng rỡ nó :

- Cảm tạ hoàng thiên đã phù hộ cho công tử lành lặn trở về, mời công tử vào trong.

Thuần Vu Kỳ vào nhà, nửa khắc sau trở ra không lấy ngựa mà đi bộ, quay lại đường phố chính Bắc Nam. Lúc còn cách cửa thành hướng Nam hơn dặm chàng rẽ phải, đi thêm một quãng, dừng chân trước một tòa trang, viện nho nhỏ, cũ kỹ Cơ ngơi này cất theo lối Tam Hợp Thiện, có sân gạch rộng ở giữa, cửa mở về hướng Nam. Cửa trang đóng kín nhưng tường vây chỉ cao độ một trượng, chẳng thấm thía gì với bọn đạo tặc.

Thuần Vu Kỳ nóng ruột gặp lại người thân nên chẳng gõ cửa, tung mình nhảy qua tường. Chân chàng vừa chạm đất thì có hai bóng trắng ập đến tấn công, đường kiếm cực kỳ mãnh liệt. Nhận ra Dương Hồ và Hách Nham, Thuần Vu Kỳ vô cùng vui sướng, chợt nảy ra ý định chọc ghẹo họ.

Chàng không chống đỡ mà thi triển thân pháp U Ảnh Ngự Phong, đảo bộ tránh khỏi hai lưới kiếm của bọn thủ hạ. Dương Hổ giằng dứ rít lên nhưng không lớn lắm :

- Người là ai sao lại đột nhập vào đây?

Thuần Vu Kỳ đang mang mặt nạ nên họ Dương chẳng thể nhận ra. Chàng mỉm cười quay đầu lướt nhanh vào trong, hướng đến dãy nhà phía Bắc. Nhưng từ hai dãy Đông Tây đã có hàng chục kiếm thủ mặc áo lông cừu lao ra chặn lại. Họ lặng lẽ tấn công chứ không quát tháo, dường như chẳng muốn hàng xóm nghe thấy.

Thuần Vu Kỳ cũng muốn thử nghiệm hai pho võ công mới học nên dồn chân khí vào song thủ, ngang nhiên đánh bật những thanh gươm kia và chân vẫn lướt nhanh.

Đôi bàn tay thép của chàng không hề bị thương nhưng khá đau đớn vì công lực chưa đủ hỏa hầu. Tuy nhiên như thế cũng đủ dọa khiếp bọn Dương Hổ, Hách Nham. Họ điên cuồng lăn xả vào chàng bất kể tử sinh, quyết giết cho được kẻ xâm nhập.

Thuần Vu Kỳ không ngờ chuyện đùa hóa thật, vội dồn toàn lực phá vây lao nhanh lên hành lang. Cửa phòng ngay chỗ chàng đến bỗng bật mở và Trại Ngu Cơ Tiết Mạn Thụy xuất hiện, vung kiếm chém liên.

Thuần Vu Kỳ mừng rỡ, vươn tay chụp lấy lưới kiếm rồi điểm huyết, bắt nàng làm con tin. Bọn Dương Hổ chết điếng người, đứng nhìn với ánh mắt căm hờn. Tiết Mạn Thụy thì run rẩy nói :

- Trong phòng chỉ có ba lão nhân yếu đuối, xin các hạ đừng hại họ. Các hạ muốn bao nhiêu vàng cũng có.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười cúi xuống hôn lên má nàng khiến nữ nhân sợ đến nhũn người. Dương Hổ chưa kịp chửi mắng thì tên dâm tặc kia đã vượt mặt, để lộ dung mạo thực. Chàng còn mỉm cười và dùng tay hữu ra dấu chào mọi người. Mười gã kiếm thủ hân hoan rú lên :

- Công tử.

Hách Nham không thể dùng ngôn từ để biểu lộ nỗi vui mừng nên chạy đến, quì xuống ôm chủ nhân mà khóc ròng.

Được Thuần Vu Kỳ giải huyết, Trại Ngu Cơ ôm chặt cổ chàng và cũng khóc như mưa. Bọn Dương Hổ thì nhảy nhót, như trẻ con xúm lại quanh kẻ từ cõi chết trở về.

Thuần Vu Kỳ vỗ vai và xiết chặt tay từng người rồi cùng Trại Ngu Cơ đi vào trong phòng.

Tiết Mạn Thụy khởi động cơ quan và sàn nhà sụp xuống một ô vuông.

Tiết Như Xuân đang bệnh hoạn, có thể chết vì quá vui mừng, do vậy, Trại Ngu Cơ xuống trước, lựa lời mà thông báo dần.

Mật thất khá rộng rãi và đầy đủ tiện nghi được soi sáng bằng những ngọn nến vì khói của đèn dầu mờ rất khó ngửi và độc địa.

Vợ chồng Thuần Vu Hồng và Tiết phu nhân, mẹ của Mạn Thụy đang ngồi trò chuyện cạnh bàn, sắc diện đầy vẻ lo âu. Lúc này, khi phát hiện có kẻ xâm nhập, ba người yếu đuối này đã xuống ẩn mình nơi đây.

Thuần Vu Hồng lo lắng hỏi :

- Thụy nhi. Đã bắt được gã ấy chưa?

Trại Ngu Cơ mỉm cười :

- Bẩm lão gia. Người ấy không phải là kẻ thù mà đến đây để báo tin về Kỳ ca.

Tiết Như Xuân đang ủ rũ, giật mình run giọng hỏi ngay :

- Kỳ nhi còn sống chứ?

Tiết Mạn Thụy gật đầu :

- Bẩm phải. Y đòi tăng tiền thưởng lên vạn lượng rồi mới dẫn chúng ta đi.

Như Xuân nóng nảy xua tay :

- Vạn lượng cũng chẳng sao. Mau bảo gã ấy xuống đây.

Thuần Vu Hồng là người cơ trí, phát hiện ngay chuyện lạ. Lão cau mày hỏi :

- Thụy nhi. Vì sao gã ấy lại biết chúng ta ẩn náu ở đây?

Như Xuân tỉnh ngộ :

- Đúng vậy. Chỉ mình Kỳ nhi mới biết lối vào mật thất cũng như hốc đá giấu Bích Ngọc Miêu ở Thuần Vu gia trang, từ đó y mới tìm được chúng ta. Người ngoài tuyệt nhiên không thể hiểu được.

Mạn Thụy mỉm cười :

- Bẩm Nãi Nương. Người ấy có dẫn Kỳ ca theo nhưng không biết là thật hay giả.

Sự nghi hoặc đã kìm hãm vẻ vui mừng, Tiết Như Xuân thận trọng nói :

- Để ta kiểm tra sẽ rõ thực hư. Con mau đưa họ xuống đây.

Biết rằng đã thành công trong việc hạn chế sự bất ngờ có hại cho mẹ chồng, Mạn Thụy trở lên dẫn đường phu xuống. Thuần Vu Kỳ quỳ lạy song thân và Cửu mẫu nhưng không dám nói thành lời vì sẽ gây nghi ngờ.

Ba lão nhân chăm chú quan sát, không vội mừng ngay. Tiết Như Xuân đã bị vụ án hóa thân dọa khiếp một lần nên giờ đây rất cảnh giác. Bà hồ hững bảo :

- Kỳ nhi hãy đến với ta?

Thuần Vu Kỳ liền lết đến, úp mặt vào gối bà như ngày xưa rồi ngẩng lên mỉm cười, dùng tay ra dấu để chuyện trò. Ánh mắt, nụ cười kia đã quá quen thuộc nên Như Xuân dần dần lấy lại niềm tin, vuốt ve gương mặt con trai.

Thuần Vu Hồng cười khổ :

- Kỳ nhi hãy ngồi cạnh ta, viết chữ kể lại mọi tào ngộ xem sao.

Trong hầm có cả văn phòng tứ bảo nên Thuần Vu Hồng nhận ra ngay nét chữ cứng cáp, vụng về của con trai. Ông ôm chàng cười khanh khách, nước mắt dần dụa.

Hai nữ nhân kia cũng ôm lấy Thuần Vu Kỳ mà khóc nức nở.

Đến tận tối hôm ấy, khi mọi nghi ngờ đã tan biến sạch, chàng mới dám tiết lộ việc mình được Cửu Chuyển Đào Lam Thiên Nữ chữa lành á tật. Niềm tin vui xum họp liền được nhân đôi.

Vì những người khác đều đã đi theo Huyền Cơ thư sinh để lập căn cứ chống lại Trung Nghĩa bang nên Thuần Vu Kỳ quyết định rời Khai Phong để hỗ trợ họ. Tiết Như Xuân không chịu xa con quá sớm nên chàng phải ở lại đây mấy ngày.

Ngày đêm đầu tiên, Trại Ngu Cơ đã tìm đến phòng chồng chưa cưới, e lệ nói lí nhí :

- Ba vị nhân gia ra lệnh cho thiếp đến hầu hạ chàng.

Thì ra Thuần Vu Hồng sợ tuyệt tự nên cố tranh thủ tìm cháu nối dõi. Tám tháng qua vợ chồng ông sống như đã chết và hối hận vì không sớm cử hành hôn lễ cho con trai.

Thuần Vu Kỳ hân hoan đón nhận thân hình ngà ngọc của Trại Ngu Cơ. Mạn Thụy dịu dàng đảm thắm nên run rẩy, thẹn thùng khi dâng hiến. Nàng không nóng bỏng như Vệ Tích Cơ nhưng đôi mắt huyền sâu mộng kia chất ngất nỗi đam mê. Sau mười đêm ân ái mặn nồng, sáng hai mươi bảy, Mạn Thụy sụt sùi tiễn trượng phu lên đường. Tiết Như Xuân và chị dâu cũng khóc, luôn miệng dặn dò bảo trọng đừng để trẻ thơ ra đời mà không có cha. Thì ra Mạn Thụy đã cần thai.

Năm ngày sau, Thuần Vu Kỳ đến Lạc Dương, bước vào khách sạn đồ sộ trên đường Bạch Mã. Tấm bảng chiêu bài của công trình này khắc lõm mấy chữ : Lạc Thành đại lý tử điếm.

Tên tiểu nhị mập mạp mắt hí, tuổi trung niên kia chính là Hoàng Bư, tam ca của Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh. Gã cười hi hi hỏi :

- Phải chăng đại hiệp định mướn phòng?

Thuần Vu Kỳ lắc đầu đáp theo mật khẩu mà Trại Ngu Cơ đã dạy :

- Không phải. Tại hạ muốn mua cả cái lữ điểm này.

Ánh mắt Hoàng Bưu sáng rực lên, gã nghiêm nghị bảo :

- Ai giới thiệu các hạ đến mua?

Thuần Vu Kỳ cười đáp :

- Tại hạ là Vũ Khinh Hồng, quê đất Quảng Đông, bạn cũ của Dương Hổ. Mấy ngày trước, tại hạ ghé Khai Phong chơi, tình cờ gặp gã ngoài phố. Họ Dương liền giới thiệu tại hạ đến đây gia nhập liên minh.

Hoàng Bưu gật gù :

- Thôi được. Mời các hạ vào trong.

Gã bảo tên tiểu nhị thứ hai dẫn ngựa xuống chuồng rồi đưa khách vào trong. Gã dẫn Thuần Vu Kỳ vào một phòng khách nhỏ ở tầng trệt, và lát sau, có một nữ nhân bước vào, tay bưng khay trà. Tuy đã hóa trang cho già đi và mặc áo rộng để che giấu thân hình nẩy nở, song Vệ Tích Cơ cũng không qua được mắt chồng mình.

Thuần Vu Kỳ xúc động đến mức định tháo mặt nạ để được ôm lấy người vợ yêu dấu. Nhưng từ phía trong vọng ra giọng cười quen quen của Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mưu khiến chàng chợt dạ. Phải chăng họ Đào trà trộn vào đây để làm nội gián cho Xảo Quá Thiên?

Vệ Tích Cơ tươi cười rót trà mời khách. Thuần Vu Kỳ uống ngay, không để ý rằng trà rất ngội.

Tích Cơ bỗng cười nhạt :

- Túc hạ đã uống Đoạn Trường Tán, hãy mau thành thực khai báo mục đích của mình.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười, đưa tách ra :

- Xin cô nương cho tại hạ xin thêm?

Tích Cơ ngỡ ngàng rót cho chàng, mắt đầy vẻ cảnh giác. Thuần Vu Kỳ uống cạn chén trà thứ hai rồi nói :

- Tại hạ đến đây để báo cho chư vị biết rằng Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mưu là nội gián của Trung Nghĩa bang.

Tích Cơ cau mày tư lự :

- Lẽ nào lại như thế. Đào Tử Mưu tài trí hơn người, nhân phẩm đường chính, không thể là thủ hạ của Trung Nghĩa bang được.

Thuần Vu Kỳ thở dài :

- Họ Đào là đại hiếu tử, nên khi bị Xảo Quá Thiên bắt cóc mẹ hiền mà uy hiếp thì Tử Mưu đã phải bán mình cho quỷ. Chính y đã giả vờ kết bạn với Thuần Vu công tử và xô chàng ta xuống vực thẳm Uyên Ương Giảo đấy.

Tích Cơ sững sốt, bối rối hỏi :

- Nhưng sao túc hạ lại biết được điều này? Không lẽ thuyết phu bị họ Đào hại chết rồi sao?

Bỗng ngoài hành lang có tiếng chân đi ra và Đào Tử Mưu lên tiếng chào từ biệt.

Thuần Vu Kỳ vội nói :

- Tuyệt đối không được để y rời khỏi chốn này.

Tích Cơ cười mát :

- Họ Đào mới đến sáng nay, đi theo Võ Đang ngũ tú. Y bị thử thách bằng độc trùng, quá Ngọ sẽ đau dữ dội phải quay lại đây thôi. Túc hạ hãy trả lời tiếp đi.

Thuần Vu Kỳ không trả lời mà tủm tỉm trêu chọc :

- Nghe nói chính thất của Thuần Vu công tử nhan sắc phi phàm, thân hình gợi cảm tựa Thần Nữ Vu Sơn, sao nàng lại hóa trang cho xấu đi làm gì?

Tích Cơ vừa thẹn vừa kinh hãi thì gã trai già anh tuấn kia đã nói tiếp :

- Trên người nàng có chín nốt ruồi son, bốn ở tứ chi, hai trên ngực, ba trên hông có đúng thế không?

Bí mật này chỉ có hai người biết là Độc Cơ và Thuần Vu Kỳ. Nay gã Vũ Khinh Hồng nói ra vanh vách khiến Tích Cơ choáng váng. Nàng chưa kịp phản ứng thì Thuần Vu Kỳ đã đứng lên và bảo :

- Nàng mau đưa ta vào gặp các trưởng bối?

Tích Cơ bàng hoàng bước đến, nắm lấy bàn tay chàng rồi thẳng thốt gọi :

- Tướng công.

Và nàng cào nhẹ lên má chàng, gỡ tấm mặt nạ ra để được yên tâm. Gương mặt này nàng đã nhung nhớ, tiếc thương suốt mấy tháng qua.

Tiếng khóc hân hoan của Tích Cơ lọt ra ngoài và Hoàng Bưu tông cửa chạy vào.

Gã sững sờ kêu lên :

- Đại công tử.

Nhưng gã lại hoài nghi ngay :

- Không thể được. Xin đại phu nhân đề phòng. Người này không bị câm.

Người trong hậu sảnh đã chạy ulla vào phòng, có cả Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh.

Tích Cơ bị câu nhắc nhở của Hoàng Bưu làm cho phân vân lui lại vài bước.

Thuần Vu Kỳ chẳng nín kéo, cười với Sầm Tú Linh :

- Sao nương tử lại có mặt ở đây?

Vừa lúc Tiết Cao Vân và vợ chồng Tử Bất Y vào đến. Thuần Vu Kỳ vội khấu bái :

- Hai nhi ra mắt nhạc phụ, nhạc mẫu và Cửu phụ.

Ngay xẩm tối hôm ấy, niềm vui xum họp chưa tan thì Huyền Cơ thư sinh ra lệnh dọn sang ở nơi khác vì Đồng Quan Thần Phiến đã không quay lại.

Thỏ khôn cỏ đến chín hàng nên chỉ ba khắc sau là cả bọn đã an vị trong một tòa trang viên lớn, cách chỗ cũ vài chục trượng. Tiệc mừng vui như tết, chỉ toàn những người thân. Đại quân của liên minh đóng ở căn cứ ngoại thành, khách điểm chỉ là nơi chiêu mộ. Sau khi nghe hết câu chuyện Uyên Ương Gấn, cử tọa vô cùng thương xót cho Cửu Chuyển Đạo, hết lời chửi rủa Đào Tử Mưu cũng như Hồng Hoa Tiên Cơ Hoàng Xuân Phụng. Tử Bất Y Vệ Túc Đạo chửi hăng nhất vì lão cũng lâm và cảnh chồng già vợ trẻ.

Thuần Vu Kỳ bỗng hỏi :

- Chẳng hay chư vị có tin tức gì về Tiệp muội hay không?

Không gian chợt chùng xuống, im lặng khác thường khiến Thuần Vu Kỳ lo sợ hỏi gặng :

- Phải chăng Tiệp muội đã gặp chuyện chẳng lành?

Tiết Cao Vân thở dài nảo nuốt :

- Con nhà đầu ấy vẫn bình an nhưng sắp trở thành vợ của Mộ Dung Thịnh, Bang chủ Thần Kiếm bang. Hôn lễ sẽ cử hành vào ngày hai mươi sáu tháng ba tới.

Tin như sét đánh khiến Thuần Vu Kỳ không thốt nên lời. Chàng tự cho rằng mình có lỗi nên không hề oán trách Đan Nhược tiên tử, chàng băng khuông nói :

- Mộ Dung Thịnh là bậc anh hùng tài mao song toàn, hy vọng Tiệp muội sẽ có hạnh phúc.

Độc Cơ Lạc Anh Châu tức tối nói :

- Con bé ấy trách người đa thù, giận dữ bỏ đi. Nay lại chịu làm lẽ Mộ Dung Thịnh thì hóa ra kẻ hai lời chứ chẳng hay ho gì?

Huyền Cơ thư sinh cười khổ :

- Tiệp nhi không phải là kẻ hai lời vì đã bắt Mộ Dung Thịnh đuổi chính thất và hai con về quê. Đồ đệ của lão phu là Dịch Hoài Giang hiện đang đầu quân cho Thần Kiếm bang để làm nội gián, đã báo tin ấy.

Tử Bất Y giận dữ thóa mạ :

- Không ngờ con bé ấy lại ác độc như thế và gã Mộ Dung Thịnh kia là kẻ chẳng ra gì. Như lão phu đây dấu có nạp thêm hàng tá tỷ thiếp cũng chẳng bao giờ phụ rẫy vợ cả.

Tích Cơ cười khúc khích :

- Phụ thân muốn đêm nay ngủ một mình hay sao mà lại nói thế?

Vệ Túc Đạo sợ xanh mặt cười giả lả phân bua :

- Lão phu nói ví dụ thôi mà. Đời nào lão phu lại nạp thiếp? Bà đừng giận lão phu nhé.

Nét mặt và thái độ bối rối, sợ sệt của vị thần y chết mới không trị được này đã làm cả nhà cười vang, với bớt nỗi buồn về đạo đức của Đan Nhược tiên tử.

Đêm ấy, Thuần Vu Kỳ vào phòng Vệ Tích Cơ thì bị nàng đẩy sang phòng Lang Nha mỹ nhân, cùn gười mục đích là tìm người thừa tự. Nghe nói Tiết Mạn Thụy đã cần thai, Sầm Tú Linh dù hổ thẹn cũng ráng theo kịp chị em.

Cuối canh ba Thuần Vu Kỳ mới quay lại phòng Vệ Tích Cơ, ôm lấy thân hình kỳ diệu của nàng mà hít thở mùi da thịt quen thuộc. Chân gầy xiết bao người đàn bà chung thủy và độ lượng này. Lúc vắng chồng Tích Cơ luôn ăn mặc kín đáo, rộng rãi che phủ những đường cong tuyệt mỹ, mặt hoa chẳng hề son phấn, trâm lược biếng cài để có thể dành riêng nhan sắc ấy cho trượng phu. Giờ đây hội ngộ Tích Cơ nồng nàn dâng tặng Thuần Vu Kỳ xác thân ngọt lịm và một tình yêu say đắm.

Hôm rằm tháng giêng, Huyền Cơ thư sinh đã cùng vợ chồng Tử Bất Y giả làm khách thập phương lên chùa Thiếu Lâm dâng hương. Vào dịp tết Thượng Nguyên, ngôi chùa Thiền Tông này được rất nhiều tín đồ đến lễ bái, đông đến mấy ngàn nên dù Phong Đô Đại Sĩ có cho người giám sát cũng không xuể.

Ba người lên vào hậu viện tìm cách giải độc cho phương trượng Định Tâm. Độc Cơ Lạc Anh Châu phát giác ra chất độc kia là của mình. Vậy là chàng rể hệt Đào Tam Mộc đang có mặt trong Trung Nghĩa bang. Tất nhiên Lạc Anh Châu giải trừ dễ dàng, giải thoát phái Thiết Lâm khỏi sự khống chế của Phong Đô Đại Sĩ.

Sau đó, thuốc giải được gởi đến núi Võ Đang và núi Hoa Sơn kèm theo kế hoạch phân công. Do vậy đến đầu canh hai đêm mừng tám tháng hai thì lực lượng Bạch Đạo đã phục kín chân núi Tuấn Cực chờ hiệu lệnh là xông lên.

Tuy nhiên, để gây hỗn loạn hậu phương kẻ địch, một cao thủ đã được lệnh xâm nhập trước. Người này chính là gã Truy Hồn kiếm khách Vũ Khinh Hồng, một cao thủ lạ mặt.

Việc tái sinh của Thuần Vu Kỳ đã được giữ bí mật, trừ người thân ra, không ai trong liên minh Bạch đạo được biết cả.

Thuần Vu Kỳ tiến vào bằng đường sườn núi hướng tây, nơi mà ánh trăng thượng huyền không soi đến được.

Với thân pháp U Ảnh Ngự Phong ảo diệu tuyệt luân và nhãn lực tinh tường như loài chim ăn đêm, chàng dễ dàng phát hiện và vượt qua những chốt canh trên đường đi.

Thuần Vu Kỳ áp sát chân tường của Tổng đàn Trung Nghĩa bang vận công nghe ngóng. Không thấy có ai ở gần mé tường trong, chàng tung mình nhảy lên bám lấy đỉnh, lộ đầu quan sát.

Giờ mới gần giữa canh hai nên sào huyết này khá huyền ảo, kể qua người lại tấp nập. Những toán tuần tra cũng đi rào liên tục nhưng ra chiều uể oải lơ đãng. Từ ngày Trung Nghĩa bang nắm cổ được ba phái Bạch đạo, cả Bang chủ lẫn bang chúng đều đặc ý, cho rằng chẳng còn ai dám chống lại mình.

Tổng đàn Trung Nghĩa bang không có đàn dơi độc canh gác mà thay vào đó là lũ chó đông đến mấy chục con. Tuy nhiên Thuần Vu Kỳ được bà mẹ vợ xinh đẹp ban cho một loại thuốc nước rất màu nhiệm để rắc lên y phục. Bọn chó đánh hơi thấy là lảng đi ngay, không dám sủa. Nhờ vậy, khách dạ hành ung dung tiến thẳng xuống khu nhà bếp, nhà kho.

Dầu chính hay tà thì cách xây dựng, bố trí nhà cửa cũng cùng chung một qui cách, chẳng ai để ý sửa đổi làm gì. Mà Thuần Vu Kỳ từng phục vụ trong bếp nên biết rõ đâu là nơi chứa dầu mỡ.

Vào thời nhà Minh việc khai thác dầu mỏ thiên nhiên đã phát triển nên thứ nước đen sì hôi hám này được sử dụng song song với dầu thực vật và mỡ động vật trong việc thắp sáng.

Dầu mỡ dễ bắt lửa nên các nhà giàu thường cất trong kho cách nhà bếp một quãng, chung với than đá, ngũ cốc. Với bàn tay cứng rắn, mạnh mẽ Thuần Vu Kỳ nhẹ nhàng bẻ gãy ổ khóa cửa kho, len vào trong. Ngày xưa, chất lỏng thường được chứa trong thùng bằng gỗ ghép, dầu mỏ thấm qua gỗ tỏa mùi hăng hắc rất dễ nhận ra.

Thuần Vu Kỳ lấy trong ngực áo ra một đoạn hương ngấn lớn bằng ngón tay và một nắm bụi nhùi. Chàng bật hỏa tập đốt hương rồi lấy bụi nhùi quấn quanh đoạn dưới và đặt hai thứ ấy lên nóc thùng dầu ẩm ướt. Nửa khắc sau lửa sẽ lan đến bụi nhùi, đốt cháy nó và thùng dầu. Xong xuôi, Thuần Vu Kỳ thoát ra, khép cửa lại như cũ, len lỏi lên khu nhà hậu viện. Sau lần bị trời đánh, Tổng đàn này đã được sửa sang lại đẹp hơn xưa.

Lúc vượt qua vườn hoa lớn phía sau, Thuần Vu Kỳ chợt phát hiện một gã bang chúng đang thập thò trong bụi hoa phù dung rậm rạp, lú ra chui vào, ngóng cổ nhìn quanh như đang chờ đợi ai đấy. Phỏng đoán gã này đang hẹn hò tình tứ với một ả nữ tỳ, việc thường xảy ra trong các nhà đại phú, đông đảo gia nhân.

Chàng mỉm cười nghĩ đến gã hói Ngô Phương và Tiều Mai nhưng Tiểu Mai lại gợi nhớ Thuần Vu Tiệp khiến tim chàng đau nhói. Dầu sao thì Đan Nhược tiên tử cũng là nữ nhân đầu tiên trong cuộc đời chàng.

Thuần Vu Kỳ cố xua đi nỗi buồn, lướt đến điểm huyết gã si tình, lột lấy bộ y phục màu xanh nhạt mặc bên ngoài bộ Hắc y. Chàng tịch thu cả tấm khăn quấn trên đầu gã mà sử dụng. Sau đó, Thuần Vu Kỳ mang cái thân thể bất động kia giấu kỹ ở một nơi khác, đề phòng ả tình nhân của gã tìm ra.

Đúng lúc ấy, nhà kho phát nổ và bốc cháy ngùn ngụt và tiếng chiêng báo động khu vang. Đây là cơ hội ngàn vàng để Thuần Vu Kỳ trà trộn vào hàng ngũ đối phương.

Ngoài kia, lực lượng Bạch đạo đã đánh thốc lên. Đi đầu là những cao thủ La Hán đường, tay cầm thiên trượng nặng nề. Họ hùng dũng quét bay bọn bang chúng tuần sơn, canh gác vòng ngoài Tổng đàn, mau chóng đến được cửa chính. Mười mấy cao thủ giỏi khinh công vượt tường vào tiêu diệt bọn gác cổng và mở bung hai cánh cửa bằng gỗ dày.

Quần hùng tràn vào như thác lũ và chạm trán ngay với bọn bang chúng Trung Nghĩa bang. Phe Bạch đạo gồm toàn những cao thủ hạng nhất như Định Sơn, Định Si, Định Trí, Bạch Dương Tử, Bạch Thành Tử, Bạch Phát Tử, Thiên Nhã Tử, Đàm Hoa Tử.

Đây là người của ba phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Hoa Sơn, còn phe Thuần Vu gia trang thì có Tiết Cao Vân, Độc Cơ, Vệ Tính Cơ, Sầm Tú Linh, Lư Thiếu Kỳ, Hoàng Bưu, Ngô Phương. Đặc biệt là trận này có sự tham dự của Thân Xạ bang chủ Oa Ngọc Giao và trăm gã cung thủ. Vệ Cửu đã đi Nam Dương rước họ đến đây. Đông nhất là phái Thiếu Lâm với bốn trăm tăng lữ đời thứ hai. Tuy là kẻ tu hành nhưng quần tăng bắt buộc phải phạm giới sát vì Phong Đô Đại Sĩ đã ngang nhiên tấn công trước và uy hiếp tính mạng Phương tượng Định Tâm.

Trong lịch sử của mình, Thiếu Lâm tự đã từng gặp cơn pháp nạn. Thời Bắc Chu, Vu Đế đã cho quân phá hỏng chùa, bắt các sư sai hoàn tục, đốt kinh, phá tượng phật.

Vua làm thì đàn phỉ nhện chứ Phong Đô Đại Sĩ thì hai ngàn tăng lữ Thiếu Lâm quyết chẳng chịu thua.

Cũng như những người còn lại quần tăng mặc hắc y, đầu bao kín chỉ chừa hai lỗ mắt. Bao năm rèn luyện võ nghệ giờ mới có dịp thi thố, các nhà sư có vẻ phấn khởi.

Lực lượng Bạch đạo có tổng số lên đến gần tám trăm, đông gấp rưỡi Trung Nghĩa bang nên mau chóng chiếm thế thượng phong. Bọn đệ tử của Phong Đô Đại Sĩ thương vong khá nhiều, tiếng rên la gào thét chấn động đêm xuân.

Xảo Quá Thiên và Liêu Vô Chỉ chưa xuất hiện, chỉ có Tổng hộ pháp Lương Toàn tức Thanh Long chân nhân Chữ Kỳ Luân, và hai mươi mấy gã Tinh sư Chân Vô giáo ra mặt. Huyết Hồn chường tuy lợi hại nhưng cũng thất thế khi phải đối phó với hai ba cây thiền trượng một lúc. Định Sơn, Định Si vây đánh Lương Toàn, khiến lão thở chẳng ra hơi.

Có ba hắc y nhân dáng người nhỏ nhắn đang tung hoành với dải khăn lụa trong tay tả. Họ đi đến đâu thì nơi ấy sức nức mùi thơm và đối phương gục ngã. Ba người này chính là mẹ con Độc Cơ và Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh.

Lúc này, Thuần Vu Kỳ đã trà trộn được vào khu hậu viện, đến các phòng đã vắng người phóng hỏa bằng chính đĩa đèn dầu và chần nệm trong ấy.

Tuyết đã thôi rơi từ lâu, không khí mùa xuân ấm áp, khô ráo nên nhà cửa bắt lửa rất nhanh. Thuần Vu Kỳ đã hạ thủ một tên giành lấy cây đuốc thông để hành động thuận tiện hơn.

Chàng lướt đi khắp nơi, dẫu thương bọn phòng vệ và châm lửa. Không ai đủ sức ngăn chặn bước chân của chàng cả. Sau khi phóng hỏa được bảy tám điểm, Thuần Vu Kỳ quăng đuốc ẩn mình rồi thừa cơ trà trộn vào đám bang chúng, tiến lên phía tiền sảnh.

Trong cuộc loạn chiến, hai phe đứng lẫn lộn nên Phong Đô Đại Sĩ chẳng thể thi thố pháp thuật. Lão và Lương Bích tức Xảo Quá Thiên, phải dùng thực tài để chiến đấu.

Mười tám tên đệ tử nửa người nửa quỷ của Liêu Vô Chỉ cũng xuất trận, gương mặt nhợt nhạt như xác chết, tóc xỏa dài và ánh mắt vô hồn khiến người ta phải lạnh gáy.

Bọn này đầu mặc trường bào trắng, ống tay hẹp, trông càng giống quỷ vô thường.

Chúng sử dụng trường kiếm ở tay phải còn tay trái thì thủ một chiếc thuẫn bằng thép, lớn bằng cái mâm. Có lẽ chiếc thuẫn này dùng để chống đỡ những loại vũ khí nặng như thiền trượng, thiết côn, chùy, búa. chứ còn gươm đao thì chúng coi khinh.

Không hiểu Phong Đô Đại Sĩ đã làm thế nào mà thân thể của Thập Bát Vô Thường rất cứng rắn, kiếm đâm không thủng. Nhưng Huyền Cơ thư sinh là người thao lược nên đã có kế sách đối phó, huy động các tăng lữ Thiếu Lâm chặn đánh bọn vô thường. Những cây thiền trượng nặng ba chục cân thi nhau giáng xuống đầu Thập Bát Quỷ, chạm phải chiếc thuẫn vang lên những âm thanh chói tai.

Song quả thực là khó đối với Liêu Vô Chỉ và Phó Từ Phong. Hai lão này liên thủ di chuyển song song chẳng để bị vây hãm và không ngớt tung ra những đạo chưởng kinh sấm sét, dẫu thương mười mấy cao thủ Võ Đang, Hoa Sơn.

Định Si đại sư thấy thế thâm niệm Phật hiệu rồi trở thần oai, xuất chiêu Bồ Tát Hàng Yêu, xông vào tấn công Thanh Long chân nhân. Vị thiền sư này tính tình kín đáo, khiêm tốn nên ngay người trong chùa cũng không biết rằng võ công của ông đứng đầu phái Thiếu Lâm, hơn cả Định Sơn lẫn chưởng môn phương trượng.

Khi Định Si đã chấp nhận phá giới giết người thì rất lợi hại. Thanh Long chân nhân Chữ Kỳ Luân vội cử song thủ đẩy liên hai chưởng mãnh liệt, một đánh Định Sơn, một chặn Định Si.

Định Sơn đại sư vội đảo bộ né tránh, song Định Si vẫn tiếp tục xông lên. Cây thiền trượng bằng thép ròng nặng nề trong tay ông bay lượn vù vù xé toang màn chưởng kinh và giáng xuống thân thể đối phương. Chữ Kỳ Luân gào lên thảm thiết vì xương cốt đập nát.

Định Sơn đại sư chấp tay lên ngực cúi chào sư huynh để tỏ ý bái phục. Hai người cùng lướt đi, chặn đánh hai lão ác ma đầu sỏ.

Liêu Vô Chỉ và Phó Từ Phong đứng cùng nhau tả xung hữu đột, mỗi lần hợp chiêu là vòng vây phải dần ra. Định Trí đại sư, thủ tòa Giới đường và các cao thủ đầu não của hai phái Hoa Sơn, Võ Đang phải vất vả lắm mới giữ được an toàn cho bản thân trước U Minh Huyền Phong chiêu và Huyết Hồn chiêu pháp.

Lợi hại nhất vẫn là Phong Đô Đại Sĩ vì thân thể lão không sợ gươm đao. Vành tai bị đứt và những vết thương trên mặt Liêu Vô Chỉ đã được bàn tay tài hoa của Xảo Quá Thiên chữa vấp váp, chỉ còn những vết sẹo nhỏ. Nhờ vậy mà trông lão rất oai phong, tay kiếm, tay chưởng, tung hoành như chốn không người.

Có hai đại cao thủ là Định Sĩ, Định Sơn tham chiến thì tình hình có khác hơn nhưng cũng không sao hạ được bại lão quỷ ấy. Song một Hắc y nhân bịt mặt đã đến nơi, đứng vào hàng ngũ những người vây đánh.

Gã này nhân lúc Xảo Quá Thiên bị Bạch Thành Tử phái Võ Đang và Thiên Nhân Tứ phái Hoa Sơn tấn công mà xông vào. Phó Từ Phong cơ trí tuyệt luân, dùng kiếm chống đỡ Bạch Thành Tử và cử tả chưởng đẩy lùi Thiên Nhân Tử. Rồi lão thoái bộ lùi mau, tranh thủ đổi hơi và xạ một đạo kinh chống chặn người thứ ba.

Nhưng lạ thay, thân hình của người ấy chỉ ảo ảo, lúc sang tả, lúc sang hữu, như rẻ gió mà đi vậy. Và khi đã vượt qua được đạo chưởng phong, gã hắc y nhân ập đến tựa cơn lốc, kiếm quang loang loáng dưới ánh lửa của đám cháy ở khu hậu viện.

Xảo Quá Thiên kinh hoàng trước thân pháp quái dị kia song vẫn bình tĩnh vùng kiếm tiếp chiêu. Với công lực thâm hậu vượt bậc nhờ Huyết thần đan và bản lãnh kiếm thuật thượng thừa, lão chỉ ngán có mình Thuần Vu Kỳ mà thôi. Nay tiểu tử cam kia đã chết, Phó Từ Phong yên tâm so kiếm với bất cứ ai. Họ Phó tinh thông cả hai pho Huyết Hồn và Âm Phong kiếm pháp tùy nghi sử dụng rất nhuần nhuyễn. Lão ta vốn là học trò của Hấp Huyết Âm Ma, song đã tình cờ tìm được nơi chôn cất Huyết Hồn Tôn Giả ở núi Kỳ Liên nên kiêm thông võ nghệ của Võ Lâm Song Huyết.

Lần này, Xảo Quá Thiên xuất chiêu Cuồng Phong Loạn Vũ của Âm Ma, dương gươm hung hãn và mãnh liệt, y vào sức lực mà hiệp yếu.

Khổ thay, đối thủ của Phó Từ Phong hôm nay lại chính là Thuần Vu Kỳ, kiếm thủ số một của võ lâm đương đại. Chẳng lại từng đối định với chiêu kiếm kia một lần nên chẳng còn lạ lắm.

Thuần Dương kiếm pháp tuyệt diệu ở chỗ biến hóa tùy ngộ nhi an, chứ không lệ thuộc vào chiêu gốc. Bởi thế, Thuần Vu Kỳ lập tức điểm liền mười bốn thức kiếm, không chể đường gươm của Phó Từ Phong và thọc mũi kiếm vào cổ họng lão ta. Chẳng ngại Xảo Quá Thiên mặc giáp bên trong nên đã tấn công vào chỗ chí mạng ấy.

Yết hầu bị thủng, máu tràn vào phổi và hơi thở tắc nghẽn, Phó Từ Phong trợn mắt rú lên ằng ặc, buông gươm cào cào cổ họng để tìm đường khí. Lão gục ngã nhưng chưa chết ngay mà lăn lộn rất lâu. Kẻ đại ác đã phải đến tội rất thâm.

Những người đứng quanh đấy phấn khởi reo hò và Tiết Cao Vân thì quát vang như sấm :

- Xảo Quá Thiên đã bị giết.

Lão nhỏ con nhưng giọng nói rất lớn, như loài ếch ương vậy. Do đó, Tiết Cao Vân mới xưng là Kinh Thiên đại hiệp. Quần hùng dù ở tận cuối Tổng đàn cũng nghe thấy rõ, lên tinh thần và trở nên dũng mãnh. Ngược lại đám bang chúng Trung Nghĩa bang, vốn là đệ tử Chân Võ giáo nên rất nản lòng khi nghe tin giáo chủ về trời. Chẳng ai trung thành với kẻ đã chết, có nhiều tên vượt tường đào tẩu. Số còn lại khinh công kém cỏi đành phải cản rằng chiến đấu hoặc qui hàng.

Phong Đô Đại Sĩ cũng chột dạ, tìm đường tháo lui nhưng cái gã mới giết Phó Từ Phong đã xông đến. Sợ đơn chiêu không ngăn được kinh địch, Liêu Vô Chỉ liền buông kiếm vũ lộng song thủ xuất chiêu Thập Điện Đẳng Đường xạ liền mười đạo chưởng kinh phủ kín kẻ địch. Nhờ tu vi gần trăm năm chân khí nên Phong Đô Đại Sĩ có thể chia sức cho cả mười nên chẳng chiêu ảnh nào là hư cả.

Dù U Ảnh Ngự Phong thân pháp có kỳ diệu cách mấy cũng khó lọt qua màn lưới chưởng dày đặc và mãnh liệt này. Thuần Vu Kỳ liền áp dụng yếu quyết Miên Nhu và xuất chiêu Chung Ly Khuy Vũ (Hán Chung Ly sợ mưa), trường kiếm loang nhanh như ánh chớp tạo thành bức màn kiếm kinh kín đáo che chắn đầu và chân trước. Đồng thời, chân chàng bước nhanh theo đúng qui ước của pho kinh công U Ảnh Ngự Phong?

Đấu pháp này đã hiệu nghiệm khiến mười đạo chưởng phong bị trượt ra ngoài gần hết. Tuy nhiên, do lưới kiếm chịu đựng sự công phá ác liệt của U Minh Huyền Phong chưởng nên Thuần Vu Kỳ đã bị nội thương, miệng rỉ máu.

Nhưng rốt cuộc thì chàng cũng đã phá được chiêu chưởng pháp đáng sợ kia mà vẫn còn dư sức ập đến tấn công Phong Đô Đại Sĩ.

Diễn tả bằng lời thì lâu lắc, thực ra sự việc chỉ xảy ra trong vòng vài cái chớp mắt.

Do vậy, Phong Đô Đại Sĩ hoàn toàn bị bất ngờ trước việc gã hắc y kia không bị đánh văng và lù lù hiện ra trước mặt mình.

Liêu Vô Chỉ hốt hoảng múa tít đôi cánh tay dài thườn thượt và rần chắc cố chặn đường gươm của kẻ địch. Tỏa Nhuệ kiếm chỉ được ưu điểm là bền chắc chứ không sắc bén như Hàng Long kiếm nên chẳng thể làm tổn thương đôi tay của họ Liêu.

Nhưng Thuần Vu Kỳ cũng chẳng có ý ấy, mục tiêu của chàng là gương mặt đối phương. Lần này, Thuần Vu Kỳ không dùng chiêu Tiên Nương Đối Kính như lần trước mà lại thi triển chiêu Hoa Diện Sâu Nhan (người rồi buồn nhan sắc) điểm liền một trăm lẻ tám thức đâm nhanh tựa mưa rào.

Mũi kiếm nhọn hoắt nên làm cho da thịt và xương tay Liêu Vô Chỉ rất đau đớn.

Song không chỉ có thế, mũi kiếm lại len qua sơ hở đâm hàng chục vết trên mặt họ Liêu.

Lớp thịt và cơ bắp trên mặt chẳng dày, yếu tính đàn hồi vì nằm sát xương sọ, do vậy mà lớp U Minh chân khí ở đây rất mỏng.

Trong phút chốc, Phong Đô Đại Sĩ biến thành người mặt rỗ, với những vết sẹo lớn chứ không nhỏ gọn như kẻ bị đậu mùa. Cả hai vành tai cũng bị hốt đứt, mũi toát làm đôi. Giờ đây Xảo Quá Thiên đã chết, sẽ không ai vá vú sửa sang cho họ Liêu nữa. Lão chỉ có thể tự an ủi rằng đôi mắt mình còn nguyên vẹn.

Lực đạo của những nhát kiếm đã đẩy lùi nạn nhân. Thuần Vu Kỳ liên lao theo nhưng Phong Đô Đại Sĩ chẳng còn chút dừng khí nào, tung mình đảo tẩu. Lão điên cuồng múa chưởng phá vây, gương mặt nham nhở đầy máu kia trông thật ghê rợn. Đám đệ tử Bạch đạo sợ chết khiếp tránh đường cho con hổ cùng đường thoát thân.

Mười tám gã Quỷ Vô Thường, đệ tử của Phong Đô Đại Sĩ cũng chạy theo thầy.

Bọn bang chúng Trung Nghĩa bang buông vũ khí đầu hàng đều được tha mạng và phóng thích. Quân hùng không reo hò mừng chiến thắng mà buồn bã thu lượm thi thể đồng môn, công những người bị thương rời khỏi chiến trường. Đã có vài chục đạo sĩ, hòa thượng tử trận, bị thương thì hàng trăm.

Bọn Huyền Cơ thư sinh ở lại lục soát những công trình chưa bị cháy, tìm thấy tài sản của Trung Nghĩa bang và cả Kim Bài Hầu Tước của Liêu Vô Chỉ.

Huyền Cơ thư sinh cao hứng bảo :

- Mấy vạn lượng vàng này đem bố thí thì cũng giúp được rất nhiều người nghèo.

Riêng việc Phong Đô Đại Sĩ thì cũng không đáng ngại vì lão đã bị hủy dung, mất Kim bài, chẳng thể nhận là Công thần hay Hầu gia được nữa Tiết Cao Vân cười khanh khách :

- Đúng vậy. Ngay Thái Tổ Hoàng Đế có sống lại cũng không thể nhận ra lão ta.

Hướng hồ quan lại các địa phương.

Họ phóng hỏa thiêu hủy tất cả những công trình chưa cháy và quẳng hai trăm tử thi của phe đối phương vào. Hỏa táng cũng là một cách chôn cất rất được tín đồ Phật giáo ưa chuộng.

Nhưng trước đó, Thuần Vu Kỳ và hai cô vợ đẹp đã tìm thấy Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mư đang nằm ôm bụng rên rỉ trong một tiểu xá phía sau vườn hoa.

Lúc rời Lạc Dương, đi nửa đường thì đau bụng, Đào Tử Mư biết rằng đối phương đã nghi ngờ nên hạ độc. Gã là cháu ngoại của Đường gia Tứ Xuyên nên trong người lúc nào cũng có giải độc đan.

Uống vào thấy đỡ, Thần Phiến tiếp tục trở lại Tổng đàn Trung Nghĩa bang. Đến nơi thì gã bị độc trùng hành hạ dữ dội, mê man không nói lên lời. Thần y của bang là Đào Tam Mộc cũng chịu thua vì tài nghệ không bằng Độc Cơ. Do vậy, Phong Đô Đại Sĩ chẳng biết việc liên minh Bạch đạo đang ở Lạc Dương. Lão sai người khiêng Tử Mưu quăng vào một chỗ, sống chết mặc kệ.

Vệ Tích Cơ liền thu hồi cổ độc và cho họ Đào uống linh đan. Gã tỉnh lại rất nhanh, ngơ ngác nhận ra ba người bịt mặt đang đứng cạnh giường.

Vệ Tích Cơ nghiêm giọng :

- Vạn hạnh hiếu vi tiên. Nhưng vì chữ hiếu mà chuyện ác nào cũng làm thì không được. Nếu lệnh đường biết tước hạ vì mình mà ám hại người khác một cách dễ tiện thì liệu bà ta có vui sống được chăng? Tốt nhất là tước hạ nên thoái xuất giang hồ, đưa từ mẫu đi ẩn dật để bảo toàn khí tiết. Nếu còn nổi giáo cho giặc thì ta sẽ không tha cho đâu.

Đào Tử Mưu hổ thẹn đến nổi mặt tái xanh. Và gã cơ hồ ngất xỉu khi nghe giọng nữ thân thứ hai mỉa mai.

- Người có biết Thuần Vu công tử chính là người đã cứu mạng người trong trận Bán Nguyệt sơn trang và trận bị bọn Xảo Quá Thiên phục kích hay không?

Đào Tử Mưu ôm đầu gào lên :

- Ta quả là loài súc sanh.

Rồi gã bỏ chạy như điên cuồng, Thuần Vu Kỳ phải bám theo, ra hiệu cho quần hào dừng ngăn cản.

12. Song Độc Tương Phùng Hương Mãn Yên-động Phòng Bất Toại Lương Nhân Ai

Mấy ngày sau, bọn Thuần Vu Kỳ về đến Khai Phong, từng người đi vào Lương gia trang, tòa nhà mà Huyền Cơ thư sinh và Thần Ông mua trong chiến dịch năm trước.

Xẩm tối, vợ chồng Thuần Vu Hồng và mẹ con Tiết Mạn Thụy cũng được bọn Hách Nham hộ tống đến. Phong Đô Đại Sĩ chưa chết nên họ không dám cho sửa sang Thuần Vu gia trang mà ở, đành phải ẩn mặt thêm một thời gian nữa. Ngoài tà thuật, võ công của Liêu Vô Chỉ cũng đáng xưng vô địch, thừa sức xông vào tận hậu viện mà ám sát.

Cũng chính vì lão ta mà Thuần Vu Kỳ phải tiếp tục đóng vai Truy Hồn kiếm khách Vũ Kinh Hồng, không dám nhận lại thân phận để kết hôn. Nếu lão biết chàng là ai thì sẽ nỗ lực giết hại người thân của chàng để báo thù. Những con hổ từng thọ thương và thoát khỏi bẫy thường rất hung hãn, Phong Đô Đại Sĩ cũng thế. Lão ta sẽ không chừa một thủ đoạn ám muội nào cả.

Huyền Cơ thư sinh là người nhìn xa trông rộng, đoán trước rằng Liêu Vô Chỉ sẽ thoát chết nên ra lệnh giữ bí mật tuyệt đối sự hồi sinh của Thuần Vu Kỳ. Lão cẩn thận cho thay chuỗi của thanh Tỏa Nhuệ kiếm, giao chuỗi cũ bằng sừng tê cho Tử Bất Y làm thuốc. Và bản thân của Thuần Vu Kỳ cũng không dám đánh ra những chiêu mà Liêu Vô Chỉ đã gặp qua.

Trong cảnh nguy nan, lễ nghi trở nên không cần thiết. Các lão nhân chẳng dám thắc mắc gì đến hôn lễ mà cứ thúc giục hai cô con dâu còn lại mau mau phồn tụng.

Vệ Tích Cơ buồn rầu vì số hiếm muộn, hỏi lại mẫu thân :

- Mẫu thân à. Chẳng lẽ hài nhi phải chờ đến tuổi ba mươi lăm mới có con?

Độc Cơ Lạc Anh Châu gật đầu khẳng định, nhưng Tử Bất Y cười hô hô :

- Lão phu không tin. Bà có dám đánh cược không? Lão phu sẽ nghiên cứu một dược phương, bảo đảm vài tháng sau là con bé nhà mình cần thai ngay.

Sau khi đoán đúng việc sinh tử của con rể, Độc Cơ rất đắc ý và tuyệt đối tin vào khoa tử vi đẩu số? Bà cao ngạo nhận lời cá cược với chồng.

Thuốc ấy là giành cho Vệ Tích Cơ vì Thuần Vu Kỳ chẳng hề thiếu sót trong nhiệm vụ làm chồng, dù có đến ba vợ.

Ngày ngày chàng miệt mài rèn luyện võ nghệ đồng thời chỉ bảo thêm cho thê thiếp, thủ hạ. Chàng biết rằng mình chưa phải là đối thủ của Phong Đô Đại Sĩ. Lần sau lão sẽ không bị bất ngờ nữa và giữ khoảng cách an toàn, phát huy ưu thế của Phách Không chương. Lúc ấy, chàng tránh đòn cũng đủ một chữ đừng nói đến chuyện đả thương lão ta.

Thấm thoát đã đến rằm tháng ba, cả nhà bày tiệc nơi hoa viên để thưởng trăng.

Thuần Vu Kỳ bỗng nhớ đến tiếng cười trong trẻo và gương mặt rạng rỡ của Đan Nhược tiên tử. Chàng vẫn chưa quên được mối tình đầu vụng trộm nhưng đầy mê đắm ấy.

Tan tiệc, Thuần Vu Kỳ tìm đến phòng song thân, buồn bã nói :

- Bẩm nhị vị nhân gia. Mười ba ngày nữa là Tiệp muội cử hành hôn lễ, hài nhi chẳng thể yên tâm, định đi đến đấy xem sao. Nếu nhị muội hài lòng với lương duyên thì hài nhi mới vui được.

Thuần Vu Hồng cười nhạt :

- Nay con nha đầu ấy đã công khai lấy lại họ cũ, không thèm mang họ Thuần Vu nữa, Kỳ nhi còn quan tâm đến nó làm gì nữa?

Nhưng ý của Tiết Như Xuân lại khác chồng, bà hiền hòa nói :

- Việc con nuôi trở lại họ cũ là chuyện thường tình trên thế gian, hà tất tướng công phải giận. Dẫu sao thì Tiệp nhi cũng đã an ủi chúng ta suốt mười mấy năm, tình như ruột thịt. Theo ý thiếp thì tướng công nên sai Vệ tổng quản mang lễ vật đến mừng, Kỳ nhi cải trang mà tháp tùng.

Thuần Vu Hồng mỉm cười :

- Phải chăng phu nhân muốn gom hết gái đẹp trong thiên hạ về tay Kỳ nhi? Thực ra, ta cũng nhớ con bé ấy. Lần này Kỳ nhi đến Vân Sơn hãy cố lôi kéo Tiệp nhi quay về. Ta sẽ nhờ Huyền Cơ thư sinh đi theo giúp đỡ.

Thuần Vu Kỳ mừng rỡ về báo lại cho ba ả kia nghe. Sầm Tú Linh biến sắc không vui còn Tiết Mạn Thụ thì sợ hãi. Riêng Vệ Tích Cơ tươi cười nói rằng :

- Tướng công biết nghĩ đến tình xưa khiến thiếp rất bội phục. Chàng hãy cố thuyết phục Tiệp muội quay về. Thiếp tự tin có thể dạy dỗ được Tiệp muội, không để gia sự bất hòa.

Thuần Vu Kỳ hài lòng đi sang phòng Huyền Cơ thư sinh. Ở đây, Vệ Tích Cơ tằm tằm trấn an hai em :

- Nếu có duyên nợ với nhau thì dù tướng công không đi tìm thì Đan Nhược tiên tử cũng quay về. Bằng ngược lại chàng đi chỉ hoài công. Giả như Thuần Vu Tiệp trở lại đây, ta hứa sẽ bắt ả hầu hạ hai người như cha mẹ vậy.

Quá rõ bản lãnh chèo chống của người chị chung thuyền, hai người kia yên tâm, cùng Tích Cơ bàn kế hoạch đầy đoạ Thuần Vu Tiệp đến sói tóc mới thôi. Họ đắc ý cười khanh khách nhưng chắc là chỉ nói cho vui.

Mở sáng mười sáu tháng ba, một đoàn kỵ sĩ rời thành Khai Phong, gồm đến tám người. Ngoài Thuần Vu Kỳ, Vệ Cửu, Huyền Cơ thư sinh, còn có thêm Dương Hổ, Hách Nham, Đỗ Xung, Hoàng Bưu, Ngô Phương. Tiết Như Xuân sợ mất con lần nữa nên cho đông người tháp tùng.

Thuần Vu Kỳ mang mặt nạ, ăn mặc theo kiểu võ sư hộ viện, giống như bọn thủ hạ.

Chàng sử dụng lại cái tên Nam Cung Tú. Trưa ngày hai mươi sáu, bọn chàng đến huyện trấn Thanh Tuyền, phía đông núi Vân Sơn, cách chừng vài ba dặm. Thanh Tuyền là một trấn lớn và sầm uất, dân cư đông đúc, nhà cửa khang trang, dọc phố chính có rất nhiều lầu quán, tiểu hiệu.

Đám cưới khác đám ma ở chỗ ai được mời mới đi và khách thường đến thẳng nhà cô dâu hoặc chú rể mà cư ngụ, vì là chỗ quen thân hoặc họ hàng. Nhưng Mộ Dung Thịnh lại là Bang chủ của một bang hội nên đã gọi thiếp hồng mời các võ phái khác đến chứng kiến thay cho lễ khai đàn. Do vậy, các lữ điếm trong trấn Thanh Tuyền có khá nhiều khách giang hồ.

Hết chỗ trọ, Huyền Cơ thư sinh bèn dẫn cả đoàn đến nhà người quen ở tạm. Tô gia trang không nằm trên phố chính nhưng rất khang trang rộng rãi.

Gã hỏi Ngô Phương nóng ruột tìm lại người tình cũ là Tiểu Mai nên xin phép đi dạo một vòng, may ra gặp gỡ. Tiểu Mai có tật ăn quà vặt thay cho cơm trưa nên không chừng sẽ có mặt trong trấn vào giờ này. Quả nhiên, sức mạnh kỳ diệu của tình yêu đã run rủi cho họ Ngô và Tiểu Mai hội ngộ. Cô ả đang xì xụp thanh toán tô sủi cải nóng hổi của một gánh hàng rong, dưới gốc cây lê đường.

Ngô Phương mừng đến nỗi tim đập thình thịch song cố nhẫn nại chờ người trong mộng ăn thêm một tô nữa. Khi nàng mãn nguyện ra về thì gã mới bám theo sau, ngơ ngẩn nhìn đôi mông tròn lắc lư, ngoe nguẩy. Đến chỗ vắng vẻ gã mới chạy đến và gọi :

- Mai muội.

Tiểu Mai quay phắt lại, hân hoan nhoẻn miệng cười :

- Ngô huynh.

Rồi ả lao đến gục đầu vào ngực Ngô Phương mà sụt sùi. Họ Ngô vội dẫn người yêu về Tô gia trang. Gặp toàn người quen cũ, Tiểu Mai bồi bồi xúc động khóc oà lên.

Vệ Cửu liền đỡ dành và bắt đầu tra hỏi :

- Tiểu Mai? Phải chăng Nhị tiểu thư bị phe Thần Kiếm bang bắt giữ và uy hiếp?

Tiểu Mai lắc đầu kể :

- Bẩm Vệ lão gia. Sau khi rời núi Từ Sơn, Nhị tiểu thư đưa nô tỳ và Tiểu Hồng xuống Hàng Châu du ngoạn. Bốn tháng trước tiểu thư gặp Mộ Dung Thịnh ở bờ Tây Hồ. Hai bên quen biết và phát sinh tình cảm. Mộ Dung Thịnh say mê tiểu thư như điên đảo, chấp nhận cả việc từ hôn với vợ cũ, nên tiểu thư đã đồng ý lấy gã. Chủ hôn cho đôi lứa là Đại Lương Quái Tẩu, sư phụ của tiểu thư. Văn lão gia đã có mặt từ mấy ngày trước.

Thuần Vu Kỳ nghe xong, lòng đầy chua xót, chẳng biết nên vui hay buồn. Huyền Cơ thư sinh thận trọng hỏi thêm :

- Mai nhi? Giả như tiểu thư của ngươi nghe tin Đại công tử còn sống thì có chịu quay về Thuần Vu gia trang không?

Tiểu Mai rầu rĩ đáp :

- Chắc chắn là không. Khi cái tin Đại công tử thất tung bay đến Hàng Châu, Nhị tiểu thư chỉ khóc lóc một lúc rồi thôi. Tiểu thư bảo rằng Đại công tử sống hay chết cũng vậy thôi, nàng không bao giờ chấp nhận cảnh đa thê. Sau đó tiểu thư quen với Mộ Dung Thịnh.

Thuần Vu Kỳ vô cùng hổ thẹn, tự trách móc bản thân. Huyền Cơ thư sinh hiểu được tâm trạng ấy, thở dài :

- Đa thê là một tập quán xấu của thời đại chúng ta. Không riêng chỉ Trung Hoa mà các nước chung quanh như Mông Cổ, Mãn Châu, Giao Chỉ, Cao Ly. cũng thế. Thực ra, Kỳ nhi không đáng trách vì gã vốn chẳng rắp tâm muốn thế. Chẳng qua do duyên nợ run rủi thế thôi. Thử hỏi một người cầm mà lại được đến bốn người vợ đẹp, chẳng phải là số mệnh hay sao?

Tiểu Mai giật mình :

- Bốn rồi sao? Chẳng hay người thứ tư là ai?

Lư lão mỉm cười :

- Trại Ngu Cơ Tiết Mạn Thụy. Chị họ của Kỳ nhi.

Tiểu Mai bùi ngùi :

- Thế là có đến ba quả phụ. May là Nhị tiểu thư đã sớm bỏ đi và gặp được lương duyên. Nàng ta đã từng nói như thế.

Cả nhà nhìn nhau, hiểu ra rằng Thuần Vu Tiệp không tha thiết lắm với tình xưa.

Thuần Vu Kỳ không nhịn nổi, hỏi ngay :

- Thế chẳng hay Nhị tiểu thư có hạnh phúc hay không?

Tiểu Mai gật đầu :

- Hoàn toàn được mãn nguyện. Tiểu thư được Mộ Dung bang chủ cưng chiều hết mực, muốn gì được nấy. Ông ta còn hứa sẽ đem cả thiên hạ đặt dưới chân tiểu thư nữa.

Mọi người chần động, thức ngộ rằng dã tâm của Mộ Dung Thịnh không nhỏ.

Tiểu Mai xin phép ra về, Ngô Phương liền đi theo để tâm tình. Hai người ấy đi rồi, Huyền Cơ thư sinh nghiêm giọng bảo Thuần Vu Kỳ :

- Kỳ nhi. Nay Tiệp nhi đã tìm được hạnh phúc, người chớ nên dằn vặt nữa, mà hãy lo lắng rằng mai sau sẽ xử trí thế nào khi Mộ Dung Thịnh khuynh đảo giang hồ.

Thuần Vu Kỳ giật mình, suy nghĩ một lúc rồi đáp :

- Quả là khó xử thực. Có lẽ phải chờ xem nhân cách và thủ đoạn của Thần Kiếm bang thế nào đã. Một kẻ ham mê quyền lực tất sẽ hờ hững với vợ con, hy vọng đến lúc ấy Tiệp muội sẽ tỉnh ngộ quay về.

Đến lượt cử tọa giật mình ngơ ngác, không ngờ Thuần Vu Kỳ còn nghĩ đến chuyện thu nạp lại kẻ bội tình đã lấy người khác. Con ma cờ bạc Đỗ Xung cười hề hề :

- Thuộc hạ xin đánh cá với công tử rằng lúc ấy sẽ đến lượt ba vị phu nhân kia phản đối, xách gói ra đi hoặc chí ít cũng hăm dọa như thế. Thuộc hạ xin đặt cược một năm tiền lương đấy.

Cả nhà cười ồ, biết gã mặt ngựa có lý.

Thuần Vu Kỳ tự nhủ mình đúng là một gốc tử. Chàng tha thứ được những người khác thì không. Ba người đàn bà chung thủy kia sẽ không chịu thiệt thòi hơn nữa.

Chàng đã qua ích kỷ, chỉ nghĩ đến mình.

Trưa hai mươi sáu, bọn Huyền Cơ thư sinh thanh thảo lên núi Vân Sơn dự lễ cưới, không còn phải nặng lòng thắc mắc cho hạnh phúc của cô dâu nữa.

Nghi lễ thành hôn đã cử hành hồi sáng, bữa tiệc này chỉ là để tân lang, tân nương ra mắt quan khách, nhận lời chúc mừng mà thôi. Lễ vật của Thuần Vu gia trang là hai rương gỗ sơn son thếp vàng, chứa đầy vàng vòng. Do vậy, tuy không có thiệp mời mà khách vẫn được trọng vọng.

Từ giữa giờ Tỵ đến đầu giờ Ngọ, khách mời lần lượt đến nơi. Tùy theo địa vị, họ sẽ được xướng danh hay không. Âm lượng lớn hay nhỏ tùy thuộc vào giá trị của lễ vật.

Các phái Bạch đạo đều miễn cưỡng cử đại biểu đến dự. Họ là tăng ni, đạo sĩ xa lánh hồng trần, không vợ không chồng, đến đây chỉ tổ tủi thân, cảm khái. Kẻ tu hành thường nghèo nên lễ vật đạm bạc, thua xa những bang hội nhỏ. Tuy chương môn không đi nhưng cũng cử người có vai vế nên Huyền Cơ thư sinh gặp lại người quen. Đó là Bạch Phát Tử phái Võ Đang, Thiên Nhân Tử phái Hoa Sơn, Thanh Duyên Tử phái Toàn Chân, Hải Hội chân nhân của Thiên Sư giáo và Định Sơn đại sư của Thiếu Lâm tự.

Năm phái này là trụ cột của võ lâm nên không thể thờ ơ trước sự xuất hiện của một bang hội mới. Nhất là khi họ biết rằng Mộ Dung Thịnh và Miêu Độc pháp sư đã bắt sống bốn trăm hảo kiệt để đào tạo thành sát thủ.

Do Bán Nguyệt sơn trang dọn đi đâu không rõ và ngũ phái phải lo đối phó với Trung Nghĩa bang nên chưa thể hỏi tội Mộ Dung Thịnh. Nhân dịp được mời dự lễ cưới, họ sẽ hạch sách Thần Kiếm bang, đòi tự do cho những người bị bắt. Bàn của Thuần Vu gia trang và Ngũ phái nằm gần nhau. Họ đã cố ý chọn lựa như thế để dễ bề thương lượng. Sự hiện diện của Huyền Cơ thư sinh khiến các phái rất phấn khởi.

Khi biết mục đích của Ngũ phái, Lư Thiếu Kỳ tư lự bảo :

- Độc Cơ Lạc Anh Châu đã cho lão phu biết rằng Vong Tâm Đan thần hiệu vô song, ai uống vào sẽ ngoan ngoãn như cừu, trung thành đến chết. Bề ngoài nạn nhân rất bình thường và họ sẽ khẳng định rằng mình tự nguyện phục vụ Mộ Dung Thịnh chứ không hề bị ép buộc. Vì thế, chứ vị có nói gì cũng vô ích. Muốn cứu họ, chúng ta chỉ còn cách giết Mộ Dung Thịnh và Miêu Độc pháp sư. Không còn người khổng chế tâm linh, họ sẽ tự động quay về nhà.

Hải Hội chân nhân thở dài :

- May mà lão đệ đến đây, không thì bọn ta đã hành động hồ đồ rồi. Tuy nhiên bản đạo lại lo rằng Mộ Dung Thịnh sẽ dùng chính những người này để tấn công các phái, cảnh nổi da xáo thịt không sao tránh khỏi.

Ai nấy đều rầu rĩ vì mỗi phái đều có hai ba chục đệ tử tục gia bị bắt trong trận Bán Nguyệt sơn trang. Đệ tử tục gia là khái niệm để chỉ những người phạm tục đến các phái tăng đạo xin học võ. Những người này phải đóng một số bạc, ít nhất cũng đủ cho chi phí ăn uống của họ. Kẻ giàu thì đóng nhiều, người nghèo thì đóng ít hơn, tuy nhiên, khoản thu nhập này cũng chiếm phần quan trọng trong ngân quỹ của các phái.

Dù mất tiền nhưng đám người ấy rất hài lòng, luôn tự xưng mình là đệ tử của phái này hay phái nọ. Thiếu Lâm tự là trường dạy võ lớn nhất Trung Hoa, số đệ tử tục gia lên đến hàng vạn. Kế đến là phái Võ Đang rồi phái Hoa Sơn, Toàn Chân. Riêng Thiên Sư giáo là một tôn giáo nên tất cả đều là giáo chúng, dù có mặc áo đạo sĩ hay không.

Tiệc cưới được bày trên sân gạch rộng rãi, trước cửa tòa đại sảnh hai tầng mang chiều bài Thần Kiếm bang Tổng đàn. Nắng cuối xuân khá gay gắt nên chủ nhà căng lều hồng giữa những thân cây để che mát cho thực khách, tổng cộng số bàn hơn trăm.

Chứng tỏ số người được mời lên đến hàng ngàn. Cạnh cổng còn có một tòa tiểu xá nơi đón tiếp khách khứa, ghi tên nhận lễ vật và xướng danh.

Gần cuối giờ Ty, ngoài ấy vọng vào tiếng hô vang dội :

- Hồng Hoa cung cung chủ gia lâm?

Thực khách đến trước đều xôn xao, quay mặt ra ngoài để nhìn người đàn bà nổi tiếng vùng phía Bắc Hoàng Hà.

Hồng Hoa Tiên Cơ Hoàng Xuân Phụng năm nay đã gần sáu chục, nhưng đã lừng danh mỹ nữ từ lúc mười bảy tuổi. Năm hai mươi tám nàng mới xuất giá song khá lạnh lẽo nên võ lâm không biết tân lang là ai. Võ công Hồng Hoa Tiên Cơ vốn không cao, thua cả ả nữ hiệp giàu có đất Tứ Xuyên là Độc Cơ Lạc Anh Châu. Không ngờ, cuối năm ngoái Hoàng Xuân Phụng khai bang lập phái khiến mọi người phải kinh ngạc.

Hai cỗ kiệu phủ sa xanh cùng đoàn tùy tùng gồm bốn thiếu nữ áo trắng, đường bộ tiến vào, đến gần khu bàn tiệc mới dừng lại, đậu song song. Phu kiệu vén màn cho chủ nhân bước ra, một nam một nữ. Sau ba mươi năm xa cách, những người biết mặt Hồng Hoa Tiên tử đều phải sửng sốt trước một nhan sắc không hề phai mờ theo năm tháng.

Hoàng Xuân Phụng vẫn chỉ là một thiếu phụ tuổi tam tuần, da dẻ mịn màng, trắng trẻo, tóc mây đen tuyền, mặt chẳng một vết nhăn.

Còn nam nhân kia cũng anh tuấn phi phàm, trông khá già dặn song khó xác định tuổi tác. Bảo rằng y bốn mươi hay lục thập cũng được. Ngoài vẻ tuấn tú, người này còn khá oai phong nhờ gương mặt chữ điền rắn rỏi và chiếc mũi ưng kiêu hãnh. Tuy nhiên, ánh mắt ông ta lại có vẻ gì đó là lạ, vừa quyến rũ, vừa đáng sợ.

Theo lời đồn đại của giang hồ thì người đàn ông võ phục lam nhạ này là Phó cung chủ Hồng Hoa cung, kiêm tình nhân của Hoàng Xuân Phụng, tên gọi Bạch Hỏa Chiêu không ai rõ họ Bạch là cao thủ phương nào, song đã được giao cương vị phó cung chủ thì bản lãnh chẳng thể kém được.

Hồng Hoa Tiên Cơ như đóa hoa xuân rực rỡ trong bộ cung trang màu hồng phấn.

Mái tóc búi cao cài đầy châu ngọc. Hoàng Xuân Phụng ăn mặc rất kín đáo, áo gồm đến hai lớp, song lại khiến bọn nam nhân nổ đom đóm mắt, lăm la lăm lét liếc nhìn. Dưới hai lớp sa mỏng như cánh chuồn kia chẳng có yếm đào nên đôi nhũ phong mơn mớn như lê chín ấy lộ lộ, đong đưa theo bước xà hành.

Hoàng Xuân Phụng tươi cười, giơ tay vẫy chào những người nàng quen biết. Nữ nhân phụ trách tiếp tân đã đưa khách quý vào một bàn khá gần với thềm đại sảnh, nơi đặt bàn của trưởng bối hai họ. Bọn Thuần Vu Kỳ cùng đại biểu ngũ phẩm cũng ở khu vực ấy.

Mùi son phấn và nước hoa từ cơ thể Hoàng Xuân Phụng tỏa ra bát ngát, khiến các hòa thượng, đạo sĩ phải nhăn mặt. Tiên Cơ lại còn phe phẩy chiếc quạt xếp nan ngà voi cẩn vàng, như muốn ai cũng được thưởng thức nức thơm quyến rũ ấy.

Đầu giờ ngọ, tiếng đàn sáo của bọn nhạc công ngồi cạnh cửa sảnh trỗi lên rộn rã, báo hiệu sự xuất hiện của đôi uyên ương.

Đi cạnh cô dâu chú rể là mẹ của Mộ Dung Thịnh và Đại Lương Quái Tẩu Văn Khả Duyệt. Gương mặt họ Văn rạng rỡ vì vui sướng và cũng vì men rượu. Chiếc mũi lân của ông đã đỏ ửng chứng tỏ đã sớm làm vài chén để lấy dũng khí. Tuy nhiên, sắc diện của Mộ Dung lão thái kém tươi, có lẽ bất bình trước việc Mộ Dung Thịnh tham đó bỏ đảng, xua đuổi vợ con đi mà lấy Thuần Vu Tiệp.

Chưa động phòng nên tân nương vẫn còn che mặt bằng khăn the, khó biết nàng vui hay buồn. Bốn người đứng trên thềm đại sảnh, quay xuống khu bàn tiệc, nữ thì nghiêng mình, nam thì vòng tay, cúi chào quan khách. Tiếng nhạc đã dứt, Đại Lương Quái Tẩu bước ra, cao giọng :

- Kính cáo toàn thể thân hữu. Lão phu là Văn Khả Duyệt, sư phụ của cô dâu Trịnh Tiệp. Tiệp nhi mồ côi song thân từ thuở bé nên lão phu là trưởng bối duy nhất, đứng làm chủ hôn cho Tiệp nhi xuất giá. Tân lang cũng chẳng còn cha nên Mộ Dung lão thái là trưởng bối bên đằng trai. Lão phu xin thay mặt hai họ cảm tạ chư vị đến để chứng kiến cho lễ cưới của đôi trẻ. Mời chư vị cùng nâng chén để chúc mừng cho tân lang tân nương được bách niên giai lão, loan phụng hòa minh, sau đó chúng ta động đũa vì người vô lâm không cần nghi thức rườm rà.

Nói xong lão trở về hàng, lấy chung rượu trong khay bạc mà ả nữ tỳ dâng đến, nâng cao lên và khoái trá hô lớn :

- Cạn chén.

Ở dưới, thực khách nhất tề hô theo rồi uống cạn cùng với Quái Tẩu và cô dâu chú rể. Mộ Dung lão Thái chỉ nhấp môi chứ không uống.

Theo thực đơn để sẵn trên bàn thì tiệc cưới sẽ gồm tám món. Giờ đây, bốn món đầu tiên đã được bưng ra trước. Ai ăn chay thì ngồi bàn riêng và cũng được đãi đầy đủ tám món, dù chỉ là đậu hũ rau quả, mì căn, nấm các loại.

Trong lúc thực khách ăn uống thì đôi uyên ương phải đi từng bàn để chào và nhận lời chúc mừng. Tất nhiên, họ khởi đầu từ những bàn gần nhất, gồm những nhân vật có bề bực. Khoảng cách gần giúp Thuần Vu Kỳ nhìn xuyên lớp the của tấm khăn che mặt tân nương. Chàng nhận ra nụ cười tươi tắn và ánh mắt hân hoan của cô dâu, lòng vui bất tận.

Nàng vui là phải. Mộ Dung Thịnh khôi ngô tuấn tú hơn chàng và lại là Bang chủ một bang hội hùng mạnh. Vả lại nàng sẽ thỏa nguyện vì độc chiếm trưởng phu, chẳng phải chia sẻ cho ai cả. Thuần Vu Kỳ thầm công nhận Đan Nhược tiên tử đã hành động đúng.

Chàng không dám nhìn người yêu cũ quá lâu nên quay sang hướng khác, tình cờ phát hiện Miêu Độc pháp sư Hướng Đình Mạo đã ra ngồi chung với Mộ Dung lão thái và Đại Lương Quái Tẩu Văn Khả Duyệt. Thuần Vu Kỳ chợt lấy làm lạ là vì sao lão ta không xuất hiện sớm hơn.

Chàng chưa kịp suy nghĩ thêm thì nghe tiếng cười và giọng nói yêu mị của Hồng Hoa Tiên Cơ. Đôi tân nhân đã đến bàn của họ. Hoàng Xuân Phụng đứng lên, vui vẻ nói :

- Bốn nhân vì ngưỡng mộ tài trí của bậc anh hùng cái thế họ Mộ Dung nên mới lặn lội ngàn dặm đến đây để chúc mừng. Mời Bang chủ uống với bốn nhân một chén?

Mộ Dung Thịnh vội nói lời cảm tạ rồi uống chén rượu mà Cung chủ Hồng Hoa cung trao cho. Phó bang chủ Bạch Hỏa Chiêu cũng tự giới thiệu danh tính, chúc tụng rồi mời rượu Mộ Dung Thịnh.

Thuần Vu Tiệp nhận ra ánh mắt chú rể bị đôi nhũ phong khiêu gợi của mụ yêu nữ họ Hoàng thu hút, liền nổi cơn ghen, chửi thề cả Mộ Dung Thịnh lẫn Hồng Hoa Tiên Cơ. Tuy nhiên, trong ngày lễ trọng đại này, nàng không dám phát tác, cố nén lòng.

Nào ngờ Hồng Hoa Tiên Cơ tinh ý nhận ra nét mặt không tươi của cô dâu. Mụ phá lên cười và bảo :

- Này tân nương. Hiền muội đừng trách tân lang mà tội nghiệp cho y. Trên thế gian này chỉ có người mù mới không bị đôi gò bồng đảo của bốn nhân cám dỗ.

Thuần Vu Tiệp nổi điên cười nhạt :

- Tất nhiên rồi. Ngực của bà được nhiều người chăm sóc nên mới to như hai trái bưởi, ta chẳng thể nào bì kịp.

Đám hào khách trẻ tuổi khoái trá phá lên cười hô hố. Một gã ngà say buột miệng :

- Tại hạ rất thích ăn bưởi, nhìn thấy là nhiều nước miếng ngay.

Giọng gã rất hóm hỉnh nên cử tọa cười vang. Mộ Dung Thịnh bẽ mặt, vội kéo cô dâu dữ dằn kia đi sang bàn khác.

Nhưng Hồng Hoa Tiên Cơ đã nổi giận, sảng giọng bảo :

- Bốn nhân vì tình đồng đạo vô lâm nên mới đem hậu lễ đến chúc mừng, không ngờ chỉ nói đùa một câu cho vui mà lại bị mặt sát nặng nề. Bốn nhân chẳng mặt mũi nào ở lại nữa.

Mặc cho Mộ Dung Thịnh hết lời tạ lỗi, van xin. Hoàng Xuân Phụng vẫn khăng khăng cáo từ. Nhưng mụ chưa đi ngay mà lại cao giọng nói với cử tọa :

- Bốn cung sẽ tổ chức lễ khai đàn vào ngày hai mươi lăm tháng năm sắp đến.

Nhân dịp chư vị anh hùng tề tựu đông đảo chốn này, bốn nhân xin gửi luôn thiệp mời.

Nói xong, mụ rời bàn cùng phó Cung chủ Bạch Hỏa Chiêu đi từng bàn để phát thiệp. Dĩ nhiên là thiệp không, không có ghi tên người được gửi. Hồng Hoa Tiên Cơ lộ vẻ áy náy :

- Mong chư vị lượng thứ về nhà tự điền tên mình vào giùm.

Dĩ nhiên ai cũng rộng lượng tha thứ vì đã mê mẩn bởi da thịt nõn nà và mùi u hương thơm nức của Tiên Cơ. Hành động này hơi trái khoái nhưng Mộ Dung Thịnh đang ân hận vì lỗi của tân nương nên không dám phản đối. Chính gã cũng nhận được thiệp mời thơm tho.

Có bốn ả cung nữ phụ giúp nên chỉ hơn khắc sau đã phát xong ngàn tấm thiệp hồng. Hồng Hoa Tiên Cơ nghiêng mình chào tứ phương rồi đưa thủ hạ rời Tổng đàn Thần Kiếm bang, được nhiều cặp mắt si đại ngóng theo.

Họ đi chừng một lúc thì ngoài cổng vọng vào giọng xướng danh không lấy gì làm hào hứng :

- Hộ Quốc Hầu, Kha lão tiền bối giá lâm?

Tiệc cưới đã xong bốn món hiệp một mà Linh Miêu Tẩu mới đến thì quả là thất lễ với chủ nhà. Tuy nhiên, sau lễ khai đàn đầy sấm sét, khói lửa và máu me của Trung Nghĩa bang hồi năm ngoái thì thanh danh Linh Miêu Tẩu đã lẫy lừng tứ hải. Giờ đây lão lại xuất hiện khiến quần hùng khắp khởi mừng, chờ đợi được xem trò vui hoặc chuyện lạ. Vui thì chưa thấy nhưng lạ thì có ngay. Cử tọa cười rân lên khi thấy Linh Miêu Tẩu và một hán tử mặt đen, râu rậm đi vào trong chiếc áo lông cừu dày sụ, dài đến cổ chân. Trời cuối xuân ẩm áp và có phần oi bức, ai cũng mặc áo lông, thế mà có người mặc áo lông cừu, không tức cười sao được.

Thêm vào đó, trên tay Linh Miêu Tẩu là một con mèo mướp ốm o chính hiệu mèo nhà chứ chẳng phải mèo rừng hay linh miêu gì ca. Có gã ác miệng giễu cợt ngay :

- Phải chăng Kha tiền bối mới cuỗm được áo lông cừu nên mặc để khoe?

Người thứ hai thì mỉa mai :

- Chẳng lẽ con mèo sắp chết kia là linh miêu đấy sao?

Linh Miêu Tẩu thản nhiên đáp :

- Lão phu và gã đệ tử này đi du ngoạn Giao Châu mới về đến. Bên ấy nóng khủng khiếp và bọn ta đã quen nên không chịu nổi khí hậu mùa xuân Trung Thổ, đành phải mặc áo cừu cho đỡ rét. Còn con mèo này cũng là linh vật phương Nam, lão phu mang về để truyền giống tốt cho lũ mèo của nước ta.

Bọn hào khách tức anh ách trước lời ngụy biện của Kha lão, chưa kịp trả treo thì Mộ Dung Thịnh và Đan Nhược tiên tử đã bước đến chào đón khách mới.

- Hầu gia hạ cố giá lâm là một vinh dự lớn lao cho họ Mộ Dung.

Kha Nhất Tuyền đeo lưng lẳng tẩm kim bài Hầu Tước trước ngực nên Mộ Dung Thịnh phải xưng hô như thế. Gã tri huyện Thanh Tuyền cũng phải đến bái kiến và mời Linh Miêu Tẩu ngồi chung bàn với mình. Tà tri huyện cùng hai lão huyện Thừa mà chiếm trọn một bàn thì cũng uống?

Nhưng Mộ Dung Thịnh không chịu, ra lệnh dọn thức ăn mới vào bàn trống, lúc này là của Hồng Hoa Tiên Cơ.

Gã mặt đen cứ lặng lẽ đi theo sư phụ, chẳng nói một lời. Khi ngồi xuống, gã chọn vị trí quay mặt về hướng bàn của Thuần Vu gia trang nên gã và Thuần Vu Kỳ có thể nhìn thấy nhau. Gã nháy mắt, cười với chàng rồi len lén vẩy thật nhanh.

Thuần Vu Kỳ ngơ ngác nhìn gương mặt đen đúa nhưng thanh tú ấy, bàng hoàng nhận ra ánh mắt và nụ cười quen thuộc của Vệ Tích Cơ. Chàng mừng rỡ nói nhỏ với Huyền Cơ thư sinh :

- Lữ đại thúc? Cơ muội đã hóa trang thành đệ tử của Linh Miêu Tẩu. Nàng ra hiệu gọi chúng ta sang bên ấy.

Lữ Thiếu Kỳ phì cười :

- Thì ra thế. Hèn chi họ mặc áo choàng lông khiến lão phu nghĩ mãi không ra lý do.

Ý ông ám chỉ thân hình có ba đường cong tuyệt diệu của Vệ Tích Cơ. Nàng muốn giả trai thì chỉ có cách mặc áo lông cừu để che kín tất cả. Ngực còn dùng lụa bó cho nhỏ lại nhưng đôi mông nảy nở, tròn trĩnh rất đàn bà kia thì làm sao đây?

Huyền Cơ thư sinh vui vẻ đứng lên vòng tay nói sang sảng :

- Kha tiên bối. Đã lâu không được diện kiến tôn nhan, văn sinh xin phép được hầu người vài chén rượu.

Linh Miêu Tẩu ngạo nghễ gật gù :

- Cũng được. Lão phu cũng muốn có vài người để đối ẩm cho vui. Ngồi với cái gã Từ Tiểu Khê này chán bỏ mẹ?

Vậy là Vệ Tích Cơ có tên giả là Từ Tiểu Khê. Lữ lão liền kéo Thuần Vu Kỳ đi sang ngồi chung với Linh Miêu Tẩu. Thư sinh ở cạnh Kha lão còn Thuần Vu Kỳ thì ngồi bên ái thiê.

Đại biểu ngũ phái cũng lần lượt đến chỗ bậc cao niên và được mời an tọa. Thấy đã đông đủ, Linh Miêu Tẩu hạ giọng :

- Nguy rồi. Nếu lão phu không làm thì đám cưới này là một cái bẫy. Nhưng phải để Tiểu Khê thử thức ăn, thức uống rồi mới kết luận được.

Một nhà sư và bốn đạo sĩ tái mặt lo lắng, cố bình tâm quan sát Từ Tiểu Khê ăn uống. Gã nhấp trà, nhấp rượu, gắp vài đĩa nhắm nhấp rồi nhắm mắt :

- Không phải chất độc mà là độc trùng.

Bạch Phát Tử sợ chết khiếp, run rẩy nói :

- Để bản đạo lấy đĩa đồ chay cho thí chủ kiểm tra.

Lão liếc quanh rồi nhào người ctlup nhanh đĩa mì căn còn vài miếng đem sang bên này. Tích Cơ nhai thử chau mày bảo :

- Lạ thực. Trong món này, ngoài độc trùng còn có một ít chất độc khác nữa, và dường như miếng mì căn phẳng phát một mùi thơm đầy nữ tính.

Huyền Cơ thư sinh thông minh tuyệt thế, thẳng thốt nói ngay :

- Té ra Hồng Hoa Tiên Cơ đã phóng độc. Thảo nào mụ ta chịu khó đi từng bàn để ai cũng ngửi phải mùi hương nồng nàn ấy.

Và lão kể lại cho Linh Miêu Tẩu và Vệ Tích Cơ nghe việc Hồng Hoa Tiên Cơ giả vờ giận cô dâu, phát thiệp mời rồi rút lui.

Linh Miêu Tẩu trầm ngâm :

- Thế dung mạo của gã Phó cung chủ kia trông ra sao?

Lư Thiếu Kỳ liền mô tả lại mặt mũi phong thái của Bạch Hổ Chiêu. Kha Nhất Tuyền biến sắc lắm lắm :

- Lẽ nào Nam Tái Độc Thần Tất Chương vẫn còn sống? Mười lăm năm trước lão phu đã đánh y vắng xuống sông Lan Thương rồi mà.

Thuần Vu Kỳ tò mò hỏi :

- Nhân vật ấy lai lịch thế nào?

Kha lão giải thích :

- Tất Chương là một cao thủ độc môn, quê đất Cảnh Hồng, cạnh bờ sông Lan Thương, gần biên giới Trung Hoa và Miến Điện. Họ Tất giỏi đao pháp và nghề phóng độc, tính tình hung ác tuyệt luân, làm hại rất nhiều lương dân ở đất Vân Nam. Lão phu truy tìm suốt nửa năm trời mới kiếm ra sào huyết của gã. Tất Chương bỏ chạy đến một đoạn bờ sông có vách cao vọt vọi thì bị lão phu bắt kịp, đánh trọng thương và rơi xuống nước. Theo lẽ thường thì gã tuyệt đối không thể sống sót.

Huyền Cơ thư sinh ngắt lời họ Kha :

- Việc ấy cứ để đấy. Giờ chúng ta phải xác định được tác hại của cổ trùng và chất độc này cái đã.

Vệ Tích Cơ lên tiếng :

- Thần Kiếm bang và Hồng Hoa cung đều muốn thu phục quần hùng nên đã sử dụng loại độc mạn tính, một vài tháng sau mới phát tác. Độc hương của Hồng Hoa Tiên Cơ thì tại hạ không biết gì nhưng độc trùng của Miêu Độc pháp sư thì có thể thuộc loại Văn Ấm Thực Nảo Trùng. Hiện giờ cổ trùng vẫn còn nằm trong dạ dày mọi người. Lát nữa, khi nghe Hưởng Đình Mạo tấu khúc nhạc, chúng sẽ bò lên hốc mũi rồi lên óc.

Khoảng một tháng nữa chúng sẽ bắt đầu tấn công não bộ, tạo ra cảm giác đau đớn khủng khiếp, nhưng nếu quần hùng rời xa nơi đây trước khi nghe nhạc thì vô hại. Chỉ vài ngày sau là cổ trùng bị chết.

Linh Miêu Tẩu mỉm cười :

- Lão phu đã có cách. Người hãy cho lão phu xin một viên thuốc độc cực mạnh Tích Cơ liền trao cho lão một viên được hoàn màu trắng, nhỏ xíu như hạt đậu xanh.

Linh Miêu Tẩu thả ngay vào chung rượu rồi đứng lên. Lão nói oang oang :

- Nay chư vị. Để giúp vui cho đám cưới, lão phu xin biểu diễn màn Thần Miêu Ấm Tửu. Giống mèo Giao Châu có đặc tính kỳ lạ là uống rượu thay cho nước lã.

Thực khách cười ngất, nửa tin nửa ngờ nhưng vẫn chăm chú theo dõi. Linh Miêu Tẩu nắm cổ con mèo mướp, bóp cho miệng nó há ra rồi đổ độc tửu vào. Con vật tội nghiệp kia vừa được đặt xuống mặt bàn đã gào lên thảm thiết, điên cuồng phóng từ bàn này sang bàn khác, đi đến đâu thì máu miệng học ra chỗ đó. Cuối cùng nó ngã lăn ra chết.

Quần hào đang còn ngơ ngẩn, ớn lạnh thì nghe Linh Miêu Tẩu quát vang :

- Trong rượu có độc, chạy mau kéo chết?

Thế là bọn Thuần Vu gia trang cùng đại biểu ngũ phái nhất tề bỏ chạy theo Linh Miêu Tẩu. Con người là loại động vật sống thành đàn nên có tính bất chước, và lại khái niệm “độc” là cái đáng sợ nhất trên đời, hơn cả ác thú. Do vậy, thực khách thất kinh hồn vía, xô đổ cả bàn tiệc, chen lấn nhau mà chạy bán sống bán chết về phía cổng Tổng đàn.

Mộ Dung Thịnh thấy cơ mưu bị bại lộ, chán nản đứng nhìn cảnh tang thương của khu bàn tiệc. Gã cầm hận gầm lên :

- Linh Miêu Tẩu. Bỏn nhân thế sẽ không tha cho lão.

Thuần Vu Tiếp thì giận dữ quay lại trách Miêu Độc pháp sư :

- Sao nghĩa phụ bảo rằng loại cổ trùng kia phải một tháng sau mới phát tác?

Thì ra nàng cũng dự phần trong âm mưu này. Hướng Đình Mạo khổ sở :

- Không phải do lỗi của lão phu. Chẳng qua Linh Miêu Tẩu khám phá ra việc chúng ta thả Văn Ấm Thực Não Trùng nên mới hạ độc con mèo để dọa cho mọi người rời khỏi nơi này, trước khi lão phu tẩu thoát.

Và lão cau mày thắc mắc :

- Là thực. Vì sao Kha lão lại có thể nhận ra và hiểu rõ tính chất của Văn Ấm Trùng như thế nhỉ? Đây là bí thuật độc đáo của bốn môn, người ngoài không thể biết được.

Do Thuần Vu Tiếp chủ rủa và bỏ đi trước khi tường lai lịch của Vệ Tích Cơ nên đã chẳng thể giúp Miêu Độc pháp sư giải đáp nghi vấn. Mộ Dung Thịnh cười gằn, vẫy một lão già áo gấm xanh, râu ngắn chớm bạc, và ra lệnh :

- Bào phó bang chủ hãy điều ngay mười toán sát thủ đuổi theo Linh Miêu Tẩu, bằng mọi giá phải mang được thủ cấp của lão về đây.

Lão nhân họ Bào này tên gọi Văn Tuấn, tuổi độ sáu mươi, cao thủ Hắc đạo vùng lưu vực sông Ô Giang Quý Châu. Lão ta có danh hiệu là Nam Hoang Đại Hào. Họ Bào chịu ơn cứu mạng của Miêu Độc pháp sư nên đành nhận lời phò tá Mộ Dung Thịnh.

Bào Văn Tuấn đi rồi, Mộ Dung Thịnh cho người dọn dẹp bàn ghế, chén bát và bỏ vào phòng ngủ vùi. Gã uống khá nhiều rượu nên đã say. Xẩm tối, Đại Lương Quái Tẩu vào phòng lay gọi Mộ Dung Thịnh và trách móc :

- Bộ người quên cả lễ hợp cẩn rồi sao?

Mộ Dung Thịnh giật mình vội tắm rửa qua loa, mặc lại áo tân lang rồi tiến đến khuê phòng của cô dâu. Thuần Vu Tiếp ngồi lặng lẽ trên thành giường, nhìn cặp nến hồng đã cháy hết một nửa, mặt hoa đầy vẻ giận hờn.

Mộ Dung Thịnh hết lời tạ lỗi rồi tháo khăn che mặt cô dâu, cùng nàng uống chén giao bôi. Dung nhan xinh đẹp như tiên nga của Thuần Vu Tiếp đã khiến Mộ Dung Thịnh đắm say, quên đi sự thất bại đắng cay lúc trưa. Gã nhẹ nhàng thoát ý cho mình và cho cô dâu. Thân hình Mộ Dung Thịnh rất vạm vỡ, cường tráng, đầy nam tính, còn Thuần Vu Tiếp cũng là pho tượng ngọc quyến rũ. Nàng gần gũi Thuần Vu Kỳ có ít ngày nên cơ thể vẫn giữ được nét thanh xuân, chưa phải là đàn bà.

Đan Nhược tiên tử đã nói lão Mộ Dung Thịnh rằng mình ham mê cỡi ngựa nên đã bị rách màng trinh. Hiện tượng này rất phổ biến trong giới nữ hiệp nên Mộ Dung Thịnh tin ngay, chấp nhận không chút nghi ngờ.

Thuần Vu Tiếp còn giải thích lý do bỏ nhà ra đi là vì bị ép gả cho gã câm Thuần Vu Kỳ, dù gã ta đã có hai vợ. Nàng không bằng lòng nên phải trốn đi. Mộ Dung Thịnh cũng tin tuốt luốt và càng khâm phục tính cương liệt của người yêu. Khi đã sa vào lưới tình thì ai cũng mù quáng cả.

Đêm nay, Đan Nhược tiên tử lại cố sắm vai một trinh nữ ngây thơ, chưa từng kinh qua ân ái, giả vờ thẹn thùng trước sự vuốt ve âu yếm của tân lang. Thực ra, nàng đã động tình, khát khao được người đàn ông mạnh mẽ kia dìu vào giấc ngủ vu sơn.

Nhưng khổ thay, cặp đèn hoa chúc đã tàn lụi mà tân lang vẫn chưa đủ sức phát cờ phá thành đoạt lũy. Trường thương của Mộ Dung Thịnh cứ yên phận bún thiêu, không muốn làm kẻ anh hùng. Nỗi lo sơ hoang mang chụp lấy chú rể. Mộ Dung Thịnh bèn lên tiếng phân bua :

- Có lẽ lúc trưa ta uống nhiều rượu nên giờ hơi mệt. Hiền thê cố chờ một lúc, để ta sang xin nghĩa phụ một viên Tinh Tửu đan.

Đan Nhược tiên tử thất vọng nảo nề, lửa tình nguội lạnh, cổ mỉm cười khích lệ lang quân. Mộ Dung Thịnh đi rồi, Thuần Vu Tiệp thở dài nhớ đến người tình cũ. Chàng cảm ngốc nghếch của nàng luôn luôn nồng nhiệt, dững mãi, đem lại cho nàng những trận ái ân cháy bỏng, đầy những cảm giác hoan lạc nối nhau không dứt. Nhưng dẫu sao thì người xưa cũng đã khuất núi còn nàng thì đã ôm đàn sang thuyền khác, có nuối tiếc cũng thế thôi. Nàng cầu mong cho Mộ Dung Thịnh chỉ bất lực tạm thời nếu không thì kiếp hoa xem như héo đời.

Thuần Vu Tiệp không biết rằng Mộ Dung Thịnh đang xanh mặt khi nghe nghĩa phụ là Miêu Độc pháp sư Hưởng Đình Mạo nói :

- Chết rồi. Trong máu của ngươi có một loại kỳ độc rất cổ quái.

Rồi lão ấn thử vào các đại huyệt ở vùng bụng bệnh nhân. Mộ Dung Thịnh đau toát mồ hôi và rên rỉ khi Hưởng lão nhấn trúng các huyệt Đại Cự, Thủy Đạo, Qui Lai, Khí Xung ở bụng dưới, cả hai bên tả hữu. Những huyệt này thuộc Kinh Túc Dương Minh Vị, quan hệ trực tiếp đến Đan điền, bộ phận sinh dục và hai chân.

Hưởng lão thở dài :

- Chất độc này hiện tập trung ở những vị trí mà Thịnh nhi cảm thấy đau. Do vậy, tạm thời ngươi không thể làm chồng được. Nhưng đáng ngại nhất là lúc chất độc mạn tính này len vào đến phủ tạng, mười phần chết đủ mười.

Mộ Dung Thịnh chợt nhớ đến ánh mắt tà mị của Hồng Hoa Tiên Cơ và Bạch Hỏa Chiêu, chua xót rú lên :

- Thì ra con mụ Hoàng Xuân Phụng đã hạ thủ ta bằng chén rượu mừng.

Rồi gã khan cầu Hưởng lão tìm cách cứu mình. Miêu Độc pháp sư trấn an :

- Tất nhiên Can gia sẽ tận lực chữa trị cho Thịnh nhi. Nhưng có lẽ chỉ vài ngày nữa chúng ta sẽ nhận được thư của Hồng Hoa cung. Chúng dùng chất độc mạn tính là có ý muốn thu phục Thần Kiếm bang hoặc chiếm đoạt Hàng Long kiếm.

Mộ Dung Thịnh cười nhạt :

- Nay võ công của hài nhi vẫn còn nguyên vẹn, chúng ta sẽ đưa đàn Độc Bức (dơi độc) đến tấn công núi Phụng Sơn, bắt sống Hồng Hoa Tiên Cơ, tra khảo mà lấy thuốc giải.

Hưởng Đình Mạo gật gù tán thành :

- Ngươi nói cũng phải song lão phu sợ rằng đối phương đã chuẩn bị chu đáo mới dám hành động. Họ biết chúng ta có đàn chơi độc mà. Thịnh nhi hãy cho người đi An Dương do thám tình hình xem sao đã.

Mộ Dung Thịnh nghe có lý, trở về phòng kể hết cho Thuần Vu Tiệp nghe. Đan Nhược tiên tử vô cùng chán nản, quay mặt vào trong và nghĩ :

- Đúng là “gậy ông đập lưng ông”, gã bún thiêu này định lợi dụng đám cưới, dùng cổ độc thâm tẩm vô lâm, nào ngờ đại sự không thành mà còn bị trúng độc.

Nàng là người nông nổi, háo danh nên đã không phản đối kế hoạch thâm độc ấy của chồng. Giờ đây, ảo vọng được làm vợ một vị bá chủ vô lâm đã tan tành. Đan Nhược tiên tử bỗng ước ao Thuần Vu Kỳ vẫn còn sống và nàng sẽ quay về, dẫu phải chịu cảnh chung thuyền với bọn Vệ Tích Cơ, Sầm Tú Linh cũng không sao. Chàng cảm của nàng hiền lành, nhân hậu và kiêu dững phi thường. Song đây chỉ là ước mơ mà thôi.

Sáng ra, Thuần Vu Tiệp mới phát hiện hai ả tỳ nữ Tiểu Hồng, Tiểu Mai đã biến mất, chắc là đi theo bọn Vệ Cửu về Khai Phong. Mất người thân tín, Thuần Vu Tiệp càng cảm thấy cô đơn lạc lõng và bực bội.

Nhắc lại Linh Miêu Tẩu dẫn quần hào chạy khỏi Tổng đàn Thần Kiếm bang, rẽ vào cánh rừng rậm mé tả. Kha lão nhanh chóng vạch trần âm mưu của Mộ Dung Thịnh và Hồng Hoa Tiên Cơ. Ông trấn an rằng thuốc giải sẽ có trước lễ khai đàn của Hồng Hoa cung. Quần hùng cứ an tâm đến An Dương dự lễ để nhận thuốc giải, sau đó cùng nhau tiêu diệt Hồng Hoa Tiên Cơ và thủ hạ.

Lời nói của bậc kỳ nhân được mọi người tin tưởng, thế sẽ giữ bí mật chuyện này rồi lên đường về cố quận. Số người đồng hành ngược Bắc khá đông nên đạo quân trăm người của Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn không dám tấn công. Họ kiên nhẫn bám theo chờ đến lúc đoàn người vượt qua Hứa Xương, chỉ còn lại mười ba người, kể cả Tiểu Hồng, Tiểu Mai và Oa Ngọc Giao, Bang chủ Thần Xạ bang.

Họ Oa muốn đi Khai Phong để thăm gia đình Tiết Cao Vân, đồng thời thưởng ngoạn cảnh vật Biện Kinh. Thực ra, lão muốn là người đầu tiên được uống thuốc giải độc. Họ Oa cũng được Mộ Dung Thịnh mời đám cưới.

Hôm ấy đã là mừng năm tháng tư, đoàn người chỉ cần vượt đèo Long Thư là đến trấn Tân Lập qua đêm.

Đã là giữa giờ thân, bọn Thuần Vu Kỳ hối hả tiến vào đoạn dốc chân đèo. Đèo là từ để chỉ đoạn đường dốc vượt qua núi non. Thường thì đèo được làm trên sườn núi, hoặc xuyên qua hai đỉnh để sang bên kia, nghĩa là nằm giữa hai đỉnh của rặng núi Long Thư. Khu tiếp giáp này có đoạn khá rộng rãi, hai bên quan đạo còn dư vài trượng, đầy rẫy cây cối và lau sậy.

Mười toán sát thủ được phái đi lấy đầu Linh Miêu Tẩu thực ra đều là đệ tử của Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn, mỗi toán mười người vị chi trăm chẵn. Bọn này được Bào Văn Tuấn huấn luyện chu đáo nên bản lãnh rất cao cường. Ngoài đao pháp còn giỏi nghề truy tung và ẩn thân. Bởi vậy, chúng bám theo sát nút mà bọn Thuần Vu Kỳ không hề hay biết.

Không những thế, đại quân này còn cắt rừng, vượt qua đối tượng, mai phục ở chân đèo Long Thư. Bào Văn Tuấn tuy chỉ là thủ lĩnh đạo tặc vùng sơn dã mà xem ra tài trí không chút tầm thường.

Thủ hạ của họ Bào còn tinh thông thủ pháp phóng phi đao, rất hữu dụng trong việc tập kích bất ngờ. Nhưng Huyền Cơ thư sinh lại là người giỏi binh pháp, thấy địa thế hiểm trở của đèo Long Thư liền ái ngại nói :

- Tuy chúng ta chỉ còn cách Khai Phong bốn ngày đường, song cũng vẫn phải đề phòng phục binh của Thần Kiếm bang. Mưu đồ thất bại, chắc chắn Mộ Dung Thịnh sẽ oán hận Kha tiên bối đến thấu xương, không chừng sẽ cho thủ hạ truy sát. Kỳ nhi tai mắt linh mẫn hãy đi tiên phong xem có phục binh hay không.

Thuần Vu Kỳ tuân mệnh thúc ngựa lên con dốc hiểm trở, hai bên là vách núi và vệ đường là dải lau sậy rậm rạp, cao hơn đầu người. Chàng cho ngựa bước chậm rồi vận công nghe ngóng, cố phát hiện những dấu hiệu khả nghi đang hòa lẫn với gió xuân và tiếng chim chiều.

Đi được vài trượng, chàng bất ngờ tung mình rời yên ngựa hạ thân xuống vùng lau lách mé tả. Chàng đã nghe được tiếng va chạm rất nhỏ của hai vật bằng kim loại. Có hai gã sát thủ thuận trái tay nằm gần, vô tình để võ đao đụng nhau.

Bị lộ, bọn mai phục phải trời dậy, vài tên vây đánh Thuần Vu Kỳ số còn lại kéo róc xuống chân đèo để tấn công mười hai người kia.

Tiểu Mai, Tiểu Hồng không biết võ công nên run rẩy giữa bầy ngựa. Những người còn lại đã hạ mã xông đến đón đánh toán phục binh áo xanh lục.

Họ dàn hàng ngang ở đoạn đường hẹp nhất để hạn chế ưu thế số đông của phục binh. Bọn Lục y nhất tề phóng phi đao nhưng không làm gì được những cao thủ thiện chiến của phe Thuần Vu gia trang. Mười người này múa kiếm đánh bạt hết ám khí, song không rời khỏi vị trí, vẫn giữ nguyên trận tuyến. Nhờ vậy mỗi người chỉ phải đối phó với một hoặc hai gã sát thủ chứ không đến nỗi bị vây bốn mặt. Tài thao lược của Huyền Cơ thư sinh đã phát huy diệu dụng. Ông vừa chiến đấu vừa bao quát trận địa, nhắc nhở mọi người chớ quá hăng tiết vệt mà phá vỡ trận Liên Bích. Kể say máu nhất chính là Thần Xạ bang chủ Oa Ngọc Giao. Được đánh nhau, lão ta mừng còn hơn bắt được vàng, múa tít bảo đao chém giết với vẻ mặt khoái trá, hớn hờ. Thỉnh thoảng lão rời khá xa vị trí, bị Huyền Cơ thư sinh gọi giật ngược mới chịu lùi lại, nở nụ cười hời hợt.

Những cao thủ trung niên như bọn Dương Hổ, Hách Nham, Ngô Phương, Hoàng Bưu, Đỗ Xung được Thuần Vu Kỳ chỉ dạy thêm kiếm pháp nên giờ đây lợi hại hơn cả Vệ Cửu. Họ thích thú được ứng dụng những gì đã học, giết người nhanh như chớp.

Tiếng sắt thép va chạm, tiếng quát tháo, tiếng rên la hòa lẫn với nhau, tạo thành thứ âm thanh bi tráng, kích động khí phách của người hiệp khách.

Ngay cả bậc anh thư là Vệ Tích Cơ cũng hăng hái vũ lộng trường kiếm, mặt hoa đỏ bừng, mắt sáng ngời niềm phấn khích. Sát máu chính là hương vị của kiếp giang hồ.

Bọn Lục y cực kỳ kiêu dũng, lớp này gục ngã thì lớp khác xông lên, chẳng chút sờn lòng. Những kẻ chưa đến lượt thì hườm sẵn phi đao, bất ngờ phóng vào phe đối phương. Và chúng tập trung nhiều nhất cho mục tiêu chính là Linh Miêu Tẩu Kha Nhất Tuyền, đối thủ của Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn.

Họ Bào đã sớm tìm đến họ Kha để hoàn thành nhiệm vụ được Bang chủ giao phó.

Bào Văn Tuấn sử dụng đơn đao, tấn công tới tấp bằng những chiêu mãnh liệt, khí thế rất hung hãn.

Nhưng Linh Miêu Tẩu tuy đã già nua song sức mạnh không hề suy giảm, kiếm pháp lại cao cường nên ung dung đối phó, miệng cười toe toét và buông lời bỡn cợt họ Bào :

- Này gã mặt lạnh kia. Mèo ma lão phu còn dám giết thì đừng nói chi người.

Người không mau rút quân thì sẽ bị lão phu thiến đấy.

Rồi lão cứ nhắm hạ thể của Bào Văn Tuấn mà đâm. Đường kiếm của Linh Miêu Tẩu biến hóa tuyệt luân và nhanh như chớp nên đã nhiều phen khiến Nam Hoang Đại Hào phải toát mồ hôi hột, nhảy lùi vì đứng quần bị đâm trúng.

Họ Bào then quá hóa giận, thi triển đến công phu thủ mạng là những mũi kim thép tẩm độc. Độc châm được cài thành hàng trên ngực áo, mạ bạc sáng loáng nên thoát nhìn thì giống như dải ngân tuyến để trang trí võ phục.

Tả thủ Bào Văn Tuấn chỉ vuốt nhẹ là một mũi châm dài hai thốn đã nằm gọn trong ba ngón tay và bay đi. Nam Hoang Đại Hào đã khổ luyện tuyệt kỹ này đến trình độ cao siêu, đầu ban đêm cũng có thể phóng trúng một con đom đóm.

Mũi ám khí đầu tiên có ưu thế bất ngờ nên đã đắc thủ, cắm vào bắp tay trái của Linh Miêu Tẩu. Kha lão vốn không có ý giết người, lại khoái đùa giỡn nên sơ suất trúng đòn hiểm độc.

Nghe chất độc lan nhanh theo máu, Linh Miêu Tẩu sợ hãi la toáng lên :

- Ôi chà. Lão phu bị chó cắn thật rồi?

Nhưng lão không lùi mà xấn đến, kiếm ảnh mịt mù, bủa vây kẻ địch. Trong chớp mắt, mũi kiếm của Linh Miêu Tẩu đâm thủng vai trái họ Bào, đòi nợ rất sòng phẳng.

Bào Văn Tuấn cắn răng chịu đau, phản công quyết liệt và liên tiếp bùng ra những mũi kim thép độc địa, làm cho Linh Miêu Tẩu phải chống đỡ vất vả. Bọn sát thủ Thần Kiếm bang đã thương vong hơn ba chục tên nhưng phía Huyền Cơ thư sinh cũng thọ thương gần hết. Lũ lão vội quát vang :

- Nam Cung Túy. Người mà không chịu mạnh tay thì bọn ta nguy mất.

Thì ra Thuần Vu Kỳ cho rằng phục binh là những đồng đạo võ lâm bị Thần Kiếm bang khống chế nên đã nương tay. Chàng không dám giết họ mà chỉ đả thương tứ chi hoặc điểm huyết.

Huyền Cơ thư sinh hiểu tâm trạng ấy nên nói tiếp :

- Bọn này không phải là tù binh đâu.

Thuần vu Kỳ tỉnh ngộ, bắt đầu phóng tay tàn sát, vừa đánh vừa chạy xuống chân đồi. Khi đã không còn bị bó tay bó chân bởi lòng nhân, thủ pháp giết người của Thuần Vu Kỳ rất mau lẹ, dường như mọi thức kiếm chằng đánh ra là đều có kết quả. Nãy giờ chàng thủ nhiều hơn công nên có điều kiện tìm hiểu pho đao pháp của bọn lục y, biết được lộ số và sơ hở.

Chỉ trong khoảnh khắc, Thuần Vu Kỳ đã diệt trừ hai mươi mấy tên, xuống đến trận địa phía dưới, đánh vào mặt sau hàng ngũ đối phương. Chàng thì triển khoái kiếm đến độ chói, kiếm kinh xé gió rít lên lạnh lạnh, kiếm quang rực rỡ bởi tà dương, liên tiếp hạ sát mười mấy gã đao thủ.

Tiếng kêu gào thảm thiết của nạn nhân nối nhau không dứt đã khiến Nam Hoang Đại Hào sửng sốt và cảm hận. Lão không ngờ trong đoàn người Thuần Vu gia trang lại có một gã Nam Cung Túy võ nghệ cao cường đến thế.

Bọn Lục y kia đều là đệ tử thân tín, do Bào Văn Tuấn đích thân dạy dỗ nhiều năm, cho nên cái chết của chúng khiến họ Bào đứt từng khúc ruột. Lão điên tiết bỏ Linh Miêu Tẩu lướt đến chặn đánh kinh địch.

Nam Hoang Đại Hào tận dụng thế bất ngờ, ngay từ đầu đã tấn công quyết liệt bằng một chiêu đao hung hãn và tả thủ kín đáo xạ ra một mũi độc châm. Trong lúc đao kiếm chạm nhau, mũi kim thép chộp lên, bay vào ngực Nam Cung Túy.

Nào ngờ, gã ta phản ứng cực kỳ thần tốc, xòe bàn tay trái che tâm thất, hứng lấy mũi châm độc ác. Đồng thời, trường liếm của Nam Cung Túy xuyên qua màn đao ảnh đâm thủng sườn Bào Văn Tuấn.

Gan bị tổn thương, hai rё sườn non bị gãy, họ Bào đau đớn khê rên và chẳng còn chút dũng khí nào cả. Lão phóng thêm một mũi độc châm vào mặt đối thủ để cản đường rồi tung mình đào tẩu. Đám Lục y thấy thế cũng bỏ chạy theo, để lại gần bảy mươi tử thi. Bọn Dương Hổ phá lên cười đắc thắng, bắt kể những vết thương trên người.

Trừ Vệ Tích Cơ, ai cũng thọ thương cả. Hai gã Dương Hổ, Hách Nham cố tình đứng cạnh nàng mà bảo vệ, không để xảy ra bất trắc. Bản lãnh Tích Cơ khá cao siêu nhưng kinh nghiệm chiến đấu thì thiếu thốn.

Sau khi trao cho Linh Miêu Tẩu một viên giải độc đan, Tích Cơ hối hả chạy đến chăm sóc vết thương trong lòng bàn tay tả Nam Cung Túy. Tất nhiên thái độ của nàng rất thân mật, ví dụ như tự tay nhét linh đan vào miệng Nam Cung Túy, hoặc kẹp tay gã vào người mình bằng bó. Công lực chẳng đủ nên yếu quyết của pho Long Trảo Truy Hồn không bảo vệ được lòng bàn tay Thuần Vu Kỳ trước mũi kim thép nhọn hoắt.

Thần Xạ bang chủ Oa Ngọc Giao biết Tích Cơ là vợ góa của chàng câm Thuần Vu Kỳ nên nóng mũi tránh móc Huyền Cơ Sinh :

- Lão phu tuy là người gốc Mông Cổ nhưng cũng thấy chướng mắt trước tiết hạnh của con dâu họ Thuần Vu. Kỳ nhi thất tung chưa đầy một năm mà vợ hắt công khai phân mặt với trai, chẳng lẽ Lữ hiền đệ lại chấp nhận được.

Cả bọn phá lên cười nắc nẻ, còn Nam Cung Túy thì bước đến ôm lấy họ Oa và thì thầm :

- Bang chủ. Tại hạ chính là Thuần Vu Kỳ, năm ngoái bị Đồng Quan Thần Phiến đẩy xuống vực thăm Uyên Ương Giản, may mà không chết, lại còn được Lam thần y chữa lành á tật. Vì an nguy của tậ quyền, mong Bang chủ giữ kín việc này giùm cho.

Oa Ngọc Giao hoan hỉ phi thường, vỗ bôm bốp vào lưng chàng và cười ha hả :

- Đúng là trời cao có mắt, thế mà lâu nay lão phu cứ tiếc thương người mãi.

Giọng nói thiết tha và gương mặt thực thà, chất phác của Oa lão đã khiến Thuần Vu Kỳ rất cảm động.

13. Xung Hư Âm Đáo An Dương Địa-huyết Ảnh Hồng Hoa Khiếp Võ Lâm

Chiều mừng chín tháng tư, đoàn người về đến Khai Phong, tản ra và bí mật đi vào Lương gia trang. Có thể Phong Đô Đại Sĩ đã nghe đồn đãi về cái gã Truy Hồn kiếm khách Vũ Khinh Hồng, kẻ đã hủy hoại dung mạo của mình, vì Huyền Cơ thư sinh đã cố tình tung tin này ra khắp võ lâm. Song cũng phải đề phòng trường hợp Liêu Vô Chỉ đoán được Vũ Khinh Hồng chính là Thuần Vu Kỳ. Dẫu rằng cả thiên hạ đều biết Vũ Khinh Hồng không câm. Nhưng đêm ấy Truy Hồn kiếm khách bị mặt nên chẳng ai rõ dung mạo của y.

Niềm vui xum họp sớm bị mây đen che phủ vì Độc Cơ và Tử Bất Y bó tay trước chất độc hương của Hồng Hoa Tiên Cơ. Như vậy, trừ Thuần Vu Kỳ nhờ đã nuốt Tỳ Tà thần châu, tính mạng của tám người đi dự hôn lễ Mộ Dung Thịnh đều bị uy hiếp.

Độc Cơ rầu rĩ nói :

- Nam Tái Độc Thần Tất Chương đã sử dụng một loại độc thảo thần bí của thổ dân Miến Điện, vượt ngoài kiến thức của lão thân và thuyết phư. Chúng ta chỉ còn cách bắt sống Tất Chương để lấy thuốc giải mà thôi.

Huyền Cơ thư sinh thở dài :

- Xem ra ngay cả Mộ Dung Thịnh cũng đã trúng độc, phải qui phục Hồng Hoa cung. Dã tâm của Hoàng Xuân Phụng quả là đáng sợ.

Linh Miêu Tẩu gật gù :

- Đúng vậy. Nhưng lão phu cho rằng khi phát hiện mình bị đối phương hạ độc, Mộ Dung Thịnh sẽ không nhịn nổi, trước sau gì cũng mang bầy dơi độc tấn công Hồng Hoa cung để lấy thuốc giải.

Huyền Cơ thư sinh lắc đầu :

- Thần Kiếm bang sẽ thất bại vì việc đối phó với đàn Độc Bức không phải là chuyện khó. Nếu Hồng Hoa cung dùng lưới đánh cá che kín bên trên thì lũ dơi sẽ bị vô hiệu hóa, không chừng còn vướng vào dấy và bị tiêu diệt.

Nãy giờ Thuần Vu Kỳ ngồi lặng lẽ, không mừng vì bản thân thoát nạn mà nghĩ đến hàng ngàn hào kiệt vô lâm đã có mặt trong hôn lễ. Trừ những người đạo hạnh cao thâm hoặc xem trọng danh dự tông môn, thà chết không hàng, kỳ dư đều phải đến Phụng Sơn làm nô lệ. Trong số ấy có đến hàng trăm bang hội nhỏ nên lực lượng Hồng Hoa cung sẽ rất hùng mạnh, hơn cả Trung Nghĩa bang thuở trước.

Lúc ấy, Hồng Hoa Tiên Cơ thừa sức tiến hành cuộc chiến thôn tính ngũ phái và phần còn lại của vô lâm, cảnh máu xương chồng chất ắt không tránh khỏi. Chàng bỗng cảm thấy hổ thẹn với ân sư vì trong thời đại của ông không một tên ma đầu nào dám xuất đầu lộ diện khuynh đảo giang hồ.

Thuần Vu Kỳ bị phần nói :

- Lư đại thúc. Hồng Hoa cung mưu đồ bá chủ nên rất khát khao chiêu nạp cao thủ. Tiểu đệ sẽ dùng thân phận Truy Hồn kiếm khách đến An Dương dương oai, tất sẽ được Hồng Hoa cung để mắt đến. Khi đã vào được hang hùm, tiểu đệ thừa sức bắt sống Tất Chương mang về đây.

Tiết Như Xuân biến sắc khi nghĩ đến cảnh con trai yêu phải sống giữa bầy lang sói, song bà không thể phản đối vì tính mạng của hàng ngàn người phụ thuộc vào Thuần Vu Kỳ.

Huyền Cơ thư sinh cười khổ :

- Thực ra, lão phu cũng đã nghĩ đến kế ấy nhưng không dám nói ra. Đưa người vào hổ huyệt là việc làm rất mạo hiểm.

Linh Miêu Tẩu vuốt râu cười khanh khách :

- Hay thực. Không ngờ tâm cơ Kỳ nhi ngày càng tiến bộ, nghĩ ra được một mưu kế rất tuyệt diệu.

Rồi ông quay sang nói với phu thê Thuần Vu Hồng :

- Nhị vị hãy yên tâm. Với phúc đức sâu dày của nhị vị thì Kỳ nhi tuyệt đối chẳng thể yếu mệnh. Tướng y thọ đến trăm tuổi, dẫu gặp họa lớn cũng vượt qua được. Lão phu xin cam đoan như thế.

Độc Cơ Lạc Anh Châu nghe nói đến tướng số liền hơn hớn tiếp lời :

- Kha lão tiên bối nói đúng đấy. Kỳ nhi là Đế Tinh giáng phàm, có quỷ thần hộ vệ, không ai làm hại được.

Thuần Vu Hồng đành gượng cười :

- Nhị vị đã nói thế thì tại hạ cũng yên lòng, nhưng phải có kế hoạch chu đáo mới được.

Huyền Cơ thư sinh mỉm cười :

- Trang chủ chớ lo. Tuy Kỳ nhi một mình vào làm khách của Hồng Hoa cung nhưng vòng ngoài đã có bọn lão phu túc trực hỗ trợ.

Sau đó Lữ Thiếu Kỳ trình bày chi tiết, xem ra rất chu toàn khiến lòng người đỡ lo lắng.

Chín ngày sau, có một gã kiếm sĩ trung niên lưng thưng lỏng tay cương đi vào thành An Dương. Gã dừng ngựa trước cửa một quán rượu có cái tên rất giang hồ: Tang Bồng đại tửu lâu.

Chủ nhân của cơ ngơi này là khách võ lâm, năm xưa từng vác đao hành hiệp, có danh hiệu là Thần Đao đại hiệp. Ông ta tên Mạc Phương Tổn, tuổi tròn thất thập.

Hào khách võ lâm tụ tập ở Tang Bồng đại tửu lâu rất đông vì có thể uống thiếu được, quí hồ không quá chục lượng bạc ngân. Khi đã no say, các ngài hiệp sĩ rồng túi chỉ cần đồng dục nói :

- Tiểu nhị. Ghi sổ cho ta, lần sau tính luôn một thể.

Có nhiều người như thế nên chẳng ai mắc cỡ cả. Quyển sổ nợ dày hàng gang kia trị giá đến vài vạn lượng. Tuy nhiên, Thần Đao đại hiệp không hề bị ai chạy lòng trừ những người chết bất đắc kỳ tử.

Cái hay của Tang Bồng đại tửu lâu là cách đối xử bình đẳng, dầu khách ăn thiếu hay trả tiền ngay. Gã kỵ sĩ trung niên giao ngựa cho tiểu nhị rồi đi lên tầng trên, nơi dành riêng cho khách võ lâm. Bọn hiệp sĩ là lũ khách xa nhà nên thích ngồi cao để có thể ngóng cổ nhìn về hướng cố hương xa mờ, tưởng nhớ đến mẹ già hay vợ đại con thơ.

Sắp đến bữa cơm trưa, khách khứa khá đông, toàn là bợm nhậu nên cười nói ồn ào, náo nhiệt. Vị khách mới đến chưa vội ngồi, khoan thai lột chiếc nón tre rộng vành, nhìn bọn tửu khách mặt đỏ kìa mà nở một nụ cười hữu nghị. Gương mặt y cương nghị và uy nghiêm nhờ bộ râu bó cầm đen nhánh và khổ mặt chữ điền rắn rỏi. Tuổi y chắc độ bốn mươi vì đuôi mắt đã có nếp nhăn. Nhìn thoáng qua thì hán tử này có vẻ giống một cao thủ đã khuất là Thuần Vu công tử đất Khai Phong. Tuy nhiên, gã này lại có đôi mắt xéch ngược chứ không đẹp như mắt Thuần Vu Kỳ. Dung mạo này xa lạ với đại đa số tửu khách song có vài người đã nhận ra và đặc ý tiết lộ :

- Chư vị huynh đệ có biết y là ai không? Người ấy chính là Truy Hồn kiếm khách Vu Khinh Hồng, kẻ đã hạ sát lão ma đầu Xảo Quá Thiên và đâm trọng thương Phong Đô Đại Sĩ đấy. Tại hạ có tham dự trận càn quét Trung Nghĩa bang nên mới biết mặt họ Vũ.

Mấy tháng nay, thanh danh của Truy Hồn kiếm khách vang lừng tứ hải, được xem là đệ nhất cao thủ đương đại. Người có danh như cây có bóng, ai cũng ngưỡng mộ và muốn làm quen. Để sau này, khi trở lại cố hương, họ có thể vỗ ngực rằng mình đã từng cạ chén với một bậc anh hùng cái thế, võ nghệ siêu phàm.

Tuy nhiên, phải kiểm tra cái đã. Một đại hán đứng lên, tay bưng bình rượu nhỏ và chiếc chung sứ, đi sang bàn của Vũ Khinh Hồng. Gã đặt hai thứ ấy xuống bàn rồi vòng tay nghiêm nghị nói :

- Tại hạ là Thiết Hồ Trình Đông Lăng, một kẻ áo vải đất Hà Bắc, dám hỏi đại hiệp có phải là Truy Hồn kiếm khách họ Vũ hay không?

Vũ Khinh Hồng mỉm cười gật đầu và chìa tay mời mọc :

- Tại hạ cũng chỉ là một kẻ áo vải, mới xuất đạo chẳng bao lâu. Thỉnh Trình túc hạ an tọa.

Quả thực là Vu Khinh Hồng mặc võ phục bằng vải thô, màu lam xám cũng thuộc giới bố y nghèo túng chứ không phải hạng cao sang. Trình Đông Lăng và bọn tửu khách bỗng cảm thấy họ Vũ là người của mình, khiêm tốn và dễ thân cận. Cử tọa nhất tề đứng lên nâng chén mời bậc anh hùng.

Vũ Khinh Hồng khảng khởi nốc cạn và còn mời lại khiến cuộc rượu thêm vui vẻ.

Bọn hào khách khoái chí, lần lượt bước đến xưng danh tính và danh hiệu, cố ép vị đại hiệp dễ mến kia uống với mình, dù chỉ nhấp môi cũng được. Tổng cộng, Vũ Khinh Hồng đã phải uống đến hai ba đấu rượu, thể mà gã vẫn tỉnh bơ, chẳng hề hấn gì. Tửu lượng phi thường này càng khiến quần hào thêm ái mộ.

Lát sau, chủ nhân của Tang Bồng đại tửu lâu xuất hiện. Mạc Phương Tổn tuy đã chuyển sang kinh doanh song vẫn nhớ cát bụi giang hồ nên mới mở ra quán rượu này.

Tất nhiên lão không thể bỏ qua cơ hội tiếp xúc với một cao thủ lừng danh như Vũ Khinh Hồng.

Thần Dao đại hiệp có thân thể cao lớn, oai võ, mặt hồng hào, tóc hoa râm, râu ba chòm dài đến ngực. Mạc Phương Tôn cười ha hả, vòng tay nói :

- Sau trận chiến oanh liệt ở núi Tuấn Cực, uy danh của Vũ lão đệ đã như sấm rền, khiến lão phu ngày thêm khao khát được diện kiến. Nay lão đệ giá lâm chốn này là một vinh dự lớn lao cho tệt diêm và thỏa mãn lòng ngưỡng mộ của lão phu.

Thiết Hổ Trình Đông Lăng đã sớm giới thiệu nên Mạc Phương Tôn chẳng cần phải xưng danh.

Vũ Khinh Hồng lễ độ mời họ Mạc ngồi và tẩm tẩm bảo :

- Tiểu đệ đang rỗng túi, nghe đồn Tang Bồng đại tửu lâu là nơi rộng lượng nên ghé vào ăn chực một bữa, nào ngờ lại bị nhận mặt, thật là hổ thẹn.

Bọn tửu khách cười ồ và có người mừng rỡ reo lên :

- Té ra y cũng giống ta.

Giọng nói của người này thanh tao, trong trẻo, rõ ràng là của nữ nhân khiến cử tọa giật mình nhìn về phía ấy. Họ ngơ ngác nhận ra một chàng trai tuổi quá đôi mươi, da dẻ rạm nắng, mặt mũi thanh tú, và râu mép rậm rì. Y không búi tóc mà xỏa dài ngang lưng, chít quanh trán một dải khăn đen. Nãy giờ y ngồi một mình một bàn, mặt phủ sương, ánh mắt lạnh lẽo, trông rất đáng sợ.

Thiết Hổ Trình Đông Lăng cười :

- Thì ra con cộp non này là gái giả trai và cũng nghèo mạt rệp. Thế mà nãy giờ người cứ kệnh kiệu khiến bọn ta tưởng là đại sát tinh ở phương xa đến.

Cô ả kia xấu hổ trước những tràng cười như sấm của thực khách và bẽn lẽn phân bua :

- Tại hạ nào dám cao ngạo. Chẳng qua nãy giờ cứ phập phồng, chẳng biết có thực là quán này cho ăn thiếu hay không, nên sắc diện mới khó coi như thế.

Thần Dao đại hiệp vui vẻ nói :

- Cô nương cứ việc tự nhiên. Lão phu xin chiêu đãi bậc nữ anh hùng.

Cô nàng mừng rỡ, nhoẽn miệng cười gọi lớn :

- Tiểu nhị? Cho ta thêm vò rượu và hai cân thịt dê. Mẹ kiếp, nãy giờ chỉ dám gọi cơm rau, chẳng thấm tháp gì cả.

Rượu thịt lập tức được bưng ra và ả có râu kia ăn uống như rồng cuốn khiến bọn nam nhân ngồi gần đấy sợ đến tròn mắt.

Bên này, Thần Dao đại hiệp và Vũ Khinh Hồng đã cạ chén tương phùng. Mạc Phương Tôn khề khà hỏi :

- Vũ lão đệ quê quán ở đâu và vì sao đến từng tuổi này mới dương oai? Võ công như người thì đáng lẽ phải thành danh rất sớm mới đúng đạo lý.

Vũ Khinh Hồng bùi ngùi đáp :

- Tiểu đệ vốn là người Quỳnh Châu đảo Hải Nam. Mồ côi từ nhỏ, được một đạo sĩ ở núi Kính Sơn nuôi dưỡng, dạy dỗ. Về già, gia sư bị bán thân bắt toại nên tiểu đệ phải hầu hạ người suốt mười mấy năm. Năm ngoái, gia sư về cõi tiên, tiểu đệ bợ vợ một mình nên vào Trung Thổ du ngoạn, và đem tài mọn ra trừ gian diệt bạo cho khỏi uống công tài bồi của ân sư.

Mạc Phương Tôn hỏi ngay :

- Thế lệnh sư có danh hiệu là gì, tuổi tác độ bao nhiêu?

Vũ Khinh Hồng đáp :

- Tiên sư niên kỷ độ bát thập, đạo hiệu là Xung Hư chân nhân.

Thần Dao đại hiệp rúng động tâm can, mừng rỡ nói :

- Thảo nào võ nghệ của Vũ hiền đệ lại cao siêu đến thế. Lệnh sư vốn được xem là võ lâm đệ nhị kiếm thủ, chỉ thua Trương tổ sư của phái Võ Đang mà thôi. Không ngờ ông ấy lại ẩn cư ở đảo Hải Nam.

Rồi lão nói tiếp :

- Thế vì sao hiền đệ lại có mặt trong trận tấn công Trung Nghĩa bang?

Vũ Khinh Hồng tủm tủm cười :

- Đây chỉ là việc tình cờ mà thôi. Tại hạ ngưỡng mộ phong cảnh Tung Sơn nên đến đây thưởng lãm thì được phái Thiếu Lâm mời tham gia. Sau khi giết được Xảo Quá Thiên, đả thương Phong Đô Đại Sĩ, họ bèn thưởng cho năm trăm lượng vàng để làm lộ phí đi du ngoạn các thắng cảnh Trung Nguyên.

Thiết Hổ Trình Đông Lăng bật cười :

- Thì ra Đại hiệp đã vớ được món bở, lẽ ra phải khao anh em một chén rượu mới phải đạo.

Vũ Khinh Hồng khẳng khái đáp :

- Hôm nay tại hạ xin phép được chiêu đãi chư vị, không say không về.

Nãy giờ bọn hào khách đều chăm chú hóng chuyện, nghe thấy thế họ hoan hô Truy Hồn kiếm khách nhiệt liệt. Đến chiều hôm ấy thì chẳng còn ai tỉnh táo cả. Vũ Khinh Hồng ngắt ngừng đứng lên hẹn sẽ tái ngộ cũng tại chốn này, sau khi đi Bắc Kinh chơi một tháng.

Đám hào kiệt say mềm kia mừng rỡ hứa rằng sẽ có mặt để mừng hội ngộ, dầu sắp chết cũng ráng mà lết đến. Họ ùn ùn hộ tống vị đại hiệp hào phóng sang khách sạn đối diện, quăng Khinh Hồng vào một phòng thượng hạng.

Không ai để ý rằng có hai người đã lẻn vào để chăm sóc họ Vũ. Truy Hồn kiếm khách chính là Thuần Vu Kỳ, một kẻ không quen uống rượu nên đã say khướt sau khi uống đến hơn năm đấu rượu. Chàng đã dùng nội công đẩy bớt rượu qua lỗ chân lông nên mới cầm cự được đến phút chót. Và kế hoạch diệu võ dương oai để đánh động sự chú ý của Hồng Hoa cung đã thành công.

Để tránh mọi sự sơ xuất dù nhỏ nhất, Huyền Cơ thư sinh đã không cho Thuần Vu Kỳ mang mặt nạ mà chỉ sửa sang vài nét của chân diện mục.

Tử Bất Y không giỏi như Xảo Quá Thiên hay Cửu Chuyển Dao nhưng cũng thừa sức khâu nhú lớp da trong vùng chân tóc ở thái dương, làm cho mắt và lông mày của Thuần Vu Kỳ xéch hẳn lên một cách rất tự nhiên.

Khuyết điểm của mặt nạ và thuốc dịch dung là không biểu lộ được cảm xúc ở da mặt, dầu vui buồn, giận dữ hay hổ thẹn thì cũng cứ trơ trơ một màu cứng ngắc. Xuất hiện thoáng qua thì còn được, bằng như tiếp cận lâu với những tay lão luyện giang hồ thì kẻ hóa trang kia sẽ bị phát giác. Giờ đây, đối phương chỉ có cách bới chân tóc Thuần Vu Kỳ ra mới mong hiểu được thực hư.

Bọn Huyền Cơ thư sinh đã đến An Dương trước Thuần Vu Kỳ một ngày, giả làm du khách vào ở trọ trong Cao Thăng đại lý điểm, đối diện Tang Bồng tử lâu và hai người lẻn vào phòng Thuần Vu Kỳ chính là Vệ Tích Cơ cùng Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh. Phòng hai nàng vốn ở sát phòng chàng.

Hai ả nhăm mặt trước mùi rượu nồng nặc tỏa ra từ người của trượng phu. Tích Cơ vội nhét vào miệng chồng một viên thuốc giải rượu rồi cùng Tú Linh cởi bỏ bộ y phục hôi hám của Thuần Vu Kỳ. Tích Cơ thấy Tú Linh đỏ mặt trước cơ thể lỏa lồ kia liền chọc ghẹo :

- Nhị muội hãy bồng tướng công vào phòng tắm.

Tú Linh giẫy nảy lên nhưng cũng phải thi hành lệnh của chị cả.

Sáng hôm sau, hai mỹ nhân vừa ra khỏi phòng thì có khách đến thăm Thuần Vu Kỳ. Người ấy chính là cô ả râu rậm từng đến ăn chực ở Tang Bồng tử lâu trưa hôm qua.

Thuần Vu Kỳ ngỡ ngàng mời khách an tọa rồi hỏi :

- Chẳng hay cô nương tìm tại hạ có việc gì?

Bổng chàng nhận ra ánh mắt của khách ẩn hiện nổi bi thương, ai oán. Và nàng ta dịu dàng nói :

- Tại hạ là Điền Yên Tiêu, hai mươi một tuổi, cũng quê đất Hải Nam. Tại hạ lên phương Bắc tìm người quen nhưng không gặp, giờ quay về cố quận thì chẳng còn lộ phí. Mong đại hiệp nghĩ tình đồng hương mà giúp cho chút ít.

Thuần Vu Kỳ đã từng phải ăn xin trên đường tìm về với cha mẹ nên rất thông cảm hoàn cảnh của kẻ tha phương lỡ bước. Hơn nữa Điền Yên Tiêu lại là nữ nhân.

Chàng vui vẻ hỏi :

- Không hay cô nương cần độ bao nhiêu?

Điền Yên Tiêu thần nhiên đáp :

- Khoảng hai trăm lượng vàng thì vừa đủ. Lúc đi tại hạ cũng mang theo ngân ấy.

Ấn xin kiếu này thì còn hơn ăn cướp. Song Thuần Vu Kỳ không hề thắc mắc, bước đến giường mở bọc hành lý, lấy ra bốn đỉnh vàng năm chục lượng. Chàng đặt xuống trước mắt họ Điền và ân cần nói :

- Chúc thượng lộ bình an. Thân gái dặm trường, mong cô nương bảo trọng.

Điền Yên Tiêu kinh ngạc và cảm động nhìn Thuần Vu Kỳ trân trời, buột miệng bảo :

- Té ra trên chốn giang hồ vẫn còn người tốt.

Đôi mắt đẹp của gã chớp nhanh như đẩu đo suy nghĩ điều gì. Cuối cùng gã mỉm cười :

- Nhân phẩm và khí độ của đại hiệp đã khiến ta vô cùng ngưỡng mộ, muốn được kết đệ huynh, mong đại hiệp đừng từ chối.

Thuần Vu Kỳ bối rối :

- Cô nương là gái giả trai, sao có thể làm nghĩa đệ của ta được?

Điền Yên Tiêu cười buồn :

- Đại hiệp hãy giết thử xem bộ râu này là thực hay giả?

Thuần Vu Kỳ hiếu kỳ đưa tay kiểm tra hàng râu mép rậm rì của họ Điền, phát hiện nó rất thực. Chàng ngơ ngẩn nhìn xuống bộ ngực hơi kỳ kỳ và đôi tay nhỏ nhắn, thon thả của họ Điền, rồi bật thốt :

- Thế thực ra người là trai hay gái?

Điền Yên Tiêu ứa nước mắt đáp :

- Tại hạ cũng không biết nữa. Trước đây tại hạ vốn là một thiếu nữ, song đến năm mười bảy tuổi thì râu mọc dài ra và tính tình thì đổi khác, xem mình là nam nhân.

Sắc diện y đầy vẻ thống khổ khiến Thuần Vu Kỳ bất nhẫn. Bán nam bán nữ là điều bất bạng rất lớn, nhất là trong xã hội nho giáo đương thời. Những người này bị thế gian khinh miệt và lánh xa. Chàng là người nhân hậu nên suy nghĩ miên man rồi thản trọng nói :

- Ta có quen một vị thần y tài ba quán thế. Hơn tháng nữa đúng giờ Tỵ ngày tết Đoan Ngọ, các hạ hãy đến Đại Lương tửu quán trong thành Khai Phong để gặp ta.

Điền Yên Tiêu mừng rỡ hỏi :

- Phải chăng vị thần y ấy là Tử Bất Y Vệ Túc Đạo? Tiên sư từng bảo rằng chỉ một mình Vệ lão mới có thể giúp được tiểu đệ.

Gã hỏi trúng phóc nên Thuần Vu Kỳ đành phải gật đầu :

- Chính là ông ta.

Điền Yên Tiêu phấn khởi vái dài :

- Tiểu đệ tìm Vệ lão suốt một năm nay mà chẳng thấy, lòng vô cùng tuyệt vọng, định quay lại cố hương, không ngờ trời cao dun rủi cho chúng ta gặp nhau.

Và gã chợt đổi giọng thiết tha :

- Tiểu đệ vẫn giữ ý nguyện làm em, liệu Vũ đại ca có hạ cố thành toàn cho không? Với thân xác quái dị, kinh tởm này, tiểu đệ chưa bao giờ được ai coi trọng cả, nhiều lúc chỉ muốn chết cho xong.

Thuần Vu Kỳ nghe giọng xót xa, tủi hổ của y mà lòng dâng lên mối thương cảm, liền nghiêm nghị đáp :

- Ta đã từng chết hụt vì kết giao nên lòng rất ái ngại. Tuy nhiên, chẳng lẽ vì thế mà đánh mất niềm tin vào con người, vì vậy ta đồng ý cùng ngươi kết nghĩa đệ huynh. Nhưng sau này ngươi trở lại phận gái thì xem như danh nghĩa ấy cũng không còn.

Điền Yên Tiêu gật đầu lia lịa :

- Tất nhiên là thế rồi. Tiểu đệ chỉ cần có vậy thôi.

Gã liền quỳ ngay xuống lạy nghĩa ca tám lạy và không thể thốt gì cả. Thuần Vu Kỳ cũng vậy, dường như họ Điền khá chất phác, không thông hiểu nghi lễ kết giao, nhờ thế mà Thuần Vu Kỳ đỡ phải nói dối thêm.

Xong xui, Điền Yên Tiêu hớn hở gọi :

- Đại ca.

Rồi y bước đến ôm chàng, xiết thật mạnh, miệng cười khanh khách đầy vẻ hân hoan. Ngực của họ Điền không lớn bằng các nữ nhân bình thường song cũng chẳng xẹp như bọn đàn ông. Thân thể gã lại mềm mại và thơm tho khiến Thuần Vu Kỳ chẳng hiểu nên cười hay nên khóc.

Điền Yên Tiêu bỗng mỉm cười tinh quái hỏi :

- Vì sao đại ca lại mạo nhận là đệ tử của Xung Hư chân nhân?

Thuần Vu Kỳ kinh hãi :

- Sao hiền đệ lại biết?

Họ Điền đắc ý đáp :

- Tiểu đệ chính là học trò duy nhất của người, mới rời núi Kính Sơn được hơn năm.

Thuần Vu Kỳ chết điếng gượng cười :

- Ngu ca muốn trà trộn vào Hồng Hoa cung để bắt sống Nam Tái Độc Thần Tắt Chương, lấy thuốc giải độc cho hàng ngàn người, nên mới mạo nhận sư thừa, mong hiền đệ lượng thứ cho.

Điền Yên Tiêu cau mày :

- Dĩ nhiên là tiểu đệ sẽ không giận và giữ kín chuyện này. Nhưng đại ca có biết mối quan hệ giữa Hồng Hoa Tiên Cơ và gia sư như thế nào không?

Thuần Vu Kỳ bối rối lắc đầu :

- Việc này do Linh Miêu Tẩu xếp đặt và không hề cho ta biết gì thêm ngoài dung mạo của Xung Hư chân nhân.

Điền Yên Tiêu phì cười :

- Nếu không gặp tiểu đệ thì đại ca chết là cái chắc. Gia sư chính là cậu ruột của Hồng Hoa cung chủ đây. Mụ ta chỉ hỏi vài câu là đại ca lộ mặt ngay.

Thấy Thuần Vu Kỳ tỏ vẻ thất vọng vì kế hoạch tan vỡ ngay từ đầu, họ Điền liền trấn an :

- Không sao đâu. Tiểu đệ sẽ giúp đại ca hiểu tường tận quá khứ của tiên sư, cũng như mối quan hệ họ hàng. Tiểu đệ bảo đảm rằng Hoàng Xuân Phụng chẳng thể nào phát hiện ra chân giả.

Sau đó, gã bắt đầu kể :

- Gia sư có tục danh là Tạ Sơ Thu, quê quán ở đất Yên Đài, Sơn Đông.

Sáng ra, người ta thấy Truy Hồn kiếm khách Vũ Khinh Hồng cặp kè với ả nữ hiệp giả trai đi dạo trên phố, thăm thú các thắng cảnh đất An Dương. Hai người chuyện trò tương đắc nhưng thực ra là Điền Yên Tiêu đang cố nhồi nhét vào đầu họ Vũ những kiến thức về Xung Hư chân nhân cũng như vùng núi Kinh Sơn. Họ không thể ở lì trong phòng vì sẽ khiến người ngoài nghi ngờ.

Khi đến cửa Bạch Mã tự, hai người chạm mặt Thiết Hồ Trình Đông Lăng. Họ Trình trở mắt kinh ngạc :

- Sao đại hiệp lại đồng hành với con bé này?

Vũ Khinh Hồng cười đáp :

- “Đại hạn phùng cam vũ. Tha hương ngộ cố tri”. Điền cô nương đây cũng là người Quỳnh Châu Hải Nam, cách núi Kinh Sơn không xa.

Thiết Hồ cười khà khà :

- Nhị vị là đồng hương thảo nào thân thiết với nhau. Nhưng tại hạ chẳng biết nên xem y là gái hay trai đây.

Điền Yên Tiêu thản nhiên cười :

- Ta đang cải dạng làm nam nhân thì tức hạ cứ thế mà đối xử.

Họ Trình vui vẻ gật đầu, tình nguyện làm hướng dẫn viên cho hai kẻ quê mùa đất Hải Nam. Tất nhiên là đến trưa thì Thiết Hồ được mời dùng cơm và uống vài chén rượu.

Khi gã hỏi thì Vũ Khinh Hồng cho biết rằng trưa mai sẽ rời An Dương đi Bắc Kinh.

Ngay chiều hôm ấy, chủ nhân Tang Bồng đại tửu lâu cho người đến mời Truy Hồn kiếm khách dự tiểu yến. Điền Yên Tiêu cũng trọ cùng một lữ điểm nên Vũ Khinh Hồng gọi gã đi theo.

Tiểu yến được bày trong phòng khách nhỏ tầng dưới, nơi cư ngụ của Thần Dao đại hiệp Mạc Phương Tôn và gia quyến. Ngoài họ Mạc còn có thêm Thiết Hồ Trình Đông Lăng.

Mạc lão tươi cười chào hỏi Vũ Khinh Hồng bằng thổ ngữ Hải Nam, dường như để kiểm tra lai lịch vậy. Vũ Khinh Hồng ung dung dùng thổ ngữ đáp lại, lòng rất biết ơn Điền Yên Tiêu.

Hải Nam là một huyện của Quảng Đông, dân trên đảo sử dụng hai thứ ngôn ngữ là tiếng Quảng và tiếng bản địa. Vũ Khinh Hồng sinh trưởng nơi ấy suốt mấy chục năm chẳng the bảo rằng mình không biết thổ ngữ.

May mà Điền Yên Tiêu phát hiện ra sơ hở ấy, cố công dạy cho Thuần Vu Kỳ hơn trăm câu đàm thoại thông dụng. Chàng thông minh tuyệt thế nên thuộc lòng, qua được ải đầu tiên của Hồng Hoa cung.

Mạc Phương Tôn hài lòng mời khách an tọa rồi đi ngay vào việc :

- Hồng Hoa cung tuy mới xưng danh nhưng thế lực hùng mạnh, hiện là địa chủ của xứ này, bảo kê mọi sanh ý trong thành An Dương. Cung chủ Hồng Hoa cung đã được báo cáo về sự xuất hiện của Vũ hiền đệ nên uỷ thác cho lão phu chuyển đến hiền đệ lời mời trân trọng nhất. Hoàng Thiên Cơ tuy là nữ nhân song đầy thao lược, hùng tâm tráng khí không nhỏ. Bởi vậy Hoàng cung chủ mong mỗi hiền tài như khát nước, muốn mở Vũ hiền đệ về giữ chức Tổng hộ pháp của Hồng Hoa cung.

Vũ Khinh Hồng đắm chiêu một lúc rồi đáp :

- Mạc lão huynh đặt vấn đề quá bất ngờ khiến tại hạ phân vân, chẳng biết tính sao, xin được suy nghĩ ba ngày rồi phúc đáp. Hơn nữa, tại hạ là nam nhi đại trượng phu mà phục vụ dưới trướng nữ nhân e rằng không tiện.

Huyền Cơ Thư Sính đã dặn dò chu đáo nên Thuần Vu Kỳ không bập ngay vào miếng mồi mà giả vờ tránh xa. Ấy chính là kế “Dục Cầm Tiêu Phóng” của Khổng Minh thời Tam Quốc, tuy hoàn cảnh có khác. Chàng càng hồ hững thì đối phương càng tin tưởng và nhiệt tình thuyết phục. Mạc Phương Tôn cười bảo :

- Chim khôn lựa cành mà đậu, hiền đệ muốn được giàu sang vinh hiển, lưu danh hậu thế thì chỉ có cách gia nhập Hồng Hoa cung. Trong lịch sử võ lâm, chưa có bậc anh hùng nào đơn phương độc mã mà làm nên sự

ngiệp cả. Còn việc tỵ hiềm nam nữ thì hiềm đệ chớ lo. Xét ra, Hồng Hoa cung chủ chính là sư tỷ của hiền đệ đây. Nàng ta gọi Xung Hư chân nhân bằng cậu ruột.

Vũ Khinh Hồng cau mày nghi hoặc :

- Tiên sư quê quán Sơn Đông. Sao lại có bà con ở chốn này? Tại hạ chưa hề nghe tiên sư nhắc đến Hồng Hoa Tiên Cơ.

Mạc Phương Tôn mỉm cười :

- Tà chân nhân tính tình nghiêm khắc, không ưa những hành vi thuở trước của cô cháu gái. Tiên cơ xinh đẹp phi thường nên chuyện tình ái khá đa đoan.

Vũ Khinh Hồng gật gù :

- Té ra là thế. Vậy sáng mai tại hạ sẽ đến Hồng Hoa cung tìm hiểu cụ thể, nếu đúng là Tiên Cơ có quan hệ ruột thịt với gia sư thì tại hạ sẽ tính lại.

Thấy việc thương lượng đã thành công, Thiết Hổ mừng rỡ bật thốt :

- Xem như xong, mời chư vị động đũa. Tại hạ đang đói rả ruột đây.

Điền Yên Tiêu cười khúc khích :

- Túc hạ than đói sao lại rót rượu. Thèm rượu thì nhận đại cho xong, hà tất phải giấu giếm?

Thiết Hổ gượng cười trả đũa :

- Ta cũng giống như người thôi. Phận yếm đào sao lại giả trai làm gì?

Điền Yên Tiêu thản nhiên đáp :

- Ta cải trang để dễ bề bôn tẩu giang hồ, khi nào tìm được ý trung nhân chuẩn bị lên xe hoa mới thôi.

Nói xong gã lén nhìn Vũ Khinh Hồng với ánh mắt tình tứ đắm say. Thuần Vu Kỳ chợt dạ còn hai người kia phá lên cười.

Sáng hôm mốt, Thiết Hổ Trình Đông Lăng đến rước Truy Hồn kiếm khách đi Hồng Hoa cung. Thấy Điền Yên Tiêu không đòi theo, Thiết Hổ chỉ mỉm cười cho rằng rất phải đạo. Hồng Hoa Tiên Cơ dâm dăng tuyệt luân, chắc chắn sẽ quyến rũ Vũ Khinh Hồng. Họ Điền có mặt chỉ thêm rắc rối. Thực ra, Huyền Cơ thư sinh đã không cho Điền Yên Tiêu đi vì sợ cô ả bị hại. Dùng độc mạn tính để khống chế người dưới trướng là thủ đoạn phổ biến của tà ma. Nhất là khi Hồng Hoa cung có một bậc thầy về độc được như Nam Tái Độc Thần Tắt Chương.

Vả lại Điền Yên Tiêu còn có nhiệm vụ liên lạc với Thuần Vu Kỳ bằng những chuyến thăm viếng ngán ngủi vô hại.

Cuối giờ thân, Thuần Vu Kỳ đã được Thiết Hổ đưa đến chân núi Phụng sơn, ở phía Tây Bắc thành An Dương. Núi này chỉ cao độ hai trăm trượng, chân núi được vây kín bởi cánh rừng già rậm rạp nhưng không lớn lắm.

Hai người thúc ngựa đi vào con đường xuyên rừng thẳng tắp, rộng hai chục bước chân, trải sỏi phẳng phiu. Vẽ đường có những tòa mộc xá ở dưới tàn cây chứa đầy những gã đao thủ, kiếm thủ áo trắng, đệ tử Hồng Hoa cung.

Chúng đã nhắm mặt Thiết Hổ nên không hề ngăn cản, chỉ vẫy tay chào. Vũ Khinh Hồng dọ hỏi :

- Trình túc hạ giữ chức vụ gì trong cung mà oai phong thế?

Thiết Hổ đắc ý đáp :

- Tại hạ được Tiên cơ mời giữ cương vị Phân đà cChủ An Dương còn Phân đà phó là Mạc lão.

Cuối con đường là đại môn hùng vĩ, cột hai bên bằng đá hoa cương hình trụ, chu vi một vòng tay, chạm trổ những đóa hoa hồng sơn đỏ rất tinh xảo.

Nóc đại môn có dịch lâu lợp ngói lưu ly vàng và đỉnh của bức tường xây cao hai trượng kia cũng được trang điểm cùng một loại ngói ấy. Có lẽ đã được báo trước nên bọn võ sĩ trên dịch lâu trỗi liền chín hồi trống hùng dũng để đón chào khách quý.

Đôi cánh cổng bằng gỗ dầu sơn đen được mở ra và bên đường vào có hai hàng người đứng chào rất trân trọng.

Thiết Hổ và Truy Hồn kiểm khách xuống ngựa, giao cương cho hai gã áo trắng, thông thả bước xuyên qua hàng rào danh dự, đi trên con đường lát đá phiến dẫn vào trong.

Trước mắt khách hiện ra một cung điện xây bằng đá núi rất đồ sộ và tráng lệ.

Mái điện lợp ngói lưu ly xanh, góc uốn cong theo kiểu mái chùa.

Hồng Hoa thánh điện được vây quanh bởi một hành lang rộng, cột gỗ đỡ mái hiên sơn đen, chạm trổ những đóa hồng đồ sộ. Vách ngoài của cơ ngơi này được ốp đá Đại Lý trắng vân xanh còn sàn điện thì lát đá phiến đen tuyền.

Mái hiên nơi cửa điện nhô hẳn ra cả trượng, có tác dụng như lồi đài trong những lần hội họp vì nền cung điện khá cao. Giờ đây, phe chủ nhà đã đứng ở đây để đón khách, gồm Cung chủ và Phó cung chủ.

Hồng Hoa Tiên Cơ nghiêng mình, nhoẻn miệng cười tươi như hoa :

- Nghe bảo rằng Vũ hiền đệ là học trò của gia Cữu phụ, ngu tử vui mừng khôn xiết, nóng lòng muốn được gặp ngay. Mời hiền đệ vào sảnh để chị em ta hàn huyên tâm sự.

Nam Tái Độc Thần Tất Chương chỉ mỉm cười lặng lẽ, ánh mắt rất quái dị.

Thiết Hổ đã xong nhiệm vụ, thi lễ rồi rút lui để mình Vũ Khinh Hồng nhập sảnh.

Nội thất của Hồng Hoa thánh điện được trang trí cực kỳ lộng lẫy, xa hoa, không gian thoáng đãng nhờ mái cao và vách hai bên trổ nhiều cửa sổ.

Thánh điện được ngăn làm hai phần bởi một bức tường ốp vân thạch trắng, trên ấy cắm nổi một đóa hoa hồng thật lớn. Nền nhà phía dưới bức vách cao vút lên một sải tay, có bậc tam cấp thoải thoải. Phần phía trước thánh điện có lẽ là nơi hội họp và khi ấy Cung chủ cùng Phó cung chủ sẽ ngồi ở hai cổ ghế thái sư bằng danh mộc trên này, trong giồng giống như cảnh thiên tử và hoàng hậu thiết triều vậy. Trước mặt hai cổ ghế Thái sư không có long án mà chỉ là một chiếc bàn gỗ kiểu cộ để bày khay trà hoặc mâm cơm.

Giờ đây, người ta đã kê thêm một chiếc ghế dựa để Truy Hồn kiểm khách ngồi.

Trà nóng được ả cung nữ áo bông bưng ra, hương thơm ngào ngạt, chủ khách cùng nhau nhấp một hớp rồi mới chuyện trò. Hồng Hoa Tiên Cơ khéo léo hỏi han Vũ Khinh Hồng về Xung Hư chân nhân, hài lòng khi được trả lời đầy đủ. Bỗng mặt cười ngất nghêu :

- Ngu tử còn nhớ thuở ấu thơ thường được nhị cữu phụ ẵm bồng. Ngu tử thích nhất được mân mê biểu thị nhỏ trên ngực của ông. Chẳng hay sau này lệnh sư vấn đề nguyên hay đã cắt đi rồi.

Câu hỏi này rất thâm hiểm và là cửa ải thử thách cuối cùng. Vũ Khinh Hồng thản nhiên phì cười :

- Chắc Cung chủ nhớ lắm người khác rồi. Trên ngực gia sư không hề có biểu thị hay vết sẹo nào cả. Lúc ông lâm bệnh, tại hạ thường tắm rửa cho ông nên biết rất rõ.

Hồng Hoa Tiên Cơ cười khanh khách :

- Không phải ta lắm mà là muốn thử hiền đệ thế thôi. Giờ thì ta yên tâm giao trọng trách cho người.

Mụ liền sai ả cung nữ ra trước cửa điện gõ một hồi chiêng triệu tập toàn thể đệ tử Hồng Hoa cung lại để giới thiệu vị Tổng hộ pháp mới.

Sau đó, Hồng Hoa Tiên Cơ dẫn Vũ Khinh Hồng đi thăm toàn bộ cơ ngơi của mụ.

Họ Vũ được bố trí trong một tòa tiểu xá thanh lịch, tiện nghi ở mé tả thánh điện, gần với ba vị Hộ pháp dưới quyền. Cung chủ và Phó cung chủ thì ở ngay trong phần sau đại điện, nơi được canh gác cẩn mật. Họ là tình nhân của nhau nên dĩ nhiên phải sống chung.

Ngay tối hôm ấy, một ả cung nữ trẻ đẹp được lệnh đến hầu hạ gối chăn cho ngài Tổng hộ pháp. Vũ Khanh Hồng không xua đuổi mà lộ vẻ áy náy :

- Ta luyện Xung Hư chân khí đã mấy chục năm, quen giới sắc nên giờ đây không thể đáp ứng được thành ý của cô nương.

Ả cung nữ tên Hồng Đào kia nghi hoặc, nũng nịu nói :

- Đệ tử không tin một người cường tráng như Tổng hộ pháp lại thờ ơ với sắc dục.

Rồi ả thoát ý cho cả hai và tấn công quyết liệt bằng những thủ pháp điêu luyện nhất. Thần Vu Kỳ ôm lấy tấm thân mượt mà, khiêu gợi kia mà lòng phẳng lặng như gương, không chút tà niệm. Từ lâu chàng vẫn thâm hổ thẹn vì thói đa mang đắm say sắc dục khiến đạo tâm như mờ đi dần.

Điều biện minh duy nhất là việc ba nàng kia là thê thiếp của chàng. Giờ đây, nếu lang chạ với người ngoài thì đâu xứng với công lao dạy dỗ của ân sư. Do đó, Thuần Vu Kỳ đem hết định lực kiềm chế lửa dục và lòng luôn hình dung đến gương mặt hòa ái nhân hậu của Trương chân nhân.

Sau gần khắc lả lơi vô ích, Hồng Đào thất vọng ê chề, mặc lại y phục rồi rời phòng. Tuy nhiên nàng đã hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra da mặt Vũ Khanh Hồng.

Trong ba ngày kế đó, họ Vũ được mời tham dự những cuộc họp quan trọng của Hồng Hoa cung, biết rõ hơn dã tâm của Hoàng Xuân Phụng. Họ cũng bàn đến khả năng bị Thần Kiếm bang tấn công. Cách mà Nam Tái Độc Thần đối phó với đàn dơi độc khá kỳ lạ, vượt ngoài dự liệu của Huyền Cơ thư sinh.

Tất Chương đã chế tạo ra những con cá bằng đồng lá, gắn trên nóc thánh điện và ngọn cây. Đuôi cá rất động, giúp cho nó luôn quay miệng ngược hướng gió, hứng lấy và tập trung thoát qua một ống nhỏ có dăm kèn mỏng. Những âm thanh ấy không lớn, chỉ như tiếng sáo diều, nhưng sẽ khiến lũ dơi lạc hướng, không sao phát hiện ra người của Hồng Hoa cung mà tấn công.

Hoàng Xuân Phụng cũng đã cho người loan báo rộng rãi khắp võ lâm rằng Hồng Hoa cung có một loại linh đan thần diệu, chuyên trị bệnh bất lực cho nam nhân. Thuốc này sẽ phát không trong ngày lễ khai đàn của Hồng Hoa cung vào ngày hai mươi lăm tháng năm sắp tới. Té ra những kẻ từng hít lấy mùi hương từ cơ thể Hồng Hoa Tiên Cơ đều bị triệu chứng liệt dương. Phương pháp hạ độc này quả là tân kỳ, éo le và khôi hài.

Sáng hai mươi lăm tháng tư, Điền Yên Tiêu đến gõ cửa Hồng Hoa cung đòi vào thăm nghĩa ca là ngài Tổng hộ pháp. Tất nhiên gã được mời vào.

Vũ Khanh Hồng tiếp khách trong tiểu xá của mình. Điền Yên Tiêu nhìn quanh, cười bảo :

- Xem ra đại ca cũng được hậu đãi đầy đủ chứ. Nhị vị đại tẩu đang nổi cơn ghen, nhờ tiểu đệ đến nhắc nhở đại ca chớ sa ngã với Hồng Hoa Tiên Cơ và đám cung nữ trẻ đẹp trong ổ quỷ này.

Điền Yên Tiêu được tin tưởng tuyệt đối nên biết rõ Vũ Khanh Hồng là Thuần Vu Kỳ chồng của hai ả Tổ Nga trong Cao Thăng đại lộ điểm.

Thuần Vu Kỳ cười mát :

- Thế còn người thì có mê mẩn hai cô vợ đẹp của ta không?

Điền Yên Tiêu đỏ mặt, đắm vào vai chàng :

- Đại ca kỳ quá. Thực ra tiểu đệ có mê họ cũng vô ích, chẳng được tích sự gì.

Và gã hạ giọng :

- Đại ca. Lư lão bảo rằng lực lượng Thần Kiếm bang đã trà trộn vào thành An Dương, chỉ nội đêm nay sẽ tấn công Hồng Hoa cung. Đại ca hãy thừa lúc hỗn loạn mà bắt lấy Tất Chương, thoát ra hướng Tây. Phe nhà sẽ phục sẵn ở đấy để hỗ trợ.

Thuần Vu Kỳ cau mày :

- Trong rừng đầy chất độc, chư vị không nên vào, cứ chờ ở bìa rừng là được rồi.

Điền Yên Tiêu dẫn dò thêm :

- Huyền Cơ thư sinh còn nói rằng chắc chắn Hồng Hoa Tiên Cơ cũng biết được phương giải độc. Vì vậy, đại ca tùy hoàn cảnh mà bắt mụ ta hoặc Độc Thần cũng được. Giải độc đan của Vệ đại tẩu chống được chất độc rãi trong rừng nên mọi người sẽ vào tận chân tường. Chúng ta nhân dịp này mà thiêu hủy Hồng Hoa cung.

Thuần Vu Kỳ gật đầu :

- Tốt lắm. Ta cũng có ý hạ sát mụ Hoàng Xuân Phụng để hương hồn của Cửu Chuyển Dao tiên bối được thỏa nguyện.

Diễn Yên Tiêu vui vẻ ra về, miệng khát khô vì không dám uống một hớp trà nào.

Tối đến Thuần Vu Kỳ đang ngồi trầm ngâm, suy nghĩ phương thức hành động thì Hồng Hoa Tiên Cơ gõ cửa. Thấy mụ ăn mặc kín đáo, chàng cũng yên lòng mời vào.

Trên bàn bát tiên có sẵn ấm trà mới pha, Thuần Vu Kỳ liền rót ra mời mọc và hỏi :

- Chẳng hay Cung chủ giá lâm giờ này có điều chi chỉ giáo?

Tiên Cơ mỉm cười :

- Lúc không có ai, hiền đệ cứ gọi ta là đại tỷ cho thân mật, ta vốn cô đơn chẳng có anh em nên rất khát khao tình quyến thuộc.

Rồi mụ lấy ra một viên dược hoàn màu hồng trao cho Thuần Vu Kỳ và nói với giọng bên lên :

- Mấy hôm trước vì nghi ngờ hiền đệ là kẻ mạo danh nên Tất phó cung chủ đã lén hạ độc. Nay biết rõ là người nhà, ngu tỷ xin tạ lỗi thay và giải độc cho hiền đệ.

Thuần Vu Kỳ bỗng có linh cảm xấu, không dám uống viên thuốc kia, có gì thì lờ đại sự đêm nay. Chàng nói khéo :

- Thực ra thì tiểu đệ đã được tiên sư cho ăn một con Hỏa Ngư Xà nên không hề sợ độc. Xin đại tỷ cứ yên tâm.

Hồng Hoa Tiên Cơ bối rối thú thật :

- Ngu tỷ rất tin tưởng hiền đệ nhưng Tất phó cung chủ thì còn hoài nghi. Chiều nay, khi nghe Hồng Đào kể rằng hiền đệ không hề động tình, Độc Thần đã ngại rằng hiền đệ là người của Thần Kiếm bang hoặc phe Bạch đạo, đã có mặt trong đám cưới gã Mộ Dung Thịnh nên trúng phải Tuyệt Tự Đoạt Hồn Hương mà liệt dương. Hồng Đào là vật hiếm có trên đời, tài nghệ phòng trung thuộc hàng thượng thặng, không nam nhân khỏe mạnh nào cưỡng lại được. Vì cơ nghiệp của Hồng Hoa cung, ngu tỷ bắt buộc phải kiểm tra hiền đệ bằng viên Xuân Hoàn này. Hiện giờ cao thủ bốn cung đã vây chặt tiểu xá rồi.

Thuần Vu Kỳ chết điếng, cổ trắn tĩnh nói :

- Tiểu đệ noi gương ân sư mà giới sắc chứ chẳng phải kẻ bất lực, mong đại tỷ hiểu cho.

Hồng Hoa Tiên Cơ mỉm cười yêu mị :

- Vậy thì hiền đệ hãy chứng minh đi.

Dứt lời mụ đứng dậy, kéo chàng lên giường. Vì sinh mạng của bọn Huyền Cơ thư sinh và hàng ngàn đồng đạo giang hồ, Thuần Vu Kỳ cố đè nén cảm giác kinh tởm, nhắm mắt nghĩ đến Vệ Tích Cơ. Khi đã chứng tỏ được rằng mình không hề trúng chất độc Tuyệt Tự Đoạt Hồn Hương. Chàng bảo mụ dâm nữ :

- Giờ thì thực hư đã rõ, mong Cung chủ buông tha cho. Tại hạ giới sắc vì sợ ảnh hưởng đến võ công.

Hoàng Xuân Phụng lắc đầu cười rúc rích, cứ quán lấy thân hình rắn chắc của chàng. May thay, chiêm báo động đã vang lên và có tiếng người vọng vào :

- Bẩm Cung chủ. Đàn dơi độc đã bay đến.

Thuần Vu Kỳ mừng rỡ xô Hoàng Xuân Phụng ra rồi nhanh chóng mặc y phục, xách trường kiếm rời phòng.

Toán cao thủ Hồng Hoa cung đang đứng trước cửa tiểu xá vội vòng tay chào Tổng hộ pháp nhưng không rời chỗ mà chờ Cung chủ ra.

Thuần Vu Kỳ lướt nhanh về phía trước, nơi có tiếng reo hò quát tháo ồn ào. Trên không trung, đàn dơi bay đông nghịt, lúng túng vì âm thanh phát ra từ đuôi những con cá giả, không sao định vị được mà lao xuống.

Nhưng ngoài kia đã vọng lại tiếng tiêu lanh lảnh như thúc giục lũ dơi. Chúng hung hãn vỗ cánh nhanh hơn, đường bay loạn xạ, một số va vào nhau rơi xuống đất.

Nhờ ở vị trí thấp, lũ dơi thoát khỏi tầm ảnh hưởng của quái âm, bắt đầu tấn công phe Hồng Hoa cung.

Nam Tái Độc Thần đã không tiên liệu được trường hợp này. Phe Thần Kiếm bang đã quét sạch tuyến phòng ngự trên con đường xuyên rừng, đánh thốc vào đến cửa Hồng Hoa cung.

Mộ Dung Thịnh bản lãnh siêu quần, lại có giáp hộ thân và bảo kiếm Hàng Long nên hung hăng như hổ dữ. Gã phi thân vượt tường vây, chém giết một hơi mười mấy người rồi vùng kiếm hất đứt then gài, mở cổng cho thủ hạ xông vào.

Miêu Độc pháp sư Hưởng Đình Mạo và Phó bang chủ Thần Kiếm bang là Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn cũng có mặt trong đoàn quân viễn chinh.

Hưởng lão sử dụng một cây thiết tiêu đen nhánh, dài hơn trường kiếm một chút, đường kính lớn cỡ cổ tay, trông giống đoản côn hơn là sáo. Nghe tiếng thiết tiêu va chạm với đao kiếm, người ta có thể biết rằng nó rất dày chứ không mỏng chút nào cả.

Do vậy thiết tiêu khá nặng và dễ dàng đập vỡ sọ, gãy xương kẻ địch. Thủ kinh tay hữu của Hưởng lão quái rất mãnh liệt, đánh văng vũ khí của bọn đệ tử Hồng Hoa cung, song tả thủ của lão mới thực sự đáng sợ, vì chứa đầy chất độc gần như vô ảnh.

Đây là một loạt phần cực mịn trong như pha lê và tối độc. Đối phương hít phải là xây xẩm choáng váng ngay, nếu không chết vì thiết tiêu thì lát sau cũng học máu mà táng mạng.

Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn thì tận dụng thủ pháp phóng độc châm, phối hợp với lưỡi dao thép mà tung hoành, có hàng chục đệ tử Hồng Hoa cung đã bỏ mạng dưới tay họ Bào.

Thực ra, về bản lĩnh võ công thì bang chúng Thần Kiếm bang hơn hẳn bọn Hồng Hoa cung. Mộ Dung Thịnh ẩn nhẫn chờ thời cơ ở Bán Nguyệt sơn trang đã chục năm nên có thời gian đào tạo được một lực lượng kiếm thủ rất tinh nhuệ.

Ngược lại Hồng Hoa cung chiêu nạp bọn vong mạng ở ba tỉnh Hà Nam, Hà Bắc, Sơn Tây, tuy đông nhưng ô hợp. Chúng bị thương vong rất nhiều và để cho phe Thần Kiếm bang vào đến sân Thánh điện.

Nhưng Hồng Hoa Tiên Cơ và Nam Tái Độc Thần đã cùng ba vị hộ pháp xuất trận.

Hồng Hoa cung chủ chặn đánh Mộ Dung Thịnh, Tắt Chương đối phó với Miêu Độc pháp sư, còn ba hộ pháp vây chặt Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn.

Thuần Vu Kỳ không tham chiến, nấp trên mái ngói thánh điện mà quan sát.

Chàng vô cùng kinh ngạc trước võ nghệ siêu phàm của Hồng Hoa Tiên Cơ khi thấy mục thi trên hai tuyệt học của Cửu Chuyển Đào Lam Thiên Ngũ để chống cự với thanh Hàng Long bảo kiếm. Hoàng tiên cơ rèn luyện pho Long Trảo Truy Hồn và U Ảnh Ngự Phong thân pháp mấy chục năm nên đã đạt đến mức đại thành. Hơn nữa Tiên Cơ còn mang một đôi bao tay đan bằng sợi thép, đầu có vuốt nhọn hoắt. Có lẽ loại thép này kiên cố tương đương với Tỏa Nhuệ kiếm của chàng nên mới dám va chạm Hàng Long kiếm.

Hồng Hoa Tiên Cơ ăn được linh quả, sở hữu đến hơn hoa giáp công lực, vượt Mộ Dung Thịnh vài bậc, đánh cho gã xác bác xang bang. Cũng may mà Tiên Cơ cũng ỷ kỵ Hàng Long kiếm nên không dám mạo hiểm vội vã kết liễu đối thủ, nhờ thế mà Mộ Dung Thịnh vẫn còn cầm cự được. Tuy nhiên, hai cánh tay của gã đã bị Hồng Hoa Tiên Cơ cào nát.

Có bảo kiếm trong tay mà lần nào xuất trận cũng bị hạ phong, Mộ Dung Thịnh vô cùng cay đắng. Lần trước gã bị Xảo Quá Thiên giả làm Âu Dương Khải đánh cho học máu bằng Phách Không chuông, lần này thì bị mục yêu nữ Hồng Hoa xé rách da thịt.

Mộ Dung Thịnh biết mình đã đánh giá sai kẻ thù, phen này không những thất bại mà có khi còn bỏ mạng. Gã vội bình tâm chiến đấu, không dám nóng nảy nữa.

Hồng Hoa Tiên Cơ ngạo nghễ cười khanh khách, tấn công chậm lại và nói :

- Nay Mộ Dung Thịnh, người dẫn xác đến đây đêm nay là xem như tận số rồi.

Nếu muốn sống sót thì hãy mau qui phục Hồng Hoa cung. Sau này đại công cáo thành bốn nhân hứa sẽ chia cho người phần đất phía Nam sông Trường Giang.

Biết mục ta chỉ hứa hão nên Mộ Dung Thịnh chẳng thêm để tâm, chỉ lợi dụng cơ hội ấy mà xuất một chiêu kiếm hiểm ác và nhanh như thiểm điện.

Khổ thay, thân pháp của Hồng Hoa Tiên Cơ vô cùng ảo diệu, chỉ khe đao thân đã thoát khỏi tầm kiếm và ập vào. Mộ Dung Thịnh đành phải nỗ lực phòng thủ, bực bội vì Hàng Long kiếm không chặt đứt nổi đôi bao tay kỳ dị kia.

Mặt trận của Miêu Độc pháp sư và Nam Tái Độc Thần thì ngược lại, nghĩa là Tất Chương kém thế Hưởng Đình Mạo. Chẳng ai sợ độc của ai song Hưởng lão có tu vi thâm hậu hơn, thiết tiêu luôn áp đảo trường kiếm. May mà họ Tất cũng tinh thông U Ảnh Ngự Phong thân pháp nên chưa đến nỗi lâm nguy.

Phần Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn, nhờ sự hỗ trợ của bốn tên thủ hạ kiêu dũng nên cũng cầm đồng với ba lão Hộ pháp Hồng Hoa cung.

Đột nhiên khu nhà cửa, tiểu xá phía sau Thánh điện bốc cháy ngùn ngụt. Mặc dầu phe Thần Kiếm bang đã xông đến đây, Thuần Vu Kỳ vẫn chắc chắn rằng bọn Huyền Cơ thư sinh đã vượt tường vào trong mà phóng hỏa.

Biết đã đến lúc hành động, Thuần Vu Kỳ nhảy xuống đất, chạy về phía trận địa của Miêu Độc pháp sư và Nam Tái Độc Thần. Lúc chàng đến nơi thì cũng là lúc Tất Chương trúng đòn của Hưởng Đình Mạo vào ngực phải, xương gãy và kiếm rơi xuống đất. Hưởng pháp sư định lao đến kết liễu cuộc đời họ Tất thì Thuần Vu Kỳ đã kịp giải vây. Mũi kiếm của chàng điểm như mưa vào màn tiêu ảnh và bất ngờ xuyên qua, đâm thủng ngực trái họ Hưởng. Nể lão là trưởng bối của Vệ Tích Cơ nên chàng đâm chéch lên trên quả tim, dả thương chứ không lấy mạng.

Miêu Độc pháp sư kinh hoàng tung mình nhảy lui. Trong lúc ấy, Thuần Vu Kỳ đã kịp điểm huyết Nam Tái Độc Thần, cạy vào hông mà lao ngược về hướng Thánh điện.

Hồng Hoa Tiên Cơ không nhìn thấy rõ lắm, chỉ đoán rằng Tất Chương thọ thương, được Vũ Khinh Hồng cứu mạng đem đi. Thấy cơ đồ sắp sụp đổ, Hồng Hoa Tiên Cơ nổi tam bành thi triển loại công phu tà môn có tên là Huyết Ảnh đại pháp. Tà công này bị vô lâm nguyên rửa suốt trăm năm qua vì Huyết Ảnh Thiên Tôn đã dùng nó tàn sát hàng ngàn người.

Thân hình của Hoàng Xuân Phụng bỗng tỏa hồng quang mờ mờ, trở nên nhẹ như mây khói và y phục căng phồng lên. Mũi ập đến vùng song thủ khóa chặt Hàng Long kiếm rồi vùng cước đá vào hạ thể Mộ Dung Thịnh. Chàng trai tội nghiệp văng ngược về phía sau và miệng rú lên thảm thiết vì cảm giác đau đớn khôn tả. May mà Miêu Độc pháp sư đã kịp nhảy đến chặn đánh Hồng Hoa Tiên Cơ.

Nhưng đáng sợ thay, thiết tiêu chạm vào Huyết ảnh chỉ như chạm phải bông mềm, kinh lực bị hóa giải hoàn toàn. Và đến lượt Hưởng lão lãnh một trảo vào ngực phải, lăn lông lốc, nằm vật vã cạnh Mộ Dung Thịnh.

Bọn bang chúng Thần Kiếm bang rất trung thành nên đã liều chết xông vào cầm chân Huyết Ảnh để Mộ Dung Thịnh và Miêu Độc pháp sư có thời gian đào tẩu. Hai người này nội công thâm hậu nên đã gượng đứng lên bỏ chạy. Tất nhiên, đại quân cũng rút theo nhưng chẳng còn được bao nhiêu.

Hồng Hoa Tiên Cơ đã di chuyển nhanh như gió thoảng, phóng tay tàn sát những kẻ chậm chân. Ngay cả bọn đệ tử Hồng Hoa cung cũng phải rùng mình trước cảnh tượng chém giết hãi hùng của mục yêu nữ họ Hoàng.

14. Âm Dương Linh Địa Chân Nhân Hóa-thái Hòa Sơn Thượng Phong Đô Vương

Vài tháng sau, tin đồn về việc Hồng Hoa Tiên Cơ luyện thành Huyết Ảnh đại pháp đã lan rộng khắp giang hồ, cũng như tin chùa Thiếu Lâm sẽ phát thuốc giải chất độc Tuyệt Tự Đoạt Hồn Hương. Võ lâm rung động người người thấp thỏm lo sợ và chẳng ai đến dự lễ khai đàn của Hồng Hoa cung cả.

Hồng Hoa Tiên Cơ đã phát giác việc Truy Hồn kiếm khách bắt cóc Phó cung chủ Tất Chương để lấy thuốc giải độc. Mụ điên tiết trao giải thưởng ngàn lượng vàng ròng cho bất cứ ai chỉ ra nơi cư trú của Vũ Khinh Hồng.

Hoàng Xuân Phụng còn gửi thư buộc Ngũ phái phải giao nạp hoặc khai báo tung tích của họ Vũ, nếu không mụ ta sẽ đến tận nơi mà tàn sát. Lời đe dọa này rất có trọng lượng vì tà công Huyết Ảnh đại pháp không hề có địch thủ.

Các phái liền vấn kế Huyền Cơ thư sinh rồi phúc đáp Hồng Hoa Tiên Cơ rằng bốn tháng nữa võ lâm sẽ cử hành đại hội bầu Minh chủ. Lúc ấy Vũ Khinh Hồng sẽ thượng đài tỷ thí với mụ ta.

Ngôi vị Minh chủ đã khiến Hoàng Xuân Phụng vui mừng chấp thuận đình chiến.

Mụ tin rằng mình là vô địch chắc chắn sẽ đăng quang. Tiên cơ liền cho sửa sang lại Hồng Hoa cung, dự định sẽ đặt Tổng đàn võ lâm tại đây.

Dư luận giảng hồ chỉ trích Ngũ phái đã đại đột đem trứng giao cho ác, nổi giáo cho giặc. Khi đã là Minh chủ võ lâm thì Hồng Hoa Tiên Cơ càng dễ bề lũng đoạn các phái dù lớn hay nhỏ. Kẻ xúi đại ngũ phái là Huyền Cơ thư sinh, kẻ đang ẩn náu ở Khai Phong, cùng với nhà Thuần Vu.

Lương gia trang giờ đây có thêm ba người là Linh Miêu Tẩu, Điền Yên Tiêu và Nam Tái Độc Thần Tất Chương. Họ Tất cảm ân cứu mạng của Thuần Vu Kỳ nên đã thề cải tà qui chính. Dĩ nhiên Linh Miêu Tẩu rất mừng, không nhắc đến chuyện cũ nữa.

Phản Điền Yên Tiêu thì được Tử Bất Y điều trị. Gã đã làm cả nhà phát sốt khi ỏn ẻn nói :

- Chẳng hay Vệ tiên bối có thể biến tại hạ thành một nam nhân thực thụ hay không?

Vệ Túc Đạo ôm bụng cười ngặt :

- Nhưng lão phu đào đâu ra cái của nợ để gán cho người bây giờ?

Hoàng Bưư cười híp cả mắt xen vào :

- Hình như ngựa của gã là giống đực đấy.

Cả nhà cười đứt ruột trước vẻ mặt đầy thất vọng của họ Điền. Cuối cùng gã cũng chịu uống thuốc để điều hòa âm dương, trở về với thân phận nữ nhi.

Thực ra, đây chỉ là những khoảnh khắc vui vẻ rất ngắn ngủi vì mọi người đang nẫu ruột lo lắng cho sinh mạng Thuần Vu Kỳ. Chàng sẽ phải đối đầu với Hồng Hoa Tiên Cơ trong Đại hội võ lâm được tổ chức vào ngày hai mươi bốn tháng chín năm nay.

Chàng không thể nhận bại, hạ đài để bảo toàn sinh mạng vì ngũ phái đã giao ước với Hoàng Xuân Phụng như vậy.

Bị oán trách quá cỡ, Lư Thiếu Kỳ đành phải tiết lộ bí mật. Lão sẽ thượng đài trước và cho nổ trái Liệt Địa Thần Lô, cùng chết với Hồng Hoa Tiên Cơ. Nghĩa là chẳng đến lượt Thuần Vu Kỳ xuất trận.

Mọi người bàng hoàng sa lệ, xót thương và vô cùng kính phục Lư Thư Sinh. Nhưng Linh Miêu Tẩu lại nghĩ khác. Ông gạn hỏi Nam Tái Độc Thần :

- Nay Tất lão đệ, ngươi là kẻ tài hoa uyên bác nhất phe Hắc đạo, lại gần gũi ả họ Hoàng nhiều năm, lẽ nào không biết khuyết điểm của công phu Huyết Ảnh đại pháp.

Tất Chương trầm ngâm đáp :

- Bí kíp Huyết Ảnh đại pháp vốn thuộc về người tình cũ của Tiên Cơ, Mười một năm trước, sau khi sát hại Cửu Chuyển Đảo để đoạt Thiên Xuân Đào, Xuân Phụng trở về An Dương giết luôn tình lang mà chiếm lấy bí kíp. Nàng ta luyện được ba năm thì mới gặp tiểu đệ. Có lần Tiên Cơ bị bế tắc chân khí nên phải khai thực để tiểu đệ chữa trị. Nhờ vậy tiểu đệ biết được rằng Huyết Ảnh Ấm Công phân bố đều khắp quanh cơ thể, không chỗ nào mỏng hay dày cả. Tuy nhiên, lòng bàn chân của Xuân Phụng là nơi duy nhất có thể bị tổn thương.

Cử tọa chán nản thở dài vì Tiên Cơ chẳng đại gì đưa chân ra cho người khác đấm.

Điền Yên Tiêu bỗng háng giọng rồi đắc ý kể :

- Tiên sư đã từng nhắc đến truyền thuyết Huyết Ảnh Thiên Tôn và bảo rằng tà công Huyết Ảnh bị khắc chế bởi những thanh thần kiếm thời Xuân Thu như Can Tương, Mạc Tà, Thái A, Bàn Dĩnh. Thuần Vu đại ca chỉ cần có một trong những thanh kiếm ấy là giết được mục Hoang Xuân Phụng.

Mọi người lại thở dài và Kinh Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân bực bội hỏi lại :

- Nhưng những thanh thần kiếm ấy tìm ở đâu?

Điền Yên Tiêu thản nhiên đáp :

- Vấn bối chỉ đưa ra phương pháp còn thực hiện thế nào thì tùy chư vị.

Nhìn vẻ mặt nhơn nhơn của cô ả, ai nấy tức ói máu. Sầm Tú Linh ngồi cạnh họ Điền, không kềm nổi giận thò tay véo vào hông gã, Yên Tiêu đau quá rú lên :

- Chúng ta là chị dâu em chồng, sao nhị tẩu lại dám chạm vào người tiểu đệ?

Tiết Mạn Thụy phì cười :

- Em chồng cái nỗi gì. Con ngựa của người vẫn còn nguyên vẹn mà.

Câu nói đầy ẩn ý của nàng đã khiến mọi người cười rũ rượi. Nhưng Linh Miêu Tẩu xua tay nghiêm nghị bảo :

- Lão phu biết thanh Bàn Dĩnh nằm trong tay ai. Sáng mai lão phu sẽ đưa Kỳ nhi đi mượn.

Các nàng mừng rỡ, nhất loạt đòi theo, trừ Trại Ngu Cơ đang thai nghén.

Linh Miêu Tẩu cười méo mó :

- Tiếng là mượn nhưng nếu chủ nhân không cho thì phải trộm cướp lấy, bọn người theo làm gì. Lão phu chỉ chọn Lư lão đệ và gã họ Điền mà thôi.

Điền Yên Tiêu khoái trá gật gù :

- Kha lão quả là tinh mắt. Bản lãnh của tại hạ chỉ thua mình Thuần Vu đại ca mà thôi.

Nhưng Thuần Vu Kỳ lại nói :

- Chiếm đoạt bảo vật của người khác không phải là tác phong của tại hạ.

Tiết Như Xuân sợ con trai vì thói quân tử mà mất mạng, nên dịu giọng trấn an :

- Vì đại cục, dầu chúng ta có phải vi phạm đạo nghĩa một phút cũng không sao. Sau khi giết được mục Hoang, chúng ta sẽ trả kiếm cho chủ cũ và dâng tặng ngàn lượng vàng để chuộc lỗi.

Thuần Vu Kỳ hiểu lòng từ mẫu vội kính cẩn đáp :

- Hài nhi xin nghe lời dạy của mẫu thân. Nhưng hài nhi chẳng mặt mũi nào ra tay đoạt kiếm. Kha lão hãy chọn người khác.

Linh Miêu Tẩu cười khà khà :

- Lão phu quên người là đệ tử của ai. Vậy thì người khỏi phải đi vì sẽ không có trộm cướp, chỉ hỏi mượn thôi. Lão phu và hai người kia đi đủ rồi.

Diễn Yên Tiêu thấy nghĩa ca ở nhà, lòng cũng chán nản, giả vờ hốt hoảng :

- Chết thực. Văn bối cũng cần phải uống thuốc, đầu thể rời nơi này được.

Đôi mắt già lão liên, đáy vẻ giả trá, làm cho cả nhà bật cười.

Mở sáng đầu tháng tám, Linh Miêu Tẩu và Huyện Cơ thư sinh rời Lương gia trang, đi về hướng Tây. Nơi họ đến là núi Thiếu Hoa sơn, cách Hoa Sơn không xa.

Ở nhà, Thuần Vu Kỳ bắt tay vào cuộc khổ luyện. Suốt từ sáng đến chiều, chàng không múa kiếm đi quyền mà ngồi tọa công hàng canh giờ, trường kiếm trong tay hữu định đứng trước mặt.

Đêm đến, chàng vẫn lặng lẽ làm tròn nhiệm vụ trợ phụ nhưng không hề thoát dương để bảo toàn chân khí. Vệ Tích Cơ hiểu chồng hơn ai hết, buồn rầu nói :

- Sao tướng công chẳng giới sắc mà phải khổ công như thế làm gì? Bọn thiếp nào phải thường dám dăng, thiếu thốn ái ân là không được?

Thuần Vu Kỳ cười đáp :

- Đạo gia có thuật phòng trung là để dung hòa giữa việc tu hành và hạnh phúc gia đình. Ta yêu mến các nàng nên muốn gần gũi chứ không hề gượng ép. Vả lại ta chẳng bị tổn hại gì thì tại sao lại phải giới sắc.

Tích Cơ hài lòng, hỏi sang chuyện khác :

- Phải chăng tướng công đang tìm cách dồn kiếm khí ra mũi kiếm?

Thuần Vu Kỳ gật đầu :

- Đúng vậy. Gia sư có thể dùng kiếm khí đâm thủng sắt thép. Ta chỉ cần đưa kiếm khí lộ ra hai lòng tay là phá được Huyết Ảnh Âm Công của Hồng Hoa Tiên Cơ Nhưng có lẽ không được vì tu vi của ta còn non kém.

Vệ Tích Cơ im lặng một lúc rồi thở thở :

- Thiếp sẽ xin phụ thân thuốc quý để bồi bổ công lực cho chàng.

Kể từ hôm ấy, trước khi ân ái, Tích Cơ cho Thuần Vu Kỳ uống một viên linh đan màu đỏ rực. Sau trận mây mưa, chàng nghe cơ thể sung mãn hơn trước, lòng rất vui mừng. Ngược lại Tích Cơ vô cùng mệt mỏi, lăn ra ngủ vùi.

Thuần Vu Kỳ lần sang phòng hai nàng kia thì bị từ chối khéo léo, phải trở về với vợ cả. Sau đêm thứ tám, Thuần Vu Kỳ thức dậy trễ, định lay gọi ái thiếp thì phát hiện trên tóc nàng có sợi bạc và nhan sắc kia dường như kém tươi.

Chàng ngăn người suy nghĩ rồi nhẹ nhàng rời phòng đi tìm Tử Bất Y. Chàng ghen ngào hỏi :

- Phải chăng Cơ muội đã dùng phép Thái Bỗ san sẻ công lực cho tiểu tể?

Độc Cơ thở dài đáp :

- Phận đàn bà dầu công lực dồi dào cũng vô dụng. Cơ nhi không muốn góa chồng nên đã xin phép bọn ta giúp hiền tể. Dung nhan của nó sẽ kém trước, chỉ mong hiền tể chớ phiền lòng.

Thuần Vu Kỳ vô cùng cảm kích trước sự hy sinh to lớn của Tích Cơ. Mỹ nhân quý nhất là nhan sắc mà nàng dám vì chàng mà xem nhẹ, còn ai yêu chàng hơn thế nữa?

Thuần Vu Kỳ vái dài :

- Dầu tóc Tích Cơ có bạc trắng thì tiểu tể vẫn yêu thương nàng như cũ. Nhưng xin nhị vị nhân gia cố gắng đem tài diệu thủ bù đắp cho Cơ muội. Có thể thì lòng nàng mới không đau xót.

Tử Bất Y cười khà khà :

- Kỳ nhi cứ yên tâm. Lão phu lẽ nào lại để con dâu già hơn mẹ chồng. Tuy công lực Cơ nhi bị giảm sút nhưng dung nhan thì nửa tháng sau sẽ rực rỡ như xưa.

Thuần Vu Kỳ nhẹ nhõm trở về phòng, nhổ sợi tóc bạc để đánh thức Tích Cơ.

Chàng hôn nàng thật nhiều, nhờ nhẹ trách móc và gây cuộc ái ân nồng thắm, không giữ gìn nguyên dương nữa.

Trưa hôm ấy, chàng tọa công đến chiều rồi dồn chân khí vào bảo kiếm. Kỳ diệu thay mũi kiếm đã thập thò một đoạn kiếm khí nhỏ như kim khâu, dài độ lóng tay nhưng chưa ổn định lúc có lúc không.

Đêm đến, Thuần Vu Kỳ bỗng mơ thấy Trương chân nhân. Ông mỉm cười với chàng và bảo :

- Ta sắp phăng thiên, Kỳ nhi có thể về Hòa Sơn tiễn ta không?

Thuần Vu Kỳ giật mình tỉnh giấc, lòng vô cùng hoang mang lo sợ. Chàng kể cho ba ái thê nghe rồi xách tay nải lên đường ngay.

Thời bình, cửa thành mở suốt đêm để đón những đoàn xe hàng hóa của bọn thương lái. Tất nhiên, lính gác cổng sẽ hoành hành đòi lục soát để ăn hối lộ. Thuần Vu Kỳ chỉ có một bọc hành lý nhỏ nên chẳng ai để ý đến làm gì.

Chàng rời Khai Phong được vài chục dặm thì trời sáng hẳn. Đến lúc này, phụ mẫu chàng mới được nghe Tích Cơ trình báo lại. Thuần Vu Hồng biến sắc lo lắng nói :

- Kỳ nhi đi một mình ta chẳng yên tâm chút nào cả. Phải cho người đuổi theo mới được. Các con có biết tọa lạc của núi Hòa Sơn và lộ trình đi đến đấy hay không?

Ba nàng dâu bên lên lắc đầu, nhưng mẹ chồng đã lên tiếng :

- Kỳ nhi có kể cho thiếp nghe rằng núi Hòa Sơn nằm ở bờ Nam sông Hoài Hà, cách huyện thành Tín Dương hai chục dặm về hướng Tây Bắc. Quanh Hòa Sơn là rừng rậm bạt ngàn, nơi cư trú của một bộ tộc người Thổ Gia.

Thuần Vu Hồng nghe xong, liền sai bọn Hách Nham lên đường đi Tín Dương.

Nhắc lại, Thuần Vu Kỳ sợ không gặp mặt ân sư lần cuối nên phóng ngựa như bay, đêm xuống chỉ nghỉ ngơi hai ba canh giờ, ngựa mệt thì thay. Nhờ thế mà mười hai ngày sau chàng đã về đến núi Hòa Sơn.

Dân trong bản mừng rỡ ùa ra đón chào Thuần Vu Kỳ. Chàng không muốn những con người sơn dã chất phác này ngỡ ngàng nên chẳng dám mở miệng phát ngôn, chỉ dùng dấu hiệu như lúc vẫn còn câm.

Nghe họ báo rằng lão Thần Tiên đang ở trên đỉnh núi, Thuần Vu Kỳ hân hoan gởi ngựa rồi lao vút lên. Hòa Sơn là một ngọn núi nhỏ, chỉ cao độ năm trượng, vốn mang cái tên Thổ Gia sơn. Trương tổ sư phát hiện đây là nơi Âm Dương giao hòa nên gọi là Hòa Sơn và chỉ có mấy người biết như thế.

Đỉnh núi khá bằng phẳng, rộng độ vài ba mẫu, mọc đầy những cây Vu già nua vô dụng. Gỗ Vu rất xấu, chẳng dùng được vào việc gì nên trường thọ vì không ai thêm đốn.

Nhưng trong Triết học Lão Trang, cây Vu là hình tượng của bậc Chân nhân đạt đạo, luôn khiêm tốn, thô lậu, xấu xí.

Giữa bình đài đỉnh núi có một hồ nước trong veo, đường kính độ chín trượng.

Trung tâm hồ là một tảng đá rất tốn, cao hơn mặt nước ba trượng và rộng chứ không đặc.

Trong lòng tảng đá là một hang động thiên nhiên rộng bằng một gian nhà, cửa xoay về hướng Nam và vách Bắc lỗ chỗ những khe hở. Hàng năm, vào mùa hạ và mùa thu, mỗi lần trời đổ mưa là sét giáng xuống đầu tảng quái thạch. Tuy nhiên, lần sét bị tan biến ngay và không hề gây tác hại nào cho tảng đá.

Nhờ hiện tượng này mà Trương chân nhân phát hiện ra rằng nơi ấy là Linh địa hòa hợp Âm Dương. Điện trường trong lòng hang rất mạnh, giúp ích cho người luyện nội công. Ông và Thuần Vu Kỳ thường tĩnh tọa trong hang động nhưng lại cư ngụ trong căn nhà gỗ nhỏ ở bờ hồ.

Giờ đây, Thuần Vu Kỳ mở cửa mộc xá, không thấy sư phụ đâu liền ra hồ, chạy trên mặt nước mà đến Âm Dương động. Chẳng phải chàng là tiên mà vì có những cọc gỗ cắm xuống đáy hồ, tạo thành lối đi.

Nền hang Âm Dương cao hơn mặt nước hồ mùa mưa một sải tay, nên chẳng bao giờ bị ngập. Thuần Vu Kỳ nhảy vào cửa hang, nhìn thấy ân sư đang ngồi kiết già, mắt nhắm nghiền. Râu tóc của Trương Tam Phong đã rụng sạch, trông lão giống hòa thượng hơn là đạo sĩ.

Thuần Vu Kỳ quỳ xuống nghẹn ngào khóc :

- Ân sư. Đồ nhi đã kiên trì không nghỉ ngơi, nào ngờ vẫn chẳng kịp. Sao ân sư không cố đợi đồ nhi.

Nói xong, chàng ngực đau xuống nền động khóc vui. Trương chân nhân vừa là thầy, vừa là cha của chàng.

Bỗng Thuần Vu Kỳ cảm nhận được một bàn tay vuốt tóc mình, mừng rỡ ngẩng lên bắt gặp nụ cười hòa ái, thân thiết của sư phụ. Chàng lập tức lao đến ôm chặt và nằm gối đầu lên đùi Trương chân nhân mà khóc tiếp.

Trương tổ sư vỗ về chàng và bảo :

- Sinh diệt là đạo của tự nhiên. Ta sống đến từng tuổi này là quá nhiều. Nay Kỳ nhi đã trưởng thành, đủ bản lĩnh chống đỡ tòa nhà võ lâm, lão phu rất yên tâm rời cõi nhân gian. Con là người học đạo lẽ ra phải vui chứ sao lại buồn?

Thuần Vu Kỳ chẳng hề muốn sư phụ ra đi vĩnh viễn liền ngời lên, nghiêm nghị nói :

- Sư phụ. Nay tà công Huyết Ảnh đại pháp tái xuất giang hồ, đồ nhi e chẳng thể nào địch nổi. Mong ân sư lưu lại vài năm để dạy bảo thêm cho đồ nhi.

Trương chân nhân cười khà khà :

- Kỳ nhi học thói xảo quyệt từ lúc nào vậy? Không phải người đã khổ luyện Thuần Dương kiếm khí được ba thành hỏa hầu rồi sao?

Thuần Vu Kỳ hổ thẹn gật đầu song vẫn nài nỉ :

- Ân sư quả là thần thông quảng đại. Tuy nhiên, đồ nhi cho rằng thành tựu ấy còn khiêm tốn, chưa đủ sức để thắng Hồng Hoa Tiên Cơ.

Trương chân nhân mỉm cười :

- Lão phu cũng biết thế nhưng chẳng thể giúp Kỳ nhi được. Con sẽ phải tự vượt qua vận hạn này bằng chính sức mình. Ba ngày nữa ta sẽ tọa hóa, Kỳ nhi cứ để yên di thể trong động này và đi ngay núi Võ Đang. Khoảng đầu tháng bảy tới, bốn phái sẽ gặp tai họa. Kỳ nhi hãy tùy cơ mà ứng biến và tuyệt đối không được liều mạng. Cùng lắm là người cứ đưa phái Võ Đang lánh nạn để bảo toàn nguyên khí, sau này khôi phục tông môn.

Thuần Vu Kỳ kinh hãi hỏi :

- Đối phương là ai mà lại lợi hại đến mức ấy?

Trương chân nhân cười mát :

- Lão phu chưa thành tiên nên chỉ biết có thể thôi.

Sau đó ông không nhắc lại chuyện núi Võ Đang nữa, chỉ hỏi han những tao ngộ trong đời học trò mấy năm qua.

Hai người xuống núi ăn nhậu với người trong bản Thổ Gia suốt hai ngày. Bọn Hách Nham đã đến nơi trễ hơn Thuần Vu Kỳ một hôm, hoan hỉ đánh lễ lão thần tiên và khoan khoái được làm người hầu rượu.

Sáng hai mươi bảy nháng sáu, Trương chân nhân và Thuần Vu Kỳ trở lên núi Hòa Sơn, vào động Âm Dương. Chân nhân tĩnh tọa và tuyệt khí vào đúng giữa giờ Thìn.

Thuần Vu Kỳ quỳ trước mặt ông, nước mắt nhỏ như mưa nhưng không giữ được bước chân du tiên của ân sư.

Chàng lạy chín lạy rồi rời hồ nước. Lạ thay trời bỗng nổ sấm vang rền và tuyết bay lả tả như tiên giới đang rắc hoa đón chào vị tiên đắc đạo. Khi tuyết ngừng rơi, Thuần Vu Kỳ quay lại hang Âm Dương thì không thấy pháp thể của sư phụ đâu nữa.

Chàng thở dài gặt lệ rồi xuống núi, cùng bọn Hách Nham đi về hướng Tây, sang địa phận tỉnh Hồ Bắc. Đoàn nhân mã gồm có năm người là Thuần Vu Kỳ, Hách Nham, Đỗ Xung, Hoàng Bưư và Điền Yên Tiêu. Họ chỉ ghé ngang Quang Hóa để ăn trưa và có mặt ở tiểu trấn dưới chân núi Võ Đang xế chiều ngày mùng một tháng bảy.

Khung cảnh tấp nập của sơn trấn đã khiến bọn Thuần Vu Kỳ ngạc nhiên. Các đạo sĩ Võ Đang đời thứ ba, thứ tư tất bật gồng gánh thực phẩm, rau quả từ trấn lên núi như để chuẩn bị cho một dịp lễ lạt nào đó. Hỏi ra mới biết ngày mai là lễ thượng thọ bảy mươi một của trưởng môn nhân Bạch Dương Tử.

Võ Đang là phái lớn thứ hai trong võ lâm, chỉ kém Thiếu Lâm tự chút đỉnh. Bởi vậy, các bang hội nhỏ và những nhân vật tiếng tăm quanh vùng cũng đến chúc mừng.

Trong số đó có cả Thần Xạ bang chủ Oa Ngọc Giao.

Tình cờ, họ Oa cùng bốn gã thủ hạ lại vào đúng lữ điểm mà bọn Thuần Vu Kỳ đang ở. Vách phòng trọ bằng ván gỗ nên giọng nói rồn rảng của Oa lão được nghe rất rõ :

- Con bà nó. Đạo sĩ mà còn bày đặt tổ chức lễ thượng thọ làm cho lão phu tốn hết trăm lượng bạc lễ vật. Không đi thì không được.

Thủ hạ của lão cười đáp :

- Đệ tử e rằng trăm lượng hơi ít, không xứng với uy danh của Bang chủ.

Oa Ngọc Giao thở dài :

- Tiết Cao Vân và Thuần Vu trang chủ tặng lão phu ba vạn lượng để sửa sang nhà cửa và chi tiêu. Lão phu vụng tính cho xây mới toàn bộ nên ngân sách thiếu hụt, giờ bỏ ra trăm lượng cũng xót ruột, huống hồ thêm nữa.

Hoàng Bưư nghe vậy phá lên cười khanh khách và nói vọng sang phòng họ Oa :

- Không ngờ Thần Xạ bang chủ lại nghèo mạt rệp như thế. Có lẽ tại Bang chủ và thủ hạ đều là sâu rọu.

Oa Ngọc Giao hổ thẹn vì sơ xuất để người ngoài biết mình túng quẫn, và giận vì kẻ xác xược kia dám buông lời chọc ghẹo, mỉa mai. Họ Oa điên tiết rời phòng, sang gõ cửa hàng xóm :

- Con bà nó. Người có giỏi thì ra đối mặt với lão phu. Oa mỗ có nghèo cũng mặc xác, ai khiến người chỗ mồm vào.

Cửa phòng rộng mở. Oa lão đang định chửi tiếp thì nhận ra Thuần Vu Kỳ. Lão mừng rỡ chụp lấy chàng mà cười tít mắt, mặt rạng rỡ nỗi hân hoan cùng cực.

- Con bà nó. Không ngờ lại gặp Kỳ nhi ở chốn này. Lão phu mừng quá.

Hai phe quây quần bàn bạc sách lược rồi đi lên núi Võ Đang, tuần mã gọi lại quán trọ. Sự xuất hiện của họ Oa đã cho phép bọn Thuần Vu Kỳ đăng hoàng thượng sơn để cảnh báo phái Võ Đang, cũng như tham chiến kịp thời.

Họ giả làm tùy tùng của Oa lão, chỉ có Hách Nham và Thuần Vu Kỳ phải cải trang còn ba người kia thì không eần. Thuần Vu Kỳ mang vào tám mặt nạ của Cửu Chuyển Đạo, xưng tên Oa Ngũ, gọi Oa bang chủ bằng thúc phụ.

Chàng đã tặng Oa lão ngàn lượng vàng để nuôi quân khiến gương mặt Mông Cổ kia hồng hào, tươi nhuận hẳn lên. Chàng cũng bỏ thêm bốn trăm lượng bạc ngân vào tiền lễ cho xứng với số người khá đông. Điều này càng làm cho họ Oa khoan khoái. Hai gã đạo sĩ ở Giải Kiếm Nham áp úng nói :

- Phiên chư vị gối vũ khí lại đây.

Oa bang chủ trợn mắt nạt :

- Lão phu nhận được tin cường địch sẽ tấn công Võ Đang sơn nên đến đây, trước là dự lễ, sau là cự địch. Vả lại đây là Giải Kiếm Nham, chứ đâu phải Giải Dao Nham. Lão phu dùng đao mà.

Gã đạo sĩ đời thứ ba bán tín bán nghi liền gõ năm tiếng khánh đồng, mời trưởng bối xuống. lát sau Bạch Phát Tử có mặt, kính cẩn chào khách quý và hỏi các đệ tử?:

- Có việc gì mà hai người phải gọi ta?

Một gã liền kể lại lời của Oa lão. Bạch Phát Tử kinh hãi quay sang hỏi họ Oa :

- Oa bang chủ. Chẳng hay việc ấy thực hư ra sao?

Họ Oa cau mày :

- Lão phu là bậc tôn sư một phái lễ nào lại nói chơi. Sao không để lên đến Thuần Dương cung rồi lão phu giải thích?

Bạch Phát Tử biết mình thất thố vội tạ lỗi rồi mời đoàn người thượng sơn vào khách xá dùng trà. Bạch Phát Tử cho gã tiểu đạo sĩ hầu trà đi mời chuông môn nhân.

Bạch Dương Tử và Bạch Thời Tử mau chóng đến ngay.

Oa Ngọc Giao khề khà kể :

- Lão phu có một gã đệ tử mở quán trọ trong thành An Dương. Gã tình cờ nghe lén được câu chuyện của khách, biết rằng họ thuộc một lực lượng thần bí nào đó, đang trên đường đến núi Võ Đang để tập kích. Về thời gian thì chỉ biết là trong vài ngày của đầu tháng bảy này nhưng không hiểu ngày nào. Do đó, lão phu vội đem chín tên đệ tử giỏi nhất đến đây để hỗ trợ chư vị.

Bạch Dương Tử cân nhắc một hồi rồi nói :

- Nay tà ma đang áp đảo chính nghĩa, việc gì cũng có thể xảy ra. Bần đạo xin nghe lời Bang chủ mà tổ chức phòng thủ thật nghiêm mật.

Phòng tuyến của họ chính là ghềnh đá Giải Kiếm Nham. Địa hình Võ Đang sơn rất hiểm trở, dễ thủ khó công. Kẻ thù muốn lên Thuần Dương cung thì phải vượt qua hai bức tường đá dựng đứng và cao đến năm sáu trượng này.

Giải Kiếm Nham được hình thành một cách tự phát chứ chẳng phải qui định của Trương tổ sư. Người võ lâm tỏ lòng kính trọng đạo hạnh và kiếm thuật của Trương Tam Phong nên gởi kiếm lại trước khi thượng sơn. Ở tuổi sáu mươi, Trương chân nhân đã được tôn làm võ lâm đệ nhất kiếm thủ, trước mặt ông, không ai dám tự hào mình là kiếm khách cả.

Đêm ấy, kẻ nấu nướng thì có nấu nhưng trường kiếm để ngay trong bếp, kỳ dư phục trên ghềnh đá mà chờ. Trình sát chân núi chỉ có hai người là Thuần Vu Kỳ và Điền Yên Tiêu, khi phát hiện quân địch họ sẽ quay về báo động. Họ ngồi trên chót vót ngọn cây để gió thu lạnh lạnh xua đi đàn muỗi đói và để ngắm sao thu nhàn nhạt. Ở Hoa Trung mùa thu về rất đúng hạn.

Điền Yên Tiêu cảm khái nói :

- Đại ca. Thu trước tiểu đệ rời cố quận, chớp mắt đã lại thu sang, cuộc đời quả là ngắn ngủi. Rằm tháng bảy này, tiểu đệ phải nhờ các đạo sĩ, pháp sư lập đàn trai tiêu để cầu siêu cho tiên sư mới được.

Thuần Vu Kỳ này giờ cứ miên man suy nghĩ mãi, không hiểu kẻ địch của phái Võ Đang đêm nay là ai. Và câu nói của gã lại cái họ Điền làm chàng tỉnh ngộ.

Trên võ lâm, chỉ có hai cao thủ đủ sức đe dọa một phái lớn như Võ Đang. Đó là Hồng Hoa Tiên Cơ và Phong Đô Đại Sĩ. Nay Hoàng Xuân Phụng đã vì miếng mồi Minh chủ mà đình chiến, vậy là chỉ còn Liêu Vô Chỉ, kẻ có danh hiệu liên quan đến oan hồn, uống tử.

Tuy chẳng chắc chắn mười phần nhưng Thuần Vu Kỳ cũng phải đề phòng. Chàng bảo họ Điền :

- Điền hiền đệ. Người hãy quay lại Giải Kiếm Nham, báo với Bạch Dương Tử rằng kẻ địch có thể chính là Phong Đô Đại Sĩ. Nếu đúng vậy thì chắc chắn Liêu Vô Chỉ sẽ thi triển tà pháp đánh phủ đầu chúng ta bằng

mưa đá hoặc quái phong mù mịt cát bụi. Thuần Dương cung là Thánh điện, không thể bị tà thuật làm tổn hại, nhưng người bên ngoài sẽ chẳng vẹn toàn. Hiền đệ hãy bảo họ dùng mặt bản và cánh cửa để che đầu, cố giữ vững phòng tuyến.

Điền Yên Tiêu gật đầu nhận lệnh, tuốt xuống đất đi ngay. Bạch Dương Tử đã từng ném mùi tà thuật của Phong Đô Đại sĩ nên rất sợ hãi, vội huy động đệ tử đi tập trung những chiếc mặt bản, gỡ các cánh cửa gỗ đạo xá đem cả đến Giải Kiếm Nham. Thực phẩm dành cho tiệc thọ ngày mai cũng được gói ghém mang cả vào Thuần Dương cung.

Việc chuẩn bị này được hoàn thành lúc cuối canh hai và Điền Yên Tiêu cũng đã trở lại trận trình sát với Thuần Vu Kỳ.

Lát sau, quả nhiên đất trời u ám, giông gió nổi ào ào, cuộn theo cát bụi và sỏi đá ập thẳng lên sườn núi. Tiếng gió rít vô cùng quái dị và dường như không gian chập chờn những bóng ma. Đồng thời, từ trên cao, hàng vạn viên băng to bằng nắm tay rơi xuống như mưa, song chỉ trong phạm vi bình đài căn cứ của phái Võ Đang. Trừ đại diện Thuần Dương cung, tất cả những công trình khác trên sườn núi đều bị hủy hoại, mái ngói vỡ nát, có căn còn bị sập.

Năm trăm kiếm thủ Võ Đang phục ở Giải Kiếm Nham nhờ có mộc che thân nên không bị tổn thương, sẵn sàng đón tiếp quân địch.

Thuần Vu Kỳ và Điền Yên Tiêu đã sớm xuống đất, nấp sau thân cây. Họ Điền có một nửa là nữ nhân nên kinh hoàng trước hiện tượng ma quái, ôm chặt lấy nghia ca mà run lên bần bật. Thuần Vu Kỳ vỗ về gã và nói :

- Người tự xem mình là nam nhân mà sao gan mật lại bé như vậy.

Lúc này, phe đối phương đã đến chân sơn đạo, đi đầu là một lão già cao lớn, tóc xõa dài, tay trái rung chuông đồng. Trận cuồng phong luôn ở phía trước lão nên đôi mắt tinh anh của Thuần Vu Kỳ đã nhận ra lai lịch kẻ thù. Lão chính là Phong Đô Đại Sĩ. Saulung Liêu Vô Chỉ là một đạo quân đông độ ba bốn trăm, toàn thân Hắc y, vũ khí là Thiết Luyện Chùy.

Thiết Luyện Chùy có cấu tạo gồm ba phần: Cán dài ba gang nối với đoạn xích sắt độ hai gang, và tận cùng của sợi thiết luyện là trái cầu gai bằng thép, to cỡ quả quít.

Phép sử dụng loại vũ khí độc môn ấy rất phức tạp nên ít người chịu học hỏi. Duy ở vùng Bình Lang đất Túc Châu là có một gia tộc họ Tăng chuyên về tuyệt học này Tộc trưởng Tăng Như Cẩn đã thành lập Thần Chùy môn, đệ tử toàn là con cháu, dâu rể chứ không nhận người ngoài.

Thần Chùy môn ít khi va chạm với thiên hạ nên không ai biết thực lực của họ ra sao. Tuy nhiên, Thiết Luyện Chùy chính là khắc tinh của các loại vũ khí ngắn, sử dụng bằng một tay. Quả cầu và sợi xích sắt có khả năng quấn chặt đao kiếm mà đoạt lấy.

Đây là chưa kể đến sức công phá rất mãnh liệt của quả chùy gai nặng đến ba cân.

Vậy là Phong Đô Đại Sĩ đã đến Bình Lang thuyết phục hoặc uy hiếp Thần Chùy môn phải theo mình. Thuần Vu Kỳ chợt lo lắng cho phái Hoa Sơn và Toàn Chân vì họ nằm trên đường hành quân của Liêu Vô Chỉ. Có thể Phong Đô Đại Sĩ đã thần tốc chinh phục hai phái ấy rồi đến núi Võ Đang.

Chàng khê thở dài, thức ngộ rằng Phong Đô Đại Sĩ với trình độ tà pháp cao cường, là mối họa lớn cho võ lâm, chẳng kém gì Hồng Hoa Tiên Cơ. Chàng quyết định phải giết cho được lão trong đêm nay. Nhưng đối mặt đương cự thì chắc chắn sẽ thất bại. Do vậy, chàng kiên nhẫn chờ đoàn quân của đối phương đi qua rồi mới cùng họ Điền bám theo.

Lúc này Liêu Vô Chỉ đã lên được nửa đường sơn đạo, quăng bỏ bó nhang, và cất chuông đồng, rút kiếm lướt như bay, tiến về phía những bậc thang đá vượt Giải Kiếm Nham. Lão tin rằng phái Võ Đang đang sống dở chết dở, tất sẽ không thể ngăn chặn được mình.

Nào ngờ, khi Phong Đô Đại Sĩ và thủ hạ đến chân của ghềnh đá Giải Kiếm Nham thì bị một trận mưa đá trút xuống đầu. Những viên đá núi to cỡ quả cam ấy tuy thô sơ nhưng cực kỳ hiệu dụng, ngoài lợi thế từ trên cao ném xuống, các đạo sĩ Võ Đang còn dồn hết sức lực để phang nên mãnh liệt phi thường.

Hàng trăm tên Hắc y cầm Chùy trúng đòn la lên oai oái hoặc ngã lăn vì vỡ sợ.

Riêng Liêu lão quái công lực siêu phàm dùng kiếm che thân nên chẳng hề hấn gì. Lão hung hãn thẳng tiến rồi đề khí bốc cao, đáp xuống bình đài.

Tất nhiên là cửa ải quan yếu này đã được những cao thủ hạng nhất trấn giữ, gồm Bạch Dương Tử, hai sư đệ và bọn Hách Nham. Sáu thanh kiếm nhất tề tấn công nhưng đều dội ra khi chạm phải màn kiếm quang dày đặc kiên cố quanh thân Liêu Vô Chỉ.

Phong Đô Đại Sĩ phối hợp kiếm chưởng đẩy lùi phe đối phương, chừa đường phía sau lưng cho thủ hạ xông lên.

Đã có mấy chục đạo sĩ Võ Đang vây kín trận địa, nơi đầu độc đạo của Giải Kiếm Nham, nhưng không ngăn chặn được mười tám tên đệ tử nửa người nửa quỷ của Liêu Vô Chỉ. Thập Bát Vô Thường có tám thân không sợ đao kiếm, tính tình hung ác, không hề biết sợ chết, kiếm thuật lại cao cường, nên đã phá vỡ được vòng vây. Võ Đang ngũ tú và Oa bang chủ chỉ cầm chân được sáu tên, còn mười hai tên vẫn tự do chém giết, mở đường cho đồng đảng.

Đá vẫn trút xuống dã thương thêm vài chục tên cầm chùy nữa. Song cuối cùng thì hơn nửa quân số phe địch đã lên được bình đài. Phòng tuyến Giải Kiếm Nham bị vỡ, đệ tử Võ Đang đành phải liều mình đối địch với kẻ thù.

Té ra bản lãnh của bọn môn nhân Thần Chùy môn rất lợi hại, một tên có thể địch lại hai ba tay kiếm núi Võ Đang.

Là người tu hành, phần lớn đệ tử Võ Đang chưa hề xuống núi hành hiệp nên hoàn toàn thiếu thốn kinh nghiệm lâm trận. Đêm nay, họ lại đụng ngay phải vũ khí độc môn quái dị là Thiết Luyện Chùy nên rất hoang mang. Trong khoảnh khắc đã có mấy chục đạo sĩ bị đoạt mất gương và trúng đòn. Tiếng gào thét thê lương của họ làm chấn động lòng người.

Phong Đô Đại Sĩ khoái trá quát Bạch Dương Tử :

- Nếu ngươi muốn bảo toàn cơ nghiệp phái Võ Đang thì hãy mau qui hàng.

Bạch Dương Tử phần nộ chém mạnh rồi đáp :

- Lần trước, do bị bất ngờ nên bốn phái mới chịu nhục. Đêm nay lão đừng hòng thoát chết.

Phong Đô Đại Sĩ cười ghê rợn :

- Thế thì lão phu sẽ thiêu hủy Thuần Dương cung, giết sạch chẳng chừa một ai.

Dứt lời, lão giáng liền hàng loạt đạo chưởng phong vũ bão, đánh cho sáu thanh kiếm run lên bần bật và máu miệng phe đối phương ứa ra.

Hách Nham, Đỗ Xung, Hoàng Bưư nhờ thân pháp U Ảnh Ngự Phong mà bị thương nhẹ hơn, tiếp tục lăn xả vào cầm chân Liêu Vô Chỉ để chờ Thuần Vu Kỳ và Điền Yên Tiêu.

Khổ thay, Phong Đô Đại Sĩ cơ cảnh tuyệt luân, luôn cho hai gã Quỷ Vô Thường trấn giữ đầu bậc thang đá phía sau lưng, cũng là để bảo vệ hậu tâm của lão.

Dù biết rằng đã mất thế bất ngờ nhưng Thuần Vu Kỳ và Điền Yên Tiêu cũng phải tham chiến. Khi còn cách bậc thang cuối hơn trượng, hai người đề khí tung mình lên, đáp xuống tấn công hai gã Vô Thường.

Thuần Vu Kỳ dồn hết công lực vào mũi kiếm, thi triển yếu quyết Thuần Dương kiếm khí thử nghiệm xem có đâm thủng nổi tám thân cương thi cứng rắn của gã Vô Thường mé hữu hay không. Chàng xuất chiêu Dạ Diệu Phi Huỳnh (đêm xuống đêm đom đóm) đâm liền mười tám thức, kiếm kinh rút lên vo vo kiếm khí lập lòe mũi kiếm.

Gã Quỷ Vô Thường hung hăng chống trả bằng một chiêu trong pho U Minh kiếm pháp công nhiều hơn thủ và ỷ vào thân xác lì lợm.

Chỉ có vài tiếng thép chạm nhau tinh tang, tia lửa bắn ra xanh lè và sau đó là tiếng gào quái dị của gã nửa người nửa quỷ. Thực ra, Thập Bát Vô Thường chẳng đủ công lực để có lớp cương khí hộ thân lợi hại như sư phụ. Chẳng qua chúng được trang bị áo giáp khâu bằng da tê mà thôi.

Thời xưa, tê giác có rất nhiều ở vùng phía Nam tỉnh Vân Nam. Người Trung Hoa săn bắt chúng vì dược lực thần diệu của chiếc sừng. Hàng năm, Vân Nam phải triều cống cho Thiên Tử thứ thổ sản này để ngài đủ sức tung hoành giữa đám phi tần đông nhung nhúc. Tính trắng dương bổ thận của sừng tê giác đứng đầu thiên hạ. Sừng thì đắt nhưng da tê lại rẻ, vì không phải ai cũng biết cách thuộc cho nó trở nên bền chắc và dẻo dai. Mặt da xấu xí thua cả da bò, da trâu, da lừa... Chẳng thể dùng làm vật dụng thông thường. Chỉ có giới võ lâm là ưa chuộng.

Đạo kiếm khí ở mũi thanh Tỏa Nhuệ chỉ ngăn ngừa độ lỏng tay nhưng cũng đủ để khoan thủng lớp da tê giác mở đường cho mũi thép nhọn hoắt xuyên vào. Gã Quỷ Vô Thường đã bị trúng bảy kiếm ở ngực và bụng chết ngay tại chỗ.

Bên kia, Điền Yên Tiêu thu hoạch kém hơn nhiều vì chỉ có thể nhắm vào mặt và cổ tay đối phương. Xung Hư kiếm pháp cũng là tuyệt học của Đạo gia, chiêu thức ảo diệu phi thường nên đã đâm thủng một mắt của gã bán quỷ. Trong lúc gã này choáng váng thì Thuần Vu Kỳ đã kịp tiếp tay Điền Yên Tiêu bằng cách đâm thủng ngực nạn nhân.

Hai người hành động chớp nhoáng song cũng bị Phong Đô Đại Sĩ phát hiện. Lão hiểu rằng hai gã Hắc y ở sau lưng mình mới thực sự đáng sợ.

Liên tưởng đến Truy Hồn kiếm khách Vũ Khinh Hồng, Liêu Vô Chỉ vừa ái ngại vừa căm hận, lập tức bốc lên không trung, phóng kiếm vào Điền Yên Tiêu và giáng song chưởng xuống đầu Thuần Vu Kỳ.

Cả hai dễ dàng tránh né và liên thủ đối phó với Phong Đô Đại Sĩ. Bọn Bạch Dương Tử, Hách Nham thấy thế bỏ trận địa đi hỗ trợ đồng đội. Sáu người này đều có bản lĩnh cao nên đã vãn hồi được cục diện. Lợi hại nhất là ba gã Hách Nham, Đỗ Xung, Hoàng Bưu vì họ có thân pháp U Ảnh Ngự Phong rất quý dị, áp vào nhanh như gió, dả thương hay hạ sát những gã cầm Chùy. Thiết Luyện Chùy chiếm thượng phong nhờ lực đạo mãnh liệt và độ dài song lại không biến hóa nhanh bằng kiếm. Còn về khả năng đoạt vũ khí thì Thiết Luyện Chùy cũng không mấy thành công đối với những kiếm thủ thượng thừa. Đường gươm của bọn Hách Nham rất linh hoạt, gồm toàn những thế đâm nên sợi xích sắt chẳng thể quấn lấy được.

Công lao dạy dỗ của Thuần Vu Kỳ đã được đền đáp vì bản lãnh bọn thủ hạ đều tăng tiến vượt bậc. Chàng không chú trọng việc chỉ bảo thêm chiêu thức mới mà bồi bổ phần kiếm ý, giúp cho sở học của họ được hoàn thiện, biến hóa thần tốc hơn trước.

Biến hóa là đạo của trời đất, võ học cũng không ở ngoài lẽ ấy.

Cục diện đã quân bình, mặt trận dừng lại ở sân gạch rộng rãi cách Thuần Dương cung vài trượng. Song phương đều có thương vong nhưng không chênh lệch.

Ở đây Thuần Vu Kỳ và Điền Yên Tiêu cất lực tử chiến với Phong Đô Đại Sĩ, một chính một phụ, một trước một sau, phối hợp rất nhịp nhàng. Đã được nghĩa ca dặn dò kỹ lưỡng nên cô gái râu rậm họ Điền cứ lờn vờn sau lưng Liêu Vô Chỉ mà ám tập bằng những đòn hiểm ác. Dù lão quỷ Phong Đô có cương khí hộ thân song xương đầu vẫn có thể bị chẻ làm đôi nếu trúng một thế khai sơn mãnh liệt. Đây là chưa kể đến những yếu huyệt nằm sau gáy.

Phần Thuần Vu Kỳ thì thi triển U Ảnh Ngự Phong thân pháp đến mức chót, lão đảo chấp chờn giữa màn chưởng kinh mà tung ra những chiêu kiếm thần diệu.

Bởi vậy, Phong Đô Đại Sĩ bị hạ phong và phân tâm. Lão ta phải xoay chuyển thật mau lẹ để tránh thế gọng kìm, chưởng kinh đẩy ra liên tục, chân nguyên hao cạn. Kẻ phạm phu đánh nhau thì quát tháo, chửi mắng ồm ồm. Nhưng các đại cao thủ thì thường im như thóc. Chiêu thức xuất ra với tốc độ sao băng, đối hơi còn không kịp huống hồ là mở miệng.

Phong Đô Đại Sĩ đã nhận ra kẻ hủy hoại dung mạo mình, ánh mắt rực rỡ căm hờn, gương mặt đầy theo lỗi lồm kìa trông vô cùng hung ác. Liêu Vô Chỉ cũng biết kéo dài bất lợi nên cố kết thúc cuộc chiến thật nhanh, đồng thời rửa mối thù rạch mặt.

Lão bất chấp kẻ đang rình rập phía sau, bất ngờ ập thẳng vào Thuần Vu Kỳ, song thủ khoa nhanh, vẽ nên hàng trăm bóng chưởng bủa lưới vây chặt mục tiêu. Chiêu Huyền Phong Ma Ảnh này rất hao tổn chân khí nên Liêu Vô Chỉ ít khi dám sử dụng.

Thuần Vu Kỳ thức ngộ rằng đã đến hồi khốc liệt, liền đánh chiêu Hạc Tiểu Trùng Thiên. Chàng loang kiếm quanh thân, tạo thành màn kiếm ảnh hình chớp, cố vượt qua cơn bão chưởng.

Thân kiếm bị rung động mãnh liệt khiến trường kiếm ngân nga như hạc réo cao vút. Cùng lúc ấy, Diên Yên Tiêu cũng xông vào phía sau Phong Đô Đại Sĩ. Vì lo lắng cho nghĩa ca nên họ Diên đã hành động rất mạo hiểm, tung mình lên cao, hai tay nắm chặt chuôi kiếm, bổ xuống theo thế lực Phách Hoa Sơn.

Nếu trúng đòn này thì đầu xương sọ họ Liêu có bằng đá cũng phải nứt toang. Tuy nhiên, lúc ấy thân trước Diên Yên Tiêu rất trống trải dễ làm mồi cho một đạo chưởng kinh nặng như búa tạ.

Phong Đô Đại Sĩ phát hiện ngay cơ hội ngàn vàng, xuống tấn nghiêng người cử tả thủ xạ liền một chưởng vào bụng kẻ đang lơ lửng trên cao, còn hữu thủ thì khoa nhanh bảo vệ phía trước mặt.

Họ Liêu không hề ngán sợ Thuần Vu Kỳ vì nhận ra chàng đã thọ thương bởi chiêu Huyền Phong Ma Ảnh, chưa vào đủ gần để kiếm chạm được da thịt lão. Và khi chàng nhập nội thì cũng không thể làm gì được vì vùng mặt lão đã được bàn tay thép che chở cẩn mật. Phong Đô Đại Sĩ đã không nhìn thấy Thuần Vu Kỳ giết đệ tử mình như thế nào.

Kết quả đã vượt ngoài dự kiến của Liêu Vô Chỉ khi Diên Yên Tiêu sớm bỏ dở chiêu kiếm, khéo léo nghiêng người sang mé hữu, tránh được gần hết đạo chưởng phong. Trong lúc ấy mũi kiếm của Thuần Vu Kỳ đã chạm vào ngực Phong Đô Đại Sĩ.

Đoạn kiếm khí nhỏ bé, mỏng như sợi tơ, đã phá thủng được lớp cương khí hộ thân, giúp cho mũi kiếm đi sâu vào da thịt họ Liêu. Phong Đô Đại Sĩ nghe tim đau đớn khủng khiếp, hét lên ai oán, đưa tay ôm ngực và nhìn kẻ giết mình với ánh mắt kinh ngạc. Tay lão từng va chạm với lưỡi kiếm mà không bị thương thì tại sao giờ đây ngực lại bị thủng?

Thuần Vu Kỳ biết chắc đối phương không thể sống sót, liền thở dài rồi chạy đi xem xét thương thế của Diên Yên Tiêu. Gã thoát chết nhưng cũng thọ thương, đang ngồi bệt trên mặt đất mà nhăn nhó.

Thuần Vu Kỳ vội nhét vào chiếc miệng anh đào xinh xắn, dưới hàng râu mép xanh rì ba viên linh đan và cắn nhai :

- Sao hiền đệ lại liều lĩnh và sơ xuất như thế?

Diên Yên Tiêu cười méo mó.

- Đây chỉ là kế dụ địch mà thôi. Nếu tiểu đệ không để lộ sơ hở thì lão ta đâu chịu mắc mưu?

Thuần Vu Kỳ thâm công nhận gã nói đúng. Chàng gật gù, dịu giọng :

- Người trúng đòn vào vị trí nào?

Diên Yên Tiêu đắc ý đáp :

- Tiểu đệ bị chưởng phong đánh phốt vào ngực, nhờ vú của tiểu đệ khá to nên xương cốt không sao.

Thuần Vu Kỳ phì cười :

- Té ra làm nữ nhân cũng có lợi.

Nhưng họ Diên bất ngờ học máu tươi và gục xuống bất tỉnh khiến chàng sợ xanh mặt. Thuần Vu Kỳ vội ẵm gã lên tay hữu loang trường kiếm để đi xuyên trận địa, vào khu nhà phía sau Thuần Dương cung.

Cửa nẻo đều bị gỡ sạch nên chẳng cần phải mở. Thuần Vu Kỳ chọn đại một căn, đặt nạn nhân lên chông tre. Dĩa đèn trên bàn đã bị quái phong thổi tắt, chàng bèn bật hỏa tập đốt lên.

Trước giờ, Thuần Vu Kỳ chỉ xem gã là đàn ông nên chẳng ngần ngại cởi ngay áo để xem thương tích. Chàng nhăn mặt vì nhận ra dưới lớp lụa bó ngực là đôi nhũ phong khá nẩy nở, không bằng đám thê thiếp của chàng nhưng cũng chẳng thể là của đàn ông.

Giờ đây gò bồng đảo mơn mớn mé trái đã xám đen, chứng tỏ thương tích không nhẹ, và dường như U Minh Huyền Phong chẳng có độc.

Chẳng còn cách nào khác, Thuần Vu Kỳ dựng Yên Tiêu ngồi dựa vào lòng mình rồi? truyền chân khí qua huyết Mệnh Môn sau lưng, đồng thời, bàn tay tả của chàng áp lên vết thương để hút chất độc. lát sau, âm độc trong kinh Túc Dương Minh Vị dồn về huyết Nhũ Trung, thoát ra ngoài qua đầu vú nhỏ xinh của bệnh nhân làm ướt cả lòng bàn tay thầy thuốc.

Kinh Túc Dương Minh Vị chạy dài từ dưới mắt đến đầu ngón chân áp cái gồm hai chuỗi huyết tả hữu, mỗi bên bốn mươi lăm, vị chỉ là chín chục. Các huyết ở vùng ngực liên quan đến tim, phổi, thường bị bế tắc khi chấn thương.

Công lực thâm hậu của Thuần Vu Kỳ đã dẫn thông được những chỗ bế tắc ấy và trục hết chất độc ra ngoài.

Tất nhiên Điền Yên Tiêu hồi tỉnh ngay, song gã vẫn lặng im lắng nghe cảm giác ấm áp của bàn tay đang tiếp xúc với bầu vú trinh nguyên bên trái. Lần đầu tiên trong đời, một kẻ bán nam bán nữ đã rung động và muốn được làm một người đàn bà trọn vẹn. Dòng lệ then thùng bỗng ứa ra và gã mở mắt nhìn Thuần Vu Kỳ đắm đuối Thuần Vu Kỳ xấu hổ rút tay về, gượng cười :

- May quá. Hiền đệ đã thoát cơn nguy hiểm. Người cứ nằm đây nghỉ ngơi, ta ra ngoài xem sao.

Nói xong, chàng quay bước đi ngay. Lúc này cuộc chiến đã kết thúc vì cái chết của Phong Đô Đại Sĩ làm bọn thủ hạ mất hết tinh thần, chúng co giò bỏ chạy nhưng không thoát được bao nhiêu.

15. Tiên Tử Thất Cơ Mưu Soán Nghiệp-hồng Hoa Giản Thượng Khủng U Linh

Hai mươi ngày sau, khi bọn Thuần Vu Kỳ về đến Khai Phong thì tin chiến thắng đã lan rộng. Thanh danh của Truy Hồn kiếm khách Vũ Khinh Hồng vang lừng bốn cõi vì giết được Phong Đô Đại Sĩ. Người ta còn đoán rằng Vũ Khinh Hồng chính là Dịch Hấn Siêu, đệ tử nhỏ nhất của Trương tổ sư phái Võ Đang. Nhờ vậy mà oai phong của phái Võ Đang càng thêm phần hiển hách.

Tin này bay đến Tổng đàn Thần Kiếm bang, càng khiến gia sự nhà Mộ Dung thêm rối ren. Trịnh Tiệp, tức Đan Nhược tiên tử Thuần Vu Tiệp, hiểu ngay rằng Thuần Vu Kỳ còn sống vì chàng từng giả Dịch Hấn Siêu và Trương chân nhân không hề thu thêm đồ đệ nào khác ngoài chàng. Nàng lại đang lâm vào cảnh dở khóc, dở cười nên càng thương nhớ người xưa, quyết quay về, dù phải chịu cảnh lẻ mọn cũng cam lòng.

Thì ra, trong trận tập kích Hồng Hoa cung, Mộ Dung Thịnh đã bị Hồng Hoa Tiên Cơ đá đập ngọc hành, biến thành thái giám. Dù đã uống thuốc giải Tuyệt Tự Đoạt Hồn Hương mà gã vẫn bất lực như cũ. Miêu Độc pháp sư đã phải rạch bầu đại nghĩa tử, lấy ra hết những mảnh thịt vỡ vụn sắp hóa thành máu mủ. Ông khẳng định rằng Mộ Dung Thịnh không thể có con nhưng vẫn chưa mất hết hy vọng làm đàn ông. Pháp sư cho chàng trai bị thiên kia uống rất nhiều linh đan diệu dược nhưng không mấy khả quan.

Rốt cuộc, Đan Nhược tiên tử là người lãnh đủ hậu quả. Nỗi tuyệt vọng đã biến chồng nàng thành một kẻ quái dị và tàn nhẫn. Đêm đêm, gã dày vò thân xác nàng một cách thô bạo để tự kích thích, khi biết chẳng được nước non gì, gã hậm hực chửi thề rồi bỏ đi. Máu ghen của gã lên đến cùng cực, không cho vợ tiếp xúc với bất cứ nam nhân nào, kể cả lão sư phụ già khú để Đại Lương Quái Tẩu, khiến ông ta giận dữ bỏ về Khai Phong. Mộ Dung Thịnh lại cẩn thận phong tỏa chân khí Thuần Vu Tiệp, để đề phòng nàng đào tẩu. Lại thêm những lời cạnh khóe đầy nghiến của mẹ chồng là Mộ Dung lão Thái nên cuộc sống của Thuần Vu Tiệp khổ sở như sa vào địa ngục. Cuối tháng bảy, vợ cả và hai con của Mộ Dung Thịnh được rước về, nhún nhún Đan Nhược tiên tử xuống tận đáy nhục nhằn.

Bị hành hạ cả về thể xác lẫn tinh thần, vẻ thanh tân của Thuần Vu Tiệp sa sút trầm trọng, chỉ bằng nửa lúc trước. Nàng chưa xót nhận ra rằng con đường trở lại Khai Phong đã bị bít chặt. Thân hình nàng đầy đà hơn xưa, ngực nở lớn và mềm đúng dạng đàn bà thường xuyên lăn lóc trên giường, chẳng ai có thể tin rằng nàng chưa thất tiết với Mộ Dung Thịnh.

Không quen chịu đựng thiệt thòi, một lần nữa, cô gái ngang ngạnh, bướng bỉnh này lại liều lĩnh vùng lên. Nàng đã quá cảm hận số phận và Mộ Dung Thịnh nên bất chấp hậu quả.

Một tối đầu tháng sáu, Mộ Dung Thịnh say mềm, ngủ như chết, Thuần Vu Tiệp mặc lại chiếc áo ngủ mỏng manh mở cửa sau, rón rén lườn qua vườn hoa, đến căn biệt xá của Miêu Độc pháp sư ở góc Tây Bắc hoa viên. Căn nhà gạch lớn này là nơi nuôi dưỡng độc vật và bào chế thuốc độc nên chung quanh rất vắng vẻ. Ngay bọn gia đình trong Tổng đàn cũng e ngại khu cấm địa, chẳng dám đến gần.

Cửa nẻo đã khép chặt song ánh đèn bên trong rọi qua khe đã chứng tỏ rằng Hưởng pháp sư còn thức. Lão phát hiện ra bước chân nặng nề của Thuần Vu Tiệp liền hắng giọng hỏi :

- Ai đấy?

Thuần Vu Tiệp nhớ đến ánh mắt thèm khát của lão già mặt ngựa thường lén lút dán vào ngực mình, cũng cố niềm tin mà lên tiếng đáp :

- Bẩm can gia. Hải nhi là tiểu Tiệp đây.

Hưởng lão kinh ngạc, lặng đi một lúc rồi mới bước ra mở cửa. Thuần Vu Tiệp yếu điệu bước vào, mùi u hương sực nức, đánh bật mùi hôi hăng hắc của căn phòng.

Pháp sư mời nàng ngồi rồi nghiêm nghị hỏi :

- Tiệp nhi đến đây vì việc gì?

Đan Nhược tiên tử làm ra vẻ ghen ngào thổ lộ :

- Bẩm can gia. Mộ Dung tướng công quả là người tàn nhẫn, thô bạo khiến cho cơ thể hải nhi đau đớn vô cùng. Mong can gia xem xét và ban cho ít thuốc thoa.

Vừa nói, nàng vừa cởi chiếc áo ngủ, bình thản như đang đứng trước mặt mẹ ruột.

Tuy chỉ mới nửa thân trên lộ ra song cũng đủ làm cho Hưởng lão run lên vì rạo rực, cặp mắt lộ không rời nổi đôi nhũ phong đầy đặn, no tròn của bệnh nhân.

Đan Nhược tiên tử lại còn đứng lên, bước đến trước mặt Hưởng Đình Mạo, méo máo nói :

- Can gia làm ơn khám thử xem, hải nhi thấy ngực mình rất đau và dường như sưng to lên vậy.

Hưởng lão đỡ đỡ, mắt cả tự chủ, bất giác đưa tay ve vuốt cặp tuyết lê tuyết diệu.

Tuy đã ở tuổi tám mươi nhưng Miêu Độc pháp sư nhờ thuốc men mà tinh lực vẫn rất dồi dào. Cả đời lão chỉ say mê có hai thứ, đó là độc dược và đàn bà. Lão không may mắn như Tử Bất Y, chỉ vớ được mấy ả tỳ nữ nhan sắc tầm thường, do vậy mà giờ đây không chống nổi mị lực của Đan Nhược tiên tử, một trong những người đẹp nhất võ lâm. Tấm áo ngủ mỏng tuột hẳn ra, rơi xuống chân pho tượng ngọc và Hưởng Đình Mạo quên ngay mình là cha nuôi của Mộ Dung Thịnh. Lão bỗng xóc Thuần Vu Tiệp lên, đưa vào phòng trong, gây cuộc mây mưa.

Lúc đầu, vì ghé tẩm gương mặt xấu xí già nua của Hưởng lão nên Đan Nhược tiên tử chỉ gượng gạo đáp ứng.

Nhưng dần dà, nỗi khát khao ái ân của người đàn bà thiếu thốn đã khiến nàng nồng nhiệt hơn, làm cho Miêu Độc pháp sư vô cùng hứng thú, tưởng như lạc cõi tiên.

Gần canh giờ sau gió mưa mới tạnh và Thuần Vu Tiệp thủ thủ tỉ tê vào tai lão già háo sắc kể hoạch của mình. Hưởng Đình Mạo mê mẩn gật đầu tuốt lốc, giải tỏa kinh mạch cho người đẹp rồi tái chiến. Mãi đến giữa canh tư Thuần Vu Tiệp mới quay về khuê phòng, lòng đầy cảm giác thỏa mãn và tự hào.

Đến rằm tháng bảy, Mộ Dung lão Thái cùng hai cháu và dâu đi chùa dâng hương rồi biến mất mãi mãi. Ngay trưa hôm ấy, vừa ăn cơm xong thì Mộ Dung Thịnh phát điên, đập phá đồ đạc, đánh đuổi bọn bang chúng, bị Hưởng pháp sư khống chế.

Sau ba ngày, Hưởng pháp sư tuyên bố rằng Mộ Dung Thịnh đã không còn lý trí và bọn Mộ Dung lão Thái thì bị Hồng Hoa cung bắt mất. Lão già vờ đau xót miễn cưỡng đề cử Bang chủ phụ nhân Trịnh Tiệp lên giữ chức Trang chủ thay chồng, làm phó của nàng vẫn là Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn.

Chẳng ai có thể nghi ngờ gì cả, trừ họ Bào, song lão lại là kẻ chịu ơn Miêu Độc pháp sư và cũng chính là người lưu đầy gia quyến của Mộ Dung Thịnh. Bào Văn Tuấn đã được thưởng riêng ba ngàn lượng vàng, thề hết lòng phục vụ tân Bang chủ.

Được voi đòi tiên, Đan Nhược tiên tử còn bắt lão tình nhân già mau chóng biến nàng thành một đại cao thủ. Dù biết rằng có hại về sau nhưng Hướng lão vẫn chiều ý mỹ nhân, dùng được phương Bách Xà Đại Bổ, gồm trăm loại rắn và dược liệu quý, cung cấp cho Tiên tử mười lăm năm tu vi nhưng tuổi thọ của nàng cũng giảm đi gần ấy năm, song Hướng Đình Mạo chẳng quan tâm. Lão không muốn nàng sống quá lâu khi mình sắp xuống lỗ.

Mặt khác Miêu Độc pháp sư dùng được vật khổng chế tâm thức Mộ Dung Thịnh, biến gã thành kẻ nô lệ dưng mảnh và trung thành.

Tài sản của nhà Mộ Dung có đến hàng chục vạn lượng vàng đủ cho việc nuôi quân và thỏa mãn mộng dương danh của Thuần Vu Tiếp. Tính Tiên tử rộng rãi nên đã tăng lương cho bọn bang chúng, thu phục được lòng người. Nàng hằng say luyện Tiên pháp và phép phóng độc, tối đến đền bù cho Hướng lão rất trọng hậu, đến nỗi pháp sư cũng phải tự bồi bổ cho chính mình. Lão còn hy vọng Thuần Vu Tiếp sẽ sinh cho họ Hướng một đứa con trai để thừa tự. Pháp sư bắt đầu say mê và nể sợ Đan Nhược tiên tử giống hệt như Tử Bất Y đối với Độc Cơ vậy.

Trong lúc Thần Kiếm bang đổi chủ, họ Mộ Dung tuyệt diệt thì ở Khai Phong họ Thuần Vu cho sửa sang lại nhà cửa. Với tài lực dồi dào, huy động cả ngàn thợ thuyền làm việc cật lực nên chỉ đến đầu tháng chín là Thuần Vu gia trang lại tráng lệ như xưa.

Mọi người trở về đầy sinh sống nhưng vẫn giữ kín sự có mặt của Thuần Vu Kỳ. Công việc buôn bán châu ngọc của Thuần Vu Hồng, trước đây giao cho bằng hữu tạm nắm giữ quay lại với ông.

Phu thê Trang chủ rất vui vì con dâu thứ ba là Tiết Mạn Thụy sẽ khai hoa nở nhụy vào đầu tháng mười tới và hai nàng kia cũng mới cần thai.

Tử Bất Y Vệ Túc Đạo vô cùng đắc ý, ngỏ lời chê bai khoa Tử Vi Đẩu Số của vợ.

Ông đã dùng sức thuốc bổ trợ cho Vệ Tích Cơ sớm được làm mẹ mặc dù Độc Cơ khẳng định rằng chưa đến lúc.

Lạc nường bề mặt, trả thù ông chồng thiếu tể nhị bằng cách nghiên cứu tử vi đến tận nửa đêm mặc cho Tử Bất Y than ngắn thở dài. Vệ Túc Đạo liền im miệng, chẳng dám xúc phạm bà vợ uyên bác của mình nữa.

Tài y thuật của Tử Bất Y quả đáng khâm phục. Lão đã trả lại bản chất nữ nhân cho Điền Yên Tiêu và làm cho hàng râu mép tự động rụng sạch. Tuy vậy gương mặt xinh xắn thanh tú của họ Điền không được tươi tắn lắm. Nàng ta trở nên trầm lặng, ít nói và thường hay hổ thẹn. Không ai ngờ rằng nàng ta ôm mối tương tư, yêu tha thiết Thuần Vu Kỳ mà chẳng dám để lộ ra. Không thể ăn nhờ ở đậu mãi, Điền Yên Tiêu tuyên bố sẽ về Hải Nam sau khi tham dự đại hội võ lâm.

Tiết Như Xuân biết cô ả này đã giúp con mình toàn mạng và giết được Phong Đô Đại Sĩ nên rất yêu mến, bắt ở lại Khai Phong để bà gả chồng cho. Khi chọn được mối tốt, bà sẽ nhận Yên Tiêu làm nghĩa nữ và đứng ra làm chủ hôn. Như Xuân đâu ngờ rằng mình đã xe dây tự trói, không chừng sau này dở khóc dở cười.

Phần Thuần Vu Kỳ thì sao?

Chàng trai lắm vợ đẹp này ráo riết luyện công, cố đạt thêm hỏa hầu của yếu quyết Thuần Dương kiếm khí. Huyết Ảnh đại pháp là đỉnh cao của võ học tà môn, tạo ra lớp cương khí bảo vệ dày hàng gang, dẻo dai và đàn hồi, có tác dụng hóa giải mọi ngoại lực. Với trình độ hiện tại, chàng không thể nào thắng nổi Hồng Hoa Tiên Cơ.

Giữa những lần tĩnh tọa, chàng tranh thủ dạy thêm cho thủ hạ, tùy theo sở học của họ mà tài bồi, mỗi lúc một nâng cao hơn. Cả Kinh Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân, cậu ruột kiêm nhạc phụ của chàng, cũng chịu nhũn làm đệ tử. Lão rất hiểu võ nên không thể bỏ lỡ dịp may học nghệ của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm. Điền Yên Tiêu không dám tham gia, chỉ bầu bạn với ba thái phụ, hy vọng họ yêu thương mình và sau này cho

phép chèo chung thuyền. Nhưng Lang Nha mỹ nhân nói bóng gió rằng thuyền đã khẳm, khiến lòng Yên Tiêu tan nát.

Nam Tái Độc Thần Tắt Chương và Huyền Cơ thư sinh đã đi Tung Sơn từ cuối tháng tám để chuẩn bị kế hoạch tổ chức đại hội võ lâm, cũng như đối phó với Hồng Hoa Tiên Cơ. Linh Miêu Tẩu thì sớm mất dạng từ lâu chẳng rõ đi đâu, sau khi thất bại trong việc mượn thanh bảo kiếm Bàn Đình.

Thấm thoát đã sắp đến ngày đại hội hai mươi bốn tháng chín mà Thuần Vu Kỳ cũng không tiến bộ được bao nhiêu. Dù luồng kiếm khí đã dài ra gấp đôi lúc trước, cỡ hai lòng tay nhưng xem ra cũng chưa đủ để khắc chế Huyết Ảnh đại pháp. Tất nhiên, bề ngoài chàng vẫn lạc quan, vui vẻ, không để lộ nỗi ưu tư.

Chỉ có hai người hiểu rõ tâm trạng chàng là Tiết Như Xuân và Vệ Tích Cơ. Trước hôm khởi hành, Trang chủ phu nhân đã gọi con trai vào phòng và nghiêm nghị nói :

- Thanh danh lợi lộc chỉ là phù vân, tựa tán bất thường. Kỳ nhi hãy hứa với ta rằng sẽ không vì chút hư danh mà liều mạng. Mẹ sẽ không sống nổi nếu con có mệnh hệ gì hơn nữa, Kỳ nhi phải nghĩ đến những người thân của mình.

Thuần Vu Kỳ bồi hồi nhìn hai dòng lệ của từ mẫu đang tuôn, hiểu rằng mình không thể chết. Chàng vội trấn an bà :

- Mẫu thân hãy yên tâm. Hài nhi vốn chẳng phải kẻ lụy vì hư danh, nếu thấy nguy sẽ bỏ chạy ngay dẫu bị cả thiên hạ chê cười cũng chẳng sao.

Tiết Như Xuân hài lòng, đuổi chàng về với thê thiếp. Đêm nay, Thuần Vu Kỳ đồng sàng với cả ba nữ nhân chỉ để chuyện trò chứ không ân ái. Họ cũng tha thiết dặn chàng bảo trọng. Trại Ngụ Cơ ngày thơ nói :

- Tướng công có muối mặt bỏ cuộc thì Truy Hồn kiếm khách Vũ Khinh Hồng chịu nhục chứ đâu phải chàng.

Hai nàng kia tán thành ngay khiến Thuần Vu Kỳ bật cười, thưởng cho Mạn Thụy vài cái hôn.

Mở sáng ngày mười tám tháng chín, Thuần Vu Kỳ cùng bốn người nữa âm thầm xuất trang, đến nhà lão thợ rèn họ Tôn lấy tuấn mã rồi rời Khai Phong. Vì an toàn của Thuần Vu gia trang, chàng không thể để lộ bất cứ sơ hở nào.

Chàng không biết rằng chỉ vài khắc sau, một đoàn người đông đảo, trẻ già có đủ, đã đi theo mình. Đám người già gồm vợ chồng Thuần Vu Hồng, vợ chồng Tử Bất Y, Tiết Cao Vân, Vệ Cửu. Trẻ thì có Vệ Tích Cơ, Sầm Tú Linh, Dương Hồ. Chín người này đi chung với phái đoàn của Tam Ty Hà Nam, được hộ tống bởi ngàn quân giáp kỵ.

Thuần Vu Hồng quyết không để ái tử lâm nguy nên đã nhờ đến sự hỗ trợ của quan lại Hà Nam. Ba ngài Tả Bố Chánh Sứ Mục Thành Thư, Án Sát Sứ Trần Truy Ẩn, và Đô Chỉ Huy Sứ Sử Thanh Xuyên sẽ đứng ra cầm chịch Đại hội võ lâm, bảo đảm cho Vũ Khinh Hồng, tức Thuần Vu Kỳ, có quyền rút lui trong danh dự. Thường thì việc giám sát đại hội do tri phủ Lạc Dương đảm nhiệm. Song lần này Tam Ty đích thân giá hạ cũng vì giao tình với nhà đại phú họ Thuần Vu.

Dọc đường, ba vị đại nhân được cung phụng toàn những của ngon vật lạ lòng rất khoan khoái. Quân binh cũng được hậu đãi chỉ mong cho chuyến đi thêm dài. Lương của họ mỗi tháng chỉ gần một lượng bạc nên hết dạ cảm kích khi được Trang chủ phu nhân tặng cho mỗi người năm lượng. Là quân đồn trú ở tỉnh nên họ mới có lương, còn đồng đội ở vùng quê thuộc hệ thống vệ, sở thì tự cày cấy mà ăn.

Cách tổ chức quân đội của nhà Minh tiết kiệm được ngân sách song lại khiến quân sĩ thiếu thốn, chênh mảng trong việc luyện tập, chỉ lo làm lụng. Do vậy, khi đất nước lâm nguy, họ không đủ tinh nhuệ để đối phó. Đây cũng là một nguyên nhân khiến nước Trung Hoa lọt vào tay rợ Mãn Châu sau này.

Chiều hai mươi ba, đoàn quân mã của Tam Ty rầm rộ tiến vào huyện thành Đẳng Phong, khiến Tri huyện họ Lý thất kinh hồn vía, tíu tít lo việc đón tiếp.

Sáng hai mươi bốn, đến hơn nửa vạn anh hùng hào kiệt nơi chân núi Thiếu Thất ngạc nhiên trước sự giá lâm đột ngột của ba nhân vật quyền thế nhất Hà Nam. Tri phủ Lạc Dương khép nép bái kiến, giao lại quyền chủ trì cho thượng cấp.

Huyền Cơ thư sinh và Nam Tái Độc Thần mừng rỡ đến chào người quen. Lư Thiếu Kỳ cười ha hả :

- Thuần Vu lão đệ quả là thần thông quảng đại, điều được cả Tam Ty đến đây.

Thế là lão phu chẳng cần phải thí cái mạng già này nữa rồi.

Thuần Vu Hồng cười đáp :

- Tiểu đệ chỉ có một mụn con, lẽ nào không tận lực giữ gìn. Lư lão huynh cứ yên tâm bày binh bố trận, ba vị đại nhân ở Tam Ty Hà Nam sẽ nhất nhất ủng hộ.

Trang chủ chợt thắc mắc :

- Thế Kỳ nhi đâu, sao không thấy?

Lư lão giật mình :

- Chẳng lẽ lệnh lang không đi chung với hiền đệ sao? Lão phu tưởng y lánh mặt cho đến lúc thượng đài.

Linh cảm xấu khiến Thuần Vu Hồng tái mặt, ông rầu rĩ nói :

- Kỳ nhi đi trước bọn tiểu đệ hai canh giờ, đáng lẽ phải có mặt ở Đăng Phong từ hồi trưa.

Huyền Cơ thư sinh vội bấm độn xem hung cát rồi an ủi :

- Hung thiếu cát đa. Hiền đệ hãy yên tâm. Có lẽ Kỳ nhi gặp chuyện dọc đường nên đến trễ thế thôi. Để lão phu dò hỏi quần hùng xem.

Lão tất tả chạy lên lôi đài, vòng tay thi lễ rồi vận công sang sảnh hồi :

- Sắp đến giờ khai mạc đại hội mà hai nhân vật chính là Hồng Hoa cung chủ và Truy Hồn kiếm khách Vũ Khinh Hồng vẫn chưa xuất hiện khiến ban tổ chức vô cùng lo lắng. Dám hỏi chư vị đồng đạo, trên đường đến đây hôm qua, có phát hiện quái sự nào không?

Quần hào xôn xao bàn tán và nhăn trán hồi tưởng lại. Và có người lên tiếng :

- Bẩm Lư tiên sinh. Tại hạ là Bát Ảnh Dao Trương Thế Đạo, quê quán Hà Bắc. Sáng hôm qua tại hạ từ Tân Hương đi Tung Sơn bằng con đường mé hươu có ghé qua trấn Thái Vân gần Uyên Ương Giản để giải lao. Tại đây tình cờ tại hạ loáng thoáng nghe người địa phương bàn tán về một trận đánh ở quán trọ Thanh Bình trong trấn. Phe đông người hơn đã đuổi phe cô thế chạy về hướng đồi Uyên Ương. Đến sáng ra có người phát hiện đỉnh đồi cạnh bờ vực đầy vết máu song không có xác chết.

Lư Thiếu Kỳ choáng váng, hiểu ngay rằng Thuần Vu Kỳ đã chạm trán Hồng Hoa Tiên Cơ tại trấn Thái Vân. Chàng không muốn mù ta đoạt được ngôi Minh chủ nên đã mạo hiểm tập kích, lão lại bấm độn và mắt lộ sắc mừng biết rằng Hồng Hoa Tiên Cơ Hoàng Xuân Phụng không thể có mặt ở đại hội này.

Nhưng không thể nói ra ẩn tình, Lư lão vui vẻ cao giọng :

- Cảm tạ Trương túc hạ. Song lão phu cho rằng việc ấy không liên quan đến hai nhân vật của chúng ta. Kể Bắc người Nam chẳng thể gặp nhau ở đây được.

Rồi lão vội hạ đài, chạy đến trấn an gia quyến của Thuần Vu Kỳ :

- Xem ra Kỳ nhi đã vô tình gặp gỡ mục họ Hoàng ở trấn Thái Vân. Y vì đại cục vô lâm nên đã ra tay, cố đã thương Hồng Hoa Tiên Cơ để mục ta không còn đủ sức tham gia đại hội. Lão phu đã bấm quẻ khẳng định rằng Kỳ nhi đã thành công và có lẽ y đang trên đường đến đây.

Không tin cũng không được, nhà Thuần Vu đành cố nén tiếng thở dài, mặt buồn như đưa đám.

Không mợ thì chợ cũng đông, đại hội vẫn phải tiến hành theo đúng trình tự. Đầu giờ Ty, Chuông môn Ngũ phái thượng đài cùng Huyền Cơ thư sinh ra mắt cử tọa với tư cách giám khảo.

Lư Thiếu Kỳ làm phát ngôn nhân của Ban giám đài. Ông sang sảng giới thiệu các Chuông môn cũng như nêu rõ những quy củ tranh tài của đại hội. Sau đó, Lư lão trân trọng thông báo cho quần hùng biết về sự hiện diện của Tam Ty Hà Nam những người sẽ giám sát Đại hội và công nhận danh vị Minh chủ vô lâm cho kẻ toàn thắng.

Thủ tục đầu tiên là đăng ký thượng đài. Do sự vắng mặt bất ngờ của hai đại cao thủ hạng nhất là Truy Hồn kiếm khách và Hồng Hoa Tiên Cơ nên anh hùng hảo hán tứ hải có thêm cũng khí lên ghi danh rất đông.

Tuy gọi là đông nhưng cũng chưa đến một trăm vì chẳng phải ai cũng dám muốn mặt lên tranh tài khi võ nghệ tầm thường hoặc thua kém thí sinh khác. Trong Đại hội vô lâm mạnh được yếu thua thật rõ ràng, minh bạch, chẳng thể dùng thủ đoạn xảo quyệt hạ lưu để thắng địch. Dẫu cho có thắng thì cũng bị Ban giám đài phủ nhận và còn bị vô lâm chê cười. Do vậy, có những người đăng ký trước khi thấy kẻ địch lợi hại hơn cũng ghi tên thì rút lui.

Huyền Cơ thư sinh đang định tổng kết danh sách thì ở ngoài vọng vào tiếng hô rất oai vệ :

- Bang chủ Thần Kiếm bang giá lâm.

Âm thanh long trọng này phát ra từ hàng trăm cái mồm rộng nên vang dội làm mọi người giựt mình quay mắt lại xem.

Quần hùng đang ngồi trên sáu ngàn khúc gỗ tùng xếp thẳng thớm tạo thành hình nan quạt vây quanh ba cạnh Bắc, Tây, Đông của lôi đài. Cách bố trí này rất hợp lý vì giữa những nhánh quạt là đường đi rộng hơn trượng để các thí sinh dễ dàng thượng đài.

Khu vực gần lôi đài nhất thì đặt ghế dựa, dành cho quan lại và những bô lão vô lâm.

Lúc này, đoàn kỵ sĩ kiêu dũng áo nâu của Thần Kiếm bang, với cờ xí rực rỡ, đã hộ tống cổ kiệu gỗ mạ vàng, phủ the hồng, vào đến vòng ngoài.

Ngựa dừng chân nhưng bốn gã phu kiệu cứ thẳng tiến trên con đường chính giữa.

Đến khoảng đất trống trước lôi đài mới hạ xuống. Mọi người ngơ ngác ồ lên khi thấy kẻ vén rèm bước ra là một nữ lang xinh đẹp mặt võ phục hồng, ngoài che áo giáp mỏng vàng chóa, đầu đội ngân khôi gắn cặp lông đuôi trĩ dài thướt. Trông nàng ta chẳng khác gì Phần Lê Huê trong vở tuồng Kinh Kịch. Có nhiều người từng đến dự đám cưới nên nhận ra Đan Nhược tiên tử Trịnh Tiệp, vợ của Mộ Dung bang chủ.

Đan Nhược tiên tử nhún chân bốc cao hai trượng, duyên dáng đáp xuống lôi đài nghiêng mình chào ban giám khảo rồi cất giọng oanh vàng :

- Kính cáo lục vị. Do đường xá xa xôi nên Thần Kiếm bang chậm bước. Nhưng mong Ban giám đài lượng thứ và cho phép Trịnh Tiệp tôi được đăng ký tranh tài.

Huyền Cơ thư sinh cau mày hỏi lại :

- Thần Kiếm bang đã ra mắt vô lâm với vị Bang chủ tính danh là Mộ Dung Thịnh.

Vậy vì sao giờ đây lại là phu nhân?

Đan Nhược tiên tử ra vẻ ai oán kể lể :

- Chuyết phu chẳng may trúng độc của Hồng Hoa cung nên phát cuồng không thể cáng đáng cương vị Bang chủ. Do vậy toàn bang đã đề cử tiểu nữ lên thay. Chuyết phu cũng đến đây nhưng không thể thượng đài, hiện đang đứng ở ngoài kia.

Nói xong nàng giơ bàn tay ngọc vẫy nhanh, Phó bang chủ là Nam Hoang Đại Hào Bào Văn Tuấn lập tức dẫn một hán tử cao lớn, mặt mũi khôi ngô nhưng ánh mắt si dại tiến vào.

Mộ Dung Thịnh vẫn oai phong như xưa, Hàng Long kiếm lủng lẳng bên hông, võ phục bằng gấm vàng bó sát làm nổi bật những bắp thịt cuộn cuộn. Gã còn sống và còn bảo kiếm nên chẳng ai dám nghi ngờ Đan Nhược tiên tử hại chồng để đoạt cơ nghiệp hay thần binh.

Thấy đã đủ, Trịnh Tiệp liền ra hiệu cho họ Bào đưa Mộ Dung Thịnh trở ra. Vì đến trễ nên phái đoàn Thần Kiếm bang phải ngồi ở ngoài cùng, người đến trước đã chiếm hết những vị trí gần lôi đài.

Huyền Cơ thư sinh đảo mắt suy nghĩ rồi nghiêm nghị nói :

- Thần Kiếm bang đã từng dùng độc trùng để ám hại hàng ngàn đồng đạo vô lâm, xét ra không đủ tư cách để ứng cử chức Minh chủ. Nhưng nay chủ hung là Mộ Dung Thịnh đã hóa cuồng, vô lâm bỏ qua tội lỗi cũ.

Tuy nhiên, nếu Trịnh bang chủ muốn thượng đài thì khi đắc cử phải chịu một sự giới hạn nhất định trong ba năm. Nghĩa là Bang chủ chỉ được trao võ lâm lệnh kỳ chứ không có kiếm ấn, không được quyền ra lệnh cho Ngũ phái Bạch đạo. Sau ba năm, khi xét thấy Bang chủ một lòng vì chính nghĩa, Ngũ phái mới trao kiếm ấn công nhận là Minh chủ chính thức.

Đô Chỉ Huy Sứ Sở Thanh Xuyên lập tức đứng lên tán thành :

- Bồn quan đại diện cho triều đình, chấp thuận cách xử trí hợp lý hợp tình của Lư tiên sinh.

Đan Nhược tiên tử nhoẽn miệng tươi cười :

- Tiệp nữ cảm tạ lượng bao dung của ban giám đài, nếu đắc cử sẽ vui vẻ tuân thủ qui ước kia và hết lòng xả thân vì chính nghĩa.

Nàng quay xuống vái chào cử tọa, tặng họ một nụ cười quyến rũ rồi hạ đài, trở về vị trí của Thần Kiếm bang. Nàng đã không nhận ra gia đình họ Thuần Vu vì các nữ nhân đều che mặt, ngồi chung với các quan và cố tình quay đi.

Tiết Như Xuân thở dài :

- Tội nghiệp cho Tiệp nhi đã gởi thân cho một gã điên.

Độc Cơ ứng tiếng :

- Hiền muội chớ lầm. Sắc diện Tiệp nhi rất rạng rỡ, đầy vẻ hạnh phúc chớ không hề đau buồn. Hai là hiện nay võ công của y thị đã tăng tiến vượt bậc, có không dưới ba chục năm công lực. Có lẽ gia sư thúc là Miêu Độc pháp sư đã dùng bí phương Bách Xà Đại Bồ để bồi tài cho Tiệp nhi. Chính vì vậy con bé ấy mới dám đứng ra tranh chức Minh chủ.

Tié Cao Vân nóng nảy xen vào :

- Cứ mặc xác y thị. Lão phu sẽ đưa vài người đi tìm Kỳ nhi.

Tích Cơ, Tú Linh ừ ừ đứng lên đi theo lão ngay. Họ đến đây vì chồng chứ chẳng phải để xem đấu võ. Nam Tái Độc Thần cũng tham gia. Họ cố ý vòng sang hướng Tây, tránh mặt Đan Nhược tiên tử.

Quan Đô Chỉ Huy Sứ vội sai tỳ tướng mang trăm quân giáp kỵ hộ tống bọn Tiết Cao Vân.

Họ đi rồi thì trận đấu khai mạc Đại hội được tiến hành. Cặp thí sinh này là Đan Nhược tiên tử và Du Châu Thần Kính đất Tứ Xuyên. Du Châu là tên cũ của Ba Huyện, tức Trùng Khánh thời nhà Thanh sau này.

Nhưng chúng ta tạm gác trận so tài lý thú ấy để tìm hiểu xem vì sao Thuần Vu Kỳ lại biệt tăm.

Quả thực là chiều ngày hai mươi bốn bọn chàng có ghé trấn Thái Vân, trọ trong Thương Gia lữ điểm. Trấn Thái Vân khá lớn và sầm uất nhờ lượng du khách đến ngoạn cảnh Uyên Ương Giản, nhà cửa, lầu quán rất khang trang. Thương Gia lữ điểm là một cơ ngơi bằng gạch đỏ sộ gồm hai tầng.

Bọn Thuần Vu Kỳ ở tầng trên, buổi tối có thể ra lan can hóng mát. Vì vậy họ đã nhìn thấy đoàn xa mã của Hồng Hoa cung ghé vào khách sạn đối diện.

Khác với Đan Nhược tiên tử, Hồng Hoa Tiên Cơ thân hoài tuyệt học vô địch nên chỉ mang theo mười cung nữ hầu cận, đi trên hai chiếc xe song mã cấm cờ thêu hoa hồng.

Trần Thái Vân rất gần Uyên Ương Giản, này giờ đã gọi cho Thuần Vu Kỳ nhớ đến con người đau khổ tên Lam Thiên Ngũ. Nay hung thủ ám hại Cửu Chuyển Đào lại xuất hiện trước mắt khiến chàng chạnh lòng, hổ thẹn với vong linh người đã khuất. Nhưng đấu sao thì ngày một cũng chạm trán, chàng chẳng cần phải ra tay sớm và có lẽ kết quả như nhau vì chàng không địch lại Tiên cơ.

Đêm ấy, Thuần Vu Kỳ có một giấc ngủ chập chờn, mơ thấy Cửu Chuyển Đào.

Lam lão nghiêm nghị bảo :

- Kỳ nhi. Dã tâm của con tiệp nhân Hoàng Xuân Phụng rất lớn, ngươi phải ngăn không cho mụ ta tham dự đại hội mà giành ngôi Minh chủ. Ngươi may mắn có quỷ thần hộ mệnh, sau khi mặt trời tắt hẳn thì thừa sức thắng bất cứ ai. Hãy hành động đi.

Thuần Vu Kỳ giật mình tỉnh giấc, bần thần suy nghĩ và quyết định làm theo lời Lam Thiên Ngũ. Chàng sang phòng bên đánh thức bốn người kia dậy, kể rõ giấc mơ và dặn dò :

- Các người chỉ có nhiệm vụ cầm chân mười ả cung nữ Hồng Hoa, để mình ta chiến đấu với Hoàng tiên cơ, khi thấy ta bỏ chạy thì cũng phải rút lui ngay.

Diên Yên Tiêu phụng phịu nói :

- Đại ca, chúng ta đã từng nhờ liên thủ mà giết được Phong Đô Đại Sĩ, sao lần này lại gạt tiểu muội ra.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười :

- Với Huyết Ảnh đại pháp thì chúng ta càng đông càng thiệt hại nhiều. Hiền muội có đứng sát sau lưng thì Hồng Hoa Tiên Cơ cũng chẳng thêm đề phòng. Có người ta càng thêm phân tâm mà thôi.

Bốn người kia mặc áo dạ hành, mặt bịt kín còn Thuần Vu Kỳ mang chiếc mặt nạ của Cửu Chuyển Dao, tóc xõa dài, trường bào ngắn rộng thùng thình, trông như oan hồn uống tử.

Lúc ấy đã là cú canh ba, bọn chàng vượt tường vây của hai lữ điểm. Một mình Thuần Vu Kỳ nhảy lên lan can lầu Đào Gia khách sạn, đứng ngay cửa sổ phòng ngủ của Hồng Hoa Tiên Cơ. Hồi tối, Thuần Vu Kỳ đã nhìn thấy Hoàng Xuân Phụng trong phòng ấy.

Gió Tây lạnh lùng thổi về từ hướng tây nên cửa hướng Đông phòng không đóng.

Thuần Vu Kỳ nhận ra đối tượng đang ngủ say dưới ánh đèn vàng vờ của đĩa đèn dầu leo lét.

Chàng vốn có tâm hồn trẻ thơ nên bề ngoài hiền lành nhưng bên trong khá tinh nghịch. Chàng khoan khoái giả giọng âm u :

- Hoàng Xuân.... Phụng . Nàng hãy đèn mạng cho ta.

Hồng Hoa Tiên Cơ giật mình nhồm dậy, nhìn về phía song cửa. Mụ có nhãn lực tinh tường nên nhìn rất rõ dung mạo quen thuộc của người xưa. Uyên Ương Giản lại không xa khiến Tiên cơ tin ngay rằng hồn ma Cửu Chuyển Dao về đòi mạng. Với bản chất nữ nhân, mụ sợ hai rú lên.

Biết chắc rằng bọn cung nữ ở dãy phòng bên cạnh sẽ ủa đến, Thuần Vu Kỳ liền lướt sang cửa cái, đập tung cánh cửa rồi lao vào.

Nhưng Hồng Hoa Tiên Cơ vì quá khiếp đảm nên đã sớm phá bung cửa sổ hướng Tây lao ra ngoài và nhảy xuống vườn hoa. Nếu bọn Hách Nham chờ sẵn ở đây thì có thể bắt ngờ đã thương được Tiên cơ. Khổ thay, không ai ngờ được trước nên họ bám quá sát Thuần Vu Kỳ.

Trong lúc bốn người ấy cầm chân bọn cung nữ thì Thuần Vu Kỳ truy đuổi Hoàng Xuân Phụng. Tiếng vũ khí va chạm, tiếng quát tháo rền la trên lầu đã giúp Tiên cơ tỉnh ngộ lại chứ không chạy nữa. Mụ cười khanh khách :

- Người là ai mà dám giả ma dọa nạt bốn nhân?

Thuần Vu Kỳ không nói tiếng nào, nhảy xổ đến tấn công quyết liệt, cổ thủ lợ ngay chiêu đầu trước khi đối phương thi triển Huyết Ảnh đại pháp.

Nhưng Hồng Hoa Tiên Cơ xảo quyết có thừa, nhận quang sắc bén, sớm nhận ra nguy hiểm lập tức đảo bộ tránh vào phía sau hòn giả sơn. Mụ luyện pho U Ảnh Ngự Phong thân pháp đã mấy chục năm, công lực lại thâm hậu nên hoán vị cực kỳ mau lẹ.

Và Tiên cơ thận trọng hóa thành Huyết Ảnh, thân thể phủ sương hồng rồi mới quay lại phản kích. Tuy không mang bao tay thép song với mười thành hỏa hầu của pho Long Trảo Truy Hồn, mụ thừa sức xem thường thanh Tỏa Nhuệ kiếm.

Thuần Vu Kỳ cũng dồn toàn lực thi triển yếu quyết Thuần Dương kiếm khí, xuất chiêu Tiên Nương Đối Kính tấn công vào vùng mặt đối phương.

Qua kinh nghiệm đối phó với Phong Đô Đại Sĩ, chàng tin rằng đôi mắt vẫn là nhược điểm chết người của bất cứ loại cương khí hộ thân nào.

Chàng nhận định không sai nhưng Hồng Hoa Tiên Cơ cũng biết thế nên phòng thủ vùng mặt rất nghiêm mật, ảo ảnh trùng điệp chẳng chút hở hang.

Tiếc rằng Thuần Vu Kỳ thuộc lòng pho Long Trảo Truy Hồn, nhận ra Tiên cơ đang đánh chiêu Ma Trảo Thám Tâm, vừa thủ thượng bàn vừa tấn công tâm thất. Chàng đoán trước được những thế thức nối nhau liên tục xuyên qua màn ảo ảnh. Do vị trí khe hở không tương ứng với đôi mắt nên mũi kiếm của Thuần Vu Kỳ chỉ có thể chạm vào mũi và nửa mặt dưới của Hoàng Xuân Phụng.

Luồng kiếm khí mỏng manh, ngắn ngủi đã tạo được kỳ tích đâm thủng sống mũi Tiên Cơ và trở hai lỗ trên đôi má mịn màng của mỹ nhân đất An Dương. Không phải chỉ là ba lỗ nhỏ như đường kính sợi tơ mà là kích thước của mũi kiếm.

Biết dung nhan đã bị hủy hoại, Hồng Hoa Tiên Cơ điên cuồng rít lên, thi thố công phu Huyết Ảnh đến độ chói khiến lớp sương hồng sạm hằn lên và mù lặn xả vào quyết phân thân kẻ địch.

Đến lúc này thì kiếm khí của Thuần Vu Kỳ mất tác dụng, đường gươm của chàng hoàn toàn bị hóa giải, không sao xuyên thủng nổi lớp huyết vụ ma quái kia.

Chàng bắt đầu rơi vào thế thủ, loang kiếm tạo màn lưới thép để chống đỡ những chiêu quyền trảo mãnh liệt của Tiên Cơ. Thanh kiếm Tỏa Nhuệ rung lên bần bật và hổ khẩu Thuần Vu Kỳ tóe máu, chàng đành phải tung mình đào tẩu.

Nhưng Hồng Hoa Tiên Cơ không buông tha, đuổi theo đến cùng. Tuy mù có tu vi thâm hậu hơn song lại kém công phu khổ luyện. Trên đường trường Thuần Vu Kỳ dẻo dai như một con thần mã, có thể chạy một mạch hàng trăm dặm. Hơn nữa, Hồng Hoa Tiên Cơ lại không có giày, lớp da chân quyền quý bị đau thốn vì sỏi đá trên đường.

Không hiểu sao Thuần Vu Kỳ lại chạy đến đồi Uyên Ương và bị Uyên Ương Giản chặn đứt sinh lộ.

Hồng Hoa Tiên Cơ đắc ý rít lên :

- Người tận số rồi.

Thuần Vu Kỳ thản nhiên đáp :

- Đây chính là Uyên Ương Giản nơi bà giết chồng. Người đền tội đêm nay sẽ không phải là ta.

Hồng Hoa Tiên Cơ hơi chột dạ song trấn tĩnh lại ngay, quát lên the thé :

- Trời đất ta còn chẳng sợ thì huống hồ gì hồn ma của Lam Thiên Ngũ. Ta sẽ cho người xuống đấy với lão.

Dứt lời mù ập đến đánh vù, ảo phong rít lên vù vù, cuốn sương thu bao phủ đối thủ.

Trăng hạ huyền lơ lửng trên không trung, chỉ có nửa vầng bán nguyệt nên ánh sáng lơ mơ, song cũng đủ cho hai kẻ có nhãn lực tinh tường.

Trong lúc chạy đến đây, Thuần Vu Kỳ đã tìm ra đấu pháp thích hợp, miễn cưỡng đối phó được với Tiên cơ.

Chàng sẽ tận dụng những hiểu biết về võ công của đối phương mà cầm cự, chờ cơ hội hạ thủ. Trong pho Long Trảo Truy Hồn có cả những đòn chân và khi ấy huyết Dũng Tuyền sẽ lộ ra.

Thuần Vu Kỳ không né tránh nữa mà trực diện đối đầu, trường kiếm vươn dài điểm nhanh hàng trăm thức bám lấy lòng bàn tay của mù họ Hoàng. Dù có là tay thép thì huyết Lao Cung vẫn nhói đau khi chạm vào mũi kiếm nhọn hoắt, vì Tiên cơ xuất thủ không nhẹ. Hoàng Xuân Phụng kinh hoàng thức ngộ rằng đối phương thuộc lòng pho Long Trảo.

Mù tức tối rít lên :

- Người là ai mà lại biết võ công của Lam Thiên Ngũ?

Thuần Vu Kỳ thận trọng nhảy lùi rồi mới đáp đùa :

- Hồn ma của Lam lão đang đứng sau lưng mù đấy.

Tuy không tin nhưng chẳng hiểu sao xương sống Hồng Hoa Tiên Cơ bỗng lạnh toát. Cái lạnh chập chờn trên thân sau như tuyết băng bám vào.

Mụ rùng mình và ánh mắt lộ vẻ sợ hãi. Thuần Vu Kỳ nhận ra tình trạng đối phương rất giống Xảo Quá Thiên lúc trước và lớp Huyết Ảnh đã mờ bớt. Chàng mừng rỡ lao đến tấn công ngay bằng chiêu Dạ Điểm Phi Huỳnh, một lần nữa nhắm vào song nhân của Hoàng Xuân Phụng, nhưng mụ ta đã kịp trấn tĩnh hoán vị để tránh chiêu. Chỉ khe đào bộ mà Tiên cơ đã rời xa chỗ cũ hơn trượng, bản lãnh U Ảnh quả đáng khâm phục.

Mụ quay lại phản công ngay bằng một chiêu thức rất lạ mắt, chẳng thuộc pho Long Trảo. Hai bàn tay mụ xòe thể cương đao, vẽ nên hàng trăm chưởng ảnh hỗn loạn, công phá tới tấp vào màn kiếm quang kín mít quanh thân đối thủ. Và bỗng tả thủ của Tiên Cơ đột ngột vươn dài thêm một đoạn thọc vào ngực Thuần Vu Kỳ.

Đây chính là một chiêu trong pho Huyết Ảnh Trường Thủ Trảm lừng danh của Huyết Ảnh Thiên Tôn, có lẽ Hồng Hoa Tiên Cơ chưa thuần thục lắm nên không sử dụng từ đầu. Hơn nữa, với pho Long Trảo thì mụ cũng đã đủ sức ngạo thị vô lâm.

Bàn tay thép của Hồng Hoa Tiên Cơ chấn gãy hai lóng xương ngực phải và đẩy nạn nhân văng ngược ra phía sau, ngã ngối trên mặt cỏ ướt đầm sương và nhàu nát vì bị đâm đập.

Thuần Vu Kỳ vừa kịp đứng lên thì Hoàng Xuân Phụng đã đến nơi đánh chiêu thứ hai để kết liễu. Chàng chỉ cách miệng vực thẳm hơn trượng, nếu trúng thêm một đòn nữa thì sẽ đoàn tụ với Cửu Chuyển Đao.

Là kẻ đạt đạo, Thuần Vu Kỳ xem sinh tử như nhau, chỉ bị chi phối khi nhớ đến song thân và ái thiếp. Nhưng giờ đây, khi đối diện với cái chết, chàng rất bình thản, vung kiếm xuất chiêu Quyên Thanh Trường Đoạn (tiếng chim quyên kêu buồn đứt ruột) Chiêu này chỉ có chín thức đâm, uy hiếp chín đại huyệt từ ngực đến bụng đối phương. Vị trí thấp nhất chính là huyệt Thần Khuyết nằm giữa lỗ rốn.

Thuần Vu Kỳ tin rằng lỗ rốn cách ruột một lớp da bụng khá mỏng nên lớp chân khí ở đấy không thể dày được.

Có thể chàng sai nhưng đúng lúc song phương va chạm thì thân hình của Hồng Hoa Tiên Cơ bất ngờ bị cảm giác lạnh giá ghê người xâm chiếm, lớp sương cương khí bị nhạt đi và lực đạo ở hai tay cũng giảm đáng kể. Mụ không thể vươn đến ngực Thuần Vu Kỳ nhưng kiếm của chàng thì đã chạm mục tiêu.

Tám thức trước không gây được thương tích nhưng thức cuối cùng đã đâm thủng rốn Hồng Hoa Tiên Cơ. Xương ngực phải bị gãy nên sức đâm của cánh tay hữu cũng giảm nên Thuần Vu Kỳ chỉ có thể đưa mũi kiếm vào sâu độ gần ngón tay. Nhưng như thế cũng đủ cho Hồng Hoa Tiên Cơ đau đớn khủng khiếp, hồn vía lên mây, tung mình đào tẩu ngay.

Mụ ta đi rồi, Thuần Vu Kỳ thở phào móc linh đan ra uống rồi ngồi xuống vận khí điều thương. Lát sau bọn Hách Nham lên đến nơi, mừng rỡ nhận ra chàng vẫn còn sống.

Tuy nhiên, vết thương trầm trọng hơn Thuần Vu Kỳ đã nghĩ. Một đoạn xương gãy đã đâm rách màng phổi, gây hiện tượng đau đốn khi thở và tràn máu ra miệng. Hách Nham vội đưa lưng công chủ nhân, cả bọn về đến khách điểm thì trời chưa sáng, chướng quỷ và tiểu nhị chẳng hề hay biết.

Điền Yên Tiêu cũng biết chút đỉnh y thuật, rạch da lồng ngực Thuần Vu Kỳ, xếp xương về vị trí cũ rồi băng bó lại. Nhờ linh đan thần diệu của cha vợ là Tử Bất Y nên nguy hiểm qua mau. Nhưng Thuần Vu Kỳ không còn cần phải tham gia đại hội võ lâm nên cứ ung dung tịnh dưỡng chờ sáng hai mươi bốn mới lên đường. Và khi còn cách chân núi Thiếu Thất vài dặm thì họ gặp đoàn người do Tiết Cao Vân và hai nữ nhân dẫn đầu. Hai bà vợ đẹp hoan hỉ phi thương, rồi lưng ngựa chạy đến ôm chồng cười ra nước mắt.

Gã ma cờ bạc có gương mặt tang ma tên Đỗ Xung liền cản nhằn :

- Giữa đường mà cùng ôm chặt thế ư? Công tử đang bị thương đấy.

Lang Nha mỹ nhân hồ thẹn lườm nguýt Tứ ca còn Vệ Tích Cơ lo lắng hỏi Thuần Vu Kỳ :

- Thương thế của tướng công có nặng lắm không?

Chàng vui vẻ lắc đầu và nói với Tiết Cao Vân :

- Cửu phụ. Hai nhi đã đánh trọng thương Hồng Hoa Tiên Cơ, đào tẩu về An Dương, chẳng còn dám đến tham dự Đại hội nữa.

Tiết Cao Vân khoan khoái cười ha hả và khen ngợi :

- Kỳ nhi quả là bậc kỳ tài, không địch thủ nào làm khó được người. Nhưng làm sao mà Kỳ nhi đại thắng được Huyết Ảnh đại pháp.

Thuần Vu Kỳ bảo hai ái thê thượng mã rồi vừa đi vừa kể lại, từ giấc mơ cho đến kết quả bất ngờ của trận đánh.

Cả nhà kinh ngạc, không ngờ chuyện ma quỷ lại có thực và rất linh ứng. Đi đông sẽ để lộ mối quan hệ giữa Truy Hồn kiếm khách và Thuần Vu gia trang nên Thuần Vu Kỳ tách ra, cùng Điền Yên Tiêu đi trước đến khu Đại hội.

Quần hùng mừng rỡ đón chào chàng kiếm sĩ giỏi nhất võ lâm. Lúc này, trận đấu giữa Đan Nhược tiên tử và Du Châu Thần Kiếm đã kết thúc, thắng lợi thuộc về phái nữ. Trận thứ hai chưa bắt đầu nên Huyền Cơ thư sinh rảnh rang lên tiếng hỏi :

- Vì sao Vũ đại hiệp lại chậm như thế?

Vũ Khinh Hồng vòng tay đáp :

- Bẩm Ban giám đài. Đêm trước tại hạ và Hồng Hoa cung chủ vô tình chạm trán ở trấn Thái Vân. Hai bên đã đấu với nhau, cùng thọ thương và Tiên Cơ đã quay về An Dương. Phần tại hạ phải dưỡng thương nên đến trễ.

Quần hùng sững sốt trước diễn biến bất ngờ này, một số không tin rằng họ Vũ lại có thể thắng thế trước Huyết Ảnh đại pháp. Riêng Huyền Cơ thư sinh thì biết chắc Thuần Vu Kỳ nói thực. Ông cười ha hả :

- Không ngờ Vũ đại hiệp lại một lần nữa lập nên chiến tích lẫy lừng. Lão phu thay mặt võ lâm biểu lộ lòng tri ân tức hạ.

Năm vị Chương môn kia cũng đứng lên cúi đầu. Quần hùng thấy thế nhất tề vỗ tay tán dương Truy Hồn kiếm khách. Có người vì quá ngưỡng mộ Vũ Khinh Hồng nên đứng lên đồng thanh nói :

- Kính cáo đồng đạo. Theo thiên ý của lão phu thì không ai xứng với ngôi vị Minh chủ hơn Vũ đại hiệp đây. Chúng ta chẳng cần phải tranh giành cho tổn máu xương nữa.

Toàn trường đều phải công nhận lão có lý. Truy Hồn kiếm khách đã giết Phong Đô Đại Sĩ, đã thương Hồng Hoa Tiên Cơ thì không còn ai là đối thủ nữa.

Nhưng Huyền Cơ thư sinh đã bàn với năm vị chương môn và đưa ra ý kiến :

- Dẫu sao thì đại hội vẫn phải tiến hành đúng thủ tục. Ai dám thách đấu với Vũ đại hiệp thì cứ thượng đài, nếu thắng sẽ trở thành Minh chủ.

Quần hùng mừng rỡ vì còn được xem tỷ võ, mới một trận thì chưa đã mắt. Đám nam nhân đang phân vân thì Đan Nhược tiên tử đã nhanh nhẩu thượng đài, xin được so tài với họ Vũ.

Tất nhiên, Ban giám đài phải chấp thuận. Tiên tử thần nhiên bước đến sát mặt đối thủ và nói nhỏ :

- Kỳ ca. Mong chàng hãy vì tình xưa mà nhường chức minh chủ cho thiếp.

Thuần Vu Kỳ biết đã lộ, nhìn người yêu bằng ánh mắt thiết tha rồi nghiêm giọng :

- Ta sẽ thành toàn cho nàng. Nhưng nếu nàng làm hại võ lâm thì chính ta sẽ giết nàng đấy.

Tiên tử hớn hở thề thốt :

- Tiểu muội nguyện một lòng vì chính nghĩa và sự thanh bình của võ lâm, nếu sai lời sẽ chết chẳng toàn thân.

Quần hùng ngơ ngác chẳng hiểu hai kẻ xa lạ kia thương lượng chuyện gì. Nhưng may thay, họ đã nói xong bắt đầu nhập trận.

Đường roi của Trịnh Tiệp giờ đây rất mãnh liệt nhờ có thêm mười lăm năm công lực, nhưng chính chất mê được không mùi vị, màu sắc tẩm trong sợi nhuyễn tiên đan bằng gân nai kia mới thực sự đáng sợ. Miêu Độc pháp sư đã sử dụng một liều lượng vừa đủ, chỉ khiến cho đối thủ bối rối dần mà không hiểu vì sao. Sau đó hiện tượng này biến mất, chẳng để lại dấu vết nào nữa.

Tất nhiên chất mê được ấy không có tác dụng đối với Thuần Vu Kỳ. Chàng ung đang đối phó, bề ngoài thì hung hãn, quyết liệt nhưng thực ra toàn những hư chiêu.

Quần hùng không hiểu, tưởng rằng võ công Đan Nhược tiên tử rất cao siêu, chẳng kém gì Truy Hồn kiếm khách. Họ vỗ tay tán thưởng những đường roi uyển chuyển linh hoạt như rồng bay của Trịnh Tiệp và còn thắm khen ngợi nét đẹp của thân hình quyến rũ.

Đến hiệp thứ hai trăm, Truy Hồn kiếm khách bất ngờ nhảy lùi, vai áo trái rách một đường. Họ Vũ vòng tay nhận bại rồi hạ đài.

Có bậc thức giả nhận ra chân tướng vở kịch, cao giọng phản đối. Những kẻ tôn sùng Vũ Khinh Hồng cũng nhao nhao hưởng ứng. Và tự ái dần ông thức dậy, mấy ngàn người lên tiếng phủ nhận kết quả trận đấu.

Vũ Khinh Hồng ngồi xuống ghế trống cạnh Nam Tái Độc Thần Tất Chương, lạnh gáy khi nghe họ Tất nói :

- Công tử đã sai lầm khi nhường chức Minh chủ cho Đan Nhược tiên tử. Lão phu không hề hạ độc Mộ Dung Thịnh, nghĩa là gã bị chính người thân hãm hại. Độc Cơ đã nhận xét rằng Mộ Dung Thịnh có hiện tượng của người uống Vong Tâm đan. Hơn nữa việc tăng tiến võ công một cách thần tốc của Trịnh Tiệp đã chứng tỏ nàng ta được Miêu Độc pháp sư giúp đỡ. Tóm lại bọn lão phu kết luận rằng Hướng Đình Mạo và Tiên tử cấu kết với nhau để đoạt cơ nghiệp Thần Kiếm bang. Tâm địa họ ác độc như thế, liệu có thể vì võ lâm mà phục vụ hay không?

Thuần Vu Kỳ vô cùng hổ thẹn vì đã xem tình riêng nặng hơn đại cục. May thay, cha chàng đã dùng Tam Ty để sửa chữa sai lầm. Đô Chỉ Huy Sứ Sử Tranh Xuyên đứng lên tuyển bổ hủy bỏ kết quả trận đấu vừa rồi. Đại hội sẽ tiếp tục và Đan Nhược tiên tử phải tranh tài với những thí sinh có tên trong danh sách.

Trịnh Tiệp hăm hực hạ đài, chờ đầu giờ chiều tái đấu vì đã đến giờ Ngọ. Trong buổi chiều, Đan Nhược tiên tử đánh bại một cao thủ lão thành khét tiếng là Sơn Tây đại hiệp Quản Gia Lâm. Việc này khiến cho Độc Cơ Lạc Anh Châu nghi ngờ, nhờ Độc Thần đến hỏi han họ Quản. Khi nghe kể lại về hiện tượng một mỗi sau trăm hiệp của Quản Gia Lâm, Lạc Nương biết ngay sư thúc mình đã tẩm mê được vào sợi nhuyễn tiên.

Tối hôm ấy Ban giám đài họp mặt cùng phe Thuần Vu gia trang trong Thiếu Lâm tự, bàn bạc việc giao ngôi Minh chủ cho một cao thủ Bạch đạo đủ tài sức. Người này là đệ tử tục gia phái Toàn Chân, tuổi sáu mươi. Nổi tiếng với danh hiệu Nam Sơn kiếm khách. Lão tên gọi Phương Đại Mạc, có nhà ở chân núi Chung Nam, thánh địa của Toàn Chân giáo. Họ Phương học kiếm từ năm bảy tuổi, tính tình cương trực, hào phóng và nhân hậu.

Về bối phận, lão ta là sư đệ của Toàn Chân Trưởng giáo. Nam Sơn kiếm khách khảng khái nhận trọng trách và khiêm tốn nói với Thuần Vu Kỳ :

- Lão phu chỉ yên tâm thượng đài nếu được Vũ đại hiệp chỉ điểm thêm về kiếm pháp. Đan Nhược tiên tử không đáng ngại nhưng còn những cao thủ phương xa khác nữa.

Bọn Bạch Dương Tử hơi bẽ mặt vì phái Võ Đang không có người đủ tài ra ứng cử để phái Toàn Chân giành mất. Nay nghe họ Phương nói vậy, Bạch Dương Tử liền vòng tay thưa với Thuần Vu Kỳ :

- Xin sư thúc chỉ giáo cho Phương thí thủ, xem như là chút đóng góp của Võ Đang đối với sự nghiệp võ lâm.

Nghe giọng điệu ấy, Đàm Hoa Tử, Chuồng môn phái Hoa Sơn phì cười :

- Công lao của phái Võ Đang thì cả võ lâm đều phải tri ân, đâu chờ đến lúc này.

Trương tổ sư thăng thiên thì đệ tử của người liên tiếp hóa thân tiêu diệt tà ma Thuần Vu Kỳ rất đau lòng khi thấy bọn Bạch Dương Tử ngày càng xa rời Đại đạo, xem trọng thanh danh lợi lộc. Chàng định bụng sẽ có ngày giáo huấn họ bằng sự thực về sự thất vọng của Trương tổ sư đối với đồ tôn.

Chàng nhận lời thỉnh cầu của Nam Sơn kiếm khách, cùng ra diễn võ đình. Dưới ánh đuốc sáng rực, Thuần Vu Kỳ xem xét sở học của Phương Đại Mạc rồi chỉ cho lão những thế thức thừa, làm cho đường gươm nhanh hơn. Ngay toàn nhân trưởng giáo cũng không ngờ kiếm pháp bốn môn lừng danh trăm năm mà vẫn có những khiếm khuyết và bị Vũ Khinh Hồng tìm ta dễ dàng. Ông là bậc Chân nhân nên không hề tự ái mà vui vẻ vãi dài :

- Bần đạo xin cúi đầu bái phục và vô cùng cảm kích.

Thuần Vu Kỳ nghiêm nghị đáp :

- Vì bản chất kiếm pháp của quý phái cũng chẳng khác gì Thuần Dương kiếm pháp của gia sư. Nhưng do cái tâm hữu dục, đệ tử của Vương Tổ Sư đã hiểu sai kiếm ý chú trọng đến chiêu thức mà xem nhẹ sự biến hóa. Đạo của tự nhiên là biến hóa như nước chảy trong dòng, lúc thì bờ rộng lúc thì bờ hẹp, gặp núi non thì quanh co tìm lối thoát, chẳng chịu dừng. Kiếm đạo cũng vậy.

Các chương môn sững sờ trước lời cao luận, nhất tề thi lễ.

Sáng hôm sau, Nam Sơn kiếm khách uống Giải Độc đan rồi thượng đài đả bại Đan Nhược tiên tử và mười mấy cao thủ nữa, trở thành Minh chủ võ lâm. Huyền Cơ thư sinh đã khôn khéo mời Trịnh Tiệp giữ chức Phó minh chủ.

16. Khai Sơn Phá Thạch Thụy Nhân Xuân-hoa Dạ Tân Lang Vãn U Linh

Đầu tháng mười, Trại Ngưu Cơ Tiết Mạn Thụy hạ sinh một nữ hài nhi kháu khỉnh, mẹ tròn con vuông khiến cả nhà vui như tết. Đứa bé gái được đặt tên là Thuần Vu Bạch Lan.

Tuy không nói ra nhưng trong lòng vợ chồng Tử Bất Y rất hí hửng, cho rằng ngôi trưởng nam sẽ thuộc về cháu ngoại của họ. Không phải vì lợi lộc mà chỉ vì chút tự ái vật vãnh thế thôi. Vệ Tích Cơ là dâu cả thì con nàng phải là cháu đích tôn của họ Thuần Vu mới hợp lý.

Hồng Hoa Tiên Cơ vẫn còn sống nên chẳng ai dám nghĩ đến chuyện tổ chức hôn lễ linh đình. Cuối tháng mười, đám cưới của Thuần Vu Kỳ và ba người đàn bà tội nghiệp kia được cử hành trong bí mật, khách mời chỉ có vài vị quan lớn Hà Nam.

Linh Miêu Tảo không được thông báo mà tự dưng dẫn xác đến đúng lúc để chúc mừng. Sau đó lão ở lại luôn, đốc thúc chú rể luyện võ, không được quá mặn nồng với các cô dâu. Cả nhà lo lắng, thăm rửa Kha lão là người hắc ám, mỗi lần xuất hiện là tai họa đi theo.

Điền Yên Tiêu đã xin phép quay về Hải Nam tảo mộ Xung Hư chân nhân và hứa sẽ trở lại Khai Phong vào khoảng cuối xuân sang năm.

Giang hồ lặng sóng được gần nửa năm nhờ sự năng nổ, nhiệt tình của hai vị Minh chủ và Phó minh chủ. Đan Nhược tiên tử phụ trách sự vụ ở vùng đất phía Nam sông Trường Giang, phân xử rất công minh, hành động kiên quyết nên được đồng đạo mến phục. Thuần Vu Kỳ đã không sai khi nhường chức Minh chủ cho nàng. Từng yêu nhau chàng hiểu rõ bản chất hiền lương của Tiên tử. Trịnh Tiệp chỉ nóng nảy, háo thắng, háo danh chứ không độc ác. Nàng luôn thất bại vì xui xẻo nhưng biết cách vươn lên.

Chính Thuần Vu Kỳ đã gợi ý các Chương môn và Huyền Cơ thư sinh phong chức Phó minh chủ cho Tiên tử. Điều này sẽ giữ cho cô gái bông bột, ngang ngược kia không sa vào ma đạo. Lư thư sinh cũng hiểu như vậy nên cực lực tán thành. Trịnh Tiệp vui vẻ phóng thích ngay mấy trăm tù binh mà Mộ Dung Thịnh đã bắt lúc trước. Dịch Hoài Giang, đệ tử của Huyền Cơ thư sinh, vốn là nội gián được các phái cài trong Thần Kiếm bang, đã quay về báo cáo lại ẩn tình.

Cả nhà cười ngất khi nghe nói Trịnh Tiệp đã cấn thai với Miêu Độc pháp sư, song đổ thừa cho Mộ Dung Thịnh, mặc dù gã chỉ chuyên đứng gác cửa khuê phòng chứ chẳng được xõ mui gì.

Đông qua, xuân cũng qua, thắm thoát đã đến giữa tháng tư năm Nhâm Thìn, Vĩnh Lạc thứ mười, Thuần Vu Kỳ bước sang tuổi hai mươi bốn. Chàng vẫn ráo riết khổ luyện võ công không hề nghỉ ngơi, chú trọng đến yếu quyết chữ Tỏa trong Thuần Dương kiếm pháp. Cách đối phó hữu hiệu nhất là dùng mũi kiếm khóa

chặt hai bàn tay Hồng Hoa Tiên Cơ. Chàng muốn tồn tại bằng chính thực lực bản thân chứ không phải là dựa vào sự hỗ trợ hoang đường của hồn ma bóng quế nào đấy.

Đúng ngày rằm tháng tư, Huyền Cơ thư sinh và Nam Tái Độc Thần về đến Thuần Vu gia trang, sắc mặt cực kỳ nghiêm trọng. Trưa hôm ấy, trong bữa tiệc tẩy trần, Lư lão chính sắc hỏi Thuần Vu Kỳ :

- Kỳ nhi. Chẳng hay Trương tổ sư có nói gì về cuộc phó ước sáu mươi năm với Thánh Hỏa thần giáo hay không?

Thuần Vu Kỳ gật đầu :

- Bẩm có. Trước lúc du tiên, ân sư dặn tiêu diệt phải thay mặt người ngăn chặn Thần giáo, nếu họ có ý định bành trướng vào Trung Nguyên.

Linh Miêu Tảo thở dài :

- Lâu nay bản đạo ở đây cũng là để chuẩn bị cho việc ấy. Phải chăng Thánh Hỏa thần giáo đã gửi thiệp cho các phái?

Lư Thiếu Kỳ gật đầu :

- Bẩm phải. Thánh Hỏa giáo chủ đời thứ ba là Long Quang Tự đã gửi thư cho Minh chủ vô lâm và các phái nhắc nhở cái hẹn sáu mươi năm, mời họ có mặt ở Thánh Hỏa lâm vào đúng tiết Trung Thu. Tuy nhiên, song song với việc luận kiếm, Thánh Hỏa giáo còn tổ chức lôi đài tỷ võ chiêu phu cho Thánh Nữ Long Thiện Lan. Tin này được loan báo rộng rãi khắp giang hồ nên hào kiệt tứ hải nô nức chuẩn bị lên đường đi Ngọc Môn quan. Nghe nói, ngoài việc sở hữu người con gái xinh đẹp nhất vùng quan tái thì chú rể còn được ân thưởng một nhánh Thiên Niên Tuyết Sâm vô cùng quý giá.

Tiết Mạn Thụy đang bông con trong lòng hiếu kỳ hỏi :

- Lư đại thúc. Thánh Hỏa thần giáo là ai và cuộc phó ước sáu mươi năm là sao?

Lư Thiếu Kỳ tư lự đáp :

- Thánh Hỏa thần giáo hùng cứ vùng đất phía Bắc Cam Châu bên trong ải Ngọc Môn quan. Sáu mươi năm trước họ tiến vào Trung Thổ, xây dựng đền miếu, truyền bá những giáo lý kỳ quái khiến các phái tăng đạo phẫn nộ. Ngoài ra, Thánh Hỏa giáo còn dùng vũ lực uy hiếp các bang hội bắt họ phải qui phục. Do vậy, Trương chân nhân và Tổ Sư các phái đã hội quân càn quét tà giáo Tây Vực ấy. Trong cuộc đại chiến dưới chân núi Thái Bạch, Thánh Hỏa giáo chủ và Thập đại Hộ pháp đã thua, phải chấp nhận rời bỏ Trung Nguyên, đúng sáu mươi năm mới được phép quay lại, nếu thắng được đại biểu của Trung Thổ. Nay là năm Nhâm Thìn, tròn một hoa giáp nên Thánh Hỏa giáo gửi thư nhắc nhở. Nếu chúng ta không đi phó ước, họ có quyền kéo quân vào.

Độc Cơ Lạc Anh Châu hỏi :

- Kha tiền bối. Chẳng hay võ nghệ của Thánh Hỏa thần giáo lợi hại thế nào?

Linh Miêu Tảo mỉm cười hồi tưởng :

- Năm xưa, lão phu mới độ gần ba mươi tuổi, theo tiên sư chinh phạt bọn Thánh Hỏa và tham gia trận Thái Bạch sơn, nhờ vậy mới được chứng kiến tuyệt học Tây Vực. Thánh Hỏa giáo chủ lúc ấy là Long Tam, thân hình khôi vĩ, cao hơn người thường cả một cái đầu, thần lực như Hạng Võ. Lão ta luyện Thánh Hỏa tâm pháp đến mức đại thành, bảo kiếm trong tay hữu đồ rực như được nung trong lò rèn, tay tả thủ chiếc thuẫn nhỏ cạnh sắc như dao cạo, có thể phòng thủ mà cũng có thể tấn công. Trương chân nhân đã phải giao đấu gần ngàn hiệp mới đả thương được Long Tam.

Tiết Cao Vân thở dài :

- Nếu đương kim Giáo chủ Long Quang Tự cũng lợi hại như tổ phụ thì Kỳ nhi làm sao địch nổi?

Cả nhà sụ mặt, hiểu rằng lão nói đúng. Tiết Như Xuân ngáp ngừng bảo :

- Đã không thắng nổi thì Kỳ nhi còn đi làm gì nữa?

Thuần Vu Kỳ vội đáp :

- Bẩm mẫu thân. Gia sư đã có lệnh, hài nhi chẳng thể thoái thác trách nhiệm. Nhưng người cũng dặn rằng nếu thấy khó thì cứ rút lui không được liều mạng. Hài nhi hứa sẽ bảo trọng, chẳng dám để song thân và thê tử phải thương tâm.

Huyền Cơ thư sinh cũng trấn an :

- Lần này Kỳ nhi không phải là nhân vật đứng mũi chịu sào mà chính là Hồng Hoa Tiên Cơ Hoàng Xuân Phụng. Lão phu đã dùng kế “Tá đao sát nhân”, kích động Tiên Cơ đem Huyết Ảnh đại pháp đấu với Thánh Hỏa giáo chủ. Nếu mụ cứu vãn được tai kiếp này cho vô lâm thì sẽ được Nam Sơn kiếm khách nhường cho chức Minh chủ.

Phương Đại Mục xuống làm phó cùng với Trịnh Tiệp. Hồng Hoa Tiên Cơ đã nhận lời.

Thuần Vu Hồng cười mát :

- Lư lão huynh hành động thật khác người, trước đây cố ngăn không cho Tiên Cơ trở thành Minh chủ, giờ lại hứa giao cho mụ ta. Nếu lão Hoàng Xuân Phụng thành công thì sao?

Lư Thiếu Kỳ đắc ý đáp :

- Lão phu và Tất huynh đã có cách khắc chế Hồng Hoa Tiên Cơ nên mới dám hành động như thế. Chỉ sợ mụ ta không thắng nổi Thánh Hỏa giáo chủ đây thôi.

Cả nhà hiểu ngay rằng việc này liên quan đến chất độc. Vì đó là sở trường của Nam Tái Độc Thần Tất Chương.

Tử Bất Y Vệ Túc Đạo ồm ờ nói :

- Lư hiền đệ có chắc không? Theo như lão phu biết thì kẻ luyện Huyết Ảnh đại pháp không hề sợ chất độc nào cả.

Tất Chương mỉm cười bí ẩn :

- Có đấy Vệ lão huynh. Tuy nhiên tiểu đệ không tiện nói ra.

Tử Bất Y đang định cãi thì Tiết Cao Vân đã cướp lời, bàn sang chuyện khác :

- Lão phu sẽ đưa Kỳ nhi đi Cam Châu.

Nhưng Linh Miêu Tẩu lạnh lùng bác ngay :

- Không được. Chuyến đi này vô cùng nguy hiểm chỉ một người duy nhất có bốn mạng phù hợp với Kỳ nhi là được phép tháp tùng. Người ấy là gã câm họ Hách.

Hách Nham mừng rỡ vỗ ngực, miệng nở nụ cười tươi rói.

Vệ Tích Cơ áy náy hỏi :

- Kha tiền bối. Chẳng lẽ vận hạn chuyết phu lại đến lúc u ám rồi sao?

Linh Miêu Tẩu cười khà khà :

- Thiên cơ bất khả lậu. Cứ làm theo lời ta là mọi chuyện đều tốt đẹp, đừng lo lắng vô ích.

Lang Nha mỹ nhân Sầm Tú Linh cự nự :

- Nhưng không lẽ chúng ta ở nhà cả để mặc hai người ấy đi vào hổ huyệt?

Kha lão lắc đầu :

- Không phải thế. Bọn lão phu cũng đi Ngọc Môn quan nhưng không cùng đường với Thuần Vu Kỳ. Lúc đến nơi tất nhiên bọn ta sẽ hợp lại vì khi ấy không cần kiêng cử nữa.

Chẳng ai hiểu gì cả song vẫn phải ngậm miệng làm theo ý lão già cổ quái thần bí.

Sau ba ngày chuẩn bị, Thuần Vu Kỳ và Hách Nham được lệnh khởi hành vào sáng ngày mười chín tháng tư. Linh Miêu Tẩu bắt họ phải dùng xe song mã và không cải trang.

Lão còn nói thêm :

- Kỳ nhi cứ thông thả mà đi, chẳng cần vội vã. Dọc đường, gặp chuyện gì đáng làm thì cứ làm, không nên vì sợ trễ ngày phò ước mà bỏ qua. Cuộc hành trình này đầy đầy nhân duyên, nghiệp quả rất quan trọng với cuộc đời của người sau này.

Nghe giọng điệu úp mở của Kha Nhất Tuyền, vợ chồng Thuần Vu Hồng lo sốt vó, bàn bạc với các nàng dâu rất lâu rồi cho gọi Hách Nham đến dặn dò tỉ mỉ.

Gần tháng sau cỗ xe song mã của Thuần Vu Kỳ đến Trường An. Chàng và Hách Nham nghỉ lại ba ngày, thăm thú các thắng cảnh. Sáng ngày ba tháng năm mới vượt sông Vị Thủy ghé vào thành Hàm Dương.

Tuy mới là buổi trưa song Thuần Vu Kỳ vẫn quyết định ở lại Hàm Dương một ngày. Hàm Dương nằm trên bờ Bắc sông Vị Thủy, từng là kinh đô của nhà Chu, nhà Tần, Tây Hán... Di tích của các triều đại ấy vẫn còn hấp dẫn du khách phương xa.

Hôm sau, hai thầy trò rời Hàm Dương, đồng hành với vài chục hào khách giang hồ. Họ cũng trên đường đi Ngọc Môn quan để xem cuộc so tài giữa các phái Trung Nguyên và Thánh Hỏa thần giáo, đồng thời tham dự đại hội tỷ võ chiêu phu của Thánh Nữ Long Thiện Lan.

Phần khởi nhất là bọn hào kiệt có niên kỷ dưới bốn mươi, trong giới hạn cho phép của đài qui. Thánh nữ tuổi mới hai mươi bốn nhưng sẵn sàng lấy một bậc anh hùng lớn hơn mình mười mấy xuân.

Tuy gọi là đồng hành nhưng thực ra cỗ xe song mã luôn ở phía sau đoàn kỵ sĩ kia khá xa. Bọn hào khách luôn vượt lên trước để khỏi phải hít bụi của cỗ xe sang trọng.

Dọc đường, lúc vào quán ăn hay quán trọ, Thuần Vu Kỳ cũng xuất hiện công khai bằng dung mạo thực song chẳng ai nhận ra chàng. Dầu có kẻ ngờ ngợ thì cũng không dám tin vào mắt mình vì Thuần Vu công tử đã chết ngóm từ lâu rồi.

Sau tám ngày dong ruổi dưới cái nắng gay gắt và làn bụi mịt mù của vùng cao nguyên Hoàng Thổ, đoàn người đến đất Thiệu. Thiệu Thành nằm ở bờ Nam sông Kinh Hà, đoạn mà các phụ lưu tập trung vào dòng chính.

Thiểm Tây có ba con sông lớn là Hán Thủy ở phía Nam, Vị Thủy và Kinh Hà ở giữa. Ba dòng sông này đều chảy trên vùng cao nguyên đất vàng nên nước vàng đục, nhiều phù sa chẳng kém Hoàng Hà.

Sông Kinh Hà được hình thành bởi nguồn nước của hàng chục con sông nhỏ phát nguyên từ sườn Đông dãy Lục Bàn sơn trên đất Túc Châu. Kinh Hà được xem là phụ lưu của sông Vị Thủy, nhưng bản thân nó cũng là một con sông lớn, lưu vực bao phủ cả miền Đông Cam Túc. Chẳng qua Kinh Hà chảy vào sông Vị Thủy mới chịu lép vế thôi.

Từ đất Thiệu trở đi, đường quan đạo chạy dọc nhánh chính của Kinh Hà, nhờ vậy mà ít bụi bặm và khung cảnh dọc đường cũng sầm uất hơn nhờ ruộng nương và nhà cửa của bách tính. Từ ngàn xưa đến nay, con người luôn bám lấy sông ngòi mà tồn tại.

Trái với dự đoán của Linh Miêu Tẩu, hành trình của Thuần Vu Kỳ rất êm ả. Chàng rời đất Thiệu, mất thêm mười ngày để đến Bình Lang trên đất Túc Châu. Và trưa ngày mừng bốn tháng sáu, chàng có mặt dưới chân núi Lục Bàn sơn.

Lục Bàn sơn là một trong những dãy núi lớn nhất Trung Hoa, nằm ở phía Đông tỉnh Cam Túc, chạy theo hướng Bắc Nam. Dáng núi quanh co uốn khúc sáu lần nên mới có tên Lục Bàn. Lục Bàn sơn nằm chắn ngang con đường huyết mạch từ Trường An đi Ngọc Môn quan. Muốn vượt núi người ta phải đi qua đèo Trung Sơn.

Con đường này đã có từ ngàn năm trước và liên tục được bảo trì nên rộng rãi, bằng phẳng, đi lại thuận lợi. Có thể nói rằng chín phần mười lượng hàng hóa ra vào tỉnh Cam Túc đều phải qua đèo Trung Sơn.

Khổ thay, đúng cái ngày Thuần Vu Kỳ cần vượt núi thì đèo Trung Sơn bị tắc. Đêm hôm trước, trời mưa như thác lũ và núi lở, đất đá đổ xuống bít chặt đoạn đèo. Xe cộ, người ngựa đều phải quay đầu đi ngược lại rẽ theo con đường hướng Bắc, song song với dãy Lục Bàn sơn hàng trăm dặm cho đến lúc qua khỏi ngọn cực Bắc của rặng núi. Sau đó họ mới đi vòng sang hướng Tây để trở lại quan đạo. Nghĩa là họ phải mỏi chân vì mua thêm hơn hai trăm dặm đường vô ích nữa.

Từ chân đèo đến đoạn bị ách tắc không xa lắm nên đôi mắt chim ưng của Thuần Vu Kỳ có thể nhìn thấy hai bóng người nhỏ bé đang đào xới đồng đất đá khổng lồ kia.

Không phải mình chàng mà có khá nhiều cao thủ võ lâm cũng trông thấy, song họ chỉ nhếch mép cười chế nhạo hai kẻ điên rồ muốn làm Ngu Công phá núi mở đường và không có ý định tham gia.

Nhưng Thuần Vu Kỳ lại nghĩ :

- Khai thông con đường đèo quan trọng này, để bách tính đỡ phải đi xe thêm mấy trăm dặm, chính là việc đáng làm. Ta và Hách Nham đều có thần lực bằng mười người thường, lẽ nào lại không san nổi đồng đất đá kia?

Chàng liền bảo họ Hách :

- Ta và ngươi là người vũ dũng song suốt đời chỉ hành động vì bản thân, chưa hề đóng góp gì cho xã tắc. Vậy thì hôm nay chúng ta sẽ đem sức hỗ trợ hai người kia khai thông đèo Trung Sơn.

Hách Nham tôn kính chàng như thần thánh nên vui vẻ tán thành, đánh xe lên đèo. Đến nơi, Thuần Vu Kỳ vô cùng ngạc nhiên khi nhận ra hai kẻ hữu tâm lem luốc ấy là một lão già râu tóc bạc trắng và một nữ nhân thon thả tuổi hai mươi mấy.

Hai người này dừng tay nhìn thầy trò Thuần Vu Kỳ với ánh mắt nghi hoặc. Lão nhân tùm tùm hỏi :

- Phải chăng công tử định giúp thầy trò lão phu làm công việc ngu xuẩn này?

Chàng có tướng mạo sang trọng, lại mặc võ phục gấm tốt nên trông rất giống một gã trai nhà giàu vô tích sự.

Thuần Vu Kỳ cung kích vòng tay đáp :

- Tại hạ là Thuần Vu Kỳ cùng bằng hữu là Hách Nham, xin được phép góp chút sức mọn với lão trượng.

Hách Nham nghe chàng nhận mình là bằng hữu, lòng tràn ngập niềm hân hoan và cảm kích. Tuy đã cam chịu thân phận nô bộc song dầu sao lời nói kia cũng làm gã vô cùng khoan khoái.

Lão nhân tóc bạc nghiêm giọng :

- Công việc này kéo dài hàng tháng, liệu ngươi có kham nổi hay không? Lão phu không cho phép bỏ cuộc đâu đấy nhé.

Thuần Vu Kỳ tư lự đáp :

- Một tháng cũng không sao. Cùng lắm tại hạ không đi Thánh Hỏa lâm nữa.

Nữ lang kia ranh mãnh hỏi :

- Té ra công tử trên đường đi tham dự Đại hội tỷ võ chiêu phu của Thánh Nữ Long Thiện Lan.

Chàng ngượng ngập lắc đầu rồi nói lảng sang chuyện khác :

- Từ nay cô nương sẽ phụ trách nấu ăn, không làm việc nặng nữa. Cô nương hãy dùng cỗ xe đi xuống núi mua thật nhiều thực phẩm và kiếm thêm ít dụng cụ cho bọn tại hạ.

Hách Nham mau mắn mở hầu bao trao cho cô ả lọ lem kia hai trăm lượng bạc tiền giấy. Nàng vui vẻ nhảy lên xe đi ngay, chẳng để ý đến bộ dạng dơ bẩn đầy đất bùn của mình.

Ở đây, Thuần Vu Kỳ và Hách Nham cởi áo bắt tay ngay vào việc. Thân hình rắn chắc đầy những bắp thịt khỏe mạnh của họ khiến cho lão nhân rất hài lòng.

Hai người hợp lực di chuyển những tảng đá to, nặng đến một, hai ngàn cân, xô xuống vực thẳm mé tả.

Lão nhân gật gù khen ngợi, dùng xẻng hốt đất đá vụn, hoặc ôm những tảng đá nhỏ hơn. Đối với những tảng đá nặng đến năm, sáu ngàn cân thì lão nhân tóc bạc phải hợp lực cùng hai người trẻ kia. Với những thanh sắt rèn lớn bằng cổ tay và phương pháp đòn bẩy, ba người hành động thật hữu hiệu, làm được một khối lượng công việc khá lớn.

Tối đến, bốn người xuống đèo tắm rửa ở núi rồi nghỉ ngơi ở trong lều. Đèo bị tắc nên chẳng còn ai qua lại cả, những hàng quán gần chân đèo cũng dọn sang đầu con đường ngược Bắc. Bọn Thuần Vu Kỳ liền mượn một căn nhà vắng chủ để tránh những cơn mưa dữ dội.

Chàng đã biết lão nhân kia họ Cù còn nữ lang tên gọi Tiểu Lan. Nàng ta không khai rõ họ song Thuần Vu Kỳ chẳng tiện hỏi thêm. Chàng cũng biết nàng ta khá đẹp dù mặt hoa luôn lem luốc bởi lộ nghề.

Sau nửa tháng cùng làm việc, Cù lão và Tiểu Lan đã khéo léo dò hỏi được vài điều về gia cảnh Thuần Vu Kỳ. Tuy nhiên chàng trai đất Khai Phong đã khác xưa, chỉ nói ra những sự thực vô hại, bởi chàng nhận ra Cù lão và Tiểu Lan đều có võ công cao siêu, dẫu họ không mang vũ khí.

Đào bới thêm ba ngày nữa thì Thuần Vu Kỳ nhặt được một chiếc hộp bằng đồng dày, méo mó vì bị đá đè. Cũng đã đến lúc nghỉ trưa nên chàng gọi hai người kia dừng tay để xem vật lạ.

Lão nhân mỉm cười :

- Kỳ nhi là kẻ hảo tâm nên không chừng được trời ban cho vật quý. Người mở ra xem nào.

Hách Nham mau mắn dùng Tỏa Nhuệ kiếm cạy nắp hộp, mừng rỡ lấy ra một thanh cổ kiếm có vỏ và chuôi bằng đồng đen, trên vỏ khắc nổi hoa văn long phụng và bốn chữ Đại Triện : “Trạm Lư Bảo Kiếm”.

Gã hớn hờ trao cho chủ nhân thanh bảo kiếm thời Xuân Thu. Thuần Vu Kỳ rút ra xem thử, thấy nước thép sáng loáng, tỏa ánh xanh ngời và hơi lạnh rợn da mặt mình.

Chàng tra lại vào vỏ rồi kính cẩn dâng cho Cù lão :

- Việc mở đường là chủ trương của lão bá, tiểu diệt chỉ là kẻ noi gương. Do vậy, vật báu này thuộc về lão bá.

Cù lão và Tiểu Lan vô cùng kinh ngạc trước đức độ của Thuần Vu Kỳ, ngơ ngác nhìn nhau, Tiểu Lan vui vẻ nói :

- Kỳ ca là kiếm khách, nếu có được thanh thần kiếm Trạm Lư này thì mới có thể xưng vô địch, sao lại từ chối?

Thuần Vu Kỳ mỉm cười :

- Cù lão bá và cô nương cũng là kiếm khách chứ đâu phải mình tại hạ. Chỉ cần nhìn những nốt chai trong lòng bàn tay của nhị vị là biết ngay. Hơn nữa tại hạ đã có bảo kiếm Tỏa Nhuệ cứng rắn vô song nên không cần đến Trạm Lư nữa.

Cù lão thì nói :

- Lão phu mà lấy thanh Thần kiếm này thì hóa ra là kẻ vì lợi mà phá núi hay sao?

Người nhặt được thì cứ giữ lấy mà dùng.

Thuần Vu Kỳ nhất quyết không nhận khiến Hách Nham vô cùng tiếc rẻ, thậm chí trách chủ nhân là người cố chấp. Với thanh Trạm Lư, chàng thừa sức giết Hồng Hoa Tiên Cơ và Thánh Hỏa giáo chủ. Nhưng nghĩ thì nghĩ vậy song Hách Nham biết chàng xử sự rất đúng đắn.

Cuối tháng sáu, bốn người đã khai thông được đèo Trung Sơn trước thời hạn dự kiến mấy ngày. Nếu chờ đợi quan lại địa phương hành động thì chắc phải mất cả năm sau họ mới chịu động tay động chân. Phần vì các quan thiếu trách nhiệm, phần vì áp lực của những kẻ thu lợi trên con đường nhánh hướng Bắc. Đèo Trung Sơn bị ách tắc thì hàng hóa, người ngựa phải tập trung qua đường ấy, đem lại lợi nhuận cho các quán trọ phạn điểm, tửu quán ở dọc đường.

Tiểu Lan đã nấu một bữa tiệc nhỏ để mừng sự thành công, cũng là tiệc chia tay vì Thuần Vu Kỳ và Hách Nham sẽ quay lại Trung Nguyên, không đi Ngọc Môn quan nữa.

Nhưng Tiểu Lan lại đưa ra một ý lạ :

- Thuần Vu đại ca. Tiểu muội có cách đưa đại ca đến Thánh Hỏa lâm đúng hẹn. Nhưng đại ca phải đáp ứng tiểu muội một điều kiện.

Có thể đi kịp mà không đi là trốn tránh trách nhiệm trước vô lâm và Trương chân nhân, vì vậy, Thuần Vu Kỳ phần khởi đáp :

- Nếu được vậy thì ngu huynh xin đội ơn hiền muội. Còn điều kiện kia thế nào, xin nàng cứ nói.

Tiểu Lan mỉm cười :

- Tiểu muội quen dùng kiếm dài nên thích thanh Tỏa Nhuệ hơn Trảm Lư, mong đại ca đổi cho tiểu muội.

Thuần Vu Kỳ biết ngay đối phương muốn mình phải nhận thanh Thần kiếm nên nói thế. Nhưng chàng tha thiết muốn hoàn thành sứ mệnh mà sư phụ đã giao phó nên đành phải chấp thuận. Chàng điềm đạm nói :

- Thanh Tỏa Nhuệ kiếm là vật mà gia mẫu đã ban tặng, ngu huynh quả là không muốn xa rời. Nhưng nay vì đại cục vô lâm, ngu huynh xin trao lại cho Lan muội. Mong Lan muội cố giúp ta đến Ngọc Môn quan trước ngày rằm tháng tám.

Cù lão cười ha hả :

- Người cứ yên tâm đổi kiếm. Lan nhi mà giữ thì cũng chẳng khác nào người giữ.

Tiểu Lan đỏ mặt ngượng sư phụ rồi đổi kiếm cho Thuần Vu Kỳ. Nàng đã lau sạch mặt mũi, để lộ một dung nhan xinh đẹp, đặc biệt nhất là đôi mắt khá sâu, long lanh như nước hồ thu.

Sáng đầu tháng bảy cỗ xe song mã khởi hành vượt đèo Trung Sơn, Thuần Vu Kỳ và Tiểu Lan ngồi trên xe, Hách Nham làm xà ích. Cù lão ở lại Lục Bàn sơn vì đây là nơi ẩn cư của ông ta.

Tiểu Lan chẳng hề biết một con đường tắt nào ngắn hơn quan đạo song nàng lại biết rất rõ những điểm thay ngựa dọc đường. Cứ mỗi trăm dặm là nàng ra hiệu ghé vào một nơi nào đó và lập tức cặp ngựa đuổi sức kia được thay bằng ngựa khỏe, lương thực và nước uống lại đầy xe.

Ba người thay nhau làm xà ích, kẻ mệt thì có thể ngã lưng nghỉ ngơi trong thùng xe rộng rãi êm ái. Trừ những lúc họ tiêu tiểu, tắm rửa, lúc nào cỗ xe cũng lăn bánh, bất kể ngày đêm.

Những lúc Hách Nham đánh xe, Thuần Vu Kỳ và Tiểu Lan có dịp chuyện trò, tình cảm ngày càng sâu đậm. Biết chàng nghi ngờ lai lịch của mình, Tiểu Lan giải thích :

- Gia phụ là chủ của mục trường lớn nhất vùng Ngọc Môn quan, thế lực bao trùm hai phủ Cam Châu, Túc Châu, nên tiểu muội được giới buôn ngựa nể mặt.

Thuần Vu Kỳ tin ngay vì phần lớn những nơi nàng ghé vào đều là chỗ bán ngựa.

Cam Túc là vùng đất cao nguyên khô cần lạnh giá, chỉ thích hợp cho việc trồng cỏ để nuôi gia súc như dê, cừu, lừa, ngựa. Đất đai rộng mênh mông nhưng dân cư thưa thớt nên vào thời nhà Minh, Cam Túc chỉ là hai phủ thuộc tỉnh Thiểm Tây. Mãi đến thời nhà Thanh sau này Cam Túc mới được tách riêng ra, trở thành một tỉnh vùng Tây Bắc.

Sau bốn mươi ngày kiên trì, cỗ xe song mã đến thành Đôn Hoàng. Tiểu Lan cáo biệt ngay ở cửa Đông thành và không hề ngỏ lời mời Thuần Vu Kỳ ghé nhà chơi.

Chàng rất mến cô gái vùng quan tái này nhưng không có ý định tiến xa hơn nên không hề lưu luyến. Lúc trở lên xe chàng mới phát hiện Tiểu Lan để lại thanh Tỏa Nhuệ kiếm và lấy đi trường kiếm của Hách Nham. Cả ba thanh kiếm đều dựng trong góc thùng xe, việc Tiểu Lan lấy lăm hay cố tình thì không thể hiểu được.

Khách vô lâm đã tràn ngập các khách điểm trong thành nên thầy trò Thuần Vu Kỳ đành phải đi tìm nhà dân mà ở trọ. Cỗ xe loanh quanh mãi mà chưa tìm được nơi thích hợp, nhưng may thay, ai đó đã chặn đầu xe, hỗn hởi gọi :

- Đại công tử.

Người này chính là con ma cờ bạc Đỗ Xung. Vậy là bọn Linh Miêu Tẩu đã đến trước và cho người đón Thuần Vu Kỳ.

Đỗ Xung xuống giọng nài nỉ :

- Lát nữa về đến nơi, mong công tử nói rằng thuộc hạ đã đón người ngay cửa Đông. Hôm nay là phiên trực của thuộc hạ, vì lỡ ngồi vào xồng tãi gần đây nên không nhìn thấy xe của công tử đi qua.

Thuần Vu Kỳ phì cười gật đầu hỏi lại :

- Thế người thắng hay thua?

Đỗ Xung đắc ý vênh mặt :

- Bẩm thắng chứ làm sao thua được. Gã hồ ly người Mông kia đã bị thuộc hạ vét sạch túi.

Nói xong gã rảo bước dẫn đường, Hách Nham đánh xe đi theo. Cửa sổ trên thùng xe mở rộng nên Thuần Vu Kỳ có thể quan sát nhà cửa hai bên đường phố trong thành.

Cam Túc là vùng đất biên giới, giáp với Thanh Hải, Tây Vực, Mông Cổ, có rất nhiều dân tộc thiểu số như Hồi, Tạng, Đông Hương, Dụ Cố, Bảo An, Mông Cổ, Ca Dắc, Thổ, Mãn... Đôn Hoàng lại sát với Vạn Lý Trường Thành, cách ải Ngọc Môn quan không xa, nên cách xây dựng nhà cửa trong thành mang đậm nét Hồi giáo. Người Hán không nhiều song luôn là những kẻ giàu nhất, sở hữu hầu hết các lầu quán, hiệu buôn trên hai phố chính.

Thuần Vu Kỳ đặc biệt chú ý đến tòa Thánh đường Hỏa Giáo đồ sộ ở khu vực trung tâm thành Đôn Hoàng. Về mặt kiến trúc, thánh đường này là sự kết hợp giữa phong cách Hồi giáo và phong cách chùa chiền Trung Nguyên. Mái vòm chính của Thánh điện có dạng tròn, quét vôi trắng toát nhưng các góc của những mái ngói lưu ly vàng đều cong vút lên. Trên nóc vòm Thánh đường là hình tượng ngọn lửa đang bốc cao, được sơn đỏ rực, trông rất sinh động.

Thuần Vu Kỳ đã nhìn thấy rất nhiều những tòa Thánh đường như thế này nằm rải rác suốt con đường từ Lan Châu đến đây, nhưng tòa Thánh đường ở Đôn Hoàng là lớn hơn cả. Xem ra thế lực của Thánh Hỏa giáo bao trùm cả hai phủ Cam, Túc.

Cuối cùng Sầu Diện Đỗ Quỷ Đỗ Xung đã đưa Thuần Vu Kỳ đến một tòa gia trang cổ kính ở gần cửa Tây thành Đôn Hoàng. Trên tấm bảng nứt nẻ đã phai màu vì mưa nắng, vẫn còn mấy chữ Tiền Triện : “Lư gia trang”. Thuần Vu Kỳ đoán rằng chủ nhân có họ hàng với Huyện Cơ thư sinh.

Người trong tòa đại sảnh giữa sân gạch mừng rỡ kéo ra đón Thuần Vu Kỳ. Họ gồm Linh Miêu Tẩu, Huyện Cơ thư sinh, Nam Tái Độc Thần, vợ chồng Tử Bất Y, Hoàng Bưu, Ngô Phương và Kinh Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân.

Tiệc tẩy trần đã bày sẵn vì ba vị thầy bói là Kha Nhất Tuyền, Lư Thiếu Kỳ và Lạc Anh Châu đều khẳng định Thuần Vu Kỳ sẽ đến trước giờ Ngọ hôm nay. Té ra tay nghề của họ cũng khá cao cường.

Trong bữa tiệc hôm ấy, cả nhà thích thú nghe kể về công cuộc khai thông đèo Trung Sơn và tìm thấy Trại Lư bảo kiếm. Linh Miêu Tẩu cười khanh khách :

- Lão họ Cù ấy chính là Lục Bàn sơn chủ Cù Quý Dồn, cao thủ số một vùng Tây Bắc này. Lão ta tuổi đã gần trăm không ngờ vẫn còn sống.

Tử Bất Y Vệ Túc Đạo trợn mắt hỏi thẳng :

- Nay hiền tể. Thế người có định lấy con nha đầu Tiểu Lan gì đó không?

Lão già lỗ mãng này đang đánh ghen dùm ái nữ là Vệ Tích Cơ. Cử tọa nghe vậy phá lên cười ngất. Thuần Vu Kỳ thì hồ thẹn đáp :

- Bẩm nhạc phụ. Tiểu tể chẳng dám có ý ấy.

Nhưng Độc Cơ Lạc Anh Châu đã lườm nguýt ông chồng già và tươi cười bảo Thuần Vu Kỳ :

- Dẫu hiền tế không muốn đa mang cũng không được. Lão thân đã nghiên cứu kỹ cung thể thiếp của người và có thể khẳng định rằng người phải vướng dây tơ hồng một lần nữa.

Vệ Túc Đạo đắc ý mỉa mai :

- Lão phu biết ngay mà. Kỳ nhi tính nét trắng hoa, đi đâu cũng lừng nhặng với đám nữ nhân, chẳng giống lão phu và cha của y chút nào.

Kính Thiên đại hiệp Tiết Cao Vân bênh cháu liền nói kháy họ Vệ :

- Tại hạ có cảm giác rằng Vệ lão huynh đang ghen với số đào hoa của Kỳ nhi.

Bọn Hoàng Bưu khoái chí đồng thanh tán thưởng :

- Tiết lão gia nói phải. Bọn thuộc hạ cũng thấy thế.

Vệ Túc Đạo đỏ mặt sừng sộ :

- Các người không được nói bậy. Lão phu có vợ đẹp như tiên, sao lại phải ghen với ai. Lão phu chỉ ghét tính đa mang, làm cho gia sự rối ren mà thôi.

Nhưng thực ra, trong thâm tâm Tử Bất Y cũng thầm tự hỏi rằng chẳng lẽ mình ghen thực.

Linh Miêu Tẩu xua tay bảo mọi người im lặng rồi nói :

- Đa mang là tật xấu, nhưng nếu lần này Kỳ nhi lấy được Thánh Nữ Long Thiện Lan của Thánh Hỏa giáo, mang lại thanh bình cho võ lâm Trung Nguyên thì cũng là điều nên làm. Để xem tình hình thế nào rồi lão phu sẽ quyết định sau. Giờ thì Kỳ nhi cứ nghỉ ngơi rồi làm quen với thanh Trảm Lư bảo kiếm. Nó ngắn và nhẹ hơn Tỏa Nhuệ kiếm nên người sẽ khó mà xuất chiêu cho chính xác được.

Kha lão nói rất chí lý vì các đại kiếm thủ không thể sử dụng vũ khí lạ mà chiến đấu. Hiện tại nếu dùng Trảm Lư bảo kiếm để đánh nhau, mũi kiếm của Thuần Vu Kỳ sẽ luôn luôn cách mục tiêu một gang tay vì chàng đã quen với độ dài của Tỏa Nhuệ.

Ngay chiều hôm ấy, Thuần Vu Kỳ ra vườn sau để luyện kiếm. Thanh thần kiếm Xuân Thu tỏa ánh sáng xanh rực rỡ và diêm lệ khiến cả nhà phải ngất ngây hết lời khen ngợi.

Thuần Vu Kỳ mượn những thân cây, những chiếc lá, những đóa hoa để làm mục tiêu, cố hòa nhập tâm ý vào thanh kiếm lạ.

Hôm sau, chàng đã hoàn toàn làm chủ được Trảm Lư, song lại buồn vì ngược ngạo khi cầm Tỏa Nhuệ. Chàng ngồi suy nghĩ một hồi rồi quyết định rằng sẽ rèn luyện sao cho ngắn dài, nặng nhẹ không còn phân biệt.

Năm xưa, lúc còn học võ trên núi Hòa Sơn, Thuần Vu Kỳ từng được sư phụ là Trương chân nhân đọc cho nghe Đạo Đức kinh của Lão Tử. Trong ấy có một đoạn như sau.

”Thiên hạ giai tri mỹ chi vi mỹ tự ác dĩ. Giai tri thiện chi vi thiện tư bất thiện dĩ.

Cổ, hữu vô tương sinh, nan dị tương thành, trường đoản tương hình, cao hạ tương khuynh, âm thanh tương hòa, tiền hậu tương tùy, thị dĩ thánh nhân xử vô vi chi sự, hành bất ngôn chi giáo”.

Tạm dịch: thiên hạ đều biết tốt là tốt, tức là đã có xấu. Thiên hạ đều biết thiện là thiện tức là đã có bất thiện. Vì vậy có và không cùng sinh, khó và dễ cùng thành, dài và ngắn cùng hình, cao và thấp cùng nghiêng, giọng và tiếng cùng hòa lẫn, trước và sau cùng theo. Cho nên bậc thánh lấy vô vi mà xử sự, lấy bất ngôn mà dạy dỗ.

Thuần Vu Kỳ may mắn được Trương Tam Phong giáo dưỡng bằng phương pháp bất ngôn, quan sát những vận động của tự nhiên và thấu hiểu Đại Đạo, không tích lũy tri thức phạm tục để phải giải thoát tri kiến, nhờ vậy Đạo Tâm của chàng rất sáng láng, trong vắt. Chàng giác ngộ được triết lý bất diệt của Đạo Đức kinh nên giờ đây dễ dàng thâm nhập vào chỗ trường đoản tương hình, cao thấp tương khuynh Đến chiều ngày mười bốn tháng tám thì Thuần Vu Kỳ đã tiến thêm một bước dài trong kiếm đạo, sử dụng hai thanh Trảm Lư và Tỏa Nhuệ như nhau, chẳng hề bỏ lỡ.

Mờ sáng ngày rằm, Linh Miêu Tẩu hối thúc đoàn người lên đường. Mười con tuấn mã phi nước đại về hướng Đông để đi đến Thánh Hỏa lâm.

Khu rừng linh thiêng này nằm ở chân phía Tây núi Ô Sa, cách huyện thành Đôn Hoàng hơn năm mươi dặm về hướng Đông Nam.

Núi Ô Sa nổi tiếng khắp Trung Hoa không phải là vì trọng địa của Thánh Hỏa giáo, mà bởi sườn Đông của núi có một danh thắng kỳ tuyệt là Thiên Phật động (ngàn động Phật) Thiên Phật động còn có tên là động Mạc Cao, gồm hơn ngàn động phân bố trên các vách đá dài khoảng hơn bốn dặm (2km). Những hang động này sắp xếp thành ba tầng, trông giống như tổ ong, song nhìn xa lại tựa một khu làng mạc lớn. Động Mạc Cao bắt đầu hình thành vào thời Đông Tấn hoặc Tây Tấn, từ đó trở đi không ngừng được mở mang thêm mãi cho đến đời Nguyên. Thời kỳ Tùy Đường, việc mở mang đạt đến đỉnh cao.

Trong Thiên Phật động chứa hàng vạn tượng Phật tạc bằng đá. Tượng nhỏ nhất cao chưa đầy hai gang tay, tượng lớn nhất cao đến mười trượng (33m). Trên vách những hang động là những bức Bích Họa miêu tả cuộc đời của Phật tổ Như Lai hoặc kể lại những truyền thuyết Phật giáo, và vẽ cả chân dung của những người đã bỏ tiền ra xây dựng động. Ngoài ra, có một số tranh biểu hiện sinh hoạt của xã hội thời cổ như cày cấy, săn bắn, đánh cá, xem múa...

Phật giáo khởi phát ở Ấn Độ nhưng đại phát triển rực rỡ ở Trung Hoa và Thiên Phật động là một trong những chứng tích quan trọng. Nhưng chúng ta hãy tạm quên động Ngàn Phật để đi theo gã đạo sĩ đào hoa Thuần Vu Kỳ đến Thánh Hỏa lâm.

Khu rừng Thánh Hỏa này nằm ở chân núi phía Tây, cách biệt hẳn với Thiên Phật động. Với diện tích độ ba ngàn mẫu, Thánh Hỏa lâm là điểm xanh hiếm hoi trên vùng cao nguyên Lan Châu cằn cỗi.

Tất nhiên là trọng địa của Thánh Hỏa giáo chỉ chiếm một khoảnh đất khiêm tốn vài chục mẫu chứ không thể ở hết khu rừng lá kim bạt ngàn kia. Giờ đây, ở bìa rừng hướng Nam, một lối dài bằng gỗ đã được dựng lên, chum quanh là hàng ngàn khúc gỗ thông dùng làm ghế ngồi cho hào kiệt Trung Nguyên.

Không phải ai cũng đủ khả năng để lặn lội mấy ngàn dặm mà đến Đôn Hoàng nên tổng cộng chỉ có độ tám trăm cao thủ Trung Thổ hiện diện.

Lực lượng ngũ phái được thống lãnh bởi chính đương kim Chứng môn, nhân số độ hơn trăm, đã ngồi cả ở những hàng trên cùng. Đây là chưa nói đến Phó minh chủ vô lâm là Đan Nhược tiên tử Trịnh Tiệp.

Tiên tử đang mang thai nhưng vì trách nhiệm nên không thể vắng mặt. Mẹ của Minh chủ Phương Đại Mạc tâm bệnh bất ngờ nên ông ta phải ở nhà hầu hạ. Miêu Độc pháp sư lo lắng cho giọt máu của mình nên đã đi theo để chăm sóc. Mộ Dung Thịnh cũng tháp tùng, dù y phục sang trọng, tướng mạo oai phong nhưng vẫn chỉ là một thằng ngốc.

Bọn Thuần Vu Kỳ trà trộn vào quần hùng, nón mây che kín nửa mặt, chờ xem diễn biến của sự việc. Huyền Cơ thư sinh Lư Thiếu Kỳ rất lo lắng khi chẳng thấy Hồng Hoa Tiên Cơ Hoàng Xuân Phụng. Phải chăng mục hồ ly ấy đã phát hiện ra kế Tá đao sát nhân của ông nên không thèm đến đây.

Giữa giờ Thìn, phe chủ nhân xuất hiện gồm Thánh Hỏa giáo chủ Long Quang Tự và Thập đại Hộ pháp.

Tuổi tác của mười một người này sần sần với nhau, chùng trên dưới bảy mươi. Và cả vóc dáng của họ cũng tương tự, nghĩa là rất cao lớn, khô vôi. Họ cùng mặc trường bào rộng lưng thụng kiểu Hồi tộc, không có thắt lưng, ngực áo thêu ngọn lửa hồng rất lớn. Riêng Long giáo chủ thì hơi khác vì trên búi tóc có kim quan vàng chói, cũng mang hình dạng của ngọn Thánh Hỏa. Quần hùng nhất tề đứng lên để đáp lại động tác cúi mình thi lễ của phe chủ nhà.

Long Quang Tự có gương mặt khá đẹp, mắt sâu, mũi cao thẳng, trán rộng, cằm bạnh đầy kiên quyết, bộ râu quai nón viền quanh khổ mặt chữ Điền vẫn chưa điểm bạc. Ông ta mỉm cười, vui vẻ giới thiệu mười vị hộ pháp với quần hùng. Chứng môn ngũ phái cũng xưng danh tánh và chức vụ.

Long giáo chủ cau mày hỏi Bạch Dương Tử :

- Đây Bạch chứng môn. Lão phu nghe nói Trương chân nhân còn một người tiểu đệ tử tên Địch Hán Siêu. Đáng lẽ họ Địch đại diện phái Vô Dương mới phải đạo.

Bạch Dương Tử ngượng ngùng đáp :

- Tệ sư thúc hành tung vô định, nên bản đạo không sao liên lạc được.

Long Quang Tự lộ rõ vẻ thất vọng. Lão thử dài bảo :

- Năm xưa, Gia tổ phụ kém tài Trương chân nhân, bị trúng một kiếm vào tay, phải nhận bại. Gia tổ đã vì thế mà khổ luyện, cố hoàn bị pho Thánh Hỏa kiếm pháp của bốn giáo để chờ cơ hội ẩn chứng với phái Võ Đang. Tiên phụ cũng đã dồn tâm huyết vào việc ấy và trao trách nhiệm cho lão phu. Nay đệ tử chân truyền của Trương chân nhân không đến khiến lão phu chẳng thể hoàn thành di mệnh của cha ông.

Bạch Dương Tử tự ái cười nhạt :

- Bản đạo là đồ tôn của Trương tổ sư, là đương kim Chứng môn, lẽ nào không đủ tư cách để thay mặt phái Võ Đang so tài với thí chủ?

Long Quang Tự lắc đầu cười khanh khách rồi nghiêm nghị nói :

- Không phải lão phu dám coi thường tôn giá nhưng Thái Cực kiếm pháp của phái Võ Đang chẳng thể nào giết nổi Phong Đô Đại Sĩ. Bốn tọa đoán rằng Trương chân nhân đã sáng tạo ra tuyệt học khác cao siêu hơn và truyền lại cho một mình gã Dịch Hán Siêu.

Long giáo chủ nói rất chuẩn xác nên Bạch Dương Tử cứng họng không dám mở miệng ra nữa.

Phó minh chủ Võ lâm Trịnh Tiệp lên tiếng :

- Nay võ lâm Trung Nguyên y theo lời ước hẹn sáu mươi năm mà đến đây. Xin Long giáo chủ cho biết phương thức so tài.

Long Quang Tự vui vẻ đáp :

- Thực ra, đến đời Tiên phụ thì tôn chỉ của bốn giáo đã thay đổi, không còn giống như trước nữa. Tiên phụ đã thức ngộ ra rằng các tôn giáo đều có quyền phát triển một cách tự do, bình đẳng, không thể dùng vũ lực mà ép buộc bách tính phải gia nhập. Giáo lý của Thánh Hỏa giáo có lẽ không thích hợp với nền văn hóa Trung Nguyên và chỉ có thể truyền bá ở vùng Tây Bắc này, nơi tập trung đông đảo những bộ tộc thiểu số. Do vậy, lão phu đã không còn tha thiết với ý định bành trướng Thánh Hỏa giáo vào Trung Thổ. Cuộc phó ước hôm nay chỉ thuần túy là một cuộc luận kiếm hữu hảo để an ủi vong linh của Gia tổ và Gia phụ. Chúng ta chỉ so tài đúng một trận, sau đó, mời chư vị anh hùng Trung Nguyên tham dự đại hội tỷ võ chiêu phu của khuyển nữ Long Thiện Lan.

Đám hào kiệt trẻ tuổi mừng rỡ reo hò như sấm dậy, còn các chứng môn thì thở phào nhẹ nhõm.

Nhưng Long giáo chủ đã tiếp lời :

- Tuy nhiên, để Gia tổ nơi chín suối được vui lòng, lão phu mạn phép đưa ra một đề nghị nho nhỏ. Đó là sau cuộc so tài này, nếu lão phu bại sẽ dâng tặng ngũ phái Trung Nguyên năm ngàn lượng vàng và kẻ thắng trận một nhánh Thiên Niên Hà Thủ Ô.

Nhưng nhược bằng lão phu may mắn là người thắng thì ngũ phái phải dựng tượng đài Thánh Hỏa ngay cạnh Tổng đàn Võ lâm Trung Nguyên.

Kẻ ấu trĩ thì phần khởi thêm khát phần thưởng có giá trị lớn lao kia song bậc thức giả thì vô cùng lo lắng. Tượng đài Thánh Hỏa giáo trấn môn sẽ là mối nhục ngàn đời của cả võ lâm Trung Nguyên.

Không nhận lời đánh cược thì mang tiếng khiếm nhục vì đa số quần hào đã đồng thanh tán thành. Năm vị chứng môn Tăng đạo vô cùng bối rối, đang do dự bất quyết thì có người lên tiếng thay :

- Đây Long giáo chủ. Nhưng nếu đánh nhau đến chết thì sẽ xui xẻo cho lẽ kén rể của ông. Lão phu đề nghị cuộc so tài chỉ giới hạn trong vòng nửa canh giờ. Giả như đại biểu của Trung Nguyên trẻ tuổi hơn ông thì vẫn được xem là thắng, dù kết quả là hòa.

Cái giọng oang oang đình tai nhức óc kia chính là của Linh Miêu Tẩu. Quần hùng mừng rỡ vì có kẻ cầm chịch, gọi vang danh hiệu của Kha Nhất Tuyền.

Ngũ phái nhẹ mình, mừng vì có bậc kỳ nhân đứng ra điều khiển đại cục. Lời lẽ của Linh Miêu Tẩu rất vững chắc hợp lý nên Long Quang Tự bắt buộc phải đồng ý.

- Lão phu tán thành nhưng chỉ trong trường hợp kẻ thượng đài phải nhỏ hơn lão phu ít nhất hơn mười tuổi.

Linh Miêu Tẩu cười khanh khách :

- Giáo chủ cứ yên tâm, gã tiểu tử này mới hai mươi bốn tuổi, chỉ bằng con gái út của ông thôi.

Quần hào Trung Nguyên biết rõ Truy Hồn kiếm khách Vũ Khinh Hồng tuổi đã bốn mươi nên không thể là người mà Linh Miêu Tẩu nói đến. Vì thế họ hoài nghi, nhao nhao phản đối, cho rằng không xứng đáng. Huyền Cơ thư sinh liền đứng lên trấn an :

- Kính cáo đồng đạo võ lâm. Hai nhân vật Dịch Hán Siêu và Vũ Khinh Hồng chỉ là hóa thân của Thuần Vu công tử đất Khai Phong. Thuần Vu Kỳ cũng là đồ đệ thứ tám của Trương tổ sư. Vì đại cục võ lâm, vì di mệnh của Trương chân nhân nên Thuần Vu công tử phải cải trang để giáng ma. Nay sóng gió giang hồ sắp lắng, Thuần Vu Kỳ mới dám để lộ thân phận thực.

Quần hùng vô cùng ngưỡng mộ và kính phục, hoan hô vang dội và đòi thần tượng phải đứng lên ra mắt. Thuần Vu Kỳ ngưỡng ngừng vòng tay chào tứ phía rồi mới chậm rãi bước lên lôi đài.

Giáo chủ Thánh Hỏa giáo nhìn chàng trai trẻ với ánh mắt kỳ lạ rồi hỏi :

- Ta nghe đồn công tử bị á tật cơ mà?

Quần hào giật mình nhớ ra, ngơ ngác ồ lên. Nhưng Thuần Vu Kỳ đã điềm đạm giải thích :

- Tại hạ may mắn được bậc Thần y là Cửu Chuyển Đào Lam Thiên Ngũ chữa lành tật cầm.

Long Quang Tự bỗng thở dài định nói gì đấy thì bị Đan Nhược tiên tử cướp lời.

Nàng ta đứng lên dậm dẳng nói :

- Lạ thực. Võ lâm Trung nguyên đã có Minh chủ mà dường như chẳng ai thèm đếm xỉa đến? Bốn nhân mới là người có quyền quyết định ai xứng đáng là đại biểu. Linh Miêu Tẩu và Huyền Cơ thư sinh là cái thá gì mà dám đứng ra điều khiển võ lâm?

Dứt lời nàng giơ cao kiếm ẩn và lạnh lùng nói :

- Mời Thuần Vu công tử hạ đài.

Thì ra Nam Sơn kiếm khách Phương Đại Mạc đã trao cái vật đầy uy quyền ấy cho Tiên tử để nàng thay mặt mình.

Thuần Vu Kỳ không ngờ Trịnh Tiệp lại bất ngờ giở thói ngang ngạnh, nhưng chàng vẫn bình thản vái chào Long Quang Tự rồi xuống đài. Chàng đi thẳng đến trước mặt con hổ cái bất trị kia, ánh mắt uy nghiêm pha chút rầu rĩ rồi chậm rãi nói :

- Hiền muội còn nhớ lời ta dặn dò lúc trước chứ?

Trịnh Tiệp rùng mình gương cười :

- Đại ca yên tâm, tiểu muội vẫn nhớ.

Thuần Vu Kỳ đi về chỗ rồi Đan Nhược tiên tử mới hoàn hồn nói tiếp song giọng điệu không còn ngạo mạn như trước nữa :

- Kính cáo đồng đạo Trung Nguyên. Bốn nhân biết rằng trong số chư vị có nhiều người tài ba quán thế, không kém Thuần Vu công tử là cao thủ số một của Trung Thổ. Do vậy, bốn nhân muốn tạo cho những kẻ ấy một cơ hội để chứng tỏ mình. Ai muốn trở thành đại biểu của võ lâm xin hãy mạnh dạn bước ra. Năm ngàn lượng vàng và nhánh Thiên Niên Hà Thủ Ô sẽ thuộc cả về kẻ mang lại vinh dự cho võ lâm Trung Nguyên.

Thấy nàng gạt ngũ phái ra rìa, Long Quang Tự thích thú hưởng ứng :

- Không ngờ Trịnh phó minh chủ lại là bậc nữ trung hào kiệt, công minh và quyết đoán. Lão phu rất tán thưởng cách hành sự của nàng. Vàng và kỳ trân đúng ra nên thuộc về kẻ chiến thắng.

Mối lợi khổng lồ đã khiến cho một số cao thủ lão thành mờ mắt. Họ ẩn cư lâu năm, lần này vì hiếu kỳ hiếu võ nên mới đến đây để thưởng lãm Thánh Hỏa kiếm pháp. Tất nhiên họ cho rằng Thuần Vu Kỳ còn quá trẻ, chẳng thể lợi hại như lời đồn đại.

Năm ngàn lượng vàng đồng nghĩa với cuộc sống sang giàu, còn Thiên Niên Hà Thu Ô chính là tuổi thọ, và sự thăng tiến công lực. Hai yếu tố này đã kích động lòng tham của nhiều người. Những kẻ già nua lão luyện thường đa nghi và cẩn trọng nên rốt cuộc chỉ có bốn lão già lạ mặt, tuổi tác đều quá bảy mươi, bước ra xưng danh lánh. Họ gồm :

- Lã Lương Thần Tẩu Hoàng Đại Định, bảy mươi lăm tuổi, sử dụng đoản côn.
- Kính Đình Ân Sĩ Dịch Kiếm Tâm, bảy mươi hai tuổi, sử dụng đao.
- Vân Cương thượng nhân Tạ Anh Hưng, bảy mươi bảy tuổi, sử dụng trường thương.
- Long Môn Tú Sĩ Phùng Kế Trân, bảy mươi bốn tuổi, dùng kiếm.

Bốn người này đều là cao thủ lừng lẫy một thời song vì những lý do khác nhau mà ẩn mật đã lâu. Nay họ xuất đầu lộ diện khiến cho quần hùng phần khởi tin rằng sẽ được thưởng thức những trận đấu hay và khốc liệt.

Và khi Đan Nhược tiên tử cao giọng đăng ký cho gã chồng khờ là Hàng Long kiếm khách Mộ Dung Thịnh thì mọi người mới hiểu rõ lòng nàng. Té ra nàng cũng động tâm trước số vàng năm ngàn lượng và nhánh Hà Thủ Ô ngàn năm.

Riêng những ai biết rõ việc Tiên tử dan díu với Miêu Độc pháp sư thì đoán rằng nàng ta đang thí mạng chồng, thắng cũng tốt mà thua cũng tốt.

Ứng cử viên thứ sáu sẽ là Thuần Vu Kỳ. Chàng hiểu rõ Trịnh Tiệp muốn mình vì tình xưa mà nhân nhượng cho Mộ Dung Thịnh, liền thượng đài vòng tay nói nhỏ với Long Quang Tự :

- Giáo chủ. Tại hạ đang sở hữu thanh Trảm Lư bảo kiếm, chém sắt như chém bùn, chắc chắn sẽ giành được ưu thế bằng cách làm tổn hại Thánh Hỏa kiếm. Tại hạ sẽ không thượng đài nếu Giáo chủ hủy bỏ điều kiện dừng tượng Thánh Hỏa ở Tổng đàn Võ lâm.

Long Quang Tự suy nghĩ rồi đáp :

- Lão phu đồng ý thay đổi một chút, nghĩa là chỉ dựng tượng Thánh Hỏa trước cửa nhà kẻ được cử làm đại biểu võ lâm. Nhưng với điều kiện là công tử phải tham gia đại hội tỷ võ chiêu phu của khuyển nữ vào ngày mai. Thú thực là lão phu rất muốn có một chàng rể như công tử.

Thuần Vu Kỳ ngạc nhiên và bối rối đáp :

- Cảm tạ lòng yêu thương của Giáo chủ. Nhưng tiếc rằng tại hạ đã có đến ba vợ, chẳng dám mơ ước đến Thánh Nữ.

Long giáo chủ mỉm cười :

- Lão phu rất rõ gia cảnh của công tử và còn biết rằng hai vị nhạc phụ và nhạc mẫu của công tử đang ngồi dưới kia. Công tử cứ xuống thỉnh ý của họ rồi phúc đáp lão phu.

Thuần Vu Kỳ ngượng ngùng về chỗ trình bày cho các trưởng bối nghe đề nghị của Long Quang Tự.

Tử Bất Y phản đối ngay :

- Hà tất người phải vì con bé Trịnh Tiệp mà rước thêm vợ về cho gia sự rối ren. Với Trảm Lư bảo kiếm người thừa sức thắng lão họ Long kia.

Nhưng Huyền Cơ thư sinh đã lên tiếng :

- Theo thiên ý của lão phu thì chưa chắc Trảm Lư đã chặt gãy được Thánh Hỏa kiếm. Bằng chứng là thanh Tỏa Nhục cũng không sợ Trảm Lư. Hơn nữa, khi Trảm Lư tiếp xúc với luồng chân khí nóng rực do Thánh

Hỏa kiếm tỏa ra thì sẽ bị mềm đi, giảm thiểu độ sắc bén. Nếu không đúng như thế thì sao Thánh Nữ Long Thiện Lan lại cố tâm tặng Trầm Lư thần kiếm cho Kỳ nhi?

Cả bọn sửng sốt :

- Chẳng lẽ con bé Tiểu Lan ở Lục Bàn sơn lại là Thánh Nữ Thánh Hỏa giáo?

Lư lão mỉm cười :

- Đúng vậy. Nhờ nàng ta phải lòng Kỳ nhi nên Long giáo chủ mới có thái độ hòa hoãn với chúng ta như thế. Lúc đầu lão phu cũng không đoán ra chỉ đến khi họ Long mở miệng đòi Kỳ nhi trở thành rể thì lão phu mới tỉnh ngộ.

Linh Miêu Tẩu nghiêm giọng :

- Nếu Long Thiện Lan trở thành dâu họ Thuần Vu thì Thánh Hỏa giáo mãi mãi giữ tình hòa hảo với các phái Trung Thổ. Đây là phúc lớn của võ lâm mong chư vị hãy rộng lượng suy xét, đừng vì chút lòng ích kỷ mà bỏ qua cơ hội ngàn vàng này.

Kinh Thiên đại hiệp sợ mang tiếng ích kỷ, hẹp hòi, liền nóng mũi :

- Lão phu tán thành cho Kỳ nhi thu nạp Long Thiện Lan.

Độc Cơ Lạc Anh Châu thì hớn hở tự hào :

- Lão thân biết trước số Kỳ nhi có đến bốn vợ nên đã bàn bạc với thông gia. Tiết hiền muội đã giao cho lão thân cùng Tiết đại hiệp đại diện họ Thuần Vu nạp sính lễ.

Trong xe có chiếc rương gỗ chứa số châu báu trị giá đến năm vạn lượng vàng.

Thế là hôn sự được quyết định, Thuần Vu Kỳ chẳng còn có thể thoái thác, trở lên lôi đài phúc đáp với Long Quang Tự. Lão ta mừng rỡ cười rất tươi và cao giọng tuyên bố :

- Kính cáo đồng đạo Trung Nguyên. Lão phu nể mặt Thuần Vu công tử nên sẽ thay đổi đôi chút trong điều kiện so tài. Nếu lão phu thắng, tượng đài Thánh Hỏa sẽ chỉ dựng trước cửa nhà của vị đại biểu đã bại trận, thay vì dựng ở Tổng đàn võ lâm các Chưởng môn Bạch Dao và quần hùng rất thắc mắc, không hiểu Thuần Vu Kỳ cùng Long giáo chủ đã thương lượng thế nào mà đi đến kết quả tốt đẹp này. Trịnh Tiệp cau mày hỏi :

- Vậy Thuần Vu công tử có tham gia tranh chức đại biểu hay không?

Thuần Vu Kỳ lắc đầu đáp :

- Tại hạ rút lui.

Ánh mắt Đan Nhược tiên tử rực rỡ niềm hân hoan và cho rằng Thuần Vu Kỳ bỏ cuộc thì không ai địch lại Mộ Dung Thịnh.

Phe Thánh Hỏa giáo liền nhường lôi đài cho Trịnh Tiệp điều khiển cuộc tranh cử.

Nàng ta đồng dạng mời Chưởng môn ngũ phái lên làm trọng tài cùng với mình.

Đã hội ý với Huyền Cơ thư sinh và Linh Miêu Tẩu nên nắm vị Chưởng môn bình thản chấp hành lệnh của Phó minh chủ.

Sau khi bốc thăm, cặp đấu thủ sẽ thượng đài trước tiên là Hàng Long kiếm khách Mộ Dung Thịnh và Vân Cương thượng nhân Tạ Anh Hưng.

Khi Mộ Dung Thịnh rút thanh bảo kiếm sáng loáng ra, có người buột miệng phản đối :

- Mộ Dung Thịnh có thần kiếm trong tay thì ai mà định lại? Y phải đổi kiếm thường mới đúng đạo lý.

Đan Nhược tiên tử bác bỏ ngay :

- Chuyết phu có danh hiệu là Hàng Long kiếm khách thì sử dụng Hàng Long Bảo kiếm là rất phải. Và lại nếu đắc cử, y cũng dùng thanh kiếm ấy so tài với Long giáo chủ cơ mà? Chẳng lẽ lúc ấy Long giáo chủ cũng nói như tíc hạ?

Xem ra nàng nói rất có lý nên người kia tắc họng và không còn ai thắc mắc gì nữa. Thực ra thì Hàng Long kiếm cũng chẳng có ưu thế bao nhiêu trước cây trường thương bằng thép ròng của Vân Cương thượng nhân. Chỉ ở một tư thế rất thuận lợi nào đó thì Hàng Long kiếm mới mong chặt gãy được cây thương. Người ta thường dùng thành ngữ “Chặt sắt như chặt bùn” nhưng sắt không phải là thép. Thuật luyện kim của người Trung Hoa cổ rất tiên bộ và phát triển rộng rãi. Ngay cả lão thợ rèn quê mùa cũng biết cách trui những mũi dùi trở nên cứng đến nỗi chạm trở được trên đá hoa cương.

Bởi vậy, vũ khí của giới hiệp khách thường có nước thép rất tốt, chẳng dễ gì gãy nổi. Cùng lắm thì khi va chạm phải thân binh thượng cổ, chúng bị sứt mẻ mà thôi.

Vân Cương thượng nhân biết rõ điều ấy nên thần nhiên vũ lộng trường thương đối phó với những chiêu kiếm hung hãn của Mộ Dung Thịnh. Là kẻ si đại nên Mộ Dung Thịnh có đấu pháp cực kỳ cương mãnh và liều lĩnh. Gã ôm kiếm xông vào tấn công Vân Cương thượng nhân một cách điên cuồng, mắt đỏ ngầu, cứ như đang đánh nhau với kẻ thù giết cha hay cướp vợ vậy.

Tạ Anh Hưng vốn là một vị hòa thượng phá giới, lòng trần còn nặng song dẫu sao ông cũng khá hiền lành. Ông hoàn toàn bối rối khi phải đối địch với một gã điên không biết sống chết là gì. Thượng nhân chỉ còn cách đem hết công lực và sở học ra mà chiến đấu.

Trường thương là loại vũ khí đứng hàng thứ ba trong Binh Khí Phổ, rất hữu dụng trong chiến tranh. Nhưng do trường thương khá dài và nặng nề nên chỉ những người thực khỏe mạnh mới sử dụng nổi. Bởi thế cho nên quân đội nhà Minh đã bỏ trường mà sử dụng giáo, một loại trường binh tương tự như trường nhưng ngắn và nhẹ hơn, vừa sức đa số quân sĩ có thân hình trung bình.

Tạ thượng nhân có tầm vóc khá cao lớn, lực lưỡng. Hai cánh tay to khỏe của ông điều khiển cây Thiết Thương rất nhẹ nhàng và linh hoạt, trường thương dững mãnh mà đẹp mắt, biểu lộ một bản lãnh đầy công rèn luyện.

Ấn cư hai mươi năm, họ Tạ thừa thời gian để trau dồi thương thuật, đạt đến mức đại thành. Cộng với tu vi gần Hoa Giáp, ông dần dần chiếm được thượng phong trước một đấu thủ trẻ hơn và si ngốc. Thương dài gấp đôi trường kiếm, ngoài những thế đâm hiểm độc còn có thể giáng xuống hoặc quét ngang với khí thế như vũ bão. Tạ Anh Hưng luôn giữ được khoảng cách an toàn không để đối phương nhập nội phát huy ưu thế chiều dài của trường thương.

Tiếng thép chạm nhau chan chất, đoạn mũi thương bị mẻ từng miếng cỡ hạt gạo song Mộ Dung Thịnh cũng trúng hai đòn vào bắp tay và đùi, máu loang ướm bộ võ phục gấm xanh sang trọng. Nếu là người vợ thương chồng thì Trịnh Tiệp đã ra lệnh đình chiến nhưng đúng là nàng chẳng hề tiếc mạng Mộ Dung Thịnh, cứ thần nhiên quan sát, dáng điệu bồn chồn như chờ đợi một điều gì.

Quả nhiên, sau ba khắc giao tranh chất độc vô hình trong y phục của Mộ Dung Thịnh đã từ từ ngấm vào cơ thể Vân Cương thượng nhân làm cho lão mệt mỏi, chân khí sa sút nhanh chóng.

Đường thương chậm lại, mất hẳn sự linh hoạt và Tạ thượng nhân rơi vào hiểm cảnh. Động tác rút thương về, sau một đòn điểm nhãn, đã không đủ nhanh nên Mộ Dung Thịnh thừa cơ chặt gãy vũ khí của họ Tạ rồi ập vào nhanh như gió. Mũi kiếm Hàng Long lạnh lùng trở ba lỗ trên ngực nạn nhân còn lưỡi kiếm tiện phăng cánh tay cầm thương. Không nhát nào trúng tim nên Vân Cương thượng nhân Tạ Anh Hưng vẫn còn nói được lời cuối cùng. Đôi mắt găng trợn lên đầy vẻ phẫn nộ, miệng hét lớn :

- Độc.

Rồi kẻ tu hành chưa trót kia gục ngã lia đời. Quần hùng chấn động trước lời tố cáo của người chết, đồng thanh nguyện rửa Mộ Dung Thịnh và công nhận gã là người chiến thắng.

Mộ Dung Thịnh chẳng hề nao núng, nở nụ cười ngây ngô đứng nhìn xác chết trên sàn đài với ánh mắt khoái trá, cho đến lúc Đan Nhược tiên tử bảo gã hạ đài và nàng thần nhiên thách thức quần hùng :

- Nếu chư vị cho rằng chuyết phu dụng độc thì cứ việc lên kiểm tra.

Có vài bằng hữu của Vân Cương thượng nhân nhảy lên đài xem xét, thấy da dẻ nạn nhân vẫn bình thường, thất khiếu không rỉ máu đen. Họ hậm hực đưa xác Tạ Anh Hưng xuống đài, lo việc tẩm liệm.

Tuy nhiên, hiện tượng mất sức bất ngờ của Vân Cương thượng nhân đã chứng minh cho lời trăn trối của lão. Do đó, trong ba ứng viên còn lại có hai người bỏ cuộc.

Người dám đối địch với Mộ Dung Thịnh chính là Lã Lương Thần Tẩu Hoàng Đại Định, tuổi đã bảy mươi lăm, sử dụng cây đoản côn nặng ba chục cân, dài ba xích năm thốn, nghĩa là nhỉnh hơn trường kiếm một gang tay. Mộ Dung Thịnh được lệnh điều tức vài khắc rồi đánh tiếp n trận thứ hai, cũng là trận chốt.

Dưới này sắc diện Thuần Vu Kỳ không được tươi. Cái chết thảm thương của Vân Cương thượng nhân khiến chàng hối hận vì đã dung dưỡng Đan Nhược tiên tử.

Chàng bắt đầu sợ hãi và chán ghét người đàn bà tàn nhẫn, đầy tham vọng ấy. Trưởng bối của chàng không ai trách cứ điều gì, riêng ánh mắt Độc Cơ lóe lên những tia bí ẩn và đặc ý.

Mộ Dung Thịnh đã xả công, hiên ngang nhảy lên đài và lập tức tấn công Lã Lương Thần Tẩu. Hoàng Đại Định bình thần múa tít thanh đoản côn đen trùi trùi, có đường kính lớn cỡ quả trứng vịt tạo nên một cơn bão thép đánh bạt Hàng Long kiếm ra.

Với tiết diện lớn như vậy, đoản côn của ông không thể nào bị gãy bởi một nhát kiếm, dù cho đối phương đã dồn toàn lực.

Đoản côn là thủy tổ của mọi loại vũ khí trên đời, được người cổ đại sử dụng đầu tiên để tự vệ trước bầy ác thú. Phép đánh đoản côn chú trọng ở lực đạo cương mãnh song do nó khá ngắn nên biến hóa mau lẹ hơn hẳn trường côn hoặc trường thương.

Lã Lương Thần Tẩu thần lực kinh nhân nên mới dám sử dụng cây côn thép nặng nề này. Hàng Long kiếm hoàn toàn thất thế khi va chạm với đoản côn, nó run lên bần bật và làm cho hổ khẩu Mộ Dung Thịnh ứa máu.

Gã kiên cường chống cự nhưng không liều lĩnh như lúc đánh với Vân Cương thượng nhân. Có thể gã chẳng điên đến mức không sợ chết, hoặc gã đã được Miêu Độc pháp sư Hường Đình Mạo dặn dò trước.

Mộ Dung Thịnh cũng là nhân tài võ học thực thụ chứ chẳng phải kẻ chỉ biết dựa vào thần kiếm. Gã dùng phép du đấu, di chuyển quanh đối thủ, cố cầm cự và kéo dài thời gian, chờ cơ hội.

Quả nhiên, độ hai khắc sau, Lã Lương Thần Tẩu rơi vào trạng thái giống hệt như Vân Cương thượng nhân, đường côn yếu ớt và chậm đi, lộ sơ hở rất nhiều. Mộ Dung Thịnh lập tức dồn toàn lực đánh bạt đoản côn và xông vào. Gã không đủ tỉnh táo để nhận ra nụ cười đắc ý trên môi Hoàng Đại Định. Thần Tẩu đảo bộ nhanh như thiểm điện, khe lách sang mé hữu để tránh chiêu kiếm của Mộ Dung Thịnh rồi phản kích liên bằng những đòn vũ bão.

Trong giao đấu, khoảnh khắc mà người võ sĩ đánh hụt mục tiêu chính là lúc bản thân họ bị nguy hiểm. Mộ Dung Thịnh thừa kịp hiểu vì sao đối phương biến mất thì đã rơi vào lưới côn kín mít. Gã tuyệt vọng loang kiếm chống đỡ nhưng đã quá muộn. Hàng Long kiếm bị thiết côn giáng vào bản nên gãy hai, đồng thời thủ cấp của Mộ Dung Thịnh cũng vỡ tan như quả dưa bở.

Thật tội nghiệp cho một anh hùng trẻ tuổi tài cao, chỉ do lòng đầy dục vọng, lại rước nhảm hổ cái vào nhà nên phải chết một cách thảm thương.

Quần hào chẳng ưa gì thủ đoạn dùng độc để thủ thắng của Mộ Dung Thịnh nên không thêm thương tiếc gã, chỉ lo hoan hô Lã Lương Thần Tẩu nhiệt liệt.

Đan Nhược tiên tử thì tái mặt, chẳng nói nên lời. Không phải nàng xót thương trượng phu mà là tiếc cho giấc mơ đã sụp đổ. Người đàn bà nông nổi, liều lĩnh này thần thờ xoa bụng và khẽ than :

- Con ơi. Mẹ muốn con trở thành thiên hạ đệ nhất cao thủ nhưng xem ra mẹ con ta đã thất bại rồi.

Thì ra Trịnh Tiệp cố dành lấy nhánh Thiên Niên Hà Thủ Ô để Miêu Độc pháp sư bào chế thành một phương thuốc quý giá, có thể đem lại cho con của họ bốn chục năm công lực. Với bã thuốc, Trịnh Tiệp cũng có thể

lưu giữ tuổi xuân, ganh đua cùng đám thê thiếp của Thuần Vu Kỳ. Dung nhan của người đàn bà ba mươi hai tuổi Vệ Tích Cơ đã khiến Tiên tử ghen tỵ đến cháy lòng.

Chương môn phái Toàn Chân Thanh Vân Tử là bậc Chân nhân đạt đạo tính tình hiền hòa song lại ranh mãnh, tinh quái như một đứa bé. Ông cười hì hì nhắc nhở Đan Nhược Tiên tử :

- Sao Phó minh chủ không công bố kết quả của trận đấu mà lại ngồi mơ màng như thế?

Trịnh Tiệp bừng tỉnh, lúng túng đứng lên cao giọng :

- Ban Giám đài công nhận Lã Lương Thần Tẩu đã đại thắng, trở thành đại biểu của Trung Nguyên để so tài với Giáo chủ Thánh Hỏa giáo.

Nào ngờ Hoàng lão cười ha hả :

- Quả thực là lão phu không xứng đáng vì phải đi xin một viên Giải độc đan mới thắng trận này. Lão phu xin nhường danh vị đại biểu cho Phó minh chủ đây.

Dứt lời, Hoàng Đại Định nhảy xuống đất, rời khỏi đại hội. Ở đây năm vị Chương môn đồng thanh yêu cầu Trịnh Tiệp đại diện cho võ lâm Trung Nguyên. Quần hùng cũng chẳng ưa gì Tiên tử nên xúm nhau đốc thúc, cổ đẩy người đàn bà ngang ngược kia xuống bùn.

Trịnh Tiệp sợ chết khiếp, ấp úng thoái thác :

- Bồn nhân hiện đang mang thai đến tháng thứ năm chẳng thể động thủ được.

Là thai con so nên bụng nàng chỉ hơi nhô lên, phải nhìn nghiêng mới thấy, bởi thế có kẻ độc mồm nói oang oang :

- Tại hạ cho rằng Tiên tử sợ chết nên mới nói thế. Bụng nàng vẫn phẳng như con gái, đâu có hiện tượng thai nghén? Vả lại gã Mộ Dung Thịnh kia phát cuồng đã lâu chắc quên cả cái cách làm chồng.

Quần hùng cười hô hô hưởng ứng lời chế giễu của gã hói Ngô Phương. Nhưng Thánh Hỏa giáo chủ Long Quang Tự đã từ mé Đông bước lên lôi đài, vòng tay nói :

- Nay Trung Nguyên không tìm ra đại biểu thì lão phu cũng hủy bỏ cuộc so tài. Mời chư vị vào cả Thánh Hỏa lâm để dùng vài bữa cơm đạm bạc, sáng mai tham gia đại hội chiêu phu của khuyển nữ.

Hào kiệt Trung Nguyên reo hò như sấm, lục tục đứng lên đi theo bọn nữ đệ tử Thánh Hỏa giáo. Năm vị Chương môn hiểu ngay rằng chính Thuần Vu Kỳ đã mang lại hòa bình. Họ vội hạ đài đến tìm chàng. Đàm Hoa Tử, Chương môn phái Hoa Sơn cười tủm tỉm hỏi :

- Phải chăng vì Thuần Vu thí chủ sắp trở thành rể Thánh Hỏa giáo nên Long giáo chủ mới cực kỳ dễ mến như thế?

Thuần Vu Kỳ đỏ mặt gật đầu, cố phân bua :

- Đây chỉ là duyên phận. Trên đường đi, thấy đèo Trung Sơn bị ách tắc vì núi lở, tại hạ tham gia đào bới, không ngờ lại quen với Thánh Nữ Long Thiện Lan.

Sáng hôm sau, phía trước lôi đài đen nghịt người, ngoài mấy trăm hào kiệt Trung Thổ còn có cao thủ và trai tráng trong vùng hoặc ứng viên từ Tây Vực, Mông Cổ đến.

Đoàn người của Tổng đàn Võ lâm Trung Nguyên đã hộ tống quan tài của Mộ Dung Thịnh về quê. Đan Nhược tiên tử chẳng còn lòng dạ nào mà ở lại cả.

Không cần phải miêu tả dài dòng, tác giả xin báo ngay rằng kẻ đã toàn thắng là Thuần Vu công tử của chúng ta. Chàng chỉ sử dụng Tỏa Nhuệ kiếm cũng đã bại tất cả mấy chục ứng viên, chỉ sau ít chiêu.

Ngay tối hôm ấy, trong bữa tiệc nhận sinh lễ của đàn trai, có người xin vào bái kiến chú rể. Bái thiếp ghi rõ danh tính: Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mưu.

Vào đến nơi, họ Đào quì ngay xuống lạy Thuần Vu Kỳ ba lạy rồi đứng lên vui vẻ nói :

- Ba lạy ấy để tạ tội xưa, giờ xin công tử ban cho vài chén rượu gọi là thưởng cho câu chuyện mà tại hạ sắp kể.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười hòa ái :

- Tại hạ vốn chưa bao giờ oán hận Đào huynh. Chẳng hay lệnh đường có được an khang hay không?

Đào Tử Mưu nghiêm nghị đáp :

- Gia mẫu đã qui tiên hồi đầu năm.

Họ Đào được mời ngồi, khề khà kể lể :

- Sau khi gia mẫu qua đời được hơn trăm ngày, tại hạ quyết định đến Thuần Vu gia trang thú tội và tự sát trước linh vị của công tử. Nhưng khi đến Khai Phong, tại hạ tình cờ nghe được câu chuyện của hai gã gia nhân nhà Thuần Vu trong một quán rượu mới biết rằng công tử còn sống và đã đi Cam Châu. Tại hạ vô cùng mừng rỡ, quyết định đền tội bằng cách bảo vệ vòng ngoài Thuần Vu gia trang, chờ công tử quay về. Nhờ may mắn, tại hạ đã phát hiện ra Hồng Hoa Tiên Cơ và bọn thủ hạ vào thành chiều ngày hai mươi ba tháng tư. Tại hạ đoán rằng Hoàng Xuân Phụng đã biết công tử là Truy Hồn kiếm khách nên sẽ tấn công Thuần Vu gia trang để báo thù. Tại hạ đã đến quý trang báo tin xin cả nhà sớm lánh nạn sang nơi khác. Quả nhiên đêm ấy Hồng Hoa Tiên Cơ và hai trăm đệ tử xuất hiện, thấy mục tiêu không một bóng người nên hậm hực bỏ đi. Trang chủ và phu nhân sợ rằng Hồng Hoa cung sẽ phục kích công tử trên đường về nên đã nhờ tại hạ đến đây cảnh báo.

Nói xong gã rút ra một phong thư, kính cẩn trao cho Thuần Vu Kỳ. Nội dung thư đúng như lời kể của họ Đào và nét chữ là của Tiết Như Xuân.

Thuần Vu Kỳ đứng lên vái dài :

- Ôn cứu mạng toàn gia, tại hạ xin trọn đời ghi nhớ.

Đào Tử Mưu buồn rầu đáp :

- Chút công mọn chẳng đủ để xóa đi tội lỗi tày trời của Đào mỗ. Xin công tử chớ bận tâm.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười :

- Nếu Đào huynh không chê thì chúng ta sẽ vẫn là bằng hữu như xưa.

Tất nhiên họ Đào hoan hỉ phi thường, xiết tay Thuần Vu Kỳ cười ha hả. Do sự cố này mà ngay trưa mười tám đám cưới đã được cử hành. Tuy gấp gáp nhưng hôn lễ không kém phần linh đình long trọng vì nhân số Thánh Hỏa giáo đông khủng khiếp.

Trong Thánh Hỏa lâm lại nuôi sẵn hàng ngàn con gia cầm, gia súc, chẳng mua cũng có.

Trong tà áo cưới dung mạo của Long Thiện Lan còn đẹp hơn lúc cải trang thành Tiểu Lan. Thuần Vu Kỳ thâm khoan khoái, tự nhủ rằng số mình quả là may mắn khi lấy được toàn mỹ nhân.

Sáng hôm sau đàn trai đã rước ngay cô dâu về Trung Thổ. Mười vị Hộ pháp và hai trăm cao thủ Thánh Hỏa giáo đi theo hộ tống, cờ xí rợp trời, đến đâu cũng được giáo chúng đứng chật vệ đường mà chúc mừng cô dâu chú rể.

Lễ vật của mấy chục Thánh đường ở địa phương chứa đầy ba cỗ xe song mã. Do đó hành trình khá chậm chạp, cuối tháng hai đoàn người mới đến Cam Châu. Ngũ đại Chương môn và hơn trăm đệ tử cũng có mặt trong đoàn đưa dâu. Họ đã yêu cầu Thập đại Hộ pháp cùng lực lượng Thánh Hỏa giáo quay về Đôn Hoàng, không cần phải tiễn xa hơn nữa.

Quả đúng là không nên để đàn gái hộ tống đến tận nhà vì nhục này ai mà nuốt trôi.

Xế chiều ngày mười hai tháng mười đoàn xa mã đến đèo Trung Sơn. Thuần Vu Kỳ cùng Long Thiện Lan ngồi trong xe song mã, vui vẻ ôn lại những ngày cùng nhau vác đá, xúc đất khai thông con đèo huyết mạch này.

Sau hơn tháng cận kề mây mưa phỉ chí, Long Thiện Lan rất hài lòng với người chồng anh hùng cái thế, tự nhủ rằng mình đã chọn không lầm. Nàng có nửa dòng máu Hồi tộc, tính tình thẳng thắn, nồng nhiệt, khi đã yêu thì quyết chẳng thay lòng. Chính vì nàng mà Long Quang Tự phải phớt bỏ nham vọng bành trướng vào Trung Thổ. Long Thiện Lan kể rằng nàng đã nhịn đói ba ngày để bức bách Long giáo chủ phải gả mình cho Thuần Vu Kỳ. Nghe vậy, chàng rất cảm động và thổ lộ :

- Nếu ta không đoán ra nàng chính là Tiểu Lan thì đã chẳng nhận lời làm rể Thánh Hỏa giáo.

Thiện Lan sung sướng cười bảo :

- Té ra tướng công cũng đã ngầm ngầm để ý thiếp từ lúc cùng khai phá đèo Trung Sơn.

Thuần Vu Kỳ gật đầu chưa kịp nói thì nghe tiếng quát vang của toán tiền trạm :

- Có mai phục.

Chàng vội chụp thanh Trảm Lư bảo kiếm còn Long Thiện Lan cầm thanh Tỏa Nhuệ. Họ rời xe để cùng mọi người đối phó với phục binh. Hách Nham đang đánh xe cho chủ cũng theo sát để bảo vệ phía sau.

Từ cánh rừng mé tả chân đèo Trung Sơn, mấy trăm gã kiếm thủ áo xanh ủa ra như thác lũ, được dẫn đầu bởi một bóng người đỏ rực. Hồng Hoa Tiên Cơ đã thi triển ngay Huyết Ảnh đại pháp để tàn sát bọn đệ tử ngũ phái.

Năm vị Chưởng môn liên thủ vây đánh mục mà không sao chặn được bước chân huyết ảnh. May thay, Thuần Vu Kỳ đã đến nơi, lúc còn cách hai, ba trượng chàng nói lớn :

- Hồng Hoa Tiên Cơ. Ta mới là người mục cần tìm.

Hoàng Xuân Phụng mừng rỡ, múa trảo đánh bật Bạch Dương Tử và Đàm Hoa Tử rồi rít lên the thé :

- Thuần Vu tiểu quý. Người mau nạp mạng để bồi thường cho dung nhan của lão nương.

Quả thực là nhan sắc của mục giờ đây đã xấu xí bởi ba nhát kiếm của Thuần Vu Kỳ. Mục vừa chửi rửa vừa lướt đến tấn công chàng bằng một chiêu trong pho Huyết Ảnh Trường Thủ Trảm. Hai cánh tay Tiên Cơ như hóa thành trăm chưởng ảnh giăng mắc không gian, nhuộm đỏ đầu trường.

Thuần Vu Kỳ chờ đối phương ập sát vào rồi mới rút kiếm. Thần vật thời Xuân Thu tỏa hào quang xanh và kiếm khí lập lòe ở mũi, dài cả gang tay. Trảm Lư còn quý giá ở chỗ chất thép tinh thuần giúp cho chân khí tập trung trọn vẹn, phát huy hết tinh tú của yếu quyết Thuần Dương kiếm khí. Hồng Hoa Tiên Cơ bị lóa mắt bởi luồng kiếm quang, phát hiện tử thần nhưng không còn xoay chuyển kịp nữa. Mục rút lên thẳm khốc vì hai cánh tay bị chặt cụt sát khuỷu và ngực thũng năm sáu lỗ. Màn sương Huyết Ảnh vụt tắt. Hoàng Xuân Phụng sững sờ nhìn thanh cổ kiếm trong tay đối thủ rồi từ từ ngã quỵ.

Hách Nham chẳng nói chẳng rằng, bước đến vùng kiếm chặt phẳng thủ cấp nạn nhân để có thể yên tâm hơn.

Kinh Thiên đại hiệp mừng rỡ hô lớn :

- Hồng Hoa Tiên Cơ đã bị giết.

Rồi ông nắm lấy chiếc đầu lâu, nhảy lên nóc xe ngựa, giơ cao cho phe đối phương nhìn thấy. Tất nhiên miệng ông oang oang đánh đòn tâm lý.

Quả nhiên bọn đệ tử Hồng Hoa cung chẳng còn lòng dạ nào mà chiến đấu, bỏ chạy cả.

Có vài cao thủ Toàn Chân, Võ Đang bị trọng thương nên bọn đồng môn vẫn hận, đuổi theo vào rừng. lát sau, Võ Đang Đệ Ngũ Tú quay lại, mặt tái mét, ấp úng thưa với Thuần Vu Kỳ :

- Bẩm sư thúc tổ. Đệ tử phát hiện thi thể của Phó minh chủ Trịnh Tiệp cùng rất nhiều người nữa trong rừng.

Thuần Vu Kỳ và bọn Huyền Cơ thư sinh kinh hãi lao vút đi, chạy theo Ngũ Tú Dạ Tứ Quyền. Được vài chục trượng thì mọi người chết sững trước những tử thi nằm la liệt, sắp sửa bốc mùi.

Xác của Đan Nhược tiên tử Trịnh Tiệp nằm vắt vẻo trên cổ áo quan của Mộ Dung Thịnh. Miêu Độc pháp sư Hướng Đình Mạo thì cũng ở gần đấy. Thuần Vu Kỳ nhảy đến ôm xác người yêu cũ khóc ròng. Độc Cơ cũng quì bên tử thi Miêu Độc pháp sư mà nhỏ lệ. Linh Miêu Tẩu cười nhạt :

- Sinh tử là đạo của tự nhiên, các người có khóc cũng vô ích. Hãy mau tìm cách ướp xác họ, trời sắp tối rồi.

Đúng là vàng dương đã lịm tắt, trời nhá nhem, màn đêm sắp sửa ngự trị không gian. Thuần Vu Kỳ vội bồng thi thể Đan Nhược tiên tử còn Tử Bất Y thì ôm xác lão sư thúc chết toi của vợ mình.

Thùng xe song mã rất rộng khi dỡ bỏ ghế ngồi, mỗi cái xác được đặt vào một xe để tiến hành thủ thuật ướp Cương Thi Tán. Tử Bất Y và Nam Tái Độc Thần phụ trách Miêu Độc pháp sư còn Độc Cơ lo cho Trịnh Tiệp với sự giúp đỡ của Long Thiện Lan.

Đoàn người đông đến cả trăm nên mang theo nước uống và rượu khá dồi dào.

Trước tiên, Độc Cơ cởi y phục của Đan Nhược tiên tử để tắm rửa. Bà phát hiện nàng chết vì một dấu bầm lớn trên bụng, có hình dạng của mũi giày. Đường như nàng bị Hồng Hoa Tiên Cơ đá trúng. Hạ thể Tiên tử đầy máu đen và một khối thịt bầy nhầy.

Cú đá đã đẩy thai nhi lọt ra ngoài.

Trời đã tối hẳn, Độc Cơ cùng Long Thiện Lan phải làm việc dưới ánh đèn vàng vọt của hai ngọn đèn dầu mờ. Biết Trịnh Tiệp là em nuôi của chồng nên Thiện Lan rất thương xót, lau rửa cẩn thận chẳng ngại mùi tanh hôi của đồng máu me đã hai ba ngày.

Trịnh Tiệp mang thai nên cước trình rất chậm chạp, chắc là chỉ đến đây trước bọn Thuần Vu Kỳ ít hôm.

Bỗng một luồng gió thổi qua cửa sổ thùng xe làm chao đảo ngọn lửa trong hai cái đèn. Lúc này thi hài Trịnh Tiệp đã hoàn toàn sạch sẽ, sắp được đổ Cương Thi Tán vào miệng, cũng như rắc khắp người. Nhưng bất ngờ, đôi mắt của người chết mở ra, long lanh dưới ánh đèn vàng khiến Độc Cơ và Long Thiện Lan sợ chết khiếp rú lên. Dấu sao thì họ cũng là nữ nhân.

Thuần Vu Kỳ đang ngồi râu rĩ trên cang xe phía trước với Hách Nham, giật mình hỏi lớn :

- Việc gì vậy?

Độc Cơ trấn tĩnh trước tiên lấp bắp đáp :

- Kỳ nhi. Con nha đầu này vẫn còn sống.

Thuần Vu Kỳ hoan hỉ phi thường :

- Xin nhạc mẫu cố cứu chữa cho nàng.

Trong xe, Trịnh Tiệp đã nở nụ cười ngượng ngùng, nói với Long Thiện Lan :

- Xin đại tẩu cho tiểu muội mượn một bộ y phục.

Lát sau Đan Nhược tiên tử được Long Thiện Lan dìu xuống xe đi chào mọi người.

Nàng vái Thuần Vu Kỳ và nghẹn ngào nói :

- Tiểu muội muốn được về Thuần Vu gia trang để phụng dưỡng song thân.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười :

- Tất nhiên là thế. Ta sẽ không cho hiền muội đi đâu nữa cả.

Giữa tháng mười một, đoàn người về đến Khai Phong. Thuần Vu gia trang mở ngay đại yến mừng dâu mới và đứa con gái nuôi. Lúc đầu mọi người còn nghi ngại tính nết của Trịnh Tiệp nhưng không ngờ Tiên tử đã hoàn toàn đổi khác. Nàng siêng năng cần mẫn hầu hạ cha mẹ và cả các chị dâu, lúc nào cũng cung kính, tận tụy. Giờ đây Đan Nhược tiên tử hiền lành, thùy mị, chẳng hề giống ngày xưa chút nào cả.

Đặc biệt là nàng nấu ăn rất ngon, biết hàng trăm món lạ, một điều mà không ai ngờ được. Tuy nhiên, Tiên tử có nhược điểm là rất sợ sấm sét. Mỗi lần trời nổi cơn thịnh nộ là nàng lại chạy đến nép sát vào Thuần Vu Kỳ, người run như cây sậy, dù bình thường chẳng bao giờ nàng gần gũi chàng.

Hơn năm sau, bốn nàng dâu họ Thuần Vu quyết định cưới Trịnh Tiệp cho chồng.

Đêm động phòng, Thuần Vu Kỳ ôm cô dâu và hỏi :

- Sao nàng không đi đầu thai mà lại về với ta?

Tân nương cười khúc khích :

- Té ra tướng công đã biết thiếp là ai rồi ư?Hết

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/giang-ho-mong-ky>